BAOVIET



VỮNG NỘI LỰC
BỀN GIÁ TRỊ

BÁO CÁO
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

NEXT

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Lời mở đầu

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025



VỮNG NỘI LỰC
BỀN GIÁ TRỊ

Trong một thế giới nhiều biến động, nội lực vững vàng chính là nền tảng của tăng trưởng bền vững. Với nền tảng tài chính mạnh mẽ, hệ thống quản trị minh bạch và tầm nhìn dài hạn, Bảo Việt tiếp tục kiên định theo đuổi chiến lược phát triển gắn liền với những giá trị bền vững cho nền kinh tế và xã hội.

Chủ đề **"Vững nội lực – Bền giá trị"** phản ánh triết lý phát triển của chúng tôi khi tập trung vào củng cố sức mạnh nội tại, đổi mới để thích ứng và không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động, từ đó tạo dựng giá trị lâu dài cho cổ đông, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Hơn 60 năm phát triển, Bảo Việt không chỉ theo đuổi tăng trưởng tài chính bền vững mà còn lan tỏa niềm tin, sự an tâm và những giá trị tốt đẹp cho xã hội. Từ nền tảng nội lực hôm nay, chúng tôi sẽ tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo một tương lai bền vững và thịnh vượng hơn.

Nội lực vững vàng hôm nay chính là nền tảng cho những giá trị bền vững mai sau.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Các thông tin về phát triển bền vững của Bảo Việt được thể hiện chi tiết và đầy đủ trong **Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025**



TRẢI NGHIỆM TRÊN MỌI THIẾT BỊ

Điểm nhấn BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

Truy cập vào website:
baoviet.com.vn/BVH_SR2025_VN

Chúng tôi mong muốn lắng nghe ý kiến từ các Quý vị để nâng cao chất lượng nội dung báo cáo.
Vui lòng liên hệ Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư:
✉ | thongtin@baoviet.com.vn ☎ | (+84) 24 3928 9999

Công nghệ Smart PDF
Tích hợp điều hướng thông minh, tối ưu trải nghiệm đọc trên mọi thiết bị

Ứng dụng Power BI
Giải pháp phân tích kinh doanh cho phép trực quan hoá dữ liệu

Tích hợp ESG toàn diện
Tích hợp ESG trong Chiến lược, Quản trị, điều hành hướng đến phát triển bền vững

17 mục tiêu SDGs
Gắn kết 17 mục tiêu Phát triển bền vững của Thế giới vào Hoạt động của Bảo Việt

Đạt tiêu chuẩn CSI - CSA
Cung cấp thông tin theo tiêu chuẩn đánh giá Doanh nghiệp bền vững của VBCSD và S&P Global

GRI Standards
Bộ chỉ tiêu lập Báo cáo Phát triển bền vững của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (GRI)

QR Code đa nền tảng
Kết nối nhanh nội dung số, mở rộng thông tin đa nền tảng, trực quan

Đảm bảo với Kiểm toán nội bộ
Được đảm bảo về các chỉ tiêu Phi tài chính

Đánh giá Trọng yếu Kép MỚI
Double Materiality Assessment · IFRS S1/S2 (ISSB)

Quét mã QR
để xem báo cáo

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

BAOVIET LẦN ĐẦU ÁP DỤNG PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ TRỌNG YẾU NÂNG CAO

Đánh giá Trọng yếu Kép

Bảo Việt lần đầu nhìn vào tác động từ **hai chiều độc lập** để xác định đúng những gì thực sự quan trọng - với doanh nghiệp, môi trường và xã hội.

MA TRẬN TRỌNG YẾU KÉP 21 CHỦ ĐỀ ESG ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ

Tác động tới ↔ các bên liên quan

TRỌNG YẾU TÁC ĐỘNG CAO Cộng đồng, NLĐ, an sinh xã hội	**TRỌNG YẾU KÉP CAO ☆** 4 chủ đề cốt lõi · Ưu tiên cao nhất
THEO DÕI ĐỊNH KỲ Giám sát định kỳ	**TRỌNG YẾU TÀI CHÍNH CAO** Rủi ro khí hậu, thị trường vốn

Tác động tới hoạt động và hiệu quả tài chính của Bảo Việt

CHIỀU 1 · GRI STANDARDS

- Tác động tới các bên liên quan
- Đánh giá các tác động của hoạt động quản trị và kinh doanh của Bảo Việt tới nền kinh tế, môi trường, xã hội và các bên liên quan.

CHIỀU 2 · IFRS S1/S2

- Tác động tới hoạt động và hiệu quả tài chính của Bảo Việt
- Đánh giá các tác động từ hoạt động ESG tới hoạt động và hiệu quả tài chính của Bảo Việt.



IFRS S1/S2 là chuẩn mực của Hội đồng Chuẩn mực Bền vững Quốc tế (ISSB)

Cung cấp thông tin bền vững phục vụ nhà đầu tư và thị trường vốn, bổ sung cho GRI đang được áp dụng.

Bảo Việt là một trong những doanh nghiệp bảo hiểm – tài chính Việt Nam tiên phong áp dụng đánh giá trọng yếu kép, nâng chuẩn báo cáo bền vững theo thông lệ quốc tế.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

BAOVIET

là doanh nghiệp Việt Nam với 4 năm liên tiếp được công nhận và xếp hạng Doanh nghiệp bền vững trong nhóm Chỉ số Dow Jones Sustainability Indexes (DJSI) và tiếp tục được công nhận trong bảng xếp hạng tính bền vững của doanh nghiệp toàn cầu (Corporate Sustainability Assessment - CSA) của S&P Global.



Bảo Việt cũng là doanh nghiệp duy nhất trong nhóm ngành bảo hiểm của Việt Nam được công nhận trong bộ chỉ số uy tín này.

Tính chung cuộc, các nỗ lực cải thiện tính bền vững năm 2025 đã giúp Bảo Việt cải thiện thứ hạng trong bảng điểm đánh giá và đạt điểm cao hơn 51% so với các doanh nghiệp khác trong nhóm ngành bảo hiểm (gồm 239 doanh nghiệp toàn cầu đủ điều kiện tham gia).

Kết quả này tiếp tục khẳng định cam kết của Bảo Việt trong việc không ngừng nâng cao năng lực quản trị bền vững, đồng thời củng cố vị thế của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Việt Nam trên hành trình hội nhập với các chuẩn mực phát triển bền vững quốc tế.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Giá trị kiến tạo

TỪ MÔ HÌNH PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



HÀNH TINH TƯƠI ĐẸP

GIẢM PHÁ RỪNG

Hướng tới **giảm thiểu 50%** tiêu thụ sản phẩm từ gỗ

GIẢM PHÁT THẢI

Giảm phát thải Carbon, trung hòa Carbon **(Net zero)**

GIẢM XẢ THẢI

Hướng tới **chấm dứt 100% xả thải** rác thải từ gỗ và nhựa

CUỘC SỐNG TỐT ĐẸP

HỖ TRỢ CỘNG ĐỒNG

Tăng cường đóng góp cho các dự án **hỗ trợ y tế và giảm đói nghèo** cho cộng đồng

ĐÓNG GÓP CHO GIÁO DỤC

Tăng cường đầu tư cho các dự án **phát triển giáo dục và đào tạo** thế hệ trẻ

KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI

Tăng cường triển khai **trồng cây và tái thiết môi trường** hậu thiên tai

KINH DOANH BỀN VỮNG

CHUỖI CUNG ỨNG BỀN VỮNG

Quản trị và **cải thiện tác động môi trường** từ chuỗi cung ứng

GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Tăng cường lắng nghe và **hợp tác với các bên liên quan** trong các dự án đầu tư

NƠI LÀM VIỆC THÂN THIỆN

Duy trì môi trường làm việc **bình đẳng, an toàn, hạnh phúc**

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

PDF

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Báo cáo này đã được xuất bản dưới dạng PDF tương tác, cho phép người xem dễ dàng tiếp cận báo cáo nhanh chóng và dễ dàng bằng cách click vào **Tên chương, Tiêu đề trang** bên trên để di chuyển đến các trang cần quan tâm.

BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

GRI STANDARD

NỘI DUNG

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững



09 GRI 1 - Tổng quan về báo cáo
16 GRI 2 - Tổng quan về Bảo Việt
28 Chiến lược phát triển bền vững
57 Đạo đức và tính chính trực
63 Quản trị phát triển bền vững
111 Gắn kết với các bên liên quan
118 GRI 3 - Lĩnh vực trọng yếu







GRI 200
CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế
146 Sự hiện diện trên thị trường
151 Tác động kinh tế gián tiếp
159 Thông lệ mua sắm và quản trị chuỗi giá trị
175 Chống tham nhũng

GRI 300
CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng
191 Phát thải khí nhà kính
203 Nước, nước thải và chất thải
215 Tuân thủ về môi trường

GRI 400
CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
259 Giáo dục và đào tạo
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể
287 Lao động trẻ em
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội
289 Cộng đồng địa phương
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI
BẢNG TUÂN THỦ

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI
THÔNG TIN CHUNG

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Lời mở đầu

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025



VỮNG NỘI LỰC
BỀN GIÁ TRỊ

Trong một thế giới nhiều biến động, nội lực vững vàng chính là nền tảng của tăng trưởng bền vững. Với nền tảng tài chính mạnh mẽ, hệ thống quản trị minh bạch và tầm nhìn dài hạn, Bảo Việt tiếp tục kiên định theo đuổi chiến lược phát triển gắn liền với những giá trị bền vững cho nền kinh tế và xã hội.

Chủ đề **"Vững nội lực – Bền giá trị"** phản ánh triết lý phát triển của chúng tôi khi tập trung vào củng cố sức mạnh nội tại, đổi mới để thích ứng và không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động, từ đó tạo dựng giá trị lâu dài cho cổ đông, khách hàng, người lao động và cộng đồng.

Hơn 60 năm phát triển, Bảo Việt không chỉ theo đuổi tăng trưởng tài chính bền vững mà còn lan tỏa niềm tin, sự an tâm và những giá trị tốt đẹp cho xã hội. Từ nền tảng nội lực hôm nay, chúng tôi sẽ tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo một tương lai bền vững và thịnh vượng hơn.

Nội lực vững vàng hôm nay chính là nền tảng cho những giá trị bền vững mai sau.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

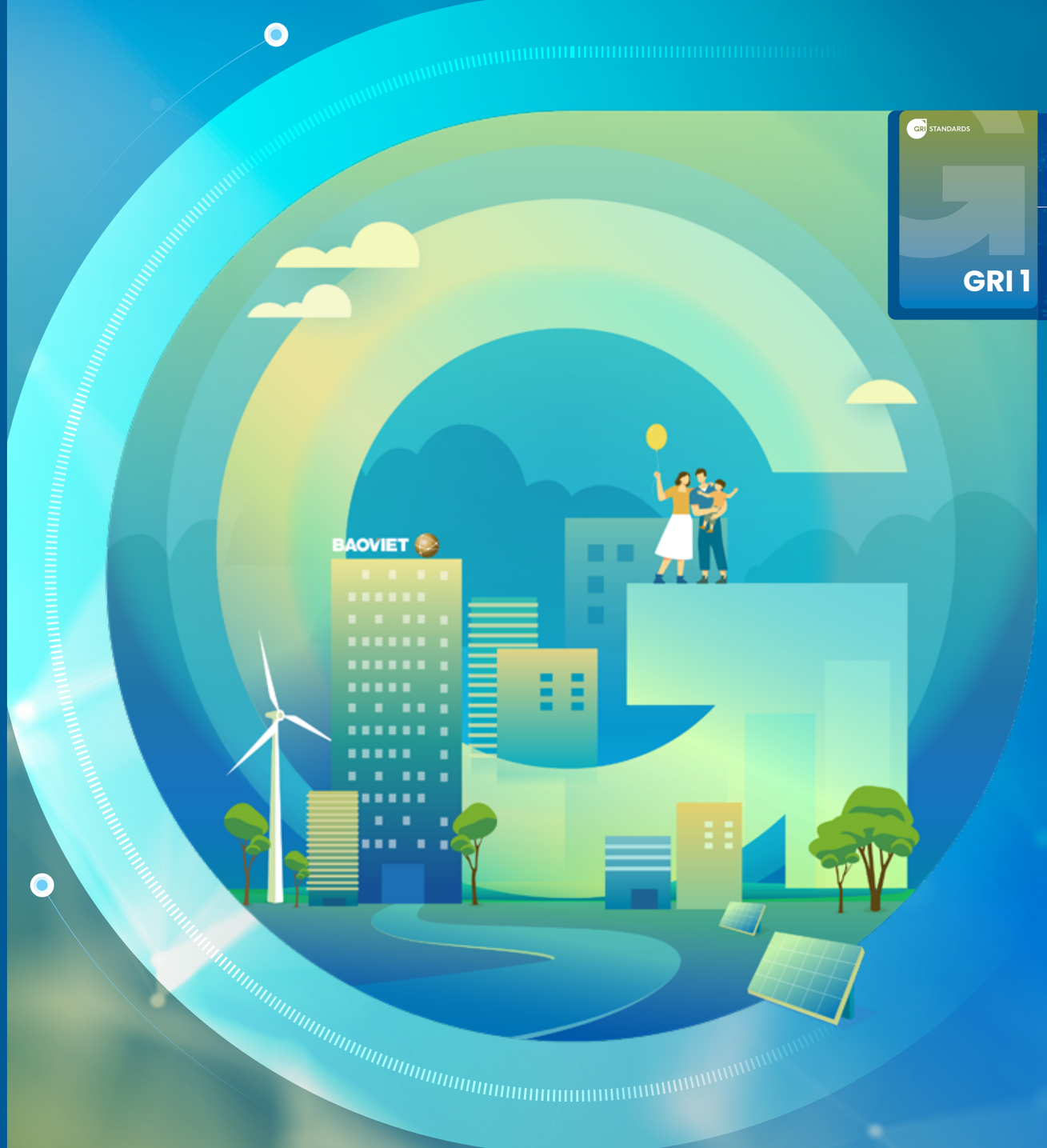
09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 1

Tổng quan về báo cáo

Với Bảo Việt, hành trình phát triển bền vững không nằm ở những bước chuyển mình đột ngột, mà được kiến tạo từ sự kiên trì và tận tụy thầm lặng hằng ngày. Báo cáo phát triển bền vững được phát hành hằng năm là nơi Tập đoàn hệ thống hóa những nỗ lực đã thực hiện, rà soát chiến lược và củng cố nền tảng cho các bước đi tiếp theo. Được xây dựng theo các tiêu chí của Tổ chức Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI) với cách tiếp cận toàn diện và có hệ thống, báo cáo giúp Bảo Việt xác định rõ các vấn đề trọng yếu, thiết lập chỉ tiêu KPI cho từng lĩnh vực và gắn kết hài hòa lợi ích các bên liên quan. Qua đó, Bảo Việt có cơ sở vững chắc để đánh giá đóng góp xã hội, môi trường và cân đối định hướng hoạt động, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững chung của doanh nghiệp và xã hội.

Phạm vi báo cáo

Bao gồm các chỉ số hoạt động của toàn Tập đoàn, bao gồm Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên.

Giai đoạn báo cáo: 01.01 - 31.12 2025

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc báo cáo



Nguyên tắc xác định nội dung báo cáo

- Gắn kết các bên liên quan
- Bối cảnh phát triển bền vững
- Mức độ trọng yếu
- Tính toàn diện

Nguyên tắc xác định chất lượng báo cáo

- Chính xác
- Cân bằng
- Rõ ràng
- So sánh
- Tin cậy
- Cập nhật

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

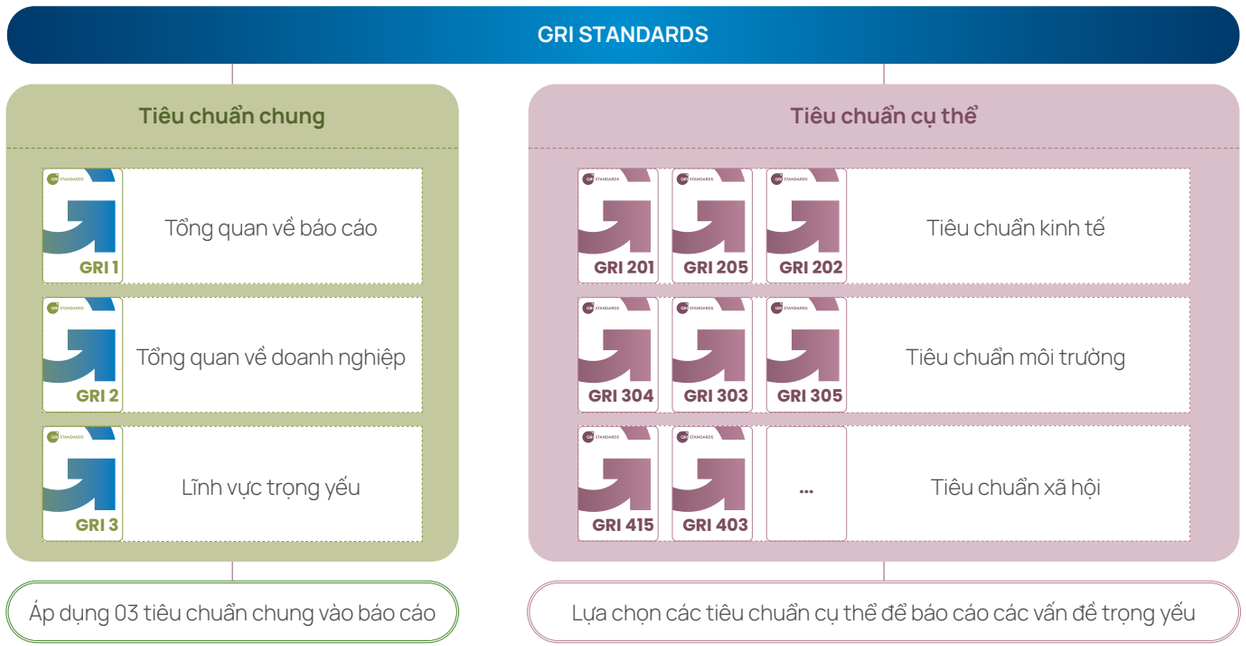
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tiêu chuẩn áp dụng

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục lập Báo cáo Phát triển bền vững theo bộ tiêu chuẩn GRI Standards 2022, bộ tiêu chuẩn quốc tế được nâng cấp từ phiên bản 2016/2018. Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Bảo Việt tiếp tục được áp dụng Bộ tiêu chuẩn lập Báo cáo phát triển bền vững theo tiêu chuẩn quốc tế – GRI Sustainability Reporting Standards của Tổ chức sáng kiến Báo cáo toàn cầu. Cấu trúc của bộ tiêu chuẩn mới này được tái thiết kế với 02 cấu phần chính: Tiêu chuẩn chung (gồm tiêu chuẩn GRI 1, GRI 2, GRI 3) và Tiêu chuẩn cụ thể (gồm nhóm các tiêu chuẩn về chủ đề Kinh tế GRI 200; Môi trường GRI 300 và Xã hội GRI 400). Đồng thời, báo cáo cũng bổ sung thông tin cho các tiêu chuẩn đặc thù dành cho ngành tài chính (G4-FS7).



Là đơn vị tiên phong thực hiện Báo cáo phát triển bền vững theo Bộ tiêu chuẩn quốc tế GRI Sustainability Reporting Standards, Bảo Việt mong muốn khẳng định những nỗ lực nhằm minh bạch hóa các thông tin, thực hiện cam kết mang lại các giá trị bền vững và dài hạn tới cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan, đồng thời góp phần thúc đẩy kinh doanh bền vững tại Việt Nam.



Để gửi các câu hỏi, các khuyến nghị liên quan đến hoạt động phát triển bền vững của Bảo Việt cũng như nội dung của báo cáo, vui lòng liên hệ với chúng tôi theo thông tin như sau:

Liên hệ

Ông **NGUYỄN QUANG PHI**

Thành viên Hội đồng Quản trị -
Quyền Tổng Giám đốc Tập đoàn Bảo Việt

+84 2439289999

thongtin@baoviet.com.vn

Tập đoàn Bảo Việt, số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Ý kiến của Quý vị sẽ giúp Bảo Việt nắm bắt những vấn đề được các bên quan tâm một cách sâu sắc và kịp thời hơn để đưa ra các quyết sách phù hợp, cải tiến nội dung báo cáo, đảm bảo lợi ích các bên liên quan.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số:487/2026/TĐBV-KTNB
V/v: **Đảm bảo một số chỉ tiêu Phát triển bền vững**

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2026

Kính gửi: TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Để đảm bảo độ tin cậy của một số chỉ tiêu trên Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện đảm bảo có giới hạn một số chỉ số Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 theo Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của Tổ chức Sáng kiến báo cáo toàn cầu (GRI). Đồng thời Ban Điều hành chịu trách nhiệm về việc thiết kế và thực thi các kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo sự hợp lý của thông tin, số liệu trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt.

Trách nhiệm của Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ có trách nhiệm đưa ra các ý kiến đánh giá độc lập, khách quan về các chỉ số Phát triển bền vững được lựa chọn tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn dựa trên quy trình, phương pháp đã được quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế/Quy trình Kiểm toán nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt. Quy định này yêu cầu các kiểm toán viên của Ban Kiểm toán nội bộ tuân thủ Chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, phương pháp đánh giá dựa trên rủi ro cho các bước tiến hành từ khâu lập kế hoạch, triển khai nhằm đưa ra kết luận.

Việc triển khai dịch vụ đảm bảo được tiến hành chủ yếu thông qua phương pháp phỏng vấn, thực hiện rà soát và đối chiếu thông tin, dữ liệu.

Kết quả đảm bảo đã được thảo luận với lãnh đạo các Ban chức năng/đơn vị có liên quan.

Phạm vi rà soát và đảm bảo

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, Ban Kiểm toán nội bộ cung cấp dịch vụ đảm bảo có giới hạn cho 05 chỉ số Phát triển bền vững tại Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI bao gồm:

GRI 2-7: Nhân viên;

GRI 202-1: Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng;

GRI 405-1: Sự đa dạng của cấp quản trị và nhân viên;

GRI 413-1: Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển;

GRI G4-FS7: Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích.

Kết luận

Dựa trên các thủ tục đảm bảo đã nêu trên, Ban Kiểm toán nội bộ nhận thấy các chỉ tiêu Phát triển bền vững được lựa chọn trong Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025 của Tập đoàn Bảo Việt đã được trình bày trung thực và phù hợp trên các khía cạnh trọng yếu theo quy định tại Bộ tiêu chuẩn báo cáo Phát triển bền vững và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

TRƯỞNG BAN KIỂM TOÁN NỘI BỘ
Nguyễn Minh Hoàng

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thông điệp của Hội đồng Quản trị

Chúng tôi xác định sức mạnh nội tại của Bảo Việt không chỉ kết tinh từ quy mô tài sản, mà còn nằm ở sự gắn kết hữu cơ giữa lợi ích doanh nghiệp với sự thịnh vượng của quốc gia, lợi ích bền vững của khách hàng đối tác, cổ đông và cộng đồng. Với thông điệp xuyên suốt toàn hệ thống **"Vững nội lực - bền giá trị"** và phương châm chiến lược **"Một Bảo Việt"**, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai mạnh mẽ, khai thông mọi rào cản giữa các đơn vị thành viên, kiện toàn hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm thông suốt, tận dụng tối đa sức mạnh cộng hưởng từ bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng và quản lý quỹ để mang lại giá trị ưu việt nhất cho khách hàng.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Thông điệp của Hội Đồng Quản Trị

Kính gửi các Quý cổ đông, Quý khách hàng và đồng nghiệp,

Khép lại năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tự hào ghi dấu một hành trình đầy bản lĩnh, không chỉ hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kinh doanh chiến lược, mà còn thực hiện bước chuyển mình lịch sử trên tâm thế của một Thương hiệu Quốc gia. Thấu hiểu trọng trách đồng hành cùng sự phát triển của đất nước, Bảo Việt lựa chọn bước ra khỏi vùng an toàn của những thành tựu đã qua để bước vào hành trình đổi mới đầy bứt phá, khẳng định vị thế của doanh nghiệp tiên phong dẫn dắt thị trường tài chính – bảo hiểm Việt Nam. Mỗi bước đi của Bảo Việt hôm nay đều kiên định với sứ mệnh phụng sự sự thịnh vượng của quốc gia và khẳng định niềm tin trọn vẹn của hàng triệu khách hàng.

Chúng tôi xác định sức mạnh nội tại của Bảo Việt không chỉ kết tinh từ quy mô tài sản, mà còn nằm ở sự gắn kết hữu cơ giữa lợi ích doanh nghiệp với sự thịnh vượng của quốc gia, lợi ích bền vững của khách hàng đối tác, cổ đông và cộng đồng. Với thông điệp xuyên suốt toàn hệ thống **"Vững nội lực - bền giá trị"** và phương châm chiến lược **"Một Bảo Việt"**, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai mạnh mẽ, khai thông mọi rào cản giữa các đơn vị thành viên, kiện toàn hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm thông suốt, tận dụng tối đa sức mạnh cộng hưởng từ bảo hiểm, chứng khoán, ngân hàng và quản lý quỹ để mang lại giá trị ưu việt nhất cho khách hàng.

Trên hành trình chinh phục kỷ nguyên số, Tập đoàn Bảo Việt luôn luôn chủ động làm chủ các công nghệ tiên phong như Trí tuệ nhân tạo (AI), Big Data, biến những công nghệ này thành "cánh tay nối dài" để nâng cấp trải nghiệm và thấu hiểu sâu sắc nhu cầu của khách hàng. Đặc biệt, mục tiêu **Phát triển bền vững** luôn được Tập đoàn Bảo Việt đặt là nền tảng gốc rễ của mọi giá trị và mục tiêu **Phát triển xanh** là động lực tăng trưởng chiến lược bền vững.

Việc lồng ghép các chuẩn mực ESG vào chiến lược phát triển của Tập đoàn không chỉ dừng lại ở trách nhiệm xã hội mà đã trở thành kim chỉ nam cho mọi hoạt động kinh doanh trong toàn hệ thống. Từ việc thúc đẩy dòng vốn vào tài chính xanh, phát triển các sản phẩm bảo hiểm gắn liền với trách nhiệm môi trường đến thực hành quản trị minh bạch, Bảo Việt cam kết mục tiêu tối ưu hóa lợi ích kinh tế không tách rời trách nhiệm bảo vệ hệ sinh thái và duy trì các giá trị nhân văn cao đẹp. Bước vào giai đoạn mới với nội lực đã được kiện toàn, Bảo Việt khẳng định sẽ tiếp tục là điểm tựa vững chãi, cùng Quý đối tác, khách hàng, các cổ đông và toàn thể cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống kiến tạo nên một tương lai xanh, thịnh vượng và bền vững cho thế hệ mai sau.

Trân trọng cảm ơn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 2

Tổng quan về Bảo Việt

GRI 2-1, 2-2:
THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó, mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì đây chính là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.

Thông qua các giới thiệu chung về tầm nhìn, sứ mệnh, các báo cáo tổng quan về hoạt động kinh doanh và hoạt động Phát triển bền vững của doanh nghiệp, Báo cáo Phát triển bền vững 2025 của Bảo Việt mang đến một cái nhìn tổng quát về doanh nghiệp, từ đó hỗ trợ các bên liên quan trong việc ra quyết định song hành cùng các hoạt động chiến lược của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Tổng quan về Bảo Việt
- Cơ cấu quản trị
- Con số và sự kiện
- Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tầm nhìn

Bền vững là Tập đoàn uy tín, lớn nhất trong lĩnh vực Tài chính - Bảo hiểm tại Việt Nam.



Giá trị cốt lõi

TINH THẦN TRÁCH NHIỆM
Minh bạch và trung thực; thể hiện tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng và đồng nghiệp.

TINH THẦN HỢP TÁC
Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp.

NĂNG ĐỘNG
Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới.

CHẤT LƯỢNG
Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn.

DỄ TIẾP CẬN
Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình.

Sứ mệnh

Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tên giao dịch:
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Địa chỉ:
Số 8, Phố Lê Thái Tổ, Phường Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt được đăng ký thay đổi 15 lần với lần thứ 15 được thực hiện vào ngày 12/7/2022.

NGÀY THÀNH LẬP
15/01/1965



Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu với lịch sử hơn 60 năm tiên phong khai mở và đồng hành cùng sự phát triển của thị trường bảo hiểm Việt Nam.

BẢO HIỂM
Nhân thọ &
phi nhân thọ

ĐẦU TƯ

TÀI CHÍNH

NGÂN HÀNG

7.423.227.640.000
VỐN ĐIỀU LỆ (VNĐ)

6.500
CÁN BỘ TOÀN HỆ THỐNG BẢO VIỆT (tính đến 31/12/2025)

227.000+
ĐẠI LÝ VÀ TƯ VẤN VIÊN (tính đến 31/12/2025)

18.000.000+
KHÁCH HÀNG

180
CHI NHÁNH

1.200+
PHÒNG GIAO DỊCH tại các tỉnh thành trong cả nước

DANH MỤC SẢN PHẨM

>100 SẢN PHẨM BẢO HIỂM PHI NHÂN THỌ

74 SẢN PHẨM BẢO HIỂM NHÂN THỌ

Cung cấp tất cả các dịch vụ bảo hiểm, chứng khoán, quản lý quỹ, ngân hàng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Điểm nhấn đầu tư

Hành trình **"Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai"** được các thế hệ Bảo Việt kiên trì thực hiện qua 60 năm phát triển. Bảo Việt tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, không ngừng nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo dựng giá trị bền vững cho khách hàng, đối tác, cổ đông, người lao động và cộng đồng.



VỊ THẾ KHÁC BIỆT & VƯỢT TRỘI

Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, thương hiệu quốc gia uy tín, mạng lưới phân phối phủ khắp các tỉnh, thành. Năm 2025, tổng doanh thu bảo hiểm phi nhân thọ đạt 12.920 tỷ đồng, bảo hiểm nhân thọ đạt 45.260 tỷ đồng, tiếp tục dẫn đầu thị phần trong cả hai lĩnh vực.

VAI TRÒ TẠO LẬP & PHÁT TRIỂN THỊ TRƯỜNG

Tiên phong tham gia tạo lập thị trường bảo hiểm và thị trường vốn Việt Nam; đi đầu trong các chương trình mang tính xã hội như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm rủi ro thiên tai, bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, bảo hiểm vi mô. Ứng dụng công nghệ để nâng cao trải nghiệm khách hàng và thúc đẩy cạnh tranh lành mạnh trong ngành.

TIỀM NĂNG TĂNG TRƯỞNG LỚN

Nền tảng vững chắc tạo đà cho tăng trưởng bền vững, sẵn sàng khai thác các cơ hội lớn trên thị trường tài chính – bảo hiểm Việt Nam. Kết quả kinh doanh ổn định, hiệu quả trên các mảng Bảo hiểm – Đầu tư – Dịch vụ tài chính, thuộc nhóm dẫn đầu về tỷ suất sinh lời ROE, ROA trong ngành tài chính.

CỔ PHIẾU BVH HẤP DẪN NHÀ ĐẦU TƯ

Vốn hóa thị trường lớn, cổ phiếu BVH dẫn dắt nhóm ngành bảo hiểm, thanh khoản cao và luôn nằm trong danh mục sở hữu của các quỹ ETF nước ngoài tại Việt Nam. Thuộc nhóm dẫn đầu các tổ chức tài chính có tỷ lệ chi trả cổ tức bằng tiền ổn định qua các năm.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hành trình 60 năm giữ trọn niềm tin

Những dấu son lịch sử



1965
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chính thức đi vào hoạt động ngày 15/01/1965

1989
Công ty Bảo hiểm Việt Nam chuyển đổi thành Tổng Công ty Bảo hiểm Việt Nam

1996
Trở thành công ty bảo hiểm hỗn hợp đầu tiên tại Việt Nam với việc thành lập công ty bảo hiểm nhân thọ đầu tiên trên thị trường.

1999
Thành lập Công ty Chứng khoán Bảo Việt, là công ty chứng khoán đầu tiên trên thị trường

2005
Thành lập Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt

2007
IPO và thành lập Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt.

HSBC Insurance mua 10% cổ phần tại Bảo Việt

2008
Thành lập Ngân hàng TMCP Bảo Việt

2009
Cổ phiếu BVH được niêm yết trên HOSE.

Thành lập Công ty Đầu tư Bảo Việt.

HSBC Insurance tăng vốn góp tại Bảo Việt lên 18%

2010
Ra mắt bộ nhận diện thương hiệu mới

2011
Tập đoàn Bảo Việt tăng vốn điều lệ lên 6.805 tỷ đồng thông qua phát hành riêng lẻ cho các cổ đông hiện hữu

2012
Sumitomo Life trở thành cổ đông chiến lược của Bảo Việt.

Ngân hàng Bảo Việt hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 3.000 tỷ đồng

2013
Bảo hiểm Bảo Việt và Bảo Việt Nhân thọ hoàn thành tăng vốn điều lệ lên 2.000 tỷ đồng

2014
Tổ chức các hoạt động chào mừng 50 năm thành lập Bảo Việt

2015
Hoàn thành Đề án tái cơ cấu Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt giai đoạn 2011-2015

2016
Tập đoàn tài chính - bảo hiểm đầu tiên tại Việt Nam vượt mốc doanh thu 1 tỷ USD

2017
Khai trương Siêu thị Tài chính đầu tiên của Bảo Việt, tái định vị thương hiệu để vươn tầm quốc tế

2018
Tiên phong trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0

2019
Thực hiện thành công dự án Phát hành riêng lẻ với đối tác Sumitomo Life, nâng tổng số vốn điều lệ của Bảo Việt lên mức 7.423 tỷ đồng, giúp Tập đoàn hoàn thành chiến lược tăng vốn 2016-2020

2020
Hoàn thành kế hoạch kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh Covid ảnh hưởng đến nền kinh tế toàn toàn cầu

2021
Thích ứng an toàn trong Đại dịch, tổng doanh thu hợp nhất vượt 2 tỷ USD

2022
Chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 30,261% (tương đương hơn 2.246 tỷ đồng) là mức cao kỷ lục trong lĩnh vực bảo hiểm

2023
Hoàn thành xây dựng chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2035 của Tập đoàn Bảo Việt

2024
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất cán mốc **2.000 TỶ ĐỒNG**

2025
60 Kỷ niệm năm thành lập Bảo Việt

NĂM GIỮ TRỌN NIỀM TIN

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Dấu ấn năm 2025

TĂNG TRƯỞNG KINH DOANH BỀN VỮNG

243.000 TỶ ĐỒNG
Đầu tư trở lại nền kinh tế

59.700 TỶ ĐỒNG
Doanh thu hợp nhất (↑4,97%)

2.386 TỶ ĐỒNG
Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước

783 TỶ ĐỒNG
Chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông



16.128 KM
Tối ưu lộ trình di chuyển máy bay

41,8 TẤN RÁC THẢI
Thu gom, xử lý và tái chế tại khu vực riêng biệt

546 LÍT XĂNG
Tiết giảm sử dụng trong năm 2025

5,6 TỶ ĐỒNG
Hợp đồng triển khai các biện pháp bảo vệ môi trường

5S
Thực hành tại nơi làm việc & số hóa hồ sơ giảm lượng giấy thải

29.863 M^3 NƯỚC THẢI
Xử lý tại hệ thống thoát nước riêng biệt

CHUNG TAY BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC



184.137 GIỜ ĐÀO TẠO
Phát triển kỹ năng và chuyên môn nghiệp vụ người lao động

49 HẠNG MỤC KHÁM SỨC KHỎE
Nâng hạng gói khám sức khỏe thường niên của người lao động

357 ỨNG VIÊN
Tuyển dụng bổ sung cho nguồn nhân lực Bảo Việt

5.149 NGƯỜI LAO ĐỘNG
Ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn

973 NGƯỜI LAO ĐỘNG
Xét duyệt nâng lương

35,9 TỶ ĐỒNG
Đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội năm 2025

4.000 KHÁCH HÀNG
Khám sức khỏe miễn phí

4.826 TỶ ĐỒNG
Chi trả bồi thường cho các thiệt hại do thiên tai, môi trường

02 SẢN PHẨM BẢO HIỂM VI MÔ
Triển khai dành riêng cho người nghèo, người có thu nhập thấp

2.000 SINH VIÊN
Hỗ trợ chuyến xe về quê đón Tết

350 ĐƠN VỊ MÁU
Hiến tặng cho bệnh nhân viện Huyết học truyền máu Trung ương

ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG



QUẢN TRỊ OANH NGHIỆP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



ISO 19600
Hệ thống quản lý tuân thủ tiêu chuẩn

ISO 9001-2015
Hệ thống quản lý chất lượng trong doanh nghiệp bảo hiểm tiêu chuẩn

ISO 27001-2025
Hệ thống quản lý an ninh thông tin tiêu chuẩn

Thông tư 08/2021/TT-BTC
Hệ thống chuẩn mực kiểm toán nội bộ Việt Nam

18 THÀNH VIÊN
Tổ Thường trực về Phát triển bền vững

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải thưởng tiêu biểu năm 2025

Năm 2025, Bảo Việt được các tổ chức uy tín trong và ngoài nước ghi nhận về năng lực tài chính vững mạnh, uy tín thương hiệu bền bỉ và chất lượng dịch vụ ngày càng nâng cao. Sự ghi nhận đó một lần nữa góp phần khẳng định vị thế doanh nghiệp bảo hiểm hàng đầu, đáp ứng tốt các chuẩn mực khắt khe của thị trường trong nước và quốc tế.



TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

ĐƯỢC XẾP HẠNG TRONG

TOP 50

CÔNG TY NIÊM YẾT TỐT NHẤT VIỆT NAM 2025

(Forbes Việt Nam)



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tập đoàn Bảo Việt được vinh danh trong

TOP 50
Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam 2025

Tạp chí Nhịp cầu Đầu tư



Tập đoàn Bảo Việt trong danh sách

TOP 100
Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam

Brand Finance



Tập đoàn Bảo Việt được AM Best xếp hạng tín nhiệm cao:

Năng lực tài chính (FSR) ở mức B++ (Tốt), Năng lực tín dụng tổ chức phát hành dài hạn (ICR) ở mức "bbb+" (Tốt), Thang điểm quốc gia Việt Nam (NSR) ở mức cao nhất aaa.VN (Xuất sắc).



Ứng dụng Baoviet Direct của Bảo hiểm Bảo Việt đạt **Giải thưởng**

SAO KHUÊ 2025



Bảo hiểm Bảo Việt trong

TOP 10
Công ty bảo hiểm uy tín nhất Việt Nam 2025

Vietnam Report



Bảo hiểm Bảo Việt là **Doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu về đồng hành và hỗ trợ khách hàng 2025**

Global Banking & Finance Awards



Bảo Việt Nhân thọ được bình chọn là **Nơi làm việc Tốt nhất Châu Á và Doanh nghiệp Quan tâm, Chăm sóc Nhân viên Tốt nhất**

Tạp chí Nguồn nhân lực Châu Á



Bảo Việt Nhân thọ được vinh danh vào

TOP 10
Doanh nghiệp tiêu biểu Châu Á 2025

ASIA Award 2025



Bảo Việt Nhân thọ là **Thương hiệu Truyền cảm hứng 2025, Doanh nghiệp Xuất sắc Châu Á**

Hiệp hội Doanh nghiệp Châu Á - Thái Bình Dương



Bảo Việt Nhân thọ là **Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ Tốt nhất, Doanh nghiệp Bảo hiểm Nhân thọ Đổi mới Toàn diện**

Tạp chí Tài chính và Ngân hàng toàn cầu

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quản lý Quỹ Bảo Việt
được vinh dự



Nhận giải thưởng Asset Management Company of the Year Vietnam 2025

Global Banking & Finance



Best Fund Management Company Vietnam 2025

Tạp chí International Finance

Chứng khoán Bảo Việt
được vinh dự



TOP 10
Doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) thực hiện tốt quản trị công ty giai đoạn 2024 - 2025



TOP 10
Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - nhóm vốn hóa vừa tại "Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết 2025

Vietnam Listed Company Awards - VLCA



Chứng khoán Bảo Việt được vinh danh là 1 trong 10 công ty có đóng góp vào sự phát triển 20 năm của HNX, đồng thời là 1 trong 10 công ty được HSX trao tặng kỷ niệm chương về sự đóng góp cho thị trường chứng khoán từ 2000 - 2025.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải thưởng vinh danh nỗ lực phát triển bền vững năm 2025

CUP NGÔI SAO CSI
Giai đoạn 2016 - 2025

VBCSD

TOP 10
Doanh nghiệp bền vững Việt Nam 2025
Lĩnh vực Thương mại - Dịch vụ

VBCSD

TOP 50
Doanh nghiệp tiên phong và cam kết nâng cao quản trị công ty Việt Nam

VIOD



TOP 10
Doanh nghiệp Quản trị Công ty tốt nhất

VLCA

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



TOP 1
Báo cáo thường niên
và Phát triển bền vững tốt nhất
Việt Nam

LACP



GIẢI BẠCH KIM
Báo cáo thường niên
và Phát triển bền vững
Nhóm Tài chính - Bảo hiểm

LACP



GIẢI VÀNG
Báo cáo
phát triển bền vững
Nhóm Tài chính - Bảo hiểm

LACP



GIẢI BẠCH KIM
Báo cáo thường niên
và Báo cáo phát triển bền vững
xuất bản nội bộ

LACP



GIẢI VÀNG
Báo cáo tích hợp xuất sắc nhất
Châu Á
Nhóm doanh nghiệp Nhà nước

AIRA



XẾP HẠNG 25/100
Báo cáo tốt nhất
thế giới

LACP



XẾP HẠNG 9/100
Báo cáo tốt nhất
Châu Á

LACP



GIẢI BẠC
Báo cáo có sự cải thiện
vượt bậc

LACP



Báo cáo
ứng dụng công nghệ
XUẤT SẮC

LACP



GIẢI NHÌ
Báo cáo phát triển bền vững

VLCA

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các chỉ tiêu hoạt động cơ bản (KPIs)

ĐVT: Tỷ đồng

HỢP NHẤT

291.806
Tổng tài sản

25.480
Vốn chủ sở hữu

59.700
Tổng Doanh thu

44.941
Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm

3.554
Lợi nhuận trước thuế

2.922
Lợi nhuận sau thuế

7.423
Vốn điều lệ

11,5%
ROE

39,4%
ROCC

	Tổng tài sản	Vốn chủ sở hữu	Tổng Doanh thu	Doanh thu từ hoạt động bảo hiểm	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế	Vốn điều lệ	ROE	ROCC
Công ty mẹ	18.756	18.531	1.828	-	1.285	1.285	7.423	6,9%	17,3%
Bảo hiểm Bảo Việt	15.863	3.488	12.920	11.077	374	300	2.900	8,6%	10,4%
Bảo việt Nhân thọ	260.746	11.028	45.260	32.640	2.669	2.168	6.000	19,7%	36,1%
Quản lý Quỹ Bảo việt	222	186	199,2	-	96,6	76,9	100	41,3%	76,9%
Đầu tư Bảo việt	292	213	236	-	12,7	10,1	200	4,8%	5,1%
Chứng Khoán Bảo việt (*)	7.033	2.657	1.032	-	240	204	722	7,7%	28,3%

(*): Số liệu của BVSC là số liệu Doanh thu/Lợi nhuận thực hiện.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 2

Chiến lược phát triển bền vững

GRI 2-22 - 2-24, 2-26 - 2-27:
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Bảo Việt triển khai chiến lược phát triển bền vững thông qua việc cân đối giữa các mục tiêu kinh tế - xã hội - môi trường và gắn kết các mục tiêu này trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Kiên định mục tiêu phát triển bền vững giúp Bảo Việt củng cố nội lực, tang trưởng vững chắc, nâng cao vị thế và uy tín đối với khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng.

Phạm vi báo cáo

Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, thực hiện và áp dụng trong phạm vi toàn Tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Môi trường kinh doanh – Cơ hội và thách thức
- Các xu thế thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt
- Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến Phát triển bền vững
- Chiến lược Phát triển bền vững của Bảo Việt

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Tại Bảo Việt, chúng tôi không chỉ quan tâm đến mục tiêu thúc đẩy hoạt động kinh doanh nhằm tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của doanh nghiệp. Chúng tôi cũng đồng thời nhận thấy sự khai thác quá mức nguồn tài nguyên, sự phát triển mất cân đối trong xã hội tạo ra các ảnh hưởng mang tính hệ thống và tác động ngược trở lại, hạn chế các hoạt động kinh doanh của chính doanh nghiệp. Vì vậy, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt tập trung vào việc thực hiện thành công mục tiêu tăng trưởng kinh tế vững chắc trong dài hạn, kết hợp với thực hiện các mục tiêu xã hội và môi trường, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan.

Bảo Việt cũng thực hiện lồng ghép chiến lược phát triển bền vững trong chiến lược kinh doanh nhằm tạo ra các giá trị mới và chia sẻ các giá trị đó với cộng đồng. Chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng dựa trên các chia sẻ tích cực, chủ động với các bên liên quan nhằm nhận diện những thách thức, cơ hội và những vấn đề mang tính xu hướng và trọng yếu để Bảo Việt đưa ra các định hướng chiến lược nhằm tối ưu hóa nguồn lực, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp và hài hòa lợi ích bên liên quan, góp phần cùng cộng đồng doanh nghiệp bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên và kiến tạo hệ sinh thái kinh doanh bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Môi trường kinh doanh – cơ hội và thách thức

Cơ hội, thách thức trong dài hạn (đến năm 2030)

Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và thị trường tài chính biến động phức tạp, môi trường kinh doanh trong nước tiềm ẩn nhiều rủi ro (dịch bệnh, thiên tai, biến động vĩ mô...), Bảo Việt đã chủ động tăng cường công tác dự báo và phân tích nhằm nhận diện các cơ hội, thách thức và rủi ro đối với hoạt động kinh doanh trong ngắn, trung và dài hạn.

Giai đoạn đến năm 2030, rủi ro không chỉ đến từ biến động vĩ mô mà ngày càng gắn với khả năng chuyển đổi mô hình kinh doanh. Giai đoạn 2026 - 2030 không phải là cuộc đua mở rộng quy mô, mà là AI, dữ liệu cá nhân hóa.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ hội, thách thức trong dài hạn (đến năm 2030)

Triển vọng kinh tế toàn cầu dự báo có nhiều khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khó đoán định. Trong bối cảnh đó, Tập đoàn Bảo Việt nhận diện các cơ hội và thách thức đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt đến năm 2030 bao gồm:

Ⓒ: Cơ hội Ⓣ: thách thức

Nhóm yếu tố	Nội dung chính	Bảo hiểm	Đầu tư	Dịch vụ tài chính
Vĩ mô & thị trường	Biến động lãi suất, tỷ giá, tăng trưởng	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
	Áp lực lạm phát, suy giảm kinh tế	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
	Phục hồi kinh tế, tăng nhu cầu bảo vệ	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ
Tái cấu trúc ngành	Yêu cầu RBC, IFRS	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
	Minh bạch hóa thị trường	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ
Cạnh tranh và hội nhập	Cạnh tranh từ doanh nghiệp nước ngoài	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
	Dòng vốn FDI, mở rộng thị trường	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ
Chuyển đổi số và dữ liệu	Phát triển AI, dữ liệu khách hàng	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ
	Rủi ro an ninh mạng, dữ liệu	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
Mô hình hệ sinh thái	Cạnh tranh từ Bank/BigTech/Insurtech	Ⓣ	Ⓣ	Ⓣ
	Cơ hội phát triển hệ sinh thái tích hợp	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ
Chăm sóc sức khỏe	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tăng mạnh	Ⓒ		Ⓒ
	Chi phí y tế tăng, rủi ro bồi thường	Ⓣ		
	Thiếu nền tảng kết nối bảo hiểm - y tế	Ⓣ		Ⓣ
Xã hội, dân số	Già hóa dân số	Ⓒ		Ⓒ
	Thay đổi hành vi khách hàng	Ⓒ	Ⓒ	Ⓒ

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các rủi ro chủ yếu

Quản lý rủi ro là một phần quan trọng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững và khả năng thích ứng với các thay đổi trong môi trường kinh doanh. Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con đã chú trọng nhận diện, quản lý các rủi ro chủ yếu, rủi ro mới phát sinh góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, hướng đến phát triển bền vững, cụ thể:



Chú thích:

Mức độ:	Xu hướng: (dự báo)
● Rủi ro cao	↑ Rủi ro tăng
● Rủi ro trung bình	↔ Rủi ro ổn định
● Rủi ro thấp	↓ Rủi ro giảm

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
Rủi ro bảo hiểm	• Những thay đổi của quy định pháp luật, chính sách, kinh tế vĩ mô; • Chi phí bồi thường bảo hiểm có biến động mạnh do yếu tố lạm phát; • Các giả định tính phí chưa phù hợp dẫn đến phí bảo hiểm tính toán không bù đắp được nghĩa vụ chi trả các sự kiện bảo hiểm phát sinh; • Rủi ro định phí và rủi ro thảm họa, thiên tai, lũ lụt.	• Đánh giá rủi ro trong thiết kế sản phẩm bảo hiểm mới, khai thác, giám định và trả tiền/bồi thường bảo hiểm; đánh giá và thiết lập các hạn mức rủi ro tích tụ theo từng nghiệp vụ, nhóm sản phẩm... • Thường xuyên rà soát các giả định quan trọng (bảng tỷ lệ tử vong, lãi suất kỹ thuật; số liệu về tổn thất); rà soát các rủi ro chấp nhận bảo hiểm và đối tượng bảo hiểm; chuyển giao rủi ro thông qua nghiệp vụ tái bảo hiểm; • Duy trì chính sách quản lý dòng tiền, đảm bảo duy trì được thanh khoản, đáp ứng nhu cầu chi bồi thường và tận dụng tối đa nguồn tiền nhàn rỗi để sinh lợi; • Áp dụng các phương pháp, mô hình tiên tiến dự báo các chỉ số kinh tế vĩ mô, rủi ro bảo hiểm; duy trì nguồn vốn đủ mạnh và dần tiếp cận với tiêu chuẩn vốn dựa trên rủi ro (RBC) theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm năm 2022.
Rủi ro tín dụng	• Rủi ro phát sinh từ việc suy giảm mức độ tín nhiệm, tình hình tài chính của các đối tác; • Rủi ro phát sinh các khoản nợ xấu hoặc các khoản đầu tư trái phiếu, tiền gửi quá hạn; • Rủi ro tín dụng trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, hoạt động giao dịch ký quỹ.	• Xây dựng các quy định nội bộ về đánh giá tín nhiệm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; • Đánh giá năng lực tài chính của khách hàng trước khi chấp nhận bảo hiểm, đầu tư, quản lý chặt chẽ các khoản nợ phải thu từ khách hàng, thực hiện các chính sách thu hồi nợ hiệu quả, đồng thời đầu tư vào các công cụ tài chính an toàn; • Định kỳ đánh giá tài sản đảm bảo của trái phiếu doanh nghiệp.
Rủi ro thị trường	• Tác động của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô; • Các biến động lãi suất tiền gửi, lãi suất trái phiếu Chính phủ; • Biến động giá cổ phiếu, tỷ giá và/ hoặc giá của các hàng hoá khác; • Sự gia tăng đối thủ, áp lực về giá, sản phẩm hoặc mô hình kênh phân phối mới.	• Xây dựng chính sách đầu tư an toàn và đa dạng sản phẩm, thiết lập các hạn mức đầu tư, hạn mức rủi ro; quy trình giám sát trước, trong và sau đầu tư; • Áp dụng mô hình phân tích, dự báo, quản lý, đo lường bằng thước đo Value at risk (VaR), phân tích độ nhạy lãi suất PVO1, phân tích kịch bản, kiểm tra áp lực; • Giám sát thông qua các báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý; • Bám sát mục tiêu phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện dịch vụ khách hàng.
Rủi ro thanh khoản	• Các rủi ro gây mất cân đối về kỳ hạn của dòng tiền để thực hiện nghĩa vụ thanh toán hoặc ảnh hưởng trực tiếp đến trạng thái cân đối thanh khoản: tỷ lệ nợ phải trả/nguồn tiền, tỷ lệ thanh toán quá hạn tăng.... • Nguồn tài chính đáp ứng thanh khoản, thanh toán trong ngắn hạn.	• Theo dõi dòng tiền tài sản và trách nhiệm theo từng kỳ hạn, tỷ lệ tài sản thanh khoản của các tài sản; • Quản lý bằng hạn mức thanh khoản, chỉ số GAP thanh khoản, và phân tích kịch bản; • Duy trì các tài sản có khả năng thanh khoản cao để luôn đáp ứng nghĩa vụ thanh toán.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Rủi ro	Nhận diện	Giám sát và Quản lý rủi ro
Rủi ro hoạt động	• Rủi ro hệ thống công nghệ thông tin ảnh hưởng đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh; an toàn thông tin... • Rủi ro phát sinh trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật và nội bộ; • Rủi ro từ môi trường bên ngoài, dịch bệnh, thiên tai.	• Xây dựng và diễn tập các kịch bản ứng phó với các kịch bản gián đoạn hoạt động kinh doanh; kế hoạch dự phòng đảm bảo tính liên tục trong hoạt động kinh doanh; • Đánh giá ảnh hưởng của các yếu tố rủi ro đến tính liên tục của hoạt động kinh doanh; • Giám sát, theo dõi bằng các chỉ số hoạt động (KPI), báo cáo định kỳ hàng tháng, hàng quý; • Quản lý bằng khung quản lý rủi ro hoạt động, các quy định về an ninh bảo mật, an toàn thông tin và các quy trình, thủ tục giám sát, kiểm tra kiểm soát nội bộ; • Tăng cường nhận diện, thiết lập cơ chế giám sát các rủi ro tấn công từ bên ngoài vào hệ thống công nghệ thông tin, tuân thủ quy định pháp luật về an toàn thông tin.
Rủi ro danh tiếng	• Rủi ro phát sinh khi các phương tiện thông tin đại chúng đưa các thông tin bất lợi hoặc các sản phẩm, dịch vụ chưa đáp ứng kỳ vọng của khách hàng, nhà đầu tư; • Các hoạt động của doanh nghiệp, các hành vi, thái độ của nhân viên hoặc bên thứ ba làm ảnh hưởng tiêu cực đến hình ảnh doanh nghiệp.	• Quản lý bằng Cẩm nang xử lý khủng hoảng truyền thông; • Giám sát, theo dõi thông qua tiếp nhận thông tin từ các cơ quan báo chí, các trang mạng xã hội, khách hàng, công chúng; • Đảm bảo tuân thủ về công bố thông tin theo quy định pháp luật, minh bạch thông tin; • Tổ chức đào tạo và truyền thông về xử lý khủng hoảng truyền thông và rủi ro danh tiếng.
Rủi ro chiến lược	• Kế hoạch kinh doanh xây dựng hàng năm có thể chưa gắn kết với các mục tiêu chiến lược đã đặt ra; • Chưa dự báo, đánh giá đầy đủ các yếu tố của môi trường kinh doanh; • Ảnh hưởng của kinh tế thế giới, kinh tế vĩ mô đến hoạt động đầu tư, hoạt động bảo hiểm.	• Xây dựng chiến lược trung và dài hạn, xây dựng bộ chỉ số quản trị chiến lược; • Báo cáo phân tích hàng quý các nhân tố kinh tế vĩ mô, kết quả kinh doanh, kết quả thực hiện kế hoạch chiến lược hàng năm; • Phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh như thị trường, khách hàng, đối thủ cạnh tranh, chính sách pháp luật, văn hóa, kinh tế... để đưa ra quyết định chiến lược phù hợp và dự báo các rủi ro có thể xảy ra; • Đầu tư hạ tầng và ứng dụng công nghệ thông tin theo chuẩn mực quốc tế, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, an toàn và hiệu quả.
Rủi ro phát triển bền vững	• Các rủi ro tác động đến sự phát triển bền vững trong hệ thống Bảo Việt; • Các rủi ro của môi trường, xã hội tác động đến Bảo Việt; • Các rủi ro từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tác động đến môi trường, xã hội.	• Chiến lược phát triển kinh doanh luôn ưu tiên các mục tiêu phát triển bền vững, tăng trưởng số, tăng trưởng xanh; • Theo dõi định kỳ các chỉ số tài chính và phi tài chính; • Quản lý bằng quy trình, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung phát triển bền vững bởi kiểm toán nội bộ; • Nghiên cứu các sản phẩm ứng dụng công nghệ xanh, sử dụng tài nguyên bền vững; • Hợp tác với tổ chức, chính phủ để thúc đẩy phát triển bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các xu hướng thế giới ảnh hưởng đến chiến lược của Bảo Việt

Xu hướng công nghệ tác động đến ngành bảo hiểm

Bước sang năm 2026, ngành bảo hiểm toàn cầu tiếp tục chịu tác động mạnh mẽ của làn sóng AI thế hệ mới và kinh tế số. Theo cập nhật từ Gartner, các xu hướng nổi bật gồm: Agentic AI, Responsible AI, AI Governance Platforms, Hyperautomation, Cloud-Native Platforms và Cybersecurity Mesh Architecture.

Đáng chú ý, cùng với sự phát triển công nghệ, khung pháp lý về bảo vệ dữ liệu cá nhân và an toàn thông tin cũng ngày càng hoàn thiện và siết chặt. Ở phạm vi quốc tế, các chuẩn mực như General Data Protection Regulation (GDPR) tiếp tục là tham chiếu quan trọng cho hoạt động quản trị dữ liệu và ứng dụng AI. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp bảo hiểm phải tích hợp yếu tố tuân thủ pháp lý ngay từ khâu thiết kế hệ thống, đồng thời tăng cường năng lực quản trị dữ liệu và bảo mật thông tin.

Sự hội tụ của các công nghệ tiên tiến cùng với yêu cầu tuân thủ pháp lý chặt chẽ đang tạo nền tảng cho mô hình "Digital Insurance Enterprise" - doanh nghiệp bảo hiểm vận hành dựa trên dữ liệu, tự động hóa và trí tuệ nhân tạo, đồng thời đảm bảo an toàn, minh bạch và bền vững trong môi trường số.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ hội và rủi ro từ xu hướng công nghệ đến ngành bảo hiểm và Bảo Việt

Cơ hội

Ứng dụng AI, tự động hóa và hạ tầng cloud giúp doanh nghiệp bảo hiểm nâng cao hiệu quả vận hành, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ và bồi thường, tăng độ chính xác trong đánh giá rủi ro, cá nhân hóa sản phẩm - dịch vụ và mở rộng hệ sinh thái hợp tác công nghệ.

Thách thức

Song song với cơ hội là những thách thức đáng kể về công nghệ, quản trị và tuân thủ pháp lý. Khi AI tham gia trực tiếp vào các quyết định kinh doanh cốt lõi, doanh nghiệp phải đối mặt với rủi ro an ninh mạng, rò rỉ dữ liệu và yêu cầu tuân thủ pháp lý ngày càng chặt chẽ như Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân, Luật An ninh mạng và Luật Trí tuệ nhân tạo, đồng thời cần tăng cường đầu tư cho quản trị dữ liệu, kiểm soát AI và nâng cao năng lực nhân sự công nghệ.

Rủi ro

Việc phụ thuộc ngày càng lớn vào hạ tầng số và các nền tảng công nghệ cũng làm gia tăng rủi ro vận hành, bao gồm gián đoạn hệ thống, rủi ro từ bên thứ ba cung cấp dịch vụ công nghệ (cloud, nền tảng số), sai lệch hoặc thiên vị trong mô hình AI, cũng như nguy cơ mất an toàn dữ liệu trong quá trình chia sẻ và tích hợp hệ thống. Nếu không được quản trị hiệu quả, các rủi ro này có thể ảnh hưởng đến uy tín thương hiệu, niềm tin của khách hàng và hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hành động của Bảo Việt đã thực hiện để nắm bắt xu hướng công nghệ

Trước sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ, Bảo Việt đang chuyển mình và tập trung xây dựng, hoàn thiện hệ sinh thái số nhằm tối ưu hóa dữ liệu, quy trình làm việc và gia tăng giá trị cho khách hàng, đối tác cũng như hệ thống nội bộ. Việc tận dụng công nghệ hiện đại giúp Bảo Việt tích hợp các sản phẩm, dịch vụ trên cùng một nền tảng, từ đó mở rộng quy mô và nâng cao lợi thế cạnh tranh. Các hành động trọng tâm của Bảo Việt trong chuyển đổi số toàn diện:

Nghiên cứu, xây dựng và triển khai hàng loạt các nền tảng phục vụ chuyển đổi số toàn diện

Trong năm 2025, Bảo Việt tập trung nghiên cứu và từng bước xây dựng các nền tảng công nghệ trọng điểm nhằm phục vụ lộ trình chuyển đổi số toàn diện của Tập đoàn. Trọng tâm bao gồm nghiên cứu phát triển nền tảng tự động hóa quy trình BVPM nhằm tăng tốc phát triển ứng dụng và tự động hóa các quy trình nghiệp vụ; đồng thời nghiên cứu, bắt đầu xây dựng nền tảng quản trị và khai thác dữ liệu khách hàng CRM - CDP để hỗ trợ chiến lược lấy khách hàng làm trung tâm và nâng cao hiệu quả quản lý bán hàng, chăm sóc khách hàng. Trong quá trình đó, Bảo Việt đang từng bước nghiên cứu và thiết lập nền tảng phân tích dữ liệu tập trung trên kiến trúc Big Data, hướng tới hình thành trung tâm dữ liệu hợp nhất cho toàn Tập đoàn. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng triển khai nền tảng cộng tác số Bảo Việt Connect nhằm xây dựng môi trường làm việc số thống nhất, tăng cường kết nối và nâng cao hiệu quả phối hợp trong toàn hệ thống. Các sáng kiến này đang tiếp tục được nghiên cứu và hoàn thiện, tạo nền tảng cho việc phát triển hệ sinh thái số và thúc đẩy chuyển đổi số của Bảo Việt trong các giai đoạn tiếp theo.

Tăng cường triển khai các ứng dụng nâng cao hiệu quả quản trị nội bộ và gia tăng trải nghiệm khách hàng

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp các hệ thống công nghệ thông tin hiện có, đặc biệt là hệ thống các phần mềm Core, hệ thống báo cáo quản trị xuyên suốt từ Tập đoàn tới các đơn vị thành viên.
- Tiếp tục triển khai giải pháp văn phòng điện tử BVOffice để trao đổi thông tin, điều hành tác nghiệp, quản lý tờ trình, công văn, quản lý công việc và các công tác hành chính khác nhằm số hóa phương thức quản trị văn phòng truyền thống tại Tập đoàn Bảo Việt.
- Tập trung hoàn thiện và nâng cao trải nghiệm của khách hàng trên các hệ thống dành cho khách hàng và đại lý như hệ thống Baoviet Direct, MyBVlife, bảo hiểm trực tuyến, hệ thống giao dịch chứng chỉ quỹ trực tuyến OFTP. Chú trọng cải thiện và nâng cấp hệ thống nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng.
- Xây dựng hệ thống chăm sóc khách hàng thông minh với chatbot AI, quy trình bồi thường tự động và dịch vụ trực tuyến hiện đại, giúp khách hàng dễ dàng tiếp cận sản phẩm bảo hiểm.
- Đẩy mạnh thương mại điện tử và cá nhân hóa sản phẩm: Mở rộng phân phối sản phẩm bảo hiểm trên nền tảng số, đồng thời thử nghiệm AI và Big Data để cá nhân hóa phí bảo hiểm và các dịch vụ đi kèm.
- Tập trung kết nối các hệ thống nhằm hoàn thiện hệ sinh thái số Bảo Việt.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tối ưu hóa cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng công nghệ hiện đại trong vận hành hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), góp phần nâng cao hiệu quả khai thác hạ tầng, tối ưu quy trình triển khai và rút ngắn thời gian tích hợp các ứng dụng phục vụ hoạt động kinh doanh. Song song đó, tăng cường các giải pháp bảo mật trong quản lý ứng dụng và hạ tầng mạng, qua đó nâng cao mức độ an toàn hệ thống trước các nguy cơ an ninh mạng

Các hoạt động bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

- **Nâng cao mô hình bảo mật:** Nghiên cứu và ứng dụng các mô hình an toàn thông tin tiên tiến như bảo vệ theo chiều sâu, Zero Trust và SecDevOps, đồng thời triển khai các giải pháp tự động hóa nhằm tăng cường năng lực phòng thủ hệ thống.
- **Tăng cường năng lực ứng phó và giám sát:** Đẩy mạnh hoạt động của đội ứng cứu sự cố, tham gia các diễn đàn chuyên môn, tổ chức diễn tập; chủ động săn tìm mối đe dọa, giám sát rủi ro, kiểm tra đánh giá hệ thống định kỳ và triển khai bảo vệ theo cấp độ đã phân loại.
- **Công tác tuân thủ bảo vệ dữ liệu cá nhân:** Nghiên cứu các văn bản pháp luật mới ban hành về bảo vệ dữ liệu cá nhân, trí tuệ nhân tạo, an ninh mạng để tiếp tục bổ sung các hoạt động triển khai tại Tập đoàn Bảo Việt nhằm tuân thủ yêu cầu mới.

Những nỗ lực trên không chỉ giúp Bảo Việt nâng cao hiệu quả hoạt động, tối ưu trải nghiệm khách hàng mà còn tạo nền tảng vững chắc để tiếp tục đổi mới, thích ứng với sự thay đổi của thị trường và công nghệ trong tương lai.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch 2026 và định hướng đến 2030 đối với hoạt động công nghệ thông tin của Bảo Việt

Định hướng CNTT của Bảo Việt đến năm 2030 là trên cơ sở tầm nhìn và mục tiêu chiến lược của Tập đoàn ứng dụng CNTT một cách linh hoạt nhằm thích ứng với sự thay đổi liên tục về công nghệ để phát triển bền vững, triển khai các hệ thống CNTT tiên tiến, hiện đại đẩy mạnh việc chuyển đổi số toàn diện trong mọi hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt.

Bảo Việt sẽ tiếp tục đẩy mạnh đổi mới và ứng dụng các công nghệ hiện đại, thúc đẩy việc tăng cường tích hợp CNTT trong quy trình quản lý, điều hành của Tập đoàn Bảo Việt, tăng khả năng kết nối, liên thông, tích hợp và chia sẻ thông tin, thực sự đưa CNTT là thế mạnh của Bảo Việt nhằm tạo lợi thế cạnh tranh trong thời đại mới, thời đại của cách mạng công nghiệp 4.0 với định hướng cụ thể như sau:

- Thiết lập kiến trúc CNTT thống nhất, dữ liệu tập trung và mô hình kết nối mở để toàn bộ hệ thống vận hành dựa trên một nền tảng chung, làm cơ sở cho việc phát triển hệ sinh thái số, sản phẩm tích hợp và các dịch vụ đa đơn vị.
- Phát triển năng lực công nghệ cốt lõi mang tính nền tảng: Ưu tiên hình thành các năng lực lõi mang tính dài hạn như quản trị dữ liệu, Open API, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây, kiến trúc microservices... tạo năng lực cạnh tranh bền vững và khả năng mở rộng trong tương lai.
- Tập trung vào việc triển khai các giải pháp công nghệ phục vụ cho 3 đối tượng: khách hàng, đại lý và đối tác. Bám sát các xu thế công nghệ có thể ứng dụng hiệu quả cho hoạt động kinh doanh, nâng cao các thế mạnh của Tập đoàn Bảo Việt.
- Xây dựng được hệ thống quản trị tập trung của toàn Tập đoàn trên nền tảng công nghệ 4.0.
- Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao kế hoạch duy trì hoạt động kinh doanh (BCP - Business continuous plan) đồng thời ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro gián đoạn, đảm bảo tính liên tục trong vận hành và nâng cao khả năng phục hồi hệ thống trước mọi tình huống.
- Hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt dựa trên nền tảng công nghệ, quản trị tiên tiến, phù hợp với chuẩn mực hoạt động theo thông lệ quốc tế, phấn đấu đến năm 2030, đạt trình độ phát triển công nghệ thuộc nhóm các công ty dẫn đầu trong ngành Tài chính - Bảo hiểm Việt Nam; đáp ứng tốt nhu cầu dịch vụ tài chính bảo hiểm của nền kinh tế.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

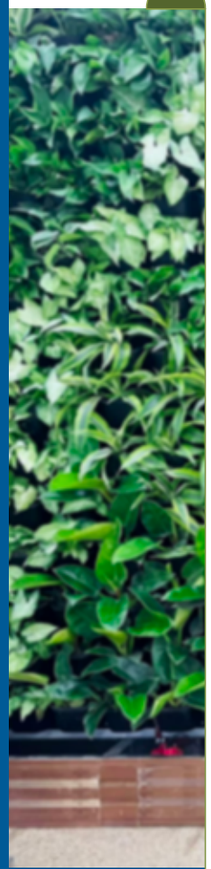
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các ảnh hưởng từ xu hướng phát triển bền vững tới Bảo Việt



Trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn tiềm ẩn nhiều bất ổn với những rủi ro ngày càng gia tăng như biến đổi khí hậu, dịch bệnh, căng thẳng thương mại và nợ công toàn cầu, yêu cầu phát triển bền vững đang trở thành xu hướng tất yếu đối với các doanh nghiệp. Những biến động này không chỉ tác động đến môi trường kinh doanh mà còn đặt ra những thách thức mới đối với hoạt động của các tổ chức tài chính - bảo hiểm. Trên cơ sở theo dõi và đánh giá các xu hướng kinh tế, xã hội và môi trường, Bảo Việt nhận diện các rủi ro và cơ hội có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh cũng như lợi ích của các bên liên quan.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thách thức từ biến đổi khí hậu - Việt Nam hứng chịu nhiều tác động từ thảm họa thiên nhiên



Các báo cáo khí hậu gần đây cũng cho thấy xu hướng nóng lên toàn cầu tiếp tục duy trì ở mức cao trong năm 2025, với nhiệt độ trung bình toàn cầu vẫn nằm trong nhóm cao nhất từng được ghi nhận và giai đoạn 2023 - 2025 trở thành ba năm nóng nhất trong lịch sử quan trắc.

Song song với sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu, nồng độ khí nhà kính trong khí quyển cũng tiếp tục đạt mức kỷ lục. Theo các số liệu quan trắc quốc tế, nồng độ CO_2 trong khí quyển đã đạt khoảng 430,2 ppm vào tháng 5/2025, tăng 3,5 ppm so với cùng kỳ năm 2024 và là mức cao nhất kể từ khi các phép đo chính xác được bắt đầu cách đây 67 năm.

Biến đổi khí hậu đang gây ra những tác động sâu rộng đến môi trường, kinh tế và đời sống xã hội. Các hiện tượng thời tiết cực đoan như hạn hán, lũ lụt, sóng nhiệt, cháy rừng và bão nhiệt đới có xu hướng gia tăng cả về tần suất lẫn cường độ. Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến đổi khí hậu, đặc biệt là các hiện tượng thiên tai như lũ quét, sạt lở đất và mưa lũ cực đoan tại các khu vực miền núi phía Bắc.

Các nghiên cứu dự báo cho thấy nếu nhiệt độ toàn cầu tiếp tục gia tăng, mực nước biển tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long có thể tăng từ 55 - 75 cm trong thế kỷ tới, khiến khoảng 40% diện tích khu vực này có nguy cơ bị ngập, đồng thời làm gia tăng tình trạng xâm nhập mặn và ảnh hưởng đến sinh kế của người dân.

Trước những thách thức đó, Việt Nam đã triển khai nhiều chính sách và chương trình nhằm tăng cường khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính. Các nội dung này được lồng ghép vào Luật Bảo vệ môi trường, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và đóng góp do quốc gia tự quyết định (NDC). Đồng thời, Việt Nam cũng đã triển khai Kế hoạch quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu (NAP) theo hướng dẫn của Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC), tập trung vào các lĩnh vực dễ bị tổn thương như tài nguyên môi trường, nông nghiệp, hạ tầng giao thông, phát triển đô thị, du lịch, sức khỏe cộng đồng và công nghiệp.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kinh tế tuần hoàn kiến tạo giá trị bền vững



Trong 60 năm đồng hành và phát triển cùng sự phát triển của đất nước, Bảo Việt không chỉ khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực tài chính - bảo hiểm mà còn vững vàng với sứ mệnh lan tỏa các giá trị phát triển bền vững đến cộng đồng.

Khi thế giới đang từng bước chuyển mình mạnh mẽ để đối mặt với khủng hoảng tài nguyên, biến đổi khí hậu và bất bình đẳng xã hội, kinh tế tuần hoàn là một giải pháp tất yếu, thông minh. Đây không chỉ là mô hình tái sử dụng tài nguyên, giảm phát thải, mà còn là biểu tượng của tư duy đổi mới - chuyển rác thải thành tài nguyên, chuyển thách thức thành cơ hội. Các thành phố thông minh, công nghệ sạch, fintech, proptech, di chuyển xanh... đều là minh chứng cho sự phát triển tất yếu của một nền kinh tế biết học hỏi từ tự nhiên và hoàn trả lại cho tự nhiên. Bảo Việt nhận thức rằng đổi mới vì tương lai không thể chờ đợi. Tập đoàn đã và đang tích cực ứng dụng các nguyên tắc của kinh tế tuần hoàn vào chiến lược phát triển như: Số hóa quy trình để giảm thiểu tiêu thụ tài nguyên; Thiết kế sản phẩm dịch vụ xanh, thân thiện với môi trường; Thúc đẩy tinh thần tiêu dùng có trách nhiệm trong nội bộ và ngoài xã hội.

Trong bối cảnh hiện nay, việc chuyển đổi từ kinh tế thẳng sang kinh tế tuần hoàn là thiết yếu đối với tất cả các quốc gia trên thế giới, không ngoại trừ Việt Nam.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng ta từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



HÀNH ĐỘNG NHỎ LỚN CHO THAY ĐỔI

Bảo Việt đồng hành cùng Việt Nam trong thực hiện mục tiêu của Hội nghị COP30

Hội nghị Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP) là hội nghị thường niên tổ chức trong khuôn khổ Công ước khung Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) nhằm đánh giá quá trình đương đầu với biến đổi khí hậu, Việt Nam đã có những cam kết mạnh mẽ cùng gần 200 quốc gia thực hiện giảm thiểu sản xuất và sử dụng nhiên liệu hóa thạch như dầu khí và than đá, để đạt được mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050.

Trong hội nghị COP30 quy tụ hơn 190 quốc gia trong nỗ lực tìm cách chặn đà nóng lên nguy hiểm của Trái Đất. Tại COP30, mục tiêu là xây dựng lộ trình hành động cho thập kỷ 2025-2035. Kết quả có thể bao gồm cam kết về tài chính khí hậu, cơ chế thích ứng, bảo vệ rừng, chuyển đổi năng lượng sạch, và có thể nếu may mắn, lộ trình giảm dần nhiên liệu hóa thạch.

Trong năm 2025, để chủ động thích ứng và hiện thực hóa cam kết thành hành động trong việc ứng dụng công nghệ nhằm giảm phát thải trong hoạt động kinh doanh, Bảo Việt đã đã tập trung xây dựng Hệ sinh thái số, mang lại giá trị tăng thêm cho khách hàng bằng cách tối ưu hóa dữ liệu và quy trình làm việc từ các bộ phận, công cụ, hệ thống nội bộ, cũng như với khách hàng, nhà cung cấp và đối tác bên ngoài. Với những hành động cụ thể, Bảo Việt đang phát triển và hoàn thiện hệ sinh thái số của riêng mình bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng từ đó giúp Bảo Việt mở rộng quy mô kinh doanh, tăng lợi thế cạnh tranh và đảm bảo giảm thiểu các tác động đến môi trường.

Biến đổi khí hậu tác động gián tiếp lên sức khỏe con người thông qua nguồn gây bệnh, làm tăng khả năng bùng phát và lan truyền các bệnh dịch, gây ra các rủi ro từ gói bảo hiểm y tế và bảo hiểm sức khỏe của Bảo Việt. Các rủi ro về con người, tài sản cũng ảnh hưởng tới Bảo Việt với các chi phí bồi thường gia tăng.

Những thiệt hại của biến đổi khí hậu đối với nền kinh tế của quốc gia gây ra rủi ro cho hoạt động kinh doanh của Bảo Việt xét ở khía cạnh thu nhập của người dân giảm và các ưu tiên dành cho bảo hiểm có thể được thay thế cho những nguy cơ khác cấp bách hơn của khách hàng nhằm phục vụ cho các mục tiêu ngắn hạn.

Việc thích nghi và ứng phó với biến đổi khí hậu là vấn đề mang tính toàn cầu nhưng đây cũng có thể là cơ hội nếu biết khai thác, tận dụng. Bảo Việt nhìn nhận trách nhiệm của mình trong việc chung tay giải quyết các thách thức thông qua việc phát triển các sản phẩm chuyên biệt như One-storm - bảo hiểm bão nhiệt đới, bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm cây lúa... góp phần giảm nhẹ thiệt hại và hậu quả của biến đổi khí hậu.

Bảo Việt đã triển khai một loạt các giải pháp đồng bộ để nâng cao trải nghiệm của khách hàng, đại lý và tư vấn viên trên cơ sở hoàn thiện nâng cấp hệ thống core, kết nối liên thông giữa các hệ thống trong nội bộ và tăng cường hợp tác với các đối tác công nghệ, đối tác thanh toán, các hệ sinh thái khác để hình thành một hệ sinh thái số hoàn chỉnh cho Tập đoàn Bảo Việt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

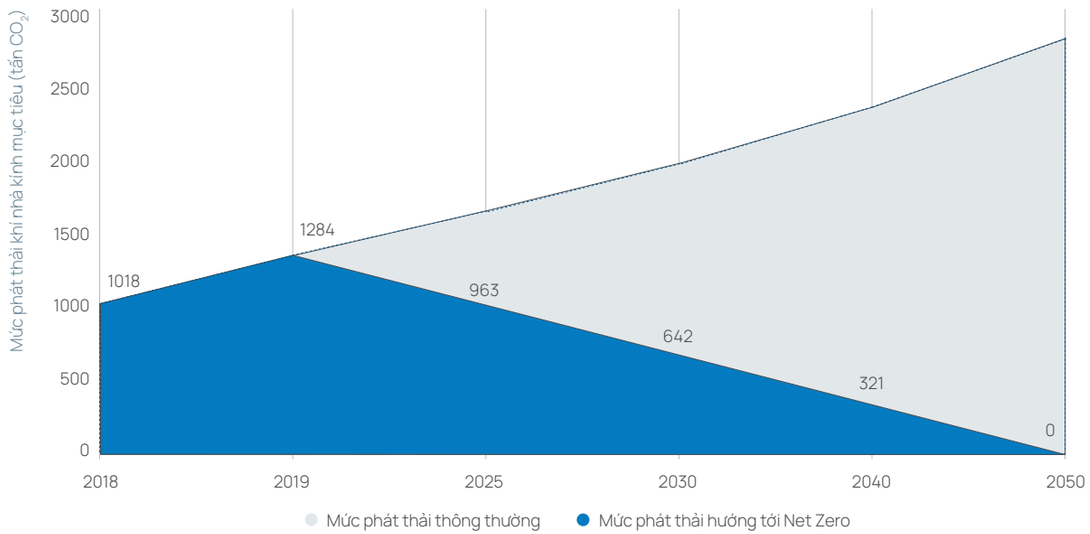
BẢNG TUÂN THỦ GRI



Trong quá trình phát triển, Bảo Việt nhận thức rằng khi quy mô và hoạt động doanh nghiệp ngày càng được mở rộng, đồng nghĩa với việc phát thải ra môi trường sẽ có xu hướng gia tăng. Hiểu rõ điều này, Bảo Việt đã đặt ra lộ trình hướng tới tới Net Zero vào năm 2025 dựa trên mức phát thải cơ sở năm 2018. Với lộ trình cụ thể đến năm 2050, Bảo Việt sẽ tập trung giảm thiểu phát thải từ trụ sở, phương tiện và tiêu thụ năng lượng, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và môi trường, đồng thời đảm bảo sự phát triển bền vững lâu dài.

Dựa trên dữ liệu lượng phát thải GHG (khí nhà kính) từ năm 2018 đến 2024, Bảo Việt đặt ra lộ trình hướng tới mục tiêu đạt Net Zero vào năm 2050, với các cột mốc được tính toán và cân nhắc phù hợp cho một doanh nghiệp trong lĩnh vực Dịch vụ Tài chính - Bảo hiểm, nơi lượng phát thải CO_2 của doanh nghiệp chủ yếu đến từ hoạt động của các tòa nhà trụ sở:

Lộ trình hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giai đoạn tới 2025

Đã hoàn thành

Giảm **20%** lượng phát thải CO_2

Mục tiêu

Giảm 20% lượng phát thải từ các hoạt động vận hành vào năm 2025.

Biện pháp

- Triển khai các hệ thống quản lý năng lượng thông minh nhằm tối ưu hóa hiệu suất.
- Sử dụng thiết bị điện, đèn LED tiết kiệm năng lượng và cải tiến hệ thống điều hòa không khí để giảm mức tiêu thụ năng lượng.
- Khuyến khích nhân viên sử dụng xe đạp, xe điện hoặc phương tiện giao thông công cộng.
- Lắp đặt hệ thống lưu trữ năng lượng tại các tòa nhà để tối ưu hóa việc sử dụng điện từ các nguồn tái tạo.
- Giảm sử dụng giấy in, thúc đẩy tài liệu điện tử, thu gom và tái chế rác thải giấy.
- Triển khai chương trình trồng cây xanh tại các khu vực xung quanh trụ sở.

Giai đoạn tới 2025-2030

Giảm **50%** lượng phát thải CO_2

Mục tiêu

Giảm 50% lượng phát thải thông qua việc tối ưu hóa sử dụng năng lượng và phương tiện di chuyển vào năm 2030.

Biện pháp

- Sử dụng xe điện cho mọi hoạt động giao thông nội bộ và dịch vụ.
- Đầu tư vào các giải pháp kiến trúc xanh và cải tiến hệ thống cách nhiệt để giảm tiêu thụ năng lượng.
- Lắp đặt hệ thống tái chế rác thải hoặc tái sử dụng nhằm giảm tác động lên môi trường.
- 50% tòa nhà lắp đặt hệ thống năng lượng tái tạo và giảm thiểu sử dụng năng lượng không tái tạo.
- Khuyến khích sử dụng văn phòng phẩm làm từ vật liệu tái chế, thân thiện với môi trường
- Tạo không gian xanh tại các văn phòng và trồng cây xanh.

Giai đoạn tới 2030-2040

Giảm **70%** lượng phát thải CO_2

Mục tiêu

Giảm 70% lượng phát thải, tập trung vào việc loại bỏ hoàn toàn các nguồn phát thải từ năng lượng hóa thạch vào năm 2040.

Biện pháp

- 100% hệ thống và thiết bị vận hành chạy hoàn toàn bằng năng lượng tái tạo hoặc điện sạch.
- Triển khai các dự án trồng rừng và dự án môi trường để bù đắp lượng carbon không thể tránh khỏi.
- Sử dụng các công nghệ tiên tiến để thu hồi và xử lý lượng CO2 phát sinh từ hoạt động vận hành.
- Chỉ hợp tác với các nhà cung cấp và đối tác có cam kết bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.
- Loại bỏ hoàn toàn nhiên liệu hóa thạch trong vận hành.

Giai đoạn tới 2040-2050

Đạt NET ZERO

Mục tiêu

Loại bỏ hoàn toàn lượng phát thải CO_2 và đạt Net Zero vào năm 2050.

Biện pháp

- Sử dụng 100% năng lượng tái tạo.
- Tham gia vào thị trường mua bán tín chỉ Carbon để lượng carbon không thể tránh khỏi.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo tác động của Bảo Việt liên quan đến phát triển bền vững

Cam kết và định hướng từ Ban Lãnh đạo

Nhằm đảm bảo thực hiện định hướng chiến lược về phát triển bền vững của Bảo Việt, trong năm 2024, Ban điều hành đã tiếp tục bám sát theo chỉ đạo và định hướng của Hội đồng Quản trị, tích cực triển khai các hoạt động liên quan đến bảo vệ môi trường và an sinh xã hội nhằm tối đa hóa giá trị mang lại cho con người và môi trường tại các địa phương nơi Bảo Việt đang đẩy mạnh phát triển kinh doanh.

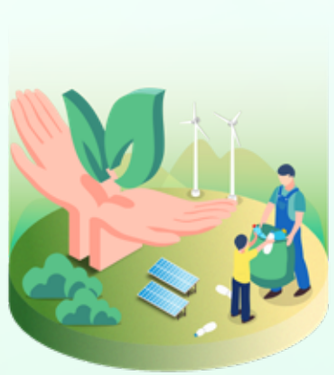
Bảo Việt hiểu rằng để xây dựng nên một tương lai tốt đẹp, cần sự nỗ lực của tất cả chúng ta từ ngày hôm nay, trong đó doanh nghiệp đóng vai trò như một nhân tố tích cực trong việc hiện thực hóa tương lai này. Và để làm được, Bảo Việt cũng cần xây dựng lộ trình cụ thể nhằm bù đắp lại những thiếu hụt về nguồn lực tài nguyên mà con người đã khai thác quá mức trong quá khứ và trong hiện tại.

Bảo Việt luôn chú trọng thực hiện mục tiêu phát triển cộng đồng vì một cộng đồng phát triển lành mạnh, an toàn và giàu có là điều kiện quan trọng để doanh nghiệp kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính như Bảo Việt có thể phát triển và phục vụ lâu dài.



TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI KINH TẾ

1. Đóng góp cho nền kinh tế chung
2. Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương
3. Tiên phong triển khai chủ trương của Nhà nước



TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

1. Giảm thiểu tác động từ phát thải khí nhà kính
2. Xanh hóa hoạt động kinh doanh
3. Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường



TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI XÃ HỘI

1. Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương
2. Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng
3. Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI

NỀN KINH TẾ

235.000
Lao động

1.200+
Phòng giao dịch

180
Chi nhánh

34
Tỉnh thành

1 Đóng góp cho sự phát triển kinh tế chung

Hoạt động trong các lĩnh vực Bảo hiểm – Đầu tư – Tài chính – Ngân hàng, sự tăng trưởng của Bảo Việt đóng góp tích cực cho sự phát triển của thị trường tài chính Việt Nam cũng như nền kinh tế quốc gia.

2 Tiên phong triển khai các sản phẩm mang tính xã hội

Bảo Việt luôn đi đầu trong việc thực hiện các chủ trương chính sách vì cộng đồng của Nhà nước, triển khai các chương trình bảo hiểm mang tính xã hội như: Bảo hiểm nông nghiệp, Bảo hiểm hưu trí, Bảo hiểm tín dụng xuất khẩu, Bảo hiểm khai thác thủy sản, Bảo hiểm rủi ro thiên tai, Bảo hiểm vi mô, Bảo hiểm học sinh, v.v... Những chương trình này góp phần mở rộng khả năng tiếp cận các giải pháp bảo hiểm cho người dân và doanh nghiệp.

3 Góp phần phát triển kinh tế địa phương

Với 235.000 lao động, trên 180 chi nhánh và hơn 1.200 phòng giao dịch của bảo hiểm trên 63 tỉnh thành, bên cạnh việc cung cấp các sản phẩm Bảo hiểm – Tài chính cho người dân cả nước, Bảo Việt còn góp phần hỗ trợ giảm thiểu rủi ro cho tài sản, hoạt động kinh doanh sản xuất của người dân, đồng thời tạo công ăn việc làm cho cộng đồng, đóng góp cho sự tăng trưởng của các nhà cung cấp và cho ngân sách địa phương



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI

MÔI TRƯỜNG



Cường độ phát thải khí nhà kính tại Bảo Việt

(Tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu)

0,025	0,020	0,015	0,018	0,016
Năm 2021	⇩11% năm 2022	⇩22% năm 2023	⇩15% năm 2024	⇩11% năm 2025

1 Giảm thiểu tác động từ xả thải và tiêu thụ năng lượng

Là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm – đầu tư - tài chính - ngân hàng cũng như 90% danh mục đầu tư cổ phần, vốn góp của Bảo Việt tập trung vào các ngành như trên - những ngành nghề thân thiện với môi trường, do vậy, các tác động từ hoạt động kinh doanh đến môi trường của Bảo Việt chủ yếu thông qua hoạt động xả thải và tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà trụ sở, chi nhánh và phòng giao dịch, v.v... Theo đó, Bảo Việt đã tiến hành lập báo cáo quan trắc môi trường định kỳ hàng quý tại tòa nhà văn phòng làm việc của Bảo Việt nhằm kiểm soát xử lý nước thải và rác thải, đồng thời tối ưu hệ thống tiêu thụ điện năng trong tòa nhà, đưa ra các giải pháp hệ thống giúp giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước thải, các biện pháp xử lý rác thải và khí thải phát sinh xung quanh tòa nhà.

2 Xanh hóa hoạt động kinh doanh

Nhận thức được tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, từ năm 2022, Bảo Việt đã triển khai các dự án xây dựng hệ thống công nghệ thông tin và số hóa các quy trình thủ tục nội bộ hướng tới một Bảo Việt không giấy tờ (paperless). Cho tới nay, Bảo Việt đã hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống quản lý thông tin nhân sự nội bộ Baoviet Histaff hay hệ thống văn phòng nội bộ Baoviet Office tích hợp trình ký, kế toán điện tử, văn thư, chấm công, lịch họp online, v.v... kết hợp cùng các quy định sử dụng hai mặt giấy in, số hóa toàn bộ tài liệu nội bộ đã giúp lượng giấy lưu trữ và sử dụng tại văn phòng giảm thiểu rõ rệt. Năm 2025, các vấn đề Quản trị - Xã hội và Môi trường được Bảo Việt tiếp tục được chú trọng lồng ghép trong hoạt động đánh giá chuỗi cung ứng, rủi ro hoạt động và gắn kết các ràng buộc trách nhiệm trong các dự án đầu tư, các quy trình quản lý đầu tư dự án và quy trình đầu tư góp vốn cổ phần.

3 Lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ. Đồng thời, tổ chức các hoạt động vì môi trường có sự tham gia của cán bộ nhân viên.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TÁC ĐỘNG ĐỐI VỚI

XÃ HỘI



498,9 TỶ ĐỒNG

Bảo Việt đầu tư cho các hoạt động an sinh xã hội

1 Cải thiện chất lượng cuộc sống người dân địa phương

Với hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt góp phần tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương. Đồng thời, với các chương trình đào tạo được triển khai một cách chuyên nghiệp với bộ phận đào tạo chuyên trách sẽ góp phần giúp mặt bằng chất lượng nhân lực địa phương được nâng cao và tăng tính cạnh tranh hơn trên thị trường lao động địa phương nói riêng và toàn quốc nói chung.



2 Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng

Với cơ sở 18 triệu khách hàng, Bảo Việt cung cấp các sản phẩm Bảo hiểm - Tài chính đa dạng, đem lại sự an tâm cho khách hàng trước những rủi ro trong cuộc sống cũng như tích lũy tài chính phục vụ kế hoạch hưu trí tương lai. Bên cạnh đó, các sản phẩm bảo hiểm vi mô – nhóm sản phẩm phi lợi nhuận như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh, bảo hiểm xe cơ giới, v.v... vẫn được Bảo Việt triển khai hàng năm nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp ở các khu vực kinh tế chưa phát triển có thể tiếp cận các lợi ích từ bảo hiểm phục vụ cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp, từ đó hỗ trợ giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội cho Nhà nước.

3 Chung tay hỗ trợ phát triển cộng đồng

Tính từ năm 2009 đến nay, Bảo Việt đầu tư hơn 498,9 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội theo Nghị quyết 30A/2008/NQ-CP, tập trung cho công tác xóa đói giảm nghèo cho đồng bào tại địa bàn khó khăn; đầu tư xây dựng trường học, các chương trình học bổng dành cho trẻ em nghèo hiếu học. Với hành động thiết thực, Bảo Việt mong muốn chung tay cùng cộng đồng doanh nghiệp, các bộ, ngành triển khai tích cực Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hoàn thành các chỉ tiêu đã được Quốc hội giao.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chiến lược phát triển bền vững

Định hướng chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt trong trung và dài hạn

Nhận diện các ảnh hưởng và cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững trong trung và dài hạn, Bảo Việt đã gắn kết các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc trong quá trình xây dựng chiến lược phát triển đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 trên cơ sở đánh giá các hoạt động đã triển khai và phân tích các tác động đối với Bảo Việt.

Việc thực hiện mục tiêu kinh tế được kết hợp với thực hiện các mục tiêu khác về mặt xã hội và môi trường nhằm đảm bảo sự cân bằng giữa lợi ích của các bên liên quan tới hoạt động trong hiện tại và tương lai nhằm đảm bảo thực hiện chiến lược phát triển dài hạn và bền vững của Bảo Việt.

Bảo Việt luôn gắn liền tăng trưởng kinh tế với bảo vệ môi trường và trách nhiệm xã hội - ba yếu tố đóng vai trò nền tảng cho thành công lâu dài của Bảo Việt. Trong đó, mục tiêu kinh tế là mục tiêu quan trọng nhất của Bảo Việt vì việc thực hiện mục tiêu này là điều kiện cần để thực hiện các mục tiêu xã hội, môi trường.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cam kết từ Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành

Chiến lược phát triển của doanh nghiệp gắn liền với sự cam kết và quyết định của Ban lãnh đạo. Tại Bảo Việt, việc định hướng và cam kết thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, cũng như việc gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững trong hoạt động kinh doanh nhận được sự đồng thuận từ cấp Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành, lãnh đạo quản lý cấp trung đến cán bộ nhân viên.

Hiện thực hóa chiến lược thông qua các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả

Bảo Việt công bố định hướng phát triển bền vững trong chiến lược phát triển của Bảo Việt với sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu kinh tế - xã hội và môi trường. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Trung tâm/Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội). Tại mỗi đơn vị, định hướng chiến lược, kế hoạch hành động, mục tiêu phát triển của đơn vị được phổ biến, thống nhất tới cán bộ nhân viên thông qua các cuộc họp triển khai nhiệm vụ kinh doanh, họp hội nghị người lao động, các khóa đào tạo, phổ biến tới toàn thể cán bộ.

Theo dõi và chỉ đạo các vấn đề liên quan đến phát triển bền vững

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Tập đoàn Bảo Việt duy trì việc họp định kỳ mỗi quý một lần nhằm bàn bạc, trao đổi, thống nhất và kịp thời đưa ra các chỉ đạo trong điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. Tại các cuộc họp này, Tổng Giám đốc, các Ủy ban trực thuộc HĐQT và các cán bộ quản lý báo cáo về các vấn đề trọng tâm liên quan đến kinh tế - xã hội - môi trường ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. HĐQT sẽ xem xét và có những đánh giá, định hướng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh, bao gồm: đánh giá tình hình kinh tế xã hội để có những sự thay đổi chiến lược kinh doanh hợp lý chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên; triển khai thực hiện các chương trình an sinh xã hội. Tổng Giám đốc triển khai thực hiện theo Nghị quyết của HĐQT được ban hành sau các cuộc họp.



HĐQT giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. HĐQT có trách nhiệm phê duyệt chủ trương thực hiện và phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi đến Ban Kiểm soát để thẩm định trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua. Hội đồng Quản trị giao Ban điều hành và bộ phận chịu trách nhiệm về phát triển bền vững chuẩn bị, xây dựng nội dung phù hợp với chuẩn mực quốc tế về phát triển bền vững và phù hợp với pháp luật, thông lệ và điều kiện Việt Nam.

Bảo Việt cũng cử đại diện tham gia Ban Điều hành Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững Việt Nam (VBCSD) nhiệm kỳ 2023-2026, qua đó Bảo Việt có cơ hội cập nhật các xu hướng mới về phát triển bền vững để gắn kết trong chiến lược và hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn, đồng thời cam kết sẽ chung tay cùng Ban Điều hành VBCSD trong các hoạt động thường niên về phát triển bền vững nhằm thúc đẩy kinh doanh theo hướng phát triển bền vững; Thúc đẩy nhân rộng áp dụng bộ chỉ số bền vững trong cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng thành lập Tổ thường trực về phát triển bền vững gồm 45 thành viên, trong đó bao gồm Lãnh đạo Tập đoàn, Lãnh đạo các Khối/Ban chức năng/Văn phòng, có sự phân quyền rõ ràng cho các thành viên đối với từng nhóm mục tiêu căn cứ trên 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc và các lĩnh vực mà Bảo Việt có thể tác động lớn nhất khi triển khai các mục tiêu đó.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp phát triển bền vững ngắn - trung và dài hạn

Trong quá trình định hình các cơ hội thị trường do các mục tiêu toàn cầu về phát triển bền vững mang lại trên nền tảng các triết lý kinh doanh dựa trên sự chia sẻ (shared value), tuần hoàn (circular economy), dịch vụ tinh gọn (smart service), dữ liệu lớn (big data) và đầu tư có trách nhiệm (responsible investment), Bảo Việt hiểu rằng thực hiện thành công các mục tiêu toàn cầu là chìa khóa mở ra cánh cửa tới phát triển kinh doanh lâu dài.



Để điều chỉnh hoạt động kinh doanh phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt không chỉ lồng ghép các mục tiêu vào quá trình lập kế hoạch chiến lược, đổi mới phát triển kinh doanh mà còn vào mọi khía cạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, từ đầu tư, vận hành hoạt động đến marketing, truyền thông thương hiệu, quản lý và phát triển nguồn nhân lực... Việc áp dụng một phương pháp tích hợp toàn diện này sẽ mở rộng tầm nhìn chiến lược của doanh nghiệp, thúc đẩy các quyết định và các hoạt động đầu tư với kỳ vọng mang lại lợi ích trong dài hạn khi xu hướng phát triển bền vững trở thành xu hướng tất yếu và bước vào chu kỳ tăng tốc.

Căn cứ theo nội dung cụ thể của 17 mục tiêu phát triển bền vững của Liên Hợp Quốc, Bảo Việt đã phân tích, lựa chọn và tích hợp các mục tiêu phát triển bền vững trong định hướng chiến lược phát triển bền vững đến năm 2030 của doanh nghiệp bao gồm:



KINH TẾ



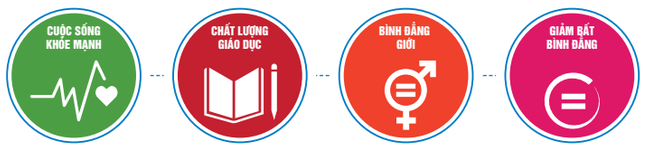


MÔI TRƯỜNG





XÃ HỘI



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tăng trưởng kinh tế bền vững



Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI



Ngắn hạn (2023-2025)

- Giữ vị trí hàng đầu trên thị trường bảo hiểm;
- Đảm bảo chính sách chi trả cổ tức đều đặn, tối thiểu 50% lợi nhuận sau thuế;
- Chiến lược đầu tư thận trọng đảm bảo an toàn tài sản trên nguyên tắc vốn đầu tư phân bổ theo hiệu quả và khả năng sinh lời của các đơn vị;
- Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các dự án đầu tư;
- Mở rộng hoạt động kinh doanh, đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động;
- Đẩy mạnh mô hình sản phẩm tài chính - bảo hiểm tích hợp, thúc đẩy tiêu dùng có trách nhiệm.

Dài hạn (2026 - 2030)

- Tăng cường chuyển đổi số trên nền tảng công nghệ hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng hỗ trợ nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Phát triển gói sản phẩm dịch vụ tài chính - bảo hiểm mới đảm bảo lợi ích cho nhà đầu tư, khách hàng, cộng đồng;
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận; tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt trên 8%, đảm bảo quyền lợi cổ tức cho cổ đông vượt cam kết;
- Quản lý rủi ro, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Đóng góp vào ngân sách nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ;
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.

Giải pháp

- Hoàn thiện hệ sinh thái số bằng cách tận dụng các giải pháp công nghệ, tài nguyên số để tích hợp các sản phẩm và dịch vụ vào cùng một nền tảng;
- Chú trọng đẩy mạnh đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ tài chính, đón đầu nhu cầu thị trường;
- Triển khai ứng dụng AI trong bài toán nhận diện quang học - OCR nhằm tự động hoá một số quy trình từ đó nâng cao năng suất lao động; triển khai eKYC (định danh khách hàng điện tử);
- Tập trung phát triển các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi là bảo hiểm - đầu tư - tài chính - ngân hàng;
- Đẩy mạnh hợp lực, bán chéo, nâng cao năng lực cạnh tranh;
- Triển khai bảo hiểm hưu trí tự nguyện; bảo hiểm chuyên biệt cho bệnh hiểm nghèo, đẩy mạnh bảo hiểm vi mô cho người thu nhập thấp.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu



Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI



Ngắn hạn (2023-2025)

- Rà soát, tích hợp yếu tố rủi ro khí hậu vào quy trình thẩm định, xét duyệt bảo hiểm và đầu tư;
- Xây dựng bộ chỉ số theo dõi tiêu thụ năng lượng, phát thải khí nhà kính (Scope 1, Scope 2) tại các đơn vị thành viên;
- Đẩy mạnh số hóa quy trình nghiệp vụ (hợp đồng điện tử, giải quyết bồi thường trực tuyến) nhằm giảm tiêu thụ giấy và tài nguyên;
- Triển khai các sáng kiến văn phòng xanh, tiết kiệm điện, nước tại trụ sở và các đơn vị thành viên;
- Tăng cường minh bạch công bố thông tin môi trường theo thông lệ GRI, tiệm cận IFRS S2;
- Đào tạo nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và quản trị rủi ro môi trường cho cán bộ, người lao động.

Dài hạn (2026 - 2030)

- Xây dựng lộ trình giảm phát thải khí nhà kính (Scope 1, Scope 2 và từng bước Scope 3), tiệm cận định hướng Net Zero quốc gia đến năm 2050;
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm xanh, bảo hiểm rủi ro thiên tai, bảo hiểm nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu;
- Ưu tiên phân bổ nguồn vốn đầu tư có trách nhiệm vào các dự án năng lượng tái tạo, hạ tầng xanh, trái phiếu xanh;
- Hoàn thiện khung quản trị rủi ro khí hậu ở cấp Hội đồng quản trị, gắn kết trách nhiệm giám sát rõ ràng theo thông lệ quốc tế;
- Mở rộng mô hình vận hành xanh, giảm phát thải trên toàn hệ thống các đơn vị thành viên;
- Tăng cường đối thoại, hợp tác với cơ quan quản lý và tổ chức quốc tế về tài chính xanh và quản trị môi trường.

Giải pháp

- Xây dựng hệ thống thu thập, kiểm kê dữ liệu phát thải khí nhà kính và tiêu thụ năng lượng theo GHG Protocol và PCAF;
- Tích hợp tiêu chí môi trường, rủi ro khí hậu vào quy trình thẩm định đầu tư và bảo lãnh phát hành bảo hiểm;
- Phát triển sản phẩm bảo hiểm và giải pháp tài chính hỗ trợ khách hàng chuyển đổi xanh, thích ứng thiên tai;
- Đẩy mạnh số hóa toàn trình, giảm tiêu thụ giấy và tài nguyên trong vận hành;
- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ, giám sát tuân thủ quy định môi trường, phòng ngừa rủi ro thông tin thiếu chính xác trong công bố;
- Nâng cao năng lực đội ngũ về quản trị khí hậu, rủi ro môi trường và tài chính bền vững;
- Tăng cường hợp tác với các tổ chức trong nước và quốc tế nhằm nâng cao năng lực quản trị môi trường và minh bạch thông tin công bố.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

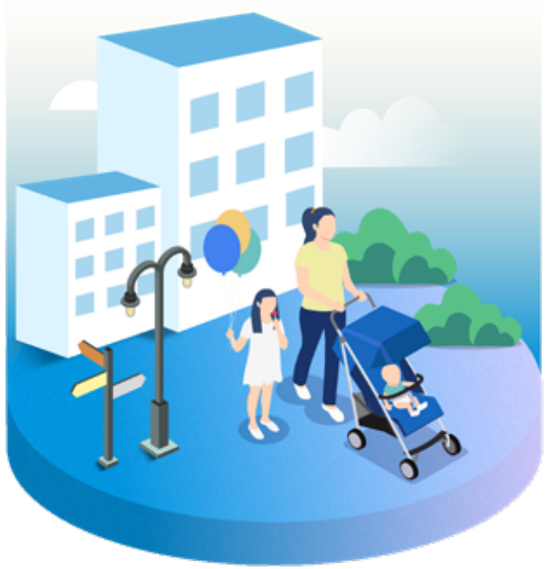
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho sự phát triển chung của xã hội



Gắn kết SDGs



Tiêu chuẩn GRI



GRI FS7
Sản phẩm và dịch vụ vì lợi ích xã hội

Ngắn hạn (2023-2025)

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn thông qua việc đầu tư tại các địa bàn khó khăn, tập trung cho các huyện nghèo vùng cao;
- Hỗ trợ các điều kiện sống cơ bản cho người dân vùng khó khăn nhằm giúp họ tập trung lao động sản xuất để nuôi sống bản thân và gia đình tốt hơn;
- Đầu tư phát triển các gói sản phẩm bảo hiểm vi mô và sản phẩm đáp ứng các nhu cầu bảo vệ cho khách hàng thông qua gói sản phẩm đa dạng với tính năng ưu việt, linh hoạt;
- Xây dựng nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, có khả năng tiếp cận với các phương pháp, kỹ năng quản lý hiện đại, tiên tiến;
- Đầu tư cho công tác giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, góp phần xây dựng thế hệ tri thức tương lai của đất nước.

Dài hạn (2026 - 2030)

- Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo giữa thành thị và nông thôn;
- Đầu tư hỗ trợ các huyện nghèo xây dựng cơ sở hạ tầng, từng bước đem lại điều kiện sống tốt và cuộc sống khỏe mạnh hơn cho người dân;
- Đảm bảo lợi ích và môi trường làm việc cho người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống và thu nhập cho tư vấn viên để tăng sự gắn bó lâu dài;
- Đầu tư nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển thế hệ trẻ, hỗ trợ công tác khuyến học.

Giải pháp

- Triển khai các hoạt động xóa nghèo, đầu tư xây thêm các nhà bán trú dân nuôi, trạm y tế, trường học tại các địa phương khó khăn;
- Tổ chức các chương trình kỷ niệm dành cho nữ cán bộ nhân ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 tại công sở nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và quyền phụ nữ
- Dành ngân sách 1% lợi nhuận sau thuế cho các hoạt động cộng đồng khác như đầu tư cho thế hệ trẻ, khắc phục hậu quả thiên tai và tri ân anh hùng liệt sỹ;
- Đầu tư cho công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực;
- Hoàn thiện cơ chế đánh giá và trả lương theo hiệu quả;
- Gắn kết người lao động trong các hoạt động vì cộng đồng thông qua tổ chức các sự kiện mang hơi ấm tới vùng cao, trồng cây xanh, thăm hỏi gia đình có công với đất nước...

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tầm nhìn đến năm 2030



KINH TẾ THỊNH VƯỢNG

MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

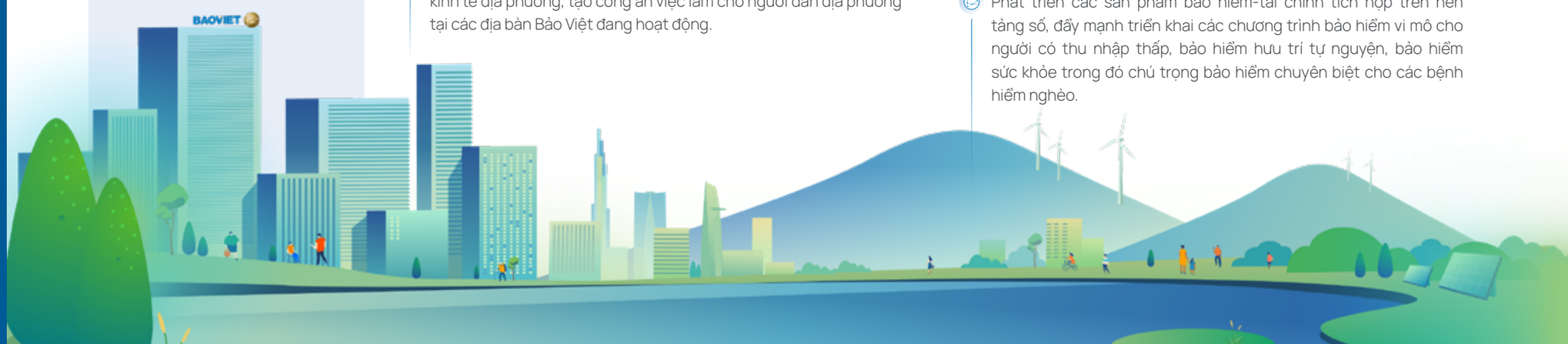
XÃ HỘI CÔNG BẰNG

Mục tiêu chiến lược phát triển bền vững đến năm 2030

- Thuộc nhóm dẫn đầu về thị phần doanh thu phí bảo hiểm, khác biệt hoá trong cung cấp sản phẩm và dịch vụ tài chính cá nhân tại Việt Nam.
- Có hệ thống bán hàng và dịch vụ sau bán hàng đa dạng và lớn nhất tại Việt Nam.
- Đến 2025, xây dựng được cơ bản Hệ sinh thái số của Bảo Việt để cung cấp các sản phẩm và dịch vụ đa dạng, thân thiện, dễ tiếp cận.
- Đến năm 2030, đầu tư được và có lợi nhuận tốt từ chuỗi dịch vụ phụ trợ của ngành bảo hiểm hướng đến hoàn thiện Hệ sinh thái Bảo Việt.
- Tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận, đảm bảo quyền lợi cho cổ đông, nhà đầu tư và người lao động; đóng góp vào ngân sách Nhà nước thông qua nộp thuế và cổ tức, đóng góp gián tiếp cho việc thực hiện các mục tiêu an sinh xã hội của Chính phủ.
- Duy trì vị trí hàng đầu trong việc tái đầu tư trở lại nền kinh tế từ nguồn phí bảo hiểm.
- Phát triển, mở rộng hoạt động kinh doanh, tích cực đóng góp cho kinh tế địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương tại các địa bàn Bảo Việt đang hoạt động.

Giải pháp

- Phát triển bền vững, nhằm đảm bảo đạt được các mục tiêu phát triển dài hạn trong mọi hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.
- Tiếp tục duy trì mô hình quản trị doanh nghiệp tiên tiến theo thông lệ quốc tế, minh bạch, hiệu quả; cơ cấu tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu quả;
- Đảm bảo nguồn nhân lực đủ số lượng, cơ cấu hợp lý, có trình độ chuyên môn cao trong các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi và năng lực ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh.
- Tập trung đầu tư cho công nghệ thông tin, coi chuyển đổi số là con đường ngắn nhất để Bảo Việt phát triển các lĩnh vực kinh doanh ổn định và bền vững, là một trong các động lực quan trọng nhất cho sự tăng trưởng, tăng năng suất lao động.
- Thúc đẩy tăng trưởng thông qua các hoạt động hợp lực đa dạng theo chuỗi giá trị giữa các đơn vị trong Tập đoàn, tận dụng tối đa năng lực từng thành viên trong Bảo Việt, củng cố và phát triển năng lực cốt lõi, xây dựng lợi thế cạnh tranh bền vững.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ, kiểm soát chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Khai thác tối ưu, nâng cao hiệu quả kênh phân phối truyền thống đại lý (năng lực cốt lõi của Tập đoàn), tập trung nguồn lực để phát triển kênh số.
- Phát triển các sản phẩm bảo hiểm-tài chính tích hợp trên nền tảng số, đẩy mạnh triển khai các chương trình bảo hiểm vi mô cho người có thu nhập thấp, bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm sức khỏe trong đó chú trọng bảo hiểm chuyên biệt cho các bệnh hiểm nghèo.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 2

Đạo đức và tính chính trực

Với mục tiêu duy trì vị thế, thương hiệu, danh tiếng của Tập đoàn Bảo Việt và phát triển bền vững, ngoài việc tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) theo Quyết định số 126/2016/QĐ-TĐBV ngày 18/01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng trên cơ sở ý kiến của các Khối/Trung tâm/Chi nhánh/Văn phòng/Ban chức năng và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt để áp dụng cho các cán bộ, nhân viên của Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con (gọi tắt là "Bảo Việt"). Bảo Việt khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên của mình nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc này trên tinh thần **"Học hỏi"**, **"Vận dụng"** và **"Sáng tạo"**.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

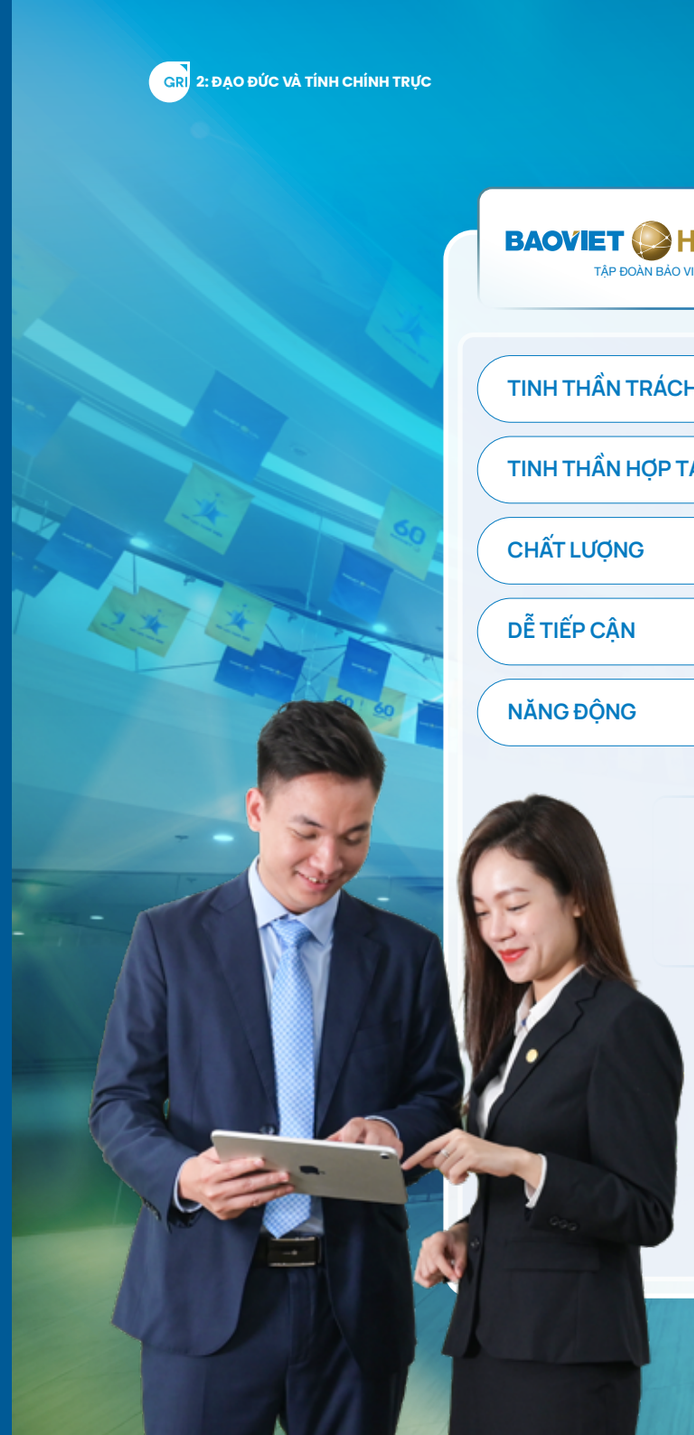
09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Bảo Việt minh bạch hóa các thông tin và chuẩn hóa các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp tại doanh nghiệp, thể hiện 5 giá trị cốt lõi của Bảo Việt:

TINH THẦN TRÁCH NHIỆM	Có tinh thần trách nhiệm với khách hàng, cộng đồng, đồng nghiệp và trung thực trong công việc.
TINH THẦN HỢP TÁC	Thể hiện tinh thần hợp tác và tôn trọng đồng nghiệp.
CHẤT LƯỢNG	Tăng cường chất lượng hiệu quả công việc và hướng tới chuẩn mực cao hơn.
DỄ TIẾP CẬN	Tạo phong cách làm việc gần gũi, dễ tiếp cận và phục vụ khách hàng chu đáo như phục vụ chính mình.
NĂNG ĐỘNG	Luôn năng động và sẵn sàng tiếp nhận các ý tưởng, cơ hội mới.

Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới mục tiêu phân loại và quy định rõ ràng trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt; trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp; trách nhiệm của Bảo Việt đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, v.v... cùng với các quy định cụ thể về các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện gồm:

- Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi
- Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giá trị, nguyên tắc và chuẩn mực của hành vi

Xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt

Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp tại Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con của Tập đoàn Bảo Việt (Bộ Quy tắc) đã được ban hành vào tháng 01/2016. Bộ Quy tắc được xây dựng và ban hành hướng tới các mục tiêu:

Mục tiêu

- Quy định các chuẩn mực ứng xử của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt khi thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội, nhằm đảm bảo sự công minh, chính trực, văn minh, phù hợp với nghĩa vụ và trách nhiệm của cán bộ, nhân viên.
- Thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình công tác trong khi thi hành nhiệm vụ, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn trong công tác phòng, chống tham nhũng.
- Là căn cứ để Bảo Việt xử lý trách nhiệm khi cán bộ, nhân viên của Bảo Việt, Người đại diện vốn vi phạm các chuẩn mực ứng xử trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội ảnh hưởng đến uy tín, thiệt hại về kinh tế của Bảo Việt.
- Xây dựng Bảo Việt vững mạnh, văn minh, hiện đại, nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính, hiệu quả và hiệu lực của quản lý nhà nước.
- Xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, môi trường làm việc có văn hóa nhằm tạo hiệu quả cao trong hoạt động kinh doanh của Bảo Việt.
- Xây dựng, nâng cao phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; ngăn ngừa, phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hướng tới mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên có đủ trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết để hoàn thành tốt nhiệm vụ của Bảo Việt.
- Xây dựng hình ảnh, uy tín của Bảo Việt, tạo nên những lợi thế cạnh tranh cũng như quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Bảo Việt ở trong nước và quốc tế.
- Đảm bảo các giá trị cốt lõi (Chất lượng, Dễ tiếp cận, Tinh thần hợp tác, Năng động, Tinh thần trách nhiệm) và phát triển bền vững của Bảo Việt.

Bên cạnh đó, Bộ Quy tắc đã thiết lập một nguyên tắc chung khi thi hành nhiệm vụ và trong giao tiếp, quan hệ xã hội, cán bộ, nhân viên Bảo Việt đó là:

Nguyên tắc

- Tuân thủ các quy định Pháp luật, Quy định nội bộ của Bảo Việt.
- Tôn trọng thông lệ, tập quán kinh doanh và quy tắc, cam kết, đạo đức nghề nghiệp của các Hiệp hội nghệ nghiệp mà Bảo Việt đã tham gia.
- Tôn trọng và thực hiện đúng pháp luật các cam kết tại các thỏa thuận, hợp đồng mà Bảo Việt đã ký kết với đối tác, khách hàng.
- Không lợi dụng chức trách, thẩm quyền, các quyền ưu đãi, miễn trừ và các thông tin liên quan đến bí mật kinh doanh của Bảo Việt để mưu lợi riêng cho bản thân và gia đình.
- Thực hành cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.

Bộ Quy tắc gồm các quy định trọng tâm về

Quy định

- Trách nhiệm giữa cán bộ, nhân viên và Bảo Việt;
- Trách nhiệm của cán bộ, nhân viên đối với đồng nghiệp;
- Trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan, trong đó quy định cụ thể các chuẩn mực và hướng dẫn thực hiện

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bộ Quy tắc gồm các quy định trọng tâm về

QUY ĐỊNH

Về trách nhiệm của cán bộ, nhân viên với Bảo Việt, cán bộ nhân viên cần tuân thủ các quy tắc:

- Tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong công việc;
- Nghiêm cấm lạm dụng chất kích thích, chất gây nghiện, chất hướng thần;
- Chống phân biệt đối xử và quấy rối;
- Bảo mật các thông tin của Bảo Việt và cán bộ, nhân viên Bảo Việt;
- Bảo vệ tài sản của Bảo Việt;
- Bảo vệ thương hiệu, uy tín của Bảo Việt;
- Đảm bảo sự chính xác của sổ sách và số liệu trong công việc;
- Hệ thống công nghệ thông tin và sở hữu trí tuệ;
- Tiếp xúc với các cơ quan truyền thông và/hoặc công chúng;
- Tránh xung đột lợi ích với Bảo Việt;
- Báo cáo về các hành vi sai trái;
- Không lôi kéo, dụ dỗ cán bộ hoặc khách hàng;
- Chống hối lộ, tham nhũng;
- Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố.

Về trách nhiệm đối với đồng nghiệp: Bộ Quy tắc cũng nêu cụ thể các quy tắc trong:

- Quan hệ công việc với đồng nghiệp
- Quan hệ công việc với lãnh đạo cấp trên
- Quan hệ công việc với cán bộ, nhân viên cấp dưới
- Nguyên tắc và nội dung cơ bản của việc giải quyết mâu thuẫn trong công tác giữa cán bộ, nhân viên
- Xây dựng môi trường làm việc lành mạnh.

Về trách nhiệm đối với khách hàng, đối tác, nhà cung cấp và các bên liên quan: Bộ Quy tắc cũng xây dựng

- Nguyên tắc xác định khách hàng là trọng tâm
- Thực hiện trách nhiệm đối với các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp
- Trách nhiệm đối với các cơ quan quản lý nhà nước và pháp luật
- Trách nhiệm đối với cộng đồng, xã hội
- Trách nhiệm đối với môi trường.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Truyền thông và đào tạo về quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Sau khi Bộ Quy tắc được ban hành, Tập đoàn đã tiến hành truyền thông các nội dung trong Bộ Quy tắc đến toàn thể cán bộ nhân viên trên toàn hệ thống Bảo Việt qua hệ thống Email nội bộ của Tập đoàn, qua hệ thống mạng truyền thông nội bộ của Tập đoàn để tất cả các cán bộ, nhân viên nắm bắt và triển khai thực hiện.

Việc áp dụng chính thức và truyền thông rộng rãi Bộ Quy tắc trên toàn hệ thống đã giúp cán bộ, nhân viên Bảo Việt nắm bắt và có những thước đo, tiêu chí cụ thể trong quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong doanh nghiệp, từ đó tuân thủ và xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện, an toàn.

Cam kết và trách nhiệm thực hiện quy tắc

Cán bộ, nhân viên làm việc tại Tập đoàn Bảo Việt cam kết thực hiện các quy định tại nội quy lao động, các quy chế nội bộ Công ty, bao gồm cam kết thực hiện Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp của Bảo Việt, và cam kết này được cụ thể hóa tại Thỏa ước lao động Tập thể ký kết giữa Tập đoàn Bảo Việt và Người lao động.

Tại Bộ Quy tắc, Lãnh đạo Tập đoàn cũng cam kết thực hiện nghiêm chỉnh Bộ Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp, đồng thời khuyến khích và yêu cầu toàn thể cán bộ, nhân viên nhận thức và tuân thủ tuyệt đối các quy định tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy định nội bộ nói chung của Bảo Việt để duy trì vị thế, thương hiệu và danh tiếng của Bảo Việt trên thị trường trong nước và quốc tế.

Công bố Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp

Bộ Quy tắc đã được công bố trên website của Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm phiên bản Tiếng Việt và Tiếng Anh để thuận tiện cho cổ đông, các nhà đầu tư trong và ngoài nước và các bên có liên quan tra cứu và nắm bắt thông tin. Toàn văn của Bộ Quy tắc cũng được đăng tải trên mạng nội bộ, Bảo Việt điển của Tập đoàn Bảo Việt.



Quét mã QR để xem Bộ Quy tắc

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ chế tư vấn và báo cáo các mối quan ngại liên quan đến Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp



Tại Tập đoàn Bảo Việt, Ban Tổ chức Nhân sự được giao là đơn vị chủ trì tiếp nhận các báo cáo và các mối quan ngại liên quan đến Quy tắc ứng xử và Đạo đức nghề nghiệp. Trường hợp các mối quan ngại này gặp vấn đề liên quan đến pháp lý, Ban Tổ chức Nhân sự cùng với Ban Tuyên giáo và Pháp chế phối hợp giải quyết.

Cán bộ, nhân viên Bảo Việt cũng cần phải báo cáo ngay cho Ban Tổ chức Nhân sự khi phát hiện những hành vi sai trái hoặc dấu hiệu phát sinh những hành vi sai trái. Bảo Việt cam kết đảm bảo bí mật, danh tính của cán bộ nhân viên báo cáo hành vi/dấu hiệu sai trái và nghiêm cấm mọi hành vi trả đũa đối với người báo cáo các hành vi/dấu hiệu sai trái.

Mọi đóng góp về các nội dung tại Bộ Quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp, hoặc báo cáo các hành vi sai trái, vi phạm Bộ Quy tắc, cán bộ nhân viên của Bảo Việt có thể liên hệ với cấp quản lý trực tiếp của mình hoặc gửi thư, tài liệu tới địa chỉ sau:

Ban Tổ chức Nhân sự, Tập đoàn Bảo Việt
Tầng 2, số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

GRI 2-26, GRI 2-27: Cơ chế tư vấn, báo cáo các quan ngại và tuân thủ pháp luật, quy định

Trong năm 2025, Bảo Việt không nhận được bất kỳ báo cáo nào liên quan đến việc cán bộ, nhân viên vi phạm Bộ Quy tắc. Hiện tại, Bảo Việt đang trong quá trình hoàn thiện các chính sách/cơ chế tố giác (Whistle Blowing Policy) để sớm ban hành trong những năm tiếp theo. Bên cạnh đó, với chức năng của Tổ chức Công đoàn Bảo Việt, sẽ tăng cường vai trò bảo vệ quyền lợi của cán bộ, nhân viên trong việc tố giác các hành vi vi phạm các quy định tại Bộ Quy tắc nói riêng và vi phạm các quy định Pháp luật, Quy chế nội bộ của Bảo Việt nói chung.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Quản trị phát triển bền vững

GRI 2-6, 2-9 - 2-14, 2-16 - 2-21, 2-25, 2-28 - 2-29:
QUẢN TRỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Tại Tập đoàn Bảo Việt, quản trị doanh nghiệp được xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững thông qua những nỗ lực ban hành quy chuẩn và vận dụng thông lệ quốc tế nhằm xây dựng một cơ chế quản trị doanh nghiệp thống nhất, chuyên nghiệp trong cách quản lý.

Phạm vi báo cáo

Đường lối quản trị Phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng, áp dụng và báo cáo trong phạm vi toàn tập đoàn, bao gồm các nội dung sau:

- Tổng quan về mô hình quản trị phát triển bền vững
- Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững
- Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững
- Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Trong những năm vừa qua, dưới sự định hướng và chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Tập đoàn Bảo Việt đã áp dụng Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất dành cho các Công ty đại chúng tại Việt Nam (xuất bản lần đầu vào tháng 9/2019), như một kim chỉ nam nhằm xác định một lộ trình cải thiện các chuẩn mực và thông lệ quản trị, giảm thiểu rủi ro và hướng đến sự phát triển bền vững và thịnh vượng lâu dài của doanh nghiệp.

Tập đoàn Bảo Việt chủ động tham chiếu Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy, tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.



Nguyên tắc 1
1
Bảo đảm cơ sở cho một khung quản trị công ty hiệu quả

Nguyên tắc 2
2
Quyền của cổ đông, đối xử công bằng với cổ đông và các chức năng sở hữu cơ bản

Nguyên tắc 3
3
Vai trò các nhà đầu tư tổ chức, thị trường chứng khoán và các trung gian khác

Nguyên tắc 4
4
Công bố thông tin và minh bạch

Nguyên tắc 5
5
Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Nguyên tắc 6
6
Phát triển bền vững và bền bỉ

áp dụng các nguyên tắc quản trị công ty của OECD 2023

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BỘ NGUYÊN TẮC QUẢN TRỊ CÔNG TY

G20/OECD 2023



NGUYÊN TẮC 6
PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ BỀN BỈ

Khung Quản trị Công ty cần cung cấp các động lực để các công ty và nhà đầu tư của họ đưa ra quyết định và quản lý rủi ro theo cách có thể góp phần vào sự bền vững và khả năng chống chịu của doanh nghiệp.

THIẾT LẬP 1
Hệ thống thông tin MT - XH chất lượng cao

Các thông tin liên quan đến môi trường kinh tế vĩ mô và các yêu cầu phát triển bền vững phải nhất quán, có thể so sánh và đáng tin cậy.

THIẾT LẬP 2
Kênh đối thoại xuyên suốt với bên hữu quan

Kênh liên lạc thường xuyên giữa công ty, cổ đông và các bên hữu quan để trao đổi về các vấn đề bền vững.

THIẾT LẬP 3
Đánh giá của HĐQT với Biến đổi Khí hậu

HĐQT đánh giá toàn diện các rủi ro và cơ hội bền vững quan trọng, bao gồm cả rủi ro khí hậu và chuyển đổi, trong vai trò giám sát.

THIẾT LẬP 4
Tham gia của các bên hữu quan

Đảm bảo quyền và lợi ích của các bên hữu quan, đồng thời thúc đẩy hợp tác tích cực nhằm tạo ra giá trị, sự bền vững và khả năng chống chịu của công ty.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổng quan về mô hình quản trị phát triển bền vững

Bảo Việt tiên phong áp dụng các thông lệ tốt về quản trị công ty trong quá trình xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tại Tập đoàn, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị công ty, tạo tiền đề bứt phá phát triển hoạt động kinh doanh và đạt được những mục tiêu kinh tế rộng hơn liên quan đến niềm tin của cổ đông và nhà đầu tư, tích lũy và tiếp cận thị trường vốn và phân bổ vốn mở rộng hoạt động kinh doanh trên toàn Tập đoàn.

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP CỦA BẢO VIỆT ĐƯỢC THỰC HIỆN DỰA TRÊN 5 giá trị cốt lõi

MINH BẠCH

Đảm bảo việc công khai thông tin về các vấn đề quan trọng liên quan tới doanh nghiệp bao gồm tình hình tài chính, kết quả hoạt động, quyền sở hữu, và các cơ cấu kiểm soát luôn được thực hiện một cách kịp thời và chính xác

TRÁCH NHIỆM

Công nhận quyền lợi của các bên có quyền lợi liên quan theo duy định của pháp luật và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa các bên có quyền lợi liên quan trong việc tạo ra của cải, công ăn việc làm và đảm bảo tính bền vững về mặt tài chính của Bảo Việt.

TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH

Đảm bảo việc cung cấp định hướng chiến lược cho công ty, đảm bảo việc giám sát có hiệu lực từ HĐQT, đảm bảo việc giải trình của HĐQT trước công ty và các cổ đông

CÔNG BẰNG

Bảo vệ quyền lợi của các cổ đông và đảm bảo sự đối xử công bằng đối với mọi cổ đông, kể cả các cổ đông nhỏ lẻ và các cổ đông nước ngoài.

BỀN VỮNG

Đảm bảo mang lại lợi ích lâu dài và bền vững cho cổ đông và đảm bảo hài hòa các yếu tố quản trị liên quan đến phát triển kinh tế-xã hội và môi trường

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY BỀN VỮNG CỦA BẢO VIỆT ĐƯỢC THỰC HIỆN DỰA TRÊN SỰ KẾT HỢP HÀI HÒA GIỮA CÁC YẾU TỐ SAU:

Nền tảng cơ cấu quản trị công ty vững chắc

Cơ cấu quản trị của Bảo Việt có đầy đủ các chủ thể quản trị của một công ty niêm yết (Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy ban trực thuộc HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành...).

+ Chuẩn mực quản trị quốc tế

Tuân thủ các khuôn khổ và thông lệ quốc tế về Quản trị công ty của OECD, Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN và mô hình quản trị tiên tiến trên cơ sở vận dụng mô hình của các đối tác chiến lược nước ngoài.

+ Phù hợp thông lệ và Pháp luật Việt Nam

Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, khuôn khổ pháp lý của Việt Nam và các quy chế quản trị cho công ty niêm yết tại Việt Nam, điều chỉnh, rà soát thay đổi thích nghi với điều kiện tại Việt Nam.

+ Áp dụng thống nhất trên toàn Tập đoàn

Xây dựng và phát triển mô hình quản trị xuyên suốt toàn Tập đoàn nhằm đảm bảo tính thống nhất và nhất quán trong mọi hoạt động.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các cấu phần sau:

1 Thành phần & Cơ cấu của HĐQT

- Thành phần và tổ chức
- Hướng dẫn và đào tạo
- Thù lao cho HĐQT
- Kế hoạch kế nhiệm

(Tham chiếu Nội dung Chương IV: Báo cáo của HĐQT và Thù lao của HĐQT và Ban Kiểm soát)

2 Hoạt động & Hiệu quả của HĐQT

- Đạo đức và mối quan hệ của các thành viên HĐQT
- Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ-Tài sản Có (ALCO)
- Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm
- Ủy ban Chiến lược và Đầu tư
- Ủy ban Kiểm toán

3 Chiến lược, Kế hoạch & Giám sát

- Tầm nhìn và sứ mệnh
- Kế hoạch chiến lược, kế hoạch kinh doanh
- Giám sát hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và hiệu quả quản trị
- Chiến lược CNTT
- Quản lý nhân lực

4 Các quy trình quản lý rủi ro & Tuân thủ hiệu quả

- Hệ thống quản lý rủi ro
- Hệ thống kiểm soát nội bộ

(Tham chiếu nội dung Chương IV: Hệ thống kiểm soát nội bộ)

5 Minh bạch & Công bố thông tin

- Báo cáo tài chính
- Tăng cường công tác báo cáo

(Tham chiếu nội dung tại Chương VI Báo cáo thường niên)

6 Trách nhiệm của Tập đoàn (xã hội, đạo đức & môi trường)

- Quy tắc ứng xử
- Đạo đức kinh doanh
- Quan hệ giữa các nhân viên/ An toàn và sức khỏe
- Trách nhiệm xã hội

(Tham chiếu nội dung tại Chương V Báo cáo thường niên)

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

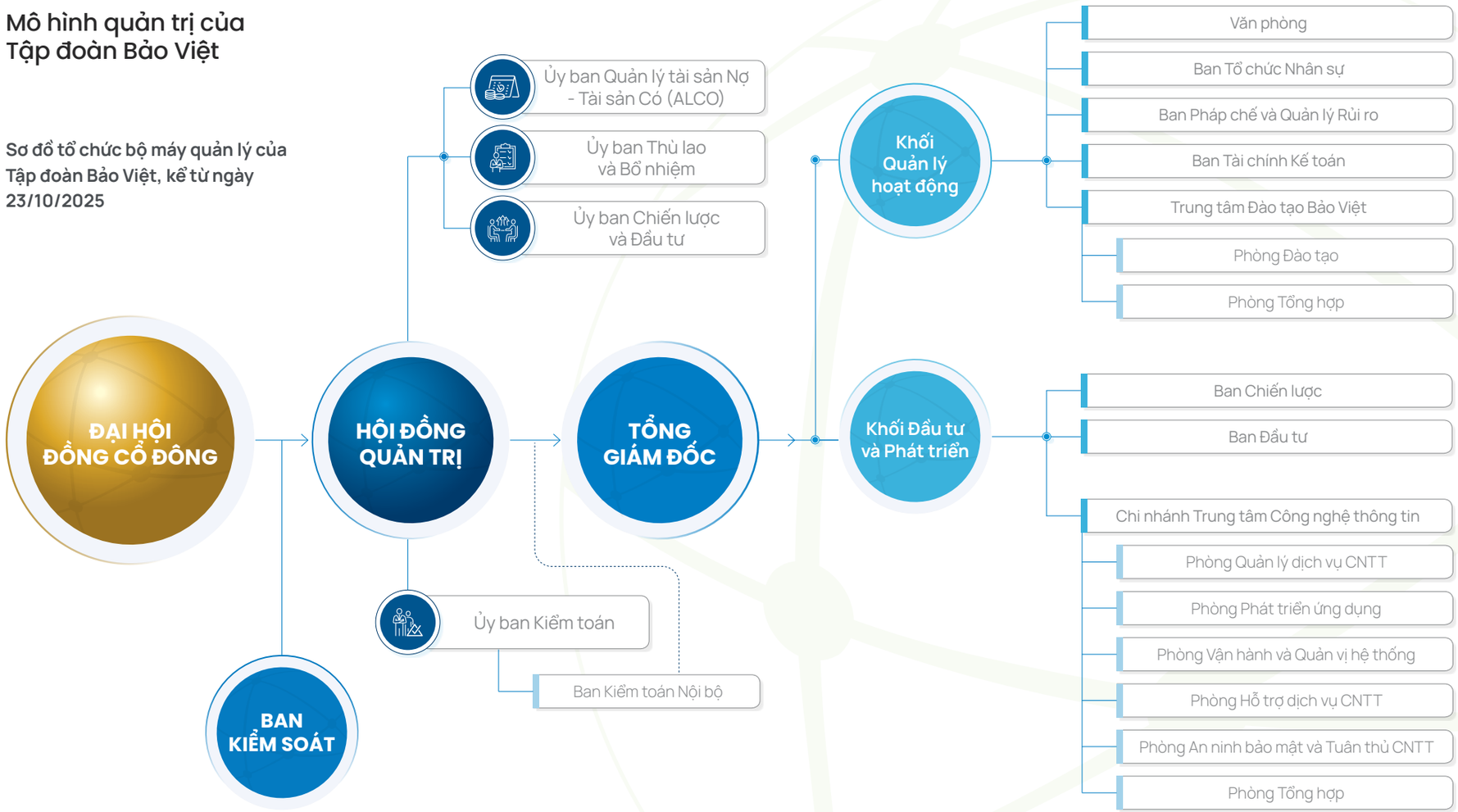
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Mô hình quản trị của Tập đoàn Bảo Việt

Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Tập đoàn Bảo Việt, kể từ ngày 23/10/2025



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tích hợp ESG trong quản trị hướng đến phát triển bền vững

Trước sự gia tăng của các hiện tượng thời tiết cực đoan, biến động kinh tế - xã hội và yêu cầu minh bạch ngày càng cao từ thị trường, Bảo Việt xác định ESG là một trụ cột quan trọng trong quản trị doanh nghiệp và tạo lập giá trị dài hạn. Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và đầu tư, Tập đoàn nhận thức rõ các yếu tố môi trường, xã hội và quản trị không chỉ tác động đến hiệu quả vận hành, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến năng lực chống chịu rủi ro, chất lượng danh mục đầu tư và niềm tin của các bên liên quan.

Bảo Việt từng bước bổ sung các tiêu chí ESG vào hoạt động quản trị và vận hành kinh doanh, qua đó hướng tới mục tiêu tăng trưởng gắn với phát triển bền vững. Việc tiếp tục triển khai báo cáo tích hợp theo thông lệ quốc tế cũng thể hiện nỗ lực kết nối thông tin tài chính và phi tài chính trong một cách tiếp cận tổng thể, nhằm tạo ra giá trị cho doanh nghiệp, cổ đông, người lao động và cộng đồng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò trách nhiệm của các bên trong vấn đề phát triển bền vững

Trong định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt đã tuyên bố sự cam kết của Lãnh đạo cấp cao (từ cấp HĐQT, Ban Điều hành) về việc đảm bảo thực hiện 3 mục tiêu Quản trị - Xã hội và Môi trường **(ESG)** trong Chiến lược phát triển của Bảo Việt. Định hướng chiến lược này được hiện thực hóa thông qua việc xây dựng mục tiêu cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên. Các mục tiêu này được lượng hóa theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs), trong đó bao gồm các chỉ tiêu tài chính (kinh tế) và phi tài chính (môi trường và xã hội).

E – MÔI TRƯỜNG

Bảo Việt lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu vào hoạt động quản trị và vận hành kinh doanh. Định hướng này giúp Tập đoàn chủ động nhận diện tác động của các yếu tố môi trường đối với hoạt động kinh doanh, đồng thời nâng cao khả năng thích ứng trước các rủi ro khí hậu trong dài hạn.

S – XÃ HỘI

Bảo Việt định hướng tạo ra giá trị hài hòa cho cổ đông, người lao động, khách hàng và cộng đồng. Các mục tiêu xã hội được gắn với chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn, qua đó góp phần tăng cường trách nhiệm doanh nghiệp, củng cố niềm tin của các bên liên quan và thúc đẩy phát triển bao trùm.



G – QUẢN TRỊ

Bảo Việt đưa các tiêu chí quản trị thận trọng, minh bạch thông tin, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và tuân thủ vào cơ chế điều hành. Tập đoàn cũng nhận định các danh mục đầu tư theo định hướng ESG có khả năng giảm thiểu rủi ro trước các biến động môi trường - xã hội, đồng thời hỗ trợ tạo lập giá trị dài hạn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của HĐQT

Đánh giá năng lực và phương thức triển khai phát triển bền vững

Bảo Việt triển khai định hướng phát triển bền vững một cách xuyên suốt từ cấp lãnh đạo cao nhất đến các Ban chức năng và đơn vị thành viên, thông qua hệ thống mục tiêu, chỉ ti êu đánh giá hiệu quả và cơ chế báo cáo lên Hội đồng Quản trị. Cách tiếp cận này góp phần gắn kết chặt chẽ hơn hoạt động kinh doanh với các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị, đồng thời nâng cao tính nhất quán trong tổ chức thực hiện trên toàn hệ thống.

Các định hướng chiến lược và kế hoạch hành động liên quan đến các vấn đề kinh tế – xã hội – môi trường được trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên. Trên cơ sở các nghị quyết đã được thông qua, Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai trong toàn Tập đoàn; Ban Điều hành chỉ đạo cụ thể hóa thành chương trình hành động tại Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên; các Giám đốc Ban chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện trong phạm vi chức năng được giao.

Rà soát các tác động, rủi ro và cơ hội liên quan đến các yếu tố Kinh tế – Xã hội – Môi trường

Trong công tác chỉ đạo điều hành, Hội đồng Quản trị thường xuyên yêu cầu Ban Điều hành tăng cường năng lực dự báo, cập nhật và theo dõi sát các diễn biến thực tiễn của môi trường kinh doanh, bao gồm các yếu tố kinh tế, xã hội và môi trường có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Tập đoàn. Trên cơ sở đó, Bảo Việt chủ động rà soát các tác động, rủi ro và cơ hội liên quan, kịp thời điều chỉnh định hướng điều hành, quyết sách quản trị và giải pháp thực hiện nhằm bảo đảm hiệu quả hoạt động, hoàn thành kế hoạch kinh doanh và nâng cao năng lực thích ứng trong dài hạn.

Song song với hoạt động rà soát, Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát việc tổ chức triển khai các quyết định, nghị quyết và chính sách của Tập đoàn liên quan đến phát triển bền vững, bảo đảm các yêu cầu về môi trường, xã hội và quản trị được lồng ghép nhất quán trong quá trình thực thi.

Chỉ đạo thực hiện chiến lược phát triển bền vững và lập báo cáo phát triển bền vững

Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát việc triển khai chiến lược của Bảo Việt, trong đó bao gồm chiến lược phát triển bền vững. Đồng thời, Hội đồng Quản trị phê duyệt chủ trương thực hiện, phê chuẩn các báo cáo tài chính đã được kiểm toán và gửi Ban Kiểm soát thẩm định trước khi trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua theo quy định.

Bên cạnh đó, Hội đồng Quản trị giao Ban Điều hành và bộ phận phụ trách tổ chức xây dựng Báo cáo Phát triển bền vững, bảo đảm nội dung được chuẩn bị trên cơ sở phù hợp với thông lệ quốc tế, yêu cầu minh bạch thông tin và điều kiện thực tiễn tại Việt Nam. Qua đó, báo cáo không chỉ phản ánh kết quả thực hiện, mà còn là công cụ hỗ trợ nâng cao chất lượng quản trị, củng cố niềm tin của cổ đông và các bên liên quan.

Giá trị tạo ra cho doanh nghiệp và các bên liên quan

Việc tích hợp ESG từng bước giúp Bảo Việt củng cố nền tảng vận hành có trách nhiệm, nâng cao năng lực quản trị rủi ro, tăng cường tính minh bạch và hướng tới tạo giá trị bền vững cho doanh nghiệp cùng các bên liên quan.

1. **Cam kết thực hiện quản trị, môi trường và xã hội theo các chuẩn mực tốt**
   Cam kết của lãnh đạo và cổ đông được thể hiện qua việc áp dụng các chuẩn mực cao về quản trị, đồng thời thúc đẩy chính sách và thủ tục liên quan đến môi trường và xã hội trong toàn hệ thống.
2. **Cơ cấu và chức năng hoạt động của hội đồng quản trị (HĐQT)**
   HĐQT được tổ chức với cơ cấu phù hợp để định hướng chiến lược, giám sát Ban Điều hành và bảo đảm hiệu quả quản trị của doanh nghiệp.
3. **Môi trường kiểm soát**
   Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và tuân thủ được duy trì nhằm bảo vệ tài sản, nâng cao hiệu quả hoạt động và bảo đảm tính chính xác của báo cáo.
4. **Công bố và minh bạch thông tin**
   Thông tin tài chính và phi tài chính được công bố theo hướng trung thực, kịp thời, phù hợp với nhu cầu của cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan.
5. **Đối xử với cổ đông thiểu số**
   Quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông thiểu số được tôn trọng và bảo đảm trên nguyên tắc công bằng, minh bạch và đúng quy định.
6. **Quản trị mối quan hệ với các bên có quyền lợi liên quan**
   Các bên liên quan được nhận diện, phân loại và quản trị trên cơ sở chính sách rõ ràng, cùng cơ chế tiếp nhận và xử lý phản hồi phù hợp.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của các Ủy Ban giúp việc cho HĐQT



ỦY BAN

THÙ LAO & BỔ NHIỆM

Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do Hội đồng Quản trị Tập đoàn quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tham mưu, tư vấn, giúp việc cho HĐQT trong việc hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cũng như các chính sách nhân sự, tiền lương, đảm bảo quyền lợi cho cán bộ quản lý và người lao động trong dài hạn nhằm đóng góp tích cực cho sự phát triển lớn mạnh của Tập đoàn.

Cơ cấu nhân sự: 01 Chủ nhiệm Ủy ban & 04 Ủy viên

Năng lực chuyên môn

- Các thành viên Ủy ban có trình độ chuyên môn đa dạng, từ kinh tế, kỹ thuật, quản trị kinh doanh đến công nghệ thông tin và quản trị khai thác hàng không, với nền tảng kinh nghiệm sâu rộng trong tài chính – bảo hiểm, quản trị nhân sự, công nghệ – ngân hàng và quản trị doanh nghiệp lớn
- Phát huy hiệu quả vai trò tham mưu, tư vấn, đề xuất Hội đồng Quản trị trong các quyết định liên quan đến chính sách thù lao, quy hoạch và bổ nhiệm nhân sự cấp cao của Tập đoàn

Hoạt động năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm đã tiến hành 40 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản để thẩm định, đánh giá các đề xuất của Tập đoàn Bảo Việt và các công ty do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, đề xuất Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định những vấn đề liên quan đến lĩnh vực quản trị nhân sự cấp cao, tập trung vào 02 nhóm nội dung sau:

Công tác tổ chức cán bộ

- Cho ý kiến kiện toàn các Ủy ban của Hội đồng Quản trị
- Cho ý kiến tham mưu Hội đồng Quản trị trong công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời hạn bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo từ cấp Kế toán trưởng trở lên tại Tập đoàn và các công ty con

Công tác lương thưởng

- Cho ý kiến tư vấn, tham mưu Hội đồng Quản trị trong việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế chính sách tiền lương của Tập đoàn; công tác xây dựng kế hoạch tiền lương, quyết toán tiền lương, xây dựng đãi ngộ lương của Tập đoàn và các công ty con
- Cho ý kiến tư vấn, tham mưu Hội đồng Quản trị trong việc chi trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



ỦY BAN

CHIẾN LƯỢC & ĐẦU TƯ

Ủy ban Chiến lược và Đầu tư là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do Hội đồng quản trị quyết định thành lập. Chức năng chính của Ủy ban là tư vấn và tham mưu cho HĐQT Tập đoàn trong việc hoạch định chiến lược kinh doanh và bao gồm định hướng phát triển bền vững, chiến lược đầu tư, cũng như nghiên cứu, thẩm định, đánh giá các khoản đầu tư thuộc thẩm quyền của HĐQT; gắn kết các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu (SDGs) trong chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Ngoài ra, Ủy ban cũng tư vấn cho HĐQT về công tác đầu tư, sử dụng nguồn vốn của Bảo Việt để đảm bảo định hướng phát triển bền vững và theo xu hướng quốc tế về đầu tư có trách nhiệm. Đồng thời, tư vấn cho HĐQT về việc xây dựng quy chế quản lý đầu tư và thực hiện đánh giá kết quả hoạt động theo danh mục và chính sách đầu tư.

Cơ cấu nhân sự: 01 Chủ nhiệm Ủy ban & 03 Ủy viên

Năng lực chuyên môn

- Các thành viên Ủy ban đều có kinh nghiệm chuyên môn vững vàng trong xây dựng và quản trị chiến lược, triển khai các dự án đầu tư
- Phát huy vai trò tham mưu, tư vấn, đề xuất Hội đồng Quản trị trong các quyết định liên quan đến chiến lược phát triển và hoạt động đầu tư của Tập đoàn

Hoạt động năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban đã tiến hành 11 phiên họp dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản, tập trung vào các nội dung sau:

- Cho ý kiến về kế hoạch đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt và các công ty con, nhằm đảm bảo tuân thủ các quy chế, quy định nội bộ trong hoạt động đầu tư toàn Tập đoàn
- Cho ý kiến đối với các khoản đầu tư chiến lược của Tập đoàn Bảo Việt, các hoạt động thanh hoán, thoái vốn, ủy thác của Tập đoàn và công ty con
- Cho ý kiến về các hoạt động đầu tư khác liên quan đến hiệu quả hoạt động của các công ty con, các loại hình đầu tư theo thẩm quyền của HĐQT Tập đoàn

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

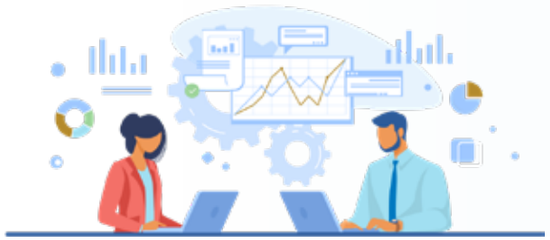
09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



ỦY BAN

QUẢN LÝ TÀI SẢN NỢ - TÀI SẢN CÓ (ALCO)

Ủy ban ALCO là một bộ phận trong cơ cấu quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, do Hội đồng Quản trị quyết định thành lập, đóng vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong công tác quản lý cân đối Tài sản Nợ – Tài sản Có, hướng tới sự an toàn tài chính bền vững cho toàn hệ thống.

Ủy ban thường xuyên đánh giá, giám sát tình hình kinh doanh, kết quả tài chính và cơ cấu vốn, tài sản tại Tập đoàn và các công ty con; theo dõi sát mức độ cân đối giữa tốc độ tăng trưởng Tài sản Nợ và Tài sản Có nhằm đảm bảo khả năng thanh toán khi đến hạn, tuân thủ các quy định về biên độ khả năng thanh toán. Bên cạnh đó, Ủy ban chủ động theo dõi biến động của môi trường bên ngoài để nhận diện sớm các tác động đến mức sinh lời và Bảng Cân đối Kế toán, từ đó khuyến nghị các giải pháp quản lý rủi ro phù hợp, góp phần củng cố nền tảng tài chính vững chắc và duy trì niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư đối với Tập đoàn.

Cơ cấu nhân sự: 01 Chủ nhiệm Ủy ban, 01 Thường trực Ủy ban, các Thành viên Ủy ban và Thư ký Ủy ban; các thành viên đến từ các Khối/Ban chức năng trong Tập đoàn và đại diện các đơn vị thành viên, trong đó mỗi công ty thành viên có ít nhất 01 đại diện (Chủ nhiệm ALCO tại đơn vị).

Năng lực chuyên môn

- Thành viên Ủy ban là đại diện các Khối/Ban chức năng có liên quan trực tiếp đến công tác quản lý tài chính, đầu tư và rủi ro của Tập đoàn, có kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực quản trị tài sản – nguồn vốn, phân tích tài chính và đánh giá rủi ro thanh khoản.
- Cơ cấu đại diện từ mỗi đơn vị thành viên (Chủ nhiệm ALCO tại đơn vị) giúp đảm bảo tính thống nhất và đồng bộ trong công tác quản lý Tài sản Nợ – Tài sản Có trên toàn hệ thống Tập đoàn.

Hoạt động năm 2025

Trong năm 2025, Ủy ban ALCO tiếp tục duy trì nề nếp báo cáo định kỳ trên nền tảng Power BI, đồng hành cùng công tác quản lý tài chính an toàn và bền vững của Tập đoàn thông qua các nội dung:

- Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tập đoàn và các công ty con
- Theo dõi các biến động liên quan đến Bảng Cân đối Kế toán, cơ cấu và tình hình Tài sản Nợ, Tài sản Có
- Đánh giá các rủi ro thanh khoản và rủi ro ảnh hưởng tới sự phù hợp giữa Tài sản Nợ và Tài sản Có
- Đưa ra khuyến nghị về các hạn mức đầu tư, hạn mức sử dụng vốn và tài sản tại Công ty mẹ và các công ty con

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của Ban Kiểm soát



Ban Kiểm soát là bộ phận trong mô hình quản trị doanh nghiệp, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, hoạt động độc lập và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt cùng các quy định pháp luật liên quan, với nhiệm vụ trọng tâm là bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, nhà đầu tư.

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Người quản lý khác của Tập đoàn trong công tác quản lý, điều hành; giám sát tình hình tài chính, tính hợp pháp, hợp lý, trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm và sáu tháng của Tập đoàn. Đồng thời, Ban Kiểm soát rà soát, đánh giá hiệu lực và hiệu quả hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm rủi ro; kiến nghị Hội đồng Quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, giám sát và điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn.

Cơ cấu nhân sự: 01 Trưởng Ban Kiểm soát & 02 Kiểm soát viên

Năng lực chuyên môn

- Các thành viên Ban Kiểm soát đều đủ tư cách và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn, điều kiện của Kiểm soát viên theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt.
- Trưởng Ban Kiểm soát và các Kiểm soát viên đều có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành đào tạo về kế toán, kiểm toán.
- Các thành viên hoạt động độc lập: không kiêm nhiệm quản lý Tập đoàn, không làm việc tại bộ phận kế toán của Tập đoàn hoặc tại đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Tập đoàn, không phải là người có quan hệ gia đình với người quản lý Tập đoàn hay người đại diện phần vốn nhà nước tại Tập đoàn.

Hoạt động năm 2025

Trên cơ sở quyền hạn và nghĩa vụ được quy định cùng kế hoạch hoạt động đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2025 thông qua, Ban Kiểm soát đã tổ chức **02 phiên họp** định kỳ (25/02/2025 và 23/12/2025, tỷ lệ tham dự 3/3, đạt 100%), tập trung vào các nội dung:

- Thông qua báo cáo hoạt động và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát theo từng kỳ; phân công nhiệm vụ trong Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024–2029
- Phối hợp với Ban Tài chính Kế toán, đơn vị kiểm toán độc lập giám sát việc lập và kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm, bán niên và các quý trong năm; thẩm định Dự thảo báo cáo tài chính và ban hành ý kiến, đánh giá trước khi trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên
- Tham gia chuẩn bị nội dung liên quan đến Báo cáo Quản trị, Báo cáo thường niên, Báo cáo phát triển bền vững và tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên
- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Ban Kiểm soát, giám sát việc tổ chức họp và thông qua các nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Tập đoàn
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt năm 2025.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của Ban Điều hành

TỔNG GIÁM ĐỐC

Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn, thực hiện quyền và trách nhiệm của chủ sở hữu, cổ đông trong quan hệ với các công ty con và doanh nghiệp có vốn góp; đồng thời trực tiếp chỉ đạo việc triển khai các mục tiêu phát triển bền vững trong hoạt động thực tế của Tập đoàn.

Tổng Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Xây dựng mục tiêu phát triển bền vững cụ thể cho từng Ban chức năng và đơn vị thành viên
- Chỉ đạo, đôn đốc Người đại diện vốn triển khai các mục tiêu chiến lược, cân đối với các mục tiêu bền vững về kinh tế – môi trường – xã hội tại Công ty Mẹ, công ty con và doanh nghiệp có vốn góp của Tập đoàn, nhằm bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao hiệu quả kinh doanh
- Giám sát kết quả thực hiện mục tiêu phát triển tại các đơn vị thành viên, đảm bảo cân bằng giữa ba yếu tố Kinh tế – Xã hội – Môi trường
- Báo cáo định kỳ hằng quý lên HĐQT về các rủi ro, cơ hội và ảnh hưởng liên quan đến kinh tế – xã hội – môi trường; báo cáo đột xuất khi có diễn biến ảnh hưởng sâu sắc đến hoạt động của Tập đoàn.

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ RỦI RO

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt có trách nhiệm xây dựng và triển khai khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn và các công ty con, đồng thời phối hợp, giám sát hoạt động quản lý rủi ro trên toàn hệ thống nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp theo thông lệ và chuẩn mực quốc tế.

Trong năm 2025, Hội đồng đã triển khai các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý quản lý rủi ro tại Tập đoàn và các công ty con theo hướng tiệm cận thông lệ, chuẩn mực quốc tế
- Phối hợp, giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại các công ty con, đảm bảo đáp ứng hiệu quả yêu cầu quản trị doanh nghiệp
- Tổ chức họp định kỳ hằng quý cùng các công ty con nhằm rà soát các loại rủi ro và đề xuất biện pháp giảm thiểu phù hợp.

BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành đóng vai trò triển khai thực tiễn định hướng phát triển bền vững của Tổng Giám đốc tại từng đơn vị, với các nhiệm vụ chính:

- Triển khai Kế hoạch phát triển bền vững theo chỉ đạo của Tổng Giám đốc; đôn đốc, giám sát việc thực hiện
- Đề xuất và triển khai các sáng kiến, biện pháp bảo đảm phát triển bền vững phù hợp với chiến lược chung và đặc thù của từng đơn vị
- Triển khai vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ, giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững tại các đơn vị thành viên, bảo đảm cân bằng giữa ba yếu tố kinh tế – xã hội – môi trường
- Phối hợp với các Trung tâm/Ban của Tập đoàn và các đơn vị thành viên để hiện thực hóa các ý tưởng, sáng kiến phát triển bền vững
- Bảo đảm sự phối hợp thông suốt giữa các Trung tâm/Ban chức năng trong việc triển khai và thúc đẩy phát triển bền vững trên toàn Tập đoàn

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò và trách nhiệm của các Đơn vị thành viên

Các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt phối hợp chặt chẽ nhằm nâng cao nhận thức và triển khai các hoạt động kinh doanh hướng tới phát triển bền vững, đảm bảo hài hòa giữa lợi ích của từng đơn vị và lợi ích chung của toàn Tập đoàn.

- **Tập đoàn** quy định chính sách, định hướng phối hợp các lĩnh vực hoạt động trong phạm vi toàn hệ thống, nhằm sử dụng hiệu quả nguồn lực và thế mạnh sẵn có, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp, chuyên môn hóa của các đơn vị thành viên để phát huy hiệu quả hoạt động chung.
- **Người đại diện vốn**, trong phạm vi thẩm quyền của mình, có trách nhiệm triển khai các chính sách, định hướng phối hợp hoạt động giữa các đơn vị thành viên, góp phần phát huy hiệu quả hoạt động chung của Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm Bảo Việt.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

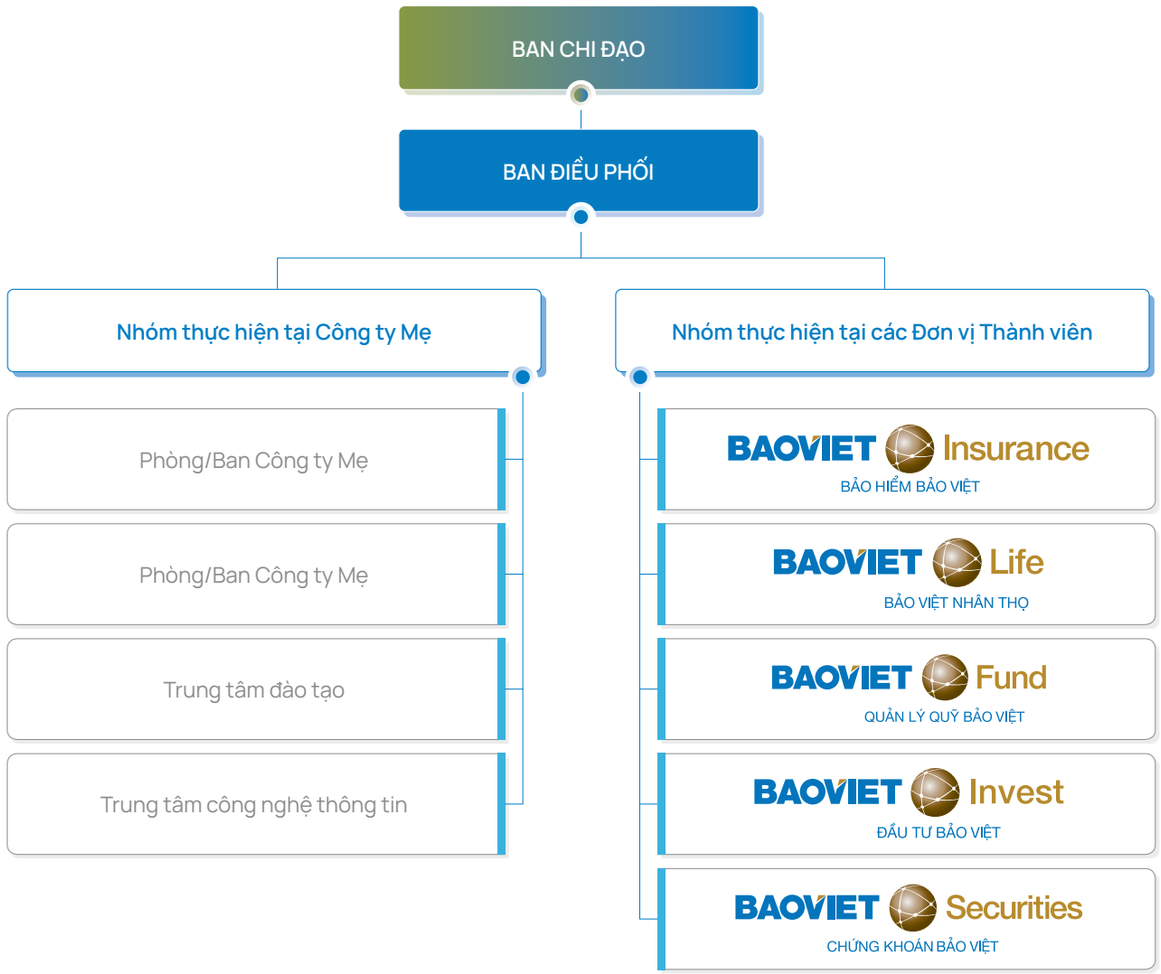
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổ thường trực về phát triển bền vững tại Bảo Việt

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác định hướng, chỉ đạo, triển khai các hoạt động liên quan đến phát triển bền vững, Tập đoàn Bảo Việt đã tăng cường bổ sung nguồn lực cho Tổ thường trực về phát triển bền vững, nâng tổng số thành viên lên 45 người, bao gồm nhân sự tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các Công ty con. Bên cạnh đó, Bảo Việt đã tổ chức nhiều khoá đào tạo nâng cao nhận thức về phát triển bền vững cho các thành viên trong Tổ thường trực với sự tham gia giảng dạy của các chuyên gia trong và ngoài nước thông qua zoom, teleconference, phỏng vấn/khảo sát trực tuyến. Đây được coi là công cụ hướng dẫn và hỗ trợ lập Báo cáo Phát triển bền vững với các tính năng ưu việt, giúp quá trình lập báo cáo được thuận tiện, chính xác và tuân thủ các chuẩn mực của GRI Standards.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAN CHỈ ĐẠO

Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Định hướng và chỉ đạo triển khai thực hiện định hướng chiến lược PTBV của Tập đoàn.

Tổng Giám đốc Tập đoàn

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chiến lược. Theo dõi giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động PTBV cho toàn bộ Tập đoàn.

BAN ĐIỀU PHỐI

1 Ban Chiến lược

- Phụ trách chung về triển khai thực hiện Chiến lược, kế hoạch thực hiện đến các bộ phận, đơn vị.

2 Ban Truyền thông - Thương hiệu

- Triển khai và giám sát các hoạt động truyền thông liên quan đến phát triển bền vững.

3 Ban Tài chính - Ban Kế toán

- Giám sát các chi phí liên quan đến phát triển bền vững.
- Phối hợp theo dõi chi phí tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà, văn phòng của Bảo Việt.

4 Ban Đầu tư

- Triển khai nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm trong các hoạt động đầu tư và quản lý dự án hướng đến phát triển bền vững.
- Điều chỉnh và giám sát việc triển khai tại các đơn vị và công ty thành viên.

5 Kiểm tra - Kiểm toán nội bộ

- Giám sát các chi phí liên quan đến phát triển bền vững.
- Phối hợp theo dõi chi phí tiêu thụ năng lượng tại các tòa nhà, văn phòng của Bảo Việt.

6 Trung tâm Đào tạo

- Xây dựng các chương trình đào tạo theo bản đồ học tập và chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên.
- Phối hợp triển khai các chương trình đào tạo dành cho đại lý/ tư vấn viên trong năm.

7 Trung tâm Công nghệ thông tin

- Phát triển hệ thống công nghệ thông tin làm nền tảng cho các hoạt động kinh doanh bao gồm quản lý nghiệp vụ và dịch vụ khách hàng.
- Chuẩn hóa quy trình hoạt động kinh doanh, triển khai các hoạt động dịch vụ mới.

BAN TRIỂN KHAI TẠI CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT VÀ ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN

Phòng/Ban tại Công ty Mẹ Tập đoàn

Triển khai các vấn đề phát triển bền vững tại Công ty Mẹ và giám sát kết quả thực hiện mục tiêu bền vững tại các đơn vị thành viên.

Phối hợp giữa các phòng ban triển khai thúc đẩy việc thực hiện phát triển bền vững trong toàn Tập đoàn.

- Văn phòng
- Ban Tuyên giáo - Pháp chế
- Ban Quản lý rủi ro
- Ban Tổ chức nhân sự
- Ban chiến lược
- Ban Đầu tư
- Ban Kế toán Tài chính.

Phòng/Ban tại Đơn vị thành viên

Triển khai các dự án phát triển bền vững theo chiến lược của Tập đoàn và phù hợp với hoạt động tại từng đơn vị.

Các đầu mối của đơn vị có trách nhiệm triển khai các hoạt động bền vững tại chi nhánh và các Công ty Con.

- Bộ phận Marketing/ Truyền thông thương hiệu
- Bộ phận Thư ký Tổng hợp
- Bộ phận Hành chính quản trị
- Ban Quản lý rủi ro
- Bộ phận Đào tạo
- Bộ phận Kiểm soát nội bộ
- Bộ phận Pháp chế tuân thủ
- Bộ phận Phát triển sản phẩm
- Bộ phận Dịch vụ khách hang
- Bộ phận Kế toán - Tài chính

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Ra mắt câu lạc bộ
NGHIÊN CỨU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO



Vừa qua, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ đã chính thức ra mắt Câu lạc bộ Nghiên cứu Đổi mới Sáng tạo. Trong bối cảnh ngành bảo hiểm nhân thọ đứng trước nhiều thách thức từ biến động kinh tế – xã hội và xu hướng công nghệ, việc đổi mới không còn là lựa chọn mà là yếu tố sống còn để duy trì vị thế tiên phong.

Với tầm nhìn dài hạn và chiến lược phát triển bền vững, Ban Lãnh đạo Tổng Công ty đã quyết định thành lập Câu lạc bộ nhằm nghiên cứu, phát triển các sáng kiến đổi mới, hướng tới kiến tạo các giải pháp bền vững cho thị trường và cộng đồng.

Phát biểu tại buổi lễ, Tổng Giám đốc Nguyễn Quang Phi nhấn mạnh bốn trọng tâm chiến lược: đa dạng sản phẩm, chuyển đổi số, phát triển kênh phân phối, định vị theo từng thị trường. Ông khẳng định:

"Bảo Việt Nhân thọ không đơn thuần là doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, mà còn có sứ mệnh tạo ra giá trị mới, vì lợi ích lâu dài của khách hàng, cộng đồng và sự phát triển của dân tộc Việt."

Câu lạc bộ hiện quy tụ 6 thành viên, và sẽ tiếp tục mở rộng để thu hút nhiều nhân sự giàu chuyên môn, đam mê đổi mới. Đây không chỉ là bước đi chiến lược, mà còn là lời khẳng định: sáng tạo là năng lực cốt lõi để Bảo Việt Nhân thọ xây dựng một tương lai đổi mới – bền vững – vươn xa.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

9 năm liên tiếp là Thành viên Ban Thường trực Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt Nam (VBCSD)

Với sứ mệnh thúc đẩy phát triển bền vững trở thành một phần cốt lõi trong chiến lược doanh nghiệp, **Tổ Thường trực Phát triển bền vững của Bảo Việt** đã đóng vai trò nòng cốt trong việc triển khai, giám sát và lan tỏa các chương trình ESG trên toàn Tập đoàn. Các thành viên không chỉ trực tiếp tham mưu và phối hợp cùng Ban Lãnh đạo trong công tác quản trị bền vững, mà còn là đại diện tích cực tại nhiều tổ chức, diễn đàn quốc gia và quốc tế.



Đặc biệt, từ năm 2017 đến nay, đại diện của Bảo Việt vinh dự giữ vai trò **Thành viên Ban Điều hành VBCSD**, khẳng định cam kết đồng hành lâu dài cùng cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam. Trong vai trò này, Bảo Việt đã tham gia sâu vào việc xây dựng **chương trình hành động, sáng kiến chung về phát triển bền vững** nhằm:

- Hỗ trợ cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực kinh doanh bền vững.
- Lan tỏa các mô hình, giá trị bền vững trong toàn xã hội.
- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng xanh và phát triển bền vững quốc gia.

Thông qua những nỗ lực này, **Bảo Việt tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong của doanh nghiệp bảo hiểm – tài chính hàng đầu**, gắn kết giữa phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và trách nhiệm cộng đồng, phù hợp với định hướng của Chính phủ về phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

vbcsd

Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển Bền vững Việt Nam (VBCSD) *do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) thành lập dưới sự phê duyệt của Chính phủ tại Công văn số 6334/VPCP-KGVX ngày 08/09/2010. Hội đồng chính thức ra mắt ngày 17/12/2010.*

VBCSD là một tổ chức định hướng doanh nghiệp có nhiệm vụ phát huy vai trò tích cực và sự ủng hộ nhiệt tình của cộng đồng doanh nghiệp trong việc thực hiện Chiến lược Phát triển bền vững tại Việt Nam, tạo thuận lợi cho việc chia sẻ kinh nghiệm và các thực hành tốt, tăng cường phối hợp chặt chẽ và đối thoại giữa cộng đồng doanh nghiệp, Chính phủ và các đối tác trong xã hội nhằm đẩy mạnh phát triển bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT, Ủy Ban thuộc HĐQT năm 2025

Nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp thông qua việc đánh giá hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT, các Ủy ban thuộc HĐQT trong năm 2025 theo các Thông lệ tốt về quản trị công ty

Với mục tiêu tiệm cận các thông lệ quản trị tốt nhất thế giới và khu vực, trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã chuẩn hóa công tác đánh giá hoạt động, triển khai các Quy trình và Tiêu chí đánh giá định lượng chi tiết đối với HĐQT, các thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT, cụ thể:

Đánh giá tập thể HĐQT: Tập trung vào việc thực thi trách nhiệm chiến lược; tính hợp lý trong cơ cấu thành viên; quy trình vận hành đảm bảo sự minh bạch; hiệu quả thực tế của các Ủy ban chuyên môn; và đặc biệt là năng lực hiện thực hóa các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh năm 2025.

Đánh giá cá nhân Thành viên HĐQT: Chú trọng vào chất lượng và chiều sâu của các ý kiến đóng góp; mức độ tương tác, phối hợp giữa các thành viên; tinh thần trách nhiệm trong nhiệm vụ được giao và vai trò dẫn dắt chiến lược của Chủ tịch HĐQT.

Hệ thống tiêu chí đánh giá được xây dựng dựa trên các chuẩn mực quốc tế uy tín như Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN (ACGS), nguyên tắc quản trị của OECD và các mô hình quản trị tiên tiến. Việc áp dụng các khung tham chiếu này không chỉ bảo đảm tính khoa học, khách quan mà còn khẳng định sự minh bạch và chuyên nghiệp trong công tác điều hành của Tập đoàn.

Trong năm 2025, với sự tham mưu từ Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm và Thư ký Công ty, HĐQT đã hoàn thành công tác đánh giá hiệu quả hoạt động cho cả năm tài chính 2025. Quá trình đánh giá được thực hiện khách quan, nghiêm túc, giúp nhận diện rõ nét những giá trị đã đạt được và các dư địa cần cải thiện. Kết quả cụ thể như sau:

Kết quả đánh giá hoạt động của các thành viên HĐQT trong năm 2025

Căn cứ các tiêu chí đánh giá về:

i. Mức độ tương tác của các thành viên HĐQT;

ii. Chất lượng các ý kiến/đề xuất của các thành viên HĐQT;

iii. Thực hiện nhiệm vụ của Thành viên HĐQT, các thành viên HĐQT đã tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của mình, đồng thời đánh giá chéo hoạt động của các thành viên HĐQT khác.

10/10 các thành viên HĐQT đã thực hiện đánh giá hoạt động của cá nhân, của các thành viên HĐQT còn lại và hoạt động của HĐQT nói chung trong năm 2025.

Kết quả đánh giá: 10/10 thành viên HĐQT được đánh giá ở mức **"Tốt"**, trong đó: mức cao nhất là 4,9 điểm, mức thấp nhất là 4,5 điểm.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả đánh giá hoạt động pHĐQT và các ủy ban của HĐQT

Yếu *TB/ Cần cải thiện* *Khá* *Tốt* *Rất tốt*

TT	Nội dung đánh giá	Điểm TB	Xếp loại	Vấn đề cần cải thiện
1	**Nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT**	4,7	■	
2	**Thành phần và cơ cấu HĐQT**	4,9	■	Tính độc lập giữa thành viên HĐQT với Ban Điều hành và cổ đông lớn của Tập đoàn
3	**Quy trình HĐQT**	4,5	■	
	3.1. Họp và tham dự họp HĐQT	4,6	■	
	3.2. Tiếp cận thông tin	4,5	■	
	3.3. Lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản	4,2	■	
	3.4. Bổ nhiệm và bầu lại HĐQT (nếu có)	4,6	■	
4	**Kết quả hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT**	4,3	■	
	4.1. Ủy ban Thù lao & Bổ nhiệm	4,2	■	• Thành viên trong Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm phần lớn là thành viên HĐQT độc lập (hơn 50%). • Chủ tịch Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm là thành viên HĐQT độc lập
	4.2. Ủy ban Kiểm toán	4,2	■	• Ủy ban Kiểm toán có bao gồm toàn bộ thành viên HĐQT không điều hành với đa số thành viên HĐQT độc lập. • Chủ nhiệm của Ủy ban Kiểm toán là thành viên HĐQT độc lập
	4.3. Ủy ban Chiến lược & Đầu tư	4,5	■	
	4.4. Ủy ban Tài sản nợ - Tài sản có (ALCO)	4,4	■	
5	**Đánh giá thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và kế hoạch kinh doanh hàng năm**	4,7	■	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá chung về kết quả hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT và các Ủy ban thuộc HĐQT trong năm 2025:



Trong năm tài chính 2025, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã khẳng định năng lực điều hành và quản trị thông qua các kết quả cụ thể sau:

- Về vai trò và trách nhiệm quản trị: HĐQT đã phát huy tối đa vai trò chủ đạo trong công tác quản trị doanh nghiệp, đảm bảo mọi hoạt động của Tập đoàn được vận hành nhất quán, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế quản trị hiện hành.

- Về thực thi Nghị quyết và Kế hoạch kinh doanh: Với tinh thần trách nhiệm cao, HĐQT đã chỉ đạo triển khai quyết liệt và hoàn thành xuất sắc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, đồng thời, hiện thực hóa thành công các chỉ tiêu tại kế hoạch kinh doanh năm 2025.

- Về hoạt động của các Ủy ban trực thuộc: Các Ủy ban thuộc HĐQT đã khẳng định vai trò là cơ quan tham mưu nòng cốt, đóng góp những ý kiến chuyên sâu và kịp thời trong các lĩnh vực trọng yếu như: hoạch định chiến lược, quản trị đầu tư, nhân sự cấp cao, chính sách thù lao, kiểm toán và quản trị tài sản nợ - tài sản có (ALCO).

- Về năng lực thực thi của thành viên HĐQT: Các thành viên HĐQT đã thiết lập cơ chế chia sẻ thông tin minh bạch, hiệu quả; chủ động đưa ra các phân tích sắc sảo về các vấn đề thuộc thẩm quyền. Mỗi thành viên luôn hành động dựa trên nguyên tắc trung thực, cẩn trọng, ưu tiên bảo vệ lợi ích tối cao của Cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

- Về vai trò chủ tọa và điều hành của Chủ tịch HĐQT: Lãnh đạo HĐQT đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, xây dựng môi trường thảo luận cởi mở, khuyến khích các thành viên đóng góp đa dạng góc nhìn. Công tác tổ chức được thực hiện chuyên nghiệp, kế hoạch hoạt động năm được xây dựng khoa học; tài liệu họp và nội dung lấy ý kiến luôn được cung cấp đầy đủ tới các thành viên trước ít nhất 05 ngày, đảm bảo chất lượng cho công tác ra quyết định.

Định hướng nâng cao năng lực quản trị Công ty theo các chuẩn mực và thông lệ tốt Quốc tế

Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Tập đoàn Bảo Việt luôn tuân thủ pháp luật Việt Nam, đồng thời, chủ động áp dụng các thông lệ quốc tế để cải thiện thực tiễn quản trị và nâng cao nhận thức hệ thống.

Trong giai đoạn 2018–2024, việc tham chiếu Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN (ACGS) đã giúp Tập đoàn Bảo Việt đạt những bước tiến rõ rệt:

- Nâng cao tính độc lập của HĐQT với các thành viên mới nhiệm kỳ 2024–2029;
- Kiện toàn nhân sự Ban Kiểm soát đảm bảo cân bằng giới tính và chuyên môn;
- Hiện đại hóa website để minh bạch hóa thông tin cho nhà đầu tư.
- Tăng cường mạnh mẽ các tuyến phòng thủ về Kiểm toán nội bộ, Quản lý rủi ro và Tuân thủ nhằm bảo vệ nguồn vốn và kiến tạo giá trị bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá của Hội đồng quản trị về ESGs

Tại Bảo Việt, Hội đồng quản trị hiểu rõ tầm quan trọng của ESG đối với doanh nghiệp. Việc triển khai ESG từ cấp cao nhất xuống toàn hệ thống giúp cho việc truyền cảm hứng đến cán bộ, đối tác, cộng đồng và tác động trực tiếp tới hoạt động kinh doanh.

1. Hội đồng quản trị đưa ra chiến lược ESG, đánh giá kế hoạch triển khai hàng năm của Hội đồng quản trị
2. Cam kết giảm thải các bon, tiết kiệm nhiên liệu
3. Đưa chức năng liên quan tới ESG trong các Ủy ban
4. Hoạt động an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng được cơ cấu lại, đảm bảo hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh



Việc triển khai ESG tại Bảo Việt được triển khai xuyên suốt từ chiến lược, xây dựng kế hoạch, tới hoạt động của các ủy ban, triển khai tới hoạt động của các công ty thành viên. Trong năm 2025 vừa qua, Bảo Việt đã thực hiện tiết giảm chi phí hoạt động; chuyển đổi từ kinh doanh truyền thống sang kinh doanh có trách nhiệm, tập trung 5 lĩnh vực ưu tiên gồm:

- **Đầu tư có chọn lọc:** Đầu tư gắn với hài hoà lợi ích cộng đồng; đầu tư gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; đầu tư tạo việc làm và chất lượng việc làm
- **Lao động:** Quan hệ lao động, điều kiện lao động, lao động phi chính thức, lao động trẻ em
- **Bảo vệ quyền nhóm dễ bị tổn thương**
- **Bảo vệ môi trường:** ô nhiễm môi trường và trách nhiệm xử lý sự cố môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, công khai thông tin môi trường
- **Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng:** trách nhiệm cung cấp thông tin về sản phẩm, dịch vụ đối với người tiêu dùng, đặc biệt là các sản phẩm ảnh hưởng tới trẻ em và sức khoẻ của người tiêu dùng và các thông tin để kêu gọi người tiêu dùng có trách nhiệm với một số chỉ tiêu phát triển bền vững, bất cập trong quy định về bảo hành hàng hóa, bảo vệ thông tin người tiêu dùng, hoạt động kinh doanh trực tuyến, cơ chế khắc phục.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá hiệu suất CSA của Tập đoàn Bảo Việt

Trong giai đoạn 2023 - 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang triển khai đánh giá hiệu quả quản trị kinh doanh thông qua việc tham chiếu các hệ thống thẻ điểm tiêu chuẩn quốc tế. Đặc biệt, Bảo Việt đã được công nhận và chấp thuận đánh giá hiệu quả công tác quản trị công ty bởi Dow Jones - CSA Ratings, khẳng định cam kết tuân thủ các tiêu chuẩn quản trị doanh nghiệp bền vững theo thông lệ quốc tế. Việc tham gia hệ thống đánh giá này không chỉ giúp Tập đoàn nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm giải trình mà còn tạo nền tảng vững chắc để cải thiện hiệu suất hoạt động, đáp ứng kỳ vọng của nhà đầu tư và các bên liên quan.



Các vấn đề được đánh giá cao bởi Dow Jones – CSA Ratings

Trong quá trình đánh giá theo chỉ số CSA, Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được nhiều điểm số tích cực ở các lĩnh vực trọng yếu, thể hiện cam kết mạnh mẽ đối với quản trị doanh nghiệp, trách nhiệm xã hội và bảo vệ môi trường. Đặc biệt, các tiêu chí liên quan đến minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và báo cáo khí nhà kính được đánh giá cao, phản ánh sự nỗ lực của Bảo Việt trong việc áp dụng các thông lệ quốc tế và nâng cao tiêu chuẩn hoạt động. Dưới đây là các vấn đề nổi bật theo từng nhóm tiêu chí chính của Tập đoàn Bảo Việt được Dow Jones - CSA Ratings đánh giá cao:

Quản trị doanh nghiệp và Quản trị kinh doanh

Minh bạch thông tin và Báo cáo tài chính

- Hệ thống báo cáo tài chính của Bảo Việt đã tuân thủ chuẩn mực IFRS và GRI Standards.
- Bảo Việt đã công bố đầy đủ dữ liệu ESG, nâng cao điểm số về minh bạch và trách nhiệm giải trình.

Quản trị rủi ro và tuân thủ

- Hệ thống quản trị rủi ro doanh nghiệp (ERM) của Bảo Việt được tích hợp vào mô hình kinh doanh.
- Bảo Việt phát hành và công bố thông tin chính sách chống tham nhũng, bảo vệ cổ đông thiểu số, kiểm soát nội bộ được đánh giá cao.

Quản trị môi trường làm việc

Quản lý phát thải khí nhà kính (GHG) và báo cáo Carbon

- Bảo Việt đã công bố số liệu phát thải Phạm vi 1, 2, có chính sách giảm phát thải.
- Bước đầu áp dụng mô hình văn phòng xanh, tiết kiệm năng lượng.

Hiệu quả sử dụng tài nguyên

- Bảo Việt đã từng bước tiến hành chiến lược chuyển đổi số giúp giảm tiêu thụ giấy, điện năng trong hoạt động.
- Lan tỏa phong trào trong nội bộ và toàn hệ thống đơn vị thành viên về việc tiết kiệm tài nguyên điện và nước.

Quản trị nhân lực và hoạt động cộng đồng

Chính sách nhân sự và phúc lợi tốt

- Bảo Việt đã có các chương trình đào tạo, phát triển nhân sự bài bản.
- Bảo Việt cung cấp các chính sách bảo hiểm, khám sức khỏe, chế độ đãi ngộ cho nhân viên ở mức cao.

Hoạt động cộng đồng và CSR

- Bảo Việt đã thực hiện các chương trình đầu tư cho giáo dục thế hệ trẻ, hỗ trợ khám và chữa bệnh và các chương trình xóa nghèo cho các gia đình chính sách đã đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của cộng đồng

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các vấn đề cần cải thiện theo khuyến nghị của Dow Jones - CSA Ratings

Trước những thành tựu đạt được, Tập đoàn Bảo Việt cũng nhận diện rõ những lĩnh vực cần tiếp tục cải thiện để nâng cao xếp hạng CSA trong các năm tiếp theo. Một số hạn chế trong chiến lược ESG, quản trị chuỗi cung ứng và cam kết Net Zero vẫn cần có các biện pháp khắc phục mạnh mẽ. Dưới đây là bảng phân tích chi tiết các điểm còn hạn chế và các giải pháp đề xuất nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Tập đoàn.

Khía cạnh	Điểm cần cải thiện	Giải pháp cải thiện
Quản trị doanh nghiệp và Quản trị kinh doanh	• Báo cáo Phát triển bền vững có chiến lược về ESGs nhưng chưa tích hợp sâu vào chiến lược kinh doanh • Hiện chưa có tiêu chí ESG bắt buộc đối với nhà cung cấp • Công nghệ InsurTech, AI, Big Data vẫn còn rất nhiều khía cạnh chưa được khai thác và ứng dụng triệt để trong hoạt động kinh doanh	• Công bố lộ trình ESG dài hạn, gắn kết với chiến lược doanh nghiệp • Áp dụng tiêu chí đánh giá ESG vào quy trình chọn nhà cung cấp • Đầu tư mạnh vào chuyển đổi số, tối ưu hóa quy trình vận hành
Quản trị môi trường làm việc	• Lộ trình Net Zero của Bảo Việt hiện chưa có cam kết trung hòa carbon vào năm cụ thể • Tỷ trọng đầu tư vào danh mục tài chính xanh chưa cao. • Hiện chưa có chính sách về tái chế, giảm rác thải cụ thể.	• Xây dựng kế hoạch giảm phát thải dài hạn, công bố mục tiêu Net Zero đến 2050 • Đặt mục tiêu tăng tỷ trọng đầu tư vào trái phiếu xanh, quỹ ESG • Áp dụng chính sách Zero Waste, tăng cường tái chế và sử dụng tài nguyên tuần hoàn.
Quản trị nhân lực và hoạt động cộng đồng	• Tỷ lệ nữ giới trong HĐQT, Ban điều hành còn thấp. • Chưa có báo cáo chi tiết về tai nạn lao động, sức khỏe nhân viên.	• Đặt mục tiêu rõ ràng về tăng tỷ lệ nữ lãnh đạo, có lộ trình cụ thể. • Công khai dữ liệu Lost Time Injury Rate (LTIR), triển khai chương trình an toàn lao động theo tiêu chuẩn quốc tế.

Từ các kết quả đánh giá của Dow Jones - CSA Ratings, bên cạnh việc doanh nghiệp đạt điểm cao ở các lĩnh vực như minh bạch thông tin, quản trị rủi ro và báo cáo khí nhà kính, Bảo Việt nhận thức rõ và đặt mục tiêu tập trung vào các vấn đề sau để cải thiện hoạt động của doanh nghiệp như:

- Tích hợp ESG vào chiến lược kinh doanh cùng KPIs cụ thể.
- Quản trị chuỗi cung ứng bền vững, bổ sung yêu cầu nhà cung cấp tuân thủ ESG.
- Xây dựng lộ trình Net Zero, làm rõ mục tiêu và cam kết giảm phát thải.
- Tăng đầu tư vào tài chính xanh, mở rộng danh mục đầu tư ESG.
- Nâng cao bình đẳng giới trong lãnh đạo, đặt mục tiêu cụ thể.

Trong những năm tới, Bảo Việt sẽ tập trung cải thiện các yếu tố trên nhằm nâng cao xếp hạng CSA, tăng tính cạnh tranh trong lĩnh vực tài chính và bảo hiểm bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2026



Bước sang năm 2026, HĐQT Tập đoàn Bảo Việt cam kết duy trì chuẩn mực điều hành chuyên nghiệp thông qua việc kết hợp chặt chẽ giữa các kỳ họp định kỳ và cơ chế lấy ý kiến linh hoạt, bảo đảm tính kịp thời trong mọi quyết sách. Hội đồng Quản trị xác định mục tiêu trọng tâm là dẫn dắt toàn hệ thống hiện thực hóa các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2026, tập trung vào các định hướng chiến lược sau:

- Hiện thực hóa khát vọng tăng trưởng: Không chỉ dừng lại ở việc hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh năm 2026, HĐQT sẽ dành sự tập trung cao độ để đảm bảo mỗi bước đi của Tập đoàn đều bám sát lộ trình chiến lược 2021-2030 và tầm nhìn dài hạn đến năm 2035. Chúng tôi hiểu rằng, mỗi con số tăng trưởng đều phải gắn liền với giá trị bền vững.

- Đột phá bằng tư duy đổi mới và công nghệ: Trên nền tảng những di sản quý báu đã xây dựng, năm 2026 sẽ là năm của sự quyết liệt trong chuyển đổi:

- Trải nghiệm khách hàng là trái tim của chuyển đổi số: Chúng tôi sẽ hiện đại hóa mọi điểm chạm, tạo ra sự khác biệt từ những dịch vụ trực tuyến thông minh, giúp Bảo Việt luôn đồng hành cùng khách hàng mọi lúc, mọi nơi.

- Quản trị nhân sự bằng sự thấu hiểu và công bằng: HĐQT ưu tiên công tác quy hoạch, luân chuyển nội bộ để khơi thông sức sáng tạo của đội ngũ. Chúng tôi tin rằng, khi năng lực được đánh giá bằng KPI minh bạch và sự ghi nhận xứng đáng, mỗi cán bộ nhân viên sẽ là một đại sứ cho thương hiệu Bảo Việt.

- Sản phẩm là giá trị khác biệt: Đa dạng hóa kênh phân phối và mạng lưới để mang dịch vụ chuyên nghiệp nhất tới mọi miền Tổ quốc.

- Quản trị bằng sự minh bạch và thông lệ quốc tế: Chúng tôi tiếp tục tinh chỉnh bộ máy quản trị theo các chuẩn mực quốc tế cao nhất. Mục tiêu không chỉ là tối ưu hóa nguồn lực mà còn nhằm tạo ra một thực thể doanh nghiệp hấp dẫn, tin cậy trong mắt các nhà đầu tư chiến lược.

- Gắn kết trách nhiệm với sự phồn vinh của quốc gia: Bảo Việt sẽ luôn là người bạn đồng hành tin cậy của các cơ quan quản lý trong việc xây dựng hành lang pháp lý và phát triển thị trường. Chúng tôi kiên định với sứ mệnh "doanh nghiệp vì cộng đồng", tiên phong trong các hoạt động an sinh xã hội và bảo vệ môi trường, để sắc xanh của Bảo Việt luôn gắn liền với sự phát triển bền vững của Việt Nam.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tiền lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát



Về chế độ tiền lương

Tiền lương của Thành viên chuyên trách Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được xác định theo quy định của Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

Về chế độ tiền thưởng của thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát

Tiền thưởng năm 2025 của thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được chi trả từ nguồn quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn. Quỹ khen thưởng của người quản lý Tập đoàn được trích lập từ nguồn lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Tập đoàn và được ĐHĐCĐ thông qua tại nghị quyết số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/6/2025, bằng: 539,030 triệu đồng, tương đương 0,05% lợi nhuận sau thuế.

Về các chế độ đãi ngộ khác đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát

Chế độ sử dụng ô tô của Tập đoàn

Thành viên HĐQT, kiểm soát viên và Ban điều hành được sử dụng ô tô của Tập đoàn để thực hiện công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo quyền hạn và trách nhiệm của từng thành viên tương ứng.

Thành viên chuyên trách HĐQT, Trưởng Ban Kiểm soát được trang bị thẻ Taxi và/hoặc được cấp tài khoản Taxi công nghệ để phụ vụ đi lại giao dịch công tác theo định mức quy định của Tập đoàn

Chế độ sử dụng điện thoại

Tập đoàn trang bị điện thoại di động, thanh lý cước điện thoại di động và khoán cước điện thoại theo mức quy định của Tập đoàn.

Chế độ khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hàng năm tại bệnh viện y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

Chế độ công tác phí

Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên khi đi công tác (trong nước hoặc quốc tế) được thanh toán chi phí sử dụng phương tiện đi lại (ô tô hoặc máy bay) và nghỉ tại khách sạn theo hạn mức quy định tại quy chế nội bộ của Tập đoàn.

Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Thành viên HĐQT và Kiểm soát viên đi công tác được hưởng thêm phụ cấp lưu trú để hỗ trợ thêm theo quy định tại quy chế nội bộ của Tập đoàn.

Chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các loại hình bảo hiểm khác

Ngoài tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát còn được tham gia Bảo hiểm sức khỏe, Bảo hiểm bệnh Ung thư, Bảo hiểm nhân thọ An Phát trọn đời, Hưu trí Tự nguyện, và bảo hiểm An nghiệp thành công.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc chi trả thù lao

Việc chi trả thù lao hằng tháng đối với thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên hằng năm của Tập đoàn Bảo Việt.

Quỹ thù lao kế hoạch năm 2025 của Thành viên không chuyên trách HĐQT và Ban Kiểm soát của Tập đoàn Bảo Việt do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt cụ thể như sau:

- Mức thù lao của Thành viên Hội đồng quản trị và Trưởng ban Kiểm soát: 17,2 triệu đồng/người/tháng;
- Mức thù lao của thành viên Kiểm soát viên: 12 triệu đồng/người/tháng.

Quỹ thù lao thực hiện năm 2025 được xác định trên cơ sở số thành viên Hội đồng Quản trị, kiểm soát viên không chuyên trách thực tế tại các thời điểm trong năm, thời gian làm việc thực tế của từng thành viên và mức thù lao đảm bảo nguyên tắc không vượt quá 20% mức tiền lương tương ứng của thành viên Hội đồng, Kiểm soát viên chuyên trách theo hướng dẫn Nghị định 248/2025 bình quân thực hiện của người quản lý chuyên trách Tập đoàn theo quy định tại Nghị định số 248/2025/NĐ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ.

- Đối với mức thù lao của thành viên độc lập HĐQT: không vượt quá 3,5 lần mức thù lao của thành viên HĐQT là người đại diện vốn nhà nước tại Tập đoàn.

Thù lao chi trả trong năm 2025

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện chi trả thù lao và các khoản phúc lợi khác cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 21/6/2025, cụ thể như sau:

Thù lao HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	**Inami Ryota**	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
2	**Igarashi Takafumi**	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
3	**Nguyễn Xuân Việt**	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
4	**Nguyễn Quang Phi**	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
5	**Nguyễn Thừa Nhật**	TV HĐQT	17.200.000	12 tháng	206.400.000
6	**Ngô Thị Thu Trang**	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
7	**Dương Trí Thành**	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
8	**Trịnh Hồng Quang**	TV HĐQT	60.000.000	12 tháng	720.000.000
	Tổng cộng:				**3.192.000.000**

Thù lao Ban Kiểm soát

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao theo tháng (VNĐ/tháng)	Số tháng/ ngày	Tổng số tiền bao gồm thuế TNCN (VNĐ)
1	**Vũ Thanh Hải**	Kiểm soát viên	17.200.000	12 tháng	206.400.000
2	**Đinh Hoài Linh**	Kiểm soát viên	12.000.000	12 tháng	144.000.000
3	**Dương Thị Thu Thủy**	Kiểm soát viên	12.000.000	12 tháng	144.000.000
	Tổng cộng:				**494.400.000**

Chế độ công tác phí

Ngoài các khoản thù lao nêu trên, Thành viên Hội đồng Quản trị, Trưởng Ban Kiểm soát và kiểm soát viên được hưởng chế độ di chuyển, lưu trú và phụ cấp tại nơi công tác theo quy định của Tập đoàn, nhằm hỗ trợ các chi phí phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Chế độ khám sức khỏe định kỳ

Các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được khám sức khỏe định kỳ hằng năm tại cơ sở y tế chất lượng cao tại Việt Nam và được chi trả theo quy định của Tập đoàn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững

Cơ cấu tổ chức quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt



Ghi chú: (*) tùy theo cơ cấu tổ chức QLRR của các Công ty con, Hội đồng QLRR công ty con có thể trực thuộc HĐQT/HĐTV hoặc trực thuộc Tổng Giám đốc.

Quản lý rủi ro đóng vai trò quan trọng trong việc quản trị doanh nghiệp một cách hiệu quả, hỗ trợ cho doanh nghiệp đạt được mục tiêu chiến lược dài hạn.

Tập đoàn Bảo Việt cam kết duy trì và hoàn thiện hệ thống quản lý rủi ro doanh nghiệp, định hướng theo tiêu chuẩn quốc tế và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật ngành. Bằng việc quản lý rủi ro một cách hiệu quả, chúng tôi không chỉ giảm thiểu các nguy cơ phát sinh mà còn tăng cường hiệu suất hoạt động kinh doanh và củng cố lòng tin từ các bên liên quan như nhà đầu tư, đối tác và khách hàng.

Với mục tiêu "Kiến tạo vị thế - Dẫn lối tương lai", chúng tôi xác định quản trị rủi ro là trụ cột chiến lược, được tích hợp xuyên suốt trong mọi quyết định kinh doanh, đầu tư và phân bổ vốn của Tập đoàn. Chúng tôi tin rằng kiến tạo vị thế bắt đầu từ quản trị vững vàng, và hệ thống quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế là nền tảng tạo dựng niềm tin, bảo đảm minh bạch, bảo vệ an toàn tài chính và mở đường cho tăng trưởng bền vững, giúp Tập đoàn tự tin chinh phục các mục tiêu dài hạn và khẳng định vị thế trên thị trường trong nước, khu vực và quốc tế.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nhiệm vụ quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt

Hội đồng Quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt (RMC) là cơ quan giúp việc cho Tổng Giám đốc để triển khai công tác quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt, giám sát hoạt động quản lý rủi ro tại Công ty con và các doanh nghiệp khác có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt.

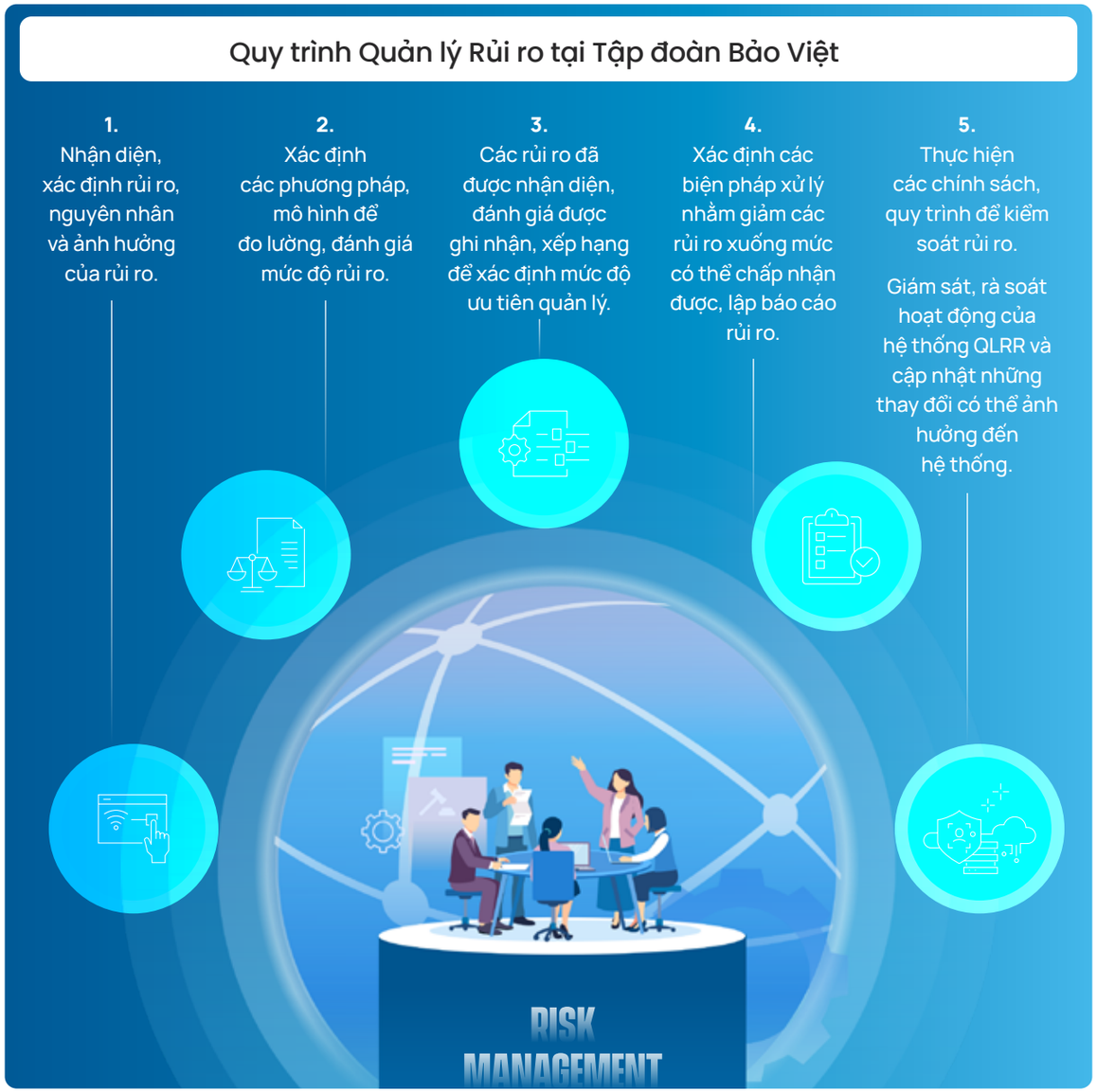
Chủ tịch RMC là Tổng Giám đốc, các thành viên là các Lãnh đạo Khối, Ban chức năng của Tập đoàn Bảo Việt và Chủ tịch RMC của các Công ty con. RMC tổ chức họp hàng quý theo kế hoạch được thông qua từ đầu năm.

Ban Pháp chế và Quản lý rủi ro (thuộc Khối Quản lý Hoạt động) tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc trong việc thực hiện công tác quản lý rủi ro, tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt; hỗ trợ công tác quản lý rủi ro, tuân thủ tại các Công ty con; là đầu mối xử lý báo cáo quản lý rủi ro từ các Hội đồng Quản lý rủi ro Công ty con.

Mô hình các tuyến phòng thủ quản lý rủi ro tại Tập đoàn Bảo Việt

Tập đoàn Bảo Việt thực hiện mô hình ba (03) tuyến phòng thủ quản lý rủi ro, bao gồm:

- Tuyến phòng thủ thứ nhất chịu trách nhiệm nhận diện, đánh giá, quản lý và kiểm soát rủi ro trực tiếp hoặc gián tiếp khi tiến hành các hoạt động, tác nghiệp của mình.
- Tuyến phòng thủ thứ hai gồm các bộ phận thực hiện chức năng kiểm soát, gồm quản lý rủi ro, tuân thủ.
- Tuyến phòng thủ thứ ba là Ban Kiểm toán nội bộ.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chiến lược quản lý rủi ro và biện pháp ứng phó trong và sau các khủng hoảng

Chiến lược quản lý rủi ro và ứng phó sau khủng hoảng là một trong những giải pháp quan trọng để đảm bảo phát triển bền vững của các doanh nghiệp ngành tài chính, bảo hiểm, đặc biệt là trong bối cảnh khủng hoảng và biến động thị trường. Dưới đây là một số biện pháp Bảo Việt đã thực hiện để ứng phó với các rủi ro hiện tại và xây dựng nền tảng cho sự phát triển bền vững trong tương lai:

Đánh giá rủi ro

- Đánh giá và quản lý rủi ro một cách chặt chẽ thông qua việc sử dụng các công cụ như phân tích rủi ro, kiểm soát nội bộ và xây dựng các kịch bản khả năng xảy ra của rủi ro.
- Xác định và đánh giá các rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động của doanh nghiệp, bao gồm rủi ro tài chính, hoạt động, thị trường, bảo hiểm và một số rủi ro chủ yếu khác.
- Sử dụng các phương pháp như phân tích SWOT (Strengths, Weaknesses, Opportunities, Threats) và phân tích PESTLE (Political, Economic, Social, Technological, Legal, Environmental) để hiểu rõ môi trường kinh doanh và các yếu tố ảnh hưởng đến doanh nghiệp.

Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược quản lý rủi ro

- Xây dựng các mục tiêu chiến lược cụ thể để giảm thiểu rủi ro và tăng cường khả năng quản trị rủi ro của doanh nghiệp.
- Tăng cường vốn lưu động để đối phó với các biến động không mong muốn trong trường hợp nhu cầu thanh toán của khách hàng tăng đột biến.
- Đảm bảo các chính sách, quy trình và hệ thống kiểm soát nội bộ được thiết lập và thực thi một cách hiệu quả.

Đa dạng hóa danh mục đầu tư, sản phẩm, dịch vụ và hỗ trợ khách hàng

- Phát triển các sản phẩm và dịch vụ mới có thể mang lại nguồn thu nhập ổn định và tăng cường khả năng chống chọi với rủi ro.
- Đa dạng hóa danh mục đầu tư, sản phẩm và dịch vụ để giảm thiểu rủi ro từ các yếu tố thị trường như biến động giá cả, lạm phát, hay suy giảm kinh tế để giảm thiểu sự phụ thuộc vào một lĩnh vực cụ thể.
- Tăng cường quan hệ với khách hàng thông qua dịch vụ chăm sóc khách hàng tốt và cung cấp các giải pháp tài chính/bảo hiểm linh hoạt và chuyên nghiệp.

Đầu tư vào công nghệ

- Sử dụng công nghệ để tăng cường hiệu suất, tối ưu hóa quy trình và cải thiện trải nghiệm khách hàng.
- Đầu tư vào các giải pháp an ninh mạng và bảo mật thông tin để bảo vệ dữ liệu và thông tin quan trọng của khách hàng.

Tối ưu hóa hệ thống quản lý dữ liệu

- Xây dựng các kế hoạch dự phòng và dự trữ để ứng phó với các tình huống khẩn cấp và khủng hoảng.
- Thực hiện các bài kiểm tra và thử nghiệm thường xuyên để đảm bảo tính hiệu quả của các kế hoạch này.

Tuân thủ pháp luật và tăng cường kiểm soát nội bộ

- Đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và quy định về quản lý rủi ro doanh nghiệp, giảm thiểu rủi ro pháp lý, duy trì sự tin cậy của khách hàng và nhà đầu tư.

Tăng cường hợp tác chiến lược

- Xây dựng và củng cố các mối quan hệ đối tác chiến lược với các tổ chức, cơ quan quản lý và cộng đồng để chia sẻ thông tin và kinh nghiệm trong việc quản lý rủi ro và ứng phó với khủng hoảng.
- Tham gia vào các hiệp hội, tổ chức chuyên ngành và thảo luận để học hỏi và chia sẻ các phương pháp tốt nhất trong việc quản lý rủi ro.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ môi trường, xã hội tới hoạt động kinh doanh Bảo Việt



Bảo Việt là Tập đoàn kinh doanh trong lĩnh vực bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính. Do vậy, các rủi ro từ môi trường xã hội có tác động trực tiếp đến các nghiệp vụ kinh doanh của Bảo Việt, đặc biệt là nghiệp vụ kinh doanh bảo hiểm. Mục tiêu quản lý rủi ro bảo hiểm của Bảo Việt là kiểm soát được quy mô và mức độ tổn thất phát sinh từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm và đảm bảo rằng, với mức chi phí hợp lý, kết quả sẽ thu được lợi nhuận từ hoạt động này.

Năm 2024, Bảo Việt đã chú trọng thực hiện quản lý rủi ro hướng tới phát triển bền vững trên các khía cạnh khác nhau:

Quản lý rủi ro hỗ trợ kinh doanh

- Quản lý các rủi ro ngắn hạn
- Quản lý các rủi ro dài hạn
- Khắc phục rủi ro

Nhận dạng rủi ro ảnh hưởng tới doanh nghiệp

- Đưa ra các biện pháp quản trị rủi ro

Xác định các tác động giữa Bảo Việt và môi trường, xã hội

- Tác động của môi trường, xã hội đối với hoạt động kinh doanh của Bảo Việt
- Tác động từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tới môi trường, xã hội

Các khía cạnh này được đo lường, giám sát và quản lý như sau:

1	ĐO LƯỜNG	• Đo lường bằng chỉ số tài chính về mức độ ảnh hưởng • Đo lường bằng chỉ số phi tài chính về mức độ ảnh hưởng.
2	GIÁM SÁT	• Theo dõi định kỳ hàng quý tại Hội đồng quản lý rủi ro của Tập đoàn và các đơn vị thành viên.
3	QUẢN LÝ	• Quản lý bằng quy trình, thủ tục, quy chế; thực hiện kiểm toán nội dung Phát triển bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Dự báo các rủi ro có mức độ tác động lớn trên phạm vi toàn cầu trong thời gian tới:

1

Xung đột kinh tế

Với các bất ổn gia tăng về chính sách thương mại, sử dụng leo thang các công cụ kinh tế và chính trị khác từ các biện pháp trừng phạt và quy định đến các hạn chế vốn và vũ khí hóa chuỗi cung ứng.

2

Xung đột vũ trang giữa các quốc gia

Việc sử dụng vũ lực song phương hoặc đa phương giữa các quốc gia biểu hiện dưới hình thức chiến tranh nóng và/hoặc bạo lực có tổ chức, kéo dài.

3

Biến đổi khí hậu và hiện tượng thời tiết cực đoan

Thiệt hại về người, hệ sinh thái bị tổn hại, tài sản bị phá hủy và/hoặc thiệt hại về tài chính do biến đổi khí hậu và các hiện tượng thời tiết cực đoan.

4

Sự phân cực xã hội

Những chia rẽ về tư tưởng và văn hóa hiện tại hoặc được nhận thức trong và giữa các cộng đồng dẫn đến sự suy giảm ổn định xã hội; gián đoạn kinh tế; và sự phân cực chính trị ngày càng gia tăng.

5

Các thông tin sai lệch

(cố ý hoặc không) được lan truyền rộng rãi qua các mạng truyền thông, làm thay đổi dư luận. Các hậu quả tiêu cực của AI thể hiện xu hướng rõ rệt nhất, phản ánh sự lo ngại về những tác động đối với thị trường lao động, xã hội và an ninh.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tác động từ hoạt động kinh doanh của Bảo Việt tới tiến trình phát triển bền vững

Tập đoàn Bảo Việt đặt trọng tâm vào việc quản lý tác động môi trường và xã hội từ hoạt động kinh doanh của mình. Mặc dù không tham gia trực tiếp vào sản xuất, Bảo Việt nhận thức rõ rằng những tác động gián tiếp thông qua hoạt động quản trị doanh nghiệp cần được quản lý chặt chẽ. Theo đó, các biện pháp quản lý rủi ro phát triển bền vững được đưa ra nhằm giảm thiểu những rủi ro cho chính doanh nghiệp, đồng thời kiểm soát các tác động tiêu cực từ hoạt động kinh doanh tới tiến trình phát triển bền vững, đảm bảo lợi ích lâu dài cho nhà đầu tư, khách hàng và cộng đồng.

Biện pháp quản lý rủi ro phát triển bền vững		Tác động đến hoạt động kinh doanh của Bảo Việt	Tác động đến tiến trình phát triển bền vững
Đánh giá rủi ro dự án đầu tư	Đánh giá tác động môi trường và xã hội trước khi thực hiện đầu tư, xem xét lợi ích dài hạn cho cộng đồng và tuân thủ tiêu chuẩn bền vững.	Giảm thiểu rủi ro tài chính và tăng cường giá trị bền vững trong các dự án đầu tư.	Đảm bảo dự án không chỉ mang lại lợi ích kinh tế mà còn thúc đẩy sự phát triển lâu dài của cộng đồng và môi trường.
Quản lý rủi ro đối với khách hàng tổ chức	Đánh giá các tiêu chí an toàn lao động, bảo vệ môi trường và tuân thủ pháp luật trước khi cấp bảo hiểm cho khách hàng tổ chức. Từ chối bảo hiểm nếu doanh nghiệp không đạt chuẩn.	Nâng cao uy tín thương hiệu Bảo Việt trong việc bảo vệ môi trường, nhưng có thể giới hạn khách hàng tiềm năng.	Thúc đẩy trách nhiệm xã hội trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, giúp tạo ra chuẩn mực bảo vệ môi trường và xã hội.
Quản lý nội bộ	Triển khai các biện pháp tiết kiệm điện, nước, sử dụng vật liệu tái chế, giám sát chặt chẽ việc tiêu thụ tài nguyên.	Giảm chi phí vận hành, hạn chế tác động môi trường từ hoạt động nội bộ, nâng cao nhận thức nhân viên về bảo vệ tài nguyên.	Giảm thiểu tác động tiêu cực lên môi trường, đồng thời tạo ra một văn hóa bền vững trong toàn hệ thống.
Đánh giá nhà cung cấp	Áp dụng tiêu chí ESG (Môi trường, Xã hội, Quản trị) để lựa chọn nhà cung cấp, đảm bảo đối tác cũng tuân thủ tiêu chuẩn bền vững.	Đảm bảo chuỗi cung ứng của Bảo Việt tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững, giảm rủi ro gián tiếp từ đối tác.	Giảm thiểu rủi ro gián tiếp đến môi trường và xã hội, tạo ra sự gắn kết bền vững với các đối tác chiến lược.
Đào tạo và nâng cao nhận thức	Tổ chức các khóa đào tạo cho cán bộ, nhân viên, đảm bảo mọi hoạt động kinh doanh tuân thủ các quy định pháp lý và nội bộ.	Tăng cường năng lực quản lý rủi ro, giảm thiểu sai sót và nâng cao nhận thức về phát triển bền vững trong toàn hệ thống.	Tạo ra văn hóa phát triển bền vững, giúp mọi hoạt động hướng đến bảo vệ môi trường và cộng đồng.
Ra mắt sản phẩm bảo hiểm bền vững	Phát triển các sản phẩm bảo hiểm giúp giảm thiểu rủi ro tài chính cho nhóm cộng đồng yếu thế, khuyến khích lối sống tiết kiệm và bền vững.	Giá trị kinh tế đem lại không cao nhưng gia tăng niềm tin của khách hàng vào thương hiệu, thúc đẩy sự gắn kết với các sản phẩm bảo hiểm bền vững của Bảo Việt.	Góp phần nâng cao nhận thức xã hội về quản lý tài chính và tiết kiệm, thúc đẩy sự phát triển của cộng đồng và môi trường bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

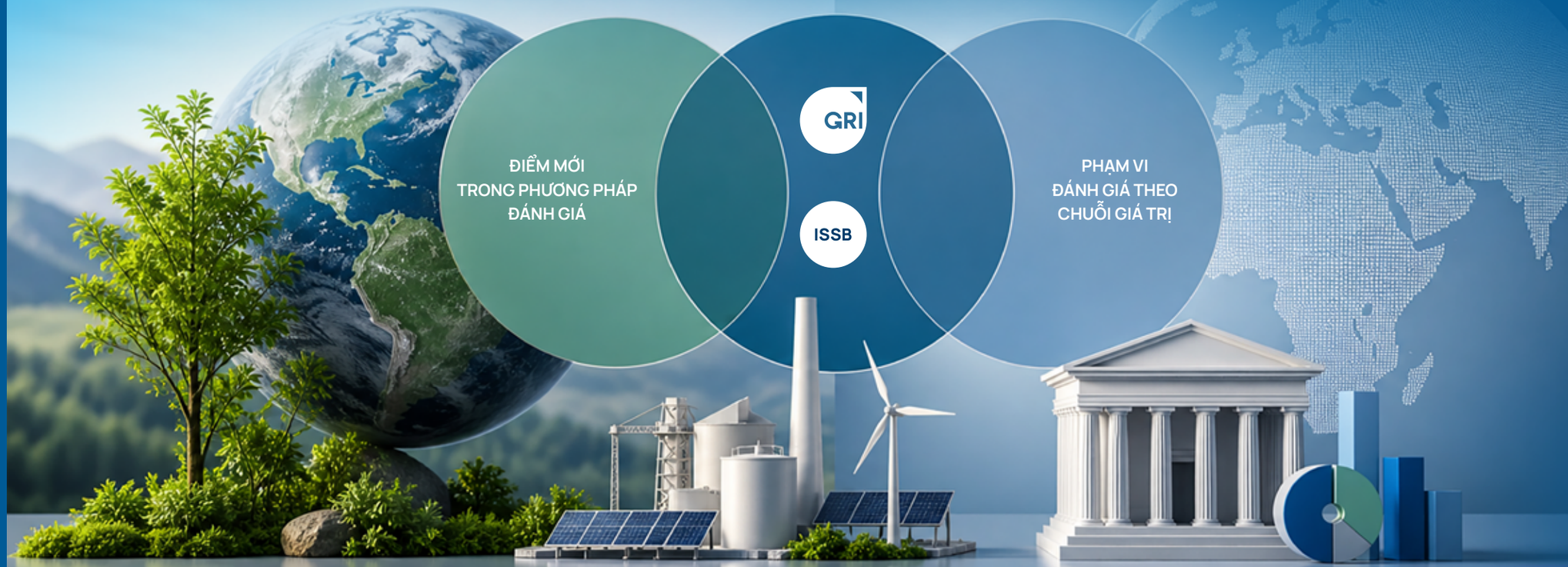
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá tác động, rủi ro và cơ hội (IRO) theo chuẩn mực GRI – ISSB

Để quản lý rủi ro phát triển bền vững một cách hệ thống và có thể đo lường hơn nữa, Bảo Việt tiếp tục ứng dụng phương pháp Đánh giá Trọng yếu kép (Double Materiality Assessment) theo chuẩn mực GRI Standards, kết hợp với khung công bố thông tin bền vững quốc tế ISSB (IFRS S1, IFRS S2). Trên cơ sở đó, Tập đoàn rà soát toàn bộ chuỗi giá trị hoạt động kinh doanh, xác định các chủ đề trọng yếu, đánh giá song song mức độ Tác động và mức độ ảnh hưởng Tài chính, từ đó nhận diện các Rủi ro và Cơ hội liên quan đến tính bền vững (SRO).



Chủ động tiếp cận chuẩn mực quốc tế

Bảo Việt là một trong những tổ chức tài chính – bảo hiểm tại Việt Nam sớm ứng dụng khung Trọng yếu kép theo GRI–ISSB, tiệm cận thông lệ công bố thông tin bền vững đang định hình trên các thị trường tài chính toàn cầu.

- **GRI:** đánh giá trọng yếu theo Tác động (Impact Materiality)
- **ISSB (IFRS S1/S2):** đánh giá trọng yếu theo Tài chính (Financial Materiality)
- **Kết hợp cả hai** → nhận diện đầy đủ Rủi ro & Cơ hội bền vững (SRO)

Bao phủ toàn diện, không chỉ hoạt động sản xuất trực tiếp

Đánh giá được thực hiện xuyên suốt 3 nhóm giai đoạn trong chuỗi giá trị Tập đoàn:

- **Thượng nguồn** — huy động vốn, tái bảo hiểm, hợp tác công nghệ
- **Vận hành** — khai thác bảo hiểm, quản lý đầu tư, quản trị rủi ro, an ninh mạng, truyền thông
- **Hạ nguồn** — dịch vụ khách hàng, chi trả quyền lợi, đóng góp cộng đồng

Mỗi giai đoạn được gắn với khung thời gian **Ngắn – Trung – Dài hạn** và liên kết trực tiếp đến Dòng tiền, Khả năng tiếp cận vốn và Chi phí vốn của Tập đoàn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả phân tích chi tiết được trình bày qua hai bảng: (1) Bối cảnh và chuỗi giá trị làm nền tảng xác định phạm vi đánh giá, và (2) Kết quả đánh giá Tác động – Rủi ro – Cơ hội theo từng giai đoạn.

Chuỗi giá trị và bối cảnh hoạt động của Tập đoàn Bảo Việt

Giai đoạn trong chuỗi giá trị		Hoạt động	Các bên liên quan	Nguồn lực đầu vào	Yếu tố liên quan đến khí hậu	Yếu tố không liên quan đến khí hậu
Thượng nguồn	Vốn & đối tác chiến lược	Huy động vốn & hợp tác chiến lược	Cổ đông, Cơ quan quản lý	Vốn chủ sở hữu, vốn từ quỹ dự phòng phí bảo hiểm	Áp lực từ nhà đầu tư về minh bạch rủi ro khí hậu, công bố thông tin ESG	Kỳ vọng cổ tức, yêu cầu quản trị công ty theo thông lệ quốc tế
	Tái bảo hiểm	Chuyển giao rủi ro qua tái bảo hiểm	Nhà cung cấp	Hợp đồng tái bảo hiểm, năng lực đánh giá tín nhiệm đối tác	Chi phí tái bảo hiểm tăng theo tần suất và mức độ thiên tai	Rủi ro tín dụng của đối tác nhận tái bảo hiểm
	Công nghệ & dữ liệu	Hợp tác với nhà cung cấp CNTT/AI	Nhà cung cấp	Hạ tầng số, dữ liệu, nhân lực CNTT	–	Rủi ro rò rỉ dữ liệu khi dùng nền tảng AI bên thứ ba; thiếu đồng bộ giữa các hệ thống
Vận hành	Thẩm định & khai thác bảo hiểm	Thiết kế, định phí, thẩm định và khai thác hợp đồng bảo hiểm	Người lao động, Cơ quan quản lý	Dữ liệu tổn thất lịch sử, mô hình định phí	Rủi ro định phí sai lệch do biến đổi khí hậu làm gia tăng tần suất, mức độ thiên tai	Thay đổi quy định pháp luật, lạm phát chi phí bồi thường
	Quản lý đầu tư	Phân bổ và quản lý danh mục đầu tư	Người lao động, Cơ quan quản lý	Vốn đầu tư, mô hình đo lường rủi ro	Rủi ro tài sản 'mắc kẹt' tại các ngành phát thải cao trước áp lực chuyển đổi xanh	Biến động lãi suất, tỷ giá, giá cổ phiếu
	Quản trị rủi ro & tuân thủ	Vận hành hệ thống 3 tuyến phòng thủ, RMC, kiểm toán nội bộ	Ban Quản trị	Khung quản lý rủi ro, hệ thống báo cáo định kỳ	Thiếu chuẩn hóa dữ liệu khí hậu để tích hợp đầy đủ vào khung quản lý rủi ro hiện hành	Tuân thủ quy định pháp luật ngành bảo hiểm, chuẩn Vốn dựa trên rủi ro (RBC)
	An ninh mạng & vận hành CNTT	Bảo vệ hạ tầng số trước tấn công mạng	Người lao động	Hệ thống giám sát, nhân sự an ninh mạng	–	Tấn công mạng khai thác AI/LLM; rò rỉ dữ liệu cá nhân khách hàng
	Truyền thông thương hiệu & marketing	Xây dựng, truyền thông thông điệp thương hiệu và quảng bá sản phẩm	Người lao động, Cơ quan quản lý, Báo chí	Nội dung truyền thông, dữ liệu thị phần	–	Rủi ro pháp lý khi công bố thông điệp vị thế thị trường thiếu căn cứ rõ ràng
Hạ nguồn	Khách hàng cá nhân & doanh nghiệp	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm và tài chính	Khách hàng, Người lao động	Mạng lưới phân phối, nền tảng bán hàng số	Nhu cầu sản phẩm bảo hiểm rủi ro thiên tai gia tăng	Kỳ vọng trải nghiệm khách hàng, bảo vệ dữ liệu cá nhân
	Giải quyết bồi thường/ chi trả quyền lợi	Giám định, xét bồi thường và chi trả quyền lợi bảo hiểm	Khách hàng, Người lao động	Quy trình giám định, dữ liệu tổn thất	Gia tăng tần suất và giá trị bồi thường do thiên tai, thời tiết cực đoan	Tuân thủ thời hạn xử lý hồ sơ theo quy định pháp luật
	Cộng đồng & xã hội	Đầu tư cho hoạt động an sinh xã hội, giáo dục, y tế	Cộng đồng	Ngân sách CSR, đội ngũ tình nguyện	Hỗ trợ cộng đồng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, bão lũ	Thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, phát triển giáo dục

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá Tác động, Rủi ro và Cơ hội (IRO) theo Chuỗi giá trị

Giai đoạn trong chuỗi giá trị	Hoạt động	Tác động	Điểm tác động (1-3)	Rủi ro	Điểm rủi ro (1-3)	Cơ hội / Biện pháp
Thượng nguồn	Vốn & đối tác chiến lược	Huy động vốn & hợp tác chiến lược	**Tích cực - Thực tế:** Nguồn vốn ổn định từ cổ đông và hợp tác với Nhà đầu tư củng cố năng lực tài chính, hỗ trợ chiến lược đầu tư an toàn, hiệu quả dài hạn.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro thị trường:** biến động kỳ vọng cổ tức, chi phí vốn theo lãi suất và tâm lý nhà đầu tư (Ngắn-Trung hạn). • **(Khí hậu) Rủi ro chuyển đổi - Danh tiếng:** áp lực ngày càng tăng từ nhà đầu tư về minh bạch rủi ro khí hậu (Trung hạn).	2	• **(Ngắn hạn)** Duy trì chính sách chi trả cổ tức ổn định, minh bạch báo cáo tài chính. • **(Trung-Dài hạn)** Tăng cường công bố thông tin bền vững theo GRI/ISSB để củng cố niềm tin cổ đông chiến lược.
	Tái bảo hiểm	Chuyển giao rủi ro qua tái bảo hiểm	**Tích cực - Thực tế:** Chuyển giao rủi ro thảm họa hiệu quả giúp bảo toàn vốn và duy trì khả năng chi trả bồi thường khi xảy ra sự kiện lớn.	2	• **(Khí hậu) Rủi ro vật lý:** gia tăng tần suất, quy mô thiên tai làm tăng chi phí tái bảo hiểm, giảm khả năng thu xếp hạn mức tái (Ngắn-Trung hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro tín dụng:** suy giảm năng lực tài chính của nhà nhận tái bảo hiểm (Trung hạn).	3	• **(Ngắn hạn)** Đa dạng hóa nhà nhận tái bảo hiểm theo tiêu chuẩn xếp hạng tín nhiệm. • **(Trung-Dài hạn)** Đàm phán điều khoản tái bảo hiểm thích ứng khí hậu, tái đánh giá hạn mức tích tụ định kỳ.
	Công nghệ & dữ liệu	Hợp tác với nhà cung cấp CNTT/AI	**Tiêu cực - Tiềm ẩn:** Phụ thuộc nền tảng AI/ công nghệ bên thứ ba có thể làm gia tăng nguy cơ rò rỉ dữ liệu nếu thiếu kiểm soát chặt chẽ.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro hoạt động:** thiếu đồng bộ giữa hệ thống nghiệp vụ lõi và công nghệ mới - AI, blockchain (Ngắn-Trung hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro quy định:** khung pháp lý về dữ liệu, chuyển đổi số chưa hoàn thiện (Trung hạn).	3	• **(Ngắn hạn)** Ban hành quy định, giải pháp bảo mật khi sử dụng AI, kiểm soát rò rỉ dữ liệu nhạy cảm. • **(Trung-Dài hạn)** Lựa chọn chiến lược số hóa phù hợp tốc độ, quy mô, đảm bảo đồng bộ hệ thống.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá Tác động, Rủi ro và Cơ hội (IRO) theo Chuỗi giá trị

Giai đoạn trong chuỗi giá trị	Hoạt động	Tác động	Điểm tác động (1-3)	Rủi ro	Điểm rủi ro (1-3)	Cơ hội / Biện pháp
Vận hành	Thẩm định & khai thác bảo hiểm	Thiết kế, định phí, thẩm định và khai thác hợp đồng bảo hiểm	**Tích cực - Thực tế:** Sản phẩm bảo hiểm sức khỏe, nhân thọ, phi nhân thọ bảo vệ tài chính khách hàng trước rủi ro bệnh tật, tai nạn, thiên tai.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro bảo hiểm:** giả định actuary chưa phù hợp thực tế, có thể ảnh hưởng quyền lợi khách hàng (Trung hạn). • **(Khí hậu) Rủi ro vật lý:** biến động tần suất thiên tai ảnh hưởng định phí, giả định rủi ro thảm họa (Ngắn-Trung hạn).	3	• **(Trung hạn)** Sử dụng mô hình đo lường rủi ro nội bộ, phân tích độ nhạy, kiểm tra sức chịu đựng để hoàn thiện sản phẩm. • **(Ngắn-Trung hạn)** Rà soát định kỳ giả định actuary, định phí lại khi thực tế khác biệt.
	Quản lý đầu tư	Phân bổ và quản lý danh mục đầu tư	**Tích cực - Thực tế:** Chiến lược đầu tư an toàn, đa dạng hóa giúp duy trì hiệu quả sinh lời ổn định, đảm bảo nguồn lực chi trả dài hạn.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro thị trường:** biến động lãi suất, giá cổ phiếu, tỷ giá (Ngắn-Trung hạn). • (Khí hậu) Rủi ro chuyển đổi - Chính sách: rủi ro tài sản 'mắc kẹt' tại ngành phát thải cao trước áp lực chuyển đổi xanh (Dài hạn).	3	• **(Ngắn-Trung hạn)** Đa dạng hóa danh mục đầu tư, giám sát bằng VaR/PVO1/ kiểm tra sức chịu đựng. • **(Dài hạn)** Từng bước tích hợp tiêu chí khí hậu vào chiến lược đầu tư.
	Quản trị rủi ro & tuân thủ	Vận hành hệ thống 3 tuyến phòng thủ, RMC, kiểm toán nội bộ	**Tích cực - Thực tế:** Hệ thống 3 tuyến phòng thủ và RMC tăng cường minh bạch, kiểm soát nội bộ, đạo đức kinh doanh.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro danh tiếng:** thông tin bất lợi về tính minh bạch ảnh hưởng hình ảnh doanh nghiệp (Ngắn-Trung hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro vận hành:** thiếu chuẩn hóa dữ liệu khí hậu trong khung quản lý rủi ro hiện hành (Trung hạn).	2	• **(Ngắn hạn)** Duy trì họp RMC định kỳ hàng quý, phối hợp Ủy ban Kiểm toán/ Chiến lược - Đầu tư. • **(Trung-Dài hạn)** Xây dựng chuẩn hóa dữ liệu khí hậu tích hợp vào khung quản lý rủi ro.
	An ninh mạng & vận hành CNTT	Bảo vệ hạ tầng số trước tấn công mạng	**Tiêu cực - Tiềm ẩn:** Tấn công mạng có thể gây gián đoạn hoạt động và rò rỉ dữ liệu khách hàng.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro hoạt động:** tấn công mạng khai thác AI/LLM, tự động hóa cao, khó phát hiện (Ngắn hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro danh tiếng:** mất niềm tin khách hàng nếu xảy ra sự cố (Ngắn-Trung hạn).	3	• **(Ngắn-Trung hạn)** Ứng dụng SOAR/ AI giám sát chủ động, mô hình Zero Trust, chuẩn ISO 27001, diễn tập CYSEEX.
	Truyền thông thương hiệu & marketing	Xây dựng, truyền thông thông điệp thương hiệu và quảng bá sản phẩm	**Tiêu cực - Tiềm ẩn:** Thông điệp quảng bá thiếu căn cứ rõ ràng về phạm vi đo lường có thể gây nhầm lẫn cho khách hàng về vị thế doanh nghiệp.	2	• **(Phi khí hậu) Rủi ro pháp lý/cạnh tranh:** vi phạm Luật Cạnh tranh 2018 về hành vi đưa thông tin gây nhầm lẫn cho khách hàng (Ngắn hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro danh tiếng:** ảnh hưởng niềm tin khách hàng, nhà đầu tư nếu bị xử phạt công khai (Ngắn-Trung hạn).	3	• **(Ngắn hạn)** Gắn rõ phạm vi đo lường, nguồn số liệu khi công bố vị thế thị trường; đối chiếu Luật Cạnh tranh 2018 trước khi công bố. • **(Trung hạn)** Xây dựng quy trình kiểm duyệt nội dung truyền thông nội bộ trước khi phát hành.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đánh giá Tác động, Rủi ro và Cơ hội (IRO) theo Chuỗi giá trị

Giai đoạn trong chuỗi giá trị	Hoạt động	Tác động	Điểm tác động (1-3)	Rủi ro	Điểm rủi ro (1-3)	Cơ hội / Biện pháp
Hạ nguồn	Khách hàng cá nhân & doanh nghiệp	Cung cấp sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm và tài chính	**Tích cực - Thực tế:** Mạng lưới phân phối đa dạng giúp khách hàng tiếp cận sản phẩm bảo hiểm phù hợp nhu cầu bảo vệ tài chính, sức khỏe.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro danh tiếng:** trải nghiệm khách hàng không đạt kỳ vọng ảnh hưởng niềm tin (Ngắn-Trung hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro quy định:** bảo vệ dữ liệu cá nhân khách hàng qua kênh số (Trung hạn).	2	• **(Ngắn-Trung hạn)** Đa dạng hóa kênh phân phối (đại lý, ngân hàng, số hóa) đáp ứng nhu cầu khách hàng linh hoạt. • **(Trung-Dài hạn)** Nâng cao trải nghiệm khách hàng qua nền tảng số, bảo vệ dữ liệu cá nhân.
	Giải quyết bồi thường/ chi trả quyền lợi	Giám định, xét bồi thường và chi trả quyền lợi bảo hiểm	**Tích cực - Thực tế:** Giải quyết bồi thường kịp thời, minh bạch củng cố niềm tin khách hàng và uy tín thương hiệu.	3	• **(Khí hậu) Rủi ro vật lý:** gia tăng tần suất, giá trị hồ sơ bồi thường do thiên tai (Ngắn hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro thanh khoản:** áp lực dòng tiền khi bồi thường tập trung sau sự kiện thảm họa lớn (Ngắn-Trung hạn).	3	• **(Ngắn hạn)** Theo dõi, thống kê hồ sơ bồi thường liên quan thiên tai, đánh giá thiệt hại kịp thời. • **(Trung-Dài hạn)** Duy trì tài sản thanh khoản cao, dự phòng dòng tiền cho các kịch bản thảm họa.
	Cộng đồng & xã hội	Đầu tư cho hoạt động an sinh xã hội, giáo dục, y tế	**Tích cực - Thực tế:** Đầu tư cho an sinh xã hội, giáo dục, y tế, khắc phục hậu quả thiên tai góp phần phát triển cộng đồng địa phương và tài chính bao trùm.	3	• **(Phi khí hậu) Rủi ro chiến lược:** ngân sách CSR chưa gắn kết đầy đủ với mục tiêu chiến lược dài hạn (Trung hạn). • **(Phi khí hậu) Rủi ro danh tiếng:** kỳ vọng ngày càng cao từ cộng đồng, cơ quan quản lý về đóng góp xã hội (Trung hạn).	2	• **(Trung hạn)** Duy trì ngân sách trích từ lợi nhuận sau thuế cho hoạt động cộng đồng, ưu tiên huyện nghèo, vùng chịu ảnh hưởng thiên tai. • **(Dài hạn)** Xây dựng bộ chỉ số đo lường hiệu quả đóng góp xã hội.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hệ thống kiểm soát nội bộ và kiểm toán nội bộ gắn với phát triển bền vững

Hệ thống Kiểm soát nội bộ

Vị trí của hệ thống kiểm soát nội bộ trong khung quản trị doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt



1 **Thành phần & cơ cấu HĐGT**
- Thành phần và tổ chức
- Hướng dẫn và đào tạo
- Thù lao cho HĐQT
- Kế hoạch kế nhiệm

2 **Hoạt động & hiệu quả của HĐGT**
- Đạo đức và mối quan hệ của các thành viên HĐQT
- Ủy ban quản lý tài sản nợ - tài sản có
- Ủy ban thù lao và bổ nhiệm
- Ủy ban Chiến lược và đầu tư
- Ủy ban Kiểm toán

3 **Chiến lược, kế hoạch & giám sát**
- Tầm nhìn và sứ mệnh
- Kế hoạch chiến lược, kế hoạch kinh doanh
- Giám sát hiệu quả hoạt động của Tập đoàn và hiệu quả quản trị
- Chiến lược CNTT
- Quản lý nhân lực

6 **Trách nhiệm của Tập đoàn Bảo Việt**
- Quy tắc ứng xử
- Đạo đức kinh doanh
- Quan hệ giữa các nhân viên/ an toàn & sức khỏe
- Trách nhiệm xã hội

5 **Minh bạch & Công bố thông tin**
- Báo cáo tài chính và phi tài chính
- Tăng cường công tác báo cáo

4 **Các quy trình, quản lý rủi ro & tuần thủ hiệu quả**
- Hệ thống quản lý rủi ro
- Hệ thống kiểm soát nội bộ

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khái niệm

Theo Quy chế Quản trị của Tập đoàn Bảo Việt, kiểm soát nội bộ (KSNB) là quy trình do Tập đoàn Bảo Việt ban hành, được áp dụng trong phạm vi Tập đoàn Bảo Việt, được thực hiện và duy trì để tạo ra sự đảm bảo hợp lý về khả năng đạt được mục tiêu của Tập đoàn Bảo Việt.

KHÁCH HÀNG

- Tuân thủ cam kết với khách hàng.
- Đa dạng hóa, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ cung cấp.

NHÀ ĐẦU TƯ

- Sử dụng hiệu quả tài sản, nguồn lực.
- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, tin cậy, minh bạch

NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Được trả lương đầy đủ, đúng hạn.
- Được tôn trọng và đối xử công bằng.
- Được đào tạo và phát triển.
- Được đảm bảo an toàn và an ninh.

NHÀ CUNG CẤP

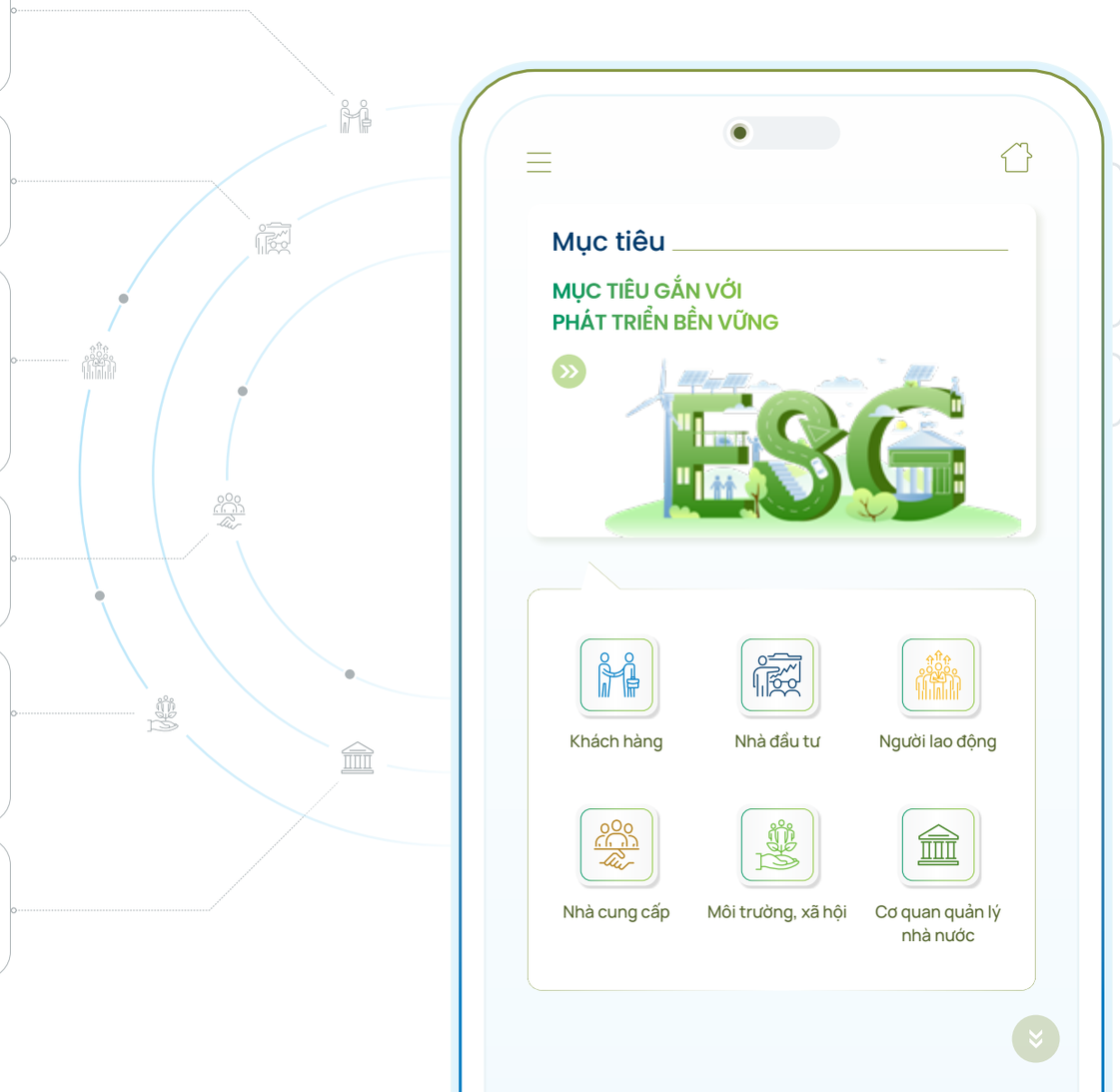
- Thỏa thuận công bằng.
- Tuân thủ hợp đồng giao kết.

MÔI TRƯỜNG, XÃ HỘI

- Sử dụng hiệu quả các tài nguyên.
- An sinh xã hội.
- Đầu tư cho thế hệ trẻ.

CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

- Tuân thủ quy định pháp luật.
- Cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, tin cậy, minh bạch.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

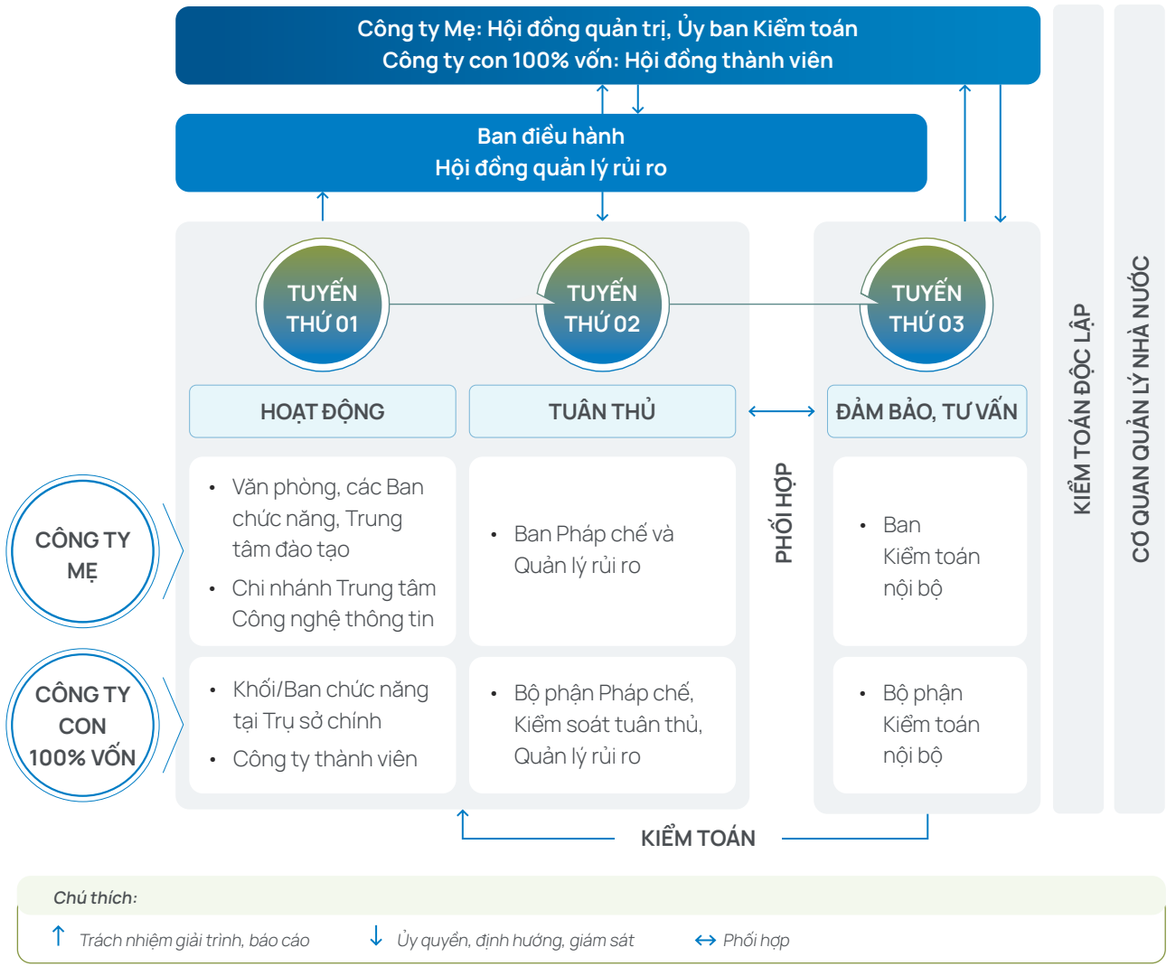
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các tuyến bảo vệ

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng mô hình "Ba tuyến bảo vệ" để đảm bảo hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro được vận hành một cách hiệu quả và chặt chẽ:



Chức năng, nhiệm vụ

Cung cấp cho HĐQT, UBKT những đánh giá độc lập, khách quan về tính đầy đủ, tính hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và quản trị doanh nghiệp của các đối tượng kiểm toán dựa trên hoạt động đảm bảo và tư vấn nhằm hỗ trợ Tập đoàn trong việc đạt được các mục tiêu.

Nguyên tắc hoạt động

ĐỘC LẬP

Xây dựng, đề xuất với Ủy ban Kiểm toán, Hội đồng quản trị phê chuẩn việc lựa chọn quy trình kiểm toán, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán, tần suất kiểm toán, thời điểm kiểm toán

Thực thi hoạt động kiểm toán, đưa ra các phát hiện, kết luận, phát hành báo cáo kiểm toán

KHÁCH QUAN

Trung thực, công bằng, không định kiến khi thực hiện nhiệm vụ

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

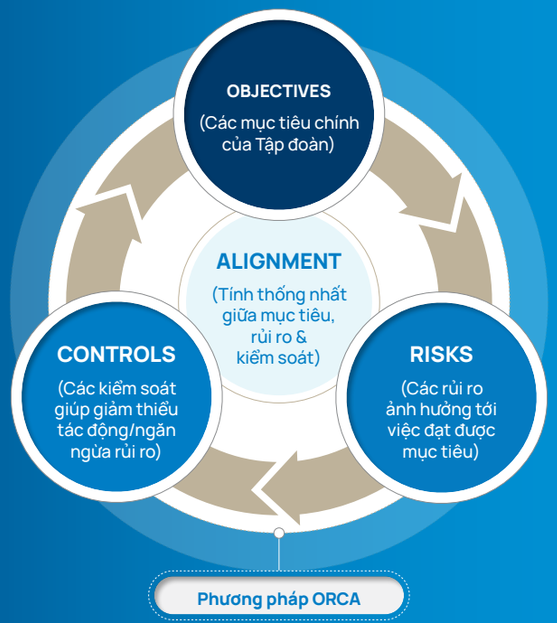
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

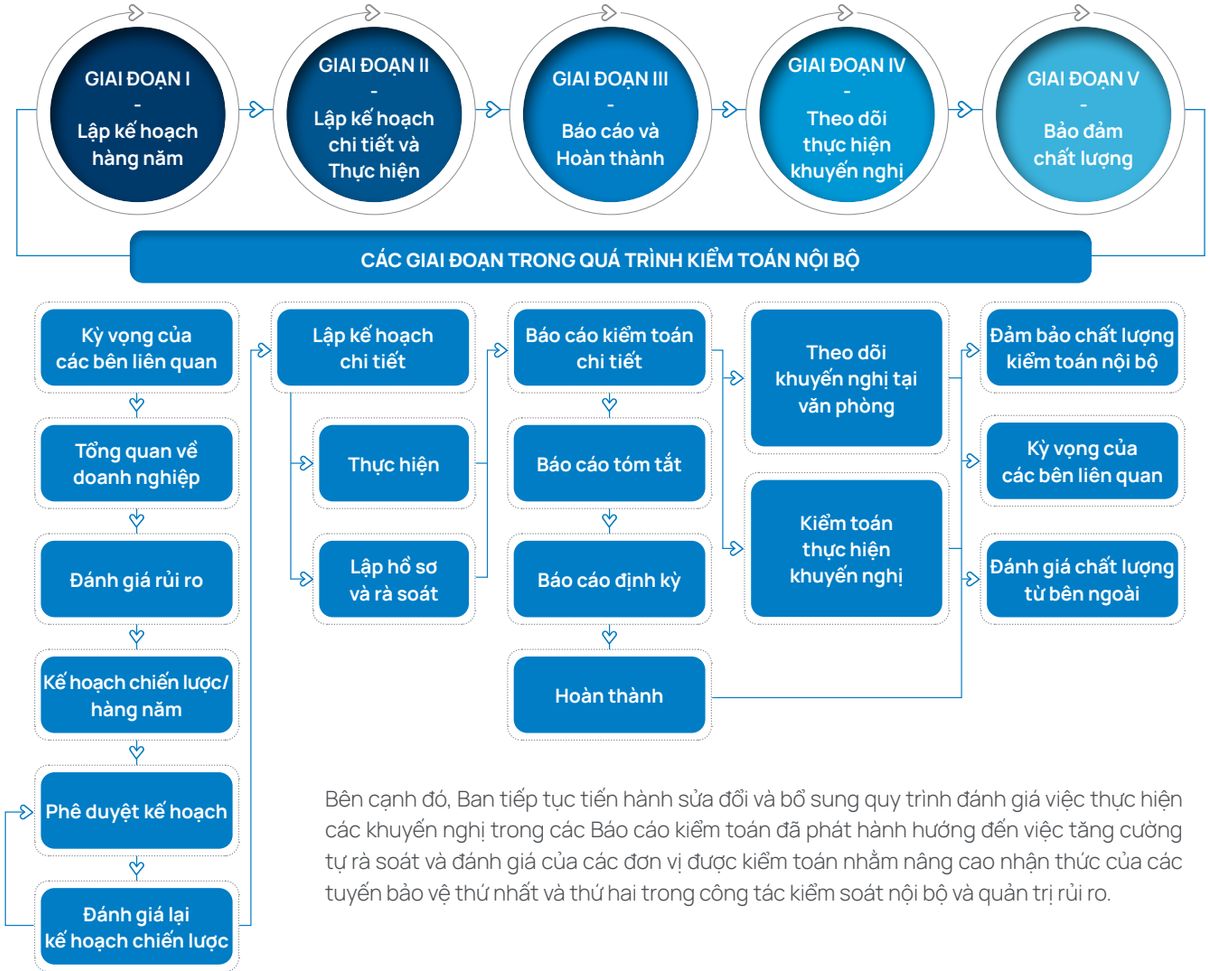
Phương pháp tiếp cận

Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt sử dụng phương pháp tiếp cận dựa trên rủi ro để thực hiện các hoạt động kiểm toán, theo đó Kiểm toán nội bộ căn cứ vào kết quả đánh giá rủi ro để xác định mục tiêu, đối tượng kiểm toán, phạm vi kiểm toán và cách thức thực hiện kiểm toán.



Quy trình kiểm toán nội bộ

Ban Kiểm toán nội bộ định hướng tập trung vào loại hình kiểm toán hoạt động song song với kiểm toán tuân thủ. Để thích ứng với xu thế kiểm toán nội bộ 3.0 (Đảm bảo. Tư vấn. Dự báo rủi ro) và phù hợp với chiến lược số hóa của Tập đoàn, Ban đã nghiên cứu, sửa đổi và ban hành quy trình kiểm toán từ xa kết hợp với kiểm toán thực địa, đồng thời tiếp tục hoàn thiện quy trình theo dõi và đánh giá trực tuyến tình hình thực hiện khuyến nghị trên nền tảng BVPM.



Bên cạnh đó, Ban tiếp tục tiến hành sửa đổi và bổ sung quy trình đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị trong các Báo cáo kiểm toán đã phát hành hướng đến việc tăng cường tự rà soát và đánh giá của các đơn vị được kiểm toán nhằm nâng cao nhận thức của các tuyến bảo vệ thứ nhất và thứ hai trong công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò của Khối Kiểm toán nội bộ đối với mục tiêu phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, Khối Kiểm toán nội bộ đảm nhiệm 3 vai trò đối với các hoạt động phát triển bền vững của Tập đoàn Bảo Việt:

ĐẢM BẢO	Kiểm toán nội bộ các hoạt động phát triển bền vững.
TƯ VẤN	Tư vấn thiết kế và triển khai các dự án về phát triển bền vững; Tư vấn về quản trị, đánh giá rủi ro và kiểm soát nội bộ liên quan tới phát triển bền vững.
HỖ TRỢ	Hỗ trợ các bên liên quan tự đánh giá về các kiểm soát và kết quả của chương trình/hoạt động/quy trình phát triển bền vững.

Vai trò đảm bảo

Trong 8 năm liên tiếp thực hiện đảm bảo có giới hạn Báo cáo phát triển bền vững theo Tiêu chuẩn GRI, Ban Kiểm toán nội bộ đã cung cấp những đánh giá độc lập, khách quan về tính chính xác, đầy đủ và thống nhất của số liệu trên Báo cáo Phát triển bền vững, qua đó thể hiện tính nghiêm túc và cam kết cao về Phát triển bền vững của Lãnh đạo Tập đoàn như thông điệp đưa ra.

Trên cơ sở thực hiện các thủ tục, phương pháp được quy định tại Nghị định 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ về kiểm toán nội bộ, Quy chế và quy trình kiểm toán nội bộ của Tập đoàn và vận dụng Chuẩn mực 3000 - Hợp đồng dịch vụ đảm bảo ngoài dịch vụ kiểm toán và soát xét thông tin tài chính quá khứ (ban hành kèm theo Thông tư số 66/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ Tài chính), Ban Kiểm toán nội bộ đã đưa ra ý kiến đảm bảo có giới hạn về các chỉ tiêu Báo cáo phát triển bền vững được lựa chọn, đồng thời khuyến nghị các giải pháp nhằm cải thiện chất lượng Báo cáo Phát triển bền vững hàng năm để phù hợp với Bộ tiêu chuẩn GRI và Công bố bổ sung ngành dịch vụ tài chính của GRI.

Đối với báo cáo Phát triển bền vững năm 2025, dựa trên bộ chuẩn mực GRI 2021 (áp dụng cho báo cáo từ ngày 1/1/2023) Ban Kiểm toán nội bộ thực hiện đảm bảo 05 chỉ tiêu tương ứng với các chủ đề Kinh tế - Môi trường - Xã hội như sau:



- **GRI 2-7** — Nhân viên
- **GRI 202-1** — Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng
- **GRI G4 - FS7** — Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích
- **GRI 405-1** — Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên
- **GRI 413-1** — Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình đảm bảo có giới hạn báo cáo phát triển bền vững

1. LẬP KẾ HOẠCH

- Họp khai mạc với các bên liên quan
- Xác nhận phạm vi đảm bảo có giới hạn và thời gian triển khai
- Thu thập và nghiên cứu tài liệu
- Thực hiện đánh giá rủi ro, xây dựng chương trình đảm bảo, kế hoạch triển khai chi tiết

2. THỰC HIỆN

Đánh giá tính đầy đủ và hiệu lực của các kiểm soát thiết lập đối với việc

- Lập Báo cáo PTBV
- Cập nhật nội dung dự thảo Báo cáo PTBV

3. PHÁT HÀNH BÁO CÁO VÀ THƯ ĐẢM BẢO

- Lập dự thảo Báo cáo PTBV và thư đảm bảo
- Trao đổi với các bên liên quan
- Phát hành báo cáo và thư đảm bảo

4. THEO DÕI THỰC HIỆN KHUYẾN NGHỊ

- Đánh giá việc thực hiện các khuyến nghị của Khối KTKTNB trong kỳ trước

Minh họa một số rủi ro có thể xảy ra trong quá trình lập Báo cáo Phát triển bền vững và một số biện pháp kiểm soát rủi ro trọng yếu:

Mô tả rủi ro	Thực hiện chuẩn mực
Thu thập thông tin, số liệu Thông tin, số liệu của các chỉ số PTBV không được thu thập đầy đủ, kịp thời	Thành lập Nhóm thực hiện báo cáo PTBV bao gồm đầy đủ các bộ phận, cá nhân liên quan của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên, trong đó có Nhóm thành viên chủ chốt chịu trách nhiệm điều phối toàn bộ quá trình lập báo cáo.
Kiểm soát, tổng hợp thông tin, số liệu Thông tin, số liệu cung cấp không được rà soát để đảm bảo tính chính xác và thống nhất trước khi trình bày báo cáo	Nhóm thành viên chủ chốt rà soát thông tin, số liệu thu thập được về tính đầy đủ, tính chính xác cơ học (cộng ngang, cộng dọc, tỷ lệ %), tính so sánh (so sánh số liệu năm hiện tại với năm liền trước để xác định biến động lớn hoặc bất thường), tính thống nhất (với thông tin, số liệu đã được báo cáo ra bên ngoài).
Lập và trình bày báo cáo Thông tin, số liệu được trình bày trên báo cáo PTBV không đầy đủ, không chính xác, không thống nhất, không rõ ràng	1. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện nghiên cứu, ban hành và tổ chức hướng dẫn các thành viên cách thức trình bày báo cáo đối với từng nội dung thông tin, từng chỉ số. 2. Nhóm thành viên chủ chốt thực hiện rà soát toàn bộ nội dung trình bày trên báo cáo để đảm bảo tính đầy đủ, chính xác, thống nhất, rõ ràng của các thông tin, số liệu trên báo cáo.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Vai trò tư vấn & hỗ trợ

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm toán nội bộ tiếp tục nâng cao vai trò tư vấn của mình thông qua việc đóng góp ý kiến cho các văn bản quy định pháp luật và các quy chế, quy trình, văn bản nội bộ của Tập đoàn Bảo Việt.

1

- Hoàn thiện và trình UBKT, HĐQT ban hành Quy chế tổ chức hoạt động Ban KTNB (Quyết định số 168/2025/QĐ-HĐQT)
- Dự thảo Quy chế tuân thủ của Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ 2); Quy chế lựa chọn nhà thầu của TĐBV; Quy chế quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng tại các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị của Tập đoàn Bảo Việt; Quy chế quản lý tài chính; Dự thảo quy chế nội bộ về quản trị Tập đoàn Bảo Việt, sửa đổi tạm thời quy chế rủi ro.

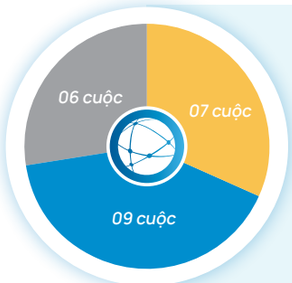
Trên 65 văn bản có ý kiến tham gia của Ban Kiểm toán nội bộ

2

- Dự thảo quy định về chế độ thù lao, chi phí hoạt động đối với Kiểm soát viên, thành viên Hội đồng Quản trị, các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị, Người phụ trách Quản trị Tập đoàn, Tổng Giám đốc và chế độ tiền thưởng đối với Những Người quản lý Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi lần 6)
- Các Tờ trình, báo cáo HĐQT trong năm 2025

Kết quả hoạt động kiểm toán nội bộ năm 2025

Năm 2025, tiếp tục áp dụng phương pháp kiểm toán kết hợp, Ban Kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt đã hoàn thành 105% kế hoạch kiểm toán được Hội đồng quản trị giao với chất lượng được đảm bảo, tiết kiệm nguồn lực về thời gian và chi phí.



22 cuộc kiểm toán

HOÀN THÀNH **105%** KẾ HOẠCH ĐƯỢC HĐQT PHÊ DUYỆT

\+ **04** báo cáo đánh giá hạn mức đầu tư

Phi nhân thọ · Nhân thọ · Đầu tư

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

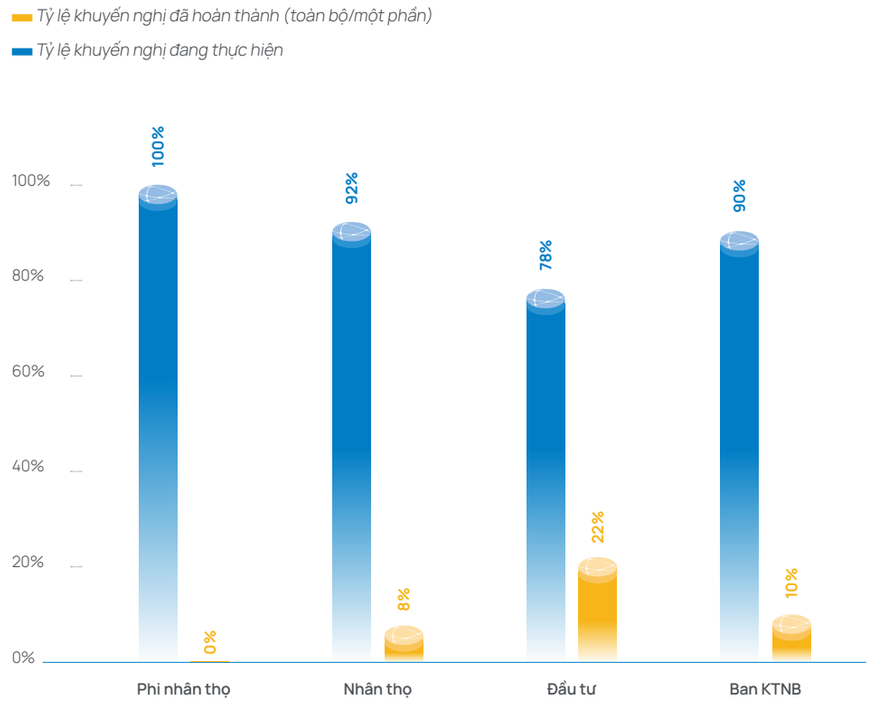
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tình hình thực hiện khuyến nghị của đơn vị được kiểm toán:

90%

các khuyến nghị của Ban KTNB đã được hoàn thành, góp phần ngăn chặn/ giảm thiểu các rủi ro có khả năng ảnh hưởng đến việc hoàn thành mục tiêu của các đơn vị





CHỨNG CHỈ CHUYÊN MÔN

(Tổng số Kiểm toán viên đã hoàn thành hoặc đang theo học)

- 03 — Certified Internal Auditor
- 04 — CPA
- 04 — ANZIIF
- 02 — ACCA
- 01 — CPIA The Certified Professional Internal Auditor
- 01 — LOMA

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch hoạt động năm 2026



- Hoàn thành kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2026 được Hội đồng Quản trị giao, đồng thời tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động kiểm toán.
- Tăng cường giám sát liên tục dữ liệu kinh doanh của các đơn vị thuộc lĩnh vực phi nhân thọ và nhân thọ nhằm kịp thời cung cấp các cảnh báo tới Lãnh đạo Tập đoàn và Lãnh đạo các Công ty con, góp phần nâng cao vai trò tư vấn, gia tăng sự hiện diện và giá trị gia tăng của kiểm toán nội bộ.
- Phối hợp với Trung tâm đào tạo của Tập đoàn và các Công ty tư vấn bên ngoài để đẩy mạnh đào tạo, mở rộng và nâng cao năng lực cho đội ngũ kiểm toán viên.
- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản, quy trình hướng dẫn hoạt động kiểm toán nội bộ.
- Tiếp tục phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin của Tập đoàn để nâng cấp, hoàn thiện hệ thống phần mềm và đẩy nhanh tiến độ dự án chuyển đổi số của Ban.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 2

Gắn kết với các bên liên quan

GRI 2-29, 2-6:
GẮN KẾT VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

60 năm hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, Bảo Việt hiểu rằng các bên liên quan không chỉ là đối tác mà còn là những nhân tố đồng hành, góp phần định hình chiến lược phát triển của Bảo Việt. Chúng tôi coi phản hồi từ các đối tác này là nguồn thông tin quý giá trong hành trình phát triển và củng cố hoạt động của doanh nghiệp. Với mỗi nhóm đối tượng, Bảo Việt sử dụng cách thức tiếp cận thông tin khác nhau. Phản hồi từ các bên được chúng tôi thận trọng xem xét, nghiên cứu và nỗ lực để đưa các phản hồi này vào các chính sách.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các bên liên quan trọng yếu đối với Bảo Việt



Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa trên sự quan tâm và mức độ ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Chúng tôi xây dựng và phát triển mối quan hệ dựa trên đáp ứng lợi ích lâu dài giữa các bên; mối quan hệ này được duy trì dựa trên sự tin cậy, tính minh bạch và đề cao các chuẩn mực đạo đức của Doanh nghiệp.

07 BÊN LIÊN QUAN TRỌNG YẾU ĐỐI VỚI BẢO VIỆT BAO GỒM:



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nguyên tắc xác định các bên liên quan

Nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép (Double materiality assessment) lần đầu tiên được đề xuất chính thức bởi Ủy ban Châu Âu (European Commission) trong Hướng dẫn Báo cáo Phi tài chính: Bổ sung Báo cáo Thông tin Liên quan đến Khí hậu xuất bản vào tháng 6 năm 2019. Nguyên tắc này khuyến khích các doanh nghiệp đánh giá các vấn đề trọng yếu từ hai góc độ để có cái nhìn toàn diện về tác động qua lại giữa hoạt động của mình và các yếu tố xung quanh:

Tác động bên ngoài

Tác động của các bên liên quan, vấn đề trọng yếu (bao gồm Môi trường, Xã hội) đến sự phát triển, hiệu suất và vị thế của doanh nghiệp.



BẢO VIỆT

NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ TRỌNG YẾU KÉP



MÔI TRƯỜNG & CỘNG ĐỒNG

Tác động trở lại

Tác động của hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đến các bên liên quan, vấn đề trọng yếu (bao gồm Môi trường, Xã hội).

Căn cứ vào Nguyên tắc đánh giá trọng yếu kép, Bảo Việt xác định các bên liên quan trọng yếu dựa vào mức độ ảnh hưởng thông qua hai chiều tác động: Tác động của các bên lên Bảo Việt & Tác động của Bảo Việt lên các bên. Biểu đồ đầu tiên minh họa mức độ ảnh hưởng của từng nhóm đối tượng như người lao động, ban quản trị, cộng đồng, cơ quan quản lý, cổ đông, nhà cung cấp và khách hàng. Biểu đồ thứ hai cung cấp tỷ trọng mức độ ảnh hưởng của mỗi nhóm.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

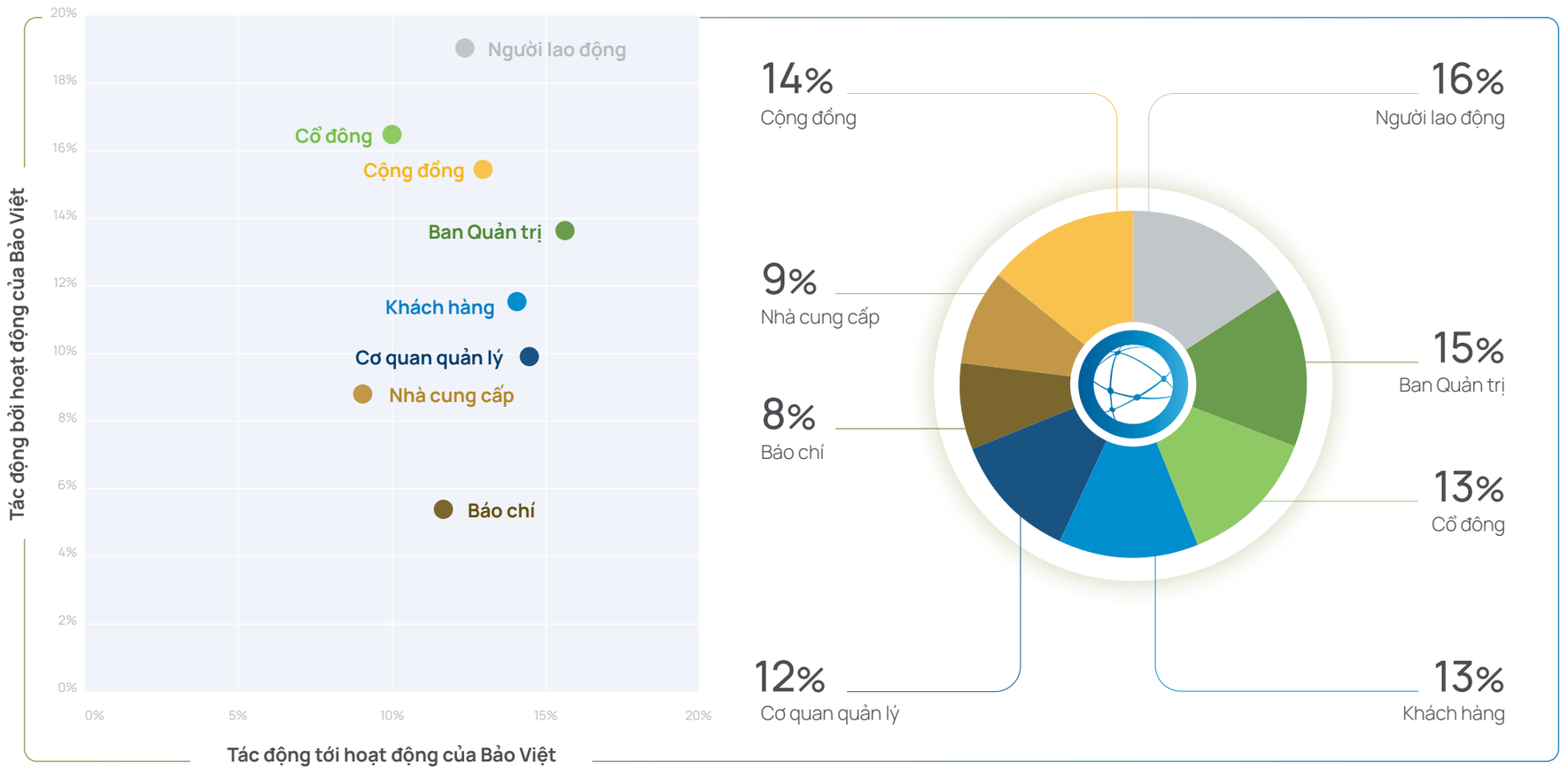
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo Việt xác định các bên liên quan dựa vào vai trò và mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan đối với Bảo Việt theo tỷ trọng và các yếu tô như sau:

Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các bên liên quan



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan

Bảo Việt tiếp tục gắn kết các bên liên quan thông qua các kênh thông tin đa chiều qua đó các vấn đề phát triển bền vững trong năm 2025 được Bảo Việt đề cập sâu hơn nhằm lắng nghe ý kiến của các bên đối với hoạt động của doanh nghiệp liên quan đến Kinh tế - Xã hội - Môi trường.

BÊN LIÊN QUAN NỘI BỘ	Người lao động	Hội nghị người lao động thường niên, sự kiện nội bộ/ấn phẩm nội bộ: Kênh Viva Engagement, Teams, các chương trình đào tạo.
	Ban Quản trị	Liên tục trao đổi thông tin và cập nhật về hoạt động quản trị kinh doanh để đảm bảo sự thống nhất và đưa ra các quyết định kinh doanh phù hợp với mục tiêu ngắn, trung, dài hạn của Bảo Việt.
	Cổ đông / Nhà đầu tư	Gặp gỡ trực tiếp nhà đầu tư/ đại hội đồng cổ đông; website Bảo Việt; các chương trình giao lưu, hợp tác, giới thiệu nhà đầu tư thực hiện trực tiếp và trực tuyến.
BÊN LIÊN QUAN BÊN NGOÀI	Khách hàng	Đội ngũ cán bộ, nhân viên, đại lý, tư vấn viên tiếp xúc trực tiếp với khách hàng; trung tâm chăm sóc khách hàng và số hotline hoạt động 24/7; kênh giải đáp khách hàng tích hợp trên hệ thống website.
	Cơ quan quản lý	Tham gia các hội nghị, hội thảo do Chính phủ, Bộ tổ chức; tham gia các tổ chức, hiệp hội: Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam; Hội đồng Doanh nghiệp Vì sự phát triển bền vững; Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam...
	Cơ quan báo chí	Tổ chức các hoạt động hợp tác báo chí, thông cáo báo chí về hoạt động doanh nghiệp thường xuyên trên toàn quốc.
	Cộng đồng địa phương	Phối hợp với chính quyền địa phương tiếp xúc, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của người dân địa phương.
	Đối tác / Nhà cung cấp	Gặp gỡ trao đổi trực tiếp, bổ sung trong quy chế đấu thầu, hợp đồng hợp tác với nhà cung cấp.

Năm 2025, chúng tôi cũng tiến hành lấy ý kiến rộng rãi trên mạng xã hội và website của Bảo Việt thông qua phiếu khảo sát về phát triển bền vững của Bảo Việt tại chuyên mục Phát triển bền vững/Khảo sát các bên liên quan. Qua những lần trao đổi, tiếp xúc, chúng tôi đã rút ra được các vấn đề được các bên quan tâm và tính trọng yếu của các vấn đề này đối với hoạt động của Bảo Việt, từ đó đưa ra các quyết sách đầu tư, phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của Doanh nghiệp.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Sự tham gia của các bên liên quan

Cổ đông/Nhà đầu tư

Chủ đề được các bên quan tâm

- Hoạt động kinh doanh tăng trưởng hiệu quả, bền vững;
- Đối xử bình đẳng và đảm bảo quyền lợi cổ đông;
- Thông tin minh bạch.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Nâng cao minh bạch và công bố thông tin theo chuẩn mực quốc tế (GRI, IFRS, hướng tới ISSB);
- Thực thi chính sách bình đẳng giữa các cổ đông lớn và cổ đông nhỏ về cung cấp thông tin, tạo điều kiện cho mọi cổ đông thực hiện quyền biểu quyết;
- Chi trả cổ tức đầy đủ, công bố thông tin minh bạch.
- Đẩy mạnh đối thoại và công bố thông tin ESG.

Kết quả

- Duy trì 4 năm liên tiếp được ghi nhận trong DJSI/CSA;
- Tổ chức 01 Đại hội đồng cổ đông trong năm 2025;
- Tổ chức các hội nghị/cuộc họp với khoảng 50 lượt nhà đầu tư;
- Tham gia 02 hội thảo với các nhà đầu tư lớn tại thị trường trong nước và quốc tế;
- Trên 100 cuộc gọi, trao đổi, gặp gỡ từ cổ đông, nhà đầu tư cá nhân được giải quyết;
- Chi trả cổ tức ổn định 10,551%/ mệnh giá cổ phiếu.

Khách hàng

Chủ đề được các bên quan tâm

- Uy tín doanh nghiệp, chất lượng sản phẩm, dịch vụ;
- Sản phẩm đa dạng, đáp ứng nhu cầu khách hàng.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Phát triển sản phẩm theo hướng cá nhân hóa, tích hợp yếu tố ESG và quản lý rủi ro tài chính;
- Ứng dụng công nghệ (AI, Machine learning trong xây dựng AdviserBot) trong nâng cao trải nghiệm khách hàng;
- Tăng cường hệ thống chăm sóc khách hàng đa kênh, khảo sát lấy ý kiến khách hàng online và tại quầy dịch vụ.
- Thành lập các nhóm nghiên cứu làm việc để cải thiện tình hình kinh doanh.

Kết quả

- Ra mắt hàng chục sản phẩm bảo hiểm mới và 02 gói tài chính cho khách hàng và doanh nghiệp cùng các chương trình ưu đãi và Customer Loyalty;
- Ra mắt 02 ứng dụng và hệ thống dịch vụ, nâng cao trải nghiệm thông qua các nền tảng số;
- Triển khai BAOVIET DigiHub - mô hình văn phòng giao dịch thế hệ mới, tích hợp đa dịch vụ Ngân hàng - Bảo hiểm - Chứng khoán tại cùng một điểm chạm;
- Tiếp nhận hơn 1.300 phản hồi tích cực từ khách hàng;
- Ra mắt Câu lạc bộ đổi mới sáng tạo.

Người lao động

Chủ đề được các bên quan tâm

- Môi trường làm việc năng động, chuyên nghiệp;
- Gia tăng quyền lợi, phúc lợi cho người lao động;
- Chế độ đãi ngộ và cơ hội thăng tiến.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực quản trị và thích ứng chuyển đổi số;
- Tăng cường chính sách phúc lợi, chăm sóc sức khỏe toàn diện;
- Xây dựng môi trường làm việc gắn kết, đa dạng và bền vững.
- Tổ chức các phong trào rèn luyện sức khỏe.

Kết quả

- Khoảng 6.500 cán bộ được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn;
- Triển khai chương trình bảo hiểm hưu trí, bảo hiểm bệnh ung thư và thẻ bảo lãnh bảo hiểm chăm sóc sức khỏe cho người lao động;
- Xây dựng phòng tập Yoga, Zumba, thành lập câu lạc bộ chạy, xe đạp, yoga, pickleball, nhiếp ảnh, đi bộ... tạo điều kiện cho cán bộ tập luyện ngoài giờ;
- Xây dựng nhà ăn tập thể cung cấp bữa trưa và các cơ sở vật chất bếp ăn;
- Triển khai chương trình "Người Bảo Việt dùng hàng Bảo Việt" mang đến ưu đãi lớn cho người lao động khi tham gia các dịch vụ trong hệ thống Bảo Việt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ quan quản lý

Chủ đề được các bên quan tâm

- Thực hiện các định hướng, chiến lược phát triển của chính phủ;
- Chung tay cùng cơ quan quản lý thực hiện các chính sách nhằm hỗ trợ cho sự phát triển của nên kinh tế, thị trường, cộng đồng dân cư.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Chủ động triển khai các định hướng, chính sách phát triển của Chính phủ;
- Phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý trong việc thực thi các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, thị trường và cộng đồng dân cư.

Kết quả

- Tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động tại các địa phương nơi Bảo Việt hoạt động, đặc biệt tại các khu vực còn khó khăn;
- Đồng hành cùng cơ quan quản lý trong các hoạt động vì cộng đồng và hưởng ứng các hoạt động truyền thông, phổ biến các quy định chính sách mới.

Cơ quan báo chí

Chủ đề được các bên quan tâm

- Cung cấp, chia sẻ thông tin cởi mở, chủ động, thường xuyên để báo chí có thể phản ánh chân thực, khách quan về hoạt động của doanh nghiệp đến công chúng.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Tăng cường kết nối và hợp tác với các cơ quan báo chí, đảm bảo thông tin về hoạt động doanh nghiệp được truyền tải kịp thời, khách quan, chân thực;
- Đẩy mạnh truyền thông chủ động thông qua tăng cường số lượng thông tin thông cáo báo chí, bài viết phân tích chuyên sâu tới các cơ quan báo chí.

Kết quả

- Thực hiện các bài viết cung cấp thông tin về Bảo Việt đến công chúng định kỳ, chủ động, đăng tải trên các cơ quan truyền thông đại chúng uy tín;
- Khoảng 500 tin, bài viết về kết quả kinh doanh, giải thưởng, hoạt động cộng đồng, phát triển bền vững của Bảo Việt được đăng tải trên các cơ quan báo chí.

Cộng đồng địa phương

Chủ đề được các bên quan tâm

- Hỗ trợ người dân nâng cao các điều kiện sống cơ bản.
- Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Triển khai các chương trình hỗ trợ cộng đồng gắn với nâng cao chất lượng cuộc sống và sinh kế cho người dân;
- Lồng ghép các yếu tố môi trường trong hoạt động đầu tư và vận hành, hướng tới giảm tiêu thụ năng lượng và phát thải khí nhà kính.

Kết quả

- Tổ chức các chương trình khám chữa bệnh, trao quà và hỗ trợ giáo dục cho học sinh, sinh viên;
- Tổng giá trị đầu tư cho hoạt động an sinh xã hội đạt hàng chục tỷ đồng trong năm;
- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ tại các tòa nhà, đảm bảo tuân thủ quy định.

Đối tác/ nhà cung cấp

Chủ đề được các bên quan tâm

- Đối xử bình đẳng với các nhà cung cấp.

Hành động của Bảo Việt năm 2025

- Tăng cường tích hợp tiêu chí ESG trong lựa chọn và quản lý nhà cung cấp;
- Bổ sung tiêu chí đánh giá về môi trường và xã hội trong quy trình Quy trình đầu tư dự án và Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần của Tập đoàn Bảo Việt.

Kết quả

- Áp dụng bộ tiêu chí đánh giá nhà cung cấp trên 5 phương diện trong đó có yếu tố môi trường;
- Các nhà cung cấp đáp ứng yêu cầu về quản trị, tuân thủ pháp luật và hạn chế tác động tiêu cực đến môi trường và xã hội.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09	Tổng quan về Báo cáo	GRI 1
16	Tổng quan về Bảo Việt	GRI 2
28	Chiến lược phát triển bền vững	GRI 2
57	Đạo đức và tính chính trực	GRI 2
63	Quản trị phát triển bền vững	GRI 2
111	Gắn kết với các bên liên quan	GRI 2
118	Lĩnh vực trọng yếu	GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 3

Lĩnh vực trọng yếu

Là một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm, tính trọng yếu không có một đáp án duy nhất. Cộng đồng kỳ vọng Bảo Việt nhận diện những hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp đang tác động tới con người và môi trường; nhà đầu tư và thị trường lại đặt trọng tâm vào những rủi ro và cơ hội có thể định hình triển vọng tài chính của Bảo Việt trong dài hạn. Thay vì chọn một góc nhìn, Bảo Việt chủ động lắng nghe cả hai – lấy đó làm nền tảng xác định các vấn đề trọng yếu, định hình chiến lược và kiến tạo con đường phát triển bền vững.

Phạm vi báo cáo

Bảo Việt sử dụng phương pháp quản trị đối với các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp được báo cáo trong phạm vi toàn Tập đoàn và theo các quy trình như sau:

- Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu
- Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nền tảng quan trọng trong quá trình xây dựng Báo cáo Phát triển bền vững của Bảo Việt. Quy trình này giúp Tập đoàn nhận diện các vấn đề ESG có ảnh hưởng lớn nhất tới hoạt động kinh doanh, khả năng tạo giá trị dài hạn cũng như các tác động kinh tế, môi trường và xã hội đối với các bên liên quan.

Năm 2025, Bảo Việt tiếp tục áp dụng phương pháp đánh giá trọng yếu kép (Double Materiality Assessment) theo định hướng mới của GRI Standards, – cách tiếp cận kết hợp đồng thời hai chiều phân tích bổ trợ nhau, phù hợp với định hướng mới nhất của GRI Standards 2021 và tinh thần IFRS S1/S2 do Hội đồng Chuẩn mực Bền vững Quốc tế (ISSB) ban hành, bao gồm:

Trọng yếu tác động (Impact Materiality) – [GRI Standards]

Đánh giá các tác động thực tế và tiềm năng của Bảo Việt tới nền kinh tế, môi trường, xã hội và các bên liên quan, nhằm đảm bảo trách nhiệm giải trình với tất cả những ai chịu ảnh hưởng từ hoạt động của Tập đoàn.

Trọng yếu tài chính (Financial Materiality) – [IFRS S1/S2]

Đánh giá các rủi ro và cơ hội bền vững (như thiên tai, biến đổi khí hậu, thay đổi quy định, kỳ vọng của nhà đầu tư, áp lực chuyển đổi số, v.v...) có thể ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền, khả năng thanh toán, danh mục đầu tư, chi phí bồi thường, danh tiếng và năng lực vận hành của Bảo Việt, từ đó cung cấp thông tin có tính quyết định cho nhà đầu tư, khách hàng và thị trường vốn.

Nguồn dữ liệu phục vụ đánh giá bao gồm:

- Kết quả rà soát chiến lược và quản trị rủi ro nội bộ;
- Báo cáo quản trị rủi ro và các rủi ro chủ yếu của Tập đoàn;
- Ý kiến các bên liên quan;
- Dữ liệu vận hành và hoạt động ESG;
- Thông tin thị trường, quy định pháp lý và xu hướng của ngành tài chính – bảo hiểm.

Sự kết hợp hai chiều phân tích này cho phép Bảo Việt nhìn nhận mỗi chủ đề bền vững trong tính toàn vẹn của nó – vừa là trách nhiệm với xã hội, vừa là yếu tố cấu thành giá trị và khả năng tồn tại bền vững của doanh nghiệp. Kết quả hai chiều đánh giá được tổng hợp thành Ma trận Trọng yếu kép (Double Materiality Matrix) – công cụ trực quan hóa mức độ ưu tiên của từng chủ đề, là cơ sở phân bổ nguồn lực và định hướng nội dung báo cáo.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu

Đánh giá lĩnh vực trọng yếu là nguyên tắc yêu cầu báo cáo nhưng đồng thời là quá trình xác định nội dung trọng tâm phù hợp với Chiến lược phát triển bền vững đã được xây dựng. Quy trình đánh giá được thực hiện theo GRI Universal Standards, đồng thời tham chiếu các nguyên tắc của IFRS S1/S2, TCFD và phương pháp đánh giá trọng yếu kép (Double Materiality).

Quy trình đánh giá trọng yếu của Bảo Việt được thiết kế theo bốn bước nhất quán, phản ánh cả hai lớp phân tích – tác động và tài chính – trong một hệ thống phương pháp luận liền mạch. Thông qua quy trình đánh giá này, Bảo Việt xác định các lĩnh vực trọng yếu nhằm ưu tiên nguồn lực quản trị, nâng cao hiệu quả vận hành và đáp ứng kỳ vọng của các bên liên quan trong bối cảnh yêu cầu về phát triển bền vững ngày càng gia tăng.

Xác định bối cảnh và phạm vi đánh giá

- Nghiên cứu, rà soát các thông tin từ thị trường và ngành;
- Phân tích thông tin từ báo chí, các Hiệp hội ngành;
- Cập nhật các quy định về quản trị, môi trường, người lao động;
- Hỏi đáp các vấn đề của cổ đông, nhà đầu tư;
- Đánh giá, khảo sát từ khách hàng;
- Thảo luận nội bộ với người lao động;
- Tiếp xúc với lãnh đạo, nhà cung cấp địa phương.

Phạm vi đánh giá

Toàn bộ hoạt động trong hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm của Bảo Việt.

Xây dựng danh mục các vấn đề về phát triển bền vững

(Tham chiếu tiêu chuẩn GRI Universal Standards, các nguyên tắc của IFRS S1/S2, TCFD)

Lựa chọn các vấn đề được quan tâm của các bên liên quan và Bảo Việt

Sàng lọc các lĩnh vực quan trọng cần được ưu tiên;

Xác thực lĩnh vực trọng yếu từ Lãnh đạo cấp cao;

Lựa chọn các vấn đề được coi là trọng yếu với Bảo Việt.

Phân loại các lĩnh vực trọng yếu theo 3 nội dung:



Xác định các vấn đề ảnh hưởng tới các bên liên quan và Bảo Việt

Phân tích ảnh hưởng tới các bên liên quan (Impact Materiality)

Đánh giá mức độ ảnh hưởng thực tế hoặc tiềm năng của hoạt động Bảo Việt tới môi trường, xã hội và nền kinh tế.

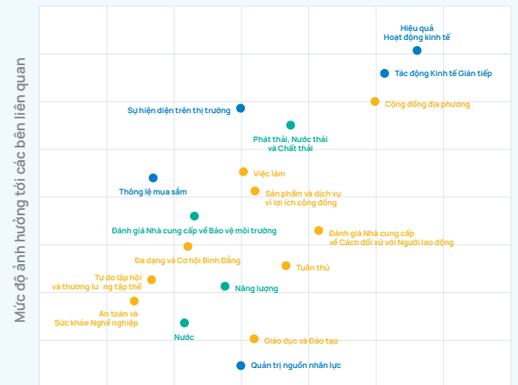
Phân tích ảnh hưởng đến hoạt động của Bảo Việt (Financial Materiality)

Đánh giá khả năng các vấn đề phát triển bền vững tác động tới doanh thu, chi phí, lợi nhuận, danh tiếng, hoạt động vận hành và chiến lược dài hạn của Tập đoàn.

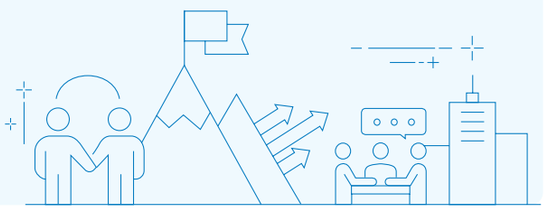
Tiêu chí đánh giá

- Mức độ ảnh hưởng;
- Khả năng xảy ra;
- Phạm vi tác động;
- Khung thời gian tác động;
- Xu hướng gia tăng, giảm rủi ro;

Lựa chọn các vấn đề trọng yếu



Đánh giá và rà soát nội bộ



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xác định lĩnh vực trọng yếu

Bảo Việt thực hiện việc tham khảo ý kiến của những chuyên gia trong lĩnh vực, triển khai các phân tích chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp và môi trường kinh doanh ngành đối với các vấn đề trọng yếu mà Bảo Việt cần phải xem xét tại thời điểm hiện tại. Đồng thời, chúng tôi cũng cân nhắc đến ý kiến của các bên liên quan đối với các vấn đề đó thông qua việc rà soát các đề xuất, bình luận trên kênh nội bộ, mạng xã hội và kết quả từ Phiếu khảo sát công khai trên website.

Thông qua quy trình đánh giá trọng yếu kép, Bảo Việt xác định các chủ đề có mức độ ưu tiên cao đối với cả doanh nghiệp và các bên liên quan.

● Kinh tế ● Quản trị ● Xã hội ● Môi trường

STT	Tiêu chuẩn GRI Standards	Chủ đề trọng yếu	Điểm tác động (Impact)	Điểm tài chính (Financial)	Nhóm trọng yếu	Giai đoạn	Mô tả
NHÓM 1 — TRỌNG YẾU KÉP CAO (CẢ HAI TRỤC ≥ 4.0)							
01	GRI 201	● Hiệu quả kinh tế	5.90	5.95	Kép cao	Ngắn – Trung – Dài hạn	Duy trì năng lực tài chính, chi trả quyền lợi bảo hiểm và hiệu quả đầu tư
02	GRI 418	● Quyền riêng tư khách hàng	5.75	5.70	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	Bảo vệ dữ liệu khách hàng, duy trì an toàn hệ thống và vận hành liên tục
03	GRI 416	● An toàn & sức khỏe khách hàng	5.60	5.25	Kép cao	Ngắn – Trung – Dài hạn	Quản lý rủi ro sản phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe khách hàng
04	GRI 205	● Phòng chống tham nhũng	5.35	5.55	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	Tăng cường minh bạch, kiểm soát nội bộ và đạo đức kinh doanh
05	GRI 203	● Tác động kinh tế gián tiếp	5.10	4.70	Kép cao	Trung – Dài hạn	Tạo việc làm, thúc đẩy tài chính bao trùm và an sinh xã hội
06	GRI 417	● Tiếp thị & nhãn sản phẩm	4.85	4.35	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	Cung cấp thông tin minh bạch, chính xác và có trách nhiệm
NHÓM 2 — TRỌNG YẾU TÀI CHÍNH CAO (FINANCIAL ≥ 4.0)							
07	GRI 305	● Phát thải & rủi ro khí hậu	2.95	5.05	Tài chính cao	Trung – Dài hạn	Quản lý phát thải, thích ứng biến đổi khí hậu và hướng tới Net Zero
08	GRI 206	● Hành vi chống cạnh tranh	2.70	4.80	Tài chính cao	Trung hạn	Đảm bảo cạnh tranh lành mạnh và tuân thủ quy định pháp luật
09	GRI 207	● Thuế & minh bạch tài chính	2.85	4.35	Tài chính cao	Ngắn – Trung hạn	Thực hiện nghĩa vụ thuế và tăng cường minh bạch tài chính

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

● Kinh tế ● Quản trị ● Xã hội ● Môi trường

STT	Tiêu chuẩn GRI Standards	Chủ đề trọng yếu	Điểm tác động (Impact)	Điểm tài chính (Financial)	Nhóm trọng yếu	Giai đoạn	Mô tả
NHÓM 3 — TRỌNG YẾU TÁC ĐỘNG CAO, TÀI CHÍNH TRUNG BÌNH (IMPACT ≥ 4.0)							
10	GRI 403	● An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	4.55	2.35	Tác động cao	Ngắn – Trung hạn	Bảo vệ sức khỏe người lao động và duy trì môi trường làm việc an toàn
11	GRI 404	● Đào tạo & giáo dục	4.30	3.45	Tác động cao	Trung – Dài hạn	Phát triển năng lực nhân sự và thúc đẩy học tập suốt đời
12	GRI 413	● Cộng đồng địa phương	4.90	2.55	Tác động cao	Trung – Dài hạn	Hỗ trợ cộng đồng, giáo dục, y tế và ứng phó thiên tai
13	GRI 401	● Việc làm	4.00	3.20	Tác động cao	Trung hạn	Thu hút, phát triển và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao
NHÓM 4 — THEO DÕI ĐỊNH KỲ (CẢ HAI TRỤC < 4.0)							
14	GRI 405	● Đa dạng & bình đẳng	3.80	2.15	Theo dõi	Trung hạn	Thúc đẩy bình đẳng giới và môi trường làm việc hòa nhập
15	GRI 204	● Thông lệ mua sắm	3.25	2.35	Theo dõi	Trung hạn	Ưu tiên mua sắm bền vững và hỗ trợ nhà cung cấp địa phương
16	GRI 308	● Đánh giá môi trường nhà cung cấp	2.85	2.75	Theo dõi	Trung hạn	Tích hợp tiêu chí môi trường trong quản lý chuỗi cung ứng
17	GRI 302	● Năng lượng	2.65	2.05	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	Tối ưu tiêu thụ năng lượng và nâng cao hiệu quả vận hành
18	GRI 414	● Đánh giá xã hội nhà cung cấp	2.25	2.60	Theo dõi	Trung hạn	Thúc đẩy tiêu chuẩn lao động và trách nhiệm xã hội trong chuỗi cung ứng
19	GRI 306	● Chất thải	2.35	1.95	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	Tăng cường phân loại, tái chế và giảm thiểu chất thải
20	GRI 301	● Vật liệu	2.05	1.65	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	Giảm sử dụng vật liệu tiêu hao và thúc đẩy số hóa hoạt động
21	GRI 303	● Nước & nước thải	1.75	1.40	Theo dõi	Ngắn hạn	Quản lý tài nguyên nước tại tòa nhà

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

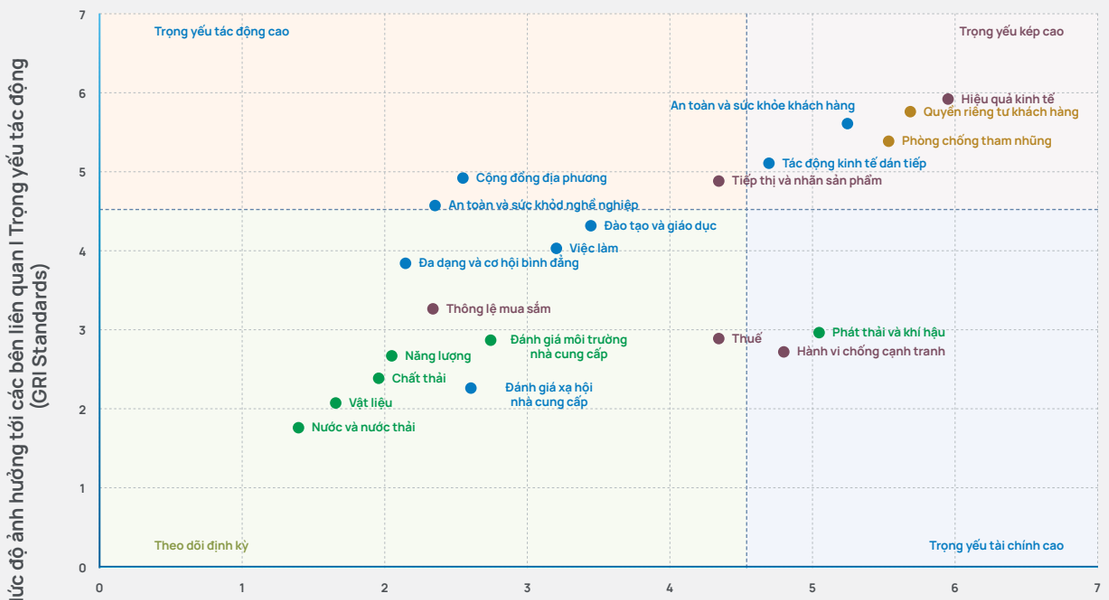
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Ma trận các vấn đề trọng yếu kép

Kết quả đánh giá các vấn đề trọng yếu được tổng hợp thành "Ma trận các vấn đề trọng yếu kép" nhằm xác định mức độ ưu tiên và thực hiện phân bổ nguồn lực hợp lý nhằm đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Ma trận này được lập dựa trên hai trục:

- **Mức độ ảnh hưởng tới các bên liên quan** (hay còn được gọi là Trọng yếu tác động (Impact Materiality) [GRI Standards]).
- **Mức độ ảnh hưởng tới hoạt động và hiệu quả tài chính của Bảo Việt** (hay còn được gọi là Trọng yếu tài chính (Financial Materiality) [IFRS S1/S2]).



Các chủ đề nằm ở khu vực phía trên bên phải của ma trận được xác định là các vấn đề trọng yếu ưu tiên cao khi có mức ảnh hưởng kép đối với cả Bảo Việt và các bên liên quan. Theo đó, các chủ đề liên quan tới hiệu quả kinh tế, quản trị rủi ro, đạo đức kinh doanh, dữ liệu khách hàng, biến đổi khí hậu và phát triển nguồn nhân lực tiếp tục là những ưu tiên chiến lược của Bảo Việt trong bối cảnh thị trường tài chính – bảo hiểm có nhiều biến động và yêu cầu ESG ngày càng gia tăng, các vấn đề này sẽ cần được tập trung quản trị và công bố thông tin đầy đủ trong Báo cáo Phát triển bền vững 2025.

- Kinh tế
- Quản trị
- Xã hội
- Môi trường

Trọng yếu kép cao

Tác động tài chính cao & Tác động các bên liên quan cao
→ Ưu tiên quản trị và công bố thông tin đầy đủ nhất

Trọng yếu tài chính cao

Tài chính cao & Tác động thấp
→ Rủi ro/cơ hội với nhà đầu tư, thị trường vốn

Trọng yếu tác động cao

Tài chính thấp & Tác động cao
→ Trách nhiệm xã hội, giấy phép vận hành

Theo dõi định kỳ

Tài chính thấp & Tác động thấp
→ Giám sát xu hướng, cập nhật định kỳ

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu

Các vấn đề trọng yếu đã được nhận diện và đánh giá theo hướng tích hợp mối quan tâm của các bên liên quan và của Bảo Việt, từ đó Bảo Việt có thể phân bổ nguồn lực hợp lý, đáp ứng tốt nhất các kỳ vọng của các bên liên quan cũng như đảm bảo cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Gắn kết mục tiêu toàn cầu về Phát triển bền vững (SDGs), GRI Standards và IFRS S1/S2 trong quản trị vấn đề trọng yếu

Trong quá trình quản trị các vấn đề trọng yếu, Bảo Việt tham chiếu và tích hợp ba lớp chuẩn mực quốc tế bổ trợ nhau, tạo thành một hệ thống báo cáo vừa có chiều sâu về trách nhiệm xã hội, vừa có tính hữu dụng cho thị trường vốn.

GRI Standards cung cấp ngôn ngữ chung và quy trình xác định tác động, là cột sống của toàn bộ cấu trúc báo cáo. GRI 3 là cơ sở phương pháp luận xác định và quản trị các chủ đề trọng yếu theo chiều tác động, phục vụ trách nhiệm giải trình với các bên liên quan đa dạng.

IFRS S1 và IFRS S2 định hướng công bố thông tin bền vững phục vụ nhà đầu tư, tập trung vào trọng yếu tài chính. IFRS S2 bổ sung yêu cầu chuyên biệt về rủi ro và cơ hội liên quan đến khí hậu – chiều phân tích đặc biệt quan trọng với Bảo Việt, nơi rủi ro thiên tai và biến đổi khí hậu giao thoa trực tiếp với hoạt động bảo hiểm và danh mục đầu tư. Báo cáo Phát triển bền vững 2024 của Bảo Việt được xây dựng có tham chiếu tinh thần IFRS S1/S2, từng bước tăng mức độ tích hợp trong các chu kỳ tiếp theo.

17 Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs) là khung toàn cầu thể hiện đóng góp của Bảo Việt vào các ưu tiên phát triển quốc gia và nhân loại. Trong các SDGs liên quan trực tiếp nhất, Bảo Việt hướng tới đóng góp vào SDG 1 (Xóa đói giảm nghèo – qua tài chính toàn diện và bảo hiểm vi mô), SDG 3 (Sức khỏe và hạnh phúc – qua sản phẩm bảo hiểm sức khỏe và an sinh), SDG 4 (Giáo dục – qua học bổng và hỗ trợ cộng đồng), SDG 8 (Việc làm bền vững và tăng trưởng kinh tế – qua đào tạo nhân lực và đóng góp kinh tế), SDG 13 (Hành động vì khí hậu – qua quản trị rủi ro khí hậu trong bảo hiểm và đầu tư) và SDG 17 (Quan hệ đối tác – qua hợp tác với các bên liên quan và minh bạch thông tin).



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Thông qua việc liên kết đồng thời ba lớp chuẩn mực, Bảo Việt hướng đến bốn mục tiêu cốt lõi:



17 Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên Hợp Quốc (SDGs)

- Đánh giá toàn diện tác động của hoạt động kinh doanh đối với kinh tế, môi trường và con người;
- Xác định rõ các rủi ro và cơ hội bền vững có thể ảnh hưởng đến triển vọng tài chính trong các chân trời thời gian khác nhau;
- Cung cấp thông tin nhất quán, có thể so sánh và có thể kiểm chứng cho cổ đông, nhà đầu tư, cơ quan quản lý và các bên liên quan;
- Từng bước nâng cao năng lực quản trị ESG hướng tới hội nhập đầy đủ với chuẩn mực công bố thông tin bền vững quốc tế trong giai đoạn 2025-2030.

Bảng đối chiếu các chủ đề trọng yếu kép

Tập đoàn Bảo Việt · Chu kỳ báo cáo: Năm 2025 · Căn cứ: GRI Standards & IFRS S1/S2 (ISSB) | Thang điểm: 0 – 6

● Kinh tế ● Quản trị ● Xã hội ● Môi trường

STT	Tiêu chuẩn GRI Standards	Chủ đề trọng yếu	Nhóm trọng yếu	Giai đoạn	Quy định IFRS S1/S2	Mục tiêu SDGs
NHÓM 1 — TRỌNG YẾU KÉP CAO (CẢ HAI TRỤC ≥ 4.0)						
01	GRI 201	● Hiệu quả kinh tế	Kép cao	Ngắn – Trung – Dài hạn	IFRS S1 – Chiến lược, Chỉ số	1, 8, 9, 10, 17
02	GRI 418	● Quyền riêng tư khách hàng	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	IFRS S1 – Rủi ro vận hành	9, 16
03	GRI 416	● An toàn & sức khỏe khách hàng	Kép cao	Ngắn – Trung – Dài hạn	IFRS S1 – Mô hình kinh doanh	1, 3, 10
04	GRI 205	● Phòng chống tham nhũng	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	IFRS S1 – Quản trị rủi ro	16, 17
05	GRI 203	● Tác động kinh tế gián tiếp	Kép cao	Trung – Dài hạn	IFRS S1 – Chiến lược	1, 8, 10, 11, 17
06	GRI 417	● Tiếp thị & nhãn sản phẩm	Kép cao	Ngắn – Trung hạn	IFRS S1 – Doanh thu	3, 12, 16

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

● Kinh tế ● Quản trị ● Xã hội ● Môi trường

STT	Tiêu chuẩn GRI Standards	Chủ đề trọng yếu	Nhóm trọng yếu	Giai đoạn	Quy định IFRS S1/S2	Mục tiêu SDGs
NHÓM 2 – TRỌNG YẾU TÀI CHÍNH CAO (FINANCIAL ≥ 4.0)						
07	GRI 305	● Phát thải & rủi ro khí hậu	Tài chính cao	Trung – Dài hạn	IFRS S2 – Rủi ro vật lý & chuyển đổi	7 11 13 14 15 17
08	GRI 206	● Hành vi chống cạnh tranh	Tài chính cao	Trung hạn	IFRS S1 – Thị trường, pháp lý	8 10 16
09	GRI 207	● Thuế & minh bạch tài chính	Tài chính cao	Ngắn – Trung hạn	IFRS S1 – Tuân thủ pháp lý	10 16 17
NHÓM 3 – TRỌNG YẾU TÁC ĐỘNG CAO, TÀI CHÍNH TRUNG BÌNH (IMPACT ≥ 4.0)						
10	GRI 403	● An toàn & sức khỏe nghề nghiệp	Tác động cao	Ngắn – Trung hạn	IFRS S1 – Vận hành	3 8
11	GRI 404	● Đào tạo & giáo dục	Tác động cao	Trung – Dài hạn	IFRS S1 – Chuyển đổi số	4 8 9
12	GRI 413	● Cộng đồng địa phương	Tác động cao	Trung – Dài hạn	IFRS S1 – Danh tiếng	1 2 3 10 11
13	GRI 401	● Việc làm	Tác động cao	Trung hạn	IFRS S1 – Nhân tài, vận hành	1 5 8 10
NHÓM 4 – THEO DÕI ĐỊNH KỲ (CẢ HAI TRỤC < 4.0)						
14	GRI 405	● Đa dạng & bình đẳng	Theo dõi	Trung hạn	IFRS S1 – Danh tiếng	5 8 10 16
15	GRI 204	● Thông lệ mua sắm	Theo dõi	Trung hạn	IFRS S1 – Vận hành	8 12
16	GRI 308	● Đánh giá môi trường nhà cung cấp	Theo dõi	Trung hạn	IFRS S2 – Chuỗi cung ứng	12 13 15
17	GRI 302	● Năng lượng	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	IFRS S2 – Phát thải Scope 2	7 12 13
18	GRI 414	● Đánh giá xã hội nhà cung cấp	Theo dõi	Trung hạn	IFRS S1 – Chuỗi cung ứng	5 8 10
19	GRI 306	● Chất thải	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	IFRS S2 – Vận hành xanh	11 12
20	GRI 301	● Vật liệu	Theo dõi	Ngắn – Trung hạn	IFRS S2 – Vận hành	12 15
21	GRI 303	● Nước & nước thải	Theo dõi	Ngắn hạn	IFRS S2 – Vận hành	6 14

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

09 Tổng quan về Báo cáo GRI 1
16 Tổng quan về Bảo Việt GRI 2
28 Chiến lược phát triển bền vững GRI 2
57 Đạo đức và tính chính trực GRI 2
63 Quản trị phát triển bền vững GRI 2
111 Gắn kết với các bên liên quan GRI 2
118 Lĩnh vực trọng yếu GRI 3

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Định hướng trong giai đoạn tới



Trong thời gian tới, Bảo Việt xác định ba hướng ưu tiên để hoàn thiện phương pháp đánh giá trọng yếu trong các chu kỳ báo cáo tiếp theo.

- Tăng cường định lượng tác động tài chính của các vấn đề ESG – chuyển từ đánh giá định tính sang các chỉ số đo lường cụ thể, có thể so sánh theo năm, phục vụ nhu cầu ngày càng cao của nhà đầu tư về tính minh bạch và khả năng kiểm chứng.
- Mở rộng và đa dạng hoá tham vấn các bên liên quan, đặc biệt là đại diện cộng đồng, khách hàng và nhà đầu tư tổ chức – những đối tượng có kỳ vọng ngày càng rõ ràng về trách nhiệm bền vững của doanh nghiệp tài chính.
- Cập nhật và tiếp thu các chuẩn mực quốc tế mới, đặc biệt theo lộ trình triển khai IFRS S1/S2 tại khu vực châu Á – Thái Bình Dương, nhằm nâng cao tính minh bạch, khả năng so sánh và chất lượng quản trị ESG trong toàn hệ thống – phục vụ cho mục tiêu phát triển bền vững, có trách nhiệm và tạo giá trị lâu dài của Tập đoàn Bảo Việt.

GRI STANDARDS 200

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI





02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

200

TIÊU CHUẨN

Kinh tế

- **GRI 201:** Hiệu quả hoạt động kinh tế
- **GRI 202:** Sự hiện diện trên thị trường
- **GRI 203:** Tác động kinh tế gián tiếp
- **GRI 204:** Thông lệ mua sắm
- **GRI 205:** Chống tham nhũng

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 201

Hiệu quả hoạt động kinh tế

Chủ đề trọng yếu

Với chiến lược phát triển bền vững hướng tới đem lại lợi ích lâu bền cho khách hàng, cổ đông, người lao động và cộng đồng, Bảo Việt luôn nỗ lực xây dựng một nền tảng kinh doanh vững chắc, trong đó "Hiệu quả hoạt động kinh tế" vừa là thước đo đánh giá vừa đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành nên nền tảng kinh doanh đó. Do đó, đảm bảo hiệu quả hoạt động kinh tế được xác định là mục tiêu trọng yếu, là nền tảng quan trọng để Bảo Việt hiện thực hóa cam kết với các bên liên quan.

Hiệu quả hoạt động kinh tế giúp Bảo Việt gia tăng các đóng góp cho xã hội, thông qua:

- Gìn giữ môi trường
- Đảm bảo mục tiêu về kinh tế
- Đóng góp cho cộng đồng

Phạm vi báo cáo

- Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối
- Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

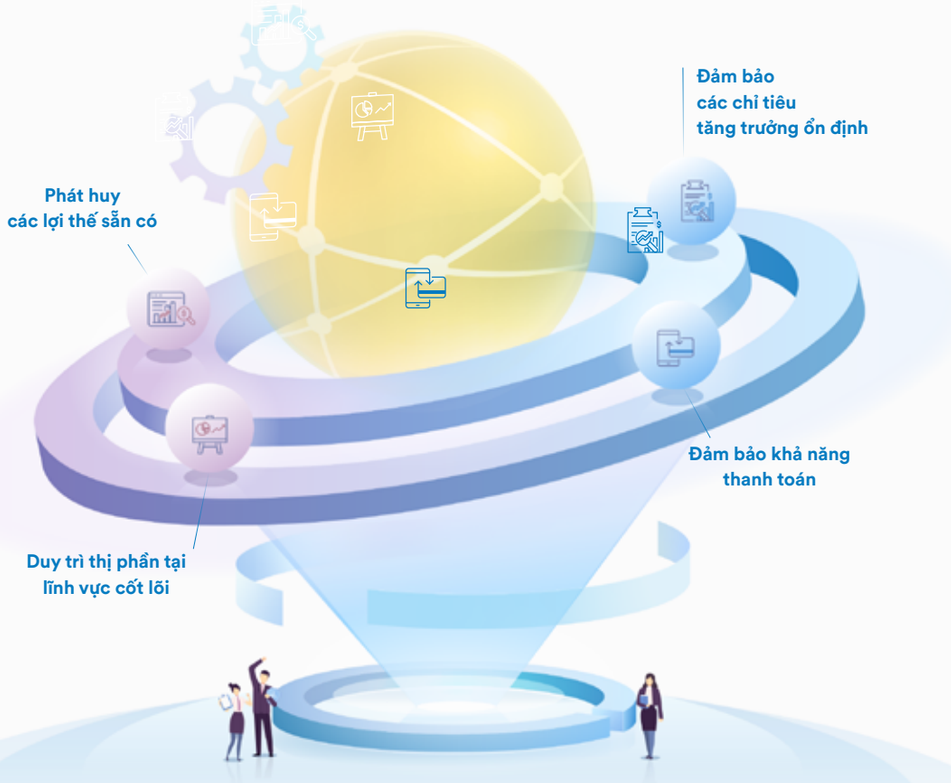
Phương pháp quản trị

Mục đích

Nhằm khẳng định vị thế của một doanh nghiệp hàng đầu tại các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi như Bảo hiểm, Dịch vụ tài chính; Bảo Việt không ngừng nâng cao hiệu quả kinh tế, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, qua đó nâng cao giá trị đóng góp cho xã hội và cộng đồng.

Cách thức quản lý

Hiệu quả hoạt động kinh tế của Bảo Việt được ghi nhận thông qua các chỉ tiêu: Tổng tài sản, Doanh thu, Lợi nhuận hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông giao, tăng trưởng qua các năm; thị phần các lĩnh vực kinh doanh chính trên thị trường duy trì ở mức cao theo định hướng; phát huy lợi thế từ mạng lưới phân phối rộng khắp với lực lượng cán bộ, tư vấn viên có trình độ chuyên môn cao; đồng thời luôn đảm bảo yêu cầu của các quy định pháp lý có liên quan như yêu cầu về dự phòng nghiệp vụ, biên khả năng thanh toán của các đơn vị thành viên trong hệ thống.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Triển khai hiệu quả các phương pháp quản trị theo định hướng chiến lược giai đoạn 2025-2030 cùng với việc tích cực áp dụng công nghệ mới để nâng cao quản trị doanh nghiệp, năm 2025, trong bối cảnh kinh tế và chính trị thế giới có nhiều biến động, nền kinh tế trong nước diễn biến phức tạp, Bảo Việt vẫn đạt được kết quả hoạt động kinh doanh tích cực, từ đó không ngừng nâng cao giá trị đóng góp cho Ngân sách Nhà nước, đảm bảo chi trả cổ tức cho các cổ đông như cam kết; đồng thời góp phần nâng cao thu nhập và phúc lợi của cán bộ nhân viên trong hệ thống Bảo Việt.

Bảo Việt sẽ tiếp tục nỗ lực để cải thiện thêm hệ thống chính sách phúc lợi và trợ cấp cho người lao động để người lao động yên tâm công tác, cống hiến và gắn bó lâu dài với Bảo Việt, góp phần duy trì hiệu quả hoạt động kinh tế tiếp tục khả quan và bền vững.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối

Kết quả hoạt động kinh doanh

Năm 2025, bên cạnh những điểm sáng từ sự phục hồi của thị trường tài chính - tiền tệ, với mặt bằng lãi suất và thị trường chứng khoán có xu hướng cải thiện, môi trường kinh doanh vẫn tiềm ẩn nhiều biến động và thách thức, đặc biệt là áp lực trong lĩnh vực bảo hiểm trong giai đoạn áp dụng các quy định mới cũng như sự phục hồi của thị trường tài chính vẫn chưa thực sự đồng đều. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt đã chủ động thích ứng, phát huy nền tảng vững chắc và triển khai hiệu quả các giải pháp kinh doanh. Nhờ đó, Tập đoàn không chỉ duy trì đà tăng trưởng mà còn hoàn thành và vượt các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu và lợi nhuận, tiếp tục củng cố vị thế trên thị trường, với tổng doanh thu đạt 59.700 tỷ VND, vượt 2,5% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế và sau thuế lần lượt đạt 3.554 tỷ đồng và 2.922 tỷ đồng, vượt kế hoạch tương ứng là 25% và 27%.

Tiếp tục khẳng định vị thế là Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu, Bảo Việt ghi nhận đóng góp chủ lực từ lĩnh vực bảo hiểm vào hoạt động kinh doanh, với doanh thu thuần năm 2025 đạt 40.948 tỷ đồng. Đồng thời, Tập đoàn duy trì vững chắc vị thế trong nhóm dẫn đầu trên cả hai lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ và bảo hiểm nhân thọ.

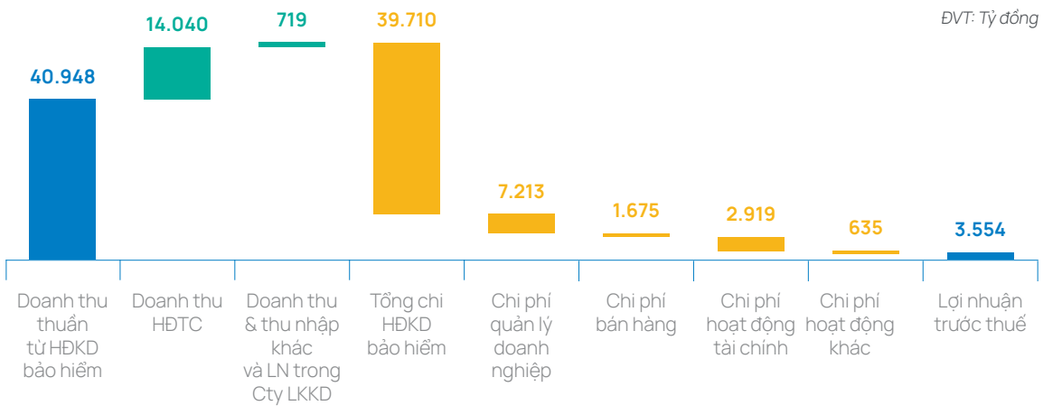
Bên cạnh lĩnh vực bảo hiểm, hoạt động tài chính trong năm 2025 ghi nhận sự tăng trưởng tích cực, với doanh thu đạt 14.040 tỷ đồng và lợi nhuận đạt 11.120 tỷ đồng, tăng trưởng tích cực so với năm 2024, qua đó khẳng định hiệu quả đầu tư trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động. Kết quả này phản ánh năng lực đầu tư được tích lũy, năng lực nắm bắt cơ hội thị trường và phát huy bề dày 60 năm phát triển của Bảo Việt, đồng thời đóng góp quan trọng vào kết quả kinh doanh ấn tượng chung của Tập đoàn.



Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh bảo hiểm
40.498 TỶ ĐỒNG

Doanh thu từ hoạt động tài chính
14.040 TỶ ĐỒNG

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính
11.120 TỶ ĐỒNG



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

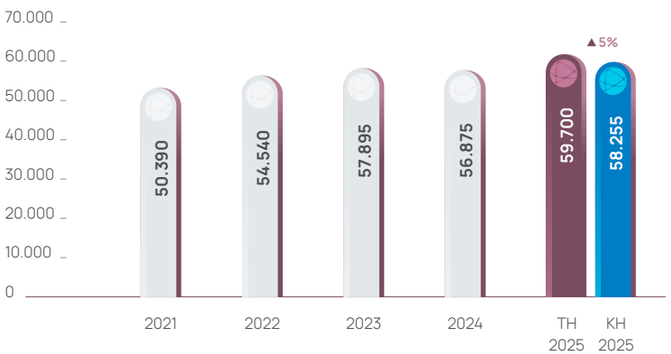
Kết quả kinh doanh hợp nhất toàn Tập đoàn

DOANH THU

Duy trì tăng trưởng bền vững trên các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi

Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế từng bước phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, thị trường tài chính - bảo hiểm tiếp tục trải qua quá trình điều chỉnh và tái cấu trúc theo hướng minh bạch, bền vững hơn, qua đó đặt ra không ít thách thức đối với môi trường kinh doanh. Với việc chủ động nhận diện sớm các thách thức, khơi thông và tối ưu hóa các nguồn lực, cùng với khả năng thích ứng linh hoạt, Tập đoàn tiếp tục phát huy hiệu quả nền tảng công nghệ thông tin và hệ sinh thái số đã được đầu tư trong nhiều năm, triển khai đồng bộ các giải pháp kinh doanh, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ khách hàng và tối ưu hiệu quả các kênh phân phối. Nhờ đó, các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi đều đạt kết quả khả quan, góp phần đưa tổng doanh thu hợp nhất toàn Tập đoàn đạt 59.700 tỷ đồng, vượt 2,5% kế hoạch và tăng trưởng 5% so với cùng kỳ. Cụ thể:

Doanh thu hợp nhất giai đoạn 2021-2025



Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ của Bảo Việt khép lại năm 2025 với kết quả tích cực, khi thị trường vẫn tiếp tục đối mặt với những khó khăn kéo dài từ các năm trước. Toàn thị trường ghi nhận tổng doanh thu phí giảm khoảng 1,9% và doanh thu khai thác mới giảm 6,5% so với năm 2024. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế số 1 thị trường với kết quả tăng trưởng ấn tượng: Tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ đạt trên 32.640 tỷ đồng, tăng 1,5%; trong đó, doanh thu khai thác mới tăng trưởng 14% - một điểm sáng nổi bật trong khi thị trường suy giảm, phản ánh hiệu quả của chiến lược kinh doanh, chất lượng sản phẩm, hệ thống phân phối và năng lực thích ứng linh hoạt.

Song song với đó, việc tận dụng hiệu quả các cơ hội trên thị trường tài chính đã góp phần thúc đẩy doanh thu tài chính tăng trên 10% so với cùng kỳ, đóng góp tích cực vào kết quả chung. Nhờ đó, tổng doanh thu từ lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ năm 2025 đạt trên 45.260 tỷ đồng, tăng gần 4%, hoàn thành tốt kế hoạch đề ra và tiếp tục là lĩnh vực đóng góp lớn nhất vào tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn với tỷ trọng trên 75%.

Lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ của Bảo Việt ghi nhận kết quả kinh doanh xuất sắc trong năm 2025, trong bối cảnh thị trường đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là tác động gia tăng từ thiên tai và lũ lụt. Với vị thế thuộc nhóm dẫn đầu thị trường trong nhiều năm liền, Bảo hiểm Bảo Việt tiếp tục duy trì đà tăng trưởng tích cực, với tổng doanh thu đạt 12.920 tỷ đồng, tăng 8,3% so với cùng kỳ và vượt kế hoạch đề ra. Doanh thu phí bảo hiểm đạt trên 12.300 tỷ đồng, tăng 8,4%, phản ánh sự tăng trưởng ổn định và bền vững trong hoạt động kinh doanh.

Tiếp tục khẳng định vai trò là một trong những lĩnh vực kinh doanh nòng cốt của Bảo Việt, mảng bảo hiểm phi nhân thọ đóng góp hơn 21% vào tổng doanh thu hợp nhất của Tập đoàn trong năm 2025.



Tổng doanh thu hợp nhất của toàn Tập đoàn đạt

59.700 TỶ ĐỒNG

tăng trưởng 5% so với cùng kỳ

Mảng bảo hiểm phi nhân thọ đóng góp hơn

21% VÀO TỔNG DOANH THU HỢP NHẤT

của Tập đoàn trong năm 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổng doanh thu lĩnh vực dịch vụ tài chính và các hoạt động khác đạt

>2.320 TỶ ĐỒNG

đóng góp khoảng 4% vào tổng doanh thu hợp nhất của Bảo Việt.

Tổng doanh thu hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh bất động sản đạt

236 TỶ ĐỒNG

góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

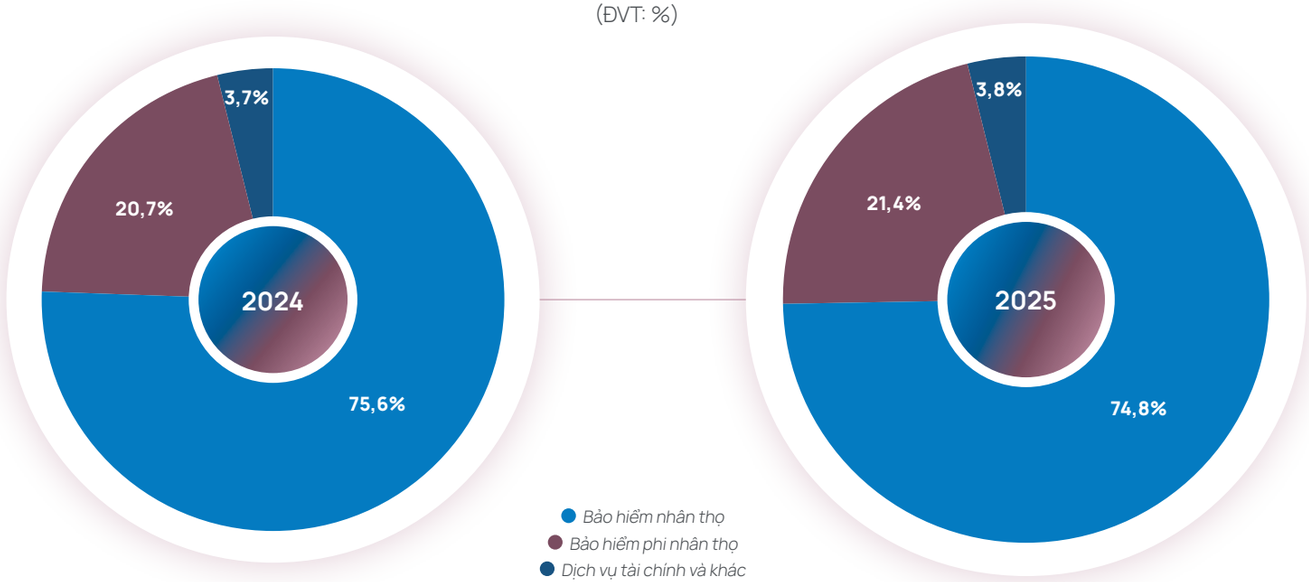
Lĩnh vực dịch vụ tài chính và các hoạt động khác tiếp tục ghi nhận kết quả khả quan trong năm 2025, với tổng doanh thu đạt hơn 2.320 tỷ đồng, đóng góp khoảng 4% vào tổng doanh thu hợp nhất của Bảo Việt.

Phát huy thế mạnh và kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư và chứng khoán, các đơn vị thành viên của Tập đoàn vẫn đạt kết quả kinh doanh tích cực khi thị trường còn nhiều biến động và khó lường. Lĩnh vực chứng khoán ghi nhận tổng doanh thu đạt 1.105 tỷ đồng, tăng 11,2% so với cùng kỳ và hoàn thành 103,4% kế hoạch; trong đó, doanh thu thực hiện đạt trên 1.030 tỷ đồng, tăng 8,7%. Lĩnh vực quản lý quỹ tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ấn tượng trong nhiều năm, với tổng tài sản quản lý thuần đến cuối năm 2025 đạt 155.704 tỷ đồng, tăng 11% so với cuối năm 2024; doanh thu đạt 199 tỷ đồng, tăng 13,3% so với cùng kỳ, qua đó tiếp tục khẳng định uy tín và vị thế của Bảo Việt trong lĩnh vực quản lý tài sản.

Bên cạnh đó, hoạt động quản lý và cho thuê văn phòng, xây lắp và kinh doanh bất động sản tiếp tục duy trì ổn định, đóng vai trò hỗ trợ trong cơ cấu hoạt động đa ngành, với tổng doanh thu đạt 236 tỷ đồng, góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Doanh thu theo các lĩnh vực cốt lõi năm 2024-2025

(ĐVT: %)



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tăng trưởng mạnh mẽ qua các năm, Bảo Việt đẩy mạnh làm chủ công nghệ, hướng tới phát triển bền vững

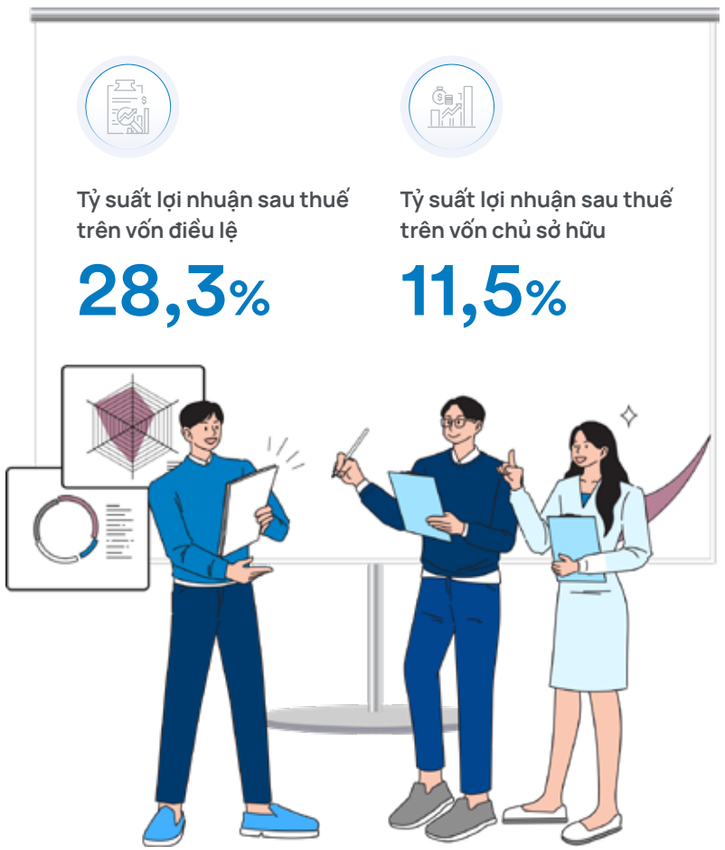
Phát huy vai trò tiên phong của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục khẳng định vị thế vững mạnh trên thị trường, với hiệu quả kinh doanh duy trì tăng trưởng tích cực và khả năng sinh lời không ngừng được nâng cao qua các năm. Kết thúc năm 2025, các chỉ số tài chính trọng yếu của Tập đoàn đều ghi nhận sự tăng trưởng mạnh mẽ: Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ đạt 39,4% (so với 29,6% năm 2023), và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu đạt 11,5% (so với 9,3% năm 2023).

Trong bối cảnh năm 2025 còn nhiều thách thức từ các yếu tố kinh tế - địa chính trị toàn cầu, Bảo Việt đã chủ động thích ứng, linh hoạt nắm bắt cơ hội và tối ưu hóa nguồn lực. Tập đoàn tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại nhằm nâng cao hiệu quả vận hành, cải thiện chất lượng dịch vụ và duy trì đà tăng trưởng ổn định của hệ sinh thái tài chính – bảo hiểm. Việc tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản trị chi phí, vận hành và phát triển kinh doanh tiếp tục phát huy hiệu quả, đóng góp tích cực vào kết quả chung. Song song với việc nâng cao hiệu quả kinh doanh, Bảo Việt kiên định đặt con người làm trung tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Trong năm, Tập đoàn tiếp tục triển khai các chính sách đãi ngộ phù hợp, nâng cao thu nhập và điều kiện làm việc cho người lao động, qua đó góp phần nâng cao năng suất và tạo động lực phát triển dài hạn.

Các hoạt động gắn kết nội bộ, công đoàn và phong trào "Sống khỏe – Sống hạnh phúc" được triển khai đồng bộ trên toàn hệ thống, góp phần lan tỏa văn hóa doanh nghiệp tích cực, xây dựng môi trường làm việc gắn bó, nhân văn. Những nỗ lực này không chỉ củng cố nền tảng phát triển về kinh tế mà còn gia tăng giá trị bền vững từ yếu tố con người – tài sản cốt lõi của Tập đoàn.

Trong bối cảnh kinh tế dự báo còn nhiều biến động và bất ổn, Bảo Việt tiếp tục duy trì sự chủ động về nguồn lực tài chính, không ngừng hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm – dịch vụ, đồng thời củng cố sự đồng thuận và gắn kết trong toàn hệ thống. Đây là những yếu tố nền tảng, bảo đảm cho tăng trưởng bền vững trong dài hạn và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế – xã hội của đất nước.





BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

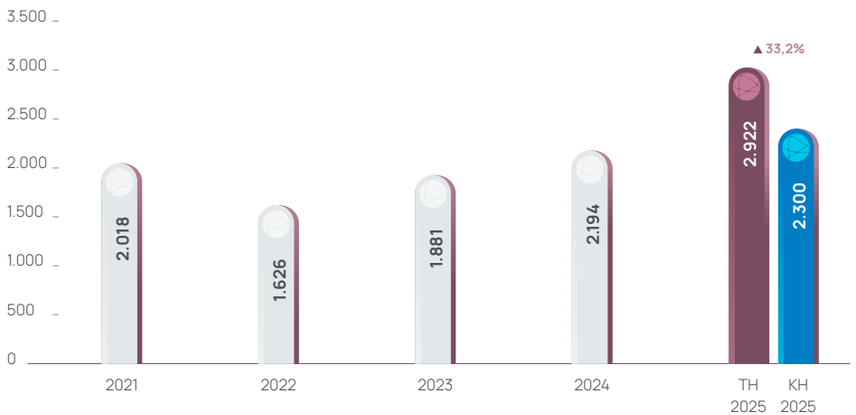
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bứt phá lợi nhuận, vững vàng nền tảng tăng trưởng

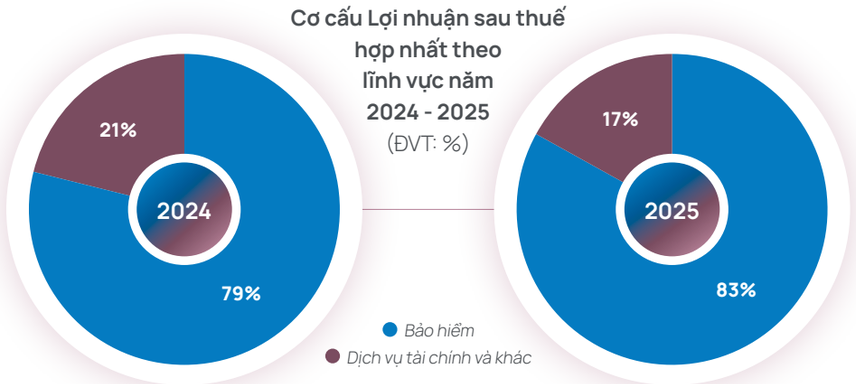
BỨT PHÁ LỢI NHUẬN, VỮNG VÀNG NỀN TẢNG TĂNG TRƯỞNG

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt **2.922** TỶ ĐỒNG
tăng trưởng 33,2% so với cùng kỳ

Lợi nhuận sau thuế hợp nhất giai đoạn 2020-2024



Cơ cấu Lợi nhuận sau thuế hợp nhất theo lĩnh vực năm 2024 - 2025
(ĐVT: %)



Năm 2025, trong bối cảnh thị trường tài chính - bảo hiểm từng bước phục hồi nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất định, Bảo Việt không chỉ duy trì vị thế dẫn dắt thị trường mà còn ghi nhận bước tăng trưởng bứt phá về lợi nhuận, nhờ chủ động thích ứng, phát huy hiệu quả nền tảng đã được xây dựng trong nhiều năm. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 2.922 tỷ đồng, tăng trưởng 33,2% so với cùng kỳ, với đóng góp tích cực từ tất cả các lĩnh vực kinh doanh nòng cốt. Kết quả này khẳng định hiệu quả của chiến lược phát triển bền vững và năng lực điều hành linh hoạt của Tập đoàn.

Cụ thể từng lĩnh vực như sau:

- **Lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm của Bảo Việt** tiếp tục ghi nhận kết quả lợi nhuận ấn tượng trong năm 2025. Phát huy hiệu quả hệ sinh thái số và hạ tầng công nghệ được đầu tư trong nhiều năm, cùng với năng lực quản trị điều hành linh hoạt, Tập đoàn đã tận dụng tốt các cơ hội trên thị trường tài chính, nâng cao hiệu quả nghiệp vụ, qua đó tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận.
- **Lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ** đạt mức lợi nhuận ấn tượng 2.168 tỷ đồng, tăng trưởng tích cực và vượt xa kế hoạch đề ra; trong khi đó, lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đóng góp 300 tỷ đồng lợi nhuận. Qua đó, lĩnh vực bảo hiểm tiếp tục khẳng định vai trò trụ cột trong cơ cấu lợi nhuận của Tập đoàn, đóng góp 83% vào lợi nhuận hợp nhất.
- **Lĩnh vực dịch vụ tài chính và các hoạt động khác** mang lại kết quả lợi nhuận tích cực cho Bảo Việt, với lợi nhuận sau thuế đạt 500 tỷ đồng, tăng 17% so với cùng kỳ và đóng góp 17% vào lợi nhuận hợp nhất năm 2025. Kết quả này tiếp tục khẳng định hiệu quả trong công tác quản lý và tối ưu hóa danh mục đầu tư tài chính của Tập đoàn.

> Năm 2025 khép lại với nhiều dấu ấn quan trọng, góp phần củng cố nền tảng tài chính, năng lực quản trị và hệ sinh thái kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt. Những kết quả đạt được trong năm không chỉ phản ánh nỗ lực của toàn hệ thống mà còn tạo tiền đề vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo. Với nền tảng hơn 60 năm kinh nghiệm, cùng tinh thần đổi mới và khát vọng vươn lên, hòa cùng định hướng chiến lược về phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới của cả nước, Bảo Việt sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và mở rộng hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước, qua đó mang đến những giải pháp bảo vệ tài chính ngày càng toàn diện cho khách hàng và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của thị trường bảo hiểm Việt Nam

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Luôn đảm bảo vượt mức các quy định về khả năng thanh toán

NGUỒN VỐN HỢP NHẤT

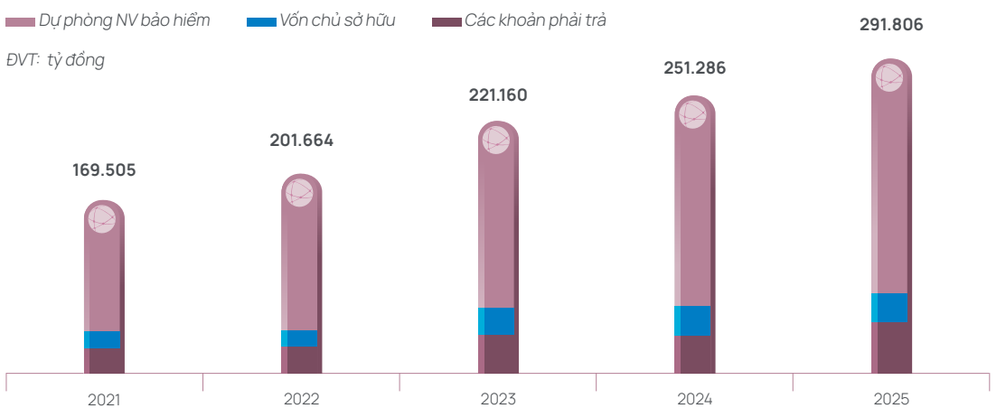
Quy mô Nguồn vốn

Tương tự, năm 2025 tổng nguồn vốn hợp nhất đạt 291.806 tỷ đồng, tăng 16,1% so với năm 2024. Trong đó, quy mô quỹ dự phòng nghiệp vụ tiếp tục tăng 15.108 tỷ đồng, tương ứng 8,1%; riêng tại Bảo Việt Nhân thọ, quỹ dự phòng tăng 14.567 tỷ đồng *(8,3%)*, phù hợp với mức tăng của doanh thu bảo hiểm. Việc quỹ dự phòng nghiệp vụ duy trì đà tăng trưởng không chỉ thể hiện cam kết đối với các nghĩa vụ bảo hiểm mà còn góp phần củng cố năng lực tài chính, giảm thiểu tác động từ các rủi ro có thể phát sinh trong tương lai

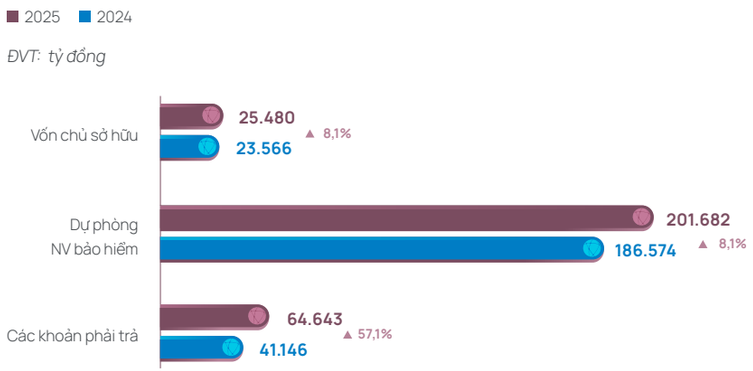
Bên cạnh đó, các khoản phải trả tăng 23.496 tỷ đồng *(tương đương 57,1%)*, chủ yếu phát sinh từ các giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ với mức tăng hơn 21.000 tỷ đồng. Nguồn vốn chủ sở hữu cũng ghi nhận mức tăng 1.914 tỷ đồng *(8,7%)* so với năm 2024, chủ yếu từ Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối, qua đó đóng góp tích cực vào mức tăng chung của tổng nguồn vốn.



NGUỒN VỐN HỢP NHẤT GIAI ĐOẠN 2021-2025



NGUỒN VỐN HỢP NHẤT THEO CÁC KHOẢN MỤC CHÍNH



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu Nguồn vốn

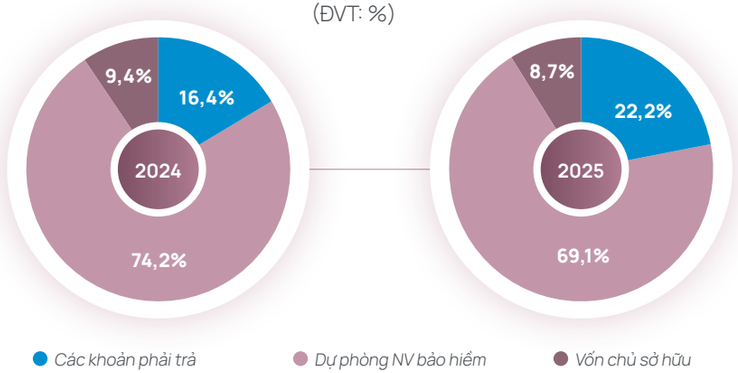
Cơ cấu nguồn vốn năm 2025 ghi nhận một số biến động nhẹ so với năm 2024: tỷ trọng các khoản phải trả tăng đáng kể từ 16,4% lên 22,2%, chủ yếu do các giao dịch repo trái phiếu gia tăng mạnh vào cuối năm.

Dự phòng nghiệp vụ bảo hiểm tiếp tục là khoản mục chiếm tỷ trọng lớn nhất, ở mức 69,1% tổng nguồn vốn, qua đó thể hiện nền tảng tài chính vững mạnh và xu hướng gia tăng ổn định, đồng thời khẳng định cam kết bền vững trong việc đảm bảo quyền lợi dài hạn cho khách hàng của Bảo Việt.

Trong khi đó, tỷ trọng vốn chủ sở hữu giảm nhẹ từ 9,4% xuống 8,7%, chủ yếu do quy mô tổng nguồn vốn tăng trưởng mạnh trong kỳ.

Nhìn chung, cơ cấu nguồn vốn được duy trì theo hướng an toàn, linh hoạt và phù hợp với đặc thù hoạt động bảo hiểm, qua đó đảm bảo cân đối giữa hiệu quả sử dụng vốn và năng lực thực hiện các nghĩa vụ tài chính dài hạn, đồng thời khẳng định nền tảng tài chính vững chắc và năng lực quản trị vốn hiệu quả của Tập đoàn.

Cơ cấu nguồn vốn 2024-2025
(ĐVT: %)



Chủ động duy trì năng lực thanh toán ở mức cao, luôn vượt yêu cầu quy định

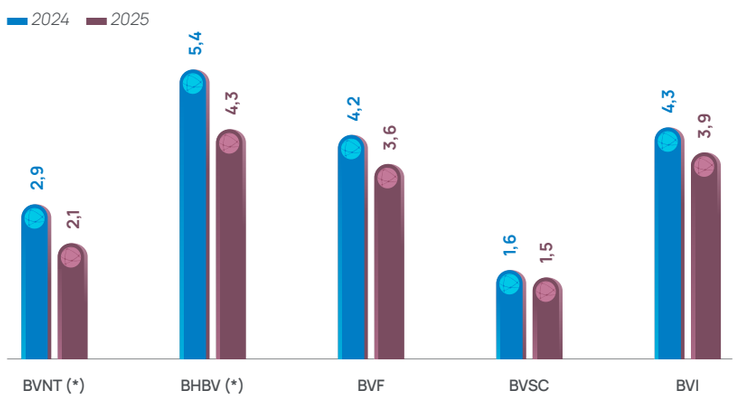
Hệ số thanh toán của các đơn vị tiếp tục được duy trì ở mức tốt, dù có điều chỉnh nhẹ so với năm 2024 song vẫn đảm bảo khả năng đáp ứng chủ động, vững chắc và kịp thời các nghĩa vụ thanh toán ngắn hạn khi đến hạn.

Việc mở rộng của hoạt động mua bán lại trái phiếu Chính phủ trong năm 2025 của Bảo Việt Nhân thọ phù hợp với diễn biến thị trường nhưng đã dẫn đến sự gia tăng tạm thời của nợ ngắn hạn tăng so với năm 2024. Điều này khiến hệ số thanh toán tại cuối năm 2025 giảm nhẹ, tuy nhiên vẫn duy trì ở mức an toàn cao.

Tại ngày 31/12/2025, hệ số an toàn vốn và tỷ lệ an toàn tài chính của các thành viên trong Tập đoàn tiếp tục được duy trì ở mức cao, tuân thủ chặt chẽ quy định pháp luật. Đáng chú ý, Công ty Chứng khoán Bảo Việt và Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt ghi nhận tỷ lệ an toàn vốn khả dụng lần lượt đạt 576% và 408%, vượt xa ngưỡng quy định 180%.

Bên cạnh đó, tỷ lệ biên khả năng thanh toán của Bảo hiểm Bảo Việt đạt 141% và của Bảo Việt Nhân thọ đạt 107% tại thời điểm cuối năm, đều cao hơn mức yêu cầu 100% theo quy định của Bộ Tài chính, qua đó tiếp tục khẳng định nền tảng tài chính an toàn và vững chắc của Tập đoàn.

Hệ số thanh toán năm 2025 (lần)



(*): Đối với Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, nợ ngắn hạn dùng để tính hệ số thanh toán đã loại trừ Dự phòng nghiệp vụ.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước



GRI 207: Thuế

Tập đoàn Bảo Việt cam kết tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về thuế tại Việt Nam. Chúng tôi xây dựng và thực hiện chính sách thuế minh bạch, đảm bảo thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Các thông tin về chính sách thuế và nghĩa vụ thuế được công bố công khai trong các báo cáo tài chính định kỳ đã được kiểm toán hoặc soát xét.

Là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, Bảo Việt hiện triển khai hoạt động kinh doanh trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam, chưa mở rộng ra thị trường quốc tế. Trong toàn bộ hệ thống, bao gồm cả công ty mẹ và các công ty thành viên, Bảo Việt luôn đề cao và nghiêm túc thực hiện việc tuân thủ các quy định pháp luật, đặc biệt là các quy định liên quan đến chính sách thuế.

Tập đoàn cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thuế phát sinh, đảm bảo tính minh bạch và chính xác thông qua việc công bố công khai các số liệu thuế trong báo cáo tài chính định kỳ (quý, năm) đã được kiểm toán hoặc soát xét. Các chính sách thuế áp dụng và tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế đều được trình bày chi tiết, đầy đủ trong các báo cáo tài chính này.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

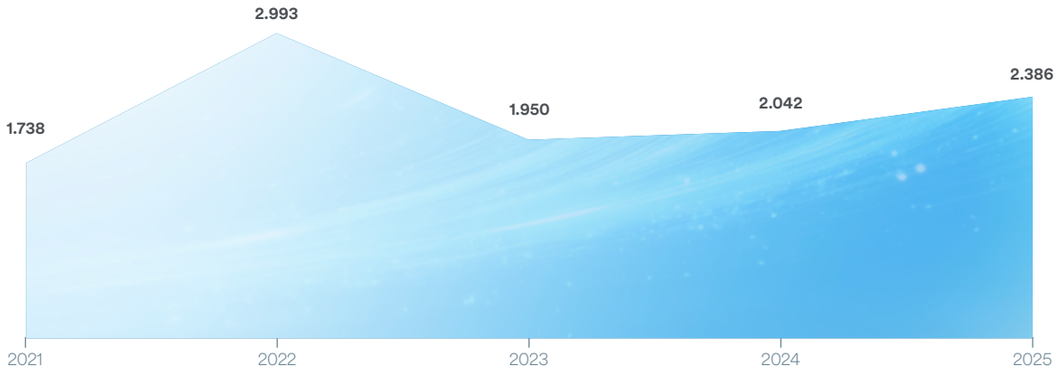
130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Số liệu về đóng góp cho Ngân sách Nhà nước bao gồm thuế và cổ tức hàng năm.



Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước năm 2025

2.386 TỶ ĐỒNG

Trong đó:

Thuế Giá trị gia tăng
1.850
TỶ ĐỒNG

Cổ tức của Bộ Tài chính
532
TỶ ĐỒNG

Tổng nộp Ngân sách Nhà nước trong năm 2025 (bao gồm thuế và cổ tức hàng năm) của Tập đoàn Bảo Việt đạt 2.386 tỷ đồng, trong đó phần cổ tức nộp Ngân sách Nhà nước (phần của Bộ Tài chính và SCIC (*)) là 532 tỷ đồng. Tổng số thuế thực nộp trong năm là hơn 1.850 tỷ đồng – là mức nọp thuế cao nhất trong 5 năm trở lại đây, chủ yếu nhờ đóng góp của thuế Giá trị gia tăng ("GTGT"), thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân.

Doanh thu duy trì tăng trưởng; các hoạt động đầu tư, mở rộng mạng lưới, hệ thống, củng cố công nghệ thông tin được đẩy mạnh; thu nhập của cán bộ nhân viên được cải thiện và nâng cao là các tác động chính cho mức đóng góp cao về thuế GTGT, thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân của Tập đoàn đối với Ngân sách Nhà nước.

Mức nộp Ngân sách Nhà nước năm 2022 vẫn đạt mức cao nhất do khoản chi trả cổ tức kỷ lục ở mức 30,261% với phần cổ tức chi trả cho cổ đông Bộ Tài chính là 1.460 tỷ đồng.

Việc thực hiện đầy đủ và minh bạch nghĩa vụ thuế không chỉ phản ánh cam kết tuân thủ pháp luật của Tập đoàn Bảo Việt mà còn thể hiện vai trò và trách nhiệm của doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế đất nước. Trong bối cảnh ngày càng gia tăng yêu cầu về quản trị thuế minh bạch và bền vững, Bảo Việt sẽ tiếp tục tăng cường năng lực kiểm soát rủi ro thuế, cải tiến hệ thống quản lý và công khai thông tin một cách kịp thời, đầy đủ theo thông lệ quốc tế. Đây cũng là một phần trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm củng cố niềm tin với các bên liên quan và góp phần xây dựng một môi trường kinh doanh công bằng, minh bạch tại Việt Nam.



(*): Từ năm 2025, phần cổ tức nộp về Ngân sách Nhà nước bao gồm cổ tức của Bộ Tài chính và Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước ("SCIC").

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

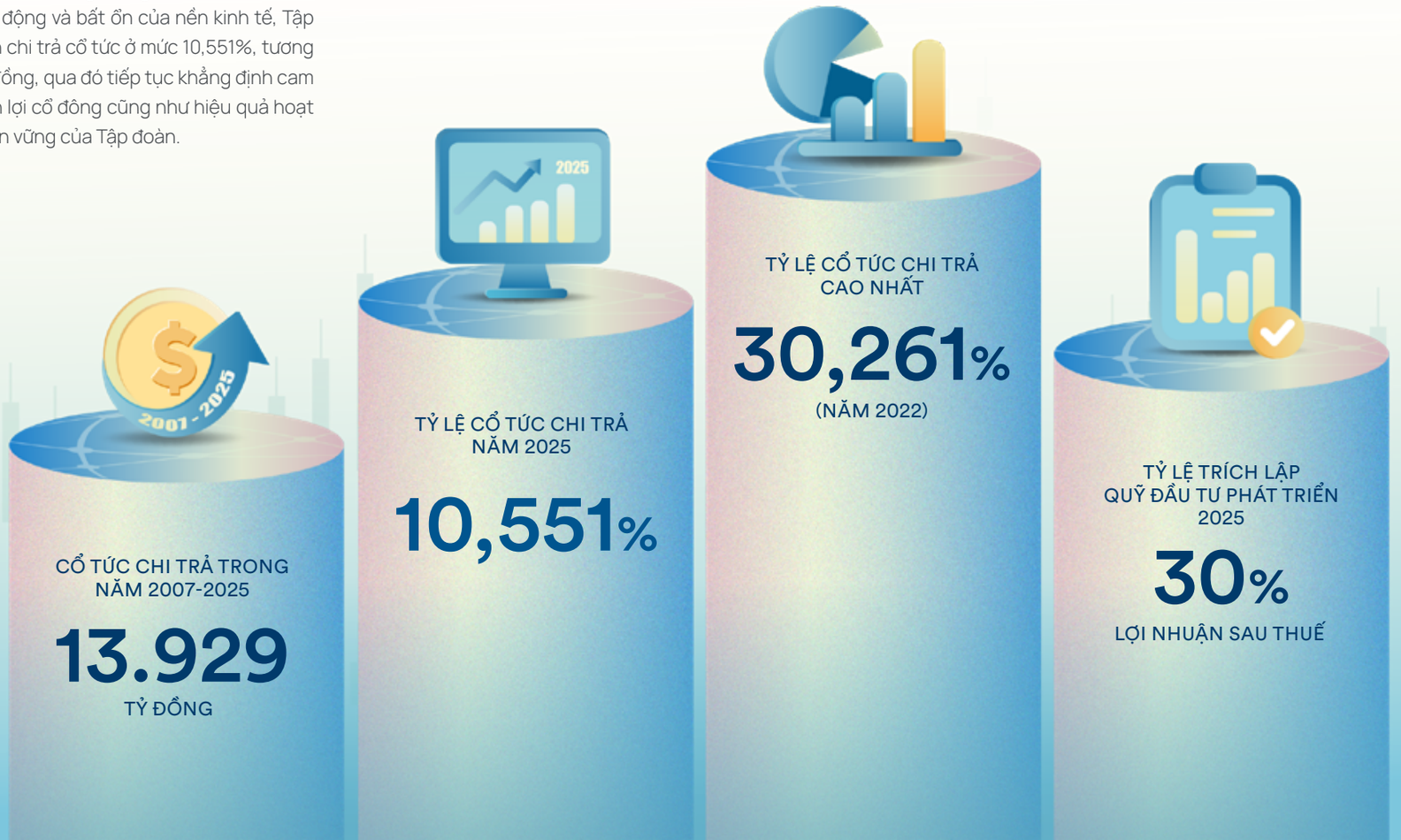
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì chi trả cổ tức cho cổ đông hằng năm

Với cam kết mang lại giá trị bền vững cho cổ đông, Tập đoàn Bảo Việt luôn duy trì chính sách chi trả cổ tức ổn định và ở mức cao qua các năm. Kể từ khi chính thức cổ phần hóa vào năm 2007 đến hết năm 2025, Bảo Việt đã chi trả tổng cộng 13.929 tỷ đồng tiền cổ tức cho cổ đông, với tỷ lệ chi trả dao động từ 8% đến 30,261% (cao nhất trong năm 2022). Riêng trong năm 2025, dù đối mặt với nhiều biến động và bất ổn của nền kinh tế, Tập đoàn vẫn thực hiện chi trả cổ tức ở mức 10,551%, tương đương hơn 783 tỷ đồng, qua đó tiếp tục khẳng định cam kết bảo đảm quyền lợi cổ đông cũng như hiệu quả hoạt động ổn định và bền vững của Tập đoàn.

Song song với việc đảm bảo lợi ích cổ đông trong ngắn hạn, Bảo Việt cũng chú trọng cân đối nguồn lực cho mục tiêu phát triển dài hạn thông qua chính sách tái đầu tư từ lợi nhuận sau thuế. Hàng năm, một phần lợi nhuận sau thuế được phân bổ vào Quỹ Đầu tư phát triển nhằm củng cố năng lực tài chính, nâng cao khả năng cạnh tranh và tạo nền tảng tăng trưởng bền vững. Trong năm 2025, Tập đoàn đã trích 30% lợi nhuận sau thuế vào Quỹ Đầu tư phát triển – một tỷ lệ thể hiện sự quyết liệt trong chiến lược đầu tư dài hạn, đổi mới và chuyển đổi số, bắt kịp xu thế công nghệ, đồng thời bảo đảm an toàn hoạt động và duy trì tăng trưởng bền vững cho toàn hệ thống.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

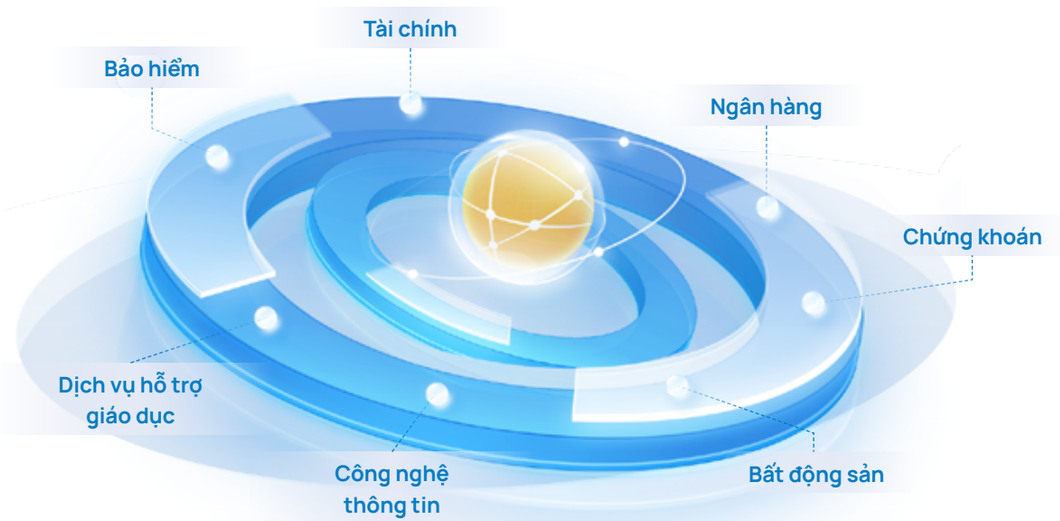
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động

Chi phí dành cho nguồn nhân lực được ưu tiên

Trong số các ngành nghề kinh doanh đa dạng của Tập đoàn Tài chính – Bảo Hiểm Bảo Việt



BẢO HIỂM vẫn là lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

Với đặc thù đó, các chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm như chi trả bồi thường, dự phòng nghiệp vụ... luôn duy trì tỷ trọng lớn trong tổng cơ cấu chi phí của Tập đoàn.



Chiếm tỷ trọng cao thứ hai sau chi phí liên quan đến hoạt động bảo hiểm là chi phí quản lý, trong đó chủ yếu là chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương (57%). Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ, Bảo Việt luôn xác định con người là yếu tố then chốt, giữ vai trò quyết định trong quá trình phát triển bền vững. Năm 2025, trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn nhiều biến động và thách thức, Tập đoàn tiếp tục duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh, tăng cường công tác quản trị và tối ưu vận hành nhằm đảm bảo thu nhập, chế độ đãi ngộ và phúc lợi cho người lao động trong toàn hệ thống.

Các chính sách phúc lợi tiếp tục được duy trì và nâng cao, góp phần tạo động lực, củng cố niềm tin và sự gắn kết của đội ngũ cán bộ nhân viên cùng đồng hành với Tập đoàn vượt qua khó khăn, hoàn thành tốt kế hoạch kinh doanh được giao. Tỷ lệ chi phí tiền lương và các khoản trích theo lương năm 2025 tăng nhẹ so với năm 2024 (57% so với 54%), thể hiện cam kết và nỗ lực của Bảo Việt trong việc tiếp tục cải thiện chính sách đãi ngộ, xây dựng cơ cấu thu nhập cạnh tranh và nâng cao chất lượng môi trường làm việc cho người lao động.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

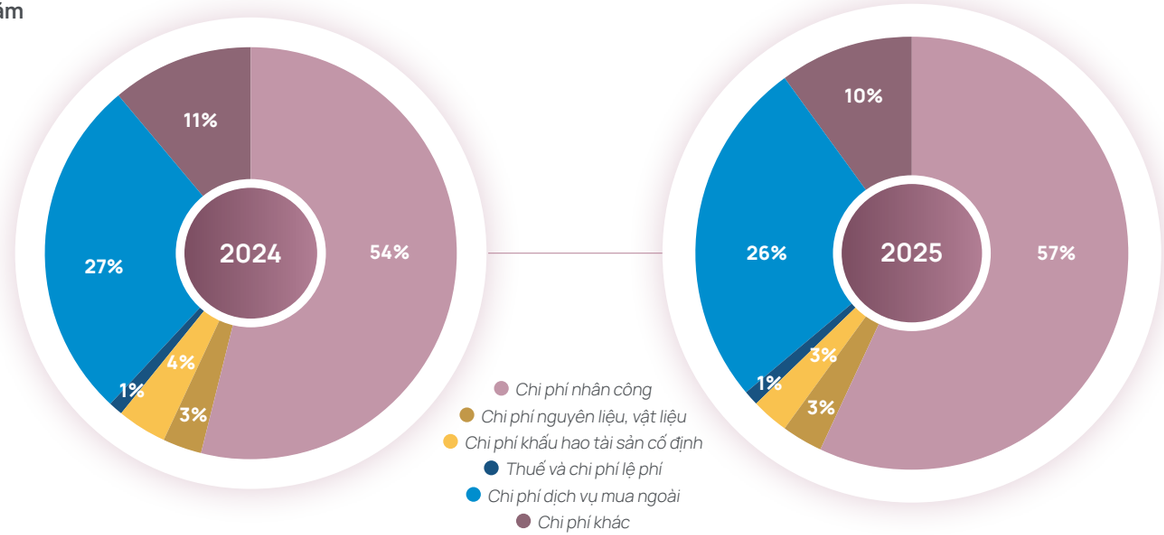
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu chi phí quản lý của Bảo Việt khá ổn định qua các năm
(ĐVT: %)

Năm 2025, với định hướng nâng cao hiệu quả sử dụng chi phí và đẩy mạnh chuyển đổi số, mặc dù tiếp tục mở rộng hệ thống bán hàng và gia tăng ứng dụng công nghệ trong hoạt động kinh doanh, chi phí dịch vụ mua ngoài liên quan đến hoạt động bảo hiểm vẫn được kiểm soát ổn định, chiếm khoảng 26% tổng chi phí quản lý. Kết quả này phản ánh khả năng quản trị chi phí hiệu quả của Tập đoàn trong quá trình tối ưu hóa nguồn lực, hiện đại hóa hạ tầng công nghệ và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng. Tỷ trọng các nhóm chi phí khác duy trì tương đối ổn định.



Đảm bảo duy trì chế độ lương, phúc lợi người lao động luôn ổn định và cạnh tranh



Trong lĩnh vực dịch vụ tài chính – bảo hiểm, con người luôn là yếu tố cốt lõi tạo nên giá trị và năng lực cạnh tranh bền vững.

Tại Bảo Việt, chúng tôi hiểu rằng sự gắn kết, tinh thần trách nhiệm và năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ nhân viên chính là nền tảng cho sự phát triển dài hạn của Tập đoàn. Vì vậy, Bảo Việt luôn chú trọng xây dựng chính sách lương thưởng và hệ thống phúc lợi cạnh tranh với thị trường, đồng thời không ngừng cải thiện môi trường làm việc nhằm đảm bảo hài hòa giữa thu nhập, sức khỏe thể chất và tinh thần cho người lao động.

Trong năm 2025, mặc dù nền kinh tế và thị trường tài chính – bảo hiểm vẫn còn nhiều biến động, Bảo Việt tiếp tục duy trì ổn định chế độ lương, thưởng và các chính sách thu nhập cho người lao động. Hệ thống phúc lợi được triển khai đồng bộ, bao gồm tiền lương, thưởng hiệu quả công việc, phụ cấp và đầy đủ các chế độ bảo hiểm bắt buộc theo quy định của Nhà nước. Đồng thời, Tập đoàn tiếp tục duy trì các chương trình bảo hiểm tự nguyện như bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm kết hợp con người, bảo hiểm bệnh hiểm nghèo và các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ phù hợp dành cho cán bộ nhân viên.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu thu nhập được bảo đảm

- Tiền lương cạnh tranh và ổn định so với thị trường
- Chính sách thưởng gắn với hiệu quả công việc và kết quả kinh doanh
- Hệ thống phụ cấp, hỗ trợ và phúc lợi đa dạng

Duy trì chính sách chăm sóc toàn diện cho người lao động

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ tại các cơ sở y tế uy tín với các gói khám chuyên sâu phù hợp theo giới tính và đặc thù công việc
- Mở rộng các gói khám chuyên sâu và chăm sóc sức khỏe hậu Covid cho khối văn phòng
- Triển khai các chương trình bảo hiểm ưu đãi dành cho người thân của cán bộ nhân viên
- Duy trì các hoạt động chăm sóc đời sống tinh thần, văn hóa và gắn kết nội bộ



Các chính sách và giải pháp triển khai trong năm 2025 đã mang lại hiệu quả tích cực. Chi phí dành cho người lao động (bao gồm lương, phúc lợi và các nghĩa vụ liên quan) tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí quản lý, ở mức 57%, thể hiện cam kết mạnh mẽ của Bảo Việt trong việc đầu tư cho con người. Đây cũng là yếu tố quan trọng góp phần tạo động lực để người lao động yên tâm làm việc, nâng cao mức độ gắn kết và đồng hành lâu dài cùng Tập đoàn.

Vượt qua những khó khăn chung của thị trường, Bảo Việt tiếp tục duy trì vị thế dẫn đầu trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ, đồng thời từng bước xây dựng môi trường làm việc hấp dẫn với chính sách đãi ngộ toàn diện cho cán bộ nhân viên. Những nỗ lực này tiếp tục được ghi nhận thông qua nhiều giải thưởng uy tín trong nước và quốc tế.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET Insurance
BẢO HIỂM BẢO VIỆT

Ứng dụng BaoViet Direct đạt
GIẢI THƯỞNG SAO KHUÊ 2025



TOP 10
Công ty bảo hiểm uy tín nhất Việt Nam năm 2025

> Chính sách nhân sự của Bảo Việt không chỉ hướng tới bảo đảm quyền lợi và nâng cao chất lượng cuộc sống của người lao động mà còn góp phần xây dựng môi trường làm việc bền vững, ổn định xã hội và tạo ra giá trị dài hạn cho các bên liên quan.

BAOVIET Life
BẢO VIỆT NHÂN THỌ

Dẫn đầu
"TOP 10 Doanh nghiệp Đổi mới sáng tạo và Kinh doanh hiệu quả 2025 – Ngành Bảo hiểm nhân thọ"

"Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ tốt nhất" và **"Doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ đổi mới toàn diện nhất"**

"Nơi làm việc tốt nhất Châu Á"

"Doanh nghiệp quan tâm, chăm sóc nhân viên tốt nhất"

"Doanh nghiệp xuất sắc Châu Á 2025"

"Thương hiệu truyền cảm hứng năm 2025"

9 năm liên tiếp dẫn đầu
"TOP 10 Công ty bảo hiểm nhân thọ uy tín"



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 202

Sự hiện diện trên thị trường

Chủ đề trọng yếu

Tại Tập đoàn Bảo Việt, chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng sự hiện diện trên thị trường không chỉ được đo lường bằng thị phần hay quy mô kinh doanh, mà còn thể hiện qua những đóng góp tích cực vào nền kinh tế và an sinh xã hội tại các địa phương nơi chúng tôi hoạt động. Một trong những cam kết cốt lõi của Bảo Việt là xây dựng chính sách lương thưởng công bằng, cạnh tranh và đảm bảo mức sống ổn định cho người lao động. Cách tiếp cận này không chỉ là nền tảng để thu hút và giữ chân nhân tài – tài sản quý giá nhất của Tập đoàn – mà còn là một cấu phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững, góp phần tạo ra giá trị chung cho cộng đồng và thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế toàn diện, phù hợp với Mục tiêu Phát triển Bền vững số 8 (SDG 8) về Công việc tốt và Tăng trưởng kinh tế.

Phạm vi báo cáo

- Chính sách bình đẳng về lương khởi điểm theo giới tính
- So sánh mức lương khởi điểm và mức lương tối thiểu vùng

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Tập đoàn Bảo Việt cam kết duy trì một chính sách đãi ngộ minh bạch, công bằng và có tính cạnh tranh cao so với thị trường lao động. Mục tiêu của chúng tôi là đảm bảo mọi người lao động nhận được mức thu nhập xứng đáng với năng lực, sự cống hiến và vị trí công việc, loại bỏ hoàn toàn sự phân biệt đối xử, đặc biệt là khoảng cách thu nhập theo giới tính. Chính sách này được xây dựng không chỉ để tuân thủ quy định pháp luật về lương tối thiểu vùng mà còn chủ động thiết lập một mức sàn thu nhập cao hơn đáng kể, khẳng định vị thế của một nhà tuyển dụng uy tín và có trách nhiệm.

Bên cạnh đó, Bảo Việt ưu tiên tuyển dụng nhân sự từ cộng đồng địa phương, bao gồm cả các vị trí quản lý cấp cao, nhằm tạo thêm nhiều cơ hội việc làm và thúc đẩy sự phát triển kinh tế tại nơi Tập đoàn có sự hiện diện thương mại.

Cách thức quản lý

Để hiện thực hóa các cam kết trên, Tập đoàn Bảo Việt đã xây dựng và vận hành một quy trình quản lý tiền lương chặt chẽ, bao gồm các cấu phần chính:



Tuân thủ quy định của Chính phủ: Ngay khi có sự điều chỉnh về mức lương tối thiểu vùng từ Chính phủ, Bảo Việt sẽ tự động cập nhật và áp dụng mức lương cơ sở mới, đảm bảo mọi chính sách thu nhập đều tuân thủ và vượt mức quy định.

Đánh giá và điều chỉnh định kỳ: Hàng năm, Ban Tổ chức nhân sự Tập đoàn Bảo Việt phối hợp với các đơn vị thành viên rà soát, xem xét điều chỉnh quỹ lương và mức lương cho người lao động. Quá trình này dựa trên kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn và hiệu quả làm việc của từng cá nhân, đảm bảo sự ghi nhận kịp thời và tạo động lực cống hiến.

Giám sát và báo cáo: Hệ thống quản lý tiền lương được giám sát bởi Ban Lãnh đạo Tập đoàn. Các số liệu về lương khởi điểm, tỷ lệ so với mức tối thiểu vùng và bình đẳng giới trong đãi ngộ được theo dõi và báo cáo định kỳ trong các kỳ đánh giá nội bộ và trong Báo cáo Phát triển bền vững thường niên.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2025, phương pháp quản trị chính sách lương thưởng của Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục chứng tỏ hiệu quả trong việc duy trì một môi trường làm việc công bằng và hấp dẫn. Chính sách trả lương cao hơn mức tối thiểu vùng không chỉ giúp người lao động đảm bảo cuộc sống mà còn là yếu tố quan trọng giúp Tập đoàn giữ chân đội ngũ nhân sự cốt cán và thu hút nhân tài mới trong bối cảnh thị trường lao động ngày càng cạnh tranh. Việc duy trì chính sách đãi ngộ không phân biệt đối xử đã củng cố văn hóa bình đẳng và đa dạng, góp phần nâng cao sự gắn kết và hiệu suất chung của toàn hệ thống.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách bình đẳng về lương khởi điểm theo giới tính

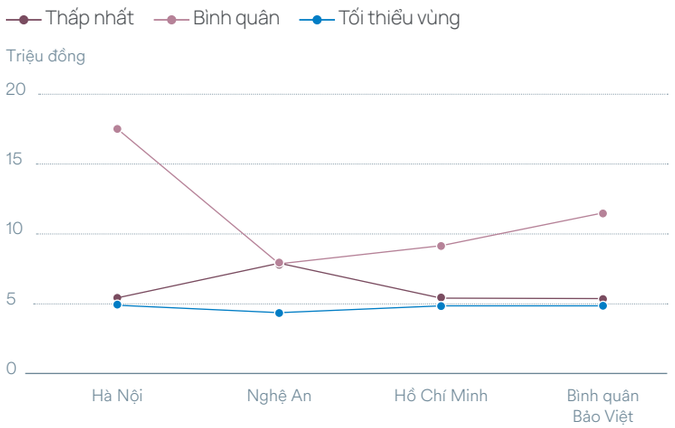
Bảo Việt luôn áp dụng và duy trì chính sách trả lương đảm bảo cân đối, hợp lý với tiền lương của các cá nhân cùng vị trí trong nội bộ, phù hợp với trình độ học vấn, thời gian và mức độ đóng góp cho doanh nghiệp ở các vị trí công việc được giao và kinh nghiệm được tích lũy qua nhiều năm làm việc. Đồng thời, các chính sách của Bảo Việt luôn chú trọng đến việc gia tăng tính cạnh tranh về tổng thu nhập so với thị trường. Mức lương khởi điểm thấp nhất trả cho lao động mới được tuyển dụng, không phân biệt nam, nữ, trên cả nước nói chung và tại các địa bàn trọng điểm: Hà Nội, Nghệ An, TP. Hồ Chí Minh nói riêng, luôn được duy trì cao hơn 10% so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.



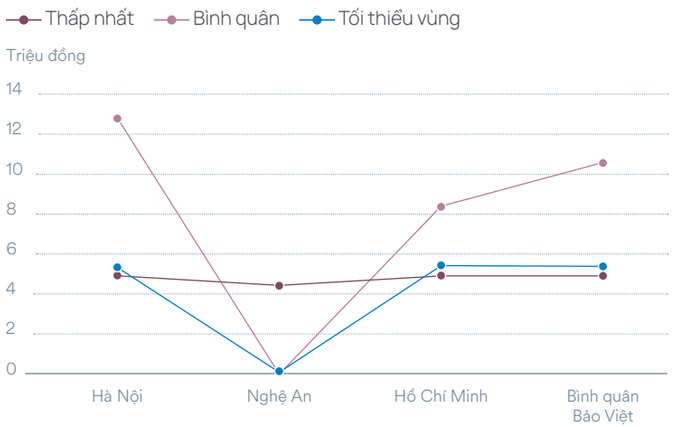
Hằng năm, khi Chính phủ có sự điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng, Bảo Việt sẽ thực hiện điều chỉnh mức lương theo chức danh/công việc mới, qua đó tăng thu nhập cho người lao động. Bên cạnh đó, căn cứ kết quả kinh doanh và hiệu quả làm việc của cá nhân, Bảo Việt cũng sẽ triển khai các đợt đánh giá nâng lương cho người lao động để tạo động lực làm việc, tăng mức độ gắn bó với doanh nghiệp và thúc đẩy tăng năng suất lao động của người lao động.

Trong năm 2025, Tập đoàn đã tuyển dụng nhiều nhân sự nam vào các vị trí đòi hỏi chuyên môn kỹ thuật cao, kinh nghiệm lâu năm, vai trò quản lý cấp cao, có thang lương cao căn cứ theo nhu cầu đề xuất từ các đơn vị. Theo đó, mức lương bình quân của lao động tuyển mới có sự chênh lệch trong năm 2025 (lương bình quân của lao động nam là 11.607.207 VNĐ, của lao động nữ là 10.661.984 VNĐ). Bảo Việt cam kết tiếp tục theo dõi chặt chẽ chỉ số này và nỗ lực thúc đẩy cơ hội phát triển công bằng cho mọi giới tính ở tất cả các cấp bậc công việc.

Mức lương thực trả của nhân viên nam tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng 2025



Mức lương thực trả của nhân viên nữ tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng 2025



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

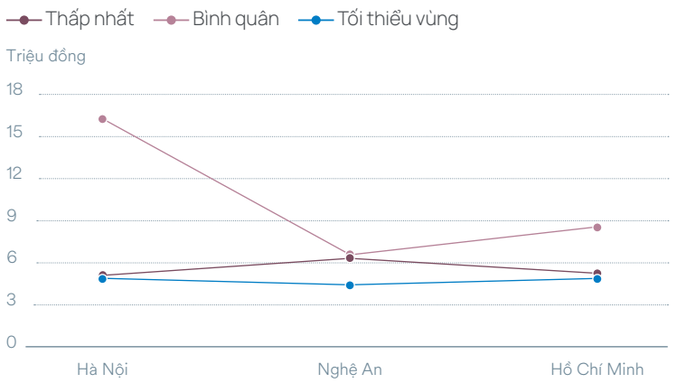
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

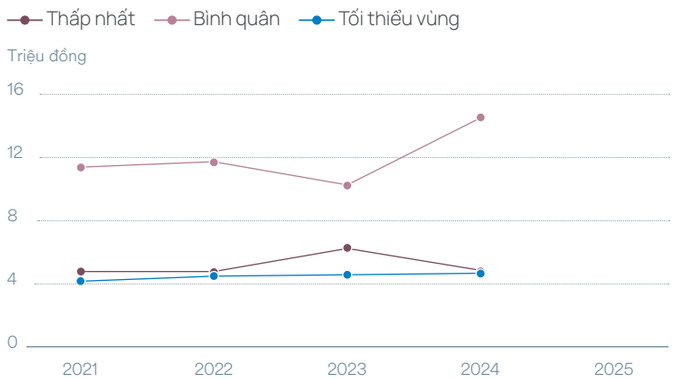
So sánh mức lương khởi điểm và mức lương tối thiểu của vùng theo giới tính

Với cam kết mạnh mẽ về việc đảm bảo phúc lợi cho người lao động, Tập đoàn Bảo Việt luôn duy trì mức lương khởi điểm thấp nhất cao hơn so với mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định.

Mức lương thực trả của nhân viên (cả nam, nữ) so với mức lương tối thiểu vùng khu vực



Mức lương thực trả của nhân viên tuyển mới so với mức lương tối thiểu vùng theo các năm



Mức lương thỏa thuận hàng tháng thấp nhất dành cho nhân viên mới được tuyển dụng tại Bảo Việt (không phân biệt giới tính) là 5.430.000 VNĐ/tháng. Tại các khu vực trọng điểm, mức lương khởi điểm thấp nhất của Bảo Việt đều bằng hoặc cao hơn ít nhất 9% so với mức lương tối thiểu vùng theo quy định của Chính phủ.

Năm 2025, mức lương khởi điểm bình quân của nhân viên tuyển mới đạt

11.134.595

VNĐ/THÁNG

gấp

2,24 LẦN

(tương đương 224%) mức lương tối thiểu bình quân tại ba khu vực trọng điểm Hà Nội, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh (4.960.000 VNĐ/tháng).

So với năm 2024 (14.421.047 VNĐ/tháng), mức lương bình quân giảm 23%. Sự thay đổi này chủ yếu phản ánh xu hướng tuyển dụng năm 2025 của Tập đoàn theo hướng mở rộng quy mô nhân sự ở các vị trí nghiệp vụ, kinh doanh và vận hành tại nhiều địa phương nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển mạng lưới và chuyển đổi số, thay vì tập trung tuyển dụng các vị trí chuyên môn cấp cao như năm trước. Theo đó, Bảo Việt đang từng bước tối ưu cơ cấu nhân sự, mở rộng cơ hội việc làm trên diện rộng nhưng vẫn duy trì chính sách thu nhập cạnh tranh và ổn định trên thị trường lao động.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đơn vị: Đồng

Khu vực trọng điểm (***)	Hà Nội		Nghệ An		Thành phố Hồ Chí Minh		Bảo Việt(**)	
Lương tối thiểu vùng(*)	**4.960.000**		**4.410.000**		**4.960.000**		**4.960.000**	
Lương khởi điểm	***Lương thấp nhất***	***Lương bình quân***	***Lương thấp nhất***	***Lương bình quân***	***Lương thấp nhất***	***Lương bình quân***	***Lương thấp nhất***	***Lương bình quân***
Nam	5.430.000	17.605.828	8.000.000	8.000.000	5.430.000	9.215.792	5.430.000	15.652.433
Nữ	5.430.000	12.961.000	Không phát sinh	Không phát sinh	5.430.000	8.362.967	5.430.000	11.896.192
Lương khởi điểm bình quân (cả nam, nữ)	5.430.000	15.283.414	8.000.000	8.000.000	5.430.000	8.789.379	5.430.000	13.774.313
Tỷ lệ (%) so với mức lương tối thiểu vùng đối với nam	109%	355%	181%	181%	109%	186%	109%	316%
Tỷ lệ (%) so với mức lương tối thiểu vùng đối với nữ	109%	261%	Không phát sinh	Không phát sinh	109%	169%	109%	240%
Tỷ lệ (%) so với mức lương tối thiểu vùng bình quân (cả nam, nữ)	109%	308%	181%	181%	109%	177%	109%	278%

(*) Lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định 74/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 (hiệu lực từ ngày 01/7/2024 đến hết ngày 31/12/2025).

(**) Lương tối thiểu vùng của Bảo Việt lấy theo mức lương tối thiểu vùng cao nhất tại 03 khu vực trọng điểm.

(***) Khu vực trọng điểm:

Khu vực Hà Nội bao gồm: Công ty mẹ TĐBV; Trụ sở chính TCT BVNT và các CTTV tại Hà Nội (BVNT Hà Nội, BVNT Sơn Tây, BVNT Mỹ Đình, BVNT Đông Đô, BVNT Tràng An), Trụ sở chính TCT BHBV và các CTTV tại Hà Nội (Bảo Việt Đông Đô, Bảo Việt Hà Nội, Bảo Việt Tràng An, Bảo Việt Thăng Long, Bảo Việt Mỹ Đình, Bảo Việt Sơn Tây); Trụ sở chính Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Chứng khoán Bảo Việt, Trụ sở chính Công ty Đầu tư Bảo Việt;

Khu vực Nghệ An bao gồm: các CTTV của TCT BVNT tại Nghệ An (BVNT Nghệ An, BVNT Bắc Nghệ An, BVNT Tây Nghệ An); các CTTV của TCT BHBV tại Nghệ An (Bảo Việt Nghệ An);

Khu vực TP Hồ Chí Minh bao gồm: các CTTV của TCT BVNT tại TP Hồ Chí Minh (BVNT Sài Gòn, BVNT Gia Định, BVNT Thủ Đức); các CTTV của TCT BHBV tại TP Hồ Chí Minh (Bảo Việt Sài Gòn, Bảo Việt TP Hồ Chí Minh, Bảo Việt Phú Mỹ, Bảo Việt An Phú, Bảo Việt Gia Định); Văn phòng đại diện của Công ty Quản lý quỹ Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Chứng khoán Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh; Chi nhánh Công ty Đầu tư Bảo Việt tại TP Hồ Chí Minh.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 203

Tác động kinh tế gián tiếp

Chủ đề trọng yếu

Trong năm 2025, nền kinh tế Việt Nam bước vào giai đoạn phục hồi và tăng trưởng mạnh mẽ sau các biến động toàn cầu, đồng thời đối mặt với yêu cầu ngày càng cao về chuyển đổi số, phát triển bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Các tác động từ thiên tai và rủi ro khí hậu diễn biến phức tạp đã đặt ra yêu cầu nâng cao năng lực chống chịu cho doanh nghiệp và toàn bộ nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, tác động kinh tế gián tiếp của doanh nghiệp ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng bền vững, hỗ trợ cộng đồng và củng cố an sinh xã hội.

Với vai trò là Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam, Bảo Việt xác định việc tạo ra các tác động kinh tế gián tiếp tích cực là một nội dung trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2025–2030. Thông qua hoạt động bảo hiểm, đầu tư tài chính, hỗ trợ cộng đồng và thúc đẩy ổn định thị trường, Bảo Việt tiếp tục góp phần tăng cường khả năng chống chịu của nền kinh tế, lan tỏa giá trị bền vững và đồng hành cùng sự phát triển của các bên liên quan.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phạm vi báo cáo

Các tác động tích cực gián tiếp đến nền kinh tế và xã hội mà Bảo Việt tạo được phải kể đến như:

- Duy trì hàng trăm ngàn việc làm góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương
- Tái đầu tư trở lại nền kinh tế góp phần xây dựng và phát triển xã hội.
- Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh.
- Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế.

Phương pháp quản trị

Mục đích

Xác định vai trò tiên phong của một Tập đoàn Tài chính – Bảo hiểm hàng đầu tại Việt Nam, Bảo Việt tiếp tục nỗ lực phát huy các tác động kinh tế gián tiếp một cách bền vững và có trách nhiệm. Mục tiêu xuyên suốt là tạo ra giá trị lan tỏa cho cộng đồng, tăng cường khả năng chống chịu trước rủi ro, và thúc đẩy tăng trưởng bao trùm, qua đó đóng góp thiết thực vào sự phát triển ổn định và dài hạn của nền kinh tế quốc gia.

Cách thức quản lý

Trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quản trị nhằm tối ưu hóa các tác động kinh tế gián tiếp thông qua:

1. Thực hiện đầy đủ và kịp thời trách nhiệm bảo hiểm xã hội và chi trả bồi thường thiệt hại do rủi ro thiên tai, đảm bảo hỗ trợ người dân, doanh nghiệp nhanh chóng khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh;
2. Đầu tư vào các chương trình giáo dục, đào tạo, và phát triển nguồn nhân lực địa phương, qua đó tạo thêm việc làm và nâng cao thu nhập bền vững cho người dân;
3. Tích hợp các yếu tố Môi trường, Xã hội và Quản trị (ESG) trong toàn bộ chuỗi giá trị, bao gồm rà soát, lựa chọn và đánh giá nhà cung cấp theo tiêu chuẩn bền vững, đồng thời ưu tiên đầu tư vào các dự án có tác động tích cực đến môi trường và xã hội.

Đánh giá về phương pháp quản trị



Năm 2025 là năm bản lề đánh dấu sự phục hồi và tăng tốc mạnh mẽ của nền kinh tế, đồng thời cũng là năm chứng kiến những thách thức ngày càng lớn từ thiên tai và biến đổi khí hậu. Trong bối cảnh đó, Bảo Việt tiếp tục phát huy vai trò của một tổ chức tài chính – bảo hiểm dẫn đầu với khả năng thích ứng linh hoạt, hiệu quả trong quản trị dòng vốn và tinh thần trách nhiệm cao với cộng đồng. Các hoạt động của Tập đoàn trong năm đã mang lại nhiều kết quả tích cực, từ việc duy trì ổn định thị trường vốn thông qua các kênh đầu tư chiến lược, bảo vệ tài chính cho người dân và doanh nghiệp trước rủi ro thiên tai, đến việc lan tỏa giá trị bền vững thông qua các hoạt động an sinh xã hội. Tập đoàn cũng ghi nhận những cải thiện đáng kể trong hiệu quả phân bổ nguồn lực đầu tư và mức độ tham gia của các bên liên quan trong hệ sinh thái phát triển bền vững, qua đó khẳng định hiệu quả của phương pháp quản trị tác động kinh tế gián tiếp theo định hướng chiến lược dài hạn.

Duy trì hàng trăm ngàn việc làm góp phần ổn định đời sống xã hội và kinh tế địa phương

Tiếp nối hành trình chuyển đổi số với định hướng "Vững nội lực – Bền giá trị", năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kinh doanh, đồng thời mở rộng và củng cố mạng lưới hoạt động trên toàn quốc. Việc phát triển hệ thống phân phối song hành cùng chuyển đổi số không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn tạo ra hàng trăm nghìn cơ hội việc làm, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội tại nhiều địa phương.

Với hơn 180 chi nhánh và 1.200 điểm giao dịch phủ khắp cả nước, Bảo Việt tiếp tục khẳng định lợi thế vượt trội về mạng lưới kinh doanh, kết nối hơn 235 nghìn lao động, bao gồm 6.492 cán bộ và hơn 318 nghìn đại lý, tư vấn viên. Thông qua các chính sách tuyển dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ được cải thiện qua từng năm, Bảo Việt không chỉ tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho người lao động mà còn góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại địa phương.

Năm 2025, Tập đoàn tuyển dụng thêm 367 nhân sự mới, chiếm 5,6% tổng số nhân viên toàn hệ thống; trong đó tỷ lệ nữ chiếm 45,5% và có 10 cán bộ là người dân tộc thiểu số. Kết quả này phản ánh cam kết của Bảo Việt trong việc thúc đẩy bình đẳng giới, đa dạng và hòa nhập trong môi trường làm việc.

Song song với mở rộng hệ thống, Bảo Việt tiếp tục chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực – nền tảng cốt lõi cho phát triển bền vững. Các chương trình đào tạo được triển khai chuyên nghiệp với trọng tâm cập nhật kiến thức nghiệp vụ, kỹ năng số và năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công việc. Hệ sinh thái số nội bộ như Teams, Histaff, BVOffice, BaovietSmart, MyBVLife, BaovietDirect, Bwise cùng nền tảng bán hàng trực tuyến baovietonline.com.vn tiếp tục phát huy hiệu quả, giúp đội ngũ cán bộ nhanh chóng thích ứng với xu hướng công nghệ mới và nâng cao hiệu quả kết nối khách hàng.

Không chỉ là doanh nghiệp dẫn đầu trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm, Bảo Việt còn đóng vai trò hạt nhân lan tỏa giá trị phát triển địa phương. Mỗi điểm giao dịch được mở rộng, mỗi việc làm được tạo mới và mỗi cán bộ được đào tạo đều góp phần kiến tạo giá trị bền vững cho nền kinh tế và cộng đồng khi tham gia vào quá trình xây dựng nền kinh tế địa phương năng động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, thúc đẩy tiêu dùng nội địa, đóng góp cho ngân sách Nhà nước. Những tác động này không chỉ mang ý nghĩa kinh tế mà còn là biểu hiện sinh động cho trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp vì một Việt Nam phát triển toàn diện và thịnh vượng.

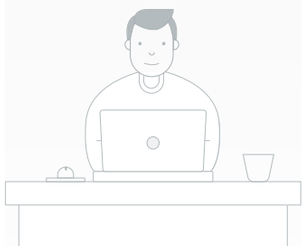
180
CHI NHÁNH

1.200
ĐIỂM GIAO DỊCH

6.492
CÁN BỘ

318.000
ĐẠI LÝ, TƯ VẤN VIÊN

367
CÁN BỘ ĐƯỢC TUYỂN NĂM 2025



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

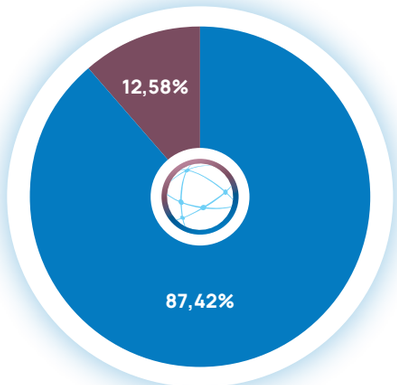
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tái đầu tư trở lại nền kinh tế dưới nhiều hình thức, góp phần xây dựng và phát triển xã hội

Bảo Việt khẳng định vị thế tiên phong trong ngành bảo hiểm với sự tăng trưởng ổn định và đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu của toàn ngành.

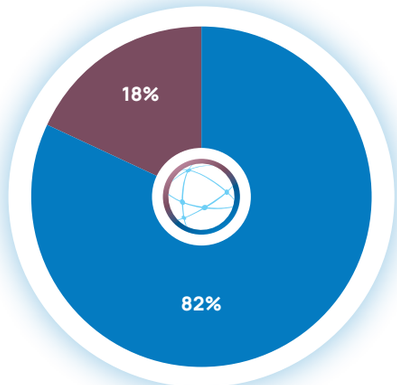
Doanh thu toàn ngành về Bảo hiểm phi nhân thọ (tỷ Đồng)

- Tổng ngành: **88.054**
- Bảo Việt: **11.076**



Doanh thu toàn ngành về Bảo hiểm nhân thọ (tỷ Đồng)

- Tổng ngành: **23.638**
- Bảo Việt: **32.160**



Theo số liệu của Cục quản lý giám sát bảo hiểm, tổng doanh thu phí bảo hiểm toàn thị trường năm 2025 ước đạt 233.112 tỷ đồng, tăng 2,56% so với cùng kỳ năm 2024. Trong đó, thị trường bảo hiểm phi nhân thọ đạt 88.054 tỷ đồng, tăng 10,95%, với Bảo Việt chiếm 12,58% thị phần, tương ứng doanh thu khoảng 11.076 tỷ đồng, tăng 5,92%. Ở lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ, doanh thu phí khai thác mới ước đạt 23.638 tỷ đồng, giảm 3,34%, trong đó Bảo Việt Nhân thọ chiếm 21,42% thị phần.

Với định hướng phát triển bền vững là trọng tâm xuyên suốt trong chiến lược vận hành, Bảo Việt luôn duy trì tỷ lệ tái đầu tư trở lại nền kinh tế ở mức cao, thể hiện rõ vai trò là một định chế tài chính – bảo hiểm hàng đầu, có trách nhiệm trong việc kiến tạo và lan tỏa giá trị. Tổng giá trị đầu tư của Tập đoàn vào trái phiếu và tiền gửi đạt khoảng 243 nghìn tỷ đồng, chiếm khoảng 26% tổng vốn đầu tư trở lại nền kinh tế của toàn ngành bảo hiểm (ước đạt trên 900 nghìn tỷ đồng). Trong đó, riêng đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ đạt 68.070 tỷ đồng, tương đương khoảng 64% tổng danh mục trái phiếu của Tập đoàn.

(*) Trái phiếu Chính phủ là những trái phiếu do Chính phủ phát hành nhằm mục đích bù đắp thâm hụt ngân sách, tài trợ cho các công trình phúc lợi công cộng trung ương và địa phương hoặc làm công cụ điều tiết tiền tệ.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tái đầu tư vào nền kinh tế năm 2025

243.000

TỶ ĐỒNG





Đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ

68.070

TỶ ĐỒNG

Đầu tư vào an sinh xã hội

534,8

TỶ ĐỒNG

Những khoản đầu tư này không chỉ phản ánh năng lực quản trị dòng vốn hiệu quả mà còn mang ý nghĩa chiến lược sâu sắc trong bối cảnh nền kinh tế vừa trải qua giai đoạn biến động với áp lực lạm phát và xu hướng thắt chặt tiền tệ trên toàn cầu. Sự hiện diện ổn định và dài hạn của Bảo Việt trên thị trường trái phiếu Chính phủ chính là sự đồng hành bền bỉ với mục tiêu phát triển quốc gia, gián tiếp tài trợ cho các công trình phúc lợi công cộng từ trung ương đến địa phương, góp phần xây dựng hạ tầng, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và cải thiện chất lượng sống cho người dân.

Song song với hoạt động tái đầu tư, Bảo Việt tiếp tục khẳng định vai trò tiên phong trong lĩnh vực an sinh xã hội. Tính từ năm 2009 đến nay, tổng số tiền Tập đoàn cũng tích cực tham gia triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30A của Chính phủ với tổng số tiền lên tới trên 498,9 tỷ đồng, tập trung vào các chương trình trọng điểm như hỗ trợ xóa đói giảm nghèo tại các địa bàn khó khăn, xây dựng trường học, trao tặng học bổng cho trẻ em nghèo hiếu học. Những hành động thiết thực này thể hiện rõ nét tinh thần trách nhiệm cộng đồng, đồng thời khẳng định cam kết của Bảo Việt trong việc chung tay cùng các bộ, ngành và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tiên phong trong công tác khắc phục hậu quả của rủi ro thiên tai, dịch bệnh

Trong bối cảnh biến đổi khí hậu ngày càng khắc nghiệt, bảo hiểm không chỉ là sản phẩm tài chính mà còn là công cụ bảo vệ xã hội, giúp cộng đồng phục hồi và phát triển bền vững.



Tổng chi bồi thường sản phẩm phi nhân thọ năm 2025

4.826 TỶ ĐỒNG

Cơ cấu chi trả

79% BẢO HIỂM DÂN SỰ, XE CƠ GIỚI

21% BẢO HIỂM ĐẶC BIỆT: HÀNG HÓA, TÀU THỦY, HÀNG KHÔNG, NÔNG NGHIỆP, HỎA HOẠN & RỦI RO ĐẶC BIỆT

Bảo Việt cam kết tiếp tục đổi mới sản phẩm, nâng cao năng lực phục vụ, khẳng định vai trò tiên phong trong việc đồng hành cùng cộng đồng ứng phó với biến đổi khí hậu và xây dựng tương lai bền vững.

Năm 2025 đã ghi nhận những hiện tượng thiên tai khắc nghiệt nhất trong lịch sử quan trắc khí tượng thủy văn Việt Nam, với tổng thiệt hại kinh tế ước trên 99.469 tỷ đồng, cao hơn 1,1 lần so với cùng kỳ năm 2024. Đây là mức cao nhất từ trước đến nay, cho thấy mức độ dễ bị tổn thương của cộng đồng trước tác động ngày càng gia tăng của biến đổi khí hậu. Những con số kỷ lục về bão, mưa lũ và thiệt hại đã được thiết lập, phản ánh xu thế thời tiết ngày càng cực đoan và khó lường. Biển Đông ghi nhận 21 cơn bão và áp thấp nhiệt đới (15 bão, 6 áp thấp nhiệt đới). Thiệt hại tính đến ngày 8/12/2025 cho thấy mức độ nặng nề: 420 người chết và mất tích, 730 người bị thương; gần 4.200 nhà sập, trôi; 348.000 nhà hư hỏng, tốc mái; hơn 541.000ha lúa, hoa màu và 298.000ha cây trồng khác ngập úng.

Trong bối cảnh đó, với vai trò là doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu thị trường Việt Nam, Bảo Việt khẳng định vị thế tiên phong trong việc đồng hành cùng người dân và doanh nghiệp ứng phó với các rủi ro thiên tai, dịch bệnh và biến đổi khí hậu. Tập đoàn chủ động phát triển hệ sinh thái sản phẩm bảo hiểm đa dạng, linh hoạt và thiết thực, bao gồm bảo hiểm nông nghiệp, tài sản, hàng hóa, bảo hiểm con người và các rủi ro đặc biệt, qua đó góp phần bù đắp tổn thất kịp thời, hỗ trợ tài chính hiệu quả và tái tạo sinh kế cho người dân.

Trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục thực hiện đầy đủ, minh bạch và kịp thời các cam kết chi trả bảo hiểm. Tổng chi bồi thường lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ đạt 4.826 tỷ đồng, trong đó 21% được chi trả cho các hạng mục bảo hiểm hàng hóa, tàu thủy, hàng không, nông nghiệp, hỏa hoạn và các rủi ro đặc biệt. Những con số này là minh chứng rõ nét cho năng lực ứng phó nhanh chóng, tinh thần trách nhiệm xã hội và cam kết vững bền của Tập đoàn trong việc sát cánh cùng khách hàng vượt qua các giai đoạn khó khăn.

Bảo Việt tự hào tiếp tục là điểm tựa tài chính tin cậy cho hàng chục triệu người dân, hộ sản xuất và doanh nghiệp trên khắp cả nước. Sự đồng hành và niềm tin của khách hàng chính là nền tảng vững chắc để Tập đoàn không ngừng đổi mới, hoàn thiện sản phẩm, nâng cao năng lực phục vụ và khẳng định vai trò trụ cột trong cộng đồng, đồng hành cùng xã hội thích ứng với biến đổi khí hậu và chủ động phòng ngừa các rủi ro trong tương lai.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng cường năng lực hội nhập quốc tế



Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phục hồi gắn với chuyển đổi số và tăng trưởng xanh, năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào các giải pháp tài chính – bảo hiểm theo hướng số hóa và lấy khách hàng làm trung tâm. Các khoản đầu tư này không chỉ nâng cao hiệu quả vận hành mà còn góp phần mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ tài chính – bảo hiểm cho người dân và doanh nghiệp, qua đó tăng cường năng lực chống chịu tài chính của xã hội.

1. Đổi mới Sản phẩm - Kiến tạo Giá trị Bền vững

2. Hợp tác Chiến lược – Tiếp cận chuẩn mực quốc tế

3. Đồng hành cùng quá trình hội nhập và phát triển bền vững

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

1. Đổi mới Sản phẩm - Kiến tạo Giá trị Bền vững

Với định hướng "Khách hàng là trọng tâm", Bảo Việt tiếp tục đa dạng hóa danh mục sản phẩm ở nhiều phân khúc, đặc biệt trong lĩnh vực bảo hiểm sức khỏe và bảo hiểm cá nhân.

Mở rộng mạng lưới y tế liên kết

Tiếp tục hợp tác với các cơ sở y tế trong và ngoài nước, thúc đẩy triển khai các mô hình bảo lãnh viện phí hiện đại.

Tối ưu quy trình số hóa dịch vụ

Ứng dụng thanh toán và xác thực điện tử giúp rút ngắn thời gian xử lý thủ tục, nâng cao trải nghiệm khách hàng.

Phát triển sản phẩm bảo hiểm sức khỏe linh hoạt

Các sản phẩm tích hợp quyền lợi quốc tế giúp khách hàng tiếp cận dịch vụ y tế tiên tiến, đồng thời thúc đẩy các cơ sở y tế nâng cấp hạ tầng và chất lượng dịch vụ.

2. Hợp tác Chiến lược – Tiếp cận chuẩn mực quốc tế

Quan hệ hợp tác chiến lược với Sumitomo Life tiếp tục là nền tảng quan trọng giúp Bảo Việt nâng cao năng lực quản trị, phát triển sản phẩm và tiếp cận các chuẩn mực quốc tế trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm. Danh mục sản phẩm đa dạng cùng năng lực vận hành ngày càng hiện đại đã góp phần củng cố niềm tin của các nhà đầu tư quốc tế và nâng cao tính cạnh tranh của thị trường bảo hiểm Việt Nam.

Thông qua việc áp dụng các chuẩn mực quản trị và công bố thông tin tiên tiến, Bảo Việt tiếp tục góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả và mức độ hội nhập của thị trường tài chính – bảo hiểm trong nước.



3. Đồng hành cùng quá trình hội nhập và phát triển bền vững

Trong xu hướng tự do hóa thương mại và chuyển dịch chuỗi cung ứng toàn cầu, dịch vụ tài chính – bảo hiểm ngày càng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy đầu tư, ổn định thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Với nỗ lực không ngừng mở rộng thị trường, chuẩn hóa hoạt động theo tiêu chuẩn quốc tế và đồng hành cùng Chính phủ trong thúc đẩy phát triển bền vững, Bảo Việt tiếp tục khẳng định vai trò là thương hiệu quốc gia trong lĩnh vực tài chính – bảo hiểm, góp phần nâng cao hình ảnh Việt Nam trên trường quốc tế và thu hút dòng vốn đầu tư chất lượng cao vào nền kinh tế.

(*) Trái phiếu Chính phủ là công cụ do Chính phủ phát hành nhằm bù đắp thâm hụt ngân sách, tài trợ cho các công trình phúc lợi công cộng và điều tiết chính sách tiền tệ.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 204

Thông lệ mua sắm

Chủ đề trọng yếu

Tại Bảo Việt, việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng. Do vậy, việc gắn kết yếu tố bền vững đối với nhà cung cấp cũng như các dự án đầu tư giúp Bảo Việt tiến gần tới mục tiêu xây dựng chuỗi giá trị bền vững, mang lại lợi ích cho Bảo Việt và các bên liên quan trong chuỗi cung ứng.

Thông lệ mua sắm cũng phản ánh mức độ các thông lệ mua sắm của Bảo Việt (chẳng hạn như điều kiện lựa chọn nhà cung cấp dựa trên chất lượng, uy tín, khả năng sẵn sàng cung cấp, trách nhiệm xã hội, môi trường, v.v.) tác động tới hiệu quả của chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp và khả năng cung ứng cho cộng đồng.

Phạm vi báo cáo

- Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp
- Tình hình đầu tư tài chính
- Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư
- Thị trường vốn xanh & Định hướng đầu tư năm 2025

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc lồng ghép vấn đề bền vững trong các quyết định mua sắm, đầu tư và sử dụng dịch vụ giúp Bảo Việt bám sát mục tiêu bền vững hơn, đặc biệt là đối với các vấn đề về môi trường.

Cách thức quản lý

Ngay từ khi lựa chọn các nhà cung ứng, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, có đạo đức kinh doanh. Cùng với đó, nếu trước đây vấn đề quản trị được tập trung xem xét trong các dự án đầu tư góp vốn thì theo quy trình mới ban hành của Bảo Việt, vấn đề sử dụng lao động, đóng góp cộng đồng, ý thức về môi trường cũng sẽ trở thành tiêu chí đánh giá và cộng điểm cho dự án.

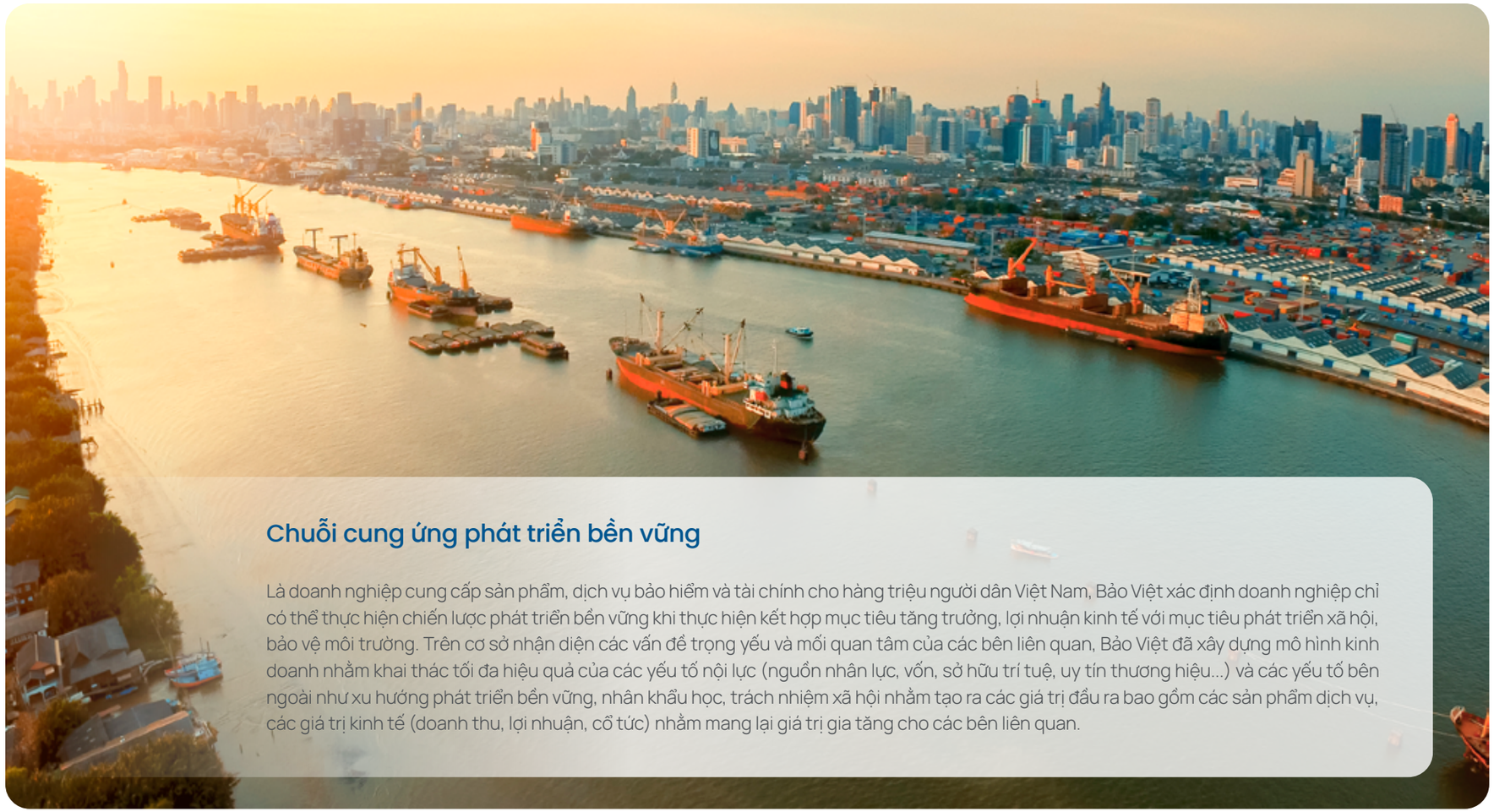
Là một doanh nghiệp niêm yết với sự tham gia góp vốn của nhiều nhà đầu tư, chúng tôi hiểu rằng phát triển bền vững sẽ tạo ra lợi thế cạnh tranh trong việc hút vốn. Chính vì vậy, Bảo Việt – với tư cách là nhà đầu tư – muốn gắn kết các yếu tố bền vững trong quá trình xem xét các dự án tiềm năng.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2025, theo cách quản trị được đề ra, các dự án lớn Bảo Việt đã tham gia đầu tư, góp vốn, không có dự án nào không đạt được tiến độ đã công bố hoặc cam kết. Hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt đã tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả, từ đó gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và đảm bảo việc làm, đời sống cho người lao động.

Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp



Chuỗi cung ứng phát triển bền vững

Là doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm và tài chính cho hàng triệu người dân Việt Nam, Bảo Việt xác định doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng, lợi nhuận kinh tế với mục tiêu phát triển xã hội, bảo vệ môi trường. Trên cơ sở nhận diện các vấn đề trọng yếu và mối quan tâm của các bên liên quan, Bảo Việt đã xây dựng mô hình kinh doanh nhằm khai thác tối đa hiệu quả của các yếu tố nội lực (nguồn nhân lực, vốn, sở hữu trí tuệ, uy tín thương hiệu...) và các yếu tố bên ngoài như xu hướng phát triển bền vững, nhân khẩu học, trách nhiệm xã hội nhằm tạo ra các giá trị đầu ra bao gồm các sản phẩm dịch vụ, các giá trị kinh tế (doanh thu, lợi nhuận, cổ tức) nhằm mang lại giá trị gia tăng cho các bên liên quan.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

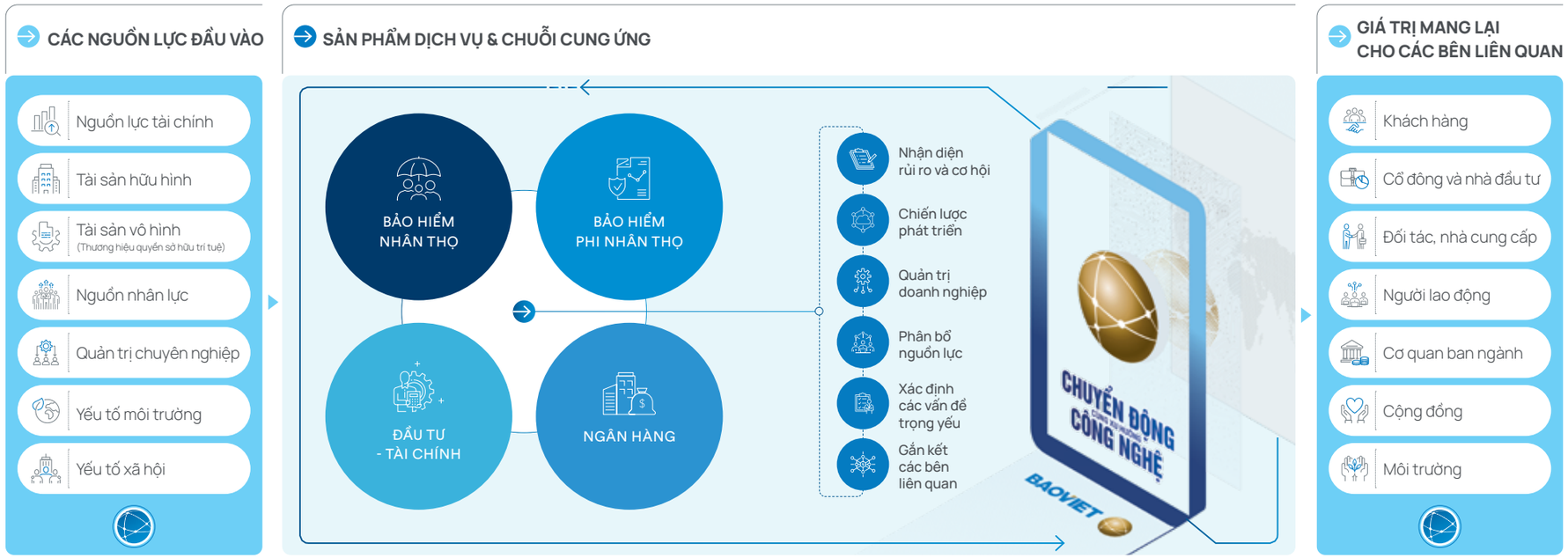
130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Mô hình hoạt động kinh doanh



Các yếu tố tạo động lực tăng trưởng

● Yếu tố nội lực ● Yếu tố bên ngoài



NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Tiềm lực tài chính vững mạnh;
Khai thác cơ hội thị trường



NGUỒN LỰC SẢN XUẤT VÀ TÀI SẢN HỮU HÌNH

Nền tảng công nghệ thông tin hiện đại;
Hệ thống phân phối quy mô lớn.



TÀI SẢN VÔ HÌNH VÀ SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Năng lực phát triển sản phẩm tích hợp;
Hỗ trợ kỹ thuật từ cổ đông chiến lược.



QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Năng lực quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế.



YẾU TỐ XÃ HỘI

Cơ hội từ xu hướng phát triển bền vững và yếu tố nhân khẩu học.



YẾU TỐ MÔI TRƯỜNG

Biến đổi khí hậu và xanh hóa hoạt động kinh doanh.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

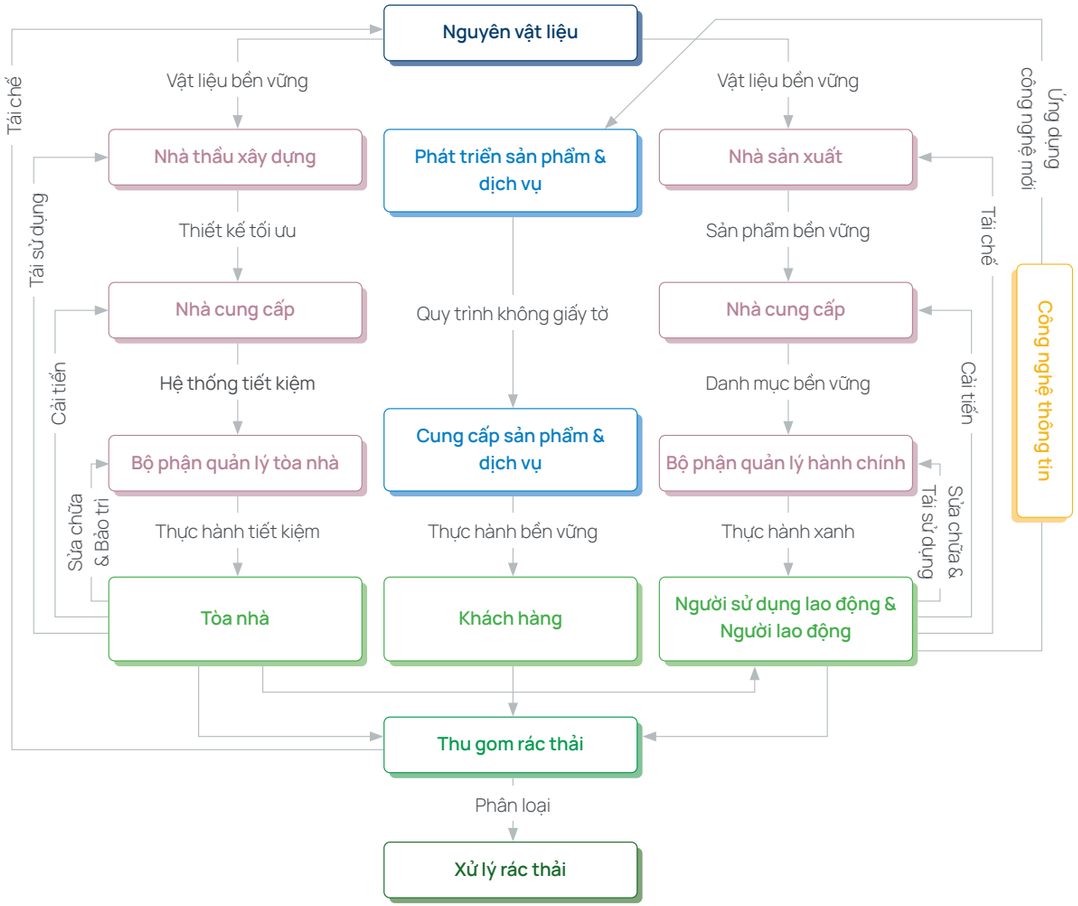
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng chuỗi cung ứng theo chuẩn kinh tế tuần hoàn

Là một doanh nghiệp cung cấp dịch vụ bảo hiểm và tài chính, Bảo Việt không phải đối mặt với những thách thức về phát thải công nghiệp như các doanh nghiệp sản xuất. Thay vào đó, tác động môi trường của Bảo Việt tập trung chủ yếu vào hoạt động của các tòa nhà văn phòng và không gian làm việc. Trong bối cảnh phát triển bền vững trở thành yêu cầu cấp thiết, Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm Bảo Việt đã và đang nỗ lực xây dựng chuỗi cung ứng tuần hoàn nhằm đáp ứng các tiêu chí bảo vệ môi trường và tối đa hóa tính hiệu quả trong vận hành doanh nghiệp.



Chuỗi cung ứng tuần hoàn của Bảo Việt thể hiện cách tiếp cận toàn diện từ việc chọn nguồn cung ứng bền vững, thiết kế văn phòng thân thiện với môi trường, đến tối ưu hóa sử dụng năng lượng, thu gom, tái chế, tái sử dụng và sửa chữa thiết bị, v.v... không chỉ giúp giảm thiểu rác thải và phát thải carbon, mà còn nâng cao hiệu quả vận hành của doanh nghiệp. Đây là một chu trình khép kín, nơi mỗi giai đoạn đều cần sự liên kết chặt chẽ với nhau, từ đó tái đầu tư vào các công nghệ không giấy tờ tiên tiến và mang đến giá trị dài hạn cho cả doanh nghiệp, khách hàng, nhà đầu tư và cộng đồng.

Với tầm nhìn dài hạn và cam kết mạnh mẽ, Bảo Việt hy vọng việc triển khai mô hình chuỗi cung ứng tuần hoàn sẽ mang lại lợi ích kinh tế và đóng góp vào mục tiêu phát triển bền vững của xã hội. Đây là minh chứng rõ ràng cho việc một doanh nghiệp dịch vụ tài chính có thể tích cực tham gia vào xu hướng xanh hóa nền kinh tế, đồng thời giữ vững cam kết với cộng đồng và môi trường.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quy trình lựa chọn nhà cung cấp

Để đảm bảo yếu tố bền vững, ngay từ yếu tố đầu vào, Bảo Việt đã lựa chọn những nhà cung ứng tuân thủ đầy đủ yêu cầu của luật pháp, có ý thức trách nhiệm về bảo vệ môi trường, đảm bảo quyền lợi cho người lao động, có đạo đức kinh doanh. Việc đánh giá các rủi ro liên quan đến môi trường, xã hội và quản trị trong chuỗi cung ứng không chỉ quan trọng với Bảo Việt mà còn với nhà đầu tư và khách hàng của chúng tôi.

Bảo Việt tin rằng việc triển khai quy trình đánh giá nhà cung cấp rõ ràng, phù hợp và chuẩn xác ngay từ đầu sẽ giúp doanh nghiệp tiết kiệm được đáng kể thời gian, nỗ lực và loại trừ đi các chi phí rủi ro không đáng có. Quy trình đánh giá và lựa chọn nhà cung cấp tại Bảo Việt bao gồm **07 bước**:



Tại bước Xác thực và chọn nhà cung cấp, Bảo Việt đã xây dựng bổ sung Bảng điểm cụ thể Đánh giá nhà cung cấp, với đầy đủ các tiêu chí 05 phương diện:



7 Bước
đánh giá &
chọn nhà cung cấp

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

CHẤT LƯỢNG

Cơ sở đánh giá

- Nguồn gốc hàng hóa (nếu có)
- Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế
- Bản mẫu sản phẩm test đạt yêu cầu
- Xác suất sản phẩm/dịch vụ bị hỏng, lỗi
- Tuổi thọ trung bình của sản phẩm
- Khả năng nâng cao, cải tiến sản phẩm theo yêu cầu
- Chính sách bảo hành đối với hàng hóa cung cấp
- Sự phù hợp của sản phẩm cung cấp với nhu cầu của Bảo Việt
- Sản phẩm không gây ô nhiễm môi trường
- Sản phẩm không có thành phần nguy hại đối với người sử dụng

Các tiêu chí chấm điểm

- Đáp ứng hoàn toàn
- Có thể chấp nhận được
- Đáp ứng một phần
- Không đáp ứng

Thang điểm

- 30
- 25
- 15
- 0

UY TÍN & TUÂN THỦ

Cơ sở đánh giá

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Thông tin tự tìm hiểu
- Giới thiệu của các đơn vị trung gian
- Hồ sơ pháp lý, tình hình tuân thủ pháp luật trong quá khứ
- Mối quan hệ đã có với Công ty
- Bản giới thiệu năng lực từ nhà cung cấp

Các tiêu chí chấm điểm

- Có uy tín cao
- Hồ sơ pháp lý đầy đủ
- Đáp ứng một phần
- Không đáp ứng

Thang điểm

- 20
- 15
- 5
- 0

GIÁ CẢ & THANH TOÁN

Cơ sở đánh giá

- Báo giá của các đơn vị
- Tìm hiểu và so sánh giá trên thị trường
- Tính ổn định và chính xác của giá cả
- Phương thức và thời gian thanh toán minh bạch

Các tiêu chí chấm điểm

- Tối ưu
- Có thể chấp nhận được
- Không hợp lý

Thang điểm

- 20
- 10
- 0

HIỆU SUẤT CUNG CẤP & GIAO HÀNG

Cơ sở đánh giá

- Cam kết của nhà cung cấp về: thời gian, địa điểm giao hàng, khả năng cung cấp và phương tiện vận chuyển
- Các dịch vụ hỗ trợ trước, trong, sau bán hàng
- Khả năng linh hoạt xử lý các phát sinh (nếu có)
- Khả năng tự đổi mới hoàn thiện, ứng dụng công nghệ 4.0

Các tiêu chí chấm điểm

- Đáp ứng hoàn toàn
- Có thể chấp nhận được
- Đáp ứng một phần
- Không đáp ứng

Thang điểm

- 15
- 10
- 5
- 0

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI, MÔI TRƯỜNG

Cơ sở đánh giá

- Các hoạt động cộng đồng (nếu có) mà nhà cung cấp đã và đang thực hiện
- Đánh giá của nhà cung cấp với tác động có thể có từ hoạt động của doanh nghiệp tới môi trường, xã hội, người lao động
- Cam kết của nhà cung cấp đối với các trách nhiệm về người lao động, xã hội và môi trường

Các tiêu chí chấm điểm

- Đáp ứng hoàn toàn
- Có thể chấp nhận được
- Đáp ứng một phần
- Không đáp ứng

Thang điểm

- 15
- 10
- 5
- 0

TỔNG	100

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để Bảo Việt đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, chúng tôi cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn nhà cung cấp.

GRI STANDARDS

GRI 308

GRI 308: Đánh giá nhà cung cấp về môi trường

Tập đoàn Bảo Việt xác định chuỗi cung ứng là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững. Nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và lồng ghép các tiêu chí môi trường vào quá trình lựa chọn và hợp tác với đối tác.

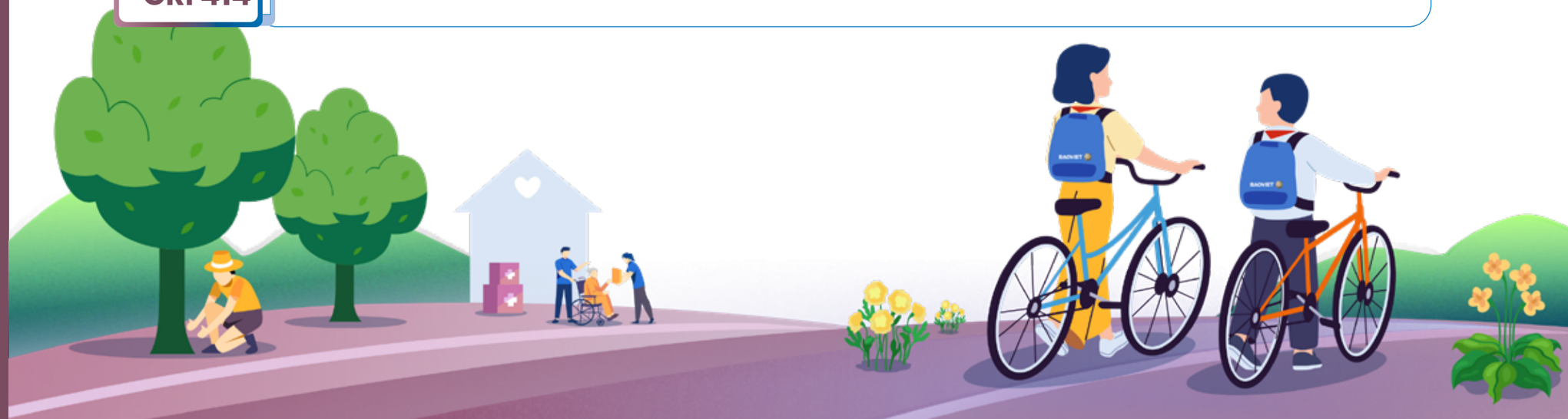
Việc đánh giá được thực hiện định kỳ và là một phần không thể thiếu trong quá trình lựa chọn, duy trì hoặc xem xét lại các hợp đồng cung ứng. Tập đoàn Bảo Việt cam kết ưu tiên các nhà cung cấp có thực hành tốt về môi trường và sẵn sàng cải tiến nhằm hướng tới một chuỗi cung ứng bền vững, minh bạch và có trách nhiệm.

GRI STANDARDS

GRI 414

GRI 414: Đánh giá nhà cung cấp về xã hội

Tập đoàn Bảo Việt luôn coi trọng trách nhiệm xã hội trong toàn bộ chuỗi giá trị, bao gồm cả hoạt động lựa chọn và hợp tác với nhà cung cấp. Tập đoàn thực hiện việc đánh giá định kỳ và sử dụng kết quả này như một tiêu chí quan trọng để lựa chọn, duy trì hoặc chấm dứt hợp tác với nhà cung cấp. Bảo Việt cam kết hợp tác với các đối tác có đạo đức kinh doanh tốt, chia sẻ cùng giá trị phát triển bền vững, vì một chuỗi cung ứng có trách nhiệm và nhân văn.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tỷ lệ chi tiêu cho các sản phẩm, dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương

GRI 204-1: Tỷ lệ chi tiêu cho các sản phẩm, dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương

GRI STANDARDS
GRI 204

Tập đoàn Bảo Việt xác định việc hợp tác với các nhà cung cấp trong nước như một định hướng nhất quán trong hoạt động mua sắm và quản trị doanh nghiệp. Cách tiếp cận này không chỉ góp phần bảo đảm hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, tạo ra giá trị lan tỏa tích cực trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

Trong năm 2025, tổng chi phí quản lý doanh nghiệp của Tập đoàn Bảo Việt đạt khoảng

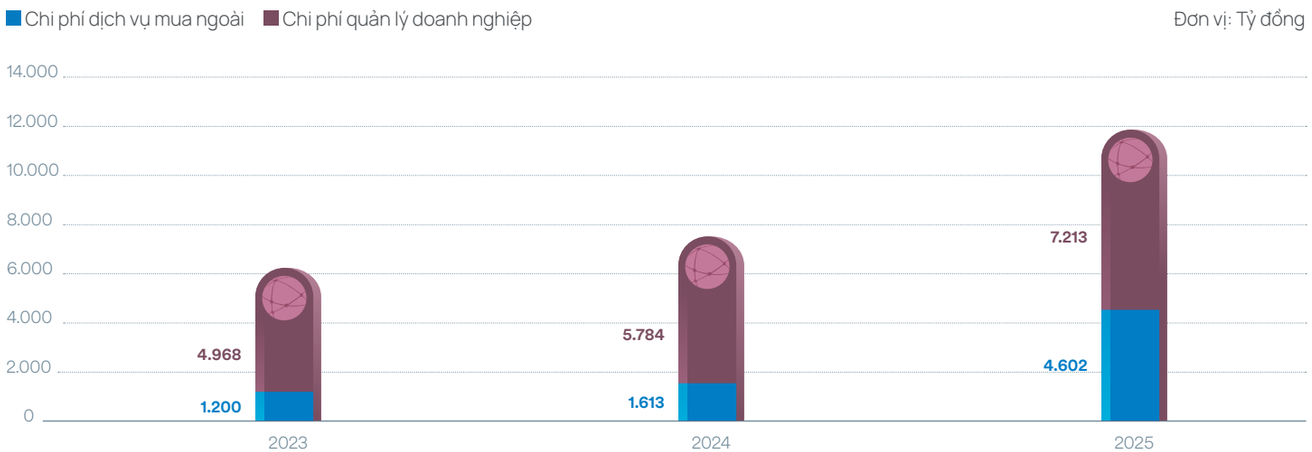
7.213 TỶ ĐỒNG,

trong đó chi tiêu cho các sản phẩm, dịch vụ từ nhà cung cấp địa phương đạt khoảng

4.602 TỶ ĐỒNG,

tương đương 63,8%.

Tỷ trọng này tăng đáng kể so với năm 2024, phản ánh xu hướng đẩy mạnh hợp tác với các đối tác trong nước và tăng cường giá trị lan tỏa tới nền kinh tế địa phương.



Việc ưu tiên chi tiêu cho nhà cung cấp địa phương thể hiện nỗ lực của Bảo Việt trong việc gắn hoạt động mua sắm với mục tiêu phát triển bền vững. Qua đó, Tập đoàn góp phần hỗ trợ doanh nghiệp trong nước, tăng cường liên kết với cộng đồng và tạo giá trị lan tỏa tại các địa bàn hoạt động.

Trong thời gian tới, Bảo Việt tiếp tục xây dựng chuỗi cung ứng minh bạch, hiệu quả và bền vững, ưu tiên các nhà cung cấp địa phương đáp ứng yêu cầu về năng lực và chất lượng. Đây là cơ sở để Tập đoàn thực hiện cam kết hài hòa giữa hiệu quả kinh doanh và trách nhiệm xã hội.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tình hình đầu tư tài chính

Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục bám sát định hướng chiến lược giai đoạn 2021 - 2025, phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư toàn Tập đoàn thông qua các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư và quản lý rủi ro nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, quy định nội bộ Tập đoàn, đáp ứng yêu cầu kinh doanh khi thị trường biến động. Tập đoàn cũng thiết lập các biện pháp giám sát đầu tư nhằm kịp thời hành động khi phía đối tác xuất hiện các biểu hiện suy giảm chất lượng tín dụng, từ đó đảm bảo an toàn, hiệu quả cho hoạt động đầu tư của toàn Tập đoàn và của từng đơn vị.

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH TOÀN TẬP ĐOÀN 2025

Tại 31/12/2025, tổng nguồn vốn đầu tư toàn Tập đoàn đạt

270.807 TỶ ĐỒNG

tăng 16,2% so với thời điểm 31/12/2024.

Trong đó:

Đầu tư lãi suất cố định (tiền gửi, trái phiếu) đạt

258.258

TỶ ĐỒNG

chiếm 95,4% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 16,7% so với năm 2024.

Đầu tư cổ phần, góp vốn đạt

8.343

TỶ ĐỒNG

chiếm 3,1% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 7,7% so với năm 2024.

Đầu tư tài chính khác đạt

4.206

TỶ ĐỒNG

chiếm 1,6% tổng nguồn vốn đầu tư và tăng 1,9% so với năm 2024.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu danh mục đầu tư toàn Tập đoàn tại 31/12/2025

ĐVT: Tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2025		Tại 31/12/2024		So sánh 2025/2024
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I.	Đầu tư lãi suất cố định	258.258	95,4%	221.223	94,9%	16,7%
1.	Tiền gửi	150.230	55,5%	125.854	54,0%	19,4%
2.	Trái phiếu	108.028	39,9%	95.369	40,9%	13,3%
II.	Đầu tư cổ phần, góp vốn	8.343	3,1%	7.743	3,3%	7,7%
III.	Đầu tư tài chính khác	4.206	1,6%	4.129	1,8%	1,9%
	Tổng cộng	270.807	100%	233.095	100%	16,2%

Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2025



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Tại 31/12/2025,
tổng nguồn vốn đầu tư của Công ty Mẹ là

16.278 TỶ ĐỒNG

tăng 3% so với 31/12/2024.

Tổng doanh thu hoạt động đầu tư năm 2025 đạt

1.435 TỶ ĐỒNG

Trong năm Công ty Mẹ đã thực hiện chi trả hơn

783 TỶ ĐỒNG

cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 10,551% trên mệnh giá cổ phiếu.

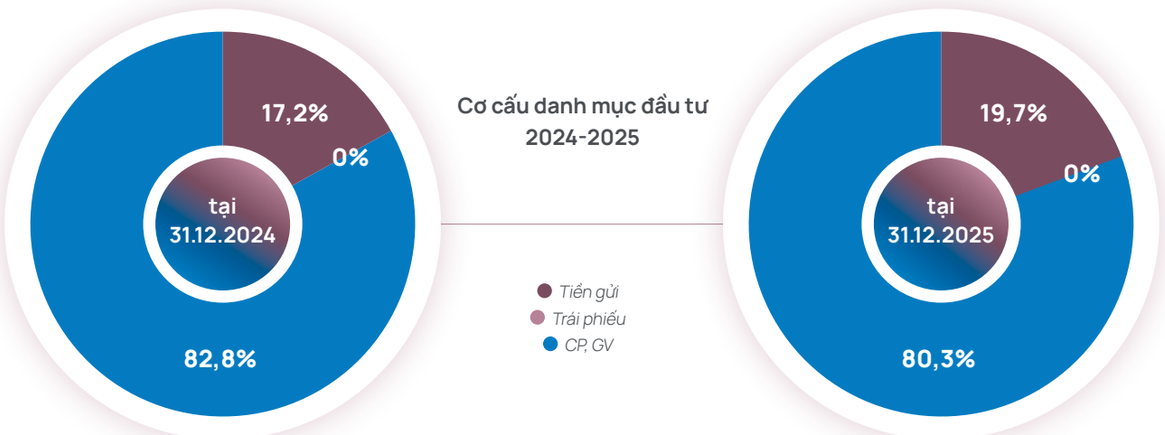
Tình hình đầu tư tài chính Công ty Mẹ 2025

Cơ cấu danh mục đầu tư Công ty Mẹ tại 31/12/2025

ĐVT: Tỷ đồng

	Chỉ tiêu	Tại 31/12/2025		Tại 31/12/2024		So sánh 2025/2024
		Số tiền	Tỷ trọng	Số tiền	Tỷ trọng	
I.	Đầu tư lãi suất cố định	3.208	19,7%	2.724	17,2%	17,7%
1.	Tiền gửi	3.208	19,7%	2.724	17,2%	17,7%
2.	Trái phiếu	0	0,0%	0	0,0%	
II.	Đầu tư cổ phần, góp vốn	13.070	80,3%	13.074	82,8%	0%
	Tổng cộng	16.278	100%	15.798	100%	3,0%

Nguồn: BCTC riêng đã kiểm toán năm 2025



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hoạt động đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ: Tập trung vào lĩnh vực kinh doanh cốt lõi.

Tập đoàn tiếp tục ưu tiên tập trung vào các ngành nghề cốt lõi. Tính đến 31/12/2025, tổng giá trị đầu tư vào 04 Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ đạt 9.201 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 56,5% tổng nguồn vốn đầu tư của công ty Mẹ. Giá trị đầu tư vào từng công ty con cụ thể như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt	Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Bảo Việt
Giá trị đầu tư: 6.000	Giá trị đầu tư: 2.900	Giá trị đầu tư: 100	Giá trị đầu tư: 201

TỔNG CỘNG — Giá trị đầu tư: **9.201**

Năm 2025, Bảo Việt vinh dự đạt Top 3 Thương hiệu mạnh nhất Việt Nam do Brand Finance - Công ty định giá thương hiệu hàng đầu thế giới tại Việt Nam xếp hạng với điểm số BSI đạt 92,8/100. Bảo Việt là thương hiệu bảo hiểm - tài chính duy nhất nằm trong nhóm dẫn đầu, khẳng định vị thế vững chắc của Tập đoàn Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu Việt Nam;

Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục lần thứ 9 là đơn vị dẫn đầu TOP 10 Công ty bảo hiểm nhân thọ uy tín Việt Nam 2025 theo đánh giá của Vietnam Report và tiếp tục khẳng định vị thế hàng đầu với cú đúp giải thưởng "Doanh nghiệp xuất sắc 2025" và "Thương hiệu truyền cảm hứng 2025" tại Lễ trao giải Doanh nghiệp Châu Á - Thái Bình Dương. Năm 2025 đánh dấu hành trình 7 năm Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ được Tạp chí Nguồn Nhân lực Châu Á tôn vinh và xếp hạng là doanh nghiệp Việt có môi trường làm việc chuẩn quốc tế.

Tháng 12/2025, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt được vinh danh với giải thưởng "Best Insurance Customer Care & Support Vietnam 2025" - Doanh nghiệp bảo hiểm dẫn đầu Việt Nam về đồng hành và hỗ trợ khách hàng 2025 trao bởi Global Banking & Finance Awards. Giải thưởng này đã trở thành thước đo quốc tế nhằm tôn vinh các tổ chức tài chính xuất sắc, sở hữu chiến lược đột phá và cam kết bền vững về giá trị khách hàng.

Danh mục các dự án góp vốn của Công ty Mẹ tại 31/12/2025



Các dự án góp vốn của Công ty mẹ tập trung vào những nhóm ngành chính là bảo hiểm, ngân hàng, chứng khoán và quản lý quỹ; chiếm tỷ trọng 91,5% danh mục đầu tư cổ phần, góp vốn.

ĐVT: Tỷ đồng

Ngành	Vốn góp		Tỷ trọng	
	31/12/2025	31/12/2024	31/12/2025	31/12/2024
Bảo hiểm	9.117	9.117	69,8%	69,7%
Ngân hàng	1.560	1.564	11,9%	12,0%
CK, QLQ	1.277	1.277	9,8%	9,8%
BĐS	426	426	3,3%	3,3%
Khác	691	691	5,3%	5,3%
Tổng cộng	**13.070**	**13.074**	**100%**	**100%**

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả đầu tư Công ty mẹ tại 31/12/2025



Lợi nhuận được nhận từ 04 công ty con năm 2025 đạt

1.125 TỶ ĐỒNG

Hoạt động đầu tư tự doanh: Vượt kế hoạch

Năm 2025, hoạt động đầu tư tự doanh của Tập đoàn Bảo Việt đã đạt được những kết quả tích cực, với mức tăng trưởng cao về doanh thu, góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các mục tiêu chiến lược giai đoạn 2021 - 2025

Hoạt động đầu tư lãi suất cố định

- Tập đoàn đã bám sát diễn biến lãi suất thị trường, kế hoạch dòng tiền để thực hiện tái đầu tư nguồn vốn nhàn rỗi với kỳ hạn phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư;
- Doanh thu đầu tư lãi suất cố định đạt 143 tỷ đồng, vượt 41,6% kế hoạch năm 2025.

Hoạt động đầu tư cổ phần, góp vốn

Doanh thu đầu tư cổ phần, góp vốn đạt 167 tỷ đồng, vượt 5,5% kế hoạch năm 2025

Tập đoàn phát huy vai trò trung tâm quản lý, điều phối hoạt động đầu tư

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan đến hoạt động đầu tư và quản lý rủi ro nhằm tạo hành lang pháp lý cho hoạt động đầu tư trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật, quy định nội bộ Tập đoàn, đồng thời đáp ứng yêu cầu kinh doanh khi thị trường biến động. Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng tiếp tục tái cơ cấu danh mục đầu tư tài chính và triển khai mô hình đầu tư theo chuỗi giá trị nhằm tận dụng được thế mạnh của từng đơn vị và lợi thế quy mô nguồn vốn của toàn Tập đoàn, phát huy lợi thế cạnh tranh của Bảo Việt.

Gắn kết yếu tố ESG trong hoạt động đầu tư

Với quy mô tổng tài sản hàng đầu trên thị trường bảo hiểm, Tập đoàn Bảo Việt tăng cường đầu tư trở lại nền kinh tế với định hướng đầu tư tuân thủ nguyên tắc an toàn và hiệu quả, đảm bảo sự phát triển bền vững của Tập đoàn nhằm gia tăng lợi ích của cổ đông, khách hàng và các bên liên quan.

Danh mục đầu tư cổ phần, góp vốn của Bảo Việt tập trung vào các ngành bảo hiểm, đầu tư và dịch vụ tài chính, đây cũng là những ngành nghề thân thiện với môi trường. Trong năm qua, Bảo Việt luôn tuân thủ các tiêu chí liên quan đến vấn đề Quản trị - Xã hội - Môi trường trong quá trình quản lý dự án đầu tư và đầu tư cổ phần, góp vốn.

Là doanh nghiệp tiên phong trong phát triển bền vững, Bảo Việt tin rằng các vấn đề về cơ chế quản trị công ty, môi trường và xã hội là một phần quan trọng để đánh giá các giá trị và hiệu quả đầu tư trong trung và dài hạn. Do đó, bên cạnh các chỉ tiêu hiệu quả, Bảo Việt cũng luôn chú trọng tới các vấn đề môi trường, xã hội và quản trị doanh nghiệp (ESG) trong quá trình thẩm định, lựa chọn phương án đầu tư và tiếp tục duy trì việc áp dụng Nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm khi rà soát các dự án đầu tư vốn lớn.

Tháng 12/2025, Bảo Việt một lần nữa ghi dấu ấn khi được công nhận trong Bảng xếp hạng tính bền vững doanh nghiệp toàn cầu (CSA) do S&P Global thực hiện. Để được đánh giá trong bảng xếp hạng DJSI, Bảo Việt cần đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt trên nhiều yếu tố như: sức khỏe tài chính doanh nghiệp, giá trị cổ phiếu, tính minh bạch, hoạt động bền vững của doanh nghiệp...

Năm 2025, Bảo Việt đã cải thiện 3 bậc trong bảng điểm đánh giá so với năm 2023 và đạt điểm cao hơn 67% các doanh nghiệp khác trong nhóm ngành bảo hiểm (gồm 234 doanh nghiệp toàn cầu đủ điều kiện tham gia). Những nỗ lực cải thiện trong năm của Bảo Việt bao gồm: Chiến lược giảm phát thải khí nhà kính, Quản trị rủi ro, Quản trị an toàn bảo mật trong công nghệ thông tin; Đánh giá các vấn đề trọng yếu của doanh nghiệp và các hoạt động chăm sóc người lao động, chăm sóc khách hàng. Những điểm cải thiện này đã được các chuyên gia của S&P Global đánh giá cao và đưa vào cơ sở dữ liệu để xem xét cho các danh mục đầu tư bền vững tiềm năng.

Trong thời gian tới, Bảo Việt tiếp tục định hướng ưu tiên phát triển ngành nghề kinh doanh cốt lõi - vừa để đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt, vừa góp phần giảm thiểu những tác động gây hại tới môi trường.

05 nguyên tắc đầu tư có trách nhiệm mà Bảo Việt đang áp dụng cho các dự án đầu tư bao gồm:

1. Gắn kết vấn đề ESG trong các quy trình phân tích đầu tư và đưa ra quyết định đầu tư
2. Gắn kết ESG trong các vấn đề liên quan đến quyền lợi của chủ đầu tư
3. Xây dựng quy chế công bố thông tin phù hợp đối với vấn đề ESG tại các doanh nghiệp mà Bảo Việt đầu tư
4. Hợp tác với các tổ chức tài chính khác để đẩy mạnh hiệu quả triển khai
5. Thực hiện báo cáo các hoạt động triển khai

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thị trường vốn xanh & định hướng đầu tư năm 2025

Nhận diện thị trường vốn xanh

Tăng trưởng xanh được xác định là điểm nhấn quan trọng trong chính sách phát triển của nhiều quốc gia trên thế giới nhằm hướng tới sự phát triển bền vững. Không đứng ngoài nỗ lực này, thị trường tài chính Việt Nam đang nỗ lực nghiên cứu chính sách, tìm kiếm các giải pháp khả thi nhằm thúc đẩy phát triển thị trường vốn xanh. Sự chuyển dịch từ các thị trường vốn truyền thống sang thị trường vốn xanh được xem là bước tiến quan trọng, nhằm tạo ra kênh tài chính có sức ảnh hưởng lớn phục vụ tái cơ cấu nền kinh tế Việt Nam và hướng tới phát triển bền vững.

Bảo Việt là một trong những doanh nghiệp lớn tiên phong nghiên cứu và tìm kiếm các cơ hội hỗ trợ về tài chính hướng đến tăng trưởng xanh thông qua việc cắt giảm khí phát thải nhà kính, ô nhiễm môi trường, sản xuất xanh...



Bảo Việt và thị trường vốn xanh

Hoạt động đầu tư tại Bảo Việt tuân thủ các nguyên tắc cơ bản về đầu tư có trách nhiệm của Liên hợp quốc (không đầu tư vào các dự án gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, các dự án sử dụng lao động trẻ em...), lựa chọn đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HoSE công bố có chỉ số đo lường phát triển bền vững theo VNSI đạt điểm cao.

Bảo Việt mong muốn tham gia cùng Ủy ban Chứng khoán và các bên liên quan xây dựng và triển khai được một khuôn khổ định hướng về tài chính xanh và các sản phẩm tài chính xanh cho các doanh nghiệp hoạt động trên thị trường chứng khoán Việt Nam, để doanh nghiệp vừa duy trì được hoạt động kinh doanh hiệu quả, vừa đảm bảo lợi ích môi trường và xã hội. Trên cơ sở đó giúp thị trường vốn xanh phát triển bền vững.

Với tư cách là thành viên trong Hiệp hội Thị trường Trái phiếu Việt Nam (VBMA), Bảo Việt cam kết tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, hội thảo liên quan đến thị trường trái phiếu xanh và mong muốn cộng tác cùng các bên liên quan nghiên cứu sửa đổi các chính sách để thị trường trái phiếu xanh ngày càng phát triển hơn.

ĐỊNH HƯỚNG 2026

Năm 2026, Bảo Việt tiếp tục định hướng tham gia tích cực vào thị trường vốn xanh thông qua việc cân nhắc lựa chọn các sản phẩm, công cụ tài chính xanh như: đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết được HoSE công bố có chỉ số đo lường phát triển bền vững theo VNSI đạt điểm cao, đầu tư xây dựng các tòa nhà xanh, tập trung phát triển các sản phẩm bảo hiểm/ đầu tư xanh, các sản phẩm dịch vụ trực tuyến nhằm giảm thiểu ảnh hưởng đến môi trường trong quá trình vận hành... Định hướng này nhằm khẳng định mạnh mẽ cam kết của Bảo Việt trong việc đồng hành cùng khách hàng, cổ đông và cộng đồng trên hành trình xây dựng một tương lai bền vững cho tất cả. Bảo Việt không chỉ là người bảo vệ tài chính, mà còn là người kết nối giữa cộng đồng và thiên nhiên, cùng nhau lan tỏa ý thức gìn giữ bản sắc tự nhiên, gìn giữ môi trường vì một cộng đồng khỏe mạnh, vì một hành tinh xanh.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 205

Chống tham nhũng

Phòng chống tham nhũng giúp bảo vệ danh tiếng cho doanh nghiệp, gia tăng sự minh bạch, đạo đức, hiệu quả trong hoạt động kinh doanh, tạo ra lợi thế cạnh tranh trên thị trường và giúp cho doanh nghiệp giữ chân người lao động, khách hàng, nhà đầu tư.

Nhận thức được tầm quan trọng đó, Tập đoàn Bảo Việt đề cao tính trung thực và đạo đức, thực hành kinh doanh có trách nhiệm, mọi hoạt động đều đảm bảo tính tuân thủ về thể chế và chính sách, chủ động phòng chống tham nhũng một cách hiệu quả theo các quy chuẩn quốc tế để đáp ứng niềm tin của người lao động, khách hàng và nhà đầu tư.

Phạm vi báo cáo

- Triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng
- Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động thực hiện

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Phương pháp quản trị

Mục đích

Việc thực hiện công khai, minh bạch các quy định, quy trình trong quá trình hoạt động sẽ góp phần phòng chống tham nhũng, đồng thời giúp doanh nghiệp nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong quản trị doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Tập đoàn Bảo Việt đã xây dựng thể chế các chính sách và quy trình về phòng chống, phát hiện, ngăn ngừa và xử lý tham nhũng trong hoạt động kinh doanh cũng như quản trị của Tập đoàn bao gồm các biện pháp xác định rủi ro, các giải pháp kiểm soát, kiểm tra giám sát, xử lý cũng như đánh giá lại mức độ hiệu quả của hoạt động phòng chống tham nhũng.

Tập đoàn Bảo Việt áp dụng chính sách và quy định về phòng, chống tham nhũng cho tất cả các nhân viên, từ cấp quản lý đến nhân viên trong việc thực hiện công việc hàng ngày.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

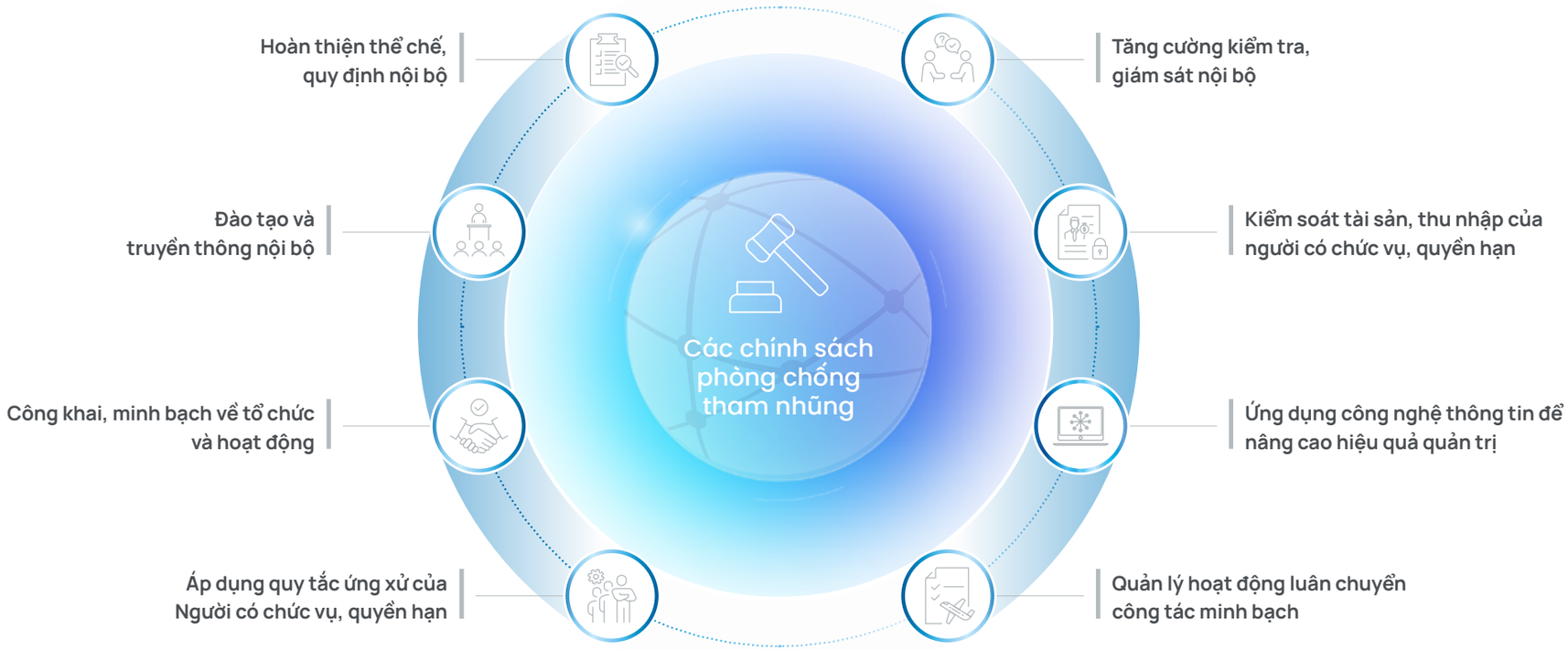
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Triển khai các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng



Ban hành và thực thi chính sách phòng chống tham nhũng

Ở phạm vi nội bộ doanh nghiệp, Tập đoàn Bảo Việt đã và đang áp dụng các chính sách phòng chống tham nhũng cụ thể như sau:



Hoàn thiện thể chế, quy định nội bộ

Rà soát, hoàn thiện, chỉnh sửa các quy định đã ban hành về tiêu chuẩn, định mức, chế độ cũng như xây dựng các quy định mới tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật và phù hợp với tình hình hoạt động thực tế để tiếp tục hoàn thiện thể chế, chính sách; chủ động kiểm soát, giám sát công tác tuân thủ; chủ động trong công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

Đào tạo và truyền thông nội bộ

Tổ chức phổ biến, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân viên và quản lý ở tất cả các cấp về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đảm bảo quyền lợi và trách nhiệm của người lao động được biết và giám sát việc thực hiện các hoạt động phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp.

Công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ việc công khai, minh bạch mọi hoạt động theo các quy định của luật pháp Việt Nam và chuẩn mực quốc tế. Tập đoàn Bảo Việt đặc biệt lưu ý và thúc đẩy việc minh bạch hóa trong các lĩnh vực nhạy cảm như đấu thầu, đầu tư mua sắm, xây dựng cơ bản, hoạt động tài chính, quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ...

Áp dụng quy tắc ứng xử của Người có chức vụ, quyền hạn

Ban hành quy định về việc thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt và Người có liên quan. Tất cả các quyết định, chỉ đạo tuân thủ theo nguyên tắc minh bạch, dựa trên lợi ích chung và sự đồng thuận của các bên liên quan. Người đứng đầu chịu trách nhiệm về các quyết định và hành động của mình, đảm bảo sự công bằng, chính trực và không vi phạm các quy định về đạo đức và pháp luật.

Quản lý hoạt động luân chuyển công tác minh bạch

Hội đồng quản trị, Lãnh đạo Tập đoàn Bảo Việt thường xuyên giám sát, kiểm tra chặt chẽ công tác tổ chức cán bộ để đảm bảo tính công khai, minh bạch của công tác này. Việc điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ được tiến hành đúng quy trình, bảo đảm tiêu chuẩn, nguyên tắc theo các quy định hiện hành.

Ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản trị

Trong những năm vừa qua, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên không ngừng quan tâm đầu tư cho lĩnh vực công nghệ thông tin, đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án công nghệ thông tin trọng điểm như: triển khai ứng dụng giải pháp Business Intelligence trong hoạt động đầu tư, tài chính, quản lý rủi ro, quản lý bất động sản; triển khai ứng dụng công nghệ trong quy trình quản lý hoạt động; phát triển các phần mềm trong bán hàng, dịch vụ khách hàng, quản lý điều hành. Đến nay tại Tập đoàn và các đơn vị thành viên, các hoạt động giao dịch, bán hàng, phần lớn được tiến hành online trên nền tảng công nghệ, thanh toán và thu phí không dùng tiền mặt, sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn truyền thống, công tác quản lý, chỉ đạo được chuyển đổi số, quản lý tập trung tất cả trên hệ thống phần mềm.

Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Triển khai cập nhật, báo cáo minh bạch tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong Tập đoàn Bảo Việt theo các quy định của pháp luật và nhấn mạnh trách nhiệm của người đứng đầu nếu để xảy ra tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ

Phối hợp với các cơ quan chức năng bên ngoài doanh nghiệp và đẩy mạnh công tác kiểm toán nội bộ, kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp bên trong doanh nghiệp để phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

130 Hiệu quả hoạt động kinh tế GRI 201
146 Sự hiện diện trên thị trường GRI 202
151 Tác động kinh tế gián tiếp GRI 203
159 Thông lệ mua sắm GRI 204
175 Chống tham nhũng GRI 205

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bên cạnh đó, Tập đoàn Bảo Việt cũng xây dựng môi trường làm việc minh bạch, liêm chính; tạo môi trường lao động khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của nhân viên. Tập đoàn Bảo Việt cho rằng việc thực thi nhất quán chính sách liêm chính của doanh nghiệp giúp người lao động hiểu rõ thông điệp và mong đợi của lãnh đạo công ty về sự chính trực khi thực hiện nhiệm vụ, khuyến khích người lao động cạnh tranh lành mạnh bằng năng lực và sức sáng tạo, được đánh giá và thưởng, phạt công bằng.

Quản lý nguy cơ xung đột lợi ích

Nhận thức việc phòng ngừa và quản lý nguy cơ xung đột lợi ích sẽ giúp doanh nghiệp giảm thiệt hại và tăng hiệu quả kinh doanh, Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành các quy định cụ thể về khai báo và giám sát nguy cơ xung đột lợi ích trong Điều lệ và quy chế quản trị nội bộ.

Ngoài ra, Tập đoàn Bảo Việt liên tục cập nhật, hoàn thiện cơ chế, quy định nhằm đảm bảo vận hành hiệu quả các kênh tiếp nhận khiếu nại, tố cáo với chính sách, quy trình rõ ràng, dễ hiểu, đáng tin cậy và bảo vệ được người phát hiện, tố giác, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Từ đó, làm tiền đề cho việc tăng cường hiệu quả giám sát thực thi các chính sách liêm chính của Tập đoàn Bảo Việt.

Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động thực hiện

Thông qua công tác kiểm tra, giám sát của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp, công tác kiểm toán nội bộ, cũng như xem xét, tiếp nhận, đối chiếu các nguồn thông tin khác nhau, Tập đoàn Bảo Việt không phát sinh vụ việc tham nhũng được ghi nhận và báo cáo trong năm 2025.

Kết quả này phản ánh nỗ lực của Tập đoàn trong việc duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ hiệu quả, củng cố văn hóa liêm chính, tuân thủ pháp luật và thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động quản trị và vận hành doanh nghiệp.

GRI 206: Hành vi cản trở cạnh tranh

Tập đoàn Bảo Việt xác định việc hợp tác với các nhà cung cấp trong nước như một định hướng nhất quán trong hoạt động mua sắm và quản trị doanh nghiệp. Cách tiếp cận này không chỉ góp phần bảo đảm hiệu quả vận hành, tối ưu chi phí mà còn thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, tạo ra giá trị lan tỏa tích cực trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

300

TIÊU CHUẨN
Môi trường

Là doanh nghiệp Tài chính – Bảo hiểm tiên phong, Bảo Việt luôn chú trọng tích hợp yếu tố môi trường trong chiến lược phát triển bền vững. Dù hoạt động không phát sinh nhiều phát thải trực tiếp và gián tiếp, chúng tôi vẫn chủ động kiểm soát hoạt động sử dụng năng lượng, tài nguyên thiên nhiên, ứng dụng công nghệ nhằm giảm thiểu tác động đến môi trường và triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu là những hành động nhỏ nhưng vô cùng cần thiết giúp xanh hóa hoạt động kinh doanh, bảo vệ môi trường chung của cộng đồng.

- **GRI 302:** Năng lượng
- **GRI 305:** Phát thải khí nhà kính
- **GRI 303:** Nước, nước thải và chất thải
- **GRI 307:** Tuân thủ về môi trường

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 302

Năng lượng

Chủ đề trọng yếu

Biến đổi khí hậu tiếp tục là một trong những thách thức lớn nhất của nhân loại trong thế kỷ 21. Các chuyên gia nhận định rằng cộng đồng doanh nghiệp đóng vai trò quan trọng trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, nhận thức về biến đổi khí hậu trong cộng đồng doanh nghiệp vẫn còn hạn chế và chưa đồng đều, ảnh hưởng đến mục tiêu tăng trưởng xanh.

Hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực dịch vụ tài chính nên Bảo Việt tác động không đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, chúng tôi luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên, qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường và cộng đồng.

Phạm vi báo cáo

Với mục đích kiểm soát tốt hơn tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt đã thực hiện theo dõi tiêu thụ điện năng và xăng dầu định kỳ hàng tháng. Số liệu thống kê được giới hạn trong phạm vi các tòa nhà trụ sở chính của Bảo Việt.

- Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ
- Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

MỤC ĐÍCH

Là một Tập đoàn Bảo hiểm - Tài chính – Ngân hàng, hoạt động kinh doanh dịch vụ của Bảo Việt không gây tác động lớn đối với môi trường. Đồng thời, các tòa nhà văn phòng, tòa nhà trụ sở của Bảo Việt cũng không tiêu thụ quá nhiều năng lượng, nguyên liệu như nước, xăng, v.v. Để vận hành sản xuất. Tuy nhiên, chúng tôi cũng hiểu rằng rất nhiều hành động có thể cần thực hiện ngay để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

Do đó, Bảo Việt xác định mục tiêu quản trị cần thay đổi và trú trọng thêm vào 02 vấn đề mới: Gia tăng hiệu quả sử dụng năng lượng tiêu thụ trong hoạt động kinh doanh; và Chuyển đổi sang sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo, năng lượng thân thiện với môi trường.

Chúng tôi tin rằng mục tiêu môi trường của Bảo Việt sẽ trở nên dễ dàng hơn khi các bên liên quan, đặc biệt là các bên nằm trong chuỗi giá trị của Bảo Việt, cùng tham gia thực hiện và gắn kết mục tiêu môi trường trong các hoạt động kinh doanh. Từ đó giảm thiểu sử dụng các nguồn năng lượng, tài nguyên, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, góp phần bảo vệ môi trường.



CÁCH THỨC QUẢN LÝ

Đối với năng lượng tiêu thụ tại các tòa nhà trong hệ thống Bảo Việt, chúng tôi quản lý thông qua việc ứng dụng hệ thống BMS (Building Management System) và tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng.

Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các hoạt động tiêu thụ năng lượng, nâng cao khả năng kiểm soát và tiết kiệm năng lượng trong hoạt động kinh doanh.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong năm 2025, kế thừa các công nghệ quản trị hệ thống đã có, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục cải tiến và triển khai diện rộng quy chế làm việc linh động toàn hệ thống và số hóa các hồ sơ nội bộ, mang đến môi trường làm việc hiện đại, năng động phù hợp với lực lượng lao động trẻ mới, đồng thời giảm lượng giấy sử dụng cho hoạt động lưu trữ hồ sơ và giảm lượng điện tiêu thụ đáng kể.

Bảo Việt hiểu rằng việc giảm lượng năng lượng tiêu thụ không chỉ góp phần giảm thiểu lượng khí thải nhà kính thải ra môi trường, mà còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả kinh doanh và tiến gần hơn tới mục tiêu Netzero của Chính phủ. Theo đó, Bảo Việt sẽ tiếp tục tìm kiếm các giải pháp sáng tạo và bền vững để duy trì mức phát thải dưới 900 tấn CO_2 vào năm 2026.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ

Nhằm tiếp tục kiểm soát tốt việc tiêu thụ năng lượng trong quá trình hoạt động, Bảo Việt duy trì việc theo dõi tiêu thụ xăng định kỳ hàng tháng, đồng thời tuyên truyền ý thức tiết kiệm năng lượng đến các cán bộ trong toàn hệ thống.

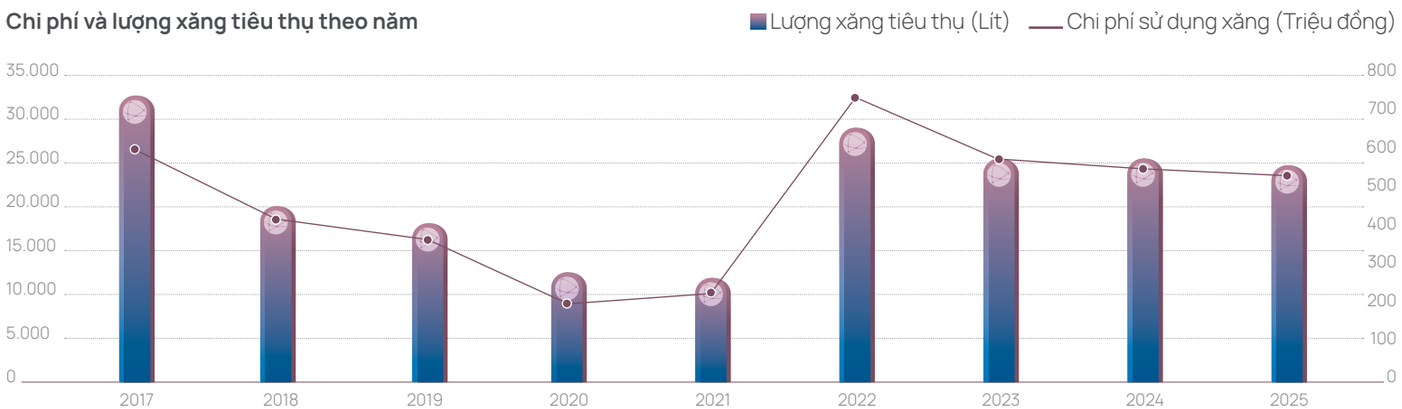
Lượng xăng tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 3 nhóm văn phòng thuộc Công ty mẹ, bao gồm: Khối văn phòng Trụ sở chính Công ty mẹ, Trung tâm Đào tạo (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội). Theo đó, trong năm 2025, Bảo Việt đã tiêu thụ tổng cộng 24.482 lít xăng (837 GJ), tương ứng với 544 triệu đồng chi phí, giảm 2% so với năm 2024.

Theo biểu đồ chi phí và lượng xăng tiêu thụ theo từng tháng của năm 2025, mức tiêu thụ có xu hướng tăng vào các tháng cuối năm, đặc biệt trong giai đoạn tháng 10 - 12, với mức tiêu thụ trung bình khoảng 2.722 lít/tháng, phản ánh nhu cầu công tác và triển khai hoạt động kinh doanh gia tăng. Ngược lại, các tháng đầu năm duy trì ở mức thấp hơn, khoảng 1.813 lít/tháng, cho thấy hiệu quả của các biện pháp kiểm soát di chuyển.

Tuy vậy, mặc dù có sự phục hồi về tần suất sử dụng xe, mức tiêu thụ xăng của Bảo Việt vẫn duy trì ổn định và không có sự thay đổi quá lớn so với các năm, cho thấy Bảo Việt vẫn đang nỗ lực kiểm soát, giảm thiểu lượng xăng tiêu thụ và đạt được mục tiêu đề ra trong lộ trình hướng tới Netzero vào năm 2050.

Bảo Việt hiểu rằng việc giảm lượng lít xăng sử dụng hay cụ thể hơn là giảm tần suất, quãng đường di chuyển xe ô tô không chỉ có lợi cho môi trường mà còn giúp doanh nghiệp tiết kiệm chi phí và nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chính vì vậy, năm 2026, Bảo Việt sẽ tiếp tục định hướng kiểm soát tiêu thụ xăng theo hướng bền vững, thông qua tối ưu lịch trình di chuyển, tăng cường họp trực tuyến và nâng cao hiệu quả vận hành, góp phần giảm phát thải và tối ưu chi phí.

Chi phí và lượng xăng tiêu thụ theo năm



546 lít xăng được tiết kiệm trong năm 2025 đã giảm phát thải

1,2 TẤN CO_2/NĂM

tương đương

230 TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

60 CÂY XANH

trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 1 năm

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

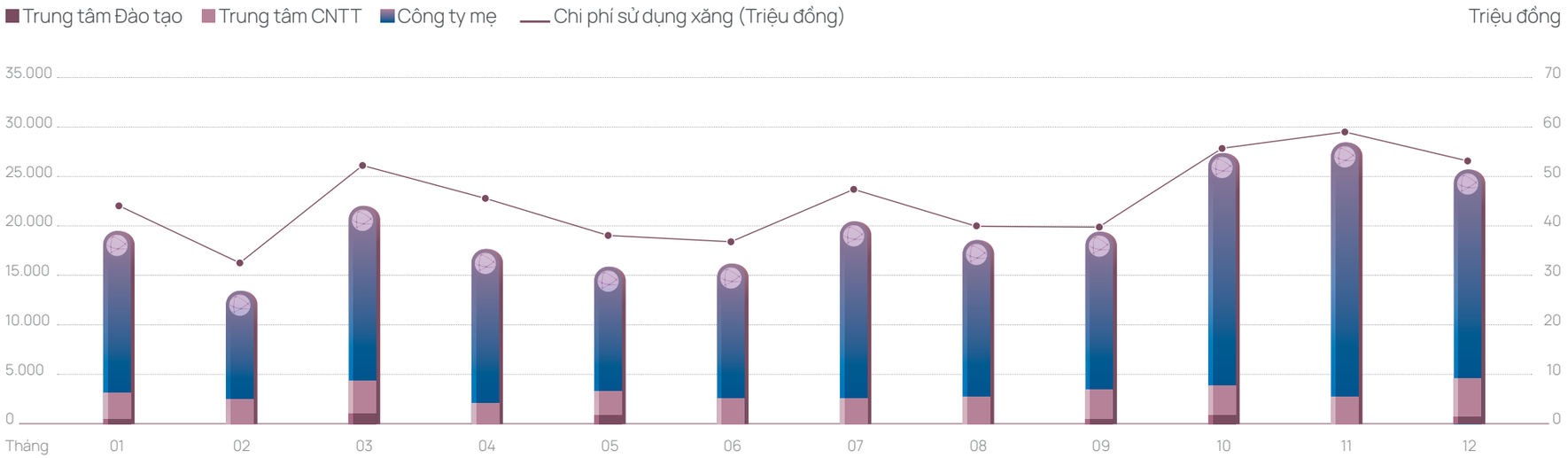
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

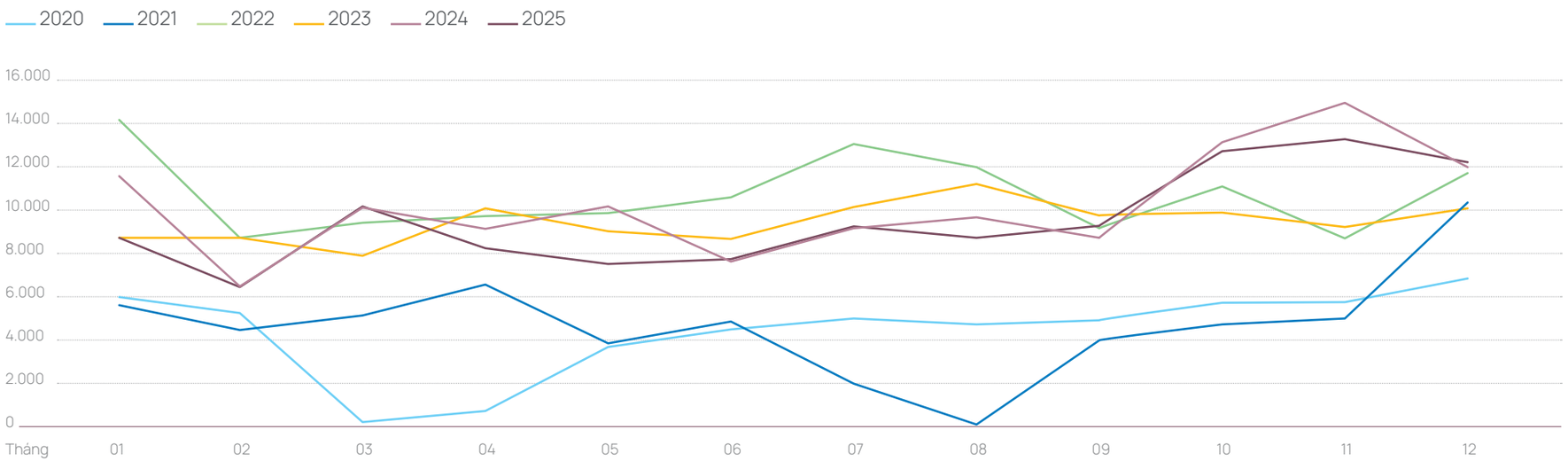
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chi phí và lượng xăng tiêu thụ năm 2025 theo tháng



Quãng đường xe đã đi trong năm 2025 (km)



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

134.580 kWh điện năng được giảm tiêu thụ trong năm 2025 tương đương giảm phát thải

114,3 TẤN CO_2/NĂM

Tương đương

20.800

TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

5.450

cây xanh trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 1 năm

Năng lượng điện tiêu thụ của Bảo Việt được xét tại 4 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), Tòa nhà Trụ sở chính Tập đoàn Bảo Việt (7 Lý Thường Kiệt, Hà Nội), Tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh). Theo đó, tổng chi phí cho việc cung cấp 556.240 kWh (2.002 GJ) điện trong năm 2025 là 2 tỷ đồng.

Trụ sở Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên) tiếp tục là tòa nhà tiêu thụ điện lớn nhất do đảm nhiệm vận hành hệ thống công nghệ của Tập đoàn. Mức tiêu thụ điện tăng cao trong các tháng giữa năm (khoảng tháng 4 đến tháng 10), dẫn đến tổng lượng điện tiêu thụ tại tất cả các tòa nhà đạt đỉnh là 62.754 kWh, cao hơn 26% so với mức trung bình, chủ yếu do nhu cầu vận hành máy chủ và làm mát trong mùa cao điểm nắng nóng. Từ cuối năm, lượng điện tiêu thụ có xu hướng giảm nhờ các giải pháp tối ưu vận hành và kiểm soát năng lượng được triển khai hiệu quả.

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và tối ưu vận hành nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn hệ thống. Việc duy trì môi trường làm việc và đào tạo trực tiếp kết hợp online, kết hợp với số hóa tài liệu và chữ ký điện tử, cùng các giải pháp kiểm soát vận hành tòa nhà, đã góp phần giảm đáng kể mức tiêu thụ điện.

Nhờ đó, tổng lượng điện tiêu thụ năm 2025 đạt khoảng 556.240 kWh, giảm 19% so với năm 2024, tương đương giảm phát thải khoảng 108 tấn CO_2, cho thấy hiệu quả rõ rệt của các chương trình tiết kiệm năng lượng.

Bảo Việt nhận thức rằng việc giảm tiêu thụ điện không chỉ góp phần giảm phát thải khí nhà kính mà còn giúp tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động. Theo đó, Tập đoàn tiếp tục duy trì mục tiêu giảm 10% lượng điện, hướng tới mức tiêu thụ điện 55.624 kWh (200,25 GJ) và giảm thiểu khoảng 47,3 tấn CO_2 trong các năm tiếp theo, hướng tới lộ trình Net Zero của Chính phủ.



Trong năm 2025, trung bình cứ mỗi 1 tỷ đồng doanh thu thu được, Bảo Việt sử dụng 9,32 kWh năng lượng, giảm so với mức 12,15 kWh/1 tỷ đồng doanh thu năm 2024, và thấp hơn đáng kể so với mức trung bình của Việt Nam là khoảng 30 kWh/1 tỷ đồng doanh thu. Kết quả này cho thấy những cải thiện rõ rệt trong hiệu quả sử dụng năng lượng, phản ánh nỗ lực liên tục của Bảo Việt trong tối ưu vận hành, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản trị năng lượng tại hệ thống tòa nhà.

Cường độ sử dụng năng lượng tại Bảo Việt

9,32

KWH/1 TỶ ĐỒNG DOANH THU NĂM 2025

Cường độ sử dụng năng lượng trung bình tại Việt Nam

30

KWH/1 TỶ ĐỒNG DOANH THU

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

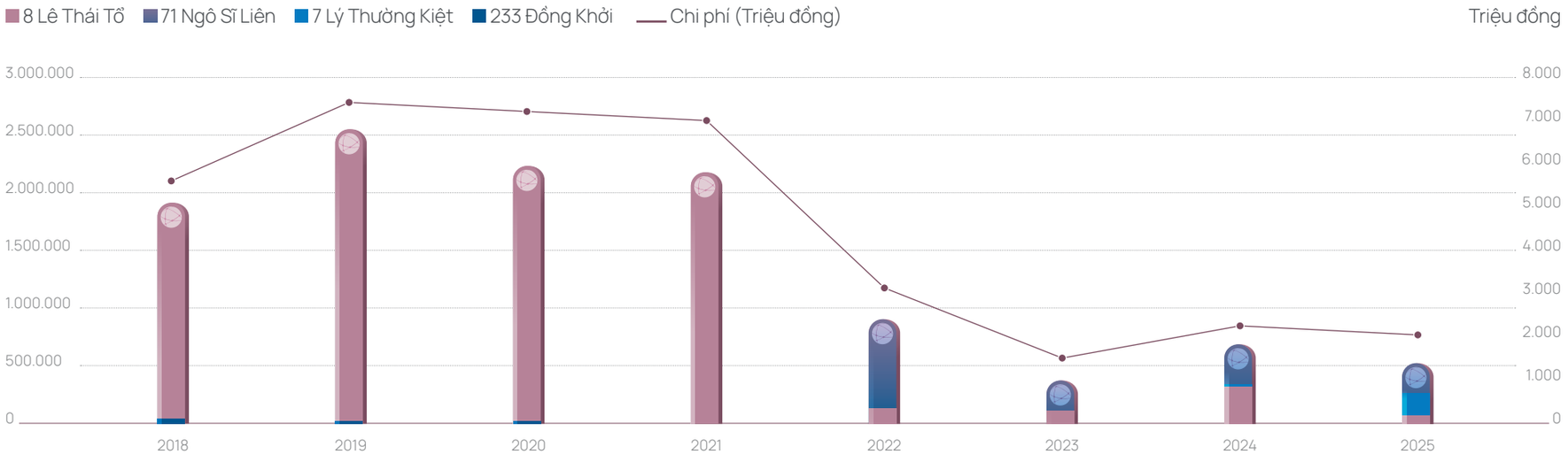
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

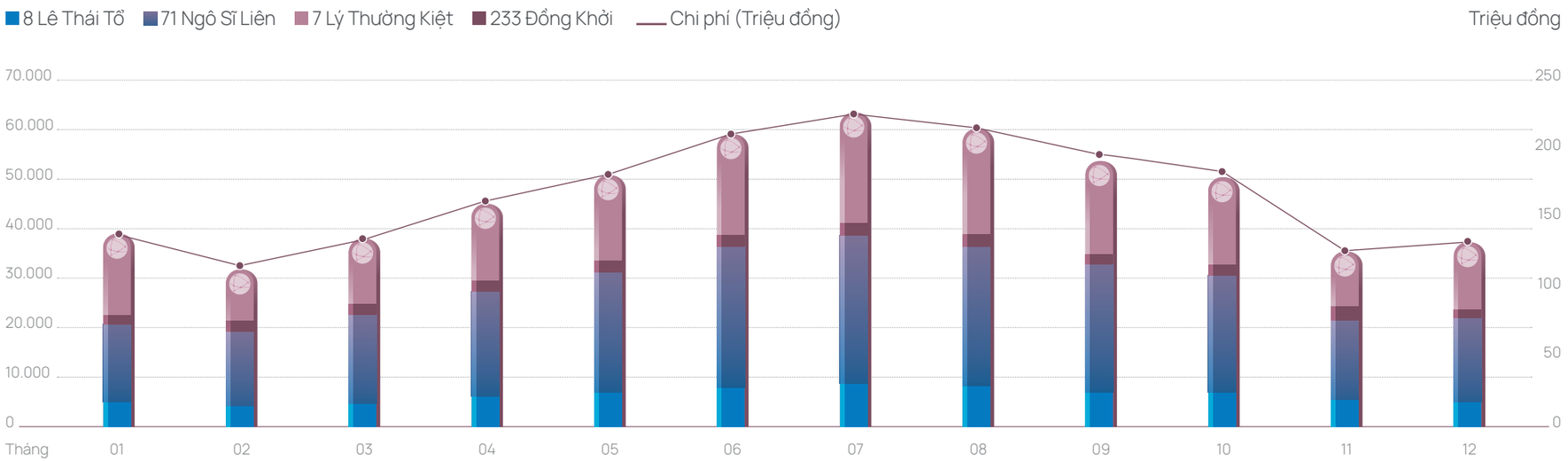
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chi phí và lượng điện tiêu thụ tại các tòa nhà qua các năm



Chi phí và lượng điện tiêu thụ tại các tòa nhà năm 2025



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng

Nhận thức được những tác động từ biến đổi khí hậu và hoạt động của con người đối với môi trường, Bảo Việt đã tăng cường truyền thông nội bộ nhằm nâng cao ý thức bảo vệ môi trường của cán bộ nhân viên thông qua việc tiết kiệm năng lượng tiêu thụ tại trụ sở chính và các chi nhánh trong toàn hệ thống. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, nhằm số hóa các giao dịch hoạt động, giảm lượng giấy thải ra môi trường và để thích ứng với tình hình kinh tế và các hình thức kinh doanh mới.



Tại các Tòa nhà Bảo Việt hiện đang áp dụng và phát huy hiệu năng của hệ thống BMS (Building Management System) - một hệ thống đồng bộ cho phép điều khiển và quản lý mọi hệ thống kỹ thuật trong toà nhà như hệ thống điện, hệ thống cung cấp nước sinh hoạt, điều hoà thông gió, cảnh báo môi trường, an ninh, báo cháy - chữa cháy v.v..., đảm bảo cho việc vận hành các thiết bị trong tòa nhà được chính xác, kịp thời.

Về không gian làm việc, các phòng làm việc tại Bảo Việt đều có khả năng mở cửa sổ kính hợp lý kết hợp các hình thức che nắng để vừa được thông thoáng, chiếu sáng tự nhiên và hạn chế nóng khi cần, hạn chế được ảnh hưởng của bức xạ mặt trời, vừa chống mất nhiệt khi có điều hòa không khí. Khi tiến hành cải tạo các khu vực văn phòng, Bảo Việt đều yêu cầu đơn vị thi công cung cấp giải pháp hạn chế tăng nhiệt độ trong nhà do hiệu ứng nhà kính gây ra khi có mảng kính lớn, hoặc kết cấu bao che chủ yếu bằng kính.

Nhận thức rằng nhiều khu vực trong văn phòng làm việc khi không có người ở hay không sử dụng nếu vẫn dùng thiết bị điện cho tất cả các khu vực này sẽ làm tăng tổng chi phí, vì vậy lắp cảm biến sẽ khắc phục được tình trạng này. Vì vậy Bảo Việt đã lắp đặt cảm biến cho một số khu vực tại hành lang, khu vệ sinh...tại văn phòng trụ sở chính. Cảm biến phòng và khu vực có thể đảm nhận cả việc ngắt điện, tắt nước khi không cần thiết.

Trong các toà nhà, thành phần tiêu thụ điện năng chủ yếu gồm hệ thống điều hoà không khí và các thiết bị phụ trợ (bơm nước, quạt gió), hệ thống chiếu sáng, hệ thống thiết bị văn phòng, hệ thống thang máy và các thiết bị văn phòng. Theo đó, tiềm năng tiết kiệm năng lượng trong các tòa nhà đến từ các thiết bị sẽ tạo ra tính tối ưu trong sử dụng năng lượng, chi phí vận hành, dự kiến khoảng 10 - 40% chi phí.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GIẢI PHÁP **TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG**
trong quá trình vận hành tòa nhà



1. Tổ chức quản lý, vận hành, bảo trì hợp lý theo nhu cầu sử dụng
2. Giảm mức tiêu thụ điện năng của hệ thống điều hoà bằng cách thay thế máy điều hoà cục bộ công suất thấp bằng máy điều hoà hiện đại, dùng công nghệ biến tần, lắp đặt rèm che, tấm dán kính hoặc dùng kính cách nhiệt
3. Kiểm soát phụ tải ổ cắm, lắp cảm biến cho các căn phòng/khu vực
4. Định kỳ làm vệ sinh các dàn trao đổi nhiệt, đặc biệt các giàn nóng giải nhiệt gió không để bám bụi bẩn làm giảm khả năng trao đổi nhiệt của giàn
5. Đảm bảo chất lượng nước mềm cho các hệ thống máy lạnh giải nhiệt nước (water chiller)
6. Duy tu, sửa chữa các hỏng hóc kịp thời để tránh tổn thất năng lượng cho hệ thống
7. Đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp để quản lý và vận hành một cách đúng đắn, khoa học hệ thống điều hòa không khí và thông gió trong các công trình, mang lại hiệu quả cao về tiết kiệm năng lượng

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

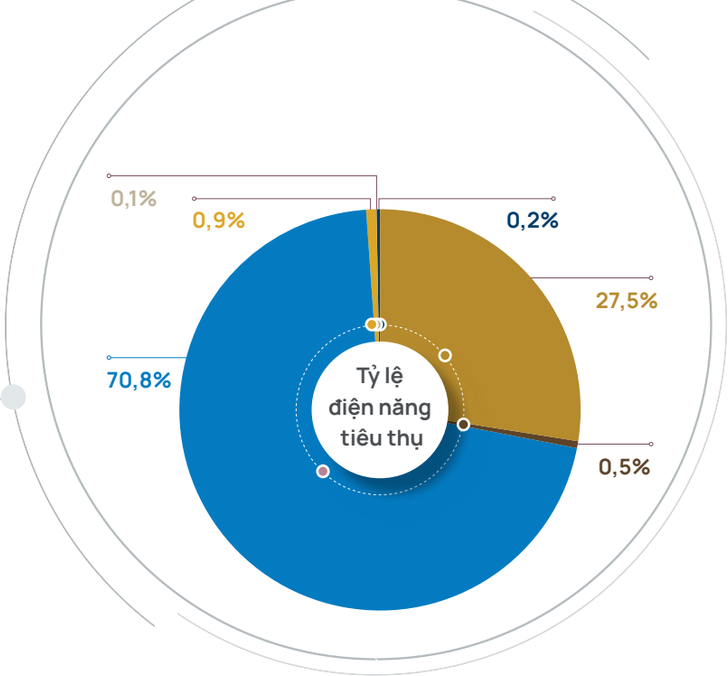
182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình vận hành tòa nhà

Theo số liệu Báo cáo tóm tắt về sử dụng năng lượng hợp lý tại các tòa nhà của Hội đồng Doanh nghiệp vì sự phát triển bền vững thế giới, trong năm 2025, nhóm các tòa nhà văn phòng, xưởng và nhà máy tiếp tục là một trong những nhóm tiêu thụ năng lượng điện lớn nhất, chiếm khoảng 35%–40% tổng năng lượng toàn cầu, đóng góp đáng kể vào phát thải khí nhà kính. Nhận thức rõ điều này, Tập đoàn Bảo Việt đã đẩy mạnh các giải pháp tiết kiệm điện tại hệ thống tòa nhà văn phòng, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng và giảm phát thải trong hoạt động vận hành.



Hệ thống điều hoà không khí
(70,8% điện năng)

- Định kỳ bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị.
- Duy trì nhiệt độ ở mức 25-27°C, tránh chênh lệch nhiệt độ trong và ngoài không gian điều hoà, bố trí các phòng lạnh tiếp xúc trực tiếp với các bức xạ mặt trời...
- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 17h30.

Hệ thống chiếu sáng
(0,1% điện năng)

- Thay thế hệ thống chiếu sáng hiệu suất thấp (bóng sợi đốt, đèn huỳnh quang chấn lưu sắt từ...) bằng các thiết bị chiếu sáng tiết kiệm điện (bóng compact tiết kiệm điện, chấn lưu điện tử...).
- Điều khiển tắt bật theo các chế độ tự động (theo thời gian, theo độ sang của môi trường...).

Hệ thống thang máy
(0,5% điện năng)

- Tắt toàn bộ hệ thống điều hòa sau 20h.
- Bố trí lễ tân điều phối thang máy.

Hệ thống an ninh
(27,5% điện năng)

- Bố trí lực lượng bảo vệ 24h để tăng cường an ninh và sử dụng hệ thống hiệu quả.
- Bảo trì theo quý và thường niên.
- Thay thế các dòng thiết bị mới tiết kiệm năng lượng và hiện đại 5 năm/lần.

Hệ thống máy làm lạnh
(0,9% điện năng)

- Bố trí tủ lạnh và tủ cấp đông tại các tầng để phục vụ công tác chuẩn bị cơm trưa, lưu trữ đồ ăn trưa cho cán bộ
- Bảo trì và vệ sinh thường niên.

Hệ thống bơm và đun nước
(0,2% điện năng)

- Thay thế việc sử dụng các bình đun nước nóng cục bộ bằng việc sử dụng các trung tâm cấp nước nóng sử dụng dầu D.O cấp nước nóng cho toàn bộ toà nhà.
- Tắt hệ thống đun nước nóng và máy bơm tăng áp sau 17h30 để tiết kiệm và đảm bảo an toàn cháy nổ.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 305

Phát thải khí nhà kính

Chủ đề trọng yếu

Biến đổi khí hậu đang là thách thức toàn cầu, đòi hỏi các doanh nghiệp phải có trách nhiệm trong việc giảm thiểu phát thải khí nhà kính. Tập đoàn Bảo Việt, với cam kết phát triển bền vững, xác định việc kiểm kê và quản lý phát thải khí nhà kính là một trong những ưu tiên hàng đầu, hướng tới mục tiêu đạt phát thải ròng bằng 0 (Net Zero) vào năm 2050.

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính tại nơi làm việc
- Theo dõi và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc
- Biện pháp trung hòa khí thải nhà kính và xử lý khí thải tại nơi làm việc

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

MỤC ĐÍCH

Giảm hoặc loại bỏ tác động xấu đến môi trường thông qua việc theo dõi, kiểm soát và áp dụng các biện pháp giảm thiểu hoặc thay thế các hoạt động gây phát thải khí nhà kính, từ đó giảm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và hướng tới mục tiêu Net Zero vào năm 2050.

CÁCH THỨC QUẢN LÝ

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt. Các đánh giá này bao gồm:

- Phân tích tình hình phát thải khí nhà kính và khí thải vận hành tại các tòa nhà Bảo Việt.
- Báo cáo tình hình thực hiện trung hòa khí thải nhà kính tại các tòa nhà Bảo Việt.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Tập đoàn Bảo Việt nhận thức rõ vai trò của mình trong việc giảm thiểu phát thải khí nhà kính và đã triển khai các biện pháp cụ thể nhằm kiểm soát và giảm thiểu phát thải, bao gồm:

- Sử dụng hệ thống quản lý năng lượng thông minh để giám sát và tối ưu hóa tiêu thụ năng lượng.
- Thúc đẩy chuyển đổi số và làm việc linh hoạt để giảm nhu cầu di chuyển và tiêu thụ năng lượng.
- Áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng tái tạo trong hoạt động kinh doanh.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

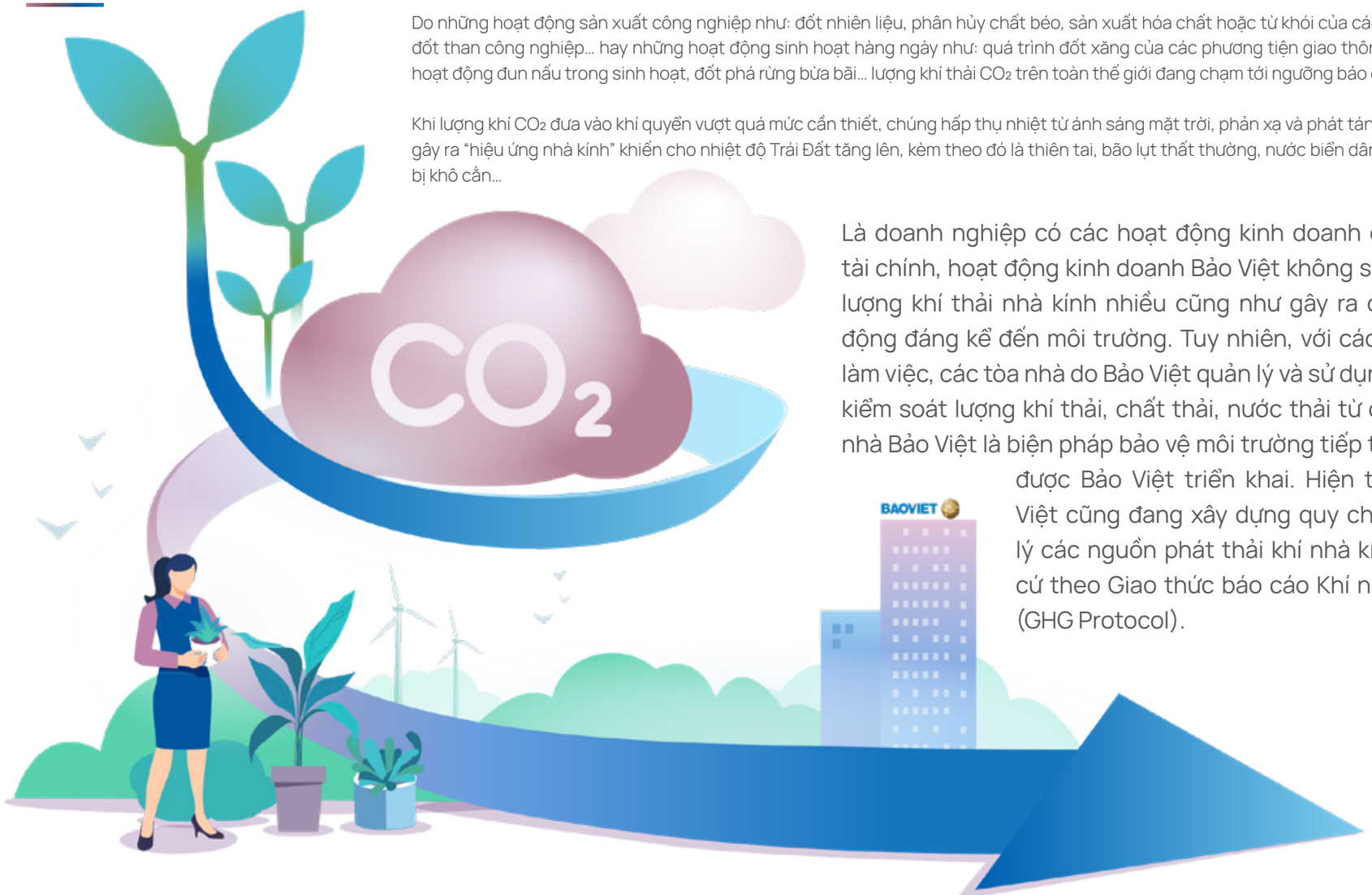
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính



Do những hoạt động sản xuất công nghiệp như: đốt nhiên liệu, phân hủy chất béo, sản xuất hóa chất hoặc từ khói của các nhà máy đốt than công nghiệp... hay những hoạt động sinh hoạt hàng ngày như: quá trình đốt xăng của các phương tiện giao thông vận tải; hoạt động đun nấu trong sinh hoạt, đốt phá rừng bừa bãi... lượng khí thải CO_2 trên toàn thế giới đang chạm tới ngưỡng báo động.

Khi lượng khí CO_2 đưa vào khí quyển vượt quá mức cần thiết, chúng hấp thụ nhiệt từ ánh sáng mặt trời, phản xạ và phát tán sức nóng gây ra "hiệu ứng nhà kính" khiến cho nhiệt độ Trái Đất tăng lên, kèm theo đó là thiên tai, bão lụt thất thường, nước biển dâng, đất đai bị khô cằn...

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không sản sinh lượng khí thải nhà kính nhiều cũng như gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, với các trụ sở làm việc, các tòa nhà do Bảo Việt quản lý và sử dụng, việc kiểm soát lượng khí thải, chất thải, nước thải từ các tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo sẽ được Bảo Việt triển khai. Hiện tại, Bảo Việt cũng đang xây dựng quy chế quản lý các nguồn phát thải khí nhà kính căn cứ theo Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol).

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

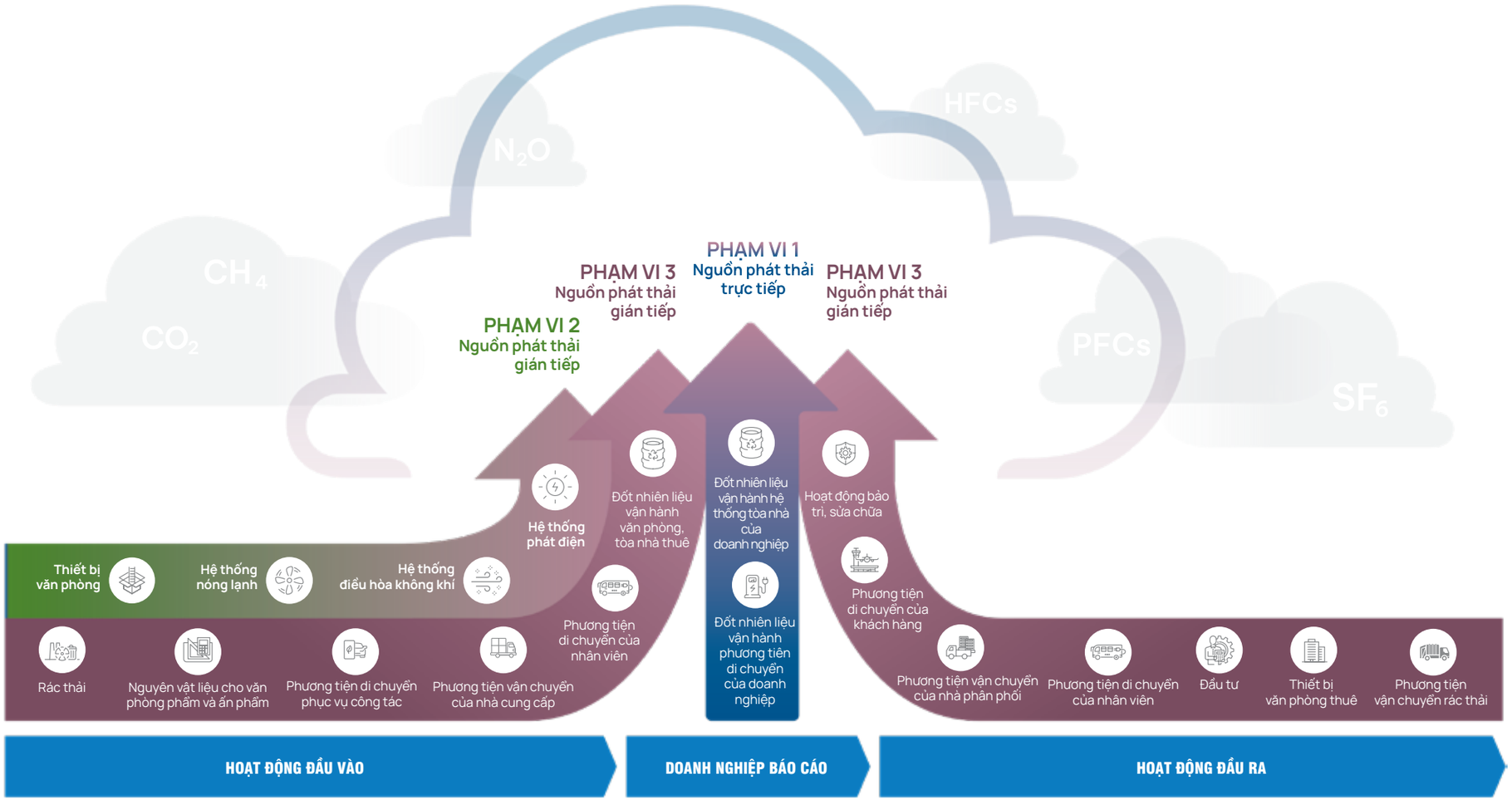
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

NGUỒN PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH TẠI CÁC TÒA NHÀ BẢO VIỆT



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

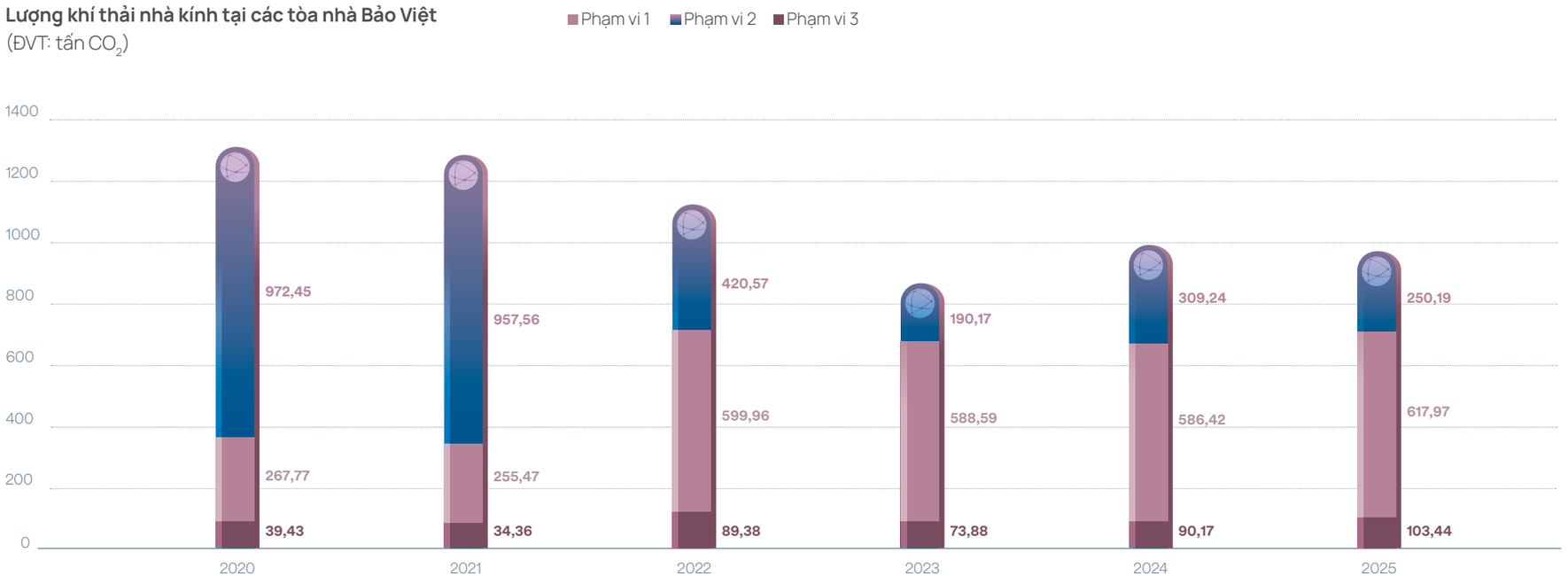
BÁO CÁO KHÍ THẢI NHÀ KÍNH (GHG PROTOCOL) TẠI CÁC TÒA NHÀ BẢO VIỆT

Giao thức báo cáo Khí nhà kính (GHG Protocol) là công cụ kiểm đếm được sử dụng rộng rãi trên thế giới để định lượng, nắm bắt và quản lý phát thải Khí nhà kính do Viện Tài nguyên Thế giới (WRI) và Hội đồng Doanh nghiệp thế giới về phát triển bền vững (WBCSD) xây dựng.

Báo cáo Khí nhà kính phân biệt 3 "phạm vi" (Scope) phát thải mà hiện nay được các hệ thống trên thế giới sử dụng, bao gồm:

- **Phạm vi 1:** Phát thải trực tiếp - là các phát thải từ các nguồn tại cơ sở thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.
- **Phạm vi 2:** Phát thải gián tiếp - là các phát thải từ nguồn phát điện mua bên ngoài được tiêu dùng tại cơ sở sản xuất thuộc sở hữu hoặc kiểm soát của công ty.
- **Phạm vi 3:** Phát thải gián tiếp khác của công ty, phát thải từ các nguồn không thuộc sở hữu hoặc kiểm soát bởi công ty.

Lượng khí thải nhà kính tại các tòa nhà Bảo Việt
(ĐVT: tấn CO_2)



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phạm vi	Hoạt động	2020	2021	2022	2023	2024	2025
Phạm vi 1	Đốt nhiên liệu vận hành hệ thống	19,23	16,16	21,17	22,09	22,36	21,65 ⇩
	Đốt nhiên liệu vận hành phương tiện di chuyển của doanh nghiệp	41,71	41,13	98,56	86,27	88,17	86,89 ⇩
	Phát thải từ điều hòa không khí	206,83	198,18	480,23	480,23	475,90	509,42 ⇧
	Phạm vi 1 – Tổng	**267,77**	**255,47**	**599,96**	**588,59**	**586,42**	**617,97⇧**
Phạm vi 2	Điện tiêu thụ cho hệ thống phát điện, điều hòa không khí, thiết bị văn phòng	962,26	947,36	409,88	179,48	298,54	240,38 ⇩
	Điện tiêu thụ cho hệ thống nước nóng lạnh	10,20	10,20	10,69	10,69	10,69	9,80 ⇩
	Phạm vi 2 – Tổng	**972,45**	**957,56**	**420,57**	**190,17**	**309,24**	**250,19⇩**
Phạm vi 3(*)	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ công tác	0,09	0,07	0,02	0,02	0,02	0,06⇧
	Xử lý chất thải, khí thải, nước thải trong tòa nhà	25,65	21,45	47,56	39,52	47,64	49,47 ⇧
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ vận chuyển sản phẩm	13,53	12,85	30,34	34,17	42,31	53,91 ⇧
	Sử dụng phương tiện di chuyển phục vụ đưa đón nhân viên	0,16	0,00	11,46	0,16	0,21	0,00 ⇩
	Phạm vi 3 – Tổng	**39,43**	**34,36**	**89,38**	**73,88**	**90,17**	**103,44⇧**
Tổng		**1279,66**	**1247,39**	**1109,91**	**863,33**	**996,52**	**981,41 ⇩**



Đối với lộ trình giảm phát thải hướng tới mục tiêu Net Zero, năm 2025 Bảo Việt ghi nhận mức phát thải 981,41 tấn CO_2, giảm so với 996,52 tấn CO_2 năm 2024, cho thấy những cải thiện nhất định trong hiệu quả sử dụng năng lượng và tối ưu vận hành. Mặc dù chưa đạt mức mục tiêu 963 tấn CO_2 theo kịch bản lộ trình, chênh lệch này chủ yếu xuất phát từ các yếu tố khách quan như gia tăng hoạt động kinh doanh ngắn hạn, nhu cầu sửa chữa và cải tạo tòa nhà, mở rộng quy mô vận hành, cũng như biến động nhu cầu sử dụng năng lượng trong bối cảnh thời tiết cực đoan do biến đổi khí hậu.

Trong thời gian tới, Bảo Việt sẽ tiếp tục triển khai các giải pháp tiết giảm năng lượng, đẩy mạnh chuyển đổi số và nâng cao hiệu quả quản trị nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách và bám sát lộ trình giảm phát thải đã đề ra.

(*) Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện rà soát các danh mục phát thải Phạm vi 3 theo hướng dẫn của GHG Protocol. Với đặc thù danh mục đầu tư hiện tại chỉ bao gồm tiền gửi ngân hàng và trái phiếu Chính phủ, Tập đoàn Bảo Việt không phát sinh phát thải tài trợ (financed emissions) theo tiêu chuẩn PCAF.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trong năm 2025, cường độ phát thải khí nhà kính của Tập đoàn Bảo Việt đạt 0,016 tấn CO_2 trên 01 tỷ đồng doanh thu, phản ánh mức phát thải thấp trên mỗi đơn vị doanh thu tạo ra. Dù tiếp tục mở rộng kinh doanh, gia tăng hợp tác đầu tư và duy trì quy mô hoạt động trên toàn hệ thống, chỉ số này vẫn duy trì mức giảm khoảng 11,1% so với năm 2024. Kết quả đó cho thấy hiệu quả của các giải pháp tiết kiệm năng lượng, tối ưu vận hành và định hướng phát triển bền vững được triển khai đồng bộ. Đáng chú ý, mức phát thải này chỉ tương đương khoảng 0,03% cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của Việt Nam trong năm 2025 ước khoảng 56,52 tấn CO_2/01 tỷ đồng GDP.



Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình Việt Nam

56,52

Tấn CO_2/1 tỷ đồng GDP

Cường độ phát thải khí nhà kính trung bình của mỗi người

7,10

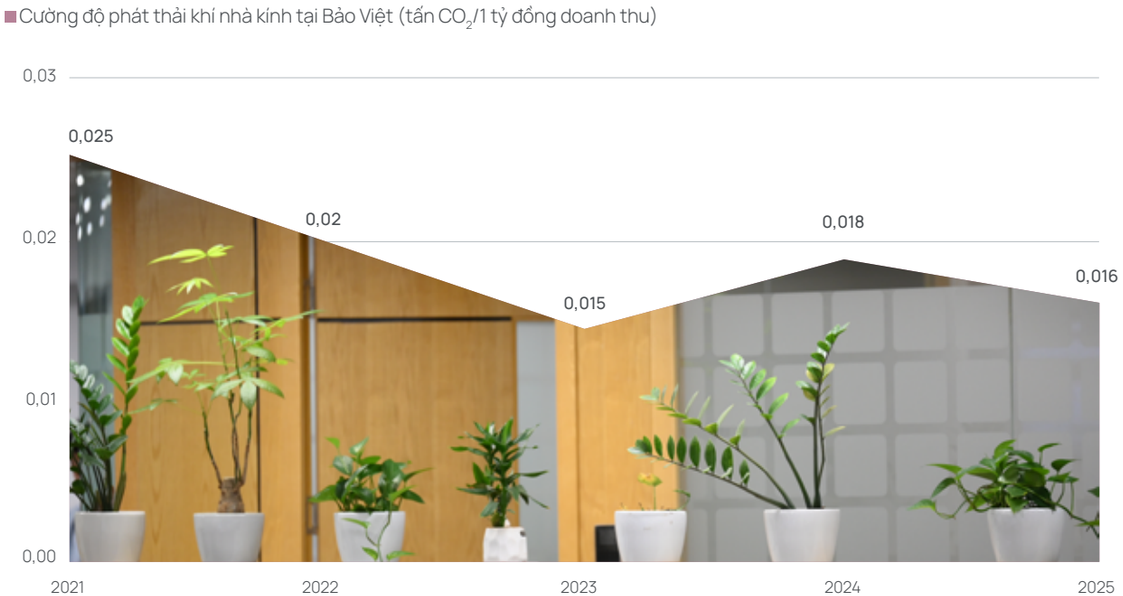
Tấn CO_2/người dân Việt Nam

6,49

Tấn CO_2/người dân thế giới

Lượng khí thải nhà kính tại các tòa nhà Bảo Việt

(tấn CO_2/1 tỷ đồng doanh thu)



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát môi trường không khí tại nơi làm việc



Năm 2025, với mục tiêu nâng cao chất lượng môi trường làm việc và giảm thiểu rủi ro sức khỏe cho người lao động, Bảo Việt tiếp tục duy trì và hoàn thiện các biện pháp kiểm soát chất lượng không khí tại nơi làm việc, đặc biệt tại các tòa nhà văn phòng trên toàn hệ thống. Đây là một phần trong chiến lược dài hạn nhằm thích ứng với các nguy cơ y tế công cộng hậu đại dịch, đồng thời thể hiện cam kết bảo vệ sức khỏe nhân viên và khách hàng đến làm việc tại trụ sở.

Giai đoạn 2019 - 2021

1. Báo cáo hàng quý đánh giá nguy cơ và yếu tố gây lây nhiễm dịch bệnh qua không khí tại nơi làm việc.
2. Yêu cầu đeo khẩu trang và đặt nước sát khuẩn tại tất cả các khu vực chung và đông người.
3. Làm sạch và khử trùng khu vực làm việc hoặc đi qua của người nhiễm Covid-19 trong 24 giờ.
4. Làm sạch và khử trùng các khu vực chung hằng ngày: tay nắm cửa, thang máy, vòi rửa, nhà vệ sinh, trạm làm việc, bàn phím, điện thoại, thanh vịn, máy in/máy photocopy và vòi nước uống.
5. Phun thuốc khử trùng tòa nhà hàng tháng, phun thuốc diệt muỗi hàng quý.
6. Đảm bảo lưu thông không khí tại toàn bộ khu vực trong tòa nhà.
7. Kiểm soát điều khiển thông gió (DCV) theo máy chủ và đặt chế độ cung cấp không khí theo nhiệt độ, số người.
8. Bảo trì hệ thống lọc không khí trung tâm để đảm bảo hoạt động hết công suất trong thời gian sử dụng.

Giai đoạn 2022 đến nay

1. Báo cáo hằng năm đánh giá nguy cơ và yếu tố gây lây nhiễm dịch bệnh qua không khí tại nơi làm việc.
2. Bố trí kệ đặt nước sát khuẩn, khẩu trang tại các văn phòng tiếp khách, quầy chăm sóc khách hàng, phòng họp, sảnh chính tòa nhà.
3. Tổ chức vệ sinh khử trùng khu vực bàn làm việc, đồ dùng nội thất văn phòng v.v. Hàng tháng.
4. Tổ chức vệ sinh khử trùng khu vực chung hằng ngày: tay nắm cửa, thang máy, vòi rửa, nhà vệ sinh, thanh vịn và vòi nước uống.
5. Phun thuốc diệt muỗi định kỳ hàng quý.
6. Đảm bảo lưu thông không khí tại toàn bộ khu vực trong tòa nhà.
7. Kiểm soát điều khiển thông gió (DCV) theo máy chủ và đặt chế độ cung cấp không khí theo nhiệt độ, số người.
8. Bảo trì hệ thống lọc không khí trung tâm để đảm bảo hoạt động hết công suất trong thời gian sử dụng.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

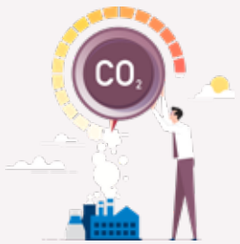
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biện pháp trung hòa khí thải nhà kính và xử lý khí thải vận hành tại nơi làm việc

Là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực Tài chính – Bảo hiểm, Bảo Việt nhận thức rõ rằng hoạt động vận hành các tòa nhà văn phòng tuy không phải là nguồn phát thải lớn, nhưng vẫn tạo ra hai nhóm khí thải chính gồm: khí thải nhà kính (GHG) và khí thải vận hành. Trong bối cảnh chuyển đổi xanh đang là xu hướng phát triển bền vững toàn cầu, Bảo Việt đặt ra hai mục tiêu trọng tâm: Giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới Net Zero; và Cải thiện chất lượng không khí làm việc, bảo vệ sức khỏe người lao động và cộng đồng.

Theo đó, Tập đoàn đã chỉ đạo các đơn vị trực tiếp vận hành cơ sở hạ tầng văn phòng tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về quản lý môi trường; đồng thời định kỳ thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường, tích hợp các tiêu chí kiểm soát và giảm phát thải trong quy trình quản trị vận hành nội bộ.



KHÍ THẢI VẬN HÀNH

Đây là các khí và hạt gây ô nhiễm không khí, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng sống và sức khỏe như Khí độc hại (CO, NO_x, SO_2, VOCs), Bụi mịn (PM2.5, PM10), Mùi ô nhiễm (trong một số trường hợp từ hệ thống xử lý rác thải/nước thải/điều hòa).

Tại Bảo Việt, khí thải vận hành chủ yếu phát sinh từ các phương tiện giao thông ra/vào tòa và tầng hầm để xe, máy phát điện, thiết bị kỹ thuật, thiết bị văn phòng (máy in, photo...).

Mục tiêu quản lý: Thanh lọc không khí, đảm bảo điều kiện làm việc, giảm rủi ro sức khỏe và khiếu nại từ cộng đồng xung quanh.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Cải thiện thông gió tầng hầm xe và kiểm tra định kỳ.
- Thiết lập khu vực riêng cho thiết bị có phát thải (máy phát điện, máy in...).
- Quy định phương tiện dừng, tắt máy khi vào khuôn viên tòa nhà.
- Trồng cây xanh trong và quanh tòa nhà để gia tăng thanh lọc khí tự nhiên.

Giải pháp cộng đồng & Truyền thông nội bộ

- Mỗi bàn làm việc có cây xanh, mỗi văn phòng có ít nhất 2 chậu cây lớn.
- Tổ chức "Tuần lễ không khói bụi" cho các chi nhánh đơn vị thành viên.
- Vận động nhân viên đi làm bằng phương tiện công cộng hoặc xe đạp, xe điện 1 ngày/tuần.
- Gắn kết phong trào 5S với môi trường xanh.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



KHÍ THẢI NHÀ KÍNH

Đây là các loại khí có khả năng hấp thụ và giữ nhiệt trong khí quyển gây biến đổi khí hậu, bao gồm: CO_2, CH_4, N_2O, HFCs, PFCs, SF_6, NF_3 thường phát sinh từ máy phát điện chạy dầu, điều hòa công suất lớn, điện lưới, rác thải chưa xử lý và phương tiện cơ giới (ô tô, máy bay).

Tại Bảo Việt, khí thải nhà kính chủ yếu thuộc Phạm vi 2 (Scope 2) phát sinh từ tiêu thụ điện và Phạm vi 3 (Scope 3) phát thải từ hoạt động liên quan như di chuyển, vận chuyển.

Mục tiêu quản lý: Giảm phát thải khí nhà kính, hướng đến cam kết Net Zero, lập kiểm kê GHG, thúc đẩy chuyển đổi xanh.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Giảm tiêu thụ điện qua hệ thống quản lý tòa nhà (BMS), cảm biến ánh sáng, điều hòa inverter.
- Cân nhắc triển khai lắp đặt điện mặt trời áp mái.
- Ưu tiên mua thiết bị có nhãn năng lượng cao.
- Triển khai giải pháp làm việc online, giảm công tác.
- Khuyến khích dùng xe điện, taxi điện trong di chuyển công vụ.
- Nghiên cứu lập kiểm kê khí nhà kính cấp tổ chức (GHG Inventory theo ISO 14064 hoặc GHG Protocol).

Giải pháp cộng đồng & Truyền thông nội bộ

- Truyền thông về "Dấu chân carbon cá nhân" và cam kết Net Zero.
- Khuyến khích cán bộ tự tính lượng khí CO_2 khi đi công tác.
- Tổ chức chiến dịch "1 ngày không in ấn".
- Ưu tiên mua sắm, thuê, sử dụng xe điện trong di chuyển nội bộ.
- Thiết lập mục tiêu giảm phát thải theo từng năm, gắn với chỉ tiêu thi đua nội bộ.
- Đưa cam kết giảm khí nhà kính vào chính sách môi trường và phát triển bền vững của doanh nghiệp.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GIẢI PHÁP GIẢM KHÍ THẢI NHÀ KÍNH VÀ KHÍ THẢI VẬN HÀNH TẠI NƠI LÀM VIỆC

490m² cây xanh quanh khuôn viên hấp thụ

442,9

TẤN CO_2/NĂM

3.100 cây xanh tại các bàn làm việc hấp thụ

18,6

TẤN CO_2/NĂM





Chuyển đổi số tối ưu hóa vận hành, đồng thời giảm tiêu thụ giấy in và phát thải CO_2, Bảo Việt triển khai Baoviet Office – hệ thống văn phòng điện tử tích hợp nhiều tính năng trong một như trình ký điện tử, kế toán điện tử, quản lý văn thư, chấm công, nghỉ phép và lịch họp online. Cùng với chủ trương số hóa 8/16 loại tài liệu nội bộ, quy định in hai mặt giấy và loại bỏ dần hồ sơ giấy không cần thiết, Bảo Việt đã thành công giảm đáng kể lượng giấy in văn phòng, từ đó hỗ trợ giảm tải phát thải từ các khâu sản xuất và xử lý rác thải giấy.

Mở rộng không gian xanh, gia tăng chuyển đổi khí CO_2 thành khí O_2 trong các văn phòng làm việc. Điển hình như 50 m² cây xanh tại Trung tâm Công nghệ thông tin tại 71 Ngô Sỹ Liên, 140 m² tại Tòa nhà Bảo Việt số 8 Lê Thái Tổ và hơn 300 m² mảng xanh tại Tòa nhà Trung tâm tài chính Bảo Việt 233 Đồng Khởi. Không gian xanh không chỉ tạo môi trường làm việc trong lành mà còn đóng vai trò như hệ thống lọc khí tự nhiên, kết hợp không gian mở tối đa ánh sáng, khuyến khích sáng tạo và nâng cao hiệu suất làm việc.

Thúc đẩy hoạt động phát triển kinh doanh bền vững cùng với việc giảm thiểu các chương trình công tác bên ngoài, tăng cường hoạt động kinh doanh online trong năm 2024 và ưu tiên sử dụng phương tiện di chuyển công tác bằng các loại xe thân thiện với môi trường cũng đã giúp tiết kiệm chi phí nhiên liệu, đồng thời giảm đáng kể phát thải khí CO_2 ra môi trường từ các phương tiện di chuyển.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

THÚC ĐẨY CHUYỂN ĐỔI XANH VÀ GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH THÔNG QUA HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC VỚI VINFAST



Hướng tới thực hiện các cam kết quốc gia về phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 và thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững (SDGs), đặc biệt trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và ứng phó biến đổi khí hậu, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) và Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại và Dịch vụ VinFast đã ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược, đánh dấu bước tiến quan trọng trong việc hiện thực hóa chiến lược chuyển đổi xanh của cả hai bên.

Trong năm 2025, hợp tác này tiếp tục tập trung thúc đẩy sử dụng phương tiện không phát thải, góp phần giảm phát thải khí nhà kính Phạm vi 3 (Scope 3) thông qua các hoạt động như: truyền thông chính sách ưu đãi xe điện, mở rộng sử dụng dịch vụ taxi điện Xanh SM cho công tác, nghiên cứu thuê xe điện tại các đơn vị thành viên và đánh giá khả năng lắp đặt trạm sạc tại các tòa nhà.

Song song với đó, Bảo Việt Nhân thọ cũng đã triển khai hợp tác với đơn vị cung cấp dịch vụ vận chuyển xanh Xanh SM, từng bước thay thế phương tiện sử dụng nhiên liệu hóa thạch trong hoạt động nội bộ.

Các sáng kiến này thể hiện định hướng nhất quán của Bảo Việt trong việc tích hợp yếu tố môi trường vào hoạt động kinh doanh, góp phần giảm phát thải trong chuỗi giá trị và hướng tới mô hình doanh nghiệp phát triển bền vững.



GIẢI PHÁP GIẢM KHÍ THẢI NHÀ KÍNH TRONG QUÁ TRÌNH DI CHUYỂN SỬ DỤNG MÁY BAY

Máy bay tiếp tục là phương tiện di chuyển quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt, đặc biệt trong bối cảnh hệ thống mạng lưới trải rộng trên 63 tỉnh, thành phố và nhu cầu làm việc liên vùng, quốc tế ngày càng gia tăng. Nhận thức rõ việc sử dụng máy bay đi kèm với phát thải khí nhà kính đáng kể, Tập đoàn đã chủ động triển khai các giải pháp giảm thiểu như tối ưu hóa lộ trình bay, ưu tiên các hãng hàng không có hiệu suất khai thác cao và tăng cường thay thế các cuộc họp trực tiếp bằng hình thức trực tuyến.

Trong năm 2025, tổng quãng đường bay của Bảo Việt đạt 322.553 km trên 177 chuyến bay, tới 25 địa điểm trong và ngoài nước. Lượng phát thải khí nhà kính từ hoạt động này ghi nhận 58,72 tấn CO_2, tăng so với mức 45,95 tấn CO_2 năm 2024, chủ yếu do nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh và gia tăng tần suất di chuyển phục vụ công tác điều hành và phát triển thị trường.

Tập đoàn cam kết tiếp tục quản lý hoạt động di chuyển theo hướng bền vững, đặt mục tiêu giảm 5% số lượt bay trong năm tiếp theo, đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các giải pháp thay thế nhằm giảm thiểu tác động môi trường trong dài hạn.

16.128 km khoảng cách bay được tối ưu theo mục tiêu 2025 sẽ giảm phát thải

2,9 TẤN CO_2/NĂM

TƯƠNG ĐƯƠNG

525 TÚI RÁC ĐƯỢC TÁI CHẾ

140 CÂY XANH

trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 1 năm

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 303

Nước, Nước thải và Chất thải

Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể đến môi trường. Tuy nhiên, với các trụ sở làm việc, các tòa nhà do Bảo Việt quản lý, sử dụng, việc kiểm soát lượng chất thải, nước thải từ các tòa nhà Bảo Việt là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được Bảo Việt áp dụng.

Trong năm, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt trụ sở chính trên địa bàn Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh. Việc đánh giá chỉ tiêu nước sinh hoạt, nước thải và khí thải tại nguồn được thực hiện tại trụ sở và chi nhánh của Tập đoàn Bảo Việt tại 3 địa điểm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), Tòa nhà Bảo Việt Tower (233 Đồng Khởi, Hồ Chí Minh).

Phạm vi báo cáo

- Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt
- Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải
- Theo dõi và kiểm soát lượng vật liệu sử dụng
- Biện pháp xử lý các nguồn chất thải tại nơi làm việc

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

MỤC ĐÍCH

Giảm hoặc loại bỏ tác động xấu đến môi trường thông qua việc giảm thiểu chất thải, phát thải, nước thải, từ đó giảm ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và môi trường tự nhiên.

CÁCH THỨC QUẢN LÝ

Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục duy trì hoạt động đánh giá các tác động tới môi trường từ hoạt động của các tòa nhà Bảo Việt. Các đánh giá này bao gồm:

1. **Phân tích tình hình sử dụng năng lượng bao gồm:** Năng lượng điện tiêu thụ, xăng tiêu thụ trong năm 2025. (Đã được báo cáo tại mục GRI 302).
2. **Phân tích tình hình sử dụng nước bao gồm:** Nước sinh hoạt và nước uống trong năm 2025.
3. **Phân tích tỷ trọng** các thành phần vật liệu sử dụng trong văn phòng năm 2025.
4. **Báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của cơ sở** trong thời gian qua bao gồm biện pháp khống chế ô nhiễm môi trường nước, xử lý chất thải rắn, chất thải rắn nguy hại



Đánh giá về phương pháp quản trị

Bảo Việt đã và đang sử dụng nguồn nước sạch tập trung để phục vụ sinh hoạt và kinh doanh, đã được Sở TNMT HN cấp giấy phép xả thải vào nguồn nước theo quy định, đã lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước sử dụng. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng đã thực hiện các biện pháp giảm thiểu nồng độ ô nhiễm của nước thải như nạo vét, thông hút hố ga, khử trùng bằng Clorin B, đảm bảo nước thải ra môi trường đạt chuẩn

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt

Cường độ sử dụng nước tại Bảo Việt

0,08

m^3/1 tỷ đồng doanh thu năm 2025

4.887 m^3

Lượng nước sử dụng năm 2025

4.849 m^3

Nước sinh hoạt

38.056 lít

Nước uống tinh khiết

Tiếp cận nguồn nước sạch là yếu tố thiết yếu đối với sức khỏe và đời sống con người, đồng thời được Liên Hợp Quốc công nhận là một quyền cơ bản. Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Bảo hiểm tại các tòa nhà văn phòng, lượng nước tiêu thụ của Tập đoàn Bảo Việt chủ yếu bao gồm nước uống tinh khiết, nước sinh hoạt và nước phục vụ vận hành hệ thống kỹ thuật.

Trong năm 2025, tổng lượng nước tiêu thụ của Bảo Việt tại 4 địa điểm chính gồm: Tòa nhà Trụ sở chính Công ty Mẹ Bảo Việt (8 Lê Thái Tổ, Hà Nội), Tòa nhà Trụ sở Tập đoàn Bảo Việt (7 Lý Thường Kiệt, Hà Nội), Tòa nhà Chi nhánh Trung tâm Công nghệ thông tin Bảo Việt (71 Ngô Sĩ Liên, Hà Nội), và Tòa nhà Bảo Việt Building (233 Đồng Khởi, TP. Hồ Chí Minh) đạt khoảng 4.887 m^3, tương ứng chi phí khoảng 318.512.845 đồng. Trong đó, nước sinh hoạt chiếm tỷ trọng lớn, khoảng 4.849 m^3, trong khi nước uống tinh khiết chiếm khoảng 38 m^3.

So với năm 2024, lượng nước tiêu thụ ghi nhận xu hướng giảm đáng kể khoảng 41%, cho thấy hiệu quả của các giải pháp kiểm soát và tối ưu sử dụng nước trong toàn hệ thống. Diễn biến theo chuỗi năm cũng cho thấy sau giai đoạn tăng cao khi hoạt động trở lại sau đại dịch, mức tiêu thụ nước đã dần ổn định và giảm về mức hợp lý hơn, phản ánh sự cải thiện trong nhận thức và hành vi sử dụng tài nguyên của cán bộ nhân viên.

Xét theo địa điểm, mức tiêu thụ nước có sự khác biệt rõ rệt giữa các tòa nhà. Trong đó, tòa nhà 71 Ngô Sĩ Liên ghi nhận mức tiêu thụ cao nhất với khoảng 2.633 m^3, do đặc thù vận hành hệ thống công nghệ thông tin và nhu cầu làm mát thiết bị. Tiếp theo là tòa nhà 7 Lý Thường Kiệt với khoảng 1.049 m^3, trong khi các tòa nhà còn lại duy trì mức tiêu thụ thấp hơn do quy mô sử dụng hạn chế hơn.



Kết quả này cho thấy Bảo Việt đang từng bước nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên nước, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và tối ưu vận hành trong dài hạn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

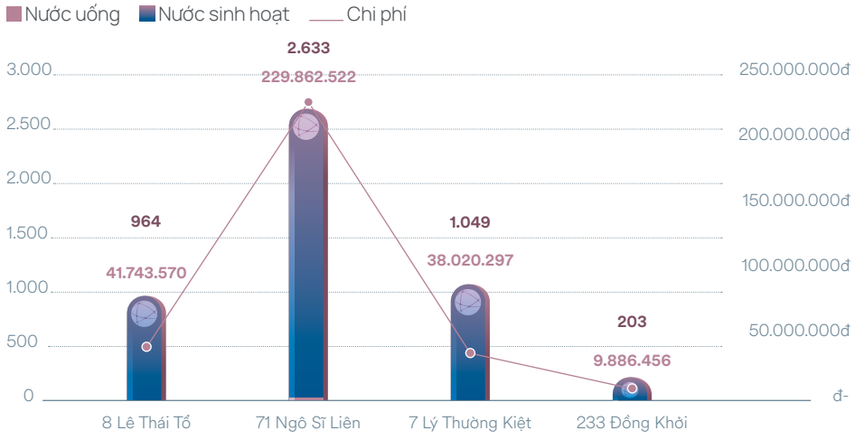
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

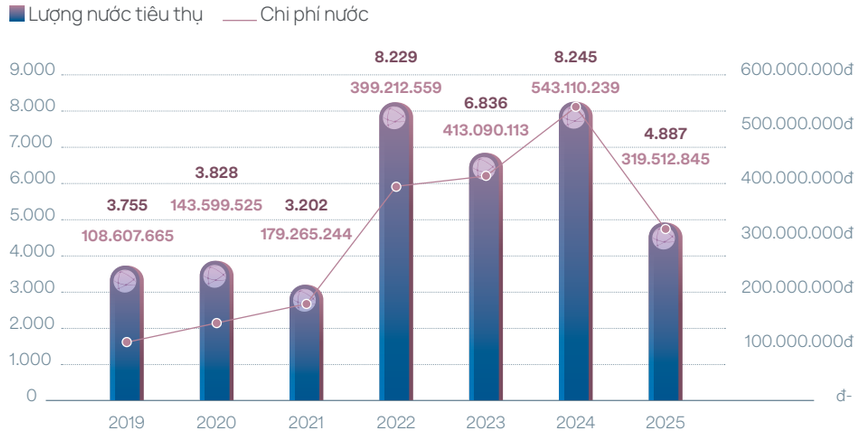
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

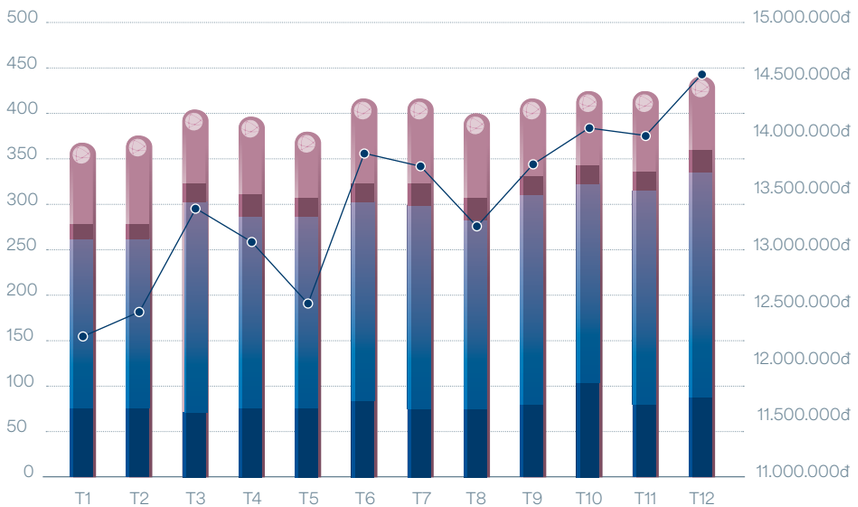
Chi phí và lượng nước sử dụng tại các tòa nhà năm 2025



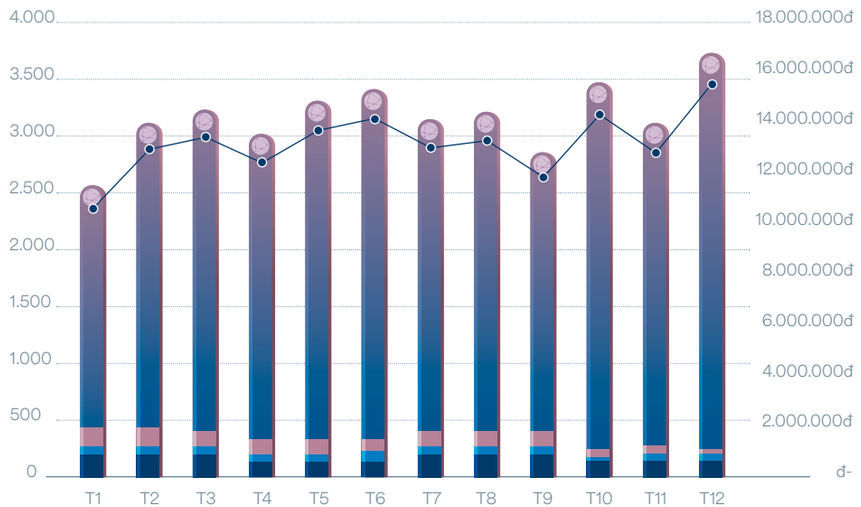
Chi phí và lượng nước tiêu thụ các năm



Chi phí và lượng nước sinh hoạt năm 2025



Chi phí và lượng nước uống năm 2025



Thông qua việc đưa nội dung tiết kiệm nước vào nội quy doanh nghiệp, các đầu mối quản lý nước sinh hoạt và nước uống của các tòa nhà cam kết tiếp tục tuyên truyền tiết kiệm sử dụng nước, giảm thiểu lượng nước thải ra để bảo vệ môi trường.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải

Là doanh nghiệp có các hoạt động kinh doanh dịch vụ tài chính, Bảo Việt không gây ra các tác động đáng kể về môi trường. Chính vì vậy, việc kiểm soát các nguồn xả thải là biện pháp bảo vệ môi trường tiếp theo được áp dụng đối với các tòa nhà của Bảo Việt.

Với hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn QCVN14: 2008/BTNMT và chấp hành nghiêm chỉnh Luật Bảo vệ môi trường và Luật Tài nguyên nước Việt Nam, nước thải tại các tòa nhà của Bảo Việt được xử lý, khử trùng và khử khí CO2 theo quy trình chặt chẽ, nghiêm ngặt trước khi thải ra nguồn tiếp nhận. Hiện tại, các vị trí tiếp nhận nước thải của tòa nhà vẫn hoạt động tốt, không xảy ra hiện tượng tắc nghẽn ngay cả khi trời có mưa lớn.

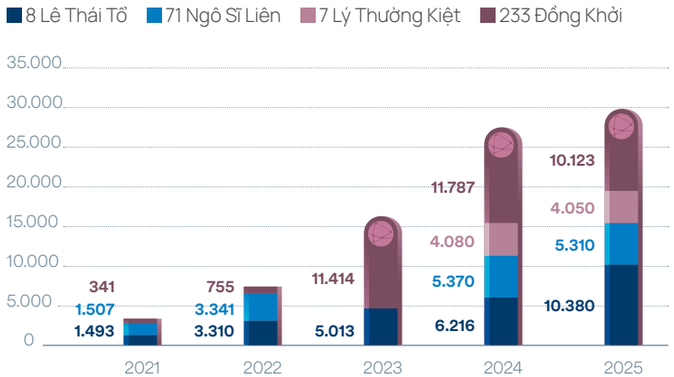
Cường độ nước thải được tuần hoàn và tái sử dụng tại Bảo Việt

0,06

M³/1 TỶ ĐỒNG DOANH THU NĂM 2025



Lượng nước thải tại các tòa nhà năm 2025 (m³)



Nước thải tại tòa Nhà Bảo Việt được chia thành 2 loại:

Nước mưa chảy tràn

Nước mưa chảy tràn được quy ước là nước thải sạch; tuy nhiên, khi chảy tràn qua khuôn viên Cơ sở, đã cuốn theo bụi bẩn, rác, xác lá trên mặt nền, nên chỉ cần xử lý sơ bộ trước khi thải ra ngoài môi trường. Nước mưa từ mái nhà sẽ được thu gom bằng máng thu và ống dẫn từ trên xuống thẳng cống thoát nước mưa, không cho chảy tràn ra mặt bằng, và định kỳ nạo vét chất thải lắng ở hố ga. Ngoài ra, Cơ sở còn đặt song chắn rác tại các rãnh thoát nước nhằm hạn chế rác thải có kích thước lớn.

Nước thải tại Cơ sở

Nước thải phát sinh tại tòa nhà chủ yếu là nước thải từ nhà vệ sinh, nước lau sàn nhà và nước làm mát máy móc thiết bị. Lượng nước thải này được dẫn qua ống qua hệ thống xử lý nước thải trước khi đưa ra nguồn tiếp nhận.

Lượng nước thải được xử lý năm 2025

29.863 m³

31 m³/ngày
Lưu lượng xả thải trung bình

67 m³/ngày
Lưu lượng xả thải lớn nhất

12 tấn CO_2
đã hạn chế thải ra môi trường

TƯƠNG ĐƯƠNG

2.180
túi rác được tái chế

570 cây xanh
trao đổi khí CO_2 thành O_2 trong 1 năm

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nước thải tại Cơ sở được phân loại thành 3 nguồn nước thải:

Nguồn thải 1

Nước thải sinh hoạt từ bồn cầu, âu tiểu của các tầng được thu gom và dẫn vào bể tự hoại. Bể tự hoại thực hiện đồng thời 2 chức năng: lắng và phân hủy cặn lắng. Nước thải sau khi qua bể tự hoại được dẫn tiếp tục vào bể điều hòa.

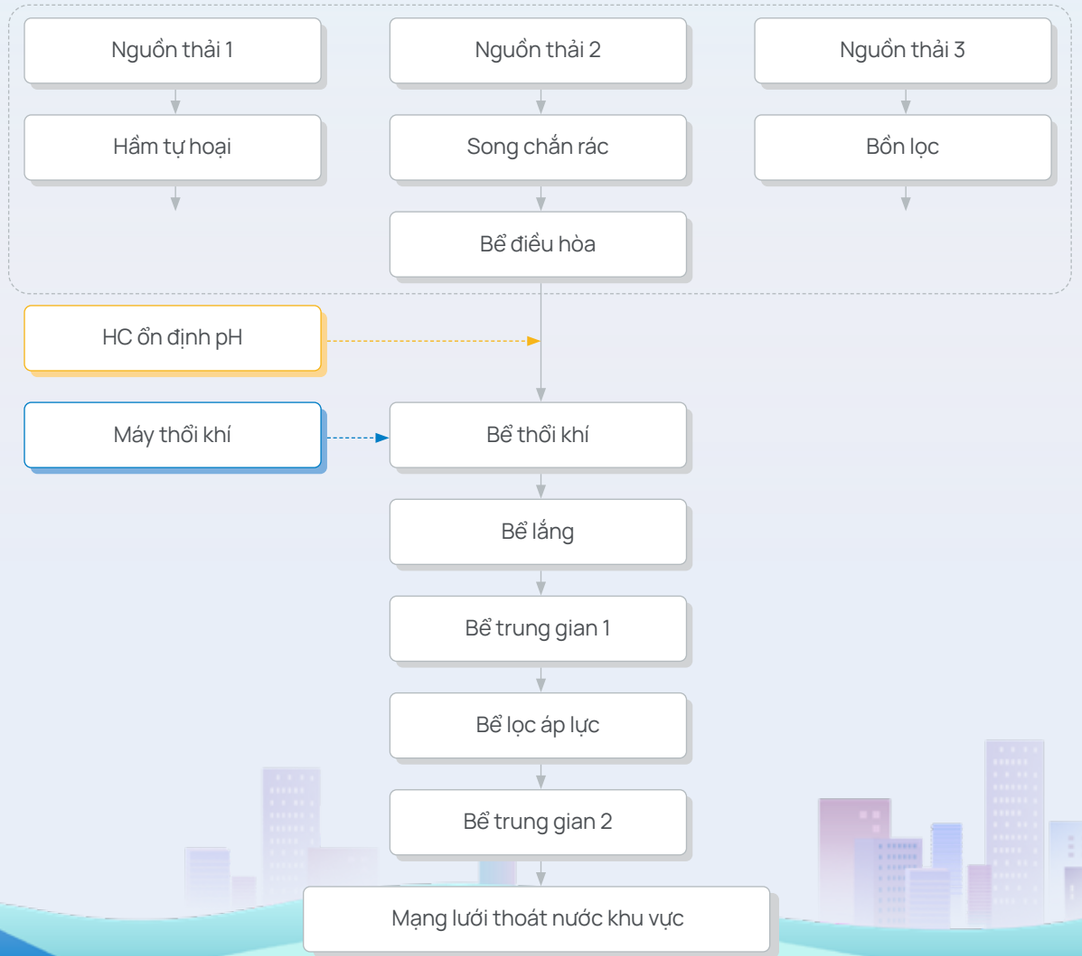
Nguồn thải 2

Nước thải từ vòi rửa, lavabo, vệ sinh sàn nhà sẽ được thu gom và dẫn về song chắn rác có nhiệm vụ tách rác (các vật dụng, tóc, v.v.) phát sinh trong sinh hoạt hằng ngày trước khi đưa vào bể điều hòa.

Nguồn thải 3

Nước thải từ sàn gara tầng hầm 1, tầng hầm 2 và vệ sinh máy móc thiết bị được thu gom và dẫn qua bồn lọc. Theo thời gian, dầu mỡ sẽ nổi tự nhiên trên bề mặt nước và sẽ được hút bỏ, xử lý định kỳ như chất thải nguy hại trước khi dẫn tới bể điều hòa.

Quy trình thu gom, và hệ thống xử lý và thoát nước thải của tòa nhà Bảo Việt



Nước thải sau khi được phân loại sẽ tiếp tục được dẫn tới hệ thống xử lý tại tòa nhà Bảo Việt. Theo đó, nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT được thoát vào mạng lưới cống thoát nước của khu vực.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Theo dõi và kiểm soát lượng vật liệu sử dụng

GRI STANDARDS

GRI 301

GRI 301: Vật liệu

Việc sử dụng tài nguyên hiệu quả và bền vững đóng vai trò thiết yếu trong việc giảm thiểu tác động môi trường và góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững của doanh nghiệp. Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Tài chính – Bảo hiểm, Tập đoàn Bảo Việt không tiêu thụ lượng lớn nguyên liệu đầu vào như các ngành sản xuất, tuy nhiên, vẫn có những tác động nhất định liên quan đến việc sử dụng vật liệu trong vận hành văn phòng.

Nhận thức được điều đó, Tập đoàn Bảo Việt áp dụng các chính sách quản trị vật liệu theo hướng giảm thiểu việc sử dụng tài nguyên không thể tái chế, đồng thời thúc đẩy việc sử dụng vật liệu có thể tái chế hoặc có nguồn gốc bền vững. Một số biện pháp cụ thể gồm:

1. Ưu tiên sử dụng giấy tái chế và giảm in ấn không cần thiết thông qua số hóa tài liệu và hệ thống chữ ký điện tử;
2. Giảm sử dụng nhựa một lần tại văn phòng, thay thế bằng các vật dụng sử dụng nhiều lần hoặc vật liệu thân thiện môi trường;
3. Khuyến khích tái chế nội bộ qua các chương trình phân loại chất thải rắn, truyền thông tiết kiệm tài nguyên.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

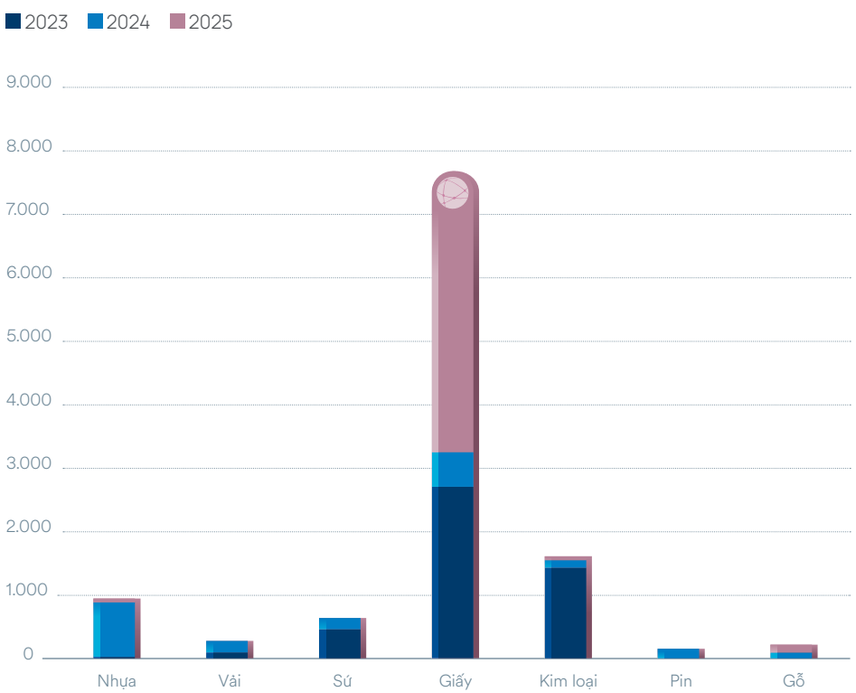
BẢNG TUÂN THỦ GRI

KHỐI LƯỢNG VẬT LIỆU SỬ DỤNG TRONG VĂN PHÒNG

Trong năm 2025, các loại vật liệu sử dụng phổ biến tại các văn phòng Tập đoàn Bảo Việt bao gồm: Giấy, kim loại, nhựa, vải, sứ, pin và gỗ. Trong đó, giấy chiếm tỷ trọng lớn nhất, với mức tiêu thụ tăng nhẹ do nhu cầu in ấn các tài liệu hành chính, tài liệu họp và tài liệu phục vụ công tác nghiệp vụ nội bộ. Kim loại và nhựa tuy có tỷ trọng thấp hơn nhưng đóng vai trò quan trọng trong cấu thành thiết bị văn phòng và vật dụng sử dụng hàng ngày.



Khối lượng vật liệu sử dụng trong văn phòng (kg)



TỶ LỆ VẬT LIỆU TÁI CHẾ VÀ TÁI SỬ DỤNG TRONG VĂN PHÒNG

Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã đạt tỷ lệ

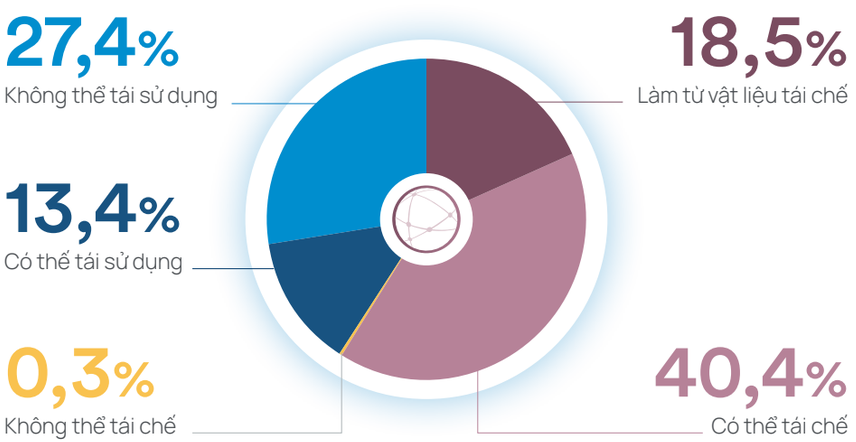
72,3%

vật liệu sử dụng trong văn phòng là vật liệu tái chế hoặc có khả năng tái chế, tái sử dụng.

Kết quả này cho thấy Bảo Việt đã đạt được mức độ sử dụng vật liệu thân thiện với môi trường tương đối cao trong hoạt động văn phòng, phản ánh hiệu quả của các chương trình nâng cao nhận thức và tối ưu sử dụng tài nguyên trong nội bộ. Tuy nhiên, tỷ lệ 27,7% vật liệu chưa thể tái chế vẫn là dư địa cần cải thiện, đặc biệt đối với các nhóm vật liệu khó xử lý như nhựa hỗn hợp và thiết bị điện tử.

Trong thời gian tới, Tập đoàn có thể tiếp tục thúc đẩy phân loại rác tại nguồn, ưu tiên sử dụng vật liệu có khả năng tái chế cao ngay từ khâu mua sắm và tăng cường hợp tác với các đơn vị xử lý chuyên nghiệp, qua đó từng bước giảm tỷ lệ chất thải không thể tái chế và nâng cao hiệu quả quản trị tài nguyên theo hướng kinh tế tuần hoàn.

Tỷ lệ vật liệu tái sử dụng và tái chế trong văn phòng năm 2025



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biện pháp xử lý các nguồn chất thải

Hoạt động của các tòa nhà văn phòng ít nhiều thải ra các loại chất thải và nước thải. Để quản lý chặt chẽ các loại chất thải, hạn chế ảnh hưởng tới môi trường xung quanh, Bảo Việt đã yêu cầu các đơn vị vận hành các tòa nhà văn phòng thực hiện đầy đủ các yêu cầu về quản lý theo quy định của pháp luật cũng như thực hiện Báo cáo công tác bảo vệ môi trường hằng năm.



NƯỚC THẢI

Nước đã qua sử dụng và chứa các chất ô nhiễm phát sinh từ hoạt động sinh hoạt, ăn uống, vệ sinh... cần được xử lý trước khi thải ra môi trường.

Nước thải sinh hoạt tại Bảo Việt chủ yếu phát sinh từ nhà vệ sinh, khu vực căng-tin, bồn rửa tay và hệ thống thoát nước tầng hầm. Không phát sinh nước thải sản xuất do không có hoạt động công nghiệp.

Mục tiêu quản lý: Đảm bảo sử dụng tiết kiệm nước, toàn bộ nước thải được xử lý qua hệ thống thoát nước đô thị theo đúng quy chuẩn, không để rò rỉ ra môi trường xung quanh và đồng thời liểm tra định kỳ hệ thống thoát nước và thiết bị xử lý.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Toàn bộ nước thải sinh hoạt tại các tòa nhà được xử lý qua hệ thống xử lý đạt chuẩn QCVN 14:2008/BTNMT trước khi xả thải.
- Định kỳ 3 tháng/lần thực hiện quan trắc chất lượng nước thải; lập báo cáo gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo đúng quy định.
- Thường xuyên bổ sung chế phẩm vi sinh nhằm nâng cao hiệu quả xử lý nước tại bể tự hoại.
- Sử dụng hóa chất khử trùng tại điểm xử lý cuối để đảm bảo an toàn trước khi thải ra nguồn tiếp nhận.
- Kiểm tra, bảo dưỡng hệ thống thu gom, thoát nước định kỳ, đặc biệt trước mùa mưa để tránh tắc nghẽn, tràn nước.

Giải pháp cộng đồng & Truyền thông nội bộ

- Gắn biển nhắc nhở sử dụng nước tiết kiệm tại khu vệ sinh, bồn rửa tay, phòng ăn.
- Nâng cao ý thức của nhân viên trong việc không đổ dầu mỡ, chất tẩy rửa mạnh hoặc rác thải rắn vào đường ống nước.
- Tổ chức đào tạo hằng năm về vận hành hệ thống xử lý nước thải cho bộ phận kỹ thuật và hành chính tòa nhà.
- Phát động chiến dịch "Tiết kiệm một giọt – Góp phần cho hành tinh xanh" nhằm thay đổi hành vi sử dụng nước trong văn phòng.

29.863 m^3 nước thải được thu gom,
xử lý thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

11,9 TẤN CO_2/NĂM

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



CHẤT THẢI SINH HOẠT

Rác thải phát sinh từ các hoạt động hàng ngày của con người, chủ yếu bao gồm giấy, bao bì, thức ăn thừa, chai lọ, vật liệu tiêu hao không nguy hại.

Chất thải sinh hoạt tại Bảo Việt chủ yếu xuất phát từ khu vực văn phòng làm việc, căng-tin, nhà vệ sinh, phòng họp và các khu vực công cộng trong tòa nhà. Các loại rác phổ biến bao gồm giấy in, ly nhựa, túi nilon, bao bì thực phẩm, khăn giấy đã qua sử dụng.

Mục tiêu quản lý: Phân loại tại nguồn theo đúng quy định, giảm thiểu chất thải nhựa dùng một lần và tăng tỷ lệ tái chế và tái sử dụng.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Trang bị thùng rác phân loại tại nguồn: thùng lớn composit đặt ở điểm tập kết, thùng nhỏ bố trí tại các tầng và trong phòng làm việc.
- Thu gom rác sinh hoạt định kỳ hai lần/ngày, tập kết về điểm trung chuyển của tòa nhà.
- Duy trì vệ sinh hàng ngày tại các khu vực công cộng như hành lang, cầu thang, khu vệ sinh nhằm hạn chế phát sinh rác thứ cấp.
- Ký hợp đồng với đơn vị chuyên nghiệp thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý rác sinh hoạt theo đúng quy định của pháp luật.

Giải pháp cộng đồng & Truyền thông nội bộ

- Tuyên truyền giảm thiểu sử dụng giấy, tăng cường tái sử dụng văn phòng phẩm (bút, khay nhựa, hồ sơ…).
- Khuyến khích mỗi bàn làm việc và phòng họp có trang bị cây xanh để tăng ý thức giữ gìn không gian làm việc sạch đẹp.
- Tổ chức tuần lễ "Văn phòng xanh", thi đua "Bàn làm việc gọn gàng" nhằm lan tỏa văn hóa sử dụng tài nguyên tiết kiệm và có trách nhiệm.
- Định kỳ kiểm tra máy móc, thiết bị để tránh phát sinh chất thải do hư hỏng.

41,8 tấn rác thải sinh hoạt được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

22,9 TẤN CO_2/NĂM



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



CHẤT THẢI NGUY HẠI

Chất thải có chứa thành phần độc hại, dễ cháy, dễ nổ, gây ăn mòn hoặc ảnh hưởng xấu đến môi trường và sức khỏe nếu không được xử lý đúng cách như pin, bóng đèn huỳnh quang, mực in, dầu thải.

Chất thải nguy hại tại Bảo Việt chủ yếu phát sinh từ hoạt động bảo trì kỹ thuật và một phần nhỏ từ sinh hoạt văn phòng.

Mục tiêu quản lý: Thu gom riêng, phân loại, lưu trữ đúng quy định trong khu vực riêng biệt và chuyển giao cho đơn vị xử lý chất thải nguy hại được cấp phép, không để tồn đọng quá thời hạn cho phép.

Biện pháp xử lý kỹ thuật

- Phân loại, lưu trữ riêng biệt chất thải nguy hại (như pin, bóng đèn, mực in...) theo đúng quy định tại khu vực có biển cảnh báo rõ ràng.
- Lưu giữ không quá 1 năm tại điểm tập kết được che chắn an toàn, tránh rò rỉ, phát tán.
- Theo dõi, ghi chép đầy đủ khối lượng, chủng loại, thời điểm phát sinh và chuyển giao chất thải nguy hại.
- Ký hợp đồng với đơn vị có đủ chức năng vận chuyển và xử lý chất thải nguy hại, bảo đảm đầy đủ hồ sơ chứng từ theo Thông tư 36/2015/TT-BTNMT.
- Lập báo cáo quản lý chất thải nguy hại trong báo cáo định kỳ về công tác bảo vệ môi trường gửi cơ quan quản lý.

Giải pháp cộng đồng & Truyền thông nội bộ

- Tổ chức truyền thông nội bộ về phân biệt, nhận diện và phân loại chất thải nguy hại trong văn phòng.
- Hướng dẫn cán bộ, nhân viên không vứt pin, bóng đèn huỳnh quang, mực in vào rác sinh hoạt.
- Phối hợp tổ chức buổi hướng dẫn xử lý sự cố rò rỉ hóa chất, vật tư chứa kim loại nặng trong văn phòng.
- Kêu gọi các đơn vị tích cực tham gia "Tuần lễ hành động vì môi trường" gắn với quản lý chất thải nguy hại.

146kg Bóng đèn + 31kg Pin được thu gom, tái chế thay vì thải ra môi trường tương đương giảm phát thải

0,79 TẤN CO_2/NĂM



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



HÀNH ĐỘNG NHỎ CHO THAY ĐỔI LỚN

THU GOM VÀ XỬ LÝ PIN THẢI

Nhận thức rõ tác hại của rác thải nguy hại đối với môi trường, tại các tòa nhà trụ sở, tập thể cán bộ Bảo Việt đã tuyên truyền và tự giác triển khai hoạt động thu gom và phân loại pin đã qua sử dụng tại các văn phòng làm việc. Thay vì vứt bỏ cùng rác thải thông thường, pin sẽ được tập trung tại các điểm thu gom để đưa đến đơn vị xử lý chuyên biệt, đảm bảo an toàn cho môi trường và sức khỏe con người.

Pin thải chứa kim loại nặng như chì, thủy ngân, cadmium... nếu chôn lấp không đúng cách có thể gây ô nhiễm nguồn nước và đất trong hàng chục năm. Với mỗi viên pin, lượng thủy ngân rò rỉ có thể làm ô nhiễm tới 500 lít nước hoặc 1 mét khối đất trong 50 năm.

Bằng những hành động thiết thực, Bảo Việt không ngừng nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong nội bộ doanh nghiệp, góp phần vào mục tiêu phát triển bền vững và lan tỏa trách nhiệm tới cộng đồng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 307

Tuân thủ về môi trường

Chủ đề trọng yếu

Với đặc thù là doanh nghiệp dịch vụ tài chính, hoạt động kinh doanh của Bảo Việt nhìn chung không gây ra tác động lớn tới môi trường. Tuy vậy, Bảo Việt cho rằng doanh nghiệp vẫn cần phải ứng xử có trách nhiệm với các tác động tới môi trường thông qua việc tuân thủ các quy định về môi trường và hành động vi kiểm soát ô nhiễm và xử lý, tái chế chất thải, tiết kiệm tài nguyên.

Phạm vi báo cáo

- Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường
- Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ
- Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường
- Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

MỤC ĐÍCH

Bảo Việt tuân thủ nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường, mang đến lợi ích về sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên, từ đó cán bộ yên tâm công tác, đảm bảo năng suất lao động, đồng thời không gây ảnh hưởng đến môi trường sống của cộng đồng.



CÁCH THỨC QUẢN LÝ

Tuân thủ quy định về bảo vệ môi trường: nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên trong toàn hệ thống về việc tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu như: sử dụng năng lượng, tài nguyên thiên nhiên một cách tiết kiệm, hiệu quả, trồng nhiều cây xanh, hình thành thói quen tiêu dùng thân thiện với môi trường.

Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ: định kỳ thực hiện các quan trắc về nước thải, khí thải và không khí xung quanh tại các Tòa nhà Bảo Việt.

Phối hợp với nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường: Trong quá trình đầu tư góp vốn vào các doanh nghiệp, dự án, Bảo Việt đã xem xét các báo cáo đánh giá tác động môi trường liên quan đến doanh nghiệp, dự án trước khi thực hiện đầu tư. Trong quá trình đầu tư, Bảo Việt tiếp tục giám sát và đưa ra các khuyến nghị để các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp bảo vệ môi trường phù hợp trong quá trình triển khai dự án. Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi cá nhân doanh nghiệp, Bảo Việt còn phối hợp với các nhà cung cấp để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường một cách có hệ thống và chuyên nghiệp hơn.

Gắn kết cán bộ nhân viên cùng thực hiện mục tiêu xanh hóa hoạt động kinh doanh: Bảo Việt cũng đẩy mạnh việc gắn kết sự tham gia của cán bộ nhân viên trong doanh nghiệp và cộng đồng trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh, các sự kiện về bảo vệ hệ sinh thái để hoạt động này được thực hiện một cách tự giác và thường xuyên.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Về chấp hành bảo vệ môi trường: Bảo Việt đã ký hợp đồng với đơn vị chức năng đề nghị cấp đề án bảo vệ môi trường cùng các hợp đồng thu gom rác thải và vận chuyển rác thải sinh hoạt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuân thủ pháp luật và quy định về môi trường

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, không ghi nhận các biên bản/ thông báo nào liên quan đến việc vi phạm các điều luật và quy định về môi trường. Việc xác nhận không có trường hợp vi phạm cũng được Bảo Việt căn cứ vào các thông tin dữ liệu từ kết quả kiểm toán (không ghi nhận số tiền phạt), các thông tin ghi nhận từ hệ thống giám sát tuân thủ, pháp chế và kết quả từ các cuộc quan trắc môi trường.

Hằng năm, báo cáo quan trắc môi trường của tòa nhà trụ sở chính Bảo Việt tại số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội cũng đã được được thực hiện dựa trên các căn cứ pháp lý sau:

- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 năm 2020;
- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP của Chính phủ về một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ Môi trường;
- •hông tư số 10/2021/TT/BTNMT quy định kỹ thuật quan trắc môi trường.
- Đơn vị tham gia quan trắc và phát hành chứng nhận kết quả có giấy chứng nhận đủ điều kiện quan trắc môi trường VIMCERTS 006 và Chứng chỉ công nhận Vilas số hiệu Vilas 372.

Tuân thủ việc kiểm soát chất lượng không khí, khí thải, nước thải định kỳ

Từ năm 2018, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở tòa nhà trụ sở chính số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các tòa nhà. Đồng thời, Tập đoàn Bảo Việt cũng tiến hành phân tích chất lượng nước thải định kỳ cùng các mẫu phân tích khí thải, không khí môi trường xung quanh để từ đó có biện pháp xử lý kịp thời nếu phát hiện có chỉ tiêu vượt tiêu chuẩn quy định.

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng nước thải tại tòa nhà trụ sở chính năm 2025

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 18/03/2025, 02/10/2025
- Tần suất quan trắc: 6 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: 01 điểm tại đầu ra hệ thống xử lý nước thải

Kết quả quan trắc nước thải sau xử lý năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 18/03/2025)	Kết quả quan trắc (ngày 02/10/2025)	Quy chuẩn (*)
1	pH (b)	-	7,6	6,9	5 – 9
2	TSS (b)	mg/L	42,6	<LOQ(15)	100
3	Tổng chất rắn hòa tan (b)	mg/L	430	570	1.000
4	BOD5 (200C) (b)	mg/L	125,1	20,3	50
5	Sunfua(S_H2S) ©	mg/L	0,51	<LOQ(0,15)	4,0
6	Amoni (N_NH4+) (b)	mg/L	40,75	4,56	10
7	Nitrat (N_NO3-) ©	mg/L	30,89	1,25	50
8	Photphat (P_PO43-) (b)	mg/L	3,43	1,53	10
9	Chất hoạt động bề mặt©	mg/L	4,621	0,174	10
10	Dầu mỡ động, thực vật(b)	mg/L	<LOQ(3,0)	<LOQ(3,0)	20
11	Coliform(b)	MPN/100mL	12.000	3.800	5.000

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt (QCVN 14:2008/BTNMT) khi nước thải xả vào nguồn nước tiếp nhận là nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng không khí xung quanh tòa nhà trụ sở chính năm 2025

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 07/03/2025, 22/09/2025
- Tần suất quan trắc: 6 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính, Khu vực nhà để xe

Kết quả quan trắc không khí xung quanh năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 07/03/2025)		Kết quả quan trắc (ngày 22/09/2025)		Quy chuẩn (*)
			Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính	Khu vực nhà để xe	Khu vực cổng tòa nhà trụ sở chính	Khu vực nhà để xe	
1	Nhiệt độ	oC	17,6	17,2	31,3	31,2	-
2	Độ ẩm	%	56,2	55,6	73,8	74,1	-
3	Tiếng ồn	dBA	65,8	67,3	66,2	62,8	70
4	Bụi	µg/m3	80,4	82,6	72,1	89,3	300
5	NO_2	µg/m3	63,5	64,1	54,6	57,8	200
6	SO_2	µg/m3	74,8	79,7	43,8	36,8	350
7	CO	µg/m3	<LOQ (9600)	<LOQ (9600)	<LOQ (9600)	<LOQ (9600)	30.000

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2010/BTNMT) và quy chuẩn quốc qua về chất lượng không khí xung quanh (QCVN 05:2013/BTNMT)

Báo cáo kết quả phân tích chất lượng khí thải tại nguồn tòa nhà trụ sở chính năm 2025

Thông tin quan trắc

- Thời điểm đo đạc và lấy mẫu giám sát: 13/03/2025, 11/09/2025
- Tần suất quan trắc: 6 tháng / lần
- Vị trí quan trắc: Ống khói máy phát điện

Kết quả quan trắc khí thải tại nguồn năm 2025

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả quan trắc (ngày 13/03/2025)	Kết quả quan trắc (ngày 11/09/2025)	Quy chuẩn (*)
1	Lưu lượng	m^3/h	2986	2435	-
2	Nito oxit (NO2)	mg/Nm^3	40	430	680
3	Lưu huỳnh ddioxxit (SO_2)	mg/Nm^3	0	0	400
4	Cacbon oxit (CO)	mg/Nm^3	761	19	800
5	Bụi PM	mg/Nm^3	103	47	160

(Nguồn: Công ty TNHH TMDV TVMT Tân Huy Hoàng)

(*) Quy chuẩn là số liệu quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ (QCVN 19:2009/BTNMT)



Đánh giá kết quả quan trắc và kiến nghị của đoàn kiểm tra

Môi trường không khí

CÁC KHÍ ĐỘC: Giá trị nồng độ các khí độc tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ, QCVN 05:2013/BTNMT.

NỒNG ĐỘ BỤI: Giá trị nồng độ bụi tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo TC 3733-2002/BYT-QĐ và QCVN 05:2013/BTNMT.

Môi trường tiếng ồn

Giá trị nồng độ ồn tại các vị trí kiểm tra trong khu vực làm việc và xung quanh đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT.

Môi trường nước

Giá trị hàm lượng các chỉ tiêu đã phân tích trong mẫu nước thải tại đơn vị đều nằm trong giới hạn cho phép theo QCVN 14:2008/BTNMT.

Các kiến nghị

Kiến nghị tiếp tục duy trì hệ thống kiểm soát, giảm thiểu tác động để đảm bảo chất lượng môi trường theo các quy định.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phối hợp với các nhà cung cấp thực hiện biện pháp bảo vệ môi trường

Bên cạnh các hoạt động bảo vệ và gìn giữ môi trường được thực hiện bởi nội bộ cán bộ nhân viên tại các tòa nhà, Bảo Việt còn phối hợp với các nhà cung cấp để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường một cách có hệ thống và chuyên nghiệp hơn.

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đầu tư hơn **5,6** TỶ ĐỒNG ký kết các hợp đồng quan trắc, thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải và các hợp đồng bảo trì hệ thống đảm bảo an toàn lao động và sử dụng hiệu quả nguồn điện năng. Các hợp đồng với nhà cung cấp môi trường đã được Bảo Việt thực hiện hằng năm và sẽ được tiếp tục mở rộng trong các năm tiếp theo.



			GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG (VNĐ)							
STT	HỢP ĐỒNG	NỘI DUNG	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Hợp đồng thu gom rác sinh hoạt	• Cung cấp công cụ thu gom chất thải. • Thu gom chất thải phát sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh. • Số lượng thu gom: 150kg/ ngày	32.328.000	32.328.000	35.560.800	35.560.800	39.520.800	40.595.483	136.162.152	244.237.251
2	Hợp đồng vận chuyển chất thải nguy hại	• Cung cấp phương tiện vận chuyển và công cụ lưu trữ. • Vận chuyển chất thải tới địa điểm xử lý (Khu liên hợp xử lý chất thải Nam Sơn) lưu trữ và xử lý chất thải	26.400.000	12.002.400	6.061.000	6.500.000	9.330.000	8.938.067	6.598.800	6.814.000
3	Hợp đồng vệ sinh toàn tòa nhà	• Vệ sinh hằng ngày và định kì theo tuần khuôn viên tòa nhà • Kiểm soát sử dụng nước, giấy vệ sinh, hóa chất tẩy rửa • Tập kết rác thải sinh hoạt, thu thập và tái chế giấy đã qua sử dụng	1.092.000.000	1.201.200.000	1.364.420.000	1.393.920.000	1.501.062.000	1.571.335.200	3.190.295.216	3.840.951.160

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

STT	HỢP ĐỒNG	NỘI DUNG	2018	2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
4	Hợp đồng thực hiện quan trắc môi trường định kỳ	• Thu thập mẫu, phân tích mẫu quan trắc định kỳ về nước thải sinh hoạt, khí độc, nồng độ bụi • Lập báo cáo kết quả và kiến nghị duy trì chỉ số môi trường	20.000.000	22.000.000	22.000.000	20.000.000	19.861.000	19.500.000	107.711.762	106.231.762
5	Hợp đồng vận hành, bảo trì trạm xử lý nước thải	• Vận hành, kiểm soát khối lượng và tình hình xử lý nước thải • Bảo trì hệ thống xử lý nước thải tránh sự cố tràn, vỡ ống cống ô nhiễm môi trường	0	0	11.000.000	12.100.000	12.100.000	11.880.000	113.173.467	211.670.000
6	Hợp đồng bảo trì hệ thống M&E	• Bảo trì, duy trình khả năng quản lý điện, giảm sự cố điện, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	607.600.000	668.360.000	469.247.100	448.360.000	448.360.000	786.370.205	418.634.533	829.763.774
7	Hợp đồng bảo trì hệ thống tủ điện	• Kiểm tra dòng điện, điệp áp máy phát điện và các vị trí cấp ra phụ tải, vệ sinh thiết bị đóng cắt và đo lường điều khiển								
8	Hợp đồng bảo trì hệ thống điều hòa không khí	• Bảo trì điều hòa âm trần, • Bảo trì điều hòa treo tường								
9	Hợp đồng bảo trì thang máy	• Bảo trì, duy trì thời gian sử dụng, giảm sự cố thang máy, bảo vệ an toàn người lao động và sử dụng điện hiệu quả	195.308.190	201.168.000	267.113.000	279.180.000	279.180.000	215.558.400	340.300.000	288.369.840
10	Hợp đồng bảo trì trạm biến thế	• Bảo trì, giảm sự cố điện, duy trình khả năng sử dụng điện hiệu quả, phòng tránh cháy nổ	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	30.965.150	52.506.413	132.716.112	128.797.95
	TỔNG		**2.004.601.340**	**2.168.023.550**	**2.206.367.050**	**2.226.585.950**	**2.340.378.950**	**2.852.483.768**	**4.445.592.042**	**5.656.835.739**

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh

TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH 5S NHẰM NÂNG CAO NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG, GIẢM TÁC ĐỘNG TỚI MÔI TRƯỜNG

Ý thức bảo vệ môi trường cần xuất phát từ việc xây dựng môi trường sạch sẽ, không gian thông thoáng tại nơi làm việc. Do đó, Bảo Việt đã phối hợp với Trung tâm Năng suất Việt Nam trong việc đào tạo, hướng dẫn và tiến hành kiểm tra định kỳ công tác lưu trữ, sắp xếp, giữ gìn không gian làm việc tại các tòa nhà trên hệ thống.





Dự án "Thực hành tốt 5S" được tổ chức nhằm bảo đảm hệ thống hồ sơ, tài liệu được "Sàng lọc - Sắp xếp - Sạch sẽ – Săn sóc – Sẵn sàng", lưu trữ một cách khoa học giúp giảm thiểu tối đa thời gian tìm kiếm, góp phần nâng cao hiệu quả công việc đồng thời cũng tránh được những lãng phí không cần thiết về giấy tờ, vật phẩm văn phòng tiêu thụ, ảnh hưởng tiêu cực tới môi trường.

Việc triển khai 5S tại Bảo Việt đã giúp tạo ra một môi trường làm việc khoa học, an toàn, sạch sẽ, thuận lợi cho công việc và quan trọng hơn là giúp thay đổi cách suy nghĩ, hình thành thói quen làm việc cũng như ý thức kỷ luật, khơi nguồn sáng tạo của mỗi cá nhân trong doanh nghiệp.

SÀNG LỌC
Là xem xét, phân loại, chọn và loại bỏ những thứ không cần thiết tại nơi làm việc

SẮP XẾP
Tổ chức, sắp xếp lại các vật dụng theo tiêu chí dễ tìm, dễ thấy, dễ lấy, dễ trả lại. Mọi thứ cần được đặt đúng chỗ để tiện lợi khi cần sử dụng

SẠCH SẼ
Thường xuyên vệ sinh, lau chùi, dọn dẹp mọi thứ gây bẩn tại nơi làm việc

SĂN SÓC
Là tiếp tục duy trì các tiêu chuẩn 3s ở trên và thực hiện chúng một cách liên tục

SẴN SÀNG
Rèn luyện, tạo ra thói quen tự giác, duy trì nề nếp, tác phong. 5s còn cần tuân thủ nghiêm ngặt các quy định tại nơi làm việc

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

HỆ THỐNG BIỂN HIỆU TUYÊN TRUYỀN VÀ HƯỚNG DẪN TẠI TÒA NHÀ

Trong năm 2025, bên cạnh các hoạt động đã triển khai theo Đề án Bảo vệ môi trường, Tập đoàn Bảo Việt cũng đã thực hiện một số giải pháp bổ sung tại các tòa nhà trụ sở chính, bao gồm:

- Bổ sung lịch vệ sinh bể chứa nước sạch để đảm bảo nguồn nước sạch cung cấp cho tòa nhà.
- Lắp đặt hệ thống đo đếm lượng nước xả thải ở hai tòa nhà 71 Ngô Sỹ Liên và 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội để kiểm soát lưu lượng nước thải ra môi trường từ các tòa nhà.
- Cải tạo hệ thống xử lý nước thải tòa nhà 233 Đồng Khởi theo kế hoạch cải tạo, sửa chữa lớn do tòa nhà đã đi vào vận hành được 10 năm.
- Phát động phong trào sử dụng nước tiết kiệm tại các văn phòng trên toàn hệ thống.
- Bổ sung kịch bản rủi ro về xả thải, đào tạo và diễn tập ứng phó khi xảy ra sự cố xả thải tại tòa nhà.





02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

LAN TỎA LỐI SỐNG XANH VỚI CÁC HOẠT ĐỘNG TRỒNG CÂY

Hưởng ứng lời kêu gọi của Thủ tướng Chính phủ "Trồng 1 tỷ cây xanh cho Việt Nam", từ năm 2022, Bảo Việt đã khởi động 02 chiến dịch "Hành trình Việt Nam xanh" và "Bảo Việt vì một Việt Nam xanh" do Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ và Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt tổ chức thường niên nhằm lan tỏa lối sống xanh và hành động bảo vệ môi trường trong hệ thống Bảo Việt và cộng đồng địa phương, thu hút hàng trăm cán bộ nhân viên, tư vấn viên của Bảo Việt từ khắp 34 tỉnh, thành trên cả nước trực tiếp tham gia.





Tính đến nay,

>5.900 CÂY

bao gồm 2.500 cây gỗ bản địa đầu tiên trên 5 ha đất tại Khu bảo tồn thiên nhiên Phong Điền, Thừa Thiên - Huế, và hơn 3.400 cây xanh đã được trồng trên toàn quốc.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI









5.900 CÂY XANH
ĐƯỢC TRỒNG

Sẽ hấp thụ
126,4
TẤN CO_2/NĂM

Tái tạo
580
TẤN O_2/NĂM

1.800 CÂY XANH

được trồng góp phần cải thiện môi trường địa phương

Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng các đơn vị triển khai hoạt động trồng 1.800 cây mai anh đào tại xã Lùng Phình (Lào Cai) và xã Nấm Dẩn (Tuyên Quang). Hoạt động góp phần cải thiện cảnh quan môi trường, nâng cao điều kiện đi lại và tạo nền tảng thúc đẩy phát triển kinh tế - du lịch tại địa phương.

Đặt mục tiêu
100.000 CÂY XANH

hưởng ứng Tết trồng cây "Đời đời nhớ ơn Bác Hồ"

Trong khuôn khổ Tháng Thanh niên 2026, Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ Tài chính và Đoàn Thanh niên Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam tổ chức chương trình Tết trồng cây với mục tiêu cam kết trồng 100.000 cây xanh. Chương trình là hoạt động ý nghĩa nhằm phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của đoàn viên, thanh niên ngành Tài chính trong các hoạt động vì cộng đồng, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Hoạt động thu hút sự tham gia của đông đảo đoàn viên, góp phần nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường, thúc đẩy mô hình tài chính xanh và lan tỏa thông điệp phát triển bền vững trong toàn hệ thống.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI













100 CÂY XANH

được trồng tại Trường THCS Long Bình và chùa Bửu Long, TP. Thủ Đức

Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt - Ban Nữ công Công đoàn Tập đoàn cùng đại diện các Công đoàn đơn vị khu vực Bắc Giang đã tổ chức thành công chương trình "Bảo Việt - Vì một Việt Nam xanh" tại Khu du lịch Tây Yên Tử, Bắc Giang. Hàng trăm cây Phong Linh đã được trồng cùng các phần quà ý nghĩa đã được trao tặng cho hội viên Hội Phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

20 CÂY XANH

được trồng đầu xuân lan tỏa lối sống xanh tại Đồng Nai

Hưởng ứng định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt Nhân thọ Đồng Nai tổ chức chương trình "Tết trồng cây - Vì một Việt Nam xanh" với sự tham gia của cán bộ, nhân viên và tư vấn viên tại địa phương. Hoạt động được triển khai tại Văn miếu Trấn Biên, góp phần cải thiện cảnh quan và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TÍCH CỰC TUYÊN TRUYỀN SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG HIỆU QUẢ

Nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ nhân viên về việc sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên, Bảo Việt đã đẩy mạnh truyền thông trong toàn hệ thống thông qua các kênh thông tin: poster, bản tin điện tử, bản tin nội bộ.



Với thông điệp **"Tạo thói quen nhỏ, cho hiệu quả lớn"**, nhằm thay đổi nhận thức và thói quen của cán bộ trong việc sử dụng các nguồn năng lượng hợp lý.

TẮT ĐÈN BẬT TƯƠNG LAI

là thông điệp được Bảo Việt sử dụng để truyền thông trong hệ thống nhằm hưởng ứng Chương trình Giờ Trái Đất, bởi chúng tôi hiểu rằng bảo vệ môi trường cần sự chung tay của cả cộng đồng và phát triển bền vững là trách nhiệm của toàn xã hội chứ không của riêng một cá nhân hay tổ chức nào. Cán bộ Bảo Việt tham gia chương trình cùng nhau cam kết:

- Không săn bắt, nuôi nhốt, sử dụng các sản phẩm được sản xuất từ động vật hoang dã bất hợp pháp
- Hạn chế sử dụng nhựa 1 lần
- Tắt các thiết bị điện từ 20h30 – 21h30

Hiện nay, Bảo Việt đã dừng phát hành bản tin, tạp chí nội bộ bằng giấy; thay vào đó là ấn bản điện tử workplace, từ đó giảm 100% số lượng bản tin và tạp chí giấy để góp phần bảo vệ môi trường.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

182 Năng lượng GRI 302
191 Phát thải khí nhà kính GRI 305
203 Nước, nước thải và chất thải GRI 303
215 Tuân thủ về môi trường GRI 307

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Những hoạt động trên thể hiện khát vọng và cam kết đóng góp dài lâu của Bảo Việt cho những hoạt động phát triển bền vững, là lời kêu gọi mạnh mẽ đến cộng đồng, cùng lan tỏa lối sống xanh, bảo vệ môi trường sống, vì một tương lai trong lành và khỏe mạnh cho các thế hệ mai sau.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231	Việc làm	GRI 401
248	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
259	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
269	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
280	Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	GRI 407
287	Lao động trẻ em	GRI 408
287	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
287	Tiếp thị và Nhãn hiệu	GRI 417
288	Quyền bảo mật thông tin khách hàng	GRI 418
288	Tuân thủ về kinh tế xã hội	GRI 419
289	Cộng đồng địa phương	GRI 413
313	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
322	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

400 TIÊU CHUẨN Xã hội

Trong bối cảnh kỷ nguyên số hóa phát triển mạnh mẽ và nền kinh tế - xã hội không ngừng chuyển động, việc tìm ra những ý tưởng, chính sách và cách làm khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và khả năng thích ứng của doanh nghiệp, người lao động và cộng đồng đã trở thành yêu cầu tất yếu, hướng tới xây dựng một xã hội vững mạnh, thịnh vượng, lấy con người làm trung tâm. Đây chính là chìa khóa để kiến tạo một tương lai phát triển bền vững.

Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là một tổ chức Tài chính - Bảo hiểm hàng đầu, mà còn là doanh nghiệp tiên phong hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng những hành động cụ thể: từ việc ra quyết định kinh doanh, đầu tư phát triển cộng đồng, đến triển khai các sản phẩm, dịch vụ vì sự an toàn và sức khỏe của người dân. Lấy con người làm trung tâm, Bảo Việt hướng tới lan tỏa giá trị chung đến người lao động, khách hàng và cộng đồng - góp phần bảo đảm sự bình an và phát triển bền vững cho xã hội.

NGUỒN NHÂN LỰC

- **GRI 401:** Việc làm
- **GRI 403:** An toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- **GRI 404:** Giáo dục và đào tạo
- **GRI 405:** Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng
- **GRI 407:** Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể
- **GRI 408:** Lao động trẻ em
- **GRI 409:** Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

CỘNG ĐỒNG

- **GRI 413:** Cộng đồng địa phương
- **GRI 416:** An toàn và sức khỏe của cộng đồng
- **GRI 419:** Tuân thủ về kinh tế xã hội
- **FS7:** Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 401

Việc làm

Chủ đề trọng yếu

Từ khi thành lập đến nay, trải qua nhiều giai đoạn phát triển với nhiều thay đổi của môi trường pháp lý và kinh doanh, Bảo Việt luôn trân trọng và ý thức rằng những giá trị do mỗi thành viên tạo ra đều đóng góp vào thành công chung của doanh nghiệp; không phân biệt vị trí, độ tuổi, giới tính, trình độ, địa vị xã hội, tính cách, phong cách sống, quá trình tư duy, kinh nghiệm làm việc, nguồn gốc dân tộc...của người lao động. Triết lý và định hướng trong quản trị điều hành đó là nền tảng để Bảo Việt xây dựng một môi trường làm việc năng động, minh bạch, công bằng. Mỗi cá nhân đều có cơ hội được làm việc, cống hiến, học tập, rèn luyện để thành công và phát triển sự nghiệp tại Bảo Việt.

Với việc triển khai các hoạt động đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, tạo công ăn việc làm cho người lao động tại các địa bàn có sự hiện diện của Bảo Việt trên toàn quốc, Bảo Việt có thể gia tăng các đóng góp cho xã hội thông qua:

- Tạo cơ hội việc làm trong thị trường lao động và địa phương
- Tạo cơ hội việc làm cho các ứng viên trẻ, sinh viên mới ra trường
- Đào tạo nhân sự bài bản để trở thành lực lượng lao động chuyên nghiệp và chất lượng cao
- Luân chuyển vị trí công tác để nâng cao năng lực, kinh nghiệm và mở rộng chuyên môn của lực lượng lao động
- Xây dựng chuỗi giá trị bền vững
- Tạo dựng môi trường làm việc bình đẳng, công bằng.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phạm vi báo cáo

Lực lượng lao động tại Bảo Việt | Tuyển dụng lao động | Biến động lao động | Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian | Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động

Phương pháp quản trị

Mục đích

Với quan điểm nhân lực là tài sản quý giá nhất của doanh nghiệp, Bảo Việt chú trọng hoạt động tuyển dụng, đào tạo với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, tạo dựng đội ngũ vững mạnh với những cá nhân tràn đầy nhiệt huyết, động lực, đam mê và nhiệt tình cho công việc chung cùng cống hiến cho một Bảo Việt phát triển vững mạnh. Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng chú trọng xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp gắn kết và chế độ phúc lợi hấp dẫn và cạnh tranh nhằm thu hút và giữ chân nhân tài.



Chiến lược quản trị nguồn nhân lực

1. Tạo dựng văn hóa doanh nghiệp giàu bản sắc
2. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực
3. Trân trọng giá trị đóng góp của người lao động
4. Xây dựng môi trường làm việc tích cực

Cách thức quản lý

Về lực lượng lao động, để thu hút và bồi dưỡng nhân tài, đồng thời quản lý chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao hiệu suất lao động, Bảo Việt thực hiện quản lý hiệu quả làm việc thông qua việc đánh giá hiệu quả làm việc của từng cá nhân nhằm đảm bảo hiệu quả kinh doanh bằng cách trang bị cho mọi cá nhân trong tổ chức năng lực và các công cụ giúp nhận biết rõ ràng về các mong đợi của tổ chức, tạo điều kiện để các cá nhân có thể hoạt động hiệu quả, phát huy được mọi khả năng, tiềm năng của họ và đóng góp vào thành công của tổ chức.

Việc quản lý nhân sự thông qua hệ thống intranet hs.baoviet.com.vn hỗ trợ giảm tải khối lượng công việc cho cán bộ quản lý, giảm thiểu các công việc hành chính, giúp minh bạch hóa các quyền lợi của từng nhân viên về lương, thưởng, hiệu quả, mục tiêu làm việc; đồng thời, Bảo Việt thường xuyên cập nhật và triển khai các chính sách nhân sự theo các quy định pháp luật lao động kèm theo xây dựng và đổi mới chính sách nhân sự nội bộ để đảm bảo quyền lợi tối đa cho người lao động và duy trì thu hút nguồn nhân lực kế nghiệm có chất lượng.

Về chính sách phúc lợi, việc trích lập, quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, Quỹ phúc lợi của Người Quản lý và Người lao động tại Bảo Việt được quản lý trên nguyên tắc đảm bảo đúng mục đích, công khai, minh bạch, tuân thủ quy định pháp luật và quy định về quản lý tài chính của Bảo Việt. Việc sử dụng quỹ phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi phải có sự thỏa thuận giữa người sử dụng lao động và Đại diện Tập thể người lao động (Công đoàn) và phải được công khai tại Hội nghị Người lao động hàng năm.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Bằng các phương pháp quản trị này, Bảo Việt đã xây dựng được đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, phù hợp với các mục tiêu phát triển của mình, đảm bảo chất lượng đồng đều và ổn định. Để nâng cao chất lượng đội ngũ kế cận, Bảo Việt tiếp tục hoạch định các chương trình đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn phù hợp với lộ trình thăng tiến đối với từng cấp bậc để nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tương lai.

Bảo Việt sẽ tiếp tục hoàn thiện các chính sách phúc lợi gắn kết nhân viên để thu hút lực lượng lao động có trình độ chuyên môn cao, am hiểu công nghệ, năng động, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu kinh doanh trong thời đại công nghệ 4.0, đồng thời bổ sung các chính sách để người lao động yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với doanh nghiệp.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Lực lượng lao động tại Bảo Việt

Năm 2025, số lượng lao động của Bảo Việt là 6.489 người, tăng 0,3% so với năm 2024 (6.470 người). Cơ cấu lao động đảm bảo cân đối, hợp lý về giới tính và độ tuổi; tiếp tục duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu.

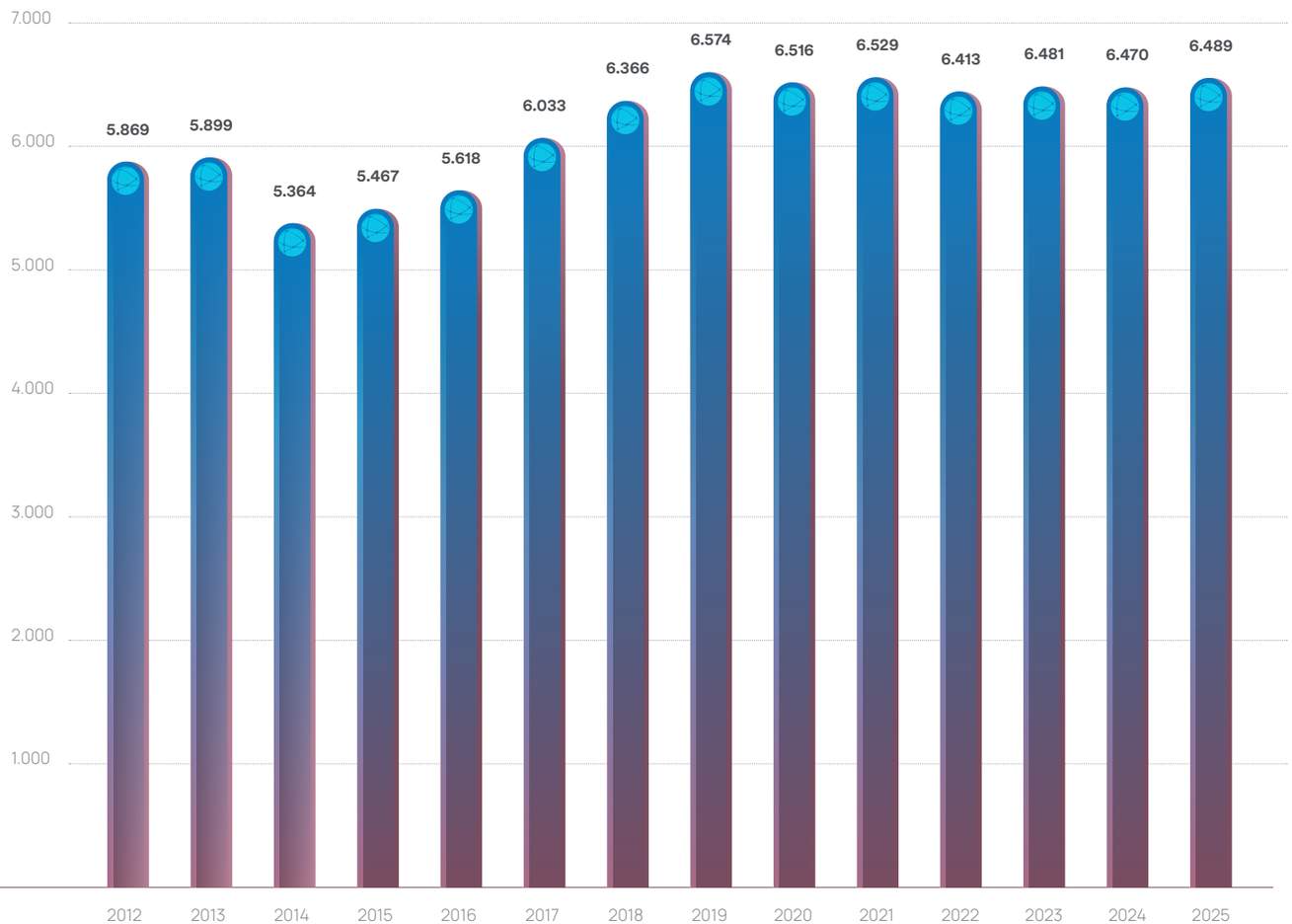
Năm 2025, số lượng lao động của Bảo Việt là

6.489 NGƯỜI

giảm 0,3% so với năm 2024 (6.470 người).



Số lượng lao động tại Bảo Việt qua các năm



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

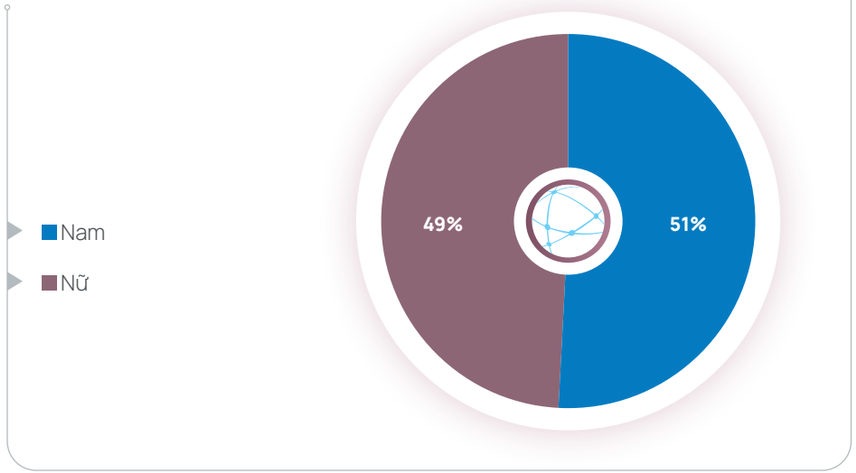
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

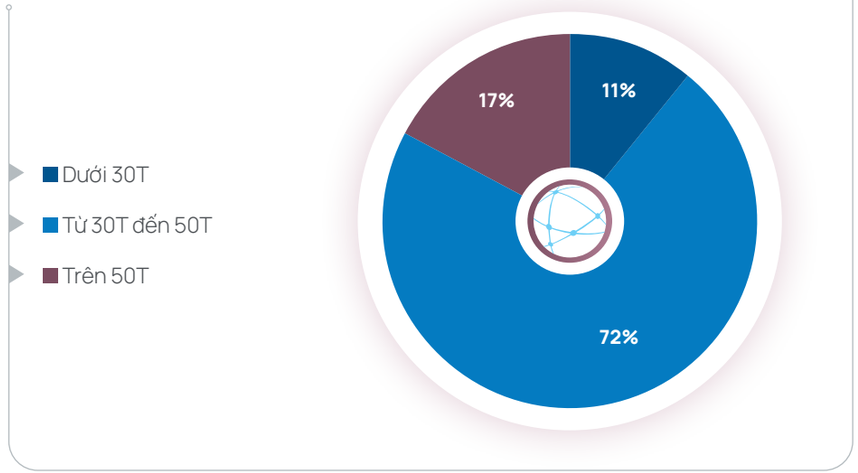
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

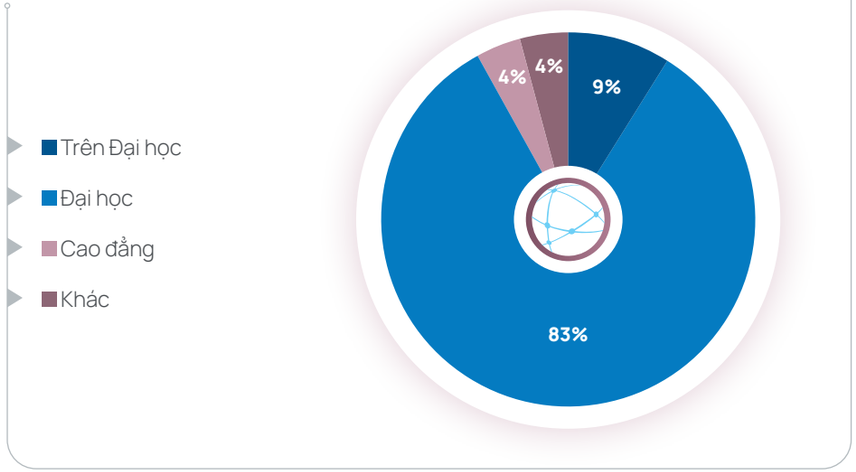
Cơ cấu lao động theo giới tính



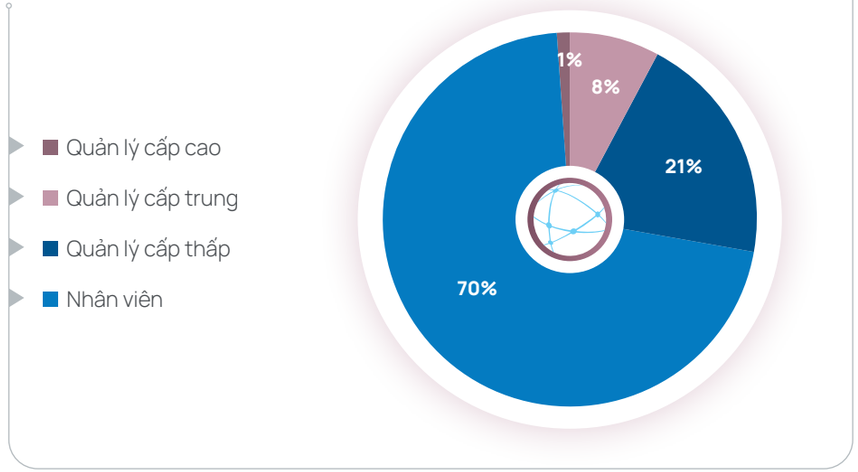
Cơ cấu lao động theo nhóm tuổi



Cơ cấu lao động theo trình độ đào tạo



Cơ cấu lao động theo cấp quản lý



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Về cơ cấu theo độ tuổi, tỷ lệ lao động dưới 30 tuổi chiếm 11%, lao động có độ tuổi trung niên từ 30 đến dưới 50 tuổi chiếm 72% và lao động từ 50 tuổi trở lên có thâm niên công tác lâu năm tại Bảo Việt chiếm 17%.

Về dân tộc, lao động thuộc dân tộc Kinh chiếm đa số là 6.363 người (tỷ lệ 98,1%) và lao động dân tộc thiểu số là 126 người (chiếm tỷ lệ 1,9%).

Về khu vực, lao động tại miền Bắc chiếm đa số với số lượng 3.443 người tương ứng 53,1%, miền Nam có 1.814 người tương ứng 28,0%, còn lại số lượng lao động tại miền Trung là 1.232 người tương ứng 19,0%.

Về trình độ lao động, với mục tiêu xây dựng, duy trì đội ngũ cán bộ có trình độ chuyên môn cao, hợp lý về cơ cấu, năm 2025, lao động của Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ lao động có trình độ đại học và trên đại học ở mức cao. Trình độ đại học và trên đại học chiếm 92,2%, còn lại là cao đẳng, trung cấp và trình độ khác 7,8%. Lao động làm việc trong các phòng ban, bộ phận liên quan đến các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tin học (STEM - Science, Technology, Engineering, Mathematics) là 248 người, chiếm 3,8% tổng số lao động, tăng nhẹ so với năm 2024 (214 người, 3,3%).

Cơ cấu cán bộ quản lý trong tổng số lao động của Bảo Việt duy trì ở mức hợp lý, phù hợp với yêu cầu kinh doanh, mô hình cơ cấu tổ chức và thông lệ thị trường. Số lượng cán bộ quản lý của Bảo Việt là 1.956 người, chiếm 30,1% tổng số lao động, trong đó: cán bộ quản lý cấp cao là 46 người, chiếm 0,7%, cán bộ quản lý cấp trung là 550 người, chiếm 8,5%, cán bộ quản lý cấp thấp là 1.360 người, chiếm 21,0%.

Biểu đồ cơ cấu lao động

Các tiêu chí	Số lượng cán bộ	Tỷ lệ
Dân tộc		
Kinh	6.363	98,1%
Thiểu số	126	1,9%
Quốc gia		
Việt Nam	6.489	100%
Nước ngoài	0	0%
Trình độ đào tạo		
Trên Đại học	608	9,4%
Đại học	5.374	82,8%
Cao đẳng	224	3,5%
Khác	283	4,4%
Giới tính		
Nam	3.310	51,0%
Nữ	3.179	49,0%
Độ tuổi		
Dưới 30	713	11,0%
30 đến 50	4.687	72,2%
Trên 50	1.089	16,8%
Khu vực		
Bắc	3.443	53,1%
Trung	1.232	19,0%
Nam	1.814	28,0%
Cấp quản lý		
Quản lý cấp cao	46	0,7%
Quản lý cấp trung	550	8,5%
Quản lý cấp thấp	1.360	21,0%
Nhân viên	4.533	69,9%
Lĩnh vực STEM		
Nữ	112	45,2%
Nam	136	54,8%

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tuyển dụng lao động

Trong thời đại công nghệ 4.0, khi xu hướng tìm việc của lực lượng lao động thay đổi nhanh chóng, Bảo Việt chủ động thích ứng, đa dạng hóa kênh tuyển dụng và áp dụng chuyển đổi số để tối ưu hóa quy trình tiếp cận, sàng lọc và lựa chọn ứng viên.

Năm 2025, Tập đoàn chào đón 357 nhân sự mới gia nhập hệ thống, tăng khoảng 9,5% so với năm 2024 (326 người), tương đương khoảng 5,5% tổng số lao động.

- Mở rộng quy mô tuyển dụng: Số lượng tuyển mới tăng trở lại sau năm 2024, phản ánh nhu cầu bổ sung nhân lực gắn với chiến lược tăng trưởng kinh doanh của Tập đoàn.
- Cơ cấu độ tuổi cân đối hơn: Nhóm 30-50 tuổi chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tuyển mới (46%, 164 người); nhóm dưới 30 tuổi chiếm 35% (125 người); đáng chú ý, nhóm trên 50 tuổi chiếm 19% (68 người), tăng đáng kể so với năm 2024 (2%), cho thấy Tập đoàn mở rộng thu hút cả nhân sự có kinh nghiệm cho các vị trí đòi hỏi chuyên môn sâu.
- Ưu tiên nguồn tuyển bên ngoài: 306 người (86%) tuyển từ bên ngoài, 51 người (14%) từ nguồn nội bộ, phù hợp định hướng mở rộng quy mô đội ngũ.
- Cam kết bình đẳng và hòa nhập: 44% nhân sự mới là Nữ giới (157 người); Tập đoàn tiếp tục tuyển dụng 4 lao động là đồng bào dân tộc thiểu số.
- Phân bổ theo địa bàn: Miền Bắc chiếm 59% số người tuyển (209 người), miền Nam 30% (106 người), miền Trung 12% (42 người).
- Tuyển dụng tập trung cho chuyên môn: Lực lượng nhân viên chiếm 94% (336 người) tổng số tuyển mới; 21 người (6%) còn lại bổ sung cho các cấp quản lý từ thấp đến cao.
- Chi phí tuyển dụng: Toàn hệ thống chi khoảng 778,7 triệu đồng cho hoạt động tuyển dụng trong năm, tăng nhẹ so với năm trước (khoảng 700 triệu đồng), bao gồm chi phí đăng tin, quảng cáo, ngày hội việc làm.

Xây dựng thương hiệu tuyển dụng uy tín

Năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục khẳng định uy tín và sức hấp dẫn của thương hiệu nhà tuyển dụng thông qua nhiều giải thưởng danh giá.

Bảo hiểm Bảo Việt & Bảo Việt Nhân thọ
TOP 10
Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam
Ngành Bảo hiểm

Chứng khoán Bảo Việt
TOP 10
Nơi Làm Việc tốt Nhất Việt Nam
Khối Doanh Nghiệp Vừa

Tập đoàn Bảo Việt
TOP 500
Nhà tuyển dụng hàng đầu Việt Nam
Nhóm Doanh nghiệp có Tổng tài sản trên 2.000 tỷ đồng



CHỨNG NHẬN

Bảo Việt Nhân thọ

- Nơi làm việc tốt nhất Châu Á
- Doanh nghiệp Quan tâm và Chăm sóc nhân viên tốt nhất
- Doanh nghiệp có môi trường làm việc bền vững

Song song với các giải thưởng, Bảo Việt cũng đẩy mạnh các hoạt động kết nối nguồn nhân lực trẻ như duy trì chuỗi workshop, career fair, office tour tại nhiều trường đại học lớn, tạo cầu nối trực tiếp với sinh viên, giúp thế hệ nhân lực tương lai có thêm trải nghiệm thực tế và định hướng nghề nghiệp.

Các hoạt động này cho thấy Bảo Việt không chỉ dừng lại ở chính sách đãi ngộ cạnh tranh mà còn chú trọng xây dựng thương hiệu tuyển dụng bền vững, tạo môi trường làm việc nhân văn, gắn kết. Đây chính là nền tảng để Bảo Việt tiếp tục thu hút, phát triển và giữ chân nhân tài, góp phần hiện thực hóa triết lý kinh doanh "Con người là tài sản vô giá" của Bảo Việt và khẳng định chiến lược phát triển nguồn nhân lực là ưu tiên then chốt, tạo dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp và hạnh phúc – nền tảng vững chắc cho phát triển bền vững lâu dài.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

NEXT GEN 2024
Hành trình
"KEEP MOVING FORWARD"
cùng thế hệ nhân sự trẻ BVSC

Năm 2025, Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) tiếp tục triển khai chương trình tuyển dụng và đào tạo Next Gen BVSC - mùa thứ 6, dành cho vị trí Tư vấn Đầu tư (Broker) tại Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh. Đây là chương trình phát triển nghề nghiệp toàn diện, kết hợp Đào tạo – Huấn luyện – Thực chiến, giúp học viên vừa học lý thuyết, vừa được kèm cặp trực tiếp từ các mentor và trải nghiệm công việc thực tế ngay tại môi trường làm việc thuộc TOP 50 Nơi làm việc tốt nhất Việt Nam.



Cơ hội nghề nghiệp cho các thực tập sinh tham gia

- Tư vấn tài chính cá nhân (Broker)
- Phân tích (Analyst)
- Tư vấn doanh nghiệp (Corporate finance)
- Kiểm soát nội bộ
- Quản trị rủi ro (Internal control & risk management)
- Công nghệ thông tin (IT)
- Nhân sự (HR)

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đối tượng tham gia là sinh viên năm cuối hoặc tốt nghiệp dưới 2 năm thuộc các khối ngành kinh tế, tài chính – ngân hàng, quản trị kinh doanh, luật, CNTT, marketing... Sau vòng tuyển chọn, học viên được hưởng lương và quyền lợi trong suốt quá trình tham gia. Kết thúc, những người đạt kết quả xuất sắc được tuyển dụng chính thức.





Từ 321 hồ sơ đăng ký, chương trình chọn lọc được 150 hồ sơ đủ điều kiện, 31 học viên đồng hành xuyên suốt 3 tháng qua cả 3 giai đoạn. Kết thúc chương trình, 22 học viên được tuyển dụng chính thức vào BVSC.

HÀ NỘI: 17 học viên tham gia

- **Kết quả kinh doanh:** 668 tài khoản mở mới; 38,2 tỷ đồng giá trị giao dịch; 46,9 triệu đồng doanh thu ròng (trong 2 tháng)
- **Nhà vô địch khu vực (tổng điểm KPIs cao nhất):** Lê Anh Minh - PGD Thanh Xuân
- **Người huấn luyện xuất sắc:** Nguyễn Thị Phương Châm
- **Người huấn luyện thành công:** Phạm Tuyết Mai (PGD Hội sở), Hoàng Trung Dũng (PGD Thành Công), Phan Chí Phương (PGD Thanh Xuân)

TP. HỒ CHÍ MINH: 14 học viên tham gia

- **Kết quả kinh doanh:** 67,7 tỷ đồng giá trị giao dịch; 83,2 triệu đồng doanh thu ròng
- **Nhà tư vấn đầu tư xuất sắc nhất:** Nguyễn Bá Hoạt - PGD 11 Nguyễn Công Trứ
- **Người huấn luyện xuất sắc:** Hà Thị Thanh Châu
- **Người huấn luyện thành công:** Phan Tuấn Anh (PGD Phan Đăng Lưu), Dương Hữu Hiến và Trang Thị Quỳnh Như (PGD 11 Nguyễn Công Trứ)

Với hành trình 6 mùa liên tiếp, mang theo tinh thần "Keep Moving Forward", **Next Gen 2025 đã đào tạo và tuyển chọn 22 nhân sự trẻ tài năng**, khẳng định chương trình là một trong những sáng kiến nhân sự tiên phong của BVSC, sẽ tiếp tục quay trở lại vào năm 2026 với nhiều điểm mới hấp dẫn hơn.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

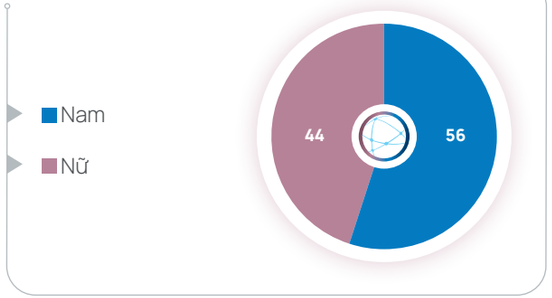
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

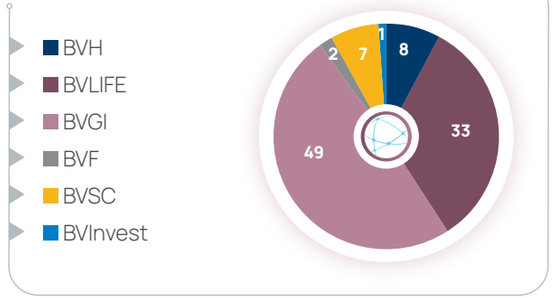
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

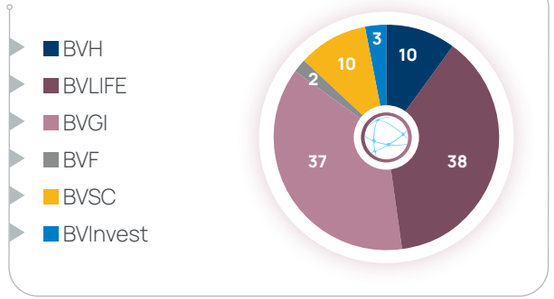
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính (%)



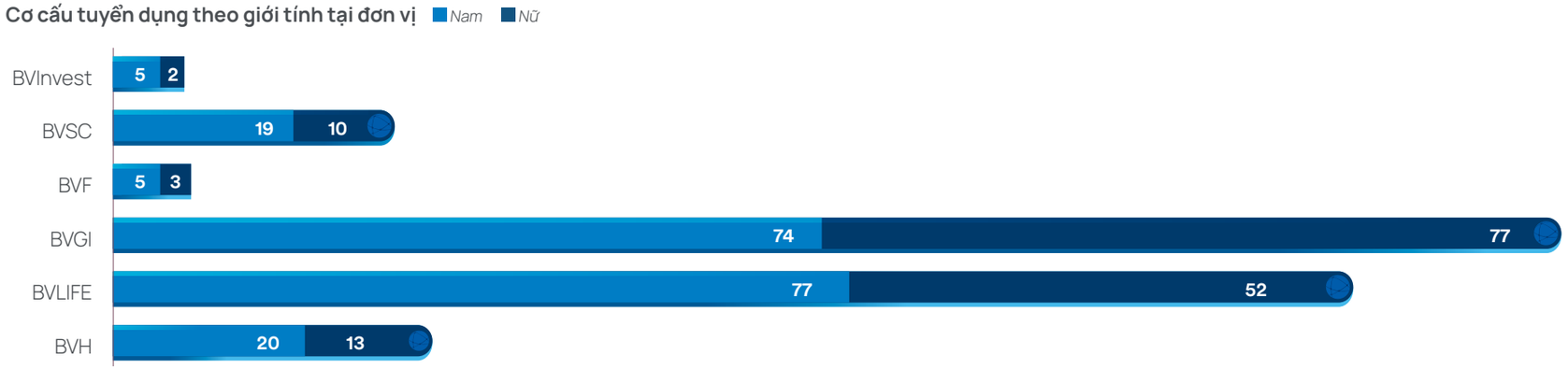
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính nữ (%)



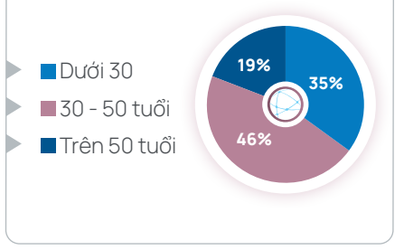
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính nam (%)



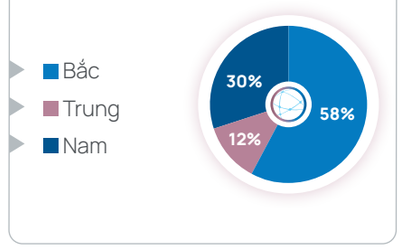
Cơ cấu tuyển dụng theo giới tính tại đơn vị



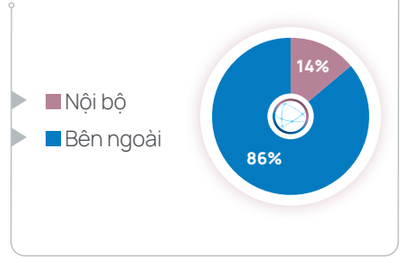
Cơ cấu tuyển dụng theo nhóm tuổi



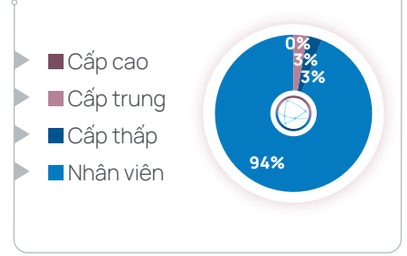
Cơ cấu tuyển dụng theo khu vực



Cơ cấu tuyển dụng theo nguồn tuyển dụng



Cơ cấu tuyển dụng theo chức danh



Chỉ tiêu tuyển dụng		Độ tuổi			Giới tính		Khu vực			Chức danh				Dân tộc		Nguồn tuyển dụng		Tổng cộng
		<30	30-50	>50	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	Cấp cao	Cấp trung	Cấp thấp	Nhân viên	Thiểu số	Kinh	Nội bộ	Bên ngoài	
Tuyển dụng 2025	Số lượng (người)	125	164	68	200	157	209	42	106	1	11	9	336	4	353	51	306	357
	Tỷ lệ (%)	*1,9%*	*2,5%*	*1,0%*	*3,1%*	*2,4%*	*3,2%*	*0,6%*	*1,6%*	*0,0%*	*0,2%*	*0,1%*	*5,2%*	*0,1%*	*5,4%*	*100,0%*	*100,0%*	***5,5%***
Tuyển dụng 2024	Số lượng (người)	177	142	7	180	146	161	56	109	7	7	7	305	10	316	42	284	326
	Tỷ lệ (%)	*2,7%*	*2,2%*	*0,1%*	*2,8%*	*2,3%*	*2,5%*	*0,9%*	*1,7%*	*0,1%*	*0,1%*	*0,1%*	*4,7%*	*0,2%*	*4,9%*	*0,6%*	*4,4%*	***5,0%***



GRI 2-7: Chỉ tiêu về hợp đồng lao động và thời gian làm việc thỏa thuận với người lao động được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ tập đoàn Bảo Việt

Năm 2025, Bảo Việt có 5.149 người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn, 1.340 người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn hoặc đang trong hợp đồng thử việc. Trong đó, 100% (tương đương 6.489) người lao động hiện đang làm việc theo hình thức trọn thời gian và không có người lao động nào làm việc theo hợp đồng thời vụ.

Bảo Việt đặc biệt chú trọng đến việc ký kết hợp đồng lao động dài hạn và sử dụng lao động trọn thời gian. Chính sách này không chỉ nhằm thu hút và giữ chân những nhân viên có năng lực, mà còn thể hiện cam kết của Bảo Việt đối với sự phát triển nghề nghiệp bền vững của từng cá nhân. Việc ký kết hợp đồng dài hạn giúp đảm bảo sự ổn định trong công việc và tạo điều kiện để nhân viên yên tâm cống hiến, phát huy tối đa năng lực của mình.

Đồng thời, việc sử dụng lao động toàn thời gian còn giúp Bảo Việt xây dựng một đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, đồng bộ, có khả năng đáp ứng các yêu cầu cao về chất lượng dịch vụ và phát triển bền vững của Tập đoàn. Bằng cách này, Bảo Việt không chỉ tuân thủ các quy định của pháp luật lao động mà còn góp phần xây dựng một môi trường làm việc ổn định, phát triển và thịnh vượng cho tất cả các bên liên quan.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

TOÀN TẬP ĐOÀN (*)	Giới tính		Khu vực (**)			Tổng
	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	
1. Theo loại hợp đồng lao động	**3.310**	**3.179**	**3.443**	**1.232**	**1.814**	**6.489**
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn	2.641	2.508	2.713	1.023	1.414	**5.150**
Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn	651	654	710	204	390	**1.304**
Người lao động làm việc theo hợp đồng thử việc	18	17	20	5	10	**35**
Người lao động làm việc theo giờ không đảm bảo (hợp đồng thời vụ)	-	-	-	-	-	**-**
2. Theo thời gian làm việc	**3.310**	**3.179**	**3.443**	**1.232**	**1.814**	**6.489**
Người lao động làm việc trọn thời gian	3.310	3.179	3.443	1.232	1.814	**6.489**
Người lao động làm việc không trọn thời gian	-	-	-	-	-	**-**

** Số liệu toàn Tập đoàn: Bao gồm Công ty mẹ TĐBV, TCT BVNT, TCT BHBV, BVF, BVI và BVSC*

*** Thống kê theo khu vực: Theo địa điểm làm việc của người lao động*

5.149 NGƯỜI LAO ĐỘNG

làm việc theo hợp đồng lao động không xác định thời hạn năm 2025

1.340 NGƯỜI LAO ĐỘNG

làm việc theo hợp đồng lao động có xác định thời hạn hoặc hợp đồng thử việc năm 2025



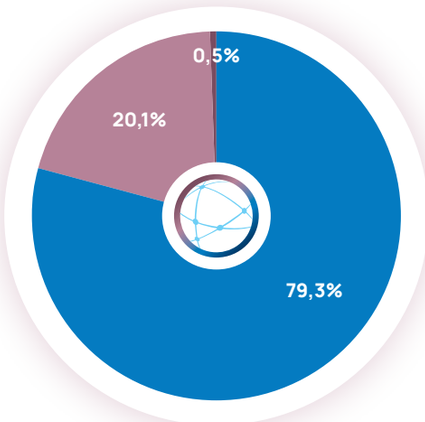
Trong đó:

100%

làm việc theo hình thức trọn thời gian năm 2025

Cơ cấu lao động theo loại hợp đồng lao động

- Hợp đồng lao động không xác định thời hạn
- Hợp đồng lao động xác định thời hạn
- Hợp đồng thử việc



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

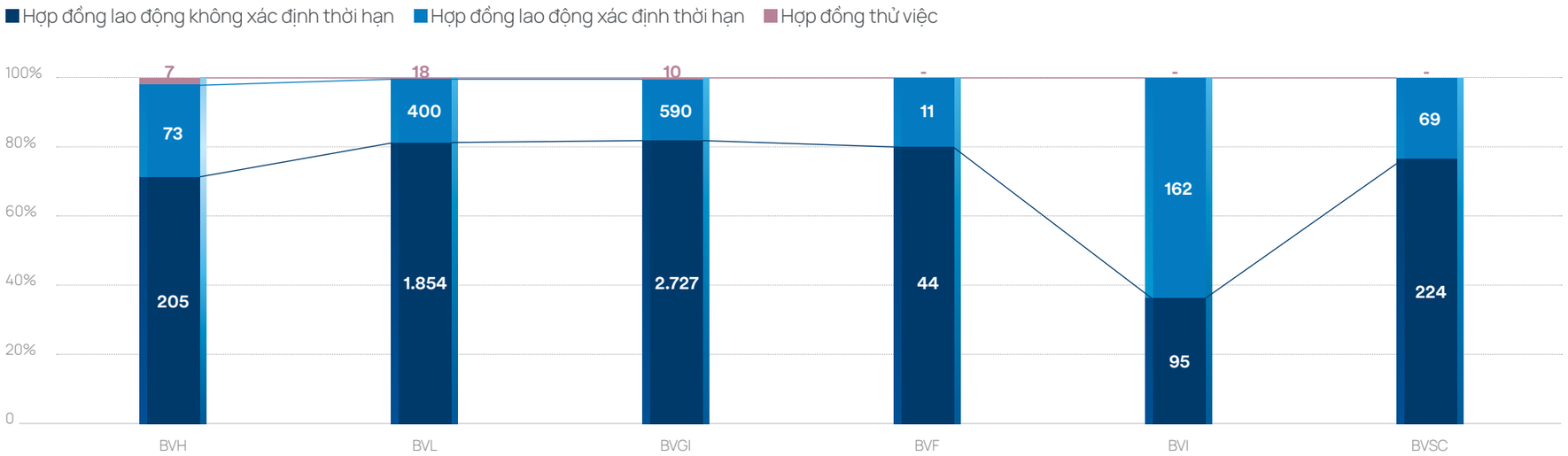
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

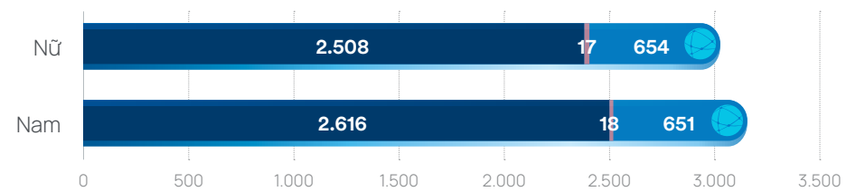
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu lao động tại các đơn vị theo loại hợp đồng

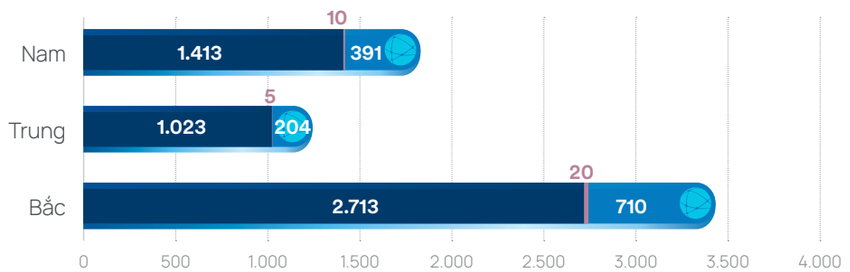


Cơ cấu loại hợp đồng lao động theo giới tính



Hợp đồng lao động không xác định thời hạn
Hợp đồng thử việc
Hợp đồng lao động xác định thời hạn

Cơ cấu loại hợp đồng lao động theo khu vực



Hợp đồng lao động không xác định thời hạn
Hợp đồng thử việc
Hợp đồng lao động xác định thời hạn

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

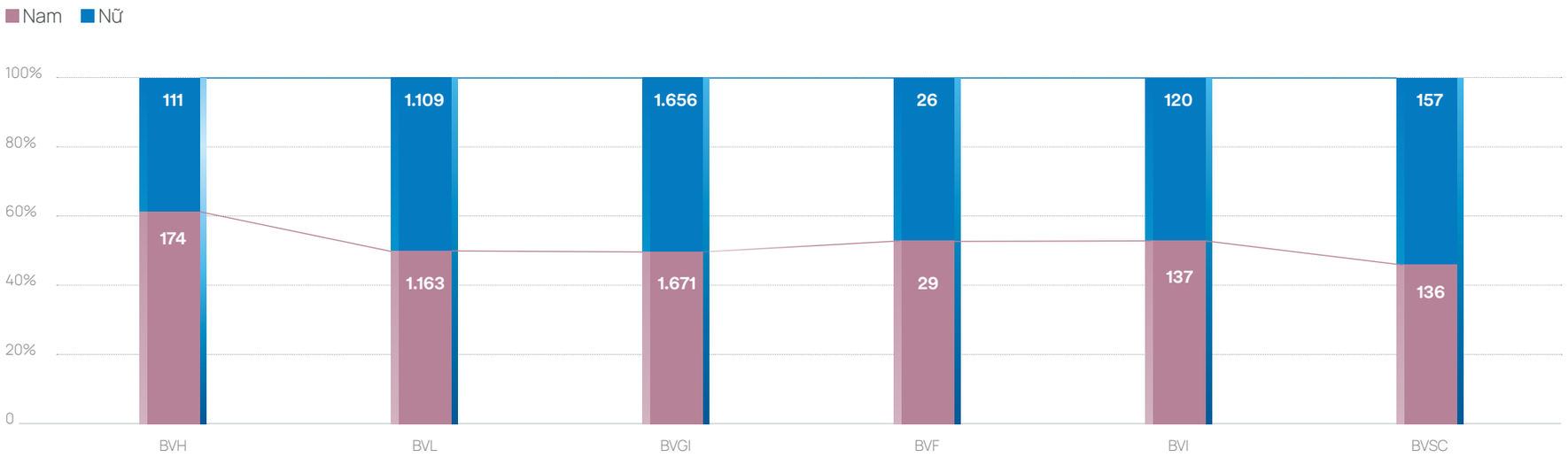
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

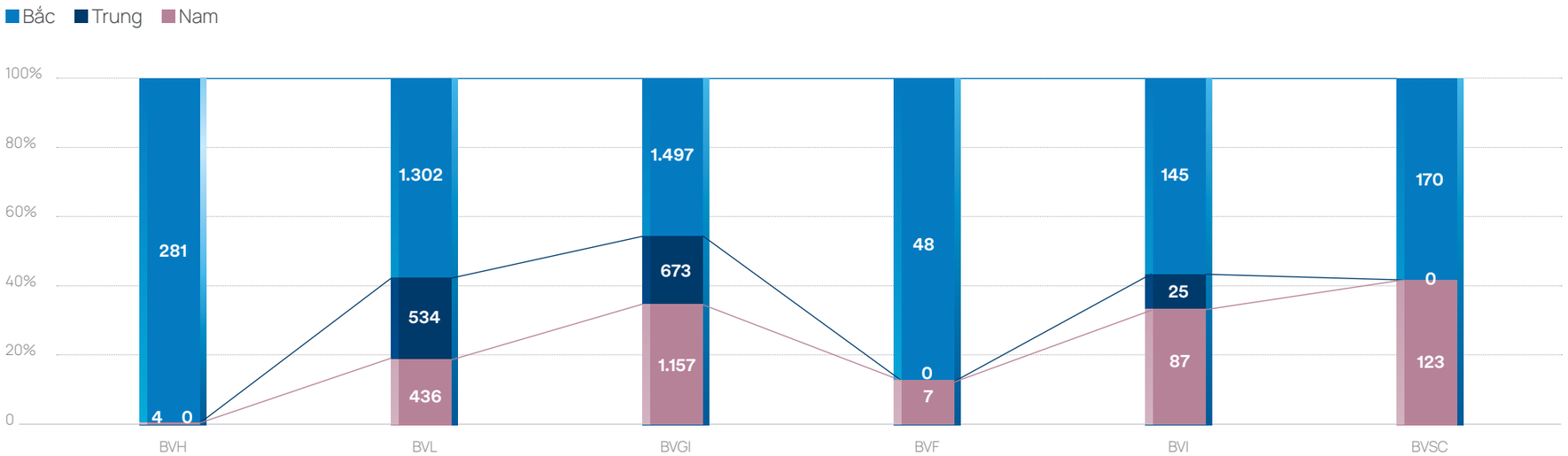
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu lao động làm việc toàn thời gian tại các đơn vị theo giới tính



Cơ cấu lao động làm việc toàn thời gian tại các đơn vị theo khu vực



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

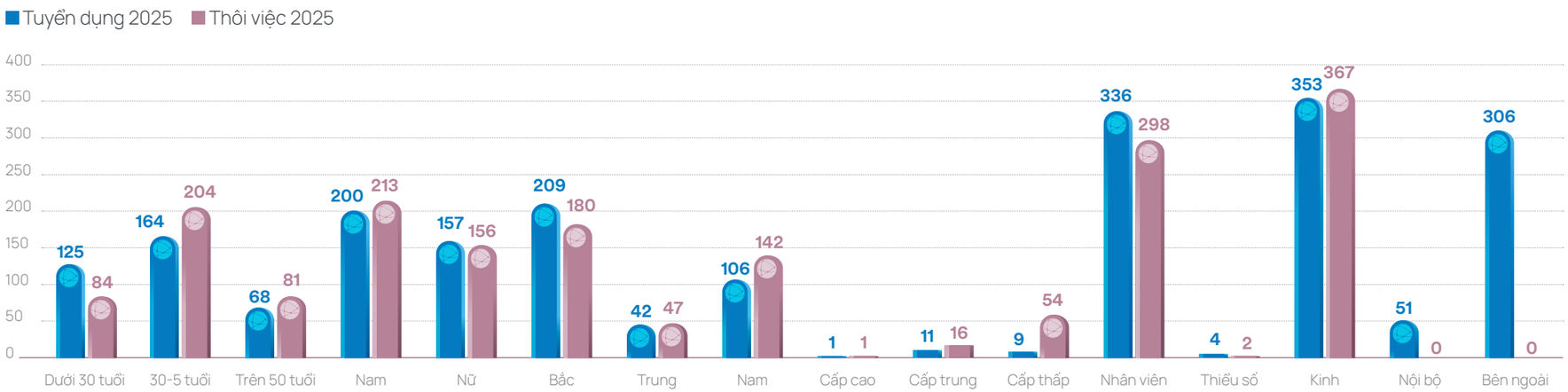
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biến động lao động

Năm 2025, số lao động thôi việc tại Bảo Việt là 369 người, chiếm tỷ lệ 5,7% tổng số lao động, tăng nhẹ 0,6 điểm phần trăm so với năm 2024 (329 người, 5,1%). Trong đó, nghỉ việc tự nguyện chiếm phần lớn (306 người, 82,9%), nghỉ hưu 43 người (11,7%), nguyên nhân khác 20 người (5,4%).

Tỷ lệ thôi việc năm 2025 của Bảo Việt tiếp tục nằm trong ngưỡng ổn định theo thông lệ quản trị nhân sự (4-6%), thấp hơn đáng kể so với tỷ lệ nghỉ việc tự nguyện bình quân của doanh nghiệp trong nước năm 2025 (9,6%, theo khảo sát Talentnet-Mercer). Bảo Việt tiếp tục theo dõi sát biến động nhân sự nhằm hoàn thiện chính sách thu hút, duy trì nguồn nhân lực, đảm bảo đáp ứng yêu cầu kinh doanh và chiến lược phát triển bền vững của hệ thống.

Biến động lao động năm 2024



Chỉ tiêu thôi việc		Độ tuổi			Nguyên nhân thôi việc			Giới tính		Khu vực			Chức danh				Dân tộc		Tổng cộng
		<30	30-50	>50	Tự nguyện	Hưu trí	Khác	Nam	Nữ	Bắc	Trung	Nam	Cấp cao	Cấp trung	Cấp thấp	Nhân viên	Thiểu số	Kinh	
Thôi việc 2025	Số lượng (người)	84	204	81	306	43	20	213	156	180	47	142	1	16	54	298	2	367	**369**
	Tỷ lệ (%)	*11,8%*	*4,4%*	*7,4%*	*4,7%*	*0,7%*	*0,3%*	*6,4%*	*4,9%*	*5,2%*	*3,8%*	*7,8%*	*2,2%*	*2,9%*	*4,0%*	*6,6%*	*1,6%*	*5,8%*	***5,7%***
Thôi việc 2024	Số lượng (người)	65	174	90	-	-	-	206	123	136	68	125	4	28	45	252	40	289	**329**
	Tỷ lệ (%)	*1,0%*	*2,7%*	*1,4%*	-	-	-	*3,2%*	*1,9%*	*2,1%*	*1,1%*	*1,9%*	*0,1%*	*0,4%*	*0,7%*	*3,9%*	*0,6%*	*4,5%*	***5,1%***

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian



Bên cạnh tiền lương, phúc lợi doanh nghiệp có vai trò quan trọng trong việc bảo đảm cuộc sống của người lao động, đồng thời động viên, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với doanh nghiệp. Tại Bảo Việt, phúc lợi dành cho người lao động toàn thời gian là khoản đầu tư vào nguồn lực con người, bao gồm các lợi ích vật chất, tinh thần ngoài tiền lương, tiền công.

Nguồn Quỹ Phúc lợi và các khoản chi có tính chất phúc lợi được sử dụng vào các mục đích sau:

- Tặng quà nhân các dịp Lễ Tết, kỷ niệm thành lập Bảo Việt;
- Tặng quà nhân các ngày sinh nhật người lao động, Quốc tế Phụ nữ, thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Quốc tế Thiếu nhi, Thương binh Liệt sĩ, Trung thu;
- Thăm hỏi ốm đau, thai sản và việc hiếu hỉ cho cán bộ nhân viên theo Quy chế thăm hỏi, ốm đau, thai sản và việc hiếu hỉ tại Bảo Việt;
- Nghỉ mát đối với toàn thể người lao động;
- Hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ; chi hỗ trợ các hoạt động Đảng - Đoàn thể;
- Hỗ trợ chế độ khi nghỉ hưu và duy trì kết nối với cán bộ hưu trí;
- Đầu tư xây dựng, sửa chữa, cải tạo các công trình phúc lợi như câu lạc bộ, thư viện, sân chơi thể thao, mua sắm trang thiết bị văn hóa, thể dục thể thao, tổ chức các hoạt động phong trào;
- Trợ cấp khó khăn đột xuất cho cán bộ, nhân viên; hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, địch họa, tai nạn, ốm đau hoặc làm công tác từ thiện.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

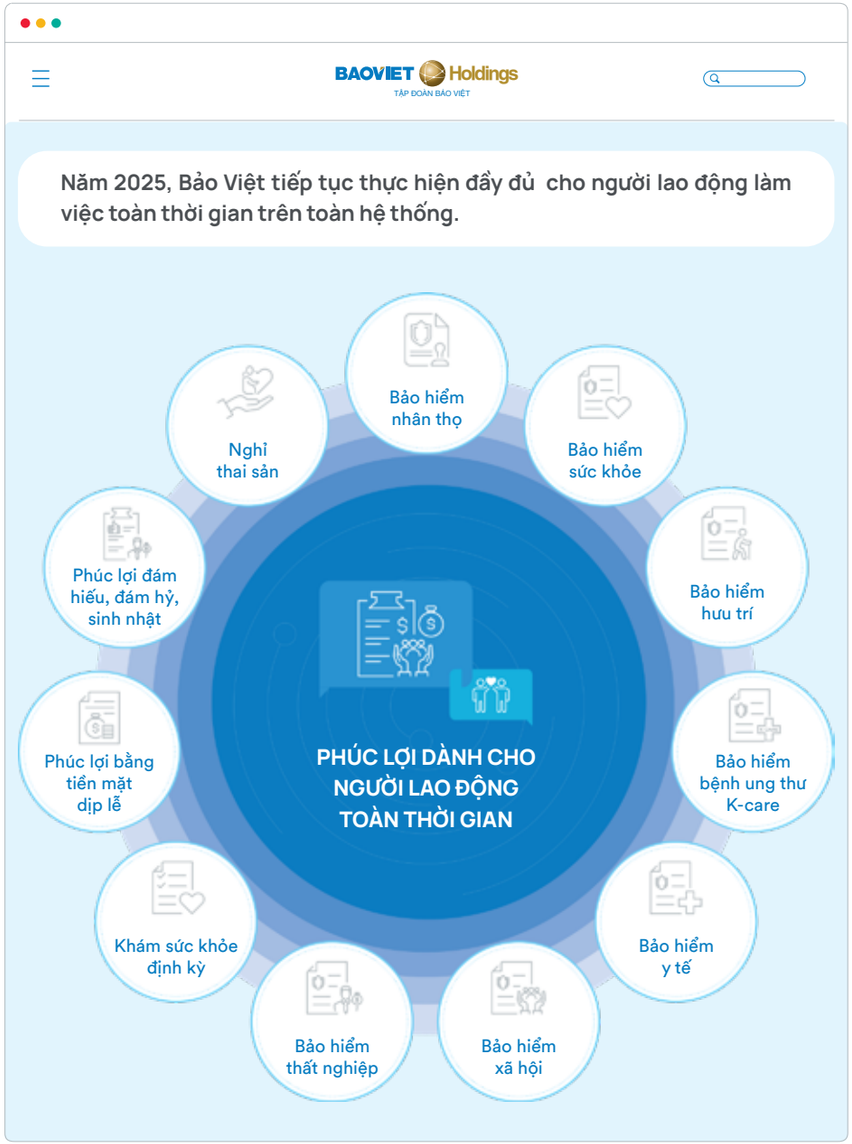
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Đồng thời, Ban Tổ chức - Nhân sự công khai tình hình đóng bảo hiểm của người lao động trên các phương tiện thông tin nội bộ và thực hiện nghiêm túc các cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng lao động và quy định của pháp luật về quyền lợi người lao động.

Bảo Việt giải quyết đầy đủ nghỉ phép năm theo đúng tiêu chuẩn, chế độ cho người lao động có đơn xin nghỉ, đảm bảo hài hòa giữa nguyện vọng cá nhân và việc sắp xếp công việc. Người lao động nghỉ phép được thanh toán nguyên lương và các quyền lợi khác theo quy định; số ngày phép chưa nghỉ được thanh toán bằng tiền mặt vào cuối năm.

Bảo Việt xác định đầu tư cho hệ thống phúc lợi cạnh tranh là đầu tư cho nguồn nhân lực, văn hóa doanh nghiệp và thương hiệu, góp phần vào sự phát triển ổn định, bền vững của Tập đoàn.

Phúc lợi hỗ trợ chuyển tiếp lao động

Nâng cao kỹ năng nhân viên

Bảo Việt tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo hàng năm và tổ chức tập huấn an toàn, vệ sinh lao động định kỳ cho người lao động. Bên cạnh nghĩa vụ pháp lý này, Bảo Việt triển khai thêm các chính sách đào tạo riêng:

- **Đào tạo theo bản đồ học tập chung:** Hằng năm, người lao động được tham gia các khóa đào tạo trong "bản đồ học tập chung" bằng chi phí của Tập đoàn.
- **Hỗ trợ học phí đào tạo chuyên môn:** Với các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ theo kế hoạch được phê duyệt, Bảo Việt hỗ trợ toàn bộ hoặc một phần học phí, gắn với hợp đồng đào tạo theo quy định nội bộ.
- **Cử đi đào tạo trong và ngoài nước:** Người lao động có thể được cử đi đào tạo, nâng cao trình độ ở cả trong và ngoài nước tùy theo yêu cầu công việc.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo Việt tuân thủ đầy đủ quy định pháp luật lao động về trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất việc làm đối với các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động đúng quy định, cũng như nghĩa vụ ưu tiên đào tạo lại người lao động khi thay đổi cơ cấu, công nghệ ảnh hưởng đến việc làm.

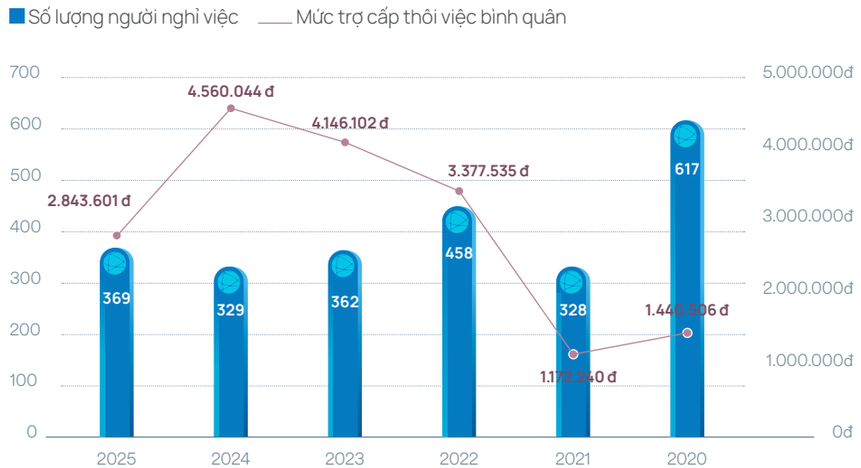
Vượt ra ngoài phạm vi tuân thủ, Bảo Việt xác định sự an tâm của người lao động trong giai đoạn chuyển tiếp - dù là nghỉ hưu, luân chuyển hay thôi việc - cũng quan trọng như sự gắn bó của họ trong suốt quá trình công tác. Khi biết mình được đồng hành đến tận những bước cuối cùng, người lao động có thêm sự tự tin, duy trì chất lượng các mối quan hệ công việc, và quá trình chuyển tiếp sang môi trường làm việc mới cũng diễn ra thuận lợi hơn.

Trên tinh thần đó, Bảo Việt triển khai các chính sách cụ thể sau:

- **Trước khi nghỉ hưu:** Trong 6 tháng cuối, người lao động có thể yêu cầu nghỉ làm việc và hưởng nguyên lương để chuẩn bị nghỉ chế độ, nếu được Tập đoàn chấp thuận; thời gian này vẫn được tính vào thời giờ làm việc để hưởng đầy đủ quyền lợi theo quy định.
- **Khi nghỉ hưu:** Quỹ Phúc lợi chi hỗ trợ cho cá nhân nghỉ hưu theo chế độ, kèm quà tặng nhân dịp nghỉ hưu.
- **Sau khi nghỉ hưu:** Bảo Việt duy trì kết nối với cán bộ hưu trí thông qua Ban liên lạc hưu trí, tổ chức gặp mặt nhân dịp lễ, Tết, đồng thời thực hiện chế độ thăm hỏi khi ốm đau, tai nạn hoặc phúng viếng đối với cán bộ hưu trí và thân nhân.
- **Khi luân chuyển hoặc thôi việc:** Người lao động tiếp tục được đảm bảo đầy đủ chế độ trợ cấp thôi việc theo quy định, được Bảo Việt đồng hành đến thời điểm chính thức rời Tập đoàn.

Kỳ báo cáo	Số lượng người nghỉ việc	Mức trợ cấp thôi việc bình quân (đồng)	Tổng chi trợ cấp thôi việc (đồng)
Năm 2025	369	2.843.601	1.049.288.626
Năm 2024	329	4.560.044	1.500.254.356
Năm 2023	342	4.146.102	1.500.889.104
Năm 2022	458	3.377.535	1.546.910.944
Năm 2021	328	1.172.240	384.494.700
Năm 2020	617	1.440.506	888.792.250

Mức trợ cấp thôi việc bình quân năm 2020 - 2025



Số lượng lao động thôi việc tại Bảo Việt biến động qua từng năm: giảm mạnh từ 617 người (2020) xuống 328 người (2021), tăng trở lại lên 458 người (2022), sau đó giảm dần còn 362 người (2023) và 329 người (2024), trước khi tăng lên 369 người trong năm 2025.

Mức trợ cấp thôi việc bình quân có xu hướng tăng liên tục từ 1.172.240 đồng (2021) lên mức cao nhất giai đoạn là 4.560.044 đồng (2024), trước khi giảm còn 2.843.601 đồng trong năm 2025. Tổng chi trợ cấp thôi việc năm 2025 đạt hơn 1,05 tỷ đồng, giảm khoảng 30% so với năm 2024 (khoảng 1,5 tỷ đồng), dù số lượng người nghỉ việc tăng nhẹ trong năm.

Với Bảo Việt, một hành trình nghề nghiệp trọn vẹn không kết thúc ở ngày ký quyết định nghỉ việc, mà ở cách người lao động rời đi vẫn còn giữ niềm tin với nơi mình từng gắn bó.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 403

An toàn và sức khỏe nghề nghiệp

Chủ đề trọng yếu

Trong hành trình "Lan tỏa giá trị chung", Bảo Việt xác định quyền có nơi làm việc an toàn và lành mạnh là quyền cơ bản của người lao động, đồng thời là nền tảng để duy trì hiệu quả hoạt động bền vững của doanh nghiệp. Sức khỏe và sự an toàn của người lao động ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng công việc và kết quả kinh doanh chung, vì vậy Bảo Việt luôn xác định trách nhiệm đảm bảo an toàn, sức khỏe nghề nghiệp đối với:

- Tất cả người lao động thực hiện công việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt.
- Tất cả người lao động làm việc tại nơi làm việc dưới sự kiểm soát của Bảo Việt.

Phạm vi báo cáo

- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động
- Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật
- Định hướng triển khai nơi làm việc an toàn
- Báo cáo tai nạn lao động.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Để doanh nghiệp thành công và phát triển bền vững cần dựa vào đội ngũ nhân lực đoàn kết, quyết tâm vì mục tiêu chung. Bảo Việt luôn trân trọng những đóng góp, cống hiến của đội ngũ cán bộ cho thành công chung của Tập đoàn, đồng thời đảm bảo quyền lợi và điều kiện an toàn lao động, sức khỏe cho người lao động trong suốt thời gian công tác.

Cách thức quản lý

Bảo Việt nỗ lực xây dựng môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp, đảm bảo an toàn và sức khỏe cho người lao động, qua đó duy trì đội ngũ lao động, tăng cường sự gắn bó và cam kết với công việc của từng cán bộ, nhân viên. Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp bao gồm việc lập chính sách, phân tích, kiểm soát rủi ro an toàn và sức khỏe, cung cấp đào tạo, lập hồ sơ và điều tra các vụ việc liên quan, được Bảo Việt duy trì và tiếp tục cải thiện qua các năm nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và an toàn tài chính cho đội ngũ cán bộ, nhân viên.



Đánh giá về phương pháp quản trị

Với các phương pháp quản trị đã đề ra, trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục duy trì môi trường làm việc an toàn cho người lao động trên toàn hệ thống.

Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân

Bảo Việt luôn nỗ lực cải thiện hệ thống chính sách phúc lợi, đem tới môi trường làm việc bình đẳng, thân thiện, chuyên nghiệp và nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn lao động và ổn định về tài chính trong và sau thời gian cống hiến cho doanh nghiệp. Theo đó, bên cạnh việc được tham gia đầy đủ bảo hiểm bắt buộc, mỗi cán bộ của Bảo Việt còn được trang bị các gói bảo hiểm của doanh nghiệp để hỗ trợ gia tăng mức thu nhập bên cạnh lương hưu, đảm bảo cuộc sống độc lập về tài chính, đồng thời, bản thân và gia đình của cán bộ cũng được bảo vệ trước những rủi ro trong cuộc sống và trong quá trình làm việc, cụ thể:



ăm 2025, Bảo Việt vẫn tiếp tục thể hiện sự quan tâm đến sức khỏe của người lao động thông qua việc thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các cơ sở khám, chữa bệnh uy tín và có chất lượng dịch vụ cao tại Phòng khám đa khoa Nhật Bản T-Matsuoka.

Danh mục khám sức khỏe của người lao động năm 2025 được tiếp tục duy trình 49 hạng mục khám của năm 2024 với chi phí khám sức khỏe bình quân 3.432.000 đồng/cán bộ, giúp người lao động được thăm khám toàn diện hơn.

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số công đoàn viên - người lao động rất hài lòng với việc khám sức khỏe năm 2025 (mức độ hài lòng đạt 4,78 trên thang điểm tối đa 5).

Bảo hiểm Phi nhân thọ

- Bảo hiểm sức khỏe và kết hợp con người
- Bảo hiểm sức khỏe cho người thân
- Bảo hiểm Bệnh ung thư

Bảo hiểm Nhân thọ

- Bảo hiểm An nghiệp thành công
- Bảo hiểm An phát trọn đời
- Bảo hiểm Hưu trí vững nghiệp

Bảo hiểm bắt buộc

- Bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm y tế
- Bảo hiểm thất nghiệp

Chi phí khám sức khỏe bình quân

3.432.000 ĐỒNG/NGƯỜI

Đối với các cán bộ đã nghỉ hưu, ngoài việc tổ chức thăm hỏi, tặng quà nhân các dịp Quốc tế Người cao tuổi; Tết Âm lịch, Bảo Việt vẫn duy trì mua bảo hiểm kết hợp con người hàng năm với mức trách nhiệm bồi thường là 20.000.000 đồng/người.

20.000.000 ĐỒNG/NGƯỜI

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

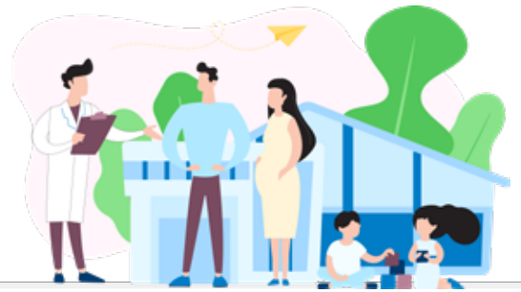
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

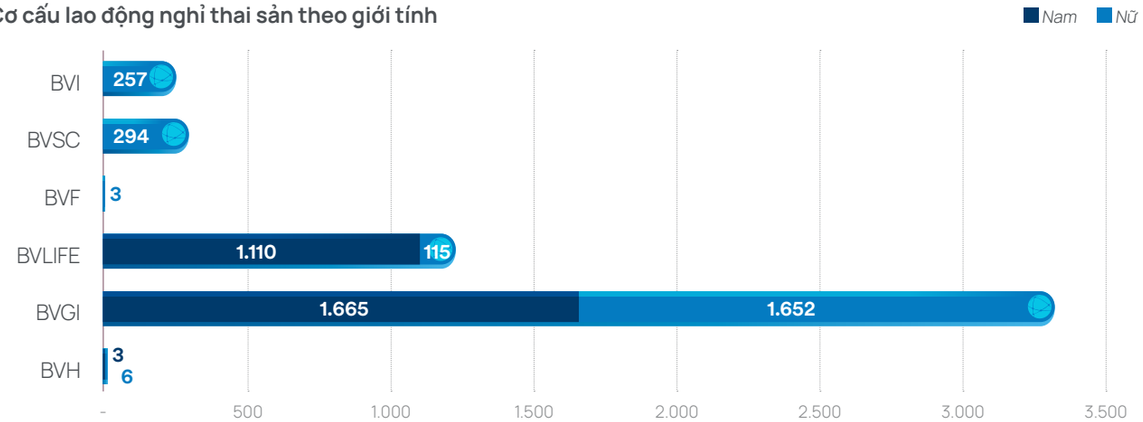
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động

Bảo Việt áp dụng chính sách nghỉ thai sản đối với người lao động (cả nam và nữ) tuân thủ quy định của pháp luật lao động và vận dụng chính sách khen thưởng, phúc lợi, bảo hiểm sức khỏe và các loại bảo hiểm gia tăng khác; đồng thời người lao động vẫn được bình xét thi đua hằng năm, xét nâng lương định kỳ và được đánh giá hiệu quả làm việc làm cơ sở xét thưởng hiệu quả làm việc hằng năm và các chế độ phúc lợi có liên quan.



Cơ cấu lao động nghỉ thai sản theo giới tính



166 Lao động nữ nghỉ chế độ thai sản

395 Lao động nam nghỉ chế độ thai sản

Năm 2025, tổng số lao động thực tế nghỉ thai sản trong năm là 561 người. Trong đó, lao động Nam có vợ sinh con hưởng chế độ nghỉ thai sản là 395 người, lao động Nữ nghỉ sinh con là 166 người. Ngoài việc đảm bảo cho người lao động yên tâm nghỉ ngơi và phục hồi sức khỏe sau khi sinh, chính sách nghỉ thai sản còn giúp người lao động yên tâm về tài chính và tạo điều kiện tốt nhất hỗ trợ chăm sóc con cái.

Tính đến hết ngày 31/12/2025, đã có 295/561 lao động quay trở lại làm việc sau kỳ nghỉ thai sản, đạt 53%, trong đó tỷ lệ quay lại của lao động Nữ đạt 97%. Bảo Việt cam kết và luôn đảm bảo việc làm đầy đủ cho lao động nghỉ thai sản được trở lại làm việc tại vị trí cũ sau khi kết thúc thời gian nghỉ.

Bên cạnh đó, để tạo điều kiện tối đa cho người lao động chăm sóc con cái, sau khi kết thúc thời gian nghỉ thai sản và đi làm lại, lao động nữ được Bảo Việt tạo điều kiện rút ngắn thời gian làm việc 01 giờ/ngày so với các lao động khác đến khi nuôi con đủ 12 tháng tuổi. Lao động nữ có thể đăng ký đi làm muộn hoặc về sớm, đảm bảo tổng số giờ đi muộn và/hoặc về sớm không vượt quá 01 giờ theo quy định của Bảo Việt và pháp luật lao động.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật

Tại Bảo Việt, công tác an toàn, vệ sinh lao động được triển khai tuân thủ theo Luật An toàn, vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015. Theo đó, Bảo Việt luôn nỗ lực hoàn thiện các chính sách, nội quy và quy trình căn cứ theo Bộ luật Lao động ban hành để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động; chính sách, chế độ tốt nhất đối với người lao động.

Căn cứ Điều 74 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015, mỗi Ban chức năng trong Tập đoàn Bảo Việt cần phải có ít nhất 01 cán bộ kiêm nhiệm công tác an toàn, vệ sinh viên. Mạng lưới An toàn vệ sinh viên (WHSO) tại Bảo Việt được giao nhiệm vụ cụ thể, được đào tạo kỹ cả về kiến thức và thực hành, và được phân công đều trong các ca làm việc để luôn sẵn sàng trong mọi tình huống. Gồm: 01 Tổ trưởng và 01 đại diện tại tất cả các Phòng/Ban đang công tác tại Bảo Việt.



30 thành viên thuộc Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên Tập đoàn Bảo Việt.

Nhiệm vụ và quyền hạn của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên

NHIỆM VỤ

1. Học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn về các phương pháp an toàn vệ sinh lao động.
2. Tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, nhân viên trong Ban/Văn phòng năm vững, nhận thức về quy định an toàn vệ sinh lao động.
3. Đôn đốc, nhắc nhở, hướng dẫn mọi người trong Ban/Văn phòng chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về an toàn vệ sinh lao động.
4. Xây dựng kế hoạch an toàn vệ sinh lao động, biện pháp khắc phục các hiện tượng thiếu an toàn, vệ sinh nơi làm việc.

QUYỀN HẠN

1. Giám sát thực hiện các tiêu chuẩn, nội quy an toàn vệ sinh lao động và phát hiện những sai sót, trường hợp mất an toàn để báo cáo Lãnh đạo kịp thời xử lý.
2. Được cung cấp thông tin về các biện pháp người sử dụng lao động thực hiện để đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.
3. Được dành một phần thời gian làm việc để thực hiện các nhiệm vụ của Mạng lưới an toàn, vệ sinh viên.
4. Được yêu cầu người lao động ngừng làm việc để thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn vệ sinh lao động nếu thấy có nguy cơ.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Định hướng triển khai nơi làm việc an toàn

Với mong muốn đem đến một không gian làm việc an toàn và lành mạnh, Bảo Việt đã xây dựng định hướng triển khai Nơi làm việc an toàn bao gồm 4 bước: **Lên kế hoạch**, **Chuẩn bị**, **Hành động** và **Kiểm soát** để tiến tới việc duy trì các hoạt động này thành thông lệ hằng năm. Theo đó, trong những năm vừa qua, Bảo Việt đã chủ động duy trì và tổ chức các hoạt động như sau:

NƠI LÀM VIỆC AN TOÀN

Kế hoạch

- Thành lập Ban chỉ đạo, mạng lưới An toàn, vệ sinh viên
- Xây dựng kế hoạch an toàn, vệ sinh lao động hằng năm
- Lập kế hoạch nâng cao sức khỏe cán bộ hàng năm
- Đưa ra bộ Quy tắc Ứng xử về An toàn & Sức khỏe

Chuẩn bị

- Đánh giá môi trường làm việc
- Huấn luyện an toàn và sức khỏe cho người lao động
- Tổ chức các hoạt động / câu lạc bộ nâng cao sức khỏe
- Đường dây nóng tư vấn sức khỏe của chuyên gia

Hành động

- Hệ thống theo dõi và quản lý sức khỏe người lao động
- Chính sách bảo vệ và hỗ trợ thai sản
- Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân
- Chính sách bảo vệ người lao động mắc bệnh do khối lượng công việc bất thường gây ra

Kiểm soát

- Hoạt động giám sát và thống kê các nguy cơ và tai nạn nghề nghiệp
- Thực hiện báo cáo An toàn vệ sinh lao động và tai nạn lao động gửi cơ quan quản lý hằng năm
- Tổ chức các chương trình kiểm tra sức khỏe hằng năm
- Rà soát hồ sơ sức khỏe của người lao động



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kiểm soát căng thẳng

- Tổ chức các buổi hội thảo về quản trị áp lực và công việc, tập thể dục trong giờ giải lao, truyền thông nội bộ về suy nghĩ tích cực, lối sống lành mạnh, v.v. để giúp nhân viên giải tỏa căng thẳng trong công việc và trong cuộc sống hàng ngày.
- Bố trí khu vực giao lưu giải trí cùng nhạc cụ phục vụ hoạt động xả stress của nhân viên sau giờ làm việc.

Sức khỏe, Dinh dưỡng và Rèn luyện

- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm và xét nghiệm chuyên sâu tùy chọn cho nhân viên với buổi tư vấn với bác sĩ sau khi kiểm tra sức khỏe để phân tích và phát hiện bất thường về sức khỏe của tất cả nhân viên.
- Phát hành hàng tuần các bài đăng, bản tin điện tử về Chế độ ăn thông minh, Lối sống lành mạnh với những lời khuyên về chế độ ăn ít đường, ít muối và những lưu ý quan trọng về chăm sóc bệnh mãn tính đang được phổ biến.
- Bố trí phòng riêng cho các câu lạc bộ thể thao khác nhau bao gồm yoga, thể dục nhịp điệu, đi bộ và thể hình hoạt động trong giờ nghỉ trưa và sau giờ làm việc. Các sự kiện đạp xe, tennis, bóng đá và leo núi cũng được tổ chức thường xuyên.

Môi trường làm việc không khói thuốc

- Nhân viên hoặc đối tác kinh doanh bị cấm hút thuốc trong tòa nhà. Chính sách không khói thuốc của tòa nhà được tuyên truyền tới người lao động thông qua các khóa huấn luyện an toàn vệ sinh lao động và có bố trí nhân viên an ninh tòa nhà kiểm tra thường xuyên.

Đánh giá an toàn cơ sở vật chất

- Các cơ quan chính quyền địa phương sẽ tiến hành kiểm tra an toàn cơ sở vật chất tại tòa nhà hàng năm, đưa ra các khuyến nghị cho người sử dụng lao động về sự an toàn của nhân viên, cũng như các thủ tục có thể được thực hiện để cải thiện nơi làm việc và bố trí thiết bị hiện tại.

Kỹ năng sơ cứu và phòng ngừa chữa cháy

- Lớp huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu và phòng cháy, chữa cháy được tổ chức hàng năm. Các thiết bị phòng cháy chữa cháy đã được đăng ký, cung cấp và bố trí tại mọi tầng của tòa nhà. Các khóa học này không chỉ nâng cao kiến thức sơ cấp cứu cho nhân viên mà còn đảm bảo an toàn cho khách hàng.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tập đoàn Bảo Việt đã chi

964,4 TRIỆU ĐỒNG

khám sức khỏe người lao động năm 2025

24 TRIỆU ĐỒNG

dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động năm 2025

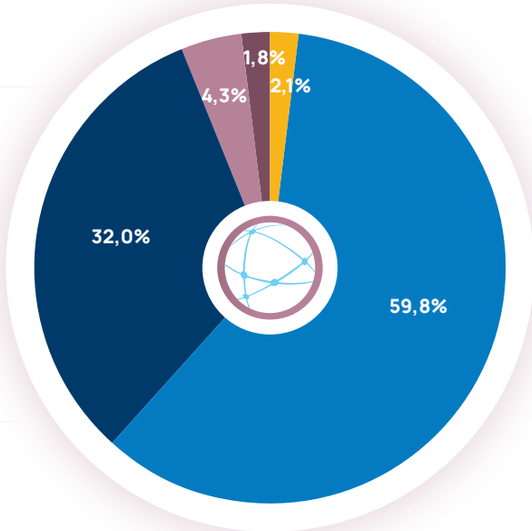
8 TRIỆU ĐỒNG

dịch vụ hỗ trợ y tế năm 2025



Kết quả phân loại sức khỏe người lao động tại Công ty Mẹ năm 2025

- Loại 1: **2,1%**
- Loại 2: **59,8%**
- Loại 3: **32,0%**
- Loại 4: **4,3%**
- Loại 5: **1,8%**



Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt đã chi 964,4 triệu đồng cho dịch vụ khám sức khỏe người lao động thường niên. Theo đó, 281 người lao động tại Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt đã được thăm khám và phân loại sức khỏe, với 2,1% người lao động đạt sức khỏe loại 1 và 59,8% đạt sức khỏe loại 2. Số lao động đạt sức khỏe loại 3, loại 4 và loại 5 chiếm tỷ lệ lần lượt là 32,0%, 4,3% và 1,8%, hiện đang được Bảo Việt hỗ trợ các chính sách bổ sung để ổn định sức khỏe và tiếp tục tham gia công tác.

Kết quả cho thấy phần lớn người lao động Công ty Mẹ (61,9%) đạt tình trạng sức khỏe loại 1 và loại 2, trong khi gần 1/3 (32,0%) ở mức loại 3, phản ánh nhu cầu cần tiếp tục quan tâm, chăm sóc sức khỏe định kỳ cho đội ngũ. Căn cứ kết quả khám sức khỏe, Bảo Việt tiếp tục triển khai các kế hoạch hoạt động nhằm nâng cao sức khỏe, sức đề kháng cho người lao động trong thời gian tới.

Các phong trào, chương trình công đoàn đồng hành cùng cán bộ nhân viên sống xanh, sống khỏe, sống hạnh phúc liên tục được phát động, góp phần cổ vũ, kết nối người lao động trong Tập đoàn lại gần nhau hơn, đồng thời nâng cao đời sống tinh thần, sức khỏe của nhân viên. Cùng với các chính sách phúc lợi chăm sóc sức khỏe toàn diện, Tập đoàn Bảo Việt tiếp tục kết nối người lao động một cách mạnh mẽ, hướng tới xây dựng một Tập đoàn vững mạnh về kinh tế và có giá trị gắn kết cao về yếu tố con người, lao động.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo tai nạn lao động

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm và dịch vụ tài chính, Bảo Việt luôn chú trọng áp dụng các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, là một trong những trách nhiệm lớn nhất của Tập đoàn Bảo Việt với người lao động, và cũng là yếu tố then chốt để ổn định kinh doanh. Chính vì vậy, người lao động, các bên thứ 3 như khách hàng, nhà đầu tư, cộng đồng, cơ quan quản lý cũng đặc biệt quan tâm đến vấn đề an toàn lao động tại Bảo Việt. Theo đó, các vấn đề về an toàn lao động được Bảo Việt đảm bảo ở mọi hoạt động của doanh nghiệp, bất kể nằm trong hay ngoài khuôn viên.

100% NGƯỜI LAO ĐỘNG BẢO VIỆT

được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động

73 THIẾT BỊ PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

được kiểm định chất lượng



Năm 2025, thông qua các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, tại công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào, bao gồm cả các trường hợp tai nạn nghiêm trọng (dẫn đến tử vong/tàn tật). Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

Người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động tại Bảo Việt

Đơn vị	Năm 2021		Năm 2022		Năm 2023		Năm 2024		Năm 2025	
	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ	Tổng số lao động	Tỷ lệ
BVH	260	100%	252	100%	266	100%	269	100%	285	100%
BVL	2.274	100%	2.218	100%	2.215	100%	2.222	100%	2.272	100%
BVGI	3.339	100%	3.291	100%	3.345	100%	3.352	100%	3.327	100%
BVSC	269	100%	282	100%	291	100%	292	100%	293	100%
BVF	47	100%	48	100%	48	100%	49	100%	55	100%
BVI	340	100%	322	100%	316	100%	286	100%	257	100%
Toàn hệ thống	**6.529**	**100%**	**6.413**	**100%**	**6.481**	**100%**	**6.470**	**100%**	**6.489**	**100%**

Mặc dù trong năm vừa qua, Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp nào nghiêm trọng, chúng tôi cũng luôn đề cao việc đánh giá và xác định các rủi ro liên quan tới an toàn, vệ sinh lao động. Số lượng và tỷ lệ người lao động được bảo vệ bởi hệ thống an toàn và sức khỏe lao động của Bảo Việt là 100%.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khi xác định được vấn đề nghiêm trọng có thể gây ảnh hưởng tiêu cực tới sự an toàn, sức khỏe nghề nghiệp và môi trường thì cần phải thực hiện các biện pháp kiểm soát rủi ro nhằm giảm mức độ nguy hiểm tới mức thấp nhất có thể chấp nhận được của doanh nghiệp.

XÁC ĐỊNH RỦI RO AN TOÀN, VỆ SINH LAO ĐỘNG KHẢ NĂNG GÂY RA TAI NẠN LAO ĐỘNG NẶNG





THỨ TỰ ƯU TIÊN
triển khai các biện pháp xử lý các vấn đề mất an toàn, vệ sinh lao động tại môi trường làm việc

Hiệu quả nhất

Loại bỏ	Loại bỏ vật lý môi nguy hại
Thay thế	Thay thế bởi mối nguy hại thấp hơn
Kiểm soát kỹ thuật	Cách ly mọi người khỏi mối nguy hiểm
Kiểm soát hành chính	Thay đổi cách mọi người làm việc
PPE	Bảo vệ người lao động bằng thiết bị bảo hộ cá nhân

Ít hiệu quả nhất

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thông qua các biện pháp xác định rủi ro và đảm bảo an toàn lao động, năm 2025 Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ trường hợp tai nạn nghề nghiệp mức độ nghiêm trọng hoặc gây tử vong nào.





0 VỤ TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP MỨC ĐỘ NGHIÊM TRỌNG
được ghi nhận trong năm 2025

0 VỤ TAI NẠN NGHỀ NGHIỆP GÂY TỬ VONG
được ghi nhận trong năm 2025

Năm 2024, Bảo Việt ghi nhận số vụ tai nạn lao động là 0 trường hợp với tần suất tai nạn lao động là 0% trên toàn hệ thống.

Đơn vị	Tổng số giờ công	Tổng số nhân viên	Số vụ tai nạn	Tỷ lệ	Số vụ tử vong	Tỷ lệ
BVH	570.000	285	0	0,00%	0	0,00%
BVL	4.544.000	2.272	0	0,00%	0	0,00%
BVGI	6.654.000	3.327	0	0,00%	0	0,00%
BVSC	586.000	293	0	0,00%	0	0,00%
BVF	110.000	55	0	0,00%	0	0,00%
BVI	514.000	257	0	0,00%	0	0,00%

* *Tỷ lệ trên hay còn được gọi là Tần suất tai nạn lao động (TCIR) và được tính theo công thức:*
Tần suất tai nạn lao động (TCIR) = Số vụ tai nạn lao động x 200.000/Tổng số giờ làm việc thực tế của toàn bộ nhân viên trong 12 tháng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 404

Giáo dục và đào tạo

Chủ đề trọng yếu

Trong hành trình "Lan tỏa giá trị chung", đào tạo và phát triển nhân lực là một hoạt động quan trọng góp phần đảm bảo sự phát triển bền vững của Bảo Việt. Hoạt động này giúp nguồn nhân lực Bảo Việt có khả năng thích ứng với những thay đổi của môi trường và đáp ứng yêu cầu tổ chức trong việc thực hiện mục tiêu chiến lược, đặc biệt trong bối cảnh chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi lớn trong đời sống kinh tế - xã hội.

Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo cũng đáp ứng nhu cầu phát triển bản thân của người lao động. Khi nhu cầu này được thừa nhận và đảm bảo, người lao động sẽ làm việc nhiệt thành và hiệu quả hơn. Đào tạo đồng thời là một hoạt động đầu tư sinh lời, là phương tiện để Tập đoàn phát triển hiệu quả với nguồn nhân lực chất lượng cao đồng đều, qua đó góp phần gia tăng doanh thu và hiệu quả hoạt động.

Phạm vi báo cáo

Nội dung được báo cáo phản ánh các chính sách, hoạt động và kết quả thực hiện của Tập đoàn Bảo Việt về giáo dục và đào tạo trong năm 2025, tập trung vào 2 khía cạnh chính:

- Đào tạo nhân lực theo bản đồ học tập số
- Điều động, luân chuyển nguồn nhân lực

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231	Việc làm	GRI 401
248	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
259	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
269	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
280	Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	GRI 407
287	Lao động trẻ em	GRI 408
287	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
287	Tiếp thị và Nhãn hiệu	GRI 417
288	Quyền bảo mật thông tin khách hàng	GRI 418
288	Tuân thủ về kinh tế xã hội	GRI 419
289	Cộng đồng địa phương	GRI 413
313	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
322	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị



Mục đích quản lý

Mục tiêu chung của việc đào tạo nhân viên và phát triển nhân lực là sử dụng tối đa nguồn nhân lực hiện có và nâng cao tính hiệu quả của doanh nghiệp, thông qua việc giúp người lao động hiểu rõ hơn về công việc, nắm vững hơn nghề nghiệp của mình và thực hiện các chức năng, nhiệm vụ một cách tự giác hơn, có động cơ làm việc tốt hơn, cũng như nâng cao khả năng thích ứng trong tương lai.

Cách thức quản lý

Bảo Việt quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo dựa trên hệ thống Từ điển năng lực, Khung năng lực, Bản đồ học tập chung và Bản đồ học tập chuyên môn nghiệp vụ. Các nhu cầu đào tạo, năng lực cần đào tạo, kiến thức nghiệp vụ cần thiết đều được xác định cụ thể, chính xác dựa trên vị trí công việc của từng cán bộ. Nhờ đó, mỗi cán bộ Bảo Việt có một lộ trình đào tạo riêng để phát triển năng lực bản thân một cách tốt nhất. Các cán bộ Bảo Việt được tạo điều kiện thuận lợi để tham gia các chương trình đào tạo, đồng thời được khuyến khích xây dựng văn hóa học tập không ngừng.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2025, hoạt động quản trị giáo dục và đào tạo tiếp tục đem lại những kết quả tích cực, góp phần duy trì chất lượng nguồn nhân lực Bảo Việt, được phát triển toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ lẫn kỹ năng mềm.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231	Việc làm	GRI 401
248	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	GRI 403
259	Giáo dục và đào tạo	GRI 404
269	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng	GRI 405
280	Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể	GRI 407
287	Lao động trẻ em	GRI 408
287	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	GRI 409
287	Tiếp thị và Nhãn hiệu	GRI 417
288	Quyền bảo mật thông tin khách hàng	GRI 418
288	Tuân thủ về kinh tế xã hội	GRI 419
289	Cộng đồng địa phương	GRI 413
313	An toàn và sức khỏe của cộng đồng	GRI 416
322	Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BẢN ĐỒ HỌC TẬP SỐ
5 nhóm năng lực số

Bảo Việt xây dựng Bản đồ học tập số dựa trên 5 nhóm năng lực:

1. Thông tin và dữ liệu
2. An toàn số
3. Dẫn dắt, lãnh đạo chuyển đổi số
4. Giao tiếp và cộng tác trong môi trường số
5. Giải quyết vấn đề số và tạo lập nội dung số

Nhân lực số tại Bảo Việt được phát triển song song về

TRI THỨC SỐ
(nền tảng công nghệ mới, tri thức chuyên ngành dưới tác động công nghệ)

và **KỸ NĂNG SỐ**
(làm việc, giao tiếp, quản trị thông tin qua công cụ số).



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch đào tạo năm 2025

TT	Chương trình đào tạo	Đối tượng	Thời lượng	Loại hình đào tạo
I	**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THEO BẢN ĐỒ HỌC SỐ**			
1	Trí tuệ nhân tạo: Nền tảng và ứng dụng thực tiễn	Chuyên viên	2 ngày	Trực tiếp
2	Sáng tạo nội dung số với Canva	Chuyên viên	2 ngày	Trực tiếp
3	Chiến lược dữ liệu và an toàn số	Quản lý	2 ngày	Trực tiếp
II	**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHUYÊN MÔN NGHIỆP VỤ**			
1	Ứng dụng AI trong các hoạt độ Marketing, Truyền thông thương hiệu	Ban Truyền thông – Thương hiệu & Đại sứ thương hiệu	2 ngày	Trực tiếp
2	Các học phần LOMA	Theo đăng ký	6 tháng	Trực tuyến
III	**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KHÁC**			
1	Trí tuệ cảm xúc trong công việc	Chuyên viên	2 ngày	Trực tiếp
2	Thị trường tài chính Việt Nam năm 2025 và giải pháp	Quản lý, Chuyên viên	1 ngày	Trực tiếp
3	Xu thế đào tạo năm 2025 trên thế giới và tại Việt Nam	Ban Tổ chức nhân sự & Trung tâm Đào tạo	1 ngày	Trực tiếp
4	Xu hướng quản trị nhân sự năm 2025	Ban Tổ chức nhân sự & Trung tâm Đào tạo	1 ngày	Trực tiếp
5	Lãnh đạo bằng trí tuệ cảm xúc	Quản lý	2 ngày	Trực tiếp



Bằng việc đưa Bản đồ học tập số vào lộ trình học tập của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt đã cho thấy định hướng rõ ràng cho chiến lược chuyển đổi số toàn diện giai đoạn 2025-2030. Bên cạnh việc được nâng cao năng lực số, cán bộ Bảo Việt còn nhận thức được tầm quan trọng của các kiến thức và kỹ năng số trong xu hướng chuyển đổi số hiện nay. Có thể nói, với định hướng nhất quán của Ban Lãnh đạo, cùng nền tảng tri thức vững chắc của đội ngũ cán bộ, Tập đoàn Bảo Việt chắc chắn sẽ phát triển mạnh mẽ và thích ứng tốt trước những biến động của thị trường tài chính – bảo hiểm, trong bối cảnh công nghệ phát triển không ngừng như hiện nay.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

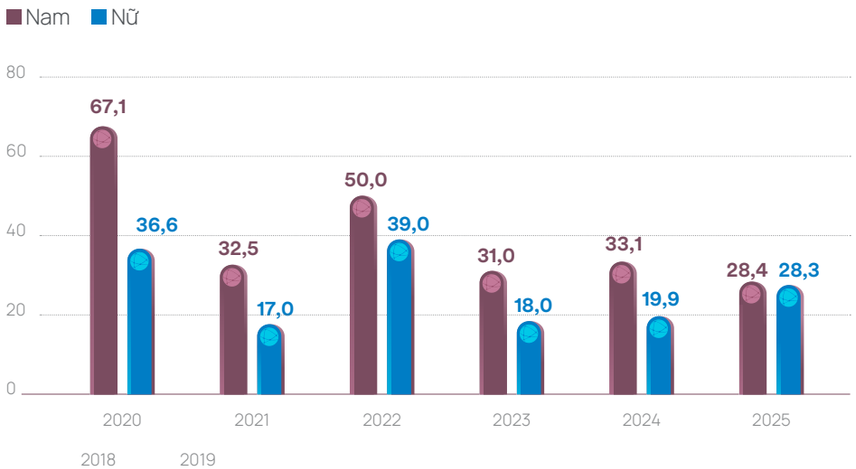
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

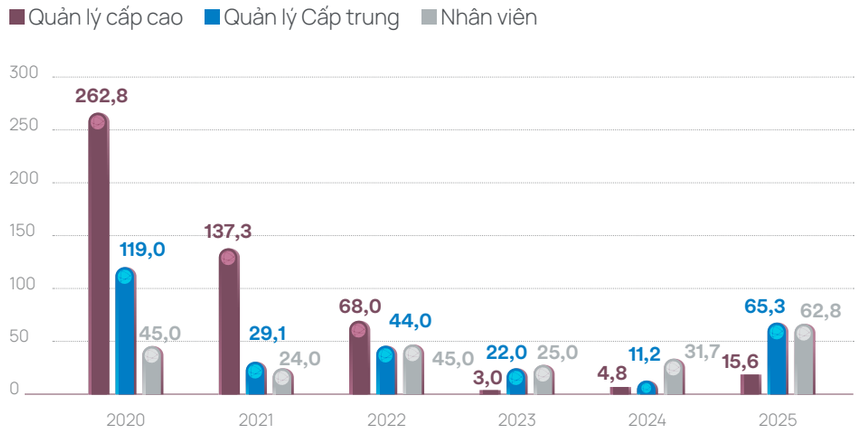
Kết quả hoạt động đào tạo tại Bảo Việt năm 2025

SỐ GIỜ ĐÀO TẠO VÀ SỐ LƯỢT ĐÀO TẠO TẠI BẢO VIỆT NĂM 2025

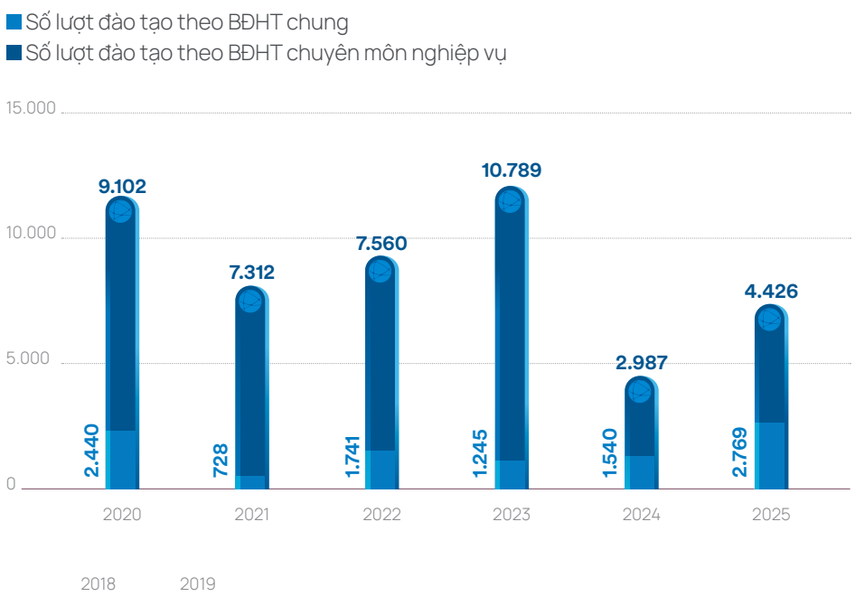
Số giờ đào tạo theo giới tính năm 2020 – 2025



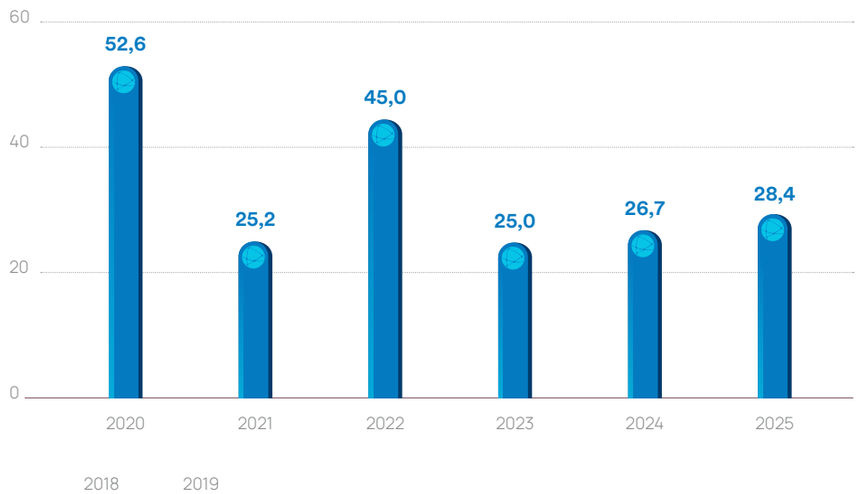
Số giờ đào tạo theo chức danh năm 2020 – 2025



Tổng số lượt đào tạo các năm 2020-2025



Số giờ đào tạo trung bình mỗi cán bộ 2020 – 2025



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Số giờ đào tạo và số lượt đào tạo tại Bảo Việt năm 2025

Chỉ tiêu	Giới tính		Chức danh				Tổng cộng
	Nam	Nữ	Quản lý cấp cao	Quản lý cấp trung	Quản lý cấp thấp	Nhân viên	
Số giờ đào tạo	**94.096**	**90.041**	**359**	**18.334**	**18.097**	**155.416**	**172.728**
Theo bản đồ học tập chung	62.988	67.113	67	6.462	13.753	66.704	71.920
Theo chuyên môn nghiệp vụ	31.108	22.928	292	11.872	4.344	88.712	100.808
Số lượt đào tạo	**3.744**	**3.451**	**41**	**958**	**674**	**3.850**	**4.527**
Theo bản đồ học tập chung	1.315	1.454	10	239	371	1.273	1.540
Theo chuyên môn nghiệp vụ	2.429	1.997	31	719	303	2.577	2.987
Số lượng cán bộ tại ngày 31/12/2025	**3.310**	**3.179**	**46**	**550**	**1.360**	**4.907**	**6.475**
Số giờ đào tạo trung bình cho mỗi nhân viên năm 2025	**28,4**	**28,3**	**7,8**	**33,3**	**13,3**	**18,1**	**15,6**



Trong năm 2025, Bảo Việt tổ chức 7.195 lượt đào tạo với tổng 184.137 giờ đào tạo, tương đương 28,4 giờ bình quân mỗi cán bộ. Trong đó, 130.101 giờ theo Bản đồ học tập chung và 54.036 giờ theo chuyên môn nghiệp vụ. Số giờ đào tạo bình quân giữa nam (28,4 giờ) và nữ (28,3 giờ) gần như tương đương, cho thấy sự cân bằng rõ rệt so với chênh lệch đáng kể của năm 2024 (33,1 giờ với nam, 19,9 giờ với nữ).

Xét theo chức danh, quản lý cấp trung có số giờ đào tạo bình quân cao nhất (33,3 giờ), tiếp theo là nhân viên (32,5 giờ), quản lý cấp thấp (13,3 giờ) và quản lý cấp cao (7,8 giờ) - phần nào phản ánh đặc thù công việc quản lý điều hành cấp cao thường ưu tiên thời gian cho hoạt động kinh doanh hơn là các khóa đào tạo chính thức.

7.195 LƯỢT ĐÀO TẠO

184.137 GIỜ ĐÀO TẠO

28,4 GIỜ ĐÀO TẠO/ NGƯỜI LAO ĐỘNG/NĂM

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

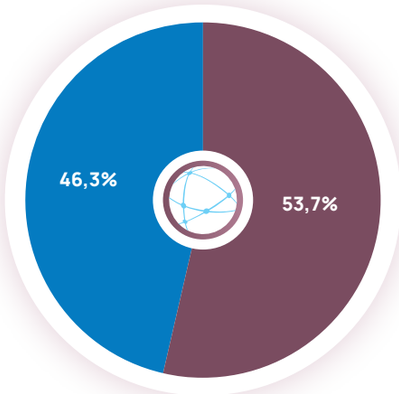
BẢNG TUÂN THỦ GRI

LOẠI HÌNH ĐÀO TẠO TẠI BẢO VIỆT NĂM 2025

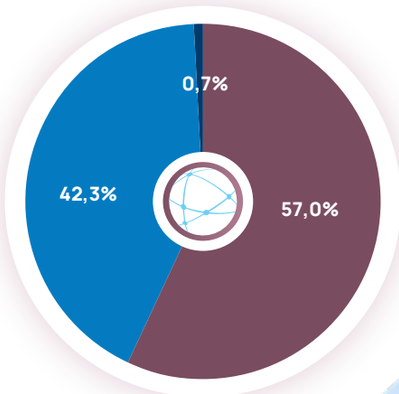
Các chương trình nâng cao kỹ năng đã giúp Bảo Việt xác định đúng nhóm năng lực cần trang bị cho người lao động trong bối cảnh môi trường làm việc liên tục thay đổi, qua đó nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và cải thiện hiệu suất chung của doanh nghiệp. Các khóa học trực tuyến trên nền tảng học tập hiện đại giúp việc học trở nên sinh động, chủ động hơn, đồng thời không bị giới hạn về thời gian, không gian như đào tạo trên lớp.

Trong năm, Bảo Việt tổ chức 149 khóa đào tạo, tăng so với 124 khóa của năm 2024, trong đó 53,7% là đào tạo nội bộ và 46,3% đào tạo bên ngoài. Về hình thức, 57,0% tổ chức trực tiếp, 42,3% trực tuyến và 0,7% kết hợp cả hai - tỷ lệ trực tuyến tăng đáng kể so với năm 2024 (29,8%), phản ánh xu hướng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong đào tạo. Xét theo phạm vi triển khai, nhân viên chiếm phần lớn số lượt đào tạo (76,75%), tiếp theo là quản lý cấp trung (13,31%), cấp thấp (9,37%) và cấp cao (0,57%).

Tỷ lệ loại hình đào tạo theo đơn vị tổ chức năm 2025



Tỷ lệ loại hình đào tạo theo hình thức đào tạo năm 2025





02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kỳ báo cáo	Tổng số khóa đào tạo	Loại hình đào tạo (theo số khóa)					Phạm vi chương trình đào tạo đã thực hiện (theo số lượt đào tạo)			
		Theo đơn vị tổ chức		Theo hình thức đào tạo						
		Đào tạo nội bộ	Đào tạo bên ngoài	Trực tiếp	Đào tạo trực tuyến	Kết hợp trực tiếp và trực tuyến	Tổng số lượt đào tạo	Nhân viên	Quản lý cấp trung	Quản lý cấp cao
Năm 2025										
Số lượng	**149**	80	69	85	63	1	**7.195**	5.522	958	41
Tỷ lệ	***100%***	*53,7%*	*46,3%*	*57,0%*	*42,3%*	*0,7%*	***100%***	*76,75%*	*13,31%*	*0,57%*
Năm 2024										
Số lượng	**124**	55	69	80	37	7	**4.527**	3.725	775	27
Tỷ lệ	***100%***	*44,4%*	*55,6%*	*64,5%*	*29,8%*	*5,6%*	***100%***	*82,28%*	*17,12%*	*0,60%*
Năm 2023										
Số lượng	**240**	186	54	63	167	10	**12.034**	11.036	986	12
Tỷ lệ	***100%***	*77,5%*	*22,5%*	*26,3%*	*69,6%*	*4,2%*	***100%***	*91,71%*	*8,19%*	*0,10%*
Năm 2022										
Số lượng	**283**	184	99	86	57	140	**9.301**	8.259	986	56
Tỷ lệ	***100%***	*65,0%*	*35,0%*	*30,4%*	*20,1%*	*49,5%*	***100%***	*88,80%*	*10,60%*	*0,60%*
Năm 2021										
Số lượng	**105**	59	46	16	84	5	**8.040**	7.252	736	52
Tỷ lệ	***100%***	*56,2%*	*43,8%*	*15,2%*	*80,0%*	*4,8%*	***100%***	*90,20%*	*9,20%*	*0,60%*
Năm 2020										
Số lượng	**179**	129	50	111	61	7	**11.542**	9.403	2.083	56
Tỷ lệ	***100%***	*72,1%*	*27,9%*	*62,0%*	*34,1%*	*3,9%*	***100%***	*81,50%*	*18,00%*	*0,50%*

TỶ LỆ CHI PHÍ ĐÀO TẠO / TỔNG QUỸ LƯƠNG HỢP NHẤT:

2,11%

Chỉ số này thể hiện mức độ Tập đoàn tái đầu tư một phần chi phí nhân sự vào việc nâng cao năng lực đội ngũ của Bảo Việt.

Chuyển biến tích cực trong hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực tại Bảo Việt đã giúp đội ngũ cán bộ có được kiến thức, kỹ năng và các công cụ cần thiết phục vụ quá trình chuyển đổi số tại doanh nghiệp; góp phần nâng cao năng suất lao động và hoàn thành tốt các nhiệm vụ kinh doanh trong năm 2025.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ

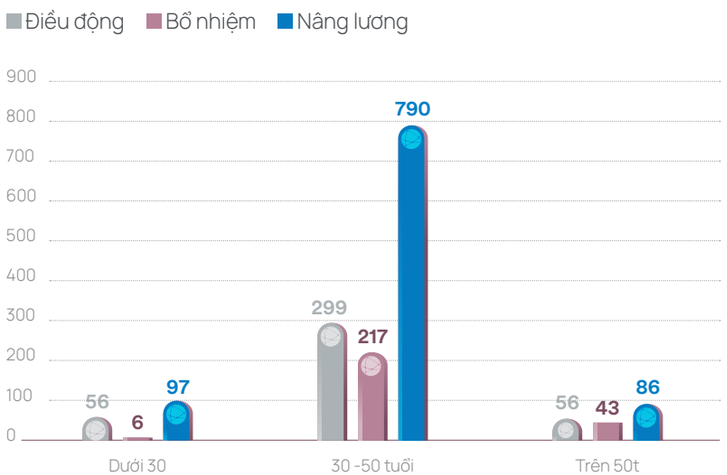
Để đáp ứng yêu cầu kinh doanh, quản trị điều hành doanh nghiệp, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng, rèn luyện cán bộ, Bảo Việt chú trọng phát triển nguồn nhân lực thông qua điều động, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ trong nội bộ Tập đoàn, đơn vị thành viên, theo Quy chế quản lý cán bộ tại Tập đoàn và các công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, phù hợp quy định pháp luật lao động hiện hành.

Năm 2025, Bảo Việt thực hiện điều động, luân chuyển đối với 411 cán bộ, tương đương 6,33% tổng số lao động, giảm nhẹ so với năm 2024 (414 người). Cán bộ trong độ tuổi 30-50 chiếm tỷ lệ cao nhất (299 người, 72,7%), tiếp đến là nhóm dưới 30 và trên 50 tuổi (mỗi nhóm 56 người, 13,6%); cán bộ Nam chiếm 60,6% (249 người), Nữ chiếm 39,4% (162 người). Cơ cấu điều động phân bố tại 3 khu vực Bắc, Trung, Nam, lần lượt 35,0%, 23,4% và 41,6%.

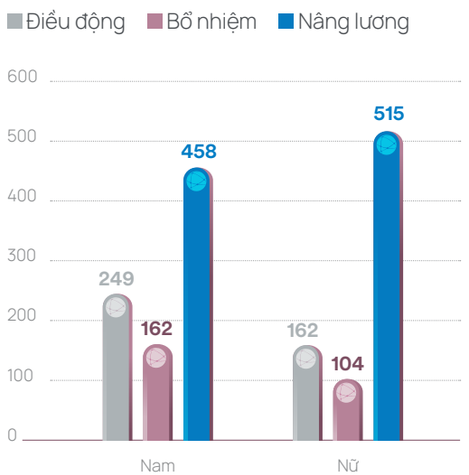
Bên cạnh đó, Bảo Việt bổ nhiệm mới 266 cán bộ, tương đương 4,10% tổng số lao động, chủ yếu trong độ tuổi 30-50 (217 người, 81,6%); cơ cấu giới tính gồm 162 cán bộ Nam (60,9%) và 104 cán bộ Nữ (39,1%), tập trung nhiều nhất tại khu vực Bắc (49,2%).

Cán bộ được điều động, luân chuyển và bổ nhiệm có trình độ chuyên môn, năng lực phù hợp vị trí công việc, khả năng thích ứng, hòa nhập nhanh, đóng góp vào thành công chung của các đơn vị trong năm 2025 và được hưởng đầy đủ quyền lợi lương, thưởng, phúc lợi theo quy định nơi điều động, bổ nhiệm đến, phù hợp vị trí công việc và mức độ hoàn thành công việc.

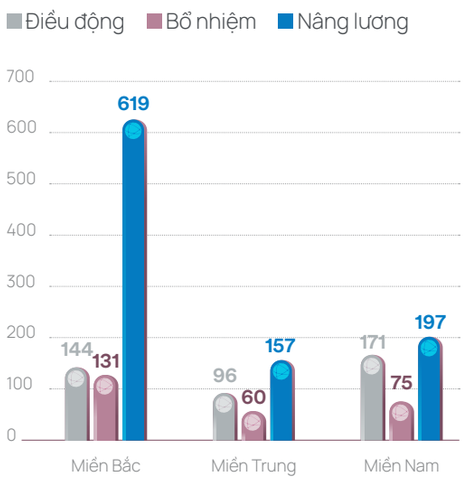
Cơ cấu nhân sự theo nhóm tuổi



Cơ cấu nhân sự theo giới tính



Cơ cấu nhân sự theo khu vực



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

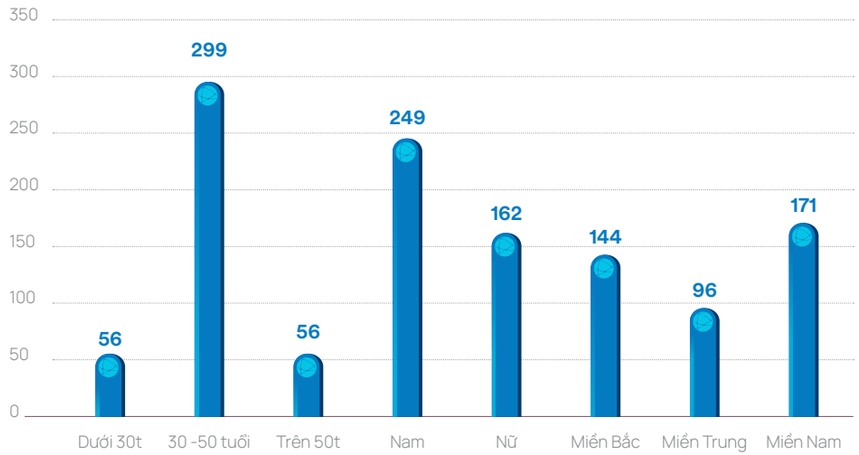
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

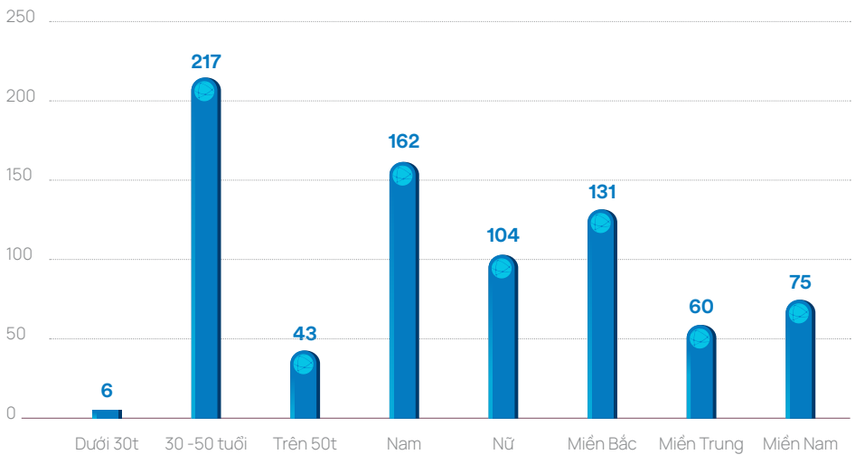
BẢNG TUÂN THỦ GRI



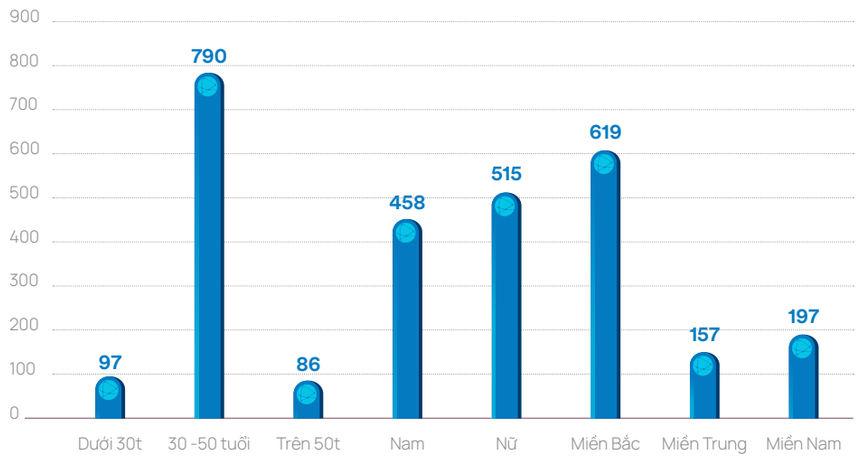
Điều động cán bộ



Bổ nhiệm cán bộ



Nâng lương cán bộ



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 405

Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng

Chủ đề trọng yếu

Trong suốt quá trình hoạt động và phát triển, Bảo Việt luôn cam kết thúc đẩy bình đẳng giới trong mọi khía cạnh hoạt động của mình, coi đây là nền tảng quan trọng để phát triển bền vững và toàn diện. Bảo Việt đã xây dựng và thực hiện các chính sách nhằm đảm bảo mọi nhân viên, không phân biệt giới tính, đều có cơ hội bình đẳng trong tuyển dụng, đào tạo, thăng tiến và hưởng các chế độ phúc lợi. Tập đoàn cũng chú trọng tạo ra môi trường làm việc tôn trọng và công bằng, nơi mọi ý kiến đều được lắng nghe và mọi đóng góp đều được ghi nhận. Bên cạnh đó, Bảo Việt tích cực thúc đẩy vai trò của phụ nữ trong lãnh đạo và quản lý, đồng thời tổ chức các chương trình đào tạo và phát triển kỹ năng nhằm hỗ trợ nữ nhân viên phát triển sự nghiệp.

Những nỗ lực này không chỉ góp phần tạo ra một môi trường làm việc đa dạng và hòa nhập mà còn giúp Bảo Việt tận dụng tối đa nguồn lực nhân sự, nâng cao hiệu quả hoạt động và củng cố vị thế cạnh tranh trên thị trường.

Phạm vi báo cáo

- Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên
- Đối xử công bằng với người lao động
- Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc
- Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Bảo Việt tin rằng việc thúc đẩy sự đa dạng và bình đẳng tại nơi làm việc mang lại lợi ích thiết thực cho cả tổ chức và người lao động: Mở rộng khả năng tiếp cận nguồn nhân lực đa dạng, tiềm năng hơn, đồng thời nâng cao khả năng giữ chân nhân tài và nguồn nhân lực chất lượng mà Tập đoàn đã đầu tư đào tạo. Một môi trường làm việc duy trì văn hóa bình đẳng, đa dạng cũng góp phần vào sự ổn định xã hội và hỗ trợ phát triển kinh tế bền vững hơn.



Cách thức quản lý

Bảo Việt định kỳ so sánh mức độ đa dạng giữa đội ngũ nhân viên nói chung và đội ngũ cấp quản lý, nhằm nhận diện sớm các khoảng cách cần cải thiện. Tập đoàn thường xuyên rà soát các hoạt động và chính sách nhân sự để loại bỏ thành kiến về giới tính, đảm bảo nguyên tắc công bằng và công khai được áp dụng nhất quán trong tuyển dụng, quyết định thăng tiến và chính sách thù lao. Bình đẳng về thù lao được Bảo Việt xác định là yếu tố then chốt để giữ chân nhân viên có trình độ, không phân biệt giới tính.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Năm 2025, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý giữa cán bộ quản lý và nhân viên, tạo điều kiện và khuyến khích cán bộ nữ tham gia, giữ các chức vụ quản lý tại các đơn vị thành viên. Chính sách trả lương theo vị trí và hiệu quả công việc, không phân biệt giới tính, tiếp tục phát huy hiệu quả, thể hiện qua xu hướng thu hẹp khoảng cách lương theo giới tính trên toàn hệ thống trong năm.

Tuy nhiên, mức độ thu hẹp khoảng cách vẫn chưa đồng đều giữa các đơn vị thành viên, cho thấy dư địa cải thiện còn lớn ở một số lĩnh vực kinh doanh có tỷ lệ nữ giữ vị trí quản lý còn thấp. Đây cũng chính là giá trị mà Bảo Việt hướng tới lan tỏa không chỉ trong nội bộ Tập đoàn mà còn tới toàn xã hội: một môi trường lao động công bằng là nền tảng cho sự phát triển bền vững lâu dài.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ cấu lao động cấp quản lý và nhân viên

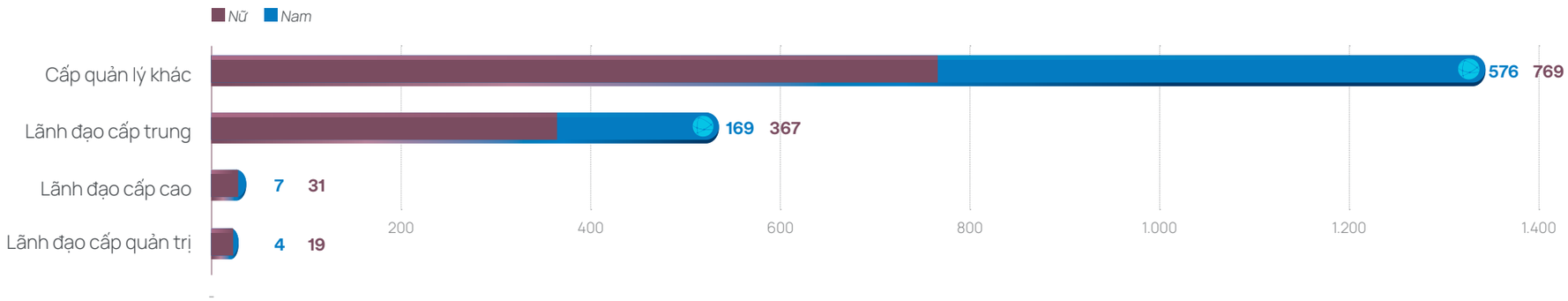


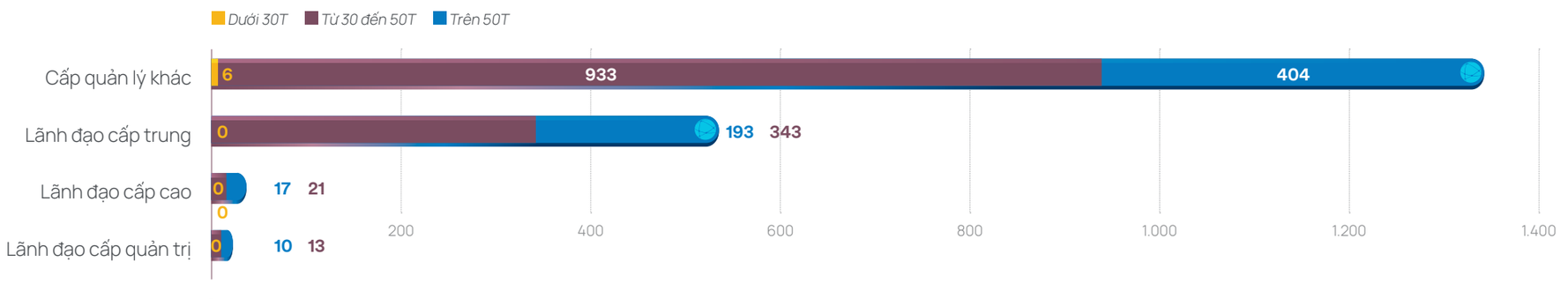
38 QUẢN LÝ CẤP CAO

6.489 NHÂN VIÊN



Để đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp trong Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2030, phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ doanh nghiệp, Bảo Việt tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý về cơ cấu cán bộ cấp quản trị thuộc Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên (HĐQT/HĐTV), các Ủy ban tư vấn giúp việc thuộc HĐQT/HĐTV, người phụ trách quản trị công ty tại Tập đoàn và các Công ty con của Tập đoàn. Năm 2025, tổng số cán bộ quản lý cấp quản trị của Bảo Việt là 38 người, chiếm 0,6% tổng số lao động.





BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đối xử công bằng với người lao động

Việc đối xử công bằng với người lao động có vai trò quan trọng trong việc hình thành một môi trường làm việc tốt, tạo động lực cho nhân viên, phát huy khả năng, gắn bó với Bảo Việt. Các hoạt động trong chính sách nhân sự của Bảo Việt đều hướng tới các mục tiêu chính:

- Không phân biệt đối xử về giới tính, dân tộc, màu da, thành phần xã hội, tình trạng hôn nhân, tín ngưỡng, tôn giáo, tình trạng sức khỏe hoặc vì lý do thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo quy định của pháp luật lao động.
- Trả lương công bằng cho nhân viên theo thành tích.
- Tôn trọng và lắng nghe ý kiến của người lao động. Mọi nhân viên đều có quyền đóng góp ý kiến vào việc xây dựng và phát triển Bảo Việt.
- Mọi nhân viên có cơ hội như nhau trong hoạt động đào tạo, phát triển và thăng tiến.





Bảo Việt khuyến khích và tạo điều kiện thời gian, kinh phí để các cán bộ Nữ tham gia các khóa đào tạo theo bản đồ học tập chung, bản đồ chuyên môn nghiệp vụ, tham gia các hiệp hội nghề nghiệp trong nước và quốc tế để nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng chuyên môn và năng lực quản lý, nhằm áp ứng yêu cầu công việc và mục tiêu phát triển bền vững của Bảo Việt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

90.041
GIỜ ĐÀO TẠO
dành cho lao động Nữ trong năm 2025

28,3
GIỜ ĐÀO TẠO/ NĂM
dành cho 01 lao động Nữ trong năm 2025

Năm 2025, số giờ đào tạo của lao động Nữ là 90.041 giờ, trung bình mỗi cán bộ Nữ được tham gia 28,3 giờ đào tạo/năm, tăng hơn 42% thời gian đào tạo năm 2024 (19,9 giờ đào tạo/năm). Ngoài ra, lao động Nữ cũng được Bảo Việt hỗ trợ kinh phí để tham gia ôn thi lấy chứng chỉ quốc tế các chương trình bảo hiểm nhân thọ (LOMA), bảo hiểm phi nhân thọ (ANZIIF), kế toán-kiểm toán-tài chính (ACCA, CPA, CFA), quản lý dự án (PMP) và một số chứng chỉ quốc tế trong lĩnh vực công nghệ thông tin (lập trình, an ninh bảo mật, tích hợp, quản trị hệ thống mạng), ...

Cùng với tổ chức Công đoàn, "Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ" của Bảo Việt giữ vai trò quan trọng trong việc trong việc đưa vấn đề giới vào quá trình xây dựng, thực hiện chính sách nhân sự tại Bảo Việt; đảm bảo các cán bộ nữ được hưởng đầy đủ các chế độ chính sách của Nhà nước và chế độ phúc lợi như: BHXH bắt buộc, nghỉ hằng năm, nghỉ theo chế độ BHXH, tham gia các loại hình bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm nhân thọ, khám sức khỏe định kỳ và sinh hoạt văn hóa doanh nghiệp.

Trong cơ cấu tổ chức, bộ máy quản trị điều hành của Bảo Việt đều có sự tham gia của cán bộ nữ, cụ thể:

Tỷ lệ lao động nữ tại Bảo Việt	**49,0%**	**3.181** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ được tuyển dụng năm 2025	**43,7%**	**156** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ trong các phòng ban, bộ phận kỹ thuật, công nghệ, khoa học, CNTT (STEM)	**41,5%**	**103** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý/tổng số CBQL, trong đó:	**39,2%**	**752** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp quản trị/tổng số CBQL cấp quản trị	**17,4%**	**04** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp cao/tổng số CBQL cấp cao	**18,4%**	**07** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý cấp trung/tổng số CBQL cấp trung	**31,5%**	**169** cán bộ nữ
Tỷ lệ nữ giữ chức vụ quản lý trong các phòng ban trực tiếp tạo ra doanh thu	**42,8%**	**576** cán bộ nữ



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc

Chính sách quản lý hiệu quả làm việc

Quản lý hiệu quả làm việc là một trong những chính sách quan trọng trong hoạt động quản trị nguồn nhân sự tại Bảo Việt, được triển khai từ năm 2009 đến nay, nhằm thiết lập, kiểm soát, đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu, phân loại hiệu quả làmviệc của mỗi cá nhân, làm căn cứ xem xét điều chỉnh lương hằng năm và thưởng hiệu quả làm việc đối với cá nhân người lao động dựa trên thành tích, mức độ đóng góp vào thành công của tổ chức; góp phần tạo cơ chế thu nhập công bằng, cạnh tranh trong chính sách lương, thưởng, đãi ngộ và thăng tiến của Bảo Việt.

Để phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn, ngày 22/08/2022, Tổng Giám đốc Tập đoàn đã ban hành Quyết định số 976/2022/QĐ-TĐBV về việc ban hành Quy định quản lý hiệu quả làm việc mới thay thế Quy định đã được ban hành trước đó vào ngày 14/04/2022, trong đó bổ sung một số điểm mới như:

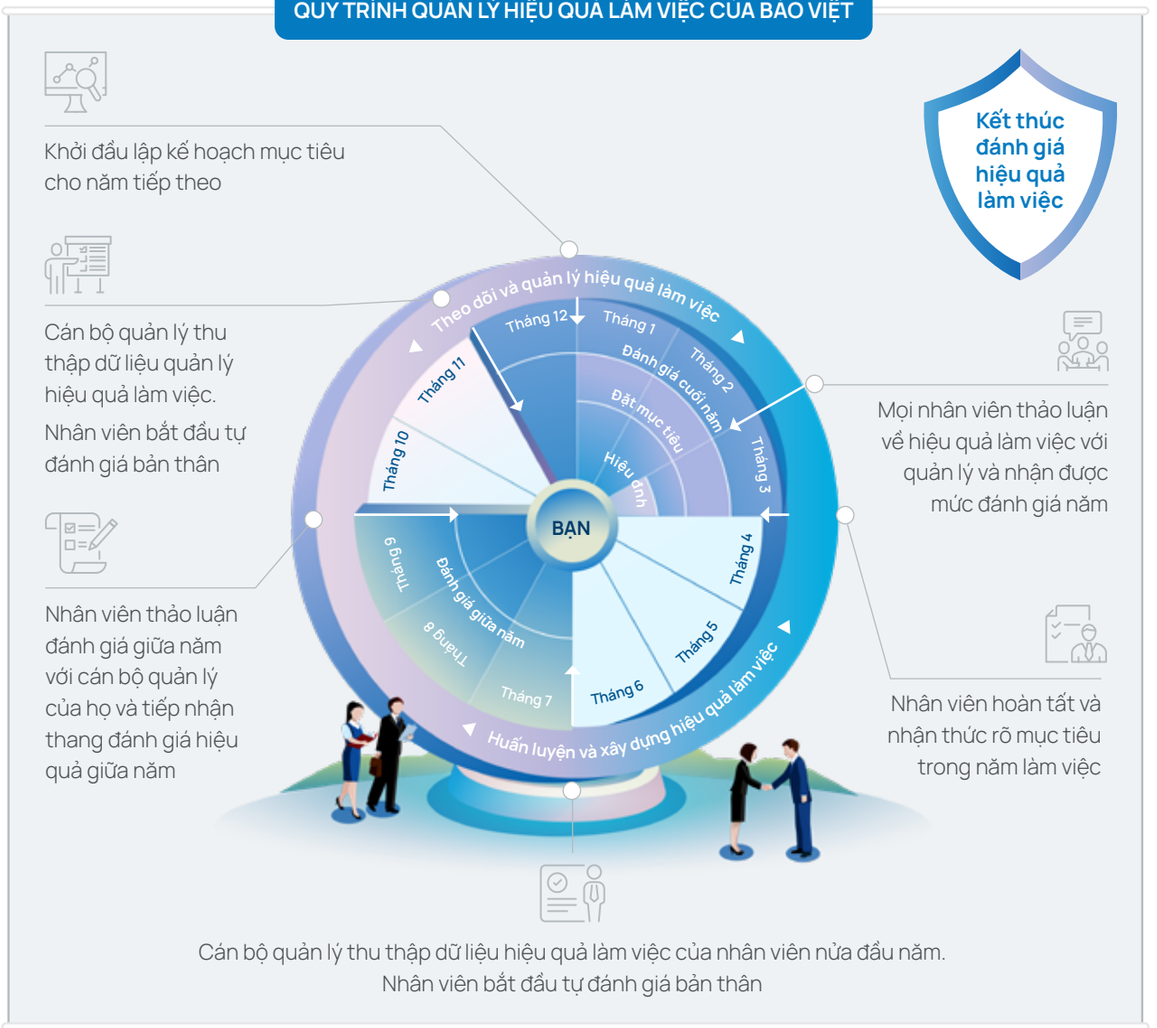
1

Mức xếp loại hoàn thành nhiệm vụ (loại 3) - thường là một nhóm lớn được phân thành loại 3+, 3 và 3- để đánh giá sát hơn mức độ hoàn thành mục tiêu của cá nhân;

2

Đánh giá kỹ năng/hành vi của cá nhân trong công việc bên cạnh tiêu chí hoàn thành mục tiêu công việc.

QUY TRÌNH QUẢN LÝ HIỆU QUẢ LÀM VIỆC CỦA BẢO VIỆT



Cán bộ quản lý thu thập dữ liệu hiệu quả làm việc của nhân viên nửa đầu năm.
Nhân viên bắt đầu tự đánh giá bản thân

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tại Tập đoàn Bảo Việt, đối với cá nhân được đề nghị xếp HQLV loại 1 (hoàn thành xuất sắc) và loại 2 (hoàn thành tốt), người đứng đầu đơn vị phải trình bày báo cáo và bảo vệ thành tích đạt được trong năm của các cá nhân đó trước Hội đồng. Những thành tích này phải có mức độ ảnh hưởng và mang lại lợi ích ở quy mô Ban chức năng, Chi nhánh, Trung tâm và được tập thể đơn vị ghi nhận. Trường hợp đạt được số phiếu tán thành của trên 50% thành viên Hội đồng, cá nhân sẽ được Hội đồng đề xuất để Tổng Giám đốc Tập đoàn phê duyệt. Các cá nhân còn lại được xem xét, xếp HQLV Loại 3, 3+, 3- (hoàn thành, hoàn thành thuộc nhóm dẫn đầu, hoàn thành ở nhóm dưới) hoặc/và Loại 4 (không hoàn thành) tùy theo mức độ hoàn thành mục tiêu làm việc trong năm và việc thể hiện thái độ, hành vi trong công việc của các cá nhân.

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ LÀM VIỆC

- Có xây dựng bản mục tiêu làm việc và được người quản lý trực tiếp phê duyệt
- Có mặt trong danh sách lao động thường xuyên tại thời điểm đánh giá
- Có thời gian làm việc tối thiểu đáp ứng quy định của Bảo Việt
- Được hưởng lương từ quỹ tiền lương của Bảo Việt



PHÂN LOẠI HIỆU QUẢ LÀM VIỆC

1. Hoàn thành xuất sắc
2. Hoàn thành tốt
3. Hoàn thành
4. Không hoàn thành

ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG & HÀNH VI

- Hợp tác trong công việc
- Nỗ lực & Trách nhiệm
- Năng động & Sáng tạo
- Tuân thủ quy chế, quy định nội bộ

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

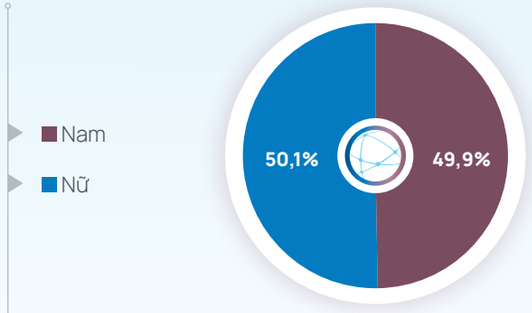
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

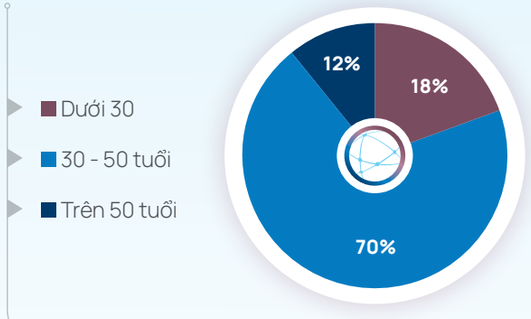
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách quản lý hiệu quả làm việc

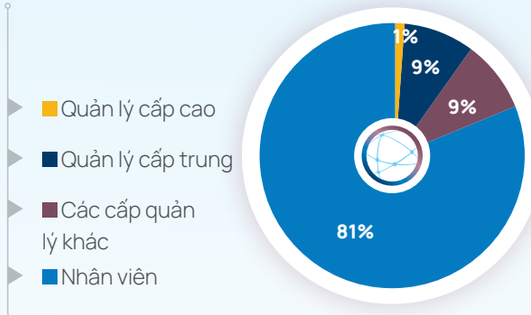
Cơ cấu lao động đủ điều kiện đánh giá hiệu quả làm việc theo giới tính



Cơ cấu lao động đủ điều kiện đánh giá hiệu quả làm việc theo tuổi



Cơ cấu lao động đủ điều kiện đánh giá hiệu quả làm việc theo chức danh



Năm 2025, tổng số lao động được đánh giá hiệu quả làm việc (HQLV) định kỳ theo quy định của Bảo Việt là

3.752 NGƯỜI chiếm **57,8%** tổng số lao động toàn Tập đoàn (6.489 người)



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Theo giới tính, lao động Nam được đánh giá HQLV là 1.873 người (49,9%), lao động Nữ là 1.879 người (50,1%). Theo nhóm tuổi, lao động dưới 30 tuổi được đánh giá HQLV là 659 người (17,6%), từ 30 đến 50 tuổi là 2.626 người (70,0%), trên 50 tuổi là 467 người (12,4%). Theo chức danh, cơ cấu gồm 42 người thuộc cấp quản lý cao (1,1%), 326 người quản lý cấp trung (8,7%), 350 người thuộc các cấp quản lý khác (9,3%) và 3.034 người là nhân viên (80,9%).

Các lao động còn lại tính đến 31/12/2025 được đánh giá, ghi nhận thành tích và xếp loại hiệu quả làm việc theo chính sách riêng của từng đơn vị thành viên, phù hợp với từng vị trí, đặc thù công việc, và được xét khen thưởng, nâng lương theo thành tích đạt được.

STT	Đơn vị	Tỉ lệ % lao động (LĐ) được đánh giá HQLV			Lao động được đánh giá HQLV								
					Nhóm tuổi			Theo chức danh				Giới tính	
		Tổng LĐ	Tổng LĐ được đánh giá HQLV	% LĐ được đánh giá	Dưới 30 tuổi	30-50 tuổi	Trên 50 tuổi	Quản lý cấp cao	Quản lý cấp trung	Các cấp quản lý khác	Nhân viên	Nam	Nữ
1	BVH	285	273	95,79%	21	224	28	9	18	12	234	168	105
2	BVGI	3.327	665	20,15%	186	375	104	6	35		624	278	387
3	BVLIFE	2.272	2.212	97,30%	322	1.598	292	16	219	330	1.647	1.127	1.085
4	BVF	55	52	94,55%	8	40	4	4	12	-	36	28	24
5	BVSC	293	293	100,00%	84	196	13	3	32	8	250	135	158
6	BVInvest	257	257	100,00%	38	193	26	4	10		243	137	120
	Tổng cộng	**6.489**	**3.752**	**57,8%**	**659**	**2.626**	**467**	**42**	**326**	**350**	**3.034**	**1.873**	**1.879**

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

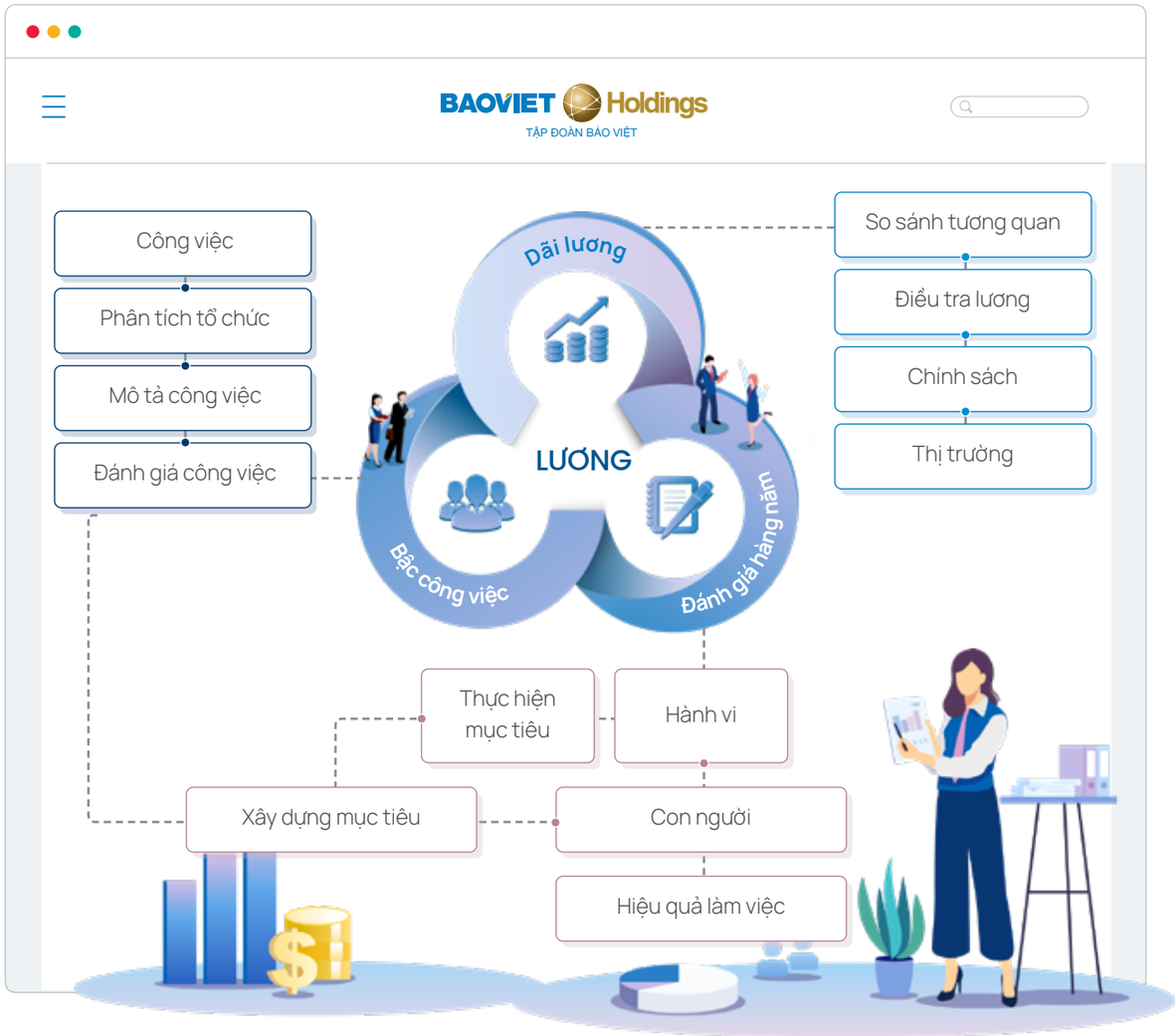
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách trả lương theo hiệu quả làm việc

Mô hình nền tảng cơ bản hình thành chính sách tiền lương của Bảo Việt

Chính sách trả thưởng theo hiệu quả làm việc của Tập đoàn Bảo Việt là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển nhân lực và nâng cao hiệu suất lao động. Chính sách này được thiết kế nhằm khuyến khích và ghi nhận những đóng góp xuất sắc của nhân viên thông qua các hình thức thưởng linh hoạt và công bằng để không chỉ thúc đẩy tinh thần làm việc, tăng cường sự sáng tạo và cống hiến của nhân viên mà còn góp phần xây dựng một môi trường làm việc năng động, hiệu quả và phát triển bền vững cho Bảo Việt.



Tiền lương và các khoản tiền thưởng từ quỹ lương của người lao động tại Bảo Việt trong năm 2024

Tiền lương

- Mức lương theo công việc/vị trí chức danh và các khoản phụ cấp lương;
- Mức lương bổ sung;
- Lương cho các ngày nghỉ hàng năm mà người lao động chưa nghỉ;

Tiền thưởng

- Thưởng tháng lương thứ 13;
- Thưởng theo hiệu quả làm việc của cá nhân trong năm.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

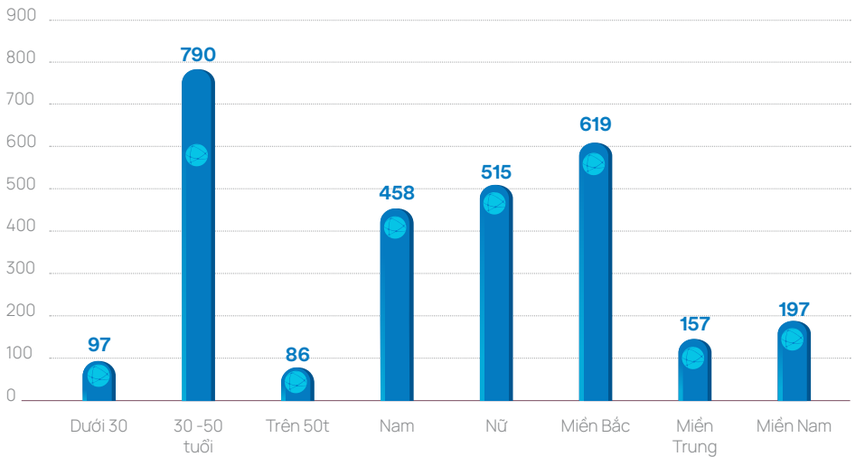
GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kết quả điều chỉnh lương năm 2025

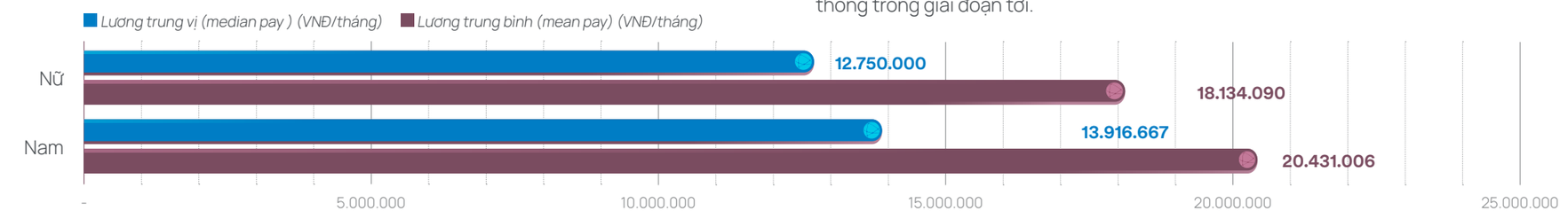
Kết quả điều chỉnh lương cán bộ năm 2025



Khoảng cách lương, thưởng giữa lao động nam, nữ năm 2025

Bảo Việt xây dựng quy chế, chính sách và thực hiện việc trả lương, thưởng cho người lao động theo vị trí công việc, thành tích và mức độ đóng góp trong công việc; tuân thủ quy định của Chính phủ về mức lương tối thiểu vùng, không phân biệt giữa lao động nam và lao động nữ trong việc chi trả tiền lương và thưởng.

Khoảng cách lương theo giới tính



Năm 2025, Bảo Việt có 973 lao động được nâng lương theo vị trí công việc/chức danh định kỳ hằng năm, chiếm 14,99% tổng số lao động, tăng 16,9% so với năm 2024 (832 người). Trong đó, lao động nữ được nâng lương nhiều hơn nam, lần lượt là 515 người và 458 người.

Xét theo nhóm tuổi, lao động từ 30-50 tuổi chiếm phần lớn số lượt nâng lương với 790 người, tiếp theo là dưới 30 tuổi (97 người) và trên 50 tuổi (86 người). Theo khu vực, miền Bắc ghi nhận 619 lượt nâng lương, miền Nam 197 lượt và miền Trung 157 lượt.

Đối với việc điều chỉnh lương bổ sung theo HQLV, lao động được đánh giá HQLV trong năm đạt từ mức Loại 2 trở lên được Tập đoàn và các đơn vị thành viên xem xét, điều chỉnh lương bổ sung phù hợp với chính sách tiền lương, ngân sách và quy chế hiện hành.

973 CÁN BỘ ĐƯỢC NÂNG LƯƠNG

Năm 2025, mức tiền lương bình quân tháng (mean pay) trả cho lao động nam bằng 111,1% so với mức trả cho lao động nữ; mức tiền lương trung vị tháng (median pay) trả cho lao động nam cao hơn 7,7% so với lao động nữ. So với năm 2024 (mean pay 120,4%, median pay hơn 19,7%), khoảng cách lương theo giới tính năm 2025 đã thu hẹp rõ rệt trên cả hai chỉ số, đặc biệt, chỉ số trung vị giảm hơn 2,5 lần.

Khoảng cách lương còn tồn tại giữa hai giới chủ yếu xuất phát từ sự khác biệt trong cơ cấu vị trí công việc: tỷ lệ nam giới hiện vẫn chiếm đa số ở các vị trí quản lý, lãnh đạo và các chức danh đòi hỏi thâm niên cao ở một số đơn vị. Bảo Việt xác định tiếp tục thúc đẩy bình đẳng giới trong cơ hội đào tạo, quy hoạch cán bộ và lộ trình thăng tiến trên toàn hệ thống trong giai đoạn tới.

Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện

Trong năm 2025, tại Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, không có khiếu nại hay vụ việc liên quan đến hành động phân biệt đối xử nào được xác nhận.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 407

Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể

Chủ đề trọng yếu

Tại Tập đoàn Bảo Việt, người lao động luôn được coi là tài sản quý giá. Việc bảo đảm quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể không chỉ là yêu cầu của pháp luật mà còn là cam kết quan trọng để xây dựng môi trường làm việc minh bạch, công bằng, ổn định và bền vững.

Tại Tập đoàn Bảo Việt, người lao động được tự do thành lập và tham gia tổ chức Công đoàn; được tự do lựa chọn và bầu ra Ban Chấp hành Công đoàn, đại diện cho tiếng nói của người lao động và là cầu nối giữa người lao động và ban lãnh đạo; được tự do đóng góp ý kiến liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của mình và được tự do thương lượng tập thể với người sử dụng lao động. Thực tế này tạo điều kiện cho sự hợp tác bền vững, đảm bảo quyền lợi chính đáng của người lao động và đóng góp vào sự phát triển chung của doanh nghiệp.

Phạm vi báo cáo

Nội dung báo cáo phản ánh cách thức quản trị, các chính sách, hoạt động và kết quả thực hiện của Tập đoàn Bảo Việt trong việc đảm bảo quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể nói chung và trong năm 2025 nói riêng, áp dụng đối với tất cả người lao động làm việc tại tất cả các trụ sở của Tập đoàn.

Trong năm 2025, Bảo Việt tập trung vào 5 khía cạnh chính:

- Chính sách, cam kết và Thỏa ước Lao động Tập thể.
- Cơ chế đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động.
- Thời hạn thông báo và tham vấn khi có thay đổi lớn.
- Điều kiện làm việc, chế độ phúc lợi và hỗ trợ công đoàn.
- Biện pháp bảo vệ và củng cố quyền tự do hiệp hội của người lao động.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400 BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Phương pháp quản trị

Mục đích

Tập đoàn Bảo Việt luôn chú trọng duy trì một hệ thống minh bạch và tuân thủ pháp luật, với mục tiêu:

i Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động, trong đó có quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể.

ii Thúc đẩy sự gắn kết và tinh thần hợp tác.

iii Xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ và ổn định.

Cách thức quản lý

Để đạt được mục đích quản trị nêu trên, Tập đoàn Bảo Việt đã xây dựng và duy trì một hệ thống xuyên suốt và nhất quán từ trên xuống dưới bao gồm các cam kết, các chính sách được thể chế hóa trong các văn bản quy định; cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự triển khai; cơ chế theo dõi, giám sát thường xuyên để đảm bảo quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể của người lao động được thực thi một cách đầy đủ; đồng thời đảm bảo phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm quyền tự do này cũng như các quyền và lợi ích chính đáng khác của người lao động.

Trụ cột quản trị	Nội dung chính
Chính sách và cam kết	• Tuân thủ đầy đủ Bộ luật Lao động Việt Nam và các công ước ILO mà Việt Nam đã ký kết. • Công nhận vai trò của tổ chức Công đoàn trong cơ cấu và hoạt động của Tập đoàn; không phân biệt đối xử hoặc gây áp lực đối với người lao động khi tham gia Công đoàn. • Quy định rõ các vấn đề Tập đoàn phải trao đổi, xin ý kiến Công đoàn (nội quy lao động, thỏa ước lao động tập thể, quy chế lương thưởng, đánh giá hiệu quả làm việc, khen thưởng - kỷ luật...). • Đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất và thời gian để cán bộ Công đoàn thực hiện nhiệm vụ.
Cơ cấu tổ chức bộ máy và nhân sự triển khai	• Lãnh đạo các cấp (Khối/Chi nhánh/Trung tâm/Văn phòng/Ban/Phòng) chịu trách nhiệm thực thi các cam kết, chính sách, quy định liên quan đến người lao động thuộc quyền quản lý. • Mỗi đơn vị xử lý các kiến nghị, khiếu nại liên quan đến lĩnh vực chuyên môn do đơn vị phụ trách.
Cơ chế theo dõi, giám sát thường xuyên	• Bộ phận Nhân sự theo dõi, giám sát việc thực thi các cam kết, chính sách, quy định trên thực tế. • Phối hợp cùng Công đoàn và Ban Thanh tra Nhân dân để kịp thời xử lý vi phạm (nếu có) và bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của người lao động.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Với phương pháp quản trị nêu trên, Tập đoàn Bảo Việt đã triển khai hiệu quả các chính sách và cơ chế nhằm thúc đẩy quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể, đồng thời, không ngừng cải thiện điều kiện làm việc, tăng thêm quyền lợi cho người lao động, qua đó, củng cố niềm tin và duy trì quan hệ lao động hài hòa, không phát sinh tranh chấp lao động trong nhiều năm vừa qua.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Chính sách, cam kết và thỏa ước lao động tập thể

Trong năm 2025, Tập đoàn đã phối hợp với tổ chức Công đoàn hoàn thành việc rà soát và ký kết Thỏa ước Lao động Tập thể mới giữa đại diện người sử dụng lao động và đại diện tập thể người lao động, đảm bảo không có khoảng trống về quyền lợi khi Thỏa ước cũ hết hiệu lực.

Thỏa ước quy định cụ thể các nội dung có lợi hơn cho người lao động so với quy định pháp luật hiện hành, bao gồm:

- Đảm bảo việc làm và hỗ trợ đào tạo;
- Chế độ nghỉ phép hằng năm tăng theo thâm niên;
- Chế độ nghỉ cho lao động nam khi vợ sinh con;
- Chế độ bảo hiểm thương mại bổ sung (bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bệnh ung thư);
- Chế độ bảo hiểm thương mại bổ sung (bảo hiểm hưu trí tự nguyện, bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm sức khỏe, bảo hiểm bệnh ung thư);
- Các thỏa thuận về quỹ phúc lợi, chế độ nghỉ mát, trang phục...

0 TRƯỜNG HỢP VI PHẠM
quyền tự do hiệp hội trong năm 2025

100% NGƯỜI LAO ĐỘNG
tự nguyện tham gia tổ chức Công đoàn

100% NGƯỜI LAO ĐỘNG
được tự do tham gia đóng góp ý kiến liên quan đến quyền và lợi ích chính đáng của mình thông qua cơ chế trao đổi, thương lượng thường xuyên và định kỳ tại Hội nghị người lao động

100% Ý KIẾN, ĐỀ XUẤT
của người lao động về chính sách, điều kiện lao động, chế độ phúc lợi được Tập đoàn tiếp nhận, xử lý nhanh chóng và thỏa đáng



GRI 407-1: Hoạt động kinh doanh và quyền tự do hiệp hội

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt không ghi nhận bất kỳ hành vi nào gây cản trở quyền tự do hiệp hội hay thương lượng tập thể. Bảo Việt cam kết tuân thủ đầy đủ Bộ luật Lao động Việt Nam, các công ước ILO mà Việt Nam đã tham gia, và đảm bảo mọi người lao động đều có quyền tham gia Công đoàn mà không bị phân biệt đối xử hoặc chịu bất kỳ áp lực nào từ phía người sử dụng lao động. Quan hệ lao động trong năm duy trì hài hòa, không phát sinh tranh chấp lao động.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Cơ chế đối thoại, thương lượng và giải quyết tranh chấp lao động

Tập đoàn Bảo Việt luôn coi trọng việc đối thoại thường xuyên và định kỳ giữa ban lãnh đạo và người lao động, tổ chức Công đoàn đại diện cho người lao động nhằm tạo điều kiện cho sự trao đổi cởi mở, giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh. Hội nghị Người lao động năm 2025 đã được Tập đoàn phối hợp cùng tổ chức Công đoàn tổ chức theo đúng quy định của pháp luật, tạo kênh đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo và tập thể người lao động.



Thời hạn thông báo và cơ chế tham vấn khi có thay đổi lớn

GRI STANDARDS
GRI 402

GRI 402-1: Thời hạn thông báo khi có thay đổi lớn

Trong các trường hợp có thay đổi lớn về tổ chức, hoạt động của Tập đoàn có thể ảnh hưởng đáng kể đến người lao động, Bảo Việt luôn tuân thủ quy định pháp luật về thời hạn thông báo và tham vấn được quy định theo Bộ luật Lao động Việt Nam hiện hành.

Thời hạn thông báo được quy định theo Bộ luật Lao động Việt Nam đang được Bảo Việt tuân thủ và triển khai như sau:

Thời hạn thông báo	Thời hạn công khai
03 NGÀY khi bố trí công việc khác so với hợp đồng	**15** NGÀY kể từ khi được thông qua **Phương án sử dụng lao động**
30 NGÀY khi cho thôi việc do thay đổi cơ cấu, công nghệ hoặc lý do kinh tế	**03** NGÀY sau khi kết thúc sự kiện **Đối thoại định kỳ**

Thời hạn thông báo được quy định theo Bộ luật Lao động Việt Nam hiện hành và tiếp tục được Bảo Việt tuân thủ, triển khai nhất quán trong năm 2025. Việc hoàn tất ký kết Thỏa ước Lao động Tập thể mới trước ngày 28/12/2025 - thời điểm Thỏa ước cũ hết hiệu lực - là minh chứng cụ thể cho việc Bảo Việt tuân thủ nghiêm túc thời hạn thông báo và tham vấn khi có thay đổi lớn liên quan đến quyền và nghĩa vụ của người lao động.

Điều kiện làm việc, chế độ phúc lợi và hỗ trợ Công đoàn

Bên cạnh việc bảo đảm quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể, Tập đoàn Bảo Việt cũng chú trọng đến điều kiện làm việc và phúc lợi cho người lao động. Trong năm 2025, Tập đoàn đã triển khai nhiều hoạt động cải thiện điều kiện làm việc và chăm lo đời sống người lao động:

- Đầu tư sửa chữa nhà ăn tập thể tại Tòa nhà Bảo Việt (Số 8 Lê Thái Tổ) cho hàng trăm cán bộ, nhân viên – người lao động đang làm việc tại trụ sở.
- Sửa đổi Quy định chế độ thăm hỏi người lao động và thân nhân người lao động khi ốm đau, thai sản, gia đình có việc hiếu, hỷ (tăng mức thăm hỏi so với quy định cũ).
- Hỗ trợ hàng trăm triệu đồng để tổ chức Công đoàn triển khai các hoạt động chăm lo cho người lao động (ngoài kinh phí Công đoàn theo quy định) (quà tặng chúc mừng sinh nhật, quà tặng các dịp lễ, tết, ngày kỷ niệm; chi phí tổ chức hoạt động thể thao, văn nghệ, phong trào thi đua chuyên môn, nghiệp vụ...).





02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

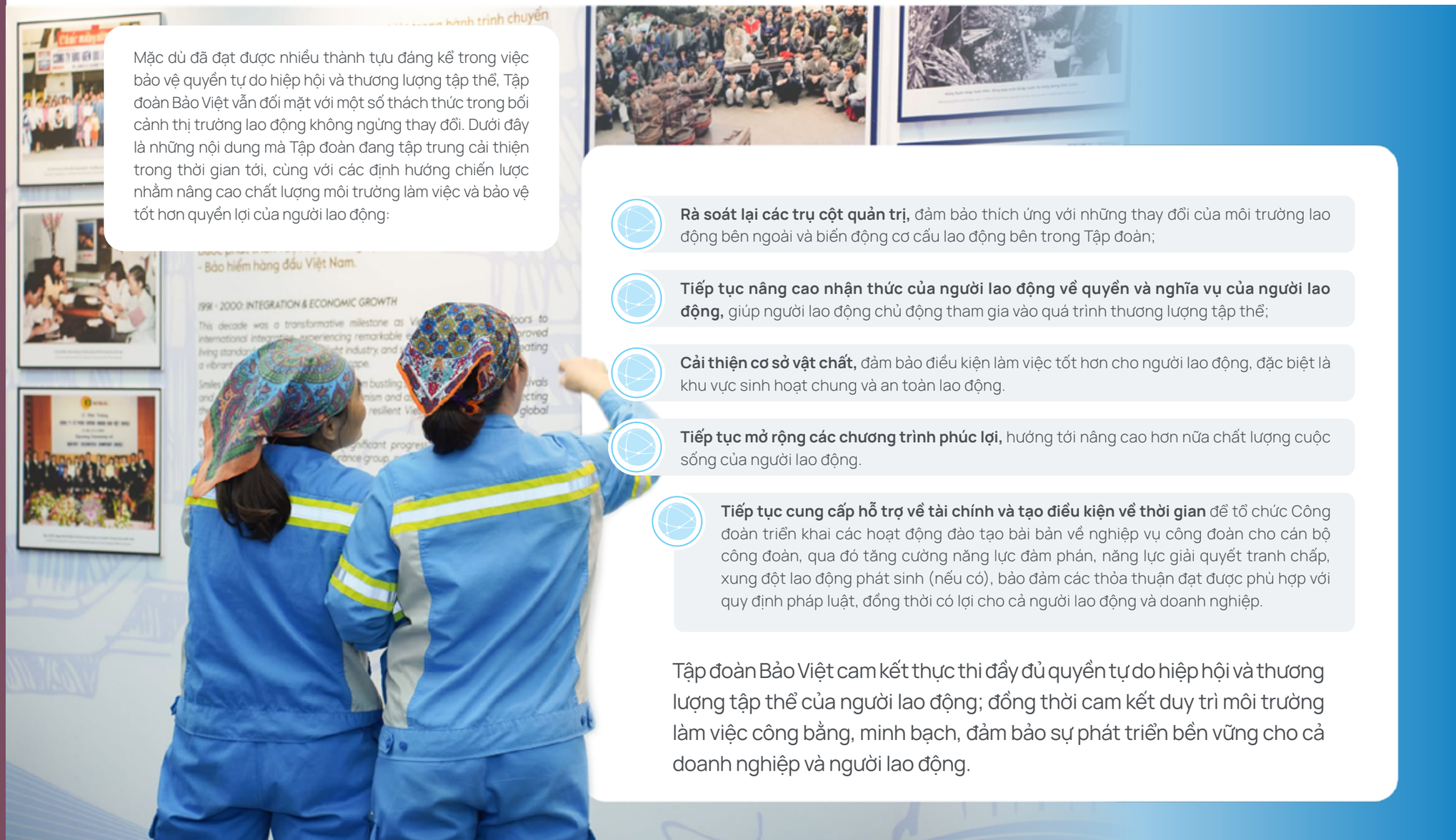
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Biện pháp bảo vệ và củng cố quyền tự do hiệp hội của người lao động



Mặc dù đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc bảo vệ quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể, Tập đoàn Bảo Việt vẫn đối mặt với một số thách thức trong bối cảnh thị trường lao động không ngừng thay đổi. Dưới đây là những nội dung mà Tập đoàn đang tập trung cải thiện trong thời gian tới, cùng với các định hướng chiến lược nhằm nâng cao chất lượng môi trường làm việc và bảo vệ tốt hơn quyền lợi của người lao động:

- **Rà soát lại các trụ cột quản trị,** đảm bảo thích ứng với những thay đổi của môi trường lao động bên ngoài và biến động cơ cấu lao động bên trong Tập đoàn;
- **Tiếp tục nâng cao nhận thức của người lao động về quyền và nghĩa vụ của người lao động,** giúp người lao động chủ động tham gia vào quá trình thương lượng tập thể;
- **Cải thiện cơ sở vật chất,** đảm bảo điều kiện làm việc tốt hơn cho người lao động, đặc biệt là khu vực sinh hoạt chung và an toàn lao động.
- **Tiếp tục mở rộng các chương trình phúc lợi,** hướng tới nâng cao hơn nữa chất lượng cuộc sống của người lao động.
- **Tiếp tục cung cấp hỗ trợ về tài chính và tạo điều kiện về thời gian** để tổ chức Công đoàn triển khai các hoạt động đào tạo bài bản về nghiệp vụ công đoàn cho cán bộ công đoàn, qua đó tăng cường năng lực đàm phán, năng lực giải quyết tranh chấp, xung đột lao động phát sinh (nếu có), bảo đảm các thỏa thuận đạt được phù hợp với quy định pháp luật, đồng thời có lợi cho cả người lao động và doanh nghiệp.

Tập đoàn Bảo Việt cam kết thực thi đầy đủ quyền tự do hiệp hội và thương lượng tập thể của người lao động; đồng thời cam kết duy trì môi trường làm việc công bằng, minh bạch, đảm bảo sự phát triển bền vững cho cả doanh nghiệp và người lao động.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt được tặng Cờ thi đua xuất sắc của Công đoàn Viên chức Việt Nam

Tháng 6/2025, tại Hà Nội, Hội nghị Sơ kết công tác 6 tháng đầu năm của Công đoàn Bộ Tài chính đã diễn ra dưới sự chủ trì của đồng chí Lê Thị Tường Thu – Ủy viên Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chủ tịch Công đoàn Bộ Tài chính. Hội nghị lần này có ý nghĩa đặc biệt khi là hội nghị sơ kết cuối cùng trước khi Công đoàn Bộ Tài chính hoàn thành sứ mệnh và kết thúc hoạt động theo tinh thần Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025.

Tại sự kiện, Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt vinh dự được trao tặng Cờ thi đua xuất sắc của Công đoàn Viên chức Việt Nam – phần thưởng cao quý ghi nhận những nỗ lực, sáng tạo và đóng góp tích cực trong công tác công đoàn, chăm lo đời sống người lao động và đồng hành cùng sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Phần thưởng này là minh chứng cho tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và sự tận tâm của toàn thể đội ngũ công đoàn viên Bảo Việt, đồng thời khẳng định vai trò tiên phong của Công đoàn Tập đoàn trong hệ thống công đoàn ngành tài chính.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

GRI 409

GRI 409: Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc

Bảo Việt luôn coi trọng và quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực – chìa khóa cho sự thành công của chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt. Trong quá trình hoạt động, xây dựng, thực thi các chính sách nhân sự, Bảo Việt đề cao tính công bằng, không phân biệt đối xử, ngược đãi người lao động. Tính tới nay, Bảo Việt không có trường hợp lao động nào bị ngược đãi, bị cưỡng bức, bị phân biệt đối xử hoặc bị bắt buộc

GRI 408

GRI 408: Lao động trẻ em

Kể từ khi được thành lập đến nay, Bảo Việt tuyệt đối tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam về lao động. Theo đó, Bảo Việt không sử dụng lao động là trẻ em để tham gia vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

GRI 417

GRI 417: Tiếp thị và Nhãn hiệu

Tập đoàn Bảo Việt cam kết minh bạch, chính xác trong việc cung cấp thông tin về sản phẩm và dịch vụ tài chính – bảo hiểm, đảm bảo khách hàng được tiếp cận đầy đủ các nội dung về điều kiện, quyền lợi và trách nhiệm thông qua website, điểm giao dịch, hợp đồng mẫu và các kênh tư vấn chính thức.

Bảo Việt duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, được chứng nhận bởi QUACERT, góp phần chuẩn hóa quy trình và kiểm soát chất lượng thông tin cung cấp tới khách hàng.

Trong năm 2025, Tập đoàn không ghi nhận vi phạm liên quan đến quảng cáo sai lệch hoặc cung cấp thông tin không chính xác, khẳng định cam kết đặt khách hàng làm trọng tâm trong hoạt động tiếp thị và thương hiệu.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET Holdings
TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

GRI 418: Quyền bảo mật thông tin khách hàng

Bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư của khách hàng là ưu tiên trọng yếu trong quản trị của Tập đoàn Bảo Việt. Năm 2025, Tập đoàn tiếp tục duy trì hệ thống kiểm soát an toàn thông tin và ứng dụng các giải pháp công nghệ nhằm phòng ngừa rủi ro mất mát dữ liệu. Trong kỳ báo cáo, Bảo Việt ghi nhận không phát sinh khiếu nại có căn cứ liên quan đến vi phạm quyền bảo mật thông tin hoặc mất dữ liệu khách hàng, qua đó khẳng định hiệu quả của hệ thống quản trị an toàn thông tin và cam kết bảo vệ khách hàng.

Đồng thời, Trung tâm Công nghệ Thông tin của Tập đoàn cũng đã được BSI cấp chứng nhận ISO/IEC 27001:2022, xác nhận hệ thống quản lý an toàn thông tin đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế trong việc vận hành và bảo vệ hệ thống công nghệ thông tin toàn Tập đoàn.





bsi.

Certificate of Registration

INFORMATION SECURITY MANAGEMENT SYSTEM - ISO/IEC 27001:2022

This is to certify that: BAO VIET HOLDINGS INFORMATION TECHNOLOGY CENTRE BRANCH
No. 71 Ngo Sy Lien Street,
Van Mieu Ward,
Dong Da District,
Hanoi,
Vietnam

Holds Certificate Number: IS 645072

and operates an Information Security Management System which complies with the requirements of ISO/IEC 27001:2022 for the following scope:

The Management of Information Security in the following scope: Supply, Develop, Operate and Maintain Information Technology Systems and Services for Bao Viet Group.

This is accordance with Statement of Applicability, document SOA, date 20 December 2024.

For and on behalf of BSI
Michael Lam, Senior Vice President, APAC Assurance

On behalf of BSI Vietnam
Le Duyen Anh, Managing Director Vietnam

Original Registration Date: 2016-01-23
Latest Revision Date: 2025-01-23

Effective Date: 2025-01-23
Expiry Date: 2028-01-22

Page: 1 of 1

...making excellence a habit.

GRI 419: Tuân thủ về kinh tế xã hội

Tập đoàn Bảo Việt bao gồm các công ty thành viên, không ghi nhận các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

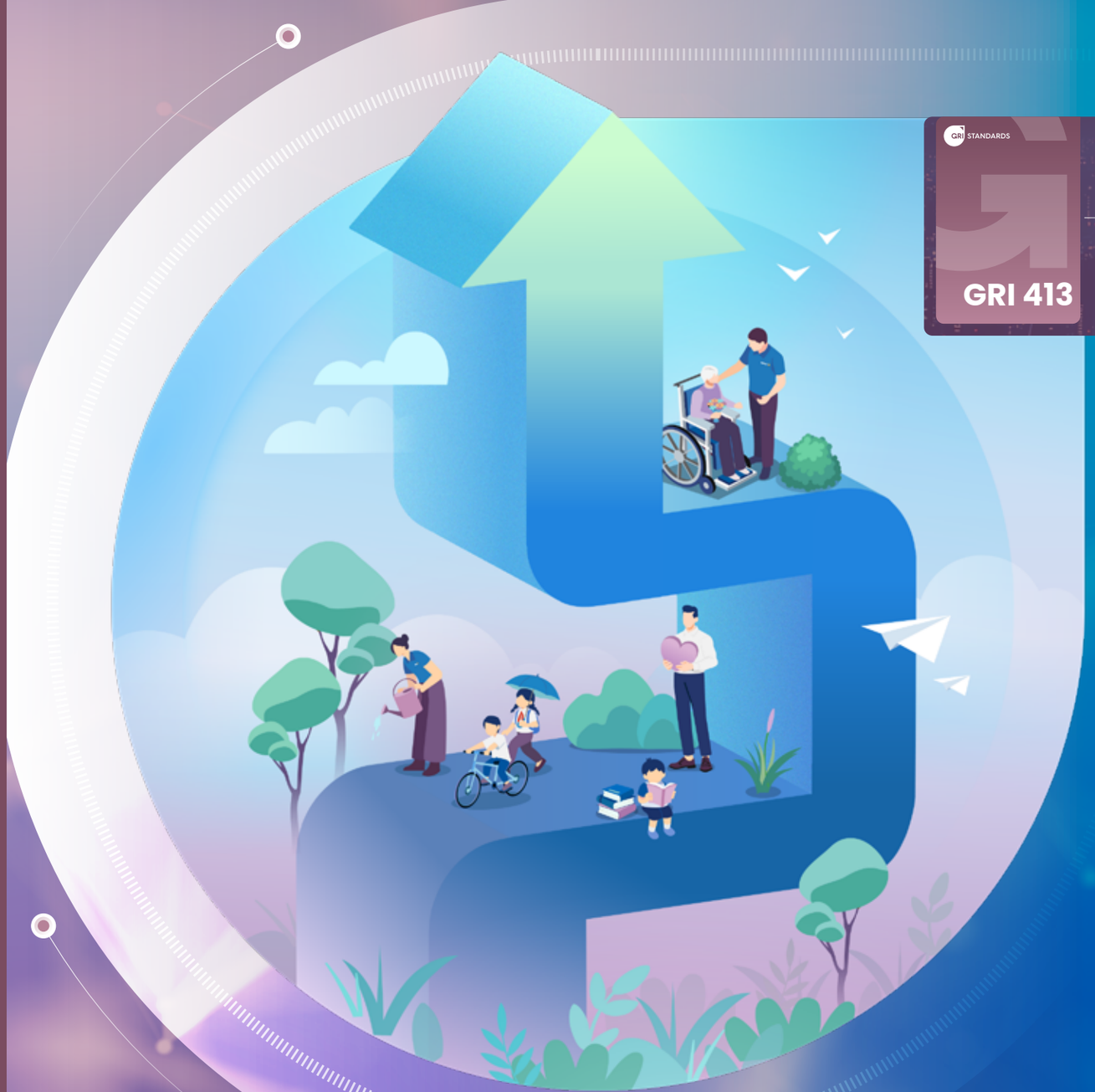
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 413

Cộng đồng địa phương

Chủ đề trọng yếu

Với mạng lưới hoạt động rộng khắp cả nước, Bảo Việt mang lại lợi ích cho cộng đồng địa phương thông qua việc thực hiện các dự án phát triển cộng đồng nhằm góp phần xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, tạo công ăn việc làm cho người dân tại các địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, miền, cải thiện cơ sở hạ tầng cho các địa phương.

Phạm vi báo cáo

- Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng
- Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế
- Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
- Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với cách mạng
- Đầu tư khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường
- Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2026

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Cùng với mục tiêu tăng trưởng vững chắc về kinh tế, chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt hướng tới cân bằng các lợi ích cho cộng đồng và môi trường, chính vì vậy thực hiện trách nhiệm xã hội là trọng tâm hướng tới của Bảo Việt.

Cách thức quản lý

Xuất phát từ ý nghĩa nhân văn của sản phẩm bảo hiểm là cùng chia sẻ gánh nặng về tài chính với khách hàng khi gặp rủi ro, Bảo Việt đầu tư phát triển các sản phẩm vi mô như bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm học sinh nhằm giúp khách hàng thu nhập thấp, ở các khu vực nông thôn có thể tiếp cận các dịch vụ bảo hiểm cho cuộc sống và hoạt động sản xuất, nông nghiệp.

Bên cạnh đó, Bảo Việt cũng san sẻ với xã hội khi nghiên cứu và phát triển sản phẩm bảo hiểm hưu trí nhằm đem lại nguồn thu nhập ổn định của người lao động sau khi về hưu, gắn kết doanh nghiệp với người lao động đồng thời góp phần giảm bớt áp lực về ngân sách bảo hiểm xã hội của Nhà nước; các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt dành cho bệnh nhân mắc bệnh hiểm nghèo như ung thư, tim mạch với mong muốn chia sẻ gánh nặng tài chính với người bệnh, đem lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho cộng đồng.

Bảo Việt cũng thực hiện đầu tư vào các dự án vì cộng đồng vì chúng tôi xác định các hoạt động vì cộng đồng là đầu tư dài hạn cho doanh nghiệp. Chúng tôi thay mặt cho các cổ đông, thực hiện các dự án phát triển cộng đồng, nhằm đem lại đem lại lợi ích cho cộng đồng và cho chính Bảo Việt thông qua việc tối đa hóa giá trị của các dự án cộng đồng mang lại cho người dân địa phương và gia tăng mức độ ảnh hưởng tích cực của Bảo Việt tại địa phương đó.

THỰC HIỆN TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Đầu tư phát triển cộng đồng địa phương

- Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
- Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế
- Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước
- Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường



Phát triển sản phẩm vì lợi ích cộng đồng

- Sản phẩm Bảo hiểm vi mô
- Sản phẩm Bảo hiểm hưu trí
- Sản phẩm Bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt



Cải thiện kinh tế cho người dân địa phương

- Tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương



Đánh giá về phương pháp quản trị

Trong thời gian tới, Tập đoàn Bảo Việt sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình, hoạt động hướng về cộng đồng và góp phần thực hiện các chính sách an sinh xã hội vì một tương lai bền vững mà Chính phủ đang quan tâm thúc đẩy.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

ĐÓNG GÓP CHO SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CỘNG ĐỒNG

GRI 413-1

CHỈ TIÊU CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG ĐƯỢC ĐẢM BẢO BỞI KIỂM TOÁN NỘI BỘ TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Năm 2025, Bảo Việt đóng góp **35,9** TỶ ĐỒNG ⇧**10,9%** so với năm 2024
cho sự phát triển bền vững của cộng đồng địa phương thông qua việc ưu tiên đầu tư cho các dự án thuộc phạm vi:



15,6 TỶ ĐỒNG
Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ
Chiếm tỷ trọng 43,6%

5,2 TỶ ĐỒNG
Xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế
Chiếm tỷ trọng 14,6%

14,1 TỶ ĐỒNG
Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường
Chiếm tỷ trọng 39,2%

950 TRIỆU ĐỒNG
Tri ân anh hùng, gia đình liệt sỹ có công với đất nước
Chiếm tỷ trọng 2,6%

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Năm 2025 là năm Việt Nam ghi nhận nhiều dấu ấn nổi bật về kinh tế - xã hội. GDP cả nước đạt mức tăng 8,02% so với năm trước, mức tăng cao thứ hai trong giai đoạn 2011–2025, chỉ thấp hơn năm 2022. Tăng trưởng này được duy trì nhờ sự hồi phục mạnh mẽ của sản xuất công nghiệp, dịch vụ và xuất khẩu - nhập khẩu lần đầu vượt mốc 930 tỷ USD, tăng 18,2% so với năm 2024 trong khi kinh tế vĩ mô được giữ ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát. Để duy trì đà tăng trưởng và lan tỏa thành quả phát triển đến mọi tầng lớp xã hội, vai trò đóng góp của cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là các tổ chức tài chính, bảo hiểm có quy mô và nguồn lực lớn - ngày càng trở nên quan trọng.

Trong bối cảnh đó, Bảo Việt đã tiếp tục đóng góp tích cực vào phát triển chung bằng nhiều cách: thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ, tạo công ăn việc làm, nuôi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng, bảo vệ rủi ro cho con người và tài sản nơi có đơn vị hoạt động. Với tiềm lực tài chính mạnh - doanh thu hợp nhất năm 2025 của BVH hơn 59.700 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 2.922 tỷ đồng, vượt kế hoạch đề ra

Năm 2025, Bảo Việt dành 35,9 tỷ đồng cho các hoạt động trách nhiệm xã hội, tương đương 1,23% lợi nhuận sau thuế hợp nhất, phản ánh mức độ Tập đoàn duy trì ổn định việc chia sẻ giá trị kinh tế tạo ra với cộng đồng qua từng giai đoạn kinh doanh.

Thực hiện sứ mệnh 'Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng', song song với nhiệm vụ tăng trưởng kinh doanh, Bảo Việt xác định mục tiêu chiến lược phát triển bền vững thông qua thực hiện các mục tiêu kinh tế, môi trường và xã hội cộng đồng. Bảo Việt đã luôn sát cánh cùng chính quyền địa phương thực hiện các hoạt động xã hội thông qua các hoạt động xóa đói giảm nghèo, tích cực tham gia triển khai có hiệu quả Nghị quyết 30A của Chính phủ về xóa đói giảm nghèo nhanh và bền vững, đầu tư cho công tác y tế, giáo dục và thế hệ trẻ, tri ân các gia đình có công với cách mạng...

Tính chung trong giai đoạn 2009 - 2025, Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên đã tích cực tham gia các hoạt động An sinh xã hội, đã dành trên 498,9 tỷ đồng chi cho các hoạt động đầu tư phát triển cộng đồng bền vững, hoạt động an sinh xã hội trên cả nước, bao gồm các dự án xóa đói giảm nghèo tại tỉnh Cao Bằng, Bắc Cạn, Gia Lai, Kon Tum, Đăk Lăk, Đăk Nông, Nghệ An, Bình Định, Phú Yên, v.v... đóng góp vào công cuộc xây dựng cơ sở hạ tầng của địa phương.

Tỷ lệ đóng góp cộng đồng trong năm 2025

1,23 % LỢI NHUẬN SAU THUẾ



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Thông qua các chương trình xóa đói giảm nghèo thực hiện theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ, Bảo Việt đã góp phần cải thiện cơ sở vật chất y tế, điều kiện học tập cũng như đời sống về vật chất và tinh thần cho nhân dân địa phương, góp phần thu hẹp khoảng cách chênh lệch về mức sống giữa miền núi với miền xuôi, đảm bảo thực hiện đúng lộ trình của Chính phủ về giảm nghèo nhanh và bền vững.



Nguồn kinh phí dùng để đầu tư cho hoạt động cộng đồng của Bảo Việt đến từ 03 nguồn:

i. Nguồn chi phí hoạt động kinh doanh;

ii. Nguồn lợi nhuận sau thuế (tỷ lệ trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế để thành lập quỹ an sinh đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt, tương đương 1% lợi nhuận sau thuế);

iii. Nguồn khác (trích từ quỹ phúc lợi, quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV).

Tổng ngân sách chi cho hoạt động cộng đồng trong năm 2025 từ nguồn chi phí và nguồn lợi nhuận sau thuế của riêng Công ty Mẹ Tập đoàn Bảo Việt là 16,6 tỷ đồng và hơn 19,3 tỷ đồng từ các nguồn kinh phí (Nguồn chi phí, nguồn lợi nhuận sau thuế, nguồn từ quỹ phúc lợi/ quỹ công đoàn và quyên góp của CBCNV) của các Đơn vị thành viên.

Trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh cốt lõi luôn duy trì kết quả tăng trưởng ổn định qua các năm, Bảo Việt sẽ tiếp tục phân bổ lợi nhuận sau thuế từ Công ty Mẹ để đầu tư cho các hoạt động vì lợi ích cộng đồng tương ứng với tỷ trọng đóng góp của từng lĩnh vực kinh doanh trong lợi nhuận của Bảo Việt

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

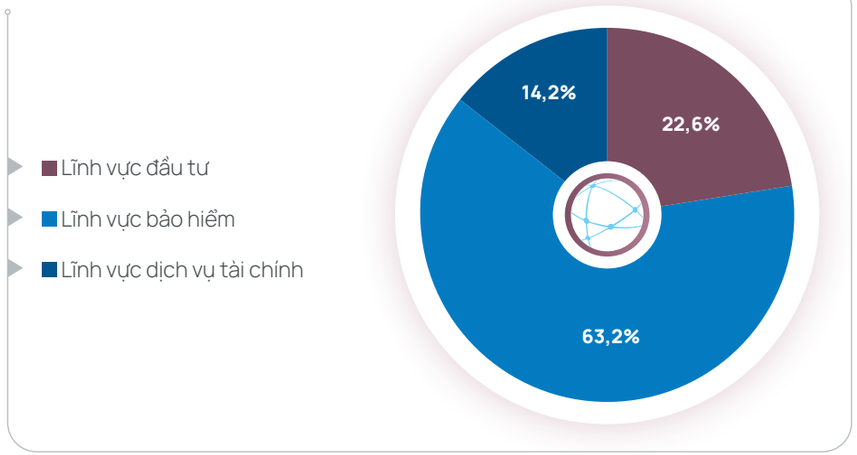
Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2025

Trong cơ cấu lợi nhuận, lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm luôn duy trì tỷ trọng đầu tư đóng góp cho cộng đồng lớn nhất do lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm nhân thọ và phi nhân thọ có sự tăng trưởng bứt phá trong những năm gần đây. Theo đó, trong tổng ngân sách đầu tư cho hoạt động cộng đồng năm 2025, nhóm đơn vị thành viên thuộc lĩnh vực bảo hiểm chiếm tỷ trọng 63,2%; lĩnh vực đầu tư chiếm 22,6% và dịch vụ tài chính đóng góp 14,2%.

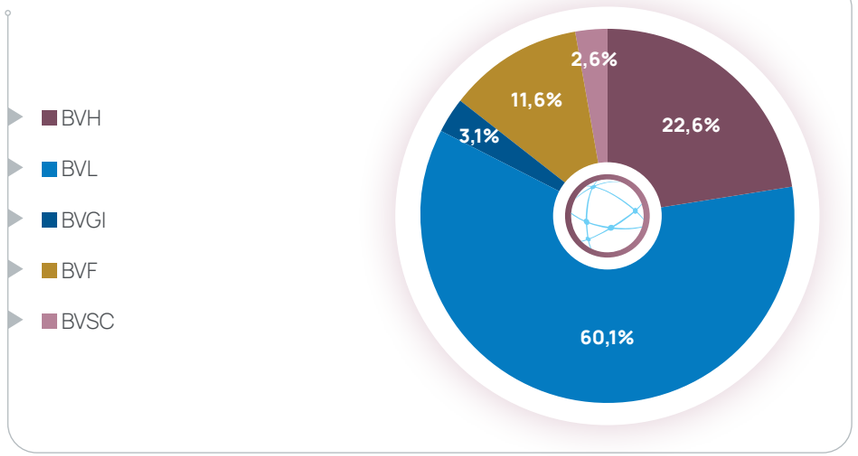
Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng theo đơn vị năm 2025 (bao gồm chi phí An sinh xã hội từ nguồn chi phí kinh doanh của Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt (TĐBV) phân bổ cho các Công ty con do Tập đoàn sở hữu 100% vốn điều lệ, nguồn từ lợi nhuận sau thuế (LNST) của Công ty mẹ TĐBV, nguồn chi phí kinh doanh và LNST của các Công ty con, nguồn khác của Công ty mẹ TĐBV và các Công ty con) được trình bày tại bảng sau:



Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo lĩnh vực kinh doanh



Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng của Bảo Việt theo đơn vị



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

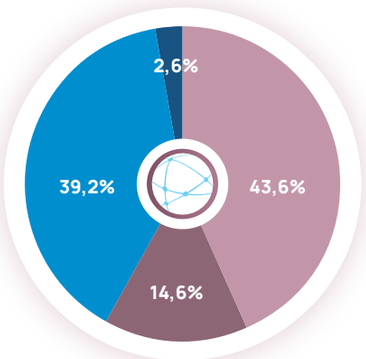
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

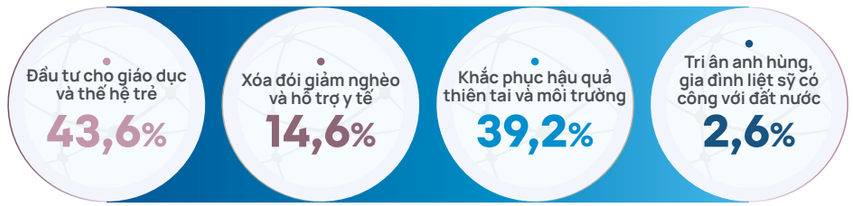
BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đơn vị: Đồng	Triển khai tập trung tại BVH			Triển khai tại các đơn vị			Tổng cộng	Tỷ trọng
	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác (*)	Nguồn chi phí	Nguồn LNST	Nguồn khác (*)		
Lĩnh vực đầu tư	**920.000.000**	**5.184.635.351**	**5.184.635.351**	**-**	**-**	**-**	**8.110.589.021**	**22,6%**
BVH	920.000.000	2.005.953.670	5.184.635.351	-	-	-	8.110.589.021	22,6%
Lĩnh vực bảo hiểm	**2.680.000.000**	**1.500.000.000**	**2.178.414.726**	**22.719.649.888**	**2.178.414.726**	**543.995.423**	**22.719.649.888**	**63,2%**
BVL	1.840.000.000	1.500.000.000	2.178.414.726	21.610.754.465	2.178.414.726	353.100.000	21.610.754.465	60,1%
BVGI	840.000.000	-	-	1.108.895.423	-	190.895.423	1.108.895.423	3,1%
Lĩnh vực dịch vụ tài chính	**1.000.000.000**	**3.300.000.000**	**-**	**5.105.978.288**	**-**	**50.600.000**	**5.105.978.288**	**14,2%**
BVF	1.000.000.000	3.000.000.000	-	4.165.535.488	-	-	4.165.535.488	11,6%
BVSC	-	300.000.000	-	940.442.800	-	50.600.000	940.442.800	2,6%
TỔNG	**4.600.000.000**	**9.984.635.351**	**2.178.414.726**	**35.936.217.197**	**2.178.414.726**	**594.595.423**	**35.936.217.197**	**100,0%**

(*) Nguồn khác bao gồm nguồn từ quỹ công đoàn, quỹ đoàn thanh niên... của các đơn vị (bao gồm: Công ty mẹ Tập đoàn Bảo Việt - BVH, Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ - BVL, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt - BVGI, Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt - BVF, Công ty Đầu tư Bảo Việt - BVI, Công ty Chứng khoán Bảo Việt – BVSC).

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2025
(tổng ngân sách của toàn hệ thống)





02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

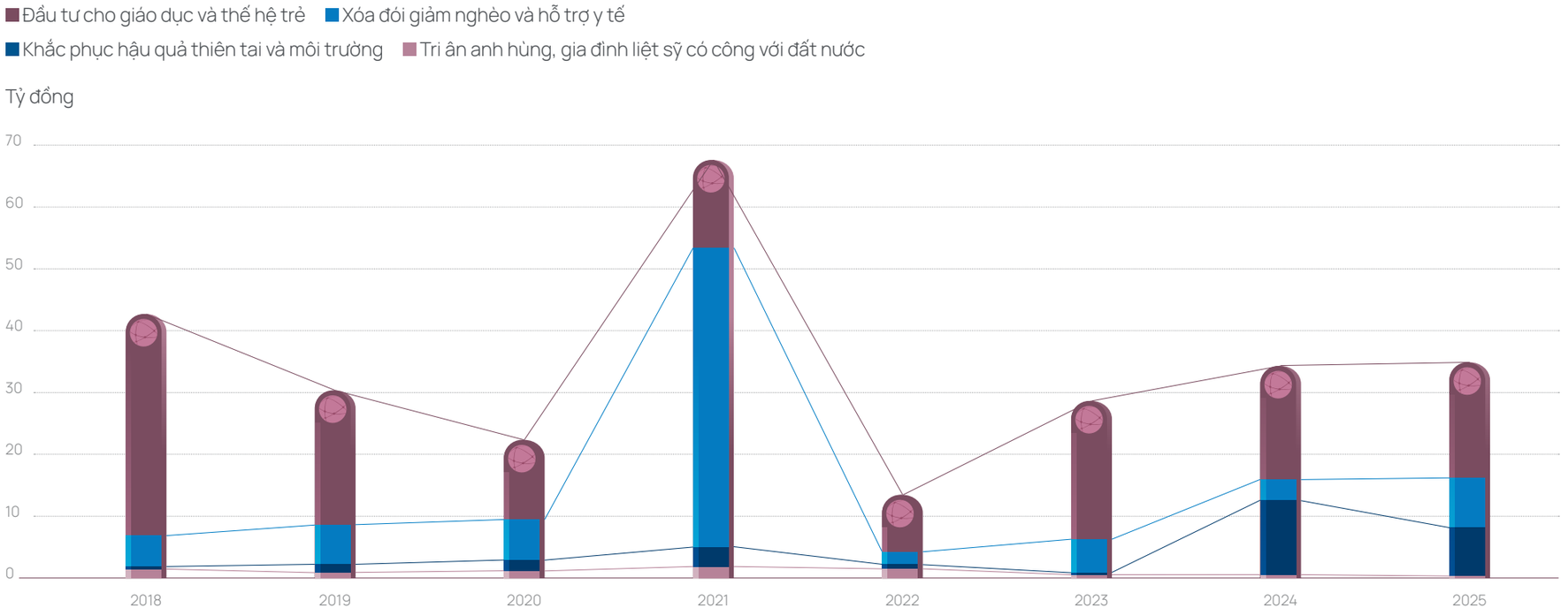
GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tỷ trọng hoạt động đầu tư cộng đồng năm 2018 - 2025 (Tỷ đồng)
(tổng ngân sách của toàn hệ thống)



Bên cạnh việc xác định trọng tâm và tập trung ưu tiên vào các lĩnh vực cụ thể, Bảo Việt còn khuyến khích sự tham gia của cán bộ nhân viên trong hệ thống trong quá trình hiện thực hóa các mục tiêu đầu tư phát triển cộng đồng. Tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh, nữ công của Tập đoàn và các đơn vị thành viên hàng năm đều triển khai thực hiện rất tốt hàng trăm chương trình an sinh xã hội với số tiền hàng tỷ đồng như chăm sóc Mẹ Việt Nam Anh hùng, thăm và tặng quà gia đình chính sách, xây dựng nhà tình nghĩa, mái ấm biên cương, nhà đại đoàn kết...

Thông tin chi tiết cùng các chỉ số về hoạt động cộng đồng của Bảo Việt trong năm 2025, được trình bày chi tiết và đầy đủ hơn trong **Báo cáo Phát triển bền vững năm 2025**.

Truy cập vào website: **baoviet.com.vn/BVH_SR2025_VN**
hoặc Quét mã QR để xem báo cáo

Trong 60 năm qua, Tập đoàn Bảo Việt đã đồng hành cùng người dân trên cả nước chia sẻ gánh nặng tài chính trong cuộc sống và thực hiện đúng cam kết, chia sẻ và gánh vác trách nhiệm với cộng đồng để cùng chung tay "Bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng."

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đầu tư cho giáo dục và thế hệ trẻ



Trẻ em là tương lai của gia đình và xã hội, là thế hệ xây dựng và bảo vệ đất nước mai sau. Nhận thức được điều đó, Bảo Việt xác định việc đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho tương lai và là đầu tư mang tính nền tảng. Trong những năm qua, Bảo Việt luôn dành ưu tiên ngân sách cho các hoạt động quan tâm, chăm sóc và giáo dục nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho "mầm xanh" tương lai của đất nước, góp phần tạo nên tương lai tươi sáng và trường tồn cho quốc gia

Tài trợ 51 TỶ ĐỒNG trao tặng xe đạp và cặp sách cho trẻ em nghèo hiếu học trên khắp các tỉnh thành trong gần 20 năm qua

Trao tặng hơn 6.000 CẶP SÁCH "Quà vui tới trường" cho các em học sinh nghèo hiếu học nhân dịp năm học mới

Chương trình trao học bổng An sinh giáo dục là hoạt động thường niên quy mô toàn quốc, được Bảo Việt Nhân thọ triển khai đồng loạt tại các công ty thành viên trên cả nước, gắn với thời điểm khai giảng năm học mới. Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ đã trao hơn 6.000 cặp sách "Quà vui tới trường" tới các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nỗ lực vươn lên trong học tập. Hoạt động được các công ty thành viên tổ chức đồng loạt trên cả nước ngay trong ngày khai giảng, tạo thành "Ngày hội tới trường cùng Bảo Việt Nhân thọ", tiếp thêm hành trang để các em tự tin bước vào năm học mới.



Trao tặng 2.280 XE ĐẠP HỌC BỔNG "Quỹ xe đạp chở ước mơ" cho trẻ em nghèo hiếu học

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục thực hiện chuỗi sự kiện trao học bổng "Quỹ xe đạp chở ước mơ", trao tặng gần 2.280 xe đạp với tổng kinh phí hơn 4,3 tỷ đồng trên toàn quốc. Gần 20 năm qua, cùng sự đồng hành của khách hàng, các cơ quan ban ngành Trung ương và địa phương, Bảo Việt Nhân thọ đã trao 47.000 suất học bổng xe đạp và cặp sách với tổng giá trị hơn 51 tỷ đồng tới học sinh khá giỏi có hoàn cảnh khó khăn trên khắp 63 tỉnh thành, trở thành điểm tựa tinh thần giúp các em vững bước trên hành trình học tập



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tài trợ 650 TRIỆU ĐỒNG Quỹ học bổng "Bảo Việt – Niềm tin thắp sáng tương lai" cho trợ sinh viên Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Nhằm khuyến khích tinh thần hiếu học và hỗ trợ sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, nhân dịp khai giảng năm học 2025-2026, Tập đoàn Bảo Việt trao tặng 650 triệu đồng cho Quỹ học bổng "Bảo Việt - Niềm tin thắp sáng tương lai" tại Đại học Kinh tế Quốc dân. Học bổng năm nay gồm 4 loại: dành cho sinh viên trúng tuyển xuất sắc trong kỳ tuyển sinh 2025, sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, và sinh viên nghiên cứu khoa học.

Chương trình là một trong những hoạt động an sinh giáo dục tiêu biểu của Bảo Việt, được duy trì suốt 10 năm qua với tổng tài trợ gần 10 tỷ đồng, trong đó hơn 8 tỷ đồng dành riêng cho sinh viên nhà trường, thể hiện cam kết lâu dài của Bảo Việt trong đầu tư phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ngành kinh tế, tài chính và bảo hiểm.



Trao tặng 40 SUẤT HỌC BỔNG, XE ĐẠP VÀ CẶP SÁCH chương trình học bổng "Thắp sáng tài năng trẻ" cho các em học sinh giỏi khắp tỉnh thành trên cả nước

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục triển khai chương trình học bổng "Thắp sáng tài năng trẻ" tại nhiều tỉnh, thành trên cả nước. Tại Cần Thơ, Bảo Việt Nhân thọ Cần Thơ tổ chức lễ vinh danh và trao 33 suất học bổng trị giá 1 triệu đồng kèm Giấy khen cho học sinh giỏi xuất sắc.

Tại Yên Bái, trong tháng 8/2025, Bảo Việt Nhân thọ Yên Bái triển khai chương trình tại Trường THCS Quang Trung, trao tặng các suất học bổng và cặp sách cho học sinh nỗ lực vươn lên trong học tập. Tiếp nối, trong tháng 9/2025 nhân dịp đầu năm học mới, đơn vị trao tặng thêm 10 xe đạp cho học sinh của trường, hỗ trợ các em thuận lợi hơn trên chặng đường đến lớp.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng **khu vui chơi** và trao tặng 1.200 PHẦN QUÀ gồm các suất học bổng, xe đạp, cặp sách cho trẻ em tại Cao Bằng

Tháng 4/2025, trong khuôn khổ chương trình "Hào khí Việt Nam", Bảo Việt Nhân thọ tổ chức Lễ chào cờ, hát Quốc ca tại Cột mốc Km0 - Đường Hồ Chí Minh, tỉnh Cao Bằng, được Tổ chức Kỷ lục Việt Nam xác lập kỷ lục "Lễ chào cờ, hát Quốc ca tại Cột mốc Km0 có số học sinh tham gia đông nhất". Ngay sau đó, Bảo Việt Nhân thọ khởi động Chương trình An sinh Giáo dục năm 2025 "Gieo mầm yêu thương, vun đắp tương lai", trao tặng hơn 100 suất học bổng, 100 xe đạp, 80 cặp sách mới cùng 1.000 phần quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn tại tỉnh Cao Bằng.

Cùng dịp này, Bảo Việt Nhân thọ khánh thành công trình sân chơi thiếu nhi tại Nhà Văn hóa Trung tâm tỉnh Cao Bằng (phường Hợp Giang, TP. Cao Bằng cũ), tổng kinh phí gần 100 triệu đồng, gồm nhà chòi cầu trượt, xích đu, bập bênh và các thiết bị vui chơi, tạo không gian an toàn, lành mạnh cho trẻ em địa phương - tiếp nối tinh thần "để không em nhỏ nào bị bỏ lại phía sau" trên hành trình chinh phục tri thức.



Xây dựng **lộ giao thông nông thôn** và trao tặng 113 SUẤT QUÀ, HỌC BỔNG cho học sinh khó khăn tại xã Đầm Dơi, Cà Mau

Ban Chấp hành Công đoàn Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh Hồ Chí Minh tổ chức lễ khánh thành và bàn giao công trình lộ giao thông nông thôn trị giá 70 triệu đồng tại xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, góp phần giúp người dân và học sinh địa phương thuận tiện hơn trong sinh hoạt, học tập và sản xuất hằng ngày. Hoạt động nằm trong hành trình "Sẻ chia tri thức - Xây dựng tương lai" mà Công đoàn BVSC Hồ Chí Minh bền bỉ thực hiện qua nhiều năm.

Bên cạnh việc trao tặng tuyến đường mới, BVSC trao tặng 100 phần quà và 13 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương, tiếp thêm động lực để các em vững bước đến trường.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng **công trình bếp ăn bán trú** cho trường mầm non tại Lạng Sơn

Công trình "Bếp ăn điểm trường Nà Niệc" do Bảo Việt Nhân thọ tài trợ toàn bộ kinh phí xây dựng, nhằm cải thiện điều kiện học tập và sinh hoạt cho học sinh vùng khó khăn tại Lạng Sơn. Bếp ăn giúp các em có bữa ăn đủ dinh dưỡng, đảm bảo vệ sinh và ấm áp hơn trong mùa đông, mang lại thay đổi thiết thực cho sức khỏe và sự phát triển của trẻ nhỏ. Buổi lễ bàn giao có sự tham dự của đại diện chính quyền địa phương, Ban Giám hiệu, thầy cô, phụ huynh, học sinh và cán bộ, tư vấn viên Bảo Việt Nhân thọ, đúng với cam kết "Bảo vệ giá trị Việt" mà đơn vị kiên định thực hiện.



Tái thiết **công trình vệ sinh** bị hư hại do bão lũ và trao tặng 629 SUẤT QUÀ cho học sinh tại Lao Chải, Tuyên Quang

Nhằm góp phần cải thiện môi trường học tập và nâng cao chất lượng giáo dục tại các địa phương còn nhiều khó khăn, Ban Chấp hành Công đoàn Chứng khoán Bảo Việt cùng tập thể cán bộ nhân viên Chi nhánh Hồ Chí Minh đã triển khai chương trình "Sẻ chia tri thức, xây dựng tương lai" mùa thứ 6 tại Trường Tiểu học Đông Yên 2 (xã Đông Yên, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang). Trong khuôn khổ chương trình, đoàn đã tài trợ 50 triệu đồng để xây dựng và cải tạo nhà vệ sinh của trường, góp phần nâng cao điều kiện sinh hoạt, đảm bảo vệ sinh và sức khỏe cho học sinh. Bên cạnh đó, 100 suất quà gồm tập vở, đồ dùng học tập và sữa cũng được trao tặng, mang đến niềm vui và động lực để các em tiếp tục vững bước trên con đường học tập.



Trao tặng 200 SUẤT QUÀ, THIẾT BỊ HỌC TẬP cho học sinh điểm trường vùng cao đặc biệt khó khăn tại Thái Nguyên

Trong khuôn khổ chương trình thiện nguyện "Hành trình lan tỏa yêu thương", Công ty Quản lý Quỹ Bảo Việt (Baoviet Fund) đã đến với thầy và trò tại hai điểm trường vùng cao đặc biệt khó khăn Lũng Hoài và Lũng Cà (xã Thần Sa, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên), nơi học sinh dân tộc Mông đang nỗ lực vượt khó đến trường trong điều kiện cơ sở vật chất xuống cấp. Đoàn công tác trao tặng gần 200 suất quà gồm quần áo ấm, thực phẩm, sữa và đồ dùng học tập, góp phần cải thiện điều kiện học tập cho học sinh vùng cao.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Trao tặng 3.000 SUẤT QUÀ VÀ HỌC BỔNG cho học sinh vượt khó vươn lên tại 6 điểm trường vùng bão Thái Nguyên, Cao Bằng

Sau ảnh hưởng của cơn bão số 11 (Matmo) gây thiệt hại nặng nề tại nhiều trường học vùng cao, chương trình "Bảo Việt - Cùng em đến trường sau bão" do Đoàn Thanh niên Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt và CLB Bảo Việt vì Cộng đồng phát động, với sự đồng hành của Đoàn Tập đoàn Bảo Việt, các đơn vị thành viên và Công đoàn các cấp, đã hoàn thành hành trình hơn 850 km đến 6 điểm trường tại hai tỉnh Thái Nguyên và Cao Bằng.



Tại đây, Bảo Việt trao tặng 80 suất học bổng (1 triệu đồng/suất) cho học sinh vượt khó vươn lên, cùng nhiều phần quà cho nhà trường như máy in, máy lọc nước, tivi và hàng nghìn phần quà học tập, với tổng giá trị trao tặng 150 triệu đồng, tiếp cận hơn 3.000 học sinh - tiếp thêm động viên để các em vững vàng trở lại trường lớp sau bão.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đầu tư cho xóa đói giảm nghèo và hỗ trợ y tế



Đồng hành **xóa nhà tạm**, góp phần kiến tạo sinh kế cho các hộ nghèo tại Trà Vinh, Nghệ An

Hưởng ứng phong trào "Vì người nghèo - Không ai bị bỏ lại phía sau" do UBND tỉnh Trà Vinh phát động, Bảo Việt Nhân thọ Trà Vinh phối hợp chính quyền địa phương xây dựng nhà tình thương cho các hộ khó khăn tại huyện Cầu Kè và huyện Tiểu Cần, trong đó có hộ bà Trần Thị Cam (ấp Tân Trung Giồng A, xã Hiếu Trung), giúp các gia đình có nơi ở an toàn, vững chắc trước mùa mưa bão.

Tại Nghệ An, hưởng ứng phong trào xóa nhà tạm của Chính phủ và Tỉnh ủy, Bảo Việt Nghệ An bàn giao nhà tình nghĩa trị giá 60 triệu đồng cho bà Lữ Thị Khoanh - hộ nghèo dân tộc thiểu số tại Bản Ban, xã Châu Phong, huyện Quỳ Châu, được xây dựng từ Quỹ Nhân ái do cán bộ, người lao động đơn vị tự nguyện đóng góp. Đoàn công tác do ông Đường Minh Tú, Bí thư Đảng ủy - Giám đốc Công ty, làm trưởng đoàn đã trực tiếp trao nhà và thăm hỏi gia đình.



Trao tặng **1.500** CHĂN ẤM CÙNG NHIỀU PHẦN QUÀ TẾT cho người cao tuổi và học sinh khó khăn tại Lào Cai, Tuyên Quang

Nhân dịp kỷ niệm 96 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2026), Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp tổ chức chuỗi hoạt động tình nguyện "Xuân yêu thương - Tết sẻ chia" tại xã Lùng Phình (Lào Cai) và các xã Xín Mần, Nấm Dẫn (Tuyên Quang). Đoàn công tác trao tặng chăn ấm, quần áo ấm cho người cao tuổi và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trong đó riêng tại Nấm Dẫn, Tổng Công ty Hàng không Việt Nam đồng hành trao tặng 1.150 chăn ấm trị giá 100 triệu đồng.

Bên cạnh phần quà vật chất, chương trình còn tổ chức hoạt động văn hóa tinh thần với sự đồng hành của Đoàn Cải lương - Nhà hát Sân khấu truyền thống Quốc gia Việt Nam, mang đến các tiết mục nghệ thuật cho đồng bào vùng cao.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Xây dựng **tuyến đường Thanh niên** và **tuyến đường Hạnh phúc**, cải thiện điều kiện đi lại cho người dân Lào Cai, Tuyên Quang

Trong khuôn khổ chương trình "Xuân yêu thương - Tết sẻ chia", Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam tài trợ xây dựng các công trình đường dân sinh cho người dân vùng cao. Tại xã Lùng Phình, đoàn tài trợ kinh phí xây dựng tuyến đường Thanh niên trị giá 100 triệu đồng; tại xã Nấm Dẩn, tài trợ xây dựng tuyến đường Hạnh phúc trị giá 100 triệu đồng, nâng tổng kinh phí xây dựng đường lên 200 triệu đồng.

Các công trình đường dân sinh và đường lên cột cờ biên giới góp phần cải thiện đáng kể điều kiện đi lại cho nhân dân địa phương, thể hiện cam kết đồng hành lâu dài của Bảo Việt với sự phát triển hạ tầng và kinh tế bền vững của cộng đồng vùng cao.



Xây dựng **Nhà nhân ái** và trao 20 XUẤT HỌC BỔNG cho học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn tại Phú Thọ

Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt tổ chức chương trình trao 20 suất học bổng với tổng giá trị 20 triệu đồng cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn tại Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương, Phú Thọ. Cũng tại sự kiện, Đoàn Thanh niên Tập đoàn phối hợp với các đơn vị trong ngành Tài chính trao tặng hàng chục suất quà và hỗ trợ xây dựng Nhà nhân ái cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương.

Trao tặng 269 SUẤT QUÀ hỗ trợ các hộ gia đình khó khăn tại Đồng Nai

Bảo Việt Nhân thọ Đồng Nai triển khai trao 269 suất quà với tổng giá trị 134,5 triệu đồng tới các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn, người cao tuổi neo đơn và hộ nghèo trên địa bàn tỉnh. Chương trình được tổ chức tại 6 địa phương, từ khu vực miền núi Vĩnh Cửu đến các phường tại Biên Hòa, với sự tham gia của cán bộ, tư vấn viên, góp phần hỗ trợ nhu yếu phẩm thiết yếu, giúp bà con ổn định đời sống trong dịp Tết

Tài trợ chuyến xe đưa 2.000 học sinh, sinh viên và người lao động khó khăn về quê đón Tết

Nhân dịp Tết Nguyên đán, Công ty Chứng khoán Bảo Việt (BVSC) đồng hành cùng chương trình "Chuyến xe mùa xuân" - hoạt động thường niên do Thành Đoàn TP. Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh và Trung tâm Hỗ trợ Học sinh, Sinh viên Thành phố tổ chức, hỗ trợ hơn 2.000 học sinh, sinh viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được trở về sum họp cùng gia đình. Tham gia với vai trò đơn vị tài trợ, BVSC thể hiện cam kết trong chiến lược trách nhiệm xã hội, góp phần xây dựng cộng đồng nhân ái.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Khám sức khỏe miễn phí cho hơn 4.000 trong Chương trình "Cảm ơn Niềm tin Việt"

KHÁCH HÀNG VÀ NGƯỜI THÂN



"Cảm ơn Niềm tin Việt

Trong năm 2025, Bảo Việt Nhân thọ tổ chức hoạt động khám sức khỏe miễn phí tri ân khách hàng trên khắp các tỉnh thành trong chuỗi chương trình Hội nghị sức khỏe "Cảm ơn Niềm tin Việt", nhận được sự hưởng ứng và phản hồi tích cực từ khách hàng tham dự. Các hạng mục khám gồm chụp X-quang, nội soi tai mũi họng, siêu âm tổng thể, tầm soát chỉ số đường máu, huyết áp và các hạng mục khám cơ bản khác.

Hiến tặng hơn 350 Lan tỏa nghĩa cử nhân văn của Bảo Việt

ĐƠN VỊ MÁU

Chương trình "Giọt hồng yêu thương - Vì những niềm tin của bạn" lần thứ 11 do Đoàn Thanh niên và Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt phối hợp Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương tổ chức đã khép lại với nhiều kết quả ý nghĩa. Tại Trụ sở chính số 8 Lê Thái Tổ, Hà Nội, hơn 200 cán bộ, nhân viên, tư vấn viên tham gia hiến máu tình nguyện. Tiếp nối, tại 233 Đồng Khởi, TP. Hồ Chí Minh, Công đoàn Tập đoàn tổ chức chương trình với gần 150 công đoàn viên từ 10 đơn vị khu vực tham gia, đóng góp tổng cộng hơn 350 đơn vị máu bổ sung vào ngân hàng máu quốc gia, tiếp nối thông điệp "Mỗi giọt máu cho đi - Một cuộc đời ở lại".



Khắc phục hậu quả thiên tai và môi trường



Hỗ trợ nạn nhân vụ tai nạn lật tàu Vịnh Xanh 58

Tháng 7/2025, vụ tai nạn lật tàu du lịch Vịnh Xanh 58 trên Vịnh Hạ Long gây hậu quả nghiêm trọng, khiến 35 người tử vong, 10 người bị thương và 4 người mất tích trong tổng số 49 hành khách. Ngay sau sự cố, Bảo hiểm Bảo Việt - đơn vị đứng đầu liên danh bảo hiểm cùng BSH, PTI và MIC - phối hợp Ban Quản lý Vịnh Hạ Long, chính quyền địa phương và lực lượng cứu hộ triển khai hỗ trợ nạn nhân, chi trả quyền lợi bảo hiểm với mức trách nhiệm tối đa 30 triệu đồng/người. Công tác chi trả được triển khai minh bạch tại Hà Nội và mở rộng tới các tỉnh xa như Hà Tĩnh, Nghệ An, Hà Giang. Chương trình bảo hiểm du lịch Vịnh Hạ Long, được tích hợp trong vé tham quan và quản lý bằng mã QR, giúp việc xác minh và xử lý bồi thường diễn ra nhanh chóng, chính xác, được Ban Quản lý Vịnh Hạ Long đánh giá cao về tinh thần trách nhiệm của Bảo Việt và liên danh bảo hiểm.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Đồng hành cùng khách hàng và cộng đồng ứng phó bão lũ

Tăng cường ứng trực bảo vệ quyền lợi khách hàng trước bão

Trước diễn biến phức tạp của bão số 3 (Wipha) dự kiến đổ bộ từ 21-23/7/2025, Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt kích hoạt kế hoạch ứng phó khẩn cấp trên toàn hệ thống. Các đoàn công tác thực địa được huy động đến khu vực trọng điểm trước khi bão đổ bộ, phối hợp khách hàng kiểm tra hiện trạng, gia cố tài sản; khi có sự cố, đoàn tiếp cận hiện trường giám định thiệt hại và hướng dẫn thủ tục bồi thường. Tổng đài chăm sóc khách hàng 1800 1118 duy trì trực 24/7. Với hơn 60 năm kinh nghiệm, Bảo hiểm Bảo Việt khẳng định vai trò tiên phong trong quản trị rủi ro, đồng hành cùng khách hàng trước, trong và sau bão.

Chi trả gần 119 TỶ ĐỒNG hỗ trợ khách hàng sau bão

Trước diễn biến phức tạp của bão số 3 (Wipha) và các đợt mưa lũ liên tiếp trong năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt chủ động kích hoạt kế hoạch ứng phó khẩn cấp, huy động nguồn lực bảo vệ quyền lợi khách hàng. Các đoàn công tác triển khai giám định tổn thất, hướng dẫn thủ tục bồi thường; tổng đài 1800 1118 cùng hệ thống hỗ trợ bồi thường duy trì hoạt động 24/7.

Tính đến ngày 08/10/2025, Bảo hiểm Bảo Việt ghi nhận 372 vụ tổn thất với số tiền bồi thường khẩn cấp ước tính 119 tỷ đồng, tập trung ở nhóm bảo hiểm tài sản, công trình xây dựng và xe cơ giới tại các tỉnh Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Nguyên, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Ninh và Bắc Giang, giúp khách hàng sớm khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và khôi phục sản xuất kinh doanh.



Triển khai gói hỗ trợ 3 TỶ ĐỒNG tại 6 địa phương chịu ảnh hưởng nặng sau bão lũ

Hưởng ứng lời kêu gọi của chính quyền địa phương, Tập đoàn Bảo Việt triển khai chương trình "Bảo Việt chung tay khắc phục hậu quả bão lũ", dành 3 tỷ đồng hỗ trợ cho 6 địa phương: Thành phố Huế, Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Gia Lai, Đắk Lắk và Khánh Hòa (mỗi địa phương 500 triệu đồng). Nguồn lực hỗ trợ gồm tiền mặt và hiện vật thiết yếu như gạo, quần áo ấm, đồ dùng học tập, học bổng cho học sinh và hỗ trợ nhà ở cho các gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Quyên góp hơn 4,8 TỶ ĐỒNG hỗ trợ đồng bào vùng bão lũ trên cả nước

Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên triển khai hàng loạt hoạt động cứu trợ đồng bào và cán bộ vùng ảnh hưởng bởi bão số 9, 10, 11 và lũ lụt tại miền Trung, miền Bắc, Nam Trung Bộ và Tây Nguyên năm 2025. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, toàn hệ thống quyên góp hơn 4 tỷ đồng, trong đó 2 tỷ đồng trao trực tiếp vào Quỹ vận động Trung ương; phần còn lại phân bổ cho các đoàn cứu trợ tại Hà Tĩnh, Thanh Hóa, Nghệ An, Thái Nguyên, Lào Cai, Bắc Ninh, Cao Bằng, Lạng Sơn (mỗi tỉnh 70 triệu đồng, tương đương 3 tấn gạo cùng nhu yếu phẩm), và 500 triệu đồng thăm hỏi cán bộ, tư vấn viên Bảo Việt bị ảnh hưởng nặng.

- Nghệ An: 80 suất quà, 1,2 tấn gạo, 1.500 cuốn vở tại xã Quỳ Châu, Yên Trung; thăm Mái ấm An Tôn.
- Thái Nguyên: 200 triệu đồng, 3 tấn gạo, 3.000 cuốn vở; hỗ trợ sửa 2 căn nhà bị cuốn trôi.
- Lào Cai: 100 triệu đồng, 3 tấn gạo, 3.000 cuốn vở.
- Phú Yên: 500 triệu đồng nhu yếu phẩm cho người dân và trẻ em.

Huy động 45 TẤN hàng cứu trợ trị giá khoảng 1,5 TỶ ĐỒNG từ cán bộ, nhân viên

Bên cạnh ngân sách hỗ trợ, cán bộ, nhân viên toàn hệ thống Bảo Việt tự nguyện quyên góp 45 tấn hàng hóa thiết yếu gồm quần áo ấm, sách vở, nhu yếu phẩm, tổng trị giá khoảng 1,5 tỷ đồng, kịp thời chuyển đến các địa phương vùng lũ Nam Trung Bộ.

- Bảo Việt Nhân thọ Khánh Hòa thăm hỏi, trao nhu yếu phẩm cho các gia đình đồng nghiệp bị ảnh hưởng bởi ngập lụt.
- Bảo Việt Nhân thọ Ninh Thuận động viên đội ngũ quản lý, tư vấn viên chịu thiệt hại do mưa lũ.
- Bảo Việt Nhân thọ Thừa Thiên Huế trao hàng trăm suất gạo hỗ trợ người dân tại các khu vực ngập sâu.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

1.800 CÂY XANH được trồng phủ xanh cảnh quan tại Lào Cai, Tuyên Quang

Trong khuôn khổ chương trình "Xuân yêu thương - Tết sẻ chia", Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh và Tổng Công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam triển khai trồng cây, phủ xanh cảnh quan tại các xã vùng cao. Tại xã Lùng Phình, Lào Cai, đoàn trồng 1.000 cây mai anh đào; tại xã Nấm Dẩn, Tuyên Quang, đoàn trồng thêm 800 cây, nâng tổng số cây trong chương trình lên gần 1.800 cây, mở ra tiềm năng phát triển du lịch sinh thái gắn với mùa hoa mai anh đào cho địa phương.

Đặt mục tiêu trồng 100.000 CÂY XANH hưởng ứng Tết trồng cây "Đời đời nhớ ơn Bác Hồ"

Hưởng ứng định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt Nhân thọ Đồng Nai tổ chức chương trình "Tết trồng cây - Vì một Việt Nam xanh" tại Văn miếu Trấn Biên, với sự tham gia của cán bộ, nhân viên và tư vấn viên tại địa phương, góp phần cải thiện cảnh quan và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.



20 CÂY XANH được trồng đầu xuân lan tỏa lối sống xanh tại Đồng Nai

Hưởng ứng định hướng phát triển bền vững, Bảo Việt Nhân thọ Đồng Nai tổ chức chương trình "Tết trồng cây - Vì một Việt Nam xanh" tại Văn miếu Trấn Biên, với sự tham gia của cán bộ, nhân viên và tư vấn viên tại địa phương, góp phần cải thiện cảnh quan và lan tỏa ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng.

Trồng 100 CÂY PHONG LINH tại Khu du lịch tâm linh Tây Yên Tử, trao 30 suất quà cho gia đình chính sách tại Bắc Giang

Tiếp nối phong trào "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" và nhân dịp kỷ niệm Quốc tế Phụ nữ 8/3, Công đoàn Tập đoàn Bảo Việt phối hợp cùng chính quyền tỉnh Bắc Giang tổ chức chương trình "Bảo Việt - Vì một Việt Nam xanh" tại Di tích chùa Hạ, Khu du lịch tâm linh Tây Yên Tử, huyện Sơn Động. Tại chương trình, Tập đoàn Bảo Việt trồng 100 cây phong linh - loài cây có đặc tính sinh trưởng tốt, tạo không gian xanh và cảnh quan cho địa phương. Được triển khai từ năm 2019, đây là một trong những hoạt động thường niên nhằm hiện thực hóa mục tiêu chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn.



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tri ân anh hùng liệt sỹ, gia đình có công với đất nước



Thăm hỏi, trao quà động viên lực lượng chiến sĩ Đồn Biên phòng đang làm nhiệm vụ bảo vệ biên cương Tổ quốc tại Tuyên Quang

Trong khuôn khổ chương trình "Xuân yêu thương - Tết sẻ chia" (31/01-03/02/2026), Đoàn Thanh niên Tập đoàn Bảo Việt tổ chức thăm hỏi, trao quà tới cán bộ, chiến sĩ tại Đồn Biên phòng xã Xín Mần (Tuyên Quang), ghi nhận và tri ân những đóng góp trong công tác bảo vệ chủ quyền biên giới, tiếp nối tinh thần "Uống nước nhớ nguồn" mà Tập đoàn kiên trì thực hiện qua nhiều năm.



Dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sỹ tại Ngã Ba Đồng Lộc, Thị Nghè và Kiều Phú nhân Ngày Thương binh – Liệt sỹ 27/7

Vừa qua, đoàn công tác Tập đoàn Bảo Việt dâng hương tưởng niệm tại Ngã ba Đồng Lộc - nơi ghi dấu sự hy sinh của mười nữ thanh niên xung phong và hàng nghìn chiến sỹ trong kháng chiến. Công đoàn Tập đoàn và Công đoàn các đơn vị khu vực TP. Chủ tịch Hồ Chí Minh dâng hương Chủ tịch Hồ Chí Minh và các liệt sĩ, thăm và tặng hơn 120 phần quà trị giá trên 50 triệu đồng tại Trung tâm nuôi dưỡng người có công Thị Nghè. Đoàn Thanh niên Bảo Việt cũng tổ chức hành trình tri ân tại xã Kiều Phú, Hà Nội, dâng hương tại Nghĩa trang Liệt sĩ xã Kiều Phú và thăm hỏi, tặng quà thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ.

Đây là chuỗi hoạt động trọng tâm nhân dịp kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ 27/7, thể hiện trách nhiệm gìn giữ và phát huy truyền thống "uống nước nhớ nguồn" trong suốt hành trình phát triển của Tập đoàn.



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Thăm hỏi và tặng quà tri ân các gia đình chính sách tại 3 miền tổ quốc

Nhân dịp kỷ niệm 78 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2025), Tập đoàn Bảo Việt tổ chức chuỗi hoạt động "Về nguồn" trải dài từ Bắc vào Nam, thể hiện đạo lý "uống nước nhớ nguồn" và tri ân đến những người đã hy sinh vì độc lập, tự do của Tổ quốc.

Hoạt động tại miền Bắc

Từ 11-13/7/2025, đoàn công tác gồm 20 thành viên của Tập đoàn Bảo Việt, Bảo Việt Hà Giang và Bảo Việt Nhân thọ Hà Giang dâng hương tại Nghĩa trang Quốc gia Vị Xuyên và Điểm cao 468, trao 30 suất quà tri ân cho gia đình chính sách. Đoàn cũng đến Khu di tích Tân Trào ATK, phối hợp cùng Bảo Việt Tuyên Quang và Bảo Việt Nhân thọ Tuyên Quang trao thêm 30 suất quà tại xã Tân Trào.

Hoạt động tại miền Trung

Từ 18-21/7/2025, đoàn công tác dâng hương tại các địa danh lịch sử: Ngã ba Đồng Lộc, Hang Tám Cô, Thành cổ Quảng Trị, Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang Đường 9, Chi khu Mai Lĩnh. Đoàn trao 60 suất quà tri ân các gia đình chính sách tại Quảng Ninh và Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Hoạt động tại Tây Nguyên

Từ 26-29/7/2025, đoàn công tác phối hợp với Bảo Việt Đắk Lắk dâng hương Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Nhà Thờ Bác Hồ, trao 30 suất quà cho gia đình chính sách tại TP. Buôn Ma Thuột và phường Tuy Hòa.

Với hành trình 60 năm phát triển (1965-2025), Bảo Việt luôn coi các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa là giá trị cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp, khẳng định tinh thần trách nhiệm xã hội của Tập đoàn trên hành trình phát triển bền vững cùng đất nước.



Với hành trình 60 năm phát triển (1965-2025), Bảo Việt luôn coi các hoạt động tri ân, đền ơn đáp nghĩa là giá trị cốt lõi trong văn hóa doanh nghiệp, khẳng định tinh thần trách nhiệm xã hội của Tập đoàn trên hành trình phát triển bền vững cùng đất nước.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Tổ chức Triển lãm mỹ thuật "Bài ca Thống nhất" tri ân các thế hệ đã hy sinh vì Tổ quốc nhân kỷ niệm 50 năm ngày thống nhất đất nước

Tại Công viên Thống Nhất (Hà Nội), Bảo Việt Nhân thọ đồng hành cùng Bộ Tư lệnh Hải quân tổ chức Triển lãm mỹ thuật "Bài ca Thống nhất", chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Đất nước thống nhất. Triển lãm giới thiệu các tác phẩm của nhiều họa sĩ nổi tiếng thời kháng chiến chống Mỹ như Huy Toàn, Lê Lam, Trần Hữu Chất, Phạm Ngọc Liệu, Phan Oánh, tái hiện những khoảnh khắc lịch sử qua nghệ thuật hội họa.

Là nhà tài trợ chính, Bảo Việt Nhân thọ khẳng định cam kết "Bảo vệ giá trị Việt", tri ân sâu sắc tới các thế hệ đã hy sinh vì Tổ quốc. Với gần 30 năm đồng hành phát triển cùng đất nước, Bảo Việt Nhân thọ tiếp tục giữ vững sứ mệnh lan tỏa tinh thần yêu nước, phát huy giá trị văn hóa, lịch sử Việt Nam.





"Sứ mệnh của Bảo Việt là bảo đảm sự bình an, thịnh vượng và lợi ích lâu dài cho khách hàng, nhà đầu tư, người lao động và cộng đồng". Do đó, song song với nhiệm vụ phát triển kinh doanh, Bảo Việt còn chú trọng đến những lợi ích lâu dài của cộng đồng thông qua các hoạt động trách nhiệm xã hội nhằm hiện thực hóa chiến lược phát triển bền vững của Bảo Việt.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Kế hoạch hoạt động cộng đồng năm 2026

Năm 2026, Tập đoàn Bảo Việt dự kiến tiếp tục dành khoảng 5 tỷ đồng kinh phí từ chi phí hoạt động và 5 tỉ đồng từ lợi nhuận sau thuế để thực hiện các nhiệm vụ an sinh xã hội, hỗ trợ cộng đồng. Thông qua các dự án xây dựng trường học, trạm y tế, các hoạt động tri ân, tôn tạo di tích lịch sử, xây dựng nhà tình nghĩa, thăm và tặng quà cho học sinh vùng cao, xây dựng nhà bán trú, v.v... Bảo Việt hi vọng có thể chung tay cùng cộng đồng, địa phương cải thiện đáng kể điều kiện sống, học tập của nhân dân và học sinh tại địa phương.

Nghiên cứu thành lập Quỹ An sinh xã hội và Phát triển cộng đồng Bảo Việt

Hướng tới mục tiêu tăng cường tính hệ thống, tính chuyên nghiệp và hiệu quả trong việc triển khai các hoạt động vì cộng đồng, Bảo Việt đang trong quá trình nghiên cứu thành lập Quỹ An sinh xã hội và Phát triển cộng đồng Bảo Việt.

Trong những năm qua, Bảo Việt đã duy trì mức chi bình quân từ 17-20 tỷ đồng mỗi năm cho các chương trình an sinh xã hội trên phạm vi toàn quốc. Theo định hướng dự kiến, Quỹ sẽ hoạt động không vì lợi nhuận, tập trung vào các lĩnh vực giáo dục, y tế, hỗ trợ sinh kế, bảo vệ môi trường, cứu trợ khẩn cấp và phát triển xanh.

Nếu được triển khai, Quỹ có thể góp phần chuẩn hóa cách thức tổ chức các hoạt động cộng đồng theo hướng tập trung, minh bạch và có định hướng dài hạn hơn, đồng thời hỗ trợ Bảo Việt từng bước lồng ghép các nguyên tắc ESG vào các sáng kiến an sinh xã hội trong thời gian tới.

GRI 413-2: Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương

Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ và không có bất kỳ vi phạm nào theo luật bảo vệ môi trường, luật doanh nghiệp của Việt Nam gây tác động tiêu cực đến cộng đồng địa phương. Tất cả các thông tin về hoạt động của doanh nghiệp được công bố rõ ràng trên website chính thức **www.baoviet.com.vn**



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

GRI 416

An toàn và sức khỏe của cộng đồng

Chủ đề trọng yếu

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của cộng đồng cũng như khách hàng được Bảo Việt quan tâm hàng đầu và lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho cộng đồng những giải pháp bảo vệ toàn diện nhất.

Phạm vi báo cáo

- Duy trì sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động phổ thông
- Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Thông qua việc phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, đồng thời duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động thu nhập thấp, Bảo Việt có thể hiện thực hóa cam kết mang đến giải pháp tài chính bảo vệ toàn diện cho khách hang và cộng đồng trong suốt vòng đời của sản phẩm, dịch vụ. Các biện pháp quản trị Bảo Việt đưa ra cũng được chú ý tuân thủ các quy định và các bộ luật về tác động sức khỏe và an toàn tới khách hàng.

Cách thức quản lý

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm hưu trí tự nguyện, các sản phẩm bảo hiểm chuyên biệt không chỉ là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách và quỹ Bảo hiểm xã hội, y tế của Nhà nước mà còn là cách để hỗ trợ cho khách hàng chuẩn bị cho cuộc sống an hưởng điền viên sau khi nghỉ hưu hoặc khi sức khỏe không may bị ảnh hưởng. Bên cạnh đó, việc duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô bao gồm các sản phẩm với mức phí đóng thấp dành cho số đông người dân là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện cuộc sống của các hộ dân nghèo và cận nghèo tại khu vực nông thôn và thành thị.



Đánh giá phương pháp quản trị

Với những cách quản trị của doanh nghiệp về vấn đề An toàn sức khỏe của khách hàng, Bảo Việt đảm bảo các sản phẩm và dịch vụ thực hiện đúng chức năng và đem lại lợi ích nhiều nhất, không gây ra rủi ro cho sức khỏe và an toàn của khách hàng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Duy trì sản phẩm bảo hiểm vi mô cho người lao động phổ thông

Trong bối cảnh nhu cầu bảo vệ tài chính của người lao động phổ thông, hộ gia đình thu nhập trung bình và thấp, cũng như các nhóm dễ bị tổn thương vẫn ở mức cao, Bảo Việt tiếp tục duy trì các sản phẩm bảo hiểm đại chúng và bảo hiểm vi mô theo hướng đơn giản, thiết thực và dễ tiếp cận hơn, qua đó góp phần mở rộng mạng lưới bảo vệ cho cộng đồng trong năm 2025.

Một số sản phẩm Bảo hiểm vi mô mà Bảo Việt đang nghiên cứu và thí điểm triển khai bao gồm:



BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nhóm sản phẩm bảo hiểm đại chúng

Bảo hiểm học sinh

Sản phẩm bảo hiểm đại chúng được tiếp tục triển khai rộng tại các trường học, nhằm hỗ trợ học sinh, sinh viên, giáo viên và gia đình giảm bớt gánh nặng tài chính khi phát sinh tai nạn học đường và các rủi ro liên quan. Trong bối cảnh bảo vệ trẻ em và duy trì cơ hội học tập bền vững tiếp tục là một yêu cầu xã hội quan trọng, sản phẩm này được duy trì với định hướng nhân văn, gắn với công tác khuyến học và hỗ trợ các nhóm học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Quyền lợi nổi bật

- Duy trì một giải pháp bảo hiểm có độ phủ rộng trong môi trường học đường
- Hỗ trợ chi trả khi phát sinh tai nạn, góp phần giảm áp lực tài chính cho gia đình và nhà trường.
- Gắn với chính sách miễn phí hoặc giảm phí cho một số nhóm học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt.

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Góp phần bảo đảm tính liên tục của việc học tập khi gia đình phát sinh chi phí do tai nạn học đường
- Hỗ trợ nhóm học sinh, sinh viên dễ bị tổn thương tiếp cận giải pháp bảo vệ với chi phí phù hợp hơn.
- Thể hiện vai trò của doanh nghiệp bảo hiểm trong việc đồng hành cùng giáo dục và an sinh xã hội.

Bảo hiểm xe cơ giới

Sản phẩm bảo hiểm đại chúng được duy trì nhằm hỗ trợ người dân giảm thiểu tác động tài chính từ các rủi ro trong quá trình tham gia giao thông, bao gồm thiệt hại vật chất, trách nhiệm dân sự và tai nạn đối với người ngồi trên xe. Trong quý I/2025, toàn quốc xảy ra 4.760 vụ tai nạn giao thông, làm chết 2.615 người và bị thương 3.186 người. Bảo hiểm xe cơ giới là lớp bảo vệ thiết thực đối với nhóm lao động phổ thông sử dụng xe máy, ô tô để đi làm, mưu sinh và phục vụ sinh hoạt hằng ngày.

Quyền lợi nổi bật

- Bao phủ các nhu cầu bảo vệ cơ bản và phổ biến của người tham gia giao thông
- Kết hợp giữa bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc, cháy nổ và tai nạn người ngồi trên xe.
- Gắn với các hoạt động truyền thông, phòng ngừa rủi ro và nâng cao nhận thức cộng đồng về an toàn giao thông.

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Giúp người dân, đặc biệt là nhóm lao động sử dụng phương tiện cá nhân hằng ngày, giảm bớt gánh nặng tài chính khi rủi ro xảy ra.
- Mở rộng tiếp cận giải pháp bảo hiểm thiết yếu cho nhóm khách hàng đại chúng.
- Góp phần nâng cao ý thức phòng ngừa rủi ro và an toàn giao thông trong cộng đồng.

Bảo hiểm nông nghiệp

Sản phẩm được tiếp tục duy trì nhằm hỗ trợ người dân và tổ chức sản xuất nông nghiệp giảm thiểu tổn thất tài chính do thiên tai, dịch bệnh và các rủi ro đặc thù của lĩnh vực nông nghiệp. Trong bối cảnh thời tiết cực đoan và rủi ro sản xuất ngày càng phức tạp, năm 2025, thiên tai làm 519 người chết, mất tích và bị thương trên phạm vi cả nước, thiệt hại về tài sản ước tính hơn 119,9 nghìn tỷ đồng tương đương khoảng 0,8% GDP, việc duy trì các giải pháp bảo vệ cho cây trồng, vật nuôi và mô hình nông nghiệp công nghệ cao tiếp tục có ý nghĩa lớn đối với khu vực nông thôn.

Quyền lợi nổi bật

- Duy trì các giải pháp bảo vệ cho vật nuôi, cây trồng, nông nghiệp công nghệ cao và một số trách nhiệm dân sự đặc thù.
- Hỗ trợ người sản xuất nông nghiệp ổn định đời sống và có điều kiện tái sản xuất sau tổn thất
- Phù hợp với nhu cầu tăng cường khả năng chống chịu trước thiên tai, dịch bệnh và biến động khí hậu.

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Góp phần giảm bớt tác động tài chính của thiên tai, dịch bệnh đối với nông hộ và đơn vị sản xuất
- Hỗ trợ duy trì sinh kế, ổn định đời sống và khả năng tái đầu tư sau tổn thất.
- Tăng cường năng lực chống chịu của cộng đồng nông thôn trước các rủi ro khí hậu và sản xuất.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Nhóm sản phẩm bảo hiểm vi mô

Trong thời điểm diễn biến dịch bệnh phức tạp cùng kỷ nguyên số hóa đang phát triển nở rộ, việc tìm ra những ý tưởng, những chính sách, cải cách khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo và sự thích ứng của doanh nghiệp, người dân, hướng tới phục hồi và xây dựng một xã hội vững mạnh, thịnh vượng, lấy con người làm trung tâm trở thành nhu cầu cấp bách, đó là chìa khóa để xây dựng một tương lai bền vững.

Bảo Việt nhận thức rõ vai trò không chỉ là đầu tàu kinh tế mà còn là doanh nghiệp tiên phong trong việc tuyên bố và hiện thực hóa Chiến lược Phát triển bền vững bằng các hành động cụ thể trong việc ra quyết định kinh doanh, đầu tư phát triển cộng đồng, triển khai các sản phẩm dịch vụ vì sự an toàn và sức khỏe người dân, lấy con người làm trung tâm, từ đó góp phần bảo đảm sự bình an và phát triển cộng đồng bền vững.

An Bình Yên Vui

Sản phẩm bảo hiểm vi mô được duy trì dành cho nhóm khách hàng cần một giải pháp bảo vệ có chi phí thấp, thủ tục đơn giản và khả năng tham gia linh hoạt. Sản phẩm được thiết kế để hỗ trợ các nhu cầu bảo vệ cơ bản trước những rủi ro sức khỏe và tai nạn thường gặp trong cuộc sống hằng ngày, phù hợp hơn với người lao động phổ thông, hộ gia đình thu nhập thấp và các khách hàng chưa có điều kiện tiếp cận sâu với các sản phẩm bảo hiểm truyền thống.

Quyền lợi nổi bật

- Mức phí từ 44.000 đồng/người/năm, tương đương khoảng 3.600 đồng/tháng
- Độ tuổi tham gia rộng, từ 15 ngày tuổi đến 70 tuổi
- Trẻ em có thể tham gia độc lập, không bắt buộc đi kèm cha mẹ
- Tập trung vào khả năng tiếp cận dễ dàng đối với nhóm khách hàng phổ thông

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng

- Mở rộng cơ hội tham gia bảo hiểm cho nhóm khách hàng có thu nhập thấp
- Hỗ trợ hình thành lớp bảo vệ tài chính cơ bản với chi phí phù hợp
- Góp phần đưa bảo hiểm đến gần hơn với các hộ gia đình lao động phổ thông.

An Sinh Hạnh Phúc

Sản phẩm bảo hiểm vi mô được duy trì theo định hướng hỗ trợ ổn định tài chính cho gia đình khi thành viên trong hộ, đặc biệt là người trụ cột, gặp rủi ro. Theo công bố của cơ quan BHXH Việt Nam dẫn nguồn Tổng cục Thống kê, quý IV/2025 cả nước có khoảng 32,7 triệu lao động phi chính thức, chiếm 61,9% tổng số lao động có việc làm. Sản phẩm phù hợp với các hộ gia đình có nhu cầu bảo vệ thiết thực, mong muốn tiếp cận một giải pháp chính thống với chi phí phù hợp và điều kiện tham gia đơn giản hơn.

Quyền lợi nổi bật

- Mức phí khởi điểm của chương trình bảo hiểm vi mô Bảo Việt: từ 44.000 đồng/người/năm
- Độ tuổi tham gia đến 60 tuổi và có thể tái tục đến 65 tuổi
- Hướng nhiều hơn tới nhu cầu bảo vệ sự ổn định tài chính của hộ gia đình
- Phù hợp với các gia đình cần một giải pháp bảo vệ thiết thực, dễ tiếp cận
- Bổ sung lựa chọn bảo hiểm chính thống cho nhóm khách hàng thu nhập trung bình và thấp

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng

- Tăng thêm lựa chọn bảo hiểm chính thống cho các hộ gia đình có nhu cầu bảo vệ thiết thực
- Hỗ trợ duy trì sự ổn định tài chính gia đình khi phát sinh biến cố
- Góp phần mở rộng độ bao phủ bảo hiểm đối với khu vực lao động phi chính thức



Việc duy trì các sản phẩm bảo hiểm vi mô trong năm 2025 tiếp tục cho thấy nỗ lực của Bảo Việt trong việc phát triển các giải pháp bảo vệ có tính bao trùm, chi phí phù hợp và khả năng tiếp cận rộng, qua đó góp phần hỗ trợ an sinh xã hội, củng cố an toàn tài chính và tăng khả năng chống chịu rủi ro cho cộng đồng.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phát triển sản phẩm tích hợp và chuyên biệt, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho cộng đồng

Trong năm 2025, Bảo Việt tiếp tục phát triển các giải pháp bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt, với tổng cộng 1**0 sản phẩm bảo hiểm nhân thọ mới** gồm **03 sản phẩm bảo hiểm chính** và **07 sản phẩm bán kèm**, qua đó mở rộng khả năng bảo vệ tài chính, chăm sóc sức khỏe và tích lũy dài hạn cho cộng đồng.

Nhóm sản phẩm chính

An Khang Như Ý

Ra mắt ngày 12/02/2025, An Khang Như Ý là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung được phát triển nhằm tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước rủi ro tử vong cho khách hàng và gia đình. Sản phẩm góp phần giúp khách hàng chủ động xây dựng nền tảng an toàn tài chính dài hạn, đồng thời mở rộng thêm lựa chọn bảo vệ ở quy mô lớn hơn trong danh mục sản phẩm năm 2025.

Thông tin
- Thời điểm ra mắt: 12/02/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung

Quyền lợi nổi bật
- Quyền lợi bảo hiểm tử vong lên tới 25 tỷ đồng
- Tăng cường lớp bảo vệ tài chính trước các biến cố lớn
- Hỗ trợ khách hàng xây dựng nền tảng bảo vệ dài hạn cho gia đình

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng
- Góp phần nâng cao khả năng ứng phó trước các rủi ro lớn trong cuộc sống
- Củng cố năng lực chống chịu tài chính cho khách hàng và gia đình
- Mở rộng tiếp cận giải pháp bảo vệ tài chính có giá trị cao cho cộng đồng

An Tâm Hoạch Định

Cũng được ra mắt ngày 12/02/2025, An Tâm Hoạch Định là sản phẩm bảo hiểm liên kết chung hỗ trợ khách hàng chủ động lập kế hoạch tài chính dài hạn, kết hợp giữa bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp. Sản phẩm được thiết kế để đồng hành với khách hàng trong nhiều giai đoạn cuộc sống, qua đó góp phần thúc đẩy thói quen chuẩn bị nguồn lực tài chính bền vững cho tương lai.

Thông tin
- Thời điểm ra mắt: 12/02/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm liên kết chung

Quyền lợi nổi bật
- Hỗ trợ hoạch định tài chính dài hạn đến 90 tuổi
- Kết hợp bảo vệ và tích lũy trong cùng một giải pháp
- Phù hợp với nhu cầu chuẩn bị nguồn lực tài chính cho tương lai

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng
- Hỗ trợ khách hàng chủ động xây dựng kế hoạch tài chính bền vững
- Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp tài chính dài hạn cho gia đình
- Góp phần nâng cao an toàn tài chính trong trung và dài hạn cho cộng đồng

An Tâm Hoạch Định

Ra mắt ngày 15/11/2025, An Lộc Vững Bền là sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp mới, được phát triển theo định hướng vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững cho khách hàng. Việc bổ sung sản phẩm này vào danh mục năm 2025 giúp Bảo Việt Nhân thọ hoàn thiện thêm nhóm giải pháp tài chính có tính cân bằng giữa nhu cầu bảo vệ hiện tại và mục tiêu tích lũy cho tương lai.

Thông tin
- Thời điểm ra mắt: 15/11/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm hỗn hợp

Quyền lợi nổi bật
- Giải pháp bảo vệ kết hợp tích lũy trong cùng một sản phẩm
- Hỗ trợ khách hàng xây dựng kế hoạch tài chính trung và dài hạn
- Mở rộng lựa chọn cho nhu cầu vừa bảo vệ vừa tích lũy bền vững

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng
- Đáp ứng nhu cầu tích lũy ổn định gắn với bảo vệ tài chính
- Tăng thêm lựa chọn giải pháp cân bằng cho khách hàng và gia đình
- Góp phần củng cố nền tảng tài chính dài hạn cho cộng đồng

Nhóm sản phẩm bán kèm

Bảo hiểm Bệnh nan y

Được triển khai từ ngày 01/07/2025, Bảo hiểm Bệnh nan y là sản phẩm bảo hiểm bán kèm chuyên biệt giúp gia tăng khả năng bảo vệ tài chính trước các bệnh lý nghiêm trọng như ung thư, đột quỵ, nhồi máu cơ tim. Sản phẩm được bổ sung nhằm mở rộng độ phủ của các giải pháp chăm sóc sức khỏe chuyên sâu, đáp ứng nhu cầu bảo vệ trước những rủi ro y tế có thể gây tác động lớn tới tài chính gia đình.

Thông tin
- Thời điểm triển khai: 01/07/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể

Quyền lợi nổi bật
- Quyền lợi bảo hiểm lên tới 3 tỷ đồng
- Bảo vệ trước các bệnh lý nghiêm trọng như ung thư, đột quỵ, nhồi máu cơ tim
- Tăng cường lớp bảo vệ sức khỏe chuyên biệt trong hợp đồng chính

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng
- Giảm áp lực tài chính khi phát sinh rủi ro sức khỏe lớn
- Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp bảo vệ bệnh lý nghiêm trọng
- Góp phần nâng cao an toàn sức khỏe và tài chính cho cộng đồng

Bảo hiểm Tử vong và Thương tật nghiêm trọng do tai nạn

Cũng được triển khai từ ngày 01/07/2025, Bảo hiểm Tử vong và Thương tật nghiêm trọng do tai nạn là sản phẩm bảo hiểm bán kèm cung cấp lớp bảo vệ chuyên biệt trước các rủi ro tai nạn nghiêm trọng. Với mức quyền lợi cao và phạm vi bảo vệ rộng, sản phẩm giúp khách hàng gia tăng mức độ an toàn tài chính trong trường hợp xảy ra những biến cố bất ngờ có ảnh hưởng lớn tới sức khỏe và nguồn thu nhập của gia đình.

Thông tin
- Thời điểm triển khai: 01/07/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể

Quyền lợi nổi bật
- Quyền lợi chi trả tối đa lên tới 10 tỷ đồng
- Phạm vi bảo vệ toàn cầu
- Bổ sung lớp bảo vệ chuyên biệt trước rủi ro tai nạn nghiêm trọng

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng
- Gia tăng an toàn tài chính trước các biến cố tai nạn lớn
- Mở rộng độ phủ bảo vệ cho khách hàng trong nhiều hoàn cảnh sống và làm việc
- Góp phần tăng khả năng ứng phó rủi ro cho cộng đồng

Bảo hiểm Thương tật bộ phận vĩnh viễn do tai nạn 2.0

Được triển khai từ ngày 01/07/2025 như một sản phẩm bảo hiểm bán kèm nhằm mở rộng độ phủ bảo vệ trước các rủi ro tai nạn trong cuộc sống. Sản phẩm tập trung vào các tình huống thương tật bộ phận vĩnh viễn có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, khả năng lao động và sự ổn định tài chính của khách hàng và gia đình.

Thông tin
- Thời điểm triển khai: 01/07/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể

Quyền lợi nổi bật
- Quyền lợi bảo hiểm lên đến 500 triệu đồng
- Bảo vệ theo danh mục thương tật bộ phận vĩnh viễn
- Tăng độ phủ bảo vệ trước rủi ro tai nạn trong cuộc sống

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng
- Hỗ trợ giảm thiểu tác động tài chính khi không may gặp tai nạn
- Bổ sung lớp bảo vệ chuyên biệt cho rủi ro ảnh hưởng đến khả năng lao động
- Góp phần hoàn thiện hệ giải pháp bảo vệ đa lớp cho cộng đồng

Bảo hiểm Bệnh lý nghiêm trọng toàn diện

Được triển khai từ ngày 15/11/2025, Sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe, thân thể - Bảo hiểm Bệnh lý nghiêm trọng toàn diện là sản phẩm bảo hiểm bán kèm chuyên biệt giúp gia tăng khả năng bảo vệ tài chính trước 115 bệnh lý nghiêm trọng, bao gồm nhiều rủi ro sức khỏe phổ biến như ung thư, đột quỵ, tim mạch... Sản phẩm được thiết kế để đồng hành trong những tình huống khó lường, giúp khách hàng chủ động hơn trong việc điều trị, giảm áp lực chi phí và bảo toàn kế hoạch cuộc sống.

Thông tin
- Thời điểm triển khai: 15/11/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể

Quyền lợi nổi bật
- Phạm vi bảo hiểm tới 115 bệnh lý nghiêm trọng
- Quyền lợi bảo hiểm lên tới 3 tỷ đồng
- Hỗ trợ chi trả sớm 500 triệu đồng cho bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu
- Chi trả đến 100 triệu đồng cho điều trị nội trú từ giai đoạn đầu của bệnh

Giá trị đối với khách hàng/cộng đồng
- Giảm áp lực tài chính khi phát sinh rủi ro sức khỏe lớn
- Mở rộng khả năng tiếp cận giải pháp bảo vệ bệnh lý nghiêm trọng
- Góp phần nâng cao an toàn sức khỏe và tài chính cho cộng đồng

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Hỗ trợ Đóng phí bảo hiểm do Tử vong

Triển khai từ ngày 01/07/2025, Hỗ trợ Đóng phí bảo hiểm do Tử vong là sản phẩm bảo hiểm bán kèm được thiết kế nhằm duy trì hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm chính nếu người được bảo hiểm không may qua đời. Sản phẩm mang tính hỗ trợ bền vững, giúp kế hoạch bảo vệ và tích lũy của gia đình tiếp tục được duy trì ngay cả khi xảy ra biến cố lớn.

Thông tin

- Thời điểm triển khai: 01/07/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm tử kỳ
- Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính
- Đối tượng hỗ trợ: Bên mua bảo hiểm và Người hôn phối

Quyền lợi nổi bật

- Hỗ trợ tiếp tục đóng phí cho sản phẩm chính khi người được bảo hiểm tử vong
- Giúp hợp đồng chính duy trì hiệu lực và quyền lợi dài hạn
- Hạn chế gián đoạn kế hoạch bảo vệ và tích lũy của gia đình

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Bảo đảm quyền lợi bảo hiểm dài hạn cho người thân
- Củng cố tính ổn định của kế hoạch tài chính gia đình
- Tăng giá trị bảo vệ bền vững trong hệ giải pháp dành cho cộng đồng

Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Người được bảo hiểm

Cũng được triển khai từ ngày 15/11/2025, Sản phẩm Bảo hiểm sức khỏe, thân thể - Bảo hiểm Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Người được bảo hiểm là sản phẩm bảo hiểm bán kèm hỗ trợ đóng phí bảo hiểm của sản phẩm chính khi người được bảo hiểm mắc Bệnh lý nghiêm trọng theo quy định, giúp hợp đồng được duy trì trọn vẹn để bảo vệ gia đình không bị gián đoạn.

Thông tin

- Thời điểm triển khai: 15/11/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể
- Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính
- Đối tượng hỗ trợ: Người được bảo hiểm

Quyền lợi nổi bật

- Hỗ trợ đóng 100% phí bảo hiểm định kỳ năm/phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm chính
- Áp dụng khi người được bảo hiểm mắc bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu hoặc giai đoạn cuối
- Giúp hợp đồng chính tiếp tục duy trì hiệu lực bảo hiểm
- Hạn chế gián đoạn kế hoạch bảo vệ tài chính của gia đình

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Gia tăng bảo vệ tài chính trước rủi ro bệnh lý nghiêm trọng
- Giúp duy trì hợp đồng bảo hiểm khi khách hàng gặp khó khăn về đóng phí
- Củng cố tính bền vững của kế hoạch tài chính gia đình

Hỗ trợ đóng phí bảo hiểm do bệnh lý nghiêm trọng cho Người được bảo hiểm

Được triển khai từ ngày 15/11/2025 như một sản phẩm bảo hiểm bán kèm nhằm giải quyết đúng mối lo biến cố sức khỏe nghiêm trọng xảy ra với Bên mua bảo hiểm hoặc Người hôn phối, giúp duy trì phí của sản phẩm chính khi người đứng ra đảm bảo tài chính hoặc người đồng hành cùng họ mắc Bệnh lý nghiêm trọng

Thông tin

- Thời điểm triển khai: 15/11/2025
- Dòng sản phẩm: Bảo hiểm sức khỏe, thân thể
- Cơ chế hỗ trợ: Đóng phí thay cho sản phẩm chính
- Đối tượng hỗ trợ: Bên mua bảo hiểm và Người hôn phối

Quyền lợi nổi bật

- Hỗ trợ đóng 100% phí bảo hiểm định kỳ năm/phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm chính
- Áp dụng khi Bên mua bảo hiểm hoặc Người hôn phối mắc bệnh lý nghiêm trọng giai đoạn đầu hoặc giai đoạn cuối
- Mở rộng phạm vi bảo vệ sang người đóng phí và người hôn phối
- Giúp duy trì hiệu lực hợp đồng và quyền lợi bảo hiểm cho gia đình

Giá trị đối với khách hàng/ cộng đồng

- Gia tăng bảo vệ tài chính trước rủi ro bệnh lý nghiêm trọng
- Mở rộng lớp bảo vệ cho cả người mua bảo hiểm và người hôn phối
- Hỗ trợ duy trì ổn định tài chính gia đình khi phát sinh biến cố sức khỏe

Việc ra mắt đồng thời **10 sản phẩm mới** trong năm 2025 tiếp tục cho thấy nỗ lực của Bảo Việt trong việc phát triển các giải pháp bảo hiểm tích hợp và chuyên biệt, góp phần nâng cao an toàn tài chính, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe và tăng khả năng ứng phó rủi ro cho cộng đồng.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI





GRI STANDARDS
GRI 416

GRI 416-1: Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ

Tập đoàn Bảo Việt thường xuyên rà soát, đánh giá tác động sức khỏe và an toàn liên quan đến các sản phẩm và dịch vụ tài chính – bảo hiểm. Các quy trình cung cấp dịch vụ đều tuân thủ quy định của pháp luật, tiêu chuẩn ngành và được kiểm soát chặt chẽ, nhằm đảm bảo quyền lợi và sự an toàn của khách hàng, cộng đồng.

GRI STANDARDS
GRI 416

GRI 416-1: Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ

Trong năm 2025, Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có trường hợp vi phạm hoặc khiếu nại liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn khi khách hàng sử dụng sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp. Kết quả này khẳng định cam kết của Bảo Việt về quản trị rủi ro và cung cấp dịch vụ an toàn, bền vững.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

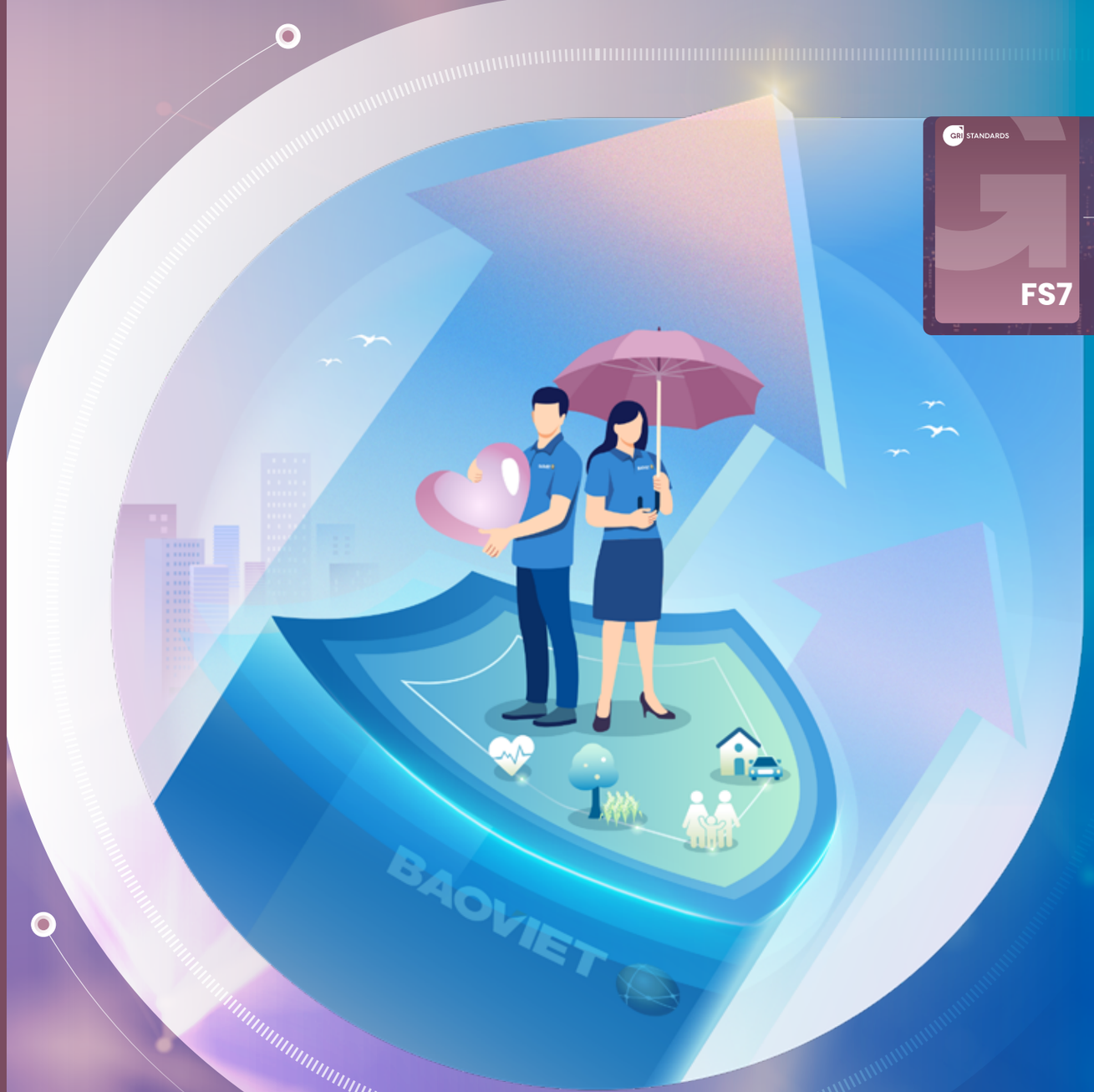
GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



GRI STANDARDS

FS7

Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội

Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực bảo hiểm, dịch vụ tài chính nên vấn đề an toàn và sức khỏe của cộng đồng cũng như khách hàng được Bảo Việt quan tâm hàng đầu và lồng ghép ngay từ khâu nghiên cứu, thiết kế sản phẩm nhằm mang đến cho cộng đồng những giải pháp bảo vệ toàn diện nhất.

Chủ đề trọng yếu

Sự ra đời liên tục của các sản phẩm bảo hiểm với mức phí đóng thấp đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng phổ thông và được ưu tiên trong xã hội như học sinh, sinh viên, người già, người tàn tật, kém may mắn, người nông dân có năng lực tài chính thấp, v.v... là cách để Bảo Việt hỗ trợ cải thiện chất lượng cuộc sống của cộng đồng địa phương, đồng thời đây cũng là cách Bảo Việt chia sẻ sức ép về ngân sách với quỹ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế của Nhà nước.

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Phạm vi báo cáo

- Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ
- Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

Phương pháp quản trị

Mục đích quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt dành cho số đông người dân và phục vụ lợi ích cộng đồng. Từ đó, mang đến một cái nhìn tổng thể về những đóng góp của Bảo Việt đến từ các sản phẩm của doanh nghiệp.

Cách thức quản lý

Chỉ tiêu FS7 cung cấp thông tin về các sản phẩm và dịch vụ của Bảo Việt có lợi ích xã hội theo từng lĩnh vực kinh doanh và không bao gồm các sản phẩm, dịch vụ theo yêu cầu của pháp luật. Theo đó, mỗi loại sản phẩm nêu các nội dung sau:

- Mô tả đặc trưng, mục đích của sản phẩm, đối tượng mục tiêu
- Giá trị bằng tiền của sản phẩm hoặc số giao dịch, số khách hàng của dịch vụ
- Tỷ lệ của giá trị các sản phẩm, dịch vụ so với tổng giá trị tất cả các sản phẩm của doanh nghiệp



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

GRI 400 BIỂU TƯỢNG TƯƠNG TÁC

Đánh giá phương pháp quản trị

- Về tổng thể, nhiều sản phẩm, dịch vụ của bảo việt đáp ứng nhu cầu của mọi đối tượng trong xã hội như các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến giáo dục, chăm sóc sức khỏe...

- Về chi tiết, có những sản phẩm, dịch vụ của bảo việt hỗ trợ cơ hội phát triển và nâng cao năng lực tài chính cho các nhóm đối tượng bị thiệt thòi. Mặc dù, tất cả các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều được lập luận là có những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu fs7 sẽ chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.

Định nghĩa

Các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con của Bảo Việt được thiết kế nhằm đem lại một lợi ích xã hội cụ thể, đáp ứng nhu cầu của nhóm đối tượng được ưu tiên trong xã hội như học sinh, sinh viên, người già, người tàn tật, kém may mắn, người nông dân có năng lực tài chính thấp...

Một số loại sản phẩm và dịch vụ đem lại lợi ích cho xã hội và các đối tượng ưu tiên trong xã hội của Bảo Việt gồm:

- **Tín dụng vi mô:** Sản phẩm của ngân hàng cung cấp tín dụng, tài dụng, tài chính cho các đối tượng có thu nhập thấp
- **Bảo hiểm vi mô:** Sản phẩm bảo hiểm cho các hộ gia đình, cá nhân có thu nhập thấp
- **Sản phẩm, dịch vụ dành cho học sinh, sinh viên;**
- **Sản phẩm, dịch vụ dành cho đối tượng được ưu tiên trong xã hội** (nông dân, nông dân có nguồn tài chính thấp, người lao động có thu nhập thấp, trẻ em, người già, v.v...).



GRI STANDARDS
GRI G4
FS7

GRI G4 – FS7:
Chỉ tiêu giá trị bằng tiền của các sản phẩm và dịch vụ phục vụ lợi ích xã hội được đảm bảo bởi kiểm toán nội bộ Tập đoàn Bảo Việt

Chỉ tiêu FS7 cung cấp các thông tin, số liệu về các sản phẩm, dịch vụ của Bảo Việt và các công ty con trong việc xây dựng các nguồn vốn xã hội, đáp ứng trên diện rộng nhu cầu của cộng đồng. Mặc dù, các sản phẩm và dịch vụ khi thiết kế đều mang lại những lợi ích khác nhau cho xã hội, tuy nhiên, chỉ tiêu FS7 chỉ tập trung vào các sản phẩm, dịch vụ được thiết kế đem lại lợi ích cho những đối tượng cụ thể, hoặc được ưu tiên trong xã hội.

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

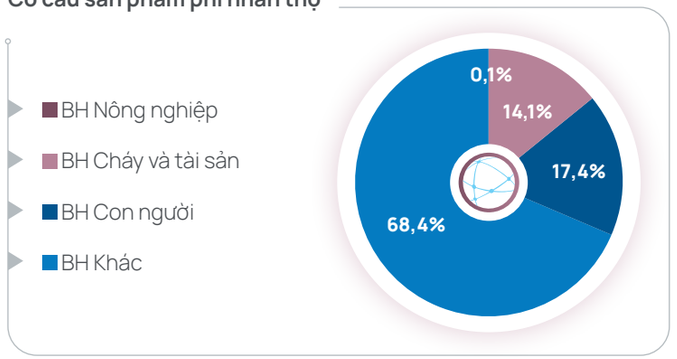
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

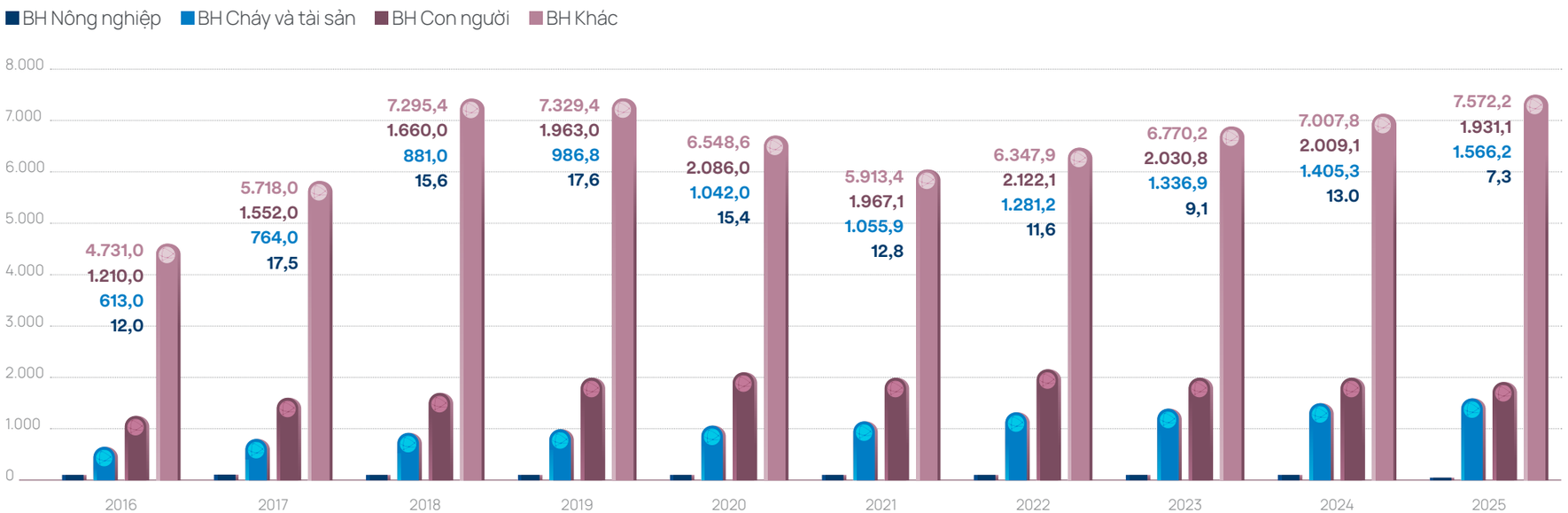
Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ

Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt (BHBV) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ. BHBV là đơn vị dẫn đầu trên thị trường Việt Nam trong lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ với nhiều sản phẩm đa dạng và vượt trội cho nhiều đối tượng khác nhau trong xã hội, đem lại lợi ích thiết thực dài hạn, nâng cao đời sống xã hội như sản phẩm bảo hiểm nông nghiệp, bảo hiểm con người, bảo hiểm bảo vệ tài sản. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ cụ thể như sau:

Cơ cấu sản phẩm phi nhân thọ



Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm phi nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Một số sản phẩm đặc trưng mang lại giá trị cho lợi ích cộng đồng, cho những đối tượng trên bình diện rộng của xã hội và có thu nhập hạn chế, cụ thể như sau:



Bảo hiểm Nông nghiệp

Việt Nam là nước nông nghiệp nhưng mỗi năm thiên tai, dịch bệnh gây thiệt hại lớn, ước khoảng 1,5% GDP. Bảo hiểm nông nghiệp vì vậy trở thành điểm tựa cần thiết, giúp người dân và doanh nghiệp bảo vệ thành quả lao động, giảm bớt tổn thất và có nguồn vốn tái sản xuất khi rủi ro xảy ra. Trong lĩnh vực này, Bảo hiểm Bảo Việt là doanh nghiệp tiên phong triển khai các giải pháp bảo vệ sản xuất nông nghiệp.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm cây lúa: là sản phẩm bảo hiểm giúp người sản xuất lúa giảm bớt gánh nặng tài chính khi năng suất sụt giảm do thiên tai, sâu bệnh hoặc dịch bệnh trong thời hạn bảo hiểm.

- Người được bảo hiểm được bồi thường khi sụt giảm năng suất lúa do các rủi ro thiên tai và/hoặc sâu bệnh, bệnh, dịch bệnh gây ra.
- Sản phẩm góp phần hỗ trợ người dân ổn định sản xuất, giảm thiểu tổn thất và có điều kiện tái đầu tư sau rủi ro.
- Sản phẩm hiện được áp dụng tại các địa phương: Bình Thuận, Đồng Tháp, Nghệ An, Thái Bình.

Bảo hiểm vật nuôi: là sản phẩm bảo hiểm giúp người chăn nuôi chủ động bảo vệ tài sản, giảm thiểu thiệt hại tài chính khi vật nuôi gặp rủi ro trong quá trình sản xuất.

- Người được bảo hiểm được bồi thường khi vật nuôi bị chết do các nguyên nhân trực tiếp từ thiên tai, dịch bệnh hoặc phải tiêu hủy theo quyết định của cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Sản phẩm góp phần tạo điểm tựa tài chính để người chăn nuôi sớm khôi phục hoạt động sản xuất sau rủi ro.
- Sản phẩm hiện được áp dụng tại các tỉnh/thành phố: Bắc Ninh, Đồng Nai, Hà Nội, Nghệ An, Vĩnh Phúc.

Bảo hiểm cây công nghiệp: là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ giá trị sản xuất và hỗ trợ người trồng cây công nghiệp trước những tổn thất bất ngờ do các yếu tố khách quan gây ra.

- Người được bảo hiểm được bồi thường khi cây công nghiệp bị thiệt hại do thiên tai, cháy, sét đánh và các rủi ro được bảo hiểm khác.
- Sản phẩm góp phần giúp người sản xuất duy trì nguồn vốn, ổn định hoạt động và yên tâm đầu tư dài hạn.
- Sản phẩm đã được triển khai tại một số khu vực sản xuất lớn ở Bình Phước và khu vực Tây Nguyên.

Bảo hiểm nông nghiệp: là chương trình bảo hiểm được triển khai theo Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ, nhằm hỗ trợ người dân và doanh nghiệp giảm bớt thiệt hại trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp và đời sống nông thôn.

- Người được bảo hiểm được bồi thường khi xảy ra các rủi ro phát sinh gắn liền với cây trồng, vật nuôi, vật tư, hàng hóa, nguyên liệu và nhà xưởng trong lĩnh vực nông nghiệp.
- Chương trình góp phần tạo điểm tựa tài chính, hỗ trợ phục hồi sản xuất và thúc đẩy phát triển nông nghiệp bền vững.
- Dù vẫn đang trong quá trình thí điểm, Bảo Việt tiếp tục duy trì triển khai chương trình nhằm đồng hành cùng sự phát triển chung của nền nông nghiệp Việt Nam trong giai đoạn mới.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm **7** TỶ ĐỒNG **Năm 2025, doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp chiếm 0,1% cơ cấu tổng doanh thu**

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bảo hiểm Con người

Bảo hiểm con người là giải pháp bảo vệ sức khỏe, tính mạng và khả năng lao động trước các rủi ro như ốm đau, bệnh tật, tai nạn. Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, người tham gia được chi trả quyền lợi và trợ cấp theo hợp đồng. Các sản phẩm bảo hiểm con người phi nhân thọ thường có mức phí hợp lý, thời hạn bảo hiểm ngắn, phổ biến là 1 năm, và có thể tái tục theo nhu cầu của khách hàng.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu từ sản phẩm con người chiếm 17,4% cơ cấu tổng doanh thu, đạt 1.931 TỶ ĐỒNG năm 2025

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm Kết hợp con người: là sản phẩm bảo hiểm dành cho cá nhân và tập thể có nhu cầu bảo vệ trước các rủi ro trong cuộc sống như tai nạn, ốm đau, bệnh tật và thai sản, với mức phí phù hợp cho nhiều nhóm khách hàng.

- Người được bảo hiểm được bảo vệ trước các rủi ro liên quan đến sức khỏe và thân thể, góp phần giảm bớt gánh nặng tài chính khi sự cố xảy ra.
- Sản phẩm có mức phí hợp lý, phù hợp với nhiều đối tượng, đặc biệt là nhóm khách hàng có điều kiện tài chính từ thấp đến trung bình.
- Đối tượng bảo hiểm là công dân Việt Nam và người nước ngoài đang công tác, học tập tại Việt Nam từ 16 đến 65 tuổi, tối đa đến 70 tuổi nếu tham gia liên tục từ năm 65 tuổi.

Bảo hiểm Tai nạn: là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng chủ động bảo vệ tài chính trước những tai nạn bất ngờ có thể xảy ra trong lao động, sinh hoạt và đi lại hằng ngày.

- Người được bảo hiểm được chi trả quyền lợi khi gặp các rủi ro từ tai nạn lao động, tai nạn giao thông, tai nạn sinh hoạt và các tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm.
- Sản phẩm được triển khai trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam và có thể mở rộng ra nước ngoài theo nhu cầu của khách hàng.
- Sản phẩm phù hợp với nhiều nhóm khách hàng từ cá nhân đến tổ chức, với số tiền bảo hiểm đa dạng, từ mức cơ bản đến hàng tỷ đồng, dành cho người tham gia đến 70 tuổi.

Bảo hiểm Toàn diện học sinh, sinh viên: là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ học sinh, sinh viên trước các rủi ro về sức khỏe và tai nạn, góp phần chia sẻ gánh nặng tài chính với gia đình và nhà trường.

- Người được bảo hiểm được chi trả quyền lợi trong trường hợp ốm đau, bệnh tật, tai nạn dẫn tới thương tật, nằm viện, phẫu thuật hoặc tử vong.
- Đối tượng bảo hiểm là học sinh, sinh viên đang theo học tại các cấp nhà trẻ, mẫu giáo, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và học nghề.
- Sản phẩm có ý nghĩa xã hội thiết thực nhờ phạm vi bảo vệ rộng, hướng tới nhóm đối tượng là trẻ em và người còn phụ thuộc – những đối tượng cần được ưu tiên chăm sóc trong cộng đồng.

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bảo hiểm Tài sản

Bảo hiểm tài sản giúp doanh nghiệp yên tâm phát triển kinh doanh nhờ được bảo vệ trước các rủi ro đối với tài sản. Trong bối cảnh cháy nổ diễn biến ngày càng phức tạp, đặc biệt tại các chung cư cao tầng và khu dân cư mật độ lớn, nhu cầu bảo hiểm cháy nổ ngày càng cấp thiết. Các sản phẩm này không chỉ hỗ trợ giảm thiểu thiệt hại tài chính mà còn đặc biệt hữu ích với những khu vực có nguy cơ rủi ro cao.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc: là sản phẩm bảo hiểm giúp doanh nghiệp, tổ chức và chủ sở hữu tài sản tuân thủ quy định pháp luật, đồng thời chủ động bảo vệ tài sản trước rủi ro cháy, nổ.

- Sản phẩm được triển khai theo Nghị định 67/2023/NĐ-CP và Nghị định 105/2025/NĐ-CP của Chính phủ.
- Tài sản được bảo vệ trước các tổn thất do cháy, nổ thuộc phạm vi bảo hiểm.
- Sản phẩm góp phần giảm bớt thiệt hại tài chính, hỗ trợ khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh sau sự cố.

Bảo hiểm mọi rủi ro tài sản: là sản phẩm bảo hiểm giúp bảo vệ toàn diện tài sản của doanh nghiệp trước nhiều rủi ro bất ngờ có thể phát sinh trong quá trình hoạt động.

- Nhà xưởng, máy móc, trang thiết bị, vật tư hàng hóa, nguyên vật liệu, kho hàng, trụ sở và văn phòng làm việc được bảo vệ trước các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm.
- Sản phẩm hỗ trợ doanh nghiệp giảm thiểu tổn thất tài chính và yên tâm triển khai các kế hoạch phát triển kinh doanh.
- Đây là giải pháp phù hợp với các đơn vị có nhu cầu bảo vệ tài sản với phạm vi rộng và tính chủ động cao..

Bảo hiểm cháy và các rủi ro đặc biệt: là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng tăng cường bảo vệ tài sản trước rủi ro cháy, nổ và các rủi ro đặc biệt khác như thiên tai theo phạm vi bảo hiểm.

- Tài sản được bảo vệ trước các tổn thất do cháy, nổ, thiên tai và các rủi ro được bảo hiểm khác.
- Sản phẩm góp phần bảo đảm an toàn tài chính cho chủ sở hữu tài sản khi xảy ra sự cố bất ngờ.
- Đây là giải pháp phù hợp cho doanh nghiệp, tổ chức và các cơ sở có tài sản giá trị cần được bảo vệ ổn định, lâu dài.

Bảo hiểm Nhà tư nhân: là sản phẩm bảo hiểm giúp chủ sở hữu nhà ở chủ động bảo vệ tài sản trước các rủi ro cháy, nổ và những tổn thất bất ngờ trong cuộc sống.

- Nhà ở và tài sản gắn liền với nhà được bảo vệ trước các rủi ro cháy, nổ và các rủi ro thuộc phạm vi bảo hiểm.
- Sản phẩm giúp giảm bớt gánh nặng tài chính cho khách hàng khi xảy ra sự cố, đặc biệt tại các khu dân cư có mật độ cao.
- Đây là giải pháp thiết thực giúp mỗi gia đình nâng cao sự an tâm và chủ động hơn trong việc bảo vệ tài sản.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm Bảo hiểm Tài sản chiếm tỷ trọng doanh thu, đạt

Năm 2025,

14,1%

1.566 TỶ ĐỒNG

doanh thu

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo hiểm Bảo Việt chi trả gần 119 tỷ đồng hỗ trợ khách hàng sau Bão số 3 (Wipha)

Trước diễn biến phức tạp của bão số 3 (Wipha) và các đợt mưa lũ liên tiếp trong năm 2025, Bảo hiểm Bảo Việt đã chủ động kích hoạt kế hoạch ứng phó khẩn cấp trên toàn hệ thống, huy động nguồn lực nhằm bảo vệ tối đa quyền lợi khách hàng, giảm thiểu tổn thất tài sản và hỗ trợ cộng đồng sớm ổn định cuộc sống. Các đoàn công tác được triển khai tới những khu vực trọng điểm trước và sau bão để phối hợp cùng khách hàng kiểm tra hiện trạng, gia cố tài sản, triển khai phương án phòng chống ngập, đồng thời trực tiếp giám định tổn thất và hướng dẫn thủ tục bồi thường nhanh chóng. Tổng đài chăm sóc khách hàng 1800 1118 cùng hệ thống hỗ trợ bồi thường được duy trì hoạt động 24/7, bảo đảm tiếp nhận và xử lý thông tin kịp thời.

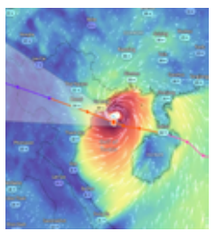
Theo thống kê, tính đến ngày 08/10/2025, Bảo hiểm Bảo Việt đã ghi nhận 372 vụ tổn thất, với số tiền bồi thường khẩn cấp ước tính 119 tỷ đồng. Các thiệt hại tập trung chủ yếu ở nhóm bảo hiểm tài sản, công trình xây dựng và xe cơ giới tại nhiều địa phương khu vực Bắc Bộ và Bắc Trung Bộ như Hà Tĩnh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nội, Thái Nguyên, Lào Cai, Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Ninh và Bắc Giang.

Quy mô bồi thường khẩn cấp ước tính 119 tỷ đồng không chỉ cho thấy mức độ thiệt hại lớn do thiên tai gây ra, mà còn khẳng định năng lực tài chính, khả năng ứng phó nhanh và cam kết đồng hành của Bảo hiểm Bảo Việt với khách hàng trong những thời điểm khó khăn nhất. Việc chủ động giám định, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ và triển khai bồi thường kịp thời đã góp phần giúp khách hàng sớm khắc phục hậu quả, ổn định đời sống và khôi phục hoạt động sản xuất, kinh doanh sau bão lũ.





Truy cập
baovietonline.com.vn
đăng ký bảo hiểm
ngay hôm nay!
1800 1188
024.35730505



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

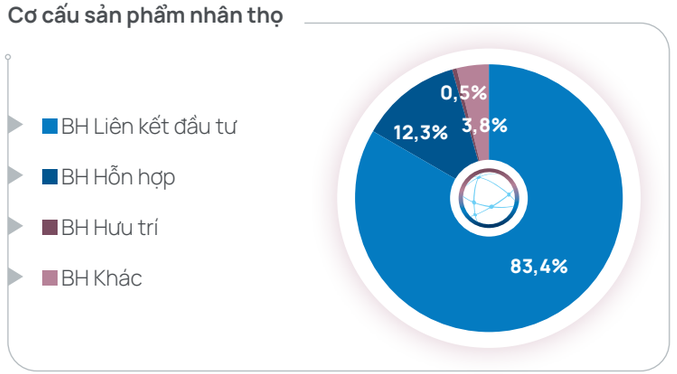
231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

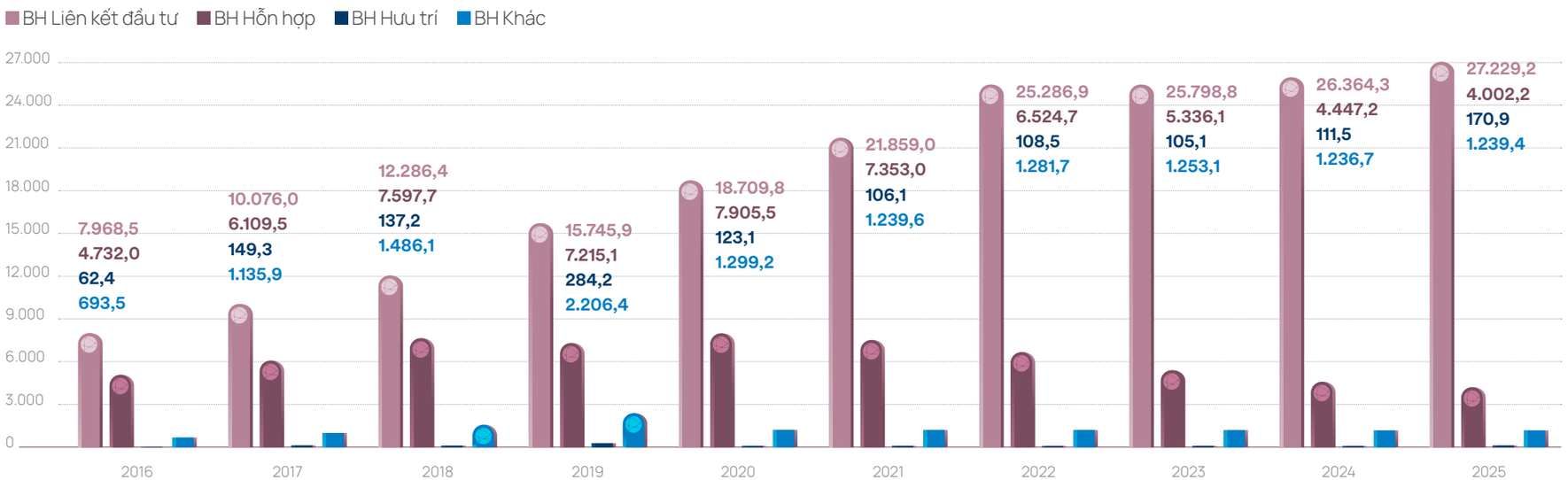
Các sản phẩm, dịch vụ đem lại lợi ích xã hội thuộc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ

Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ (BVNT) là công ty con 100% vốn góp của Tập đoàn Bảo Việt trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ. Là doanh nghiệp đứng đầu trong ngành bảo hiểm nhân thọ Việt Nam, BVNT thực hiện sứ mệnh Bảo vệ Gia đình Việt - Bảo vệ giá trị Việt, mang đến những giải pháp tài chính đảm bảo, sự bảo vệ chắc chắn và cuộc sống khỏe mạnh, an bình thịnh vượng đến các gia đình Việt Nam. BVNT không ngừng phát triển những sản phẩm ưu việt, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu bảo vệ cuộc sống đa dạng của mọi phân khúc khách hàng. Giá trị và tỷ trọng của các sản phẩm đó trong doanh thu lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ cụ thể như sau:

Cơ cấu sản phẩm nhân thọ



Doanh thu bảo hiểm gốc lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ theo sản phẩm (tỷ đồng)



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Một số nhóm sản phẩm và sản phẩm đem lại lợi ích cụ thể cho xã hội (chủ yếu đối tượng là trẻ em và người già) gồm: bảo hiểm hỗn hợp, bảo hiểm hưu trí với giá trị và tỷ trọng trong doanh thu lĩnh vực BHNT cụ thể như sau:



Bảo hiểm hỗn hợp

Được thiết kế với các quyền lợi đặc trưng kết hợp giữa yếu tố "bảo hiểm" và yếu tố "tiết kiệm tích lũy tài chính", các sản phẩm hỗn hợp của Bảo Việt Nhân Thọ đem đến cho các gia đình và trẻ em sự bảo vệ toàn diện trước các rủi ro, giúp các gia đình ổn định cuộc sống và hoạch định kế hoạch tài chính hiệu quả cho tương lai.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm An Lộc vững bền:

Lá chắn tài chính vững vàng trước rủi ro tử vong và bệnh hiểm nghèo giai đoạn cuối, đồng thời giúp khách hàng tích lũy tài chính an toàn, hiệu quả. Sản phẩm linh hoạt để khách hàng có thể tự thiết kế bộ giải pháp phù hợp với kế hoạch tài chính của mình:

- **Giai đoạn khởi nghiệp:** bảo vệ cơ bản và tích lũy đều đặn.
- **Khi lập gia đình:** bổ sung quyền lợi cho vợ/chồng hoặc con nhỏ từ giỏ sản phẩm bán kèm.
- **Giai đoạn trung niên:** tăng phần tích lũy, đảm bảo tài chính cho tuổi hưu.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hỗn hợp năm 2025 đạt 4.002 TỶ ĐỒNG chiếm 12,3% tỷ trọng doanh thu

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Bảo hiểm Hưu trí tự nguyện

Sản phẩm hưu trí tự nguyện được thiết kế nhằm bổ sung phúc lợi cho người lao động, giúp chủ động nguồn tài chính khi về già, nhất là trong bối cảnh chính sách lương hưu và bảo hiểm xã hội có thể thay đổi. Sản phẩm không chỉ bảo vệ trước rủi ro trong cuộc sống mà còn chi trả lương hưu định kỳ, qua đó bổ sung cho bảo hiểm hưu trí bắt buộc, góp phần hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội đa dạng, toàn diện hơn.



Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm Hưu Trí Vững Nghiệp (dành cho khách hàng nhóm): là chương trình bảo hiểm giúp gia tăng phúc lợi cho người lao động và giúp Doanh nghiệp thu hút, giữ chân người lao động.

- Người lao động được đảm bảo cuộc sống hưu trí an nhàn, độc lập về tài chính do có thêm thu nhập bổ sung định kỳ từ Quỹ hưu trí.
- Người lao động được bảo hiểm trước rủi ro trong thời gian làm việc tại Doanh nghiệp; yên tâm gắn bó làm việc lâu dài.
- Là giải pháp phúc lợi được khuyến khích, ưu đãi thuế cho cả Doanh nghiệp và người lao động.

Bảo hiểm Hưu Trí An Khang (dành cho khách hàng cá nhân): là chương trình bảo hiểm giúp các cá nhân chủ động lên kế hoạch cho tuổi hưu an nhàn, thảnh thơi với mức lương hưu mong muốn:

- Người lao động được tự chọn mức lương hưu như mong muốn.
- Tích lũy đầu tư cùng Quỹ hưu trí an toàn, minh bạch và hiệu quả.
- Được bảo vệ và đảm bảo tài chính trước rủi ro trong cuộc sống.
- Được hưởng ưu đãi về thuế thu nhập cá nhân.



Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm hưu trí năm 2025 đạt **171** TỶ ĐỒNG chiếm **0,5%** tỷ trọng doanh thu

BAOVIET

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG 2025

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

231 Việc làm GRI 401
248 An toàn và sức khỏe nghề nghiệp GRI 403
259 Giáo dục và đào tạo GRI 404
269 Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng GRI 405
280 Tự do hiệp hội và thương lượng tập thể GRI 407
287 Lao động trẻ em GRI 408
287 Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc GRI 409
287 Tiếp thị và Nhãn hiệu GRI 417
288 Quyền bảo mật thông tin khách hàng GRI 418
288 Tuân thủ về kinh tế xã hội GRI 419
289 Cộng đồng địa phương GRI 413
313 An toàn và sức khỏe của cộng đồng GRI 416
322 Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội FS7

BẢNG TUÂN THỦ GRI



Bảo hiểm Liên kết đầu tư

Các sản phẩm liên kết đầu tư của Bảo Việt Nhân thọ kết hợp hài hòa giữa bảo hiểm, tiết kiệm và đầu tư, mang đến giải pháp tài chính toàn diện cho khách hàng. Không chỉ giúp bảo vệ trước rủi ro, dòng sản phẩm này còn hỗ trợ thực hiện các kế hoạch quan trọng như học vấn cho con, mua sắm tài sản, du lịch, hưu trí hay để lại di sản. Sản phẩm nổi bật nhờ tính linh hoạt, minh bạch, quyền lợi đa dạng và thời hạn bảo vệ dài lâu.

Sản phẩm tiêu biểu

Bảo hiểm An Khang Như Ý: là sản phẩm bảo hiểm giúp khách hàng chủ động xây dựng kế hoạch bảo vệ và tích lũy tài chính cho bản thân, gia đình với giải pháp linh hoạt, toàn diện:

- Bảo vệ trước rủi ro tử vong với quyền lợi lên đến 300 lần phí bảo hiểm cơ bản, tối đa 25 tỷ đồng; đồng thời bảo vệ trước rủi ro thương tật toàn bộ vĩnh viễn.
- Có thể kết hợp cùng các sản phẩm bảo hiểm bán kèm để gia tăng chăm sóc sức khỏe và bảo vệ tài chính trong cùng một hợp đồng.
- Linh hoạt điều chỉnh mức phí đóng từ năm thứ 5 và thay đổi số tiền bảo hiểm theo từng giai đoạn cuộc sống.
- Vẫn bảo đảm quyền lợi tích lũy đầu tư, với 100% giá trị đáo hạn nếu không phát sinh chi trả quyền lợi bảo vệ đến cuối hợp đồng.

Bảo hiểm An Tâm Hoạch định: sản phẩm bảo hiểm nhân thọ kết hợp giữa quyền lợi bảo vệ và đầu tư. Sản phẩm bao gồm quyền lợi bảo vệ trước các rủi ro tử vong và thương tật toàn bộ vĩnh viễn, đồng thời cung cấp nhiều quyền lợi đầu tư hấp dẫn và khác biệt để gia tăng sự tích lũy cao trong dài hạn:

- Sản phẩm là một giải pháp giúp đem đến cho Khách hàng sự vững vàng tài chính, tuổi hưu an nhàn với nhiều quyền lợi hấp dẫn;
- Linh hoạt đầu tư và hưởng nhiều ưu đãi với quyền lợi thưởng hấp dẫn;
- Linh hoạt đóng phí và thay đổi điều kiện hợp đồng
- Chi trả Quyền lợi bảo vệ lên đến 25 tỷ đồng;
- Bội số Số tiền bảo hiểm/Phí bảo hiểm định kỳ quy năm linh hoạt cho Khách hàng lựa chọn theo nhu cầu;
- Bảo vệ khách hàng tới 90 tuổi;
- Có thể kết hợp với nhiều sản phẩm bán kèm đa dạng (nhóm sản phẩm chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ thanh toán viện phí, phẫu thuật; nhóm sản phẩm hỗ trợ đóng phí; nhóm sản phẩm bảo vệ trước các rủi ro tai nạn) để gia tăng quyền lợi bảo vệ cho bản thân và gia đình.

Giá trị bằng tiền của nhóm sản phẩm

Doanh thu dòng sản phẩm bảo hiểm liên kết đầu tư năm 2025 đạt 27.229 TỶ ĐỒNG chiếm 83% tỷ trọng doanh thu

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

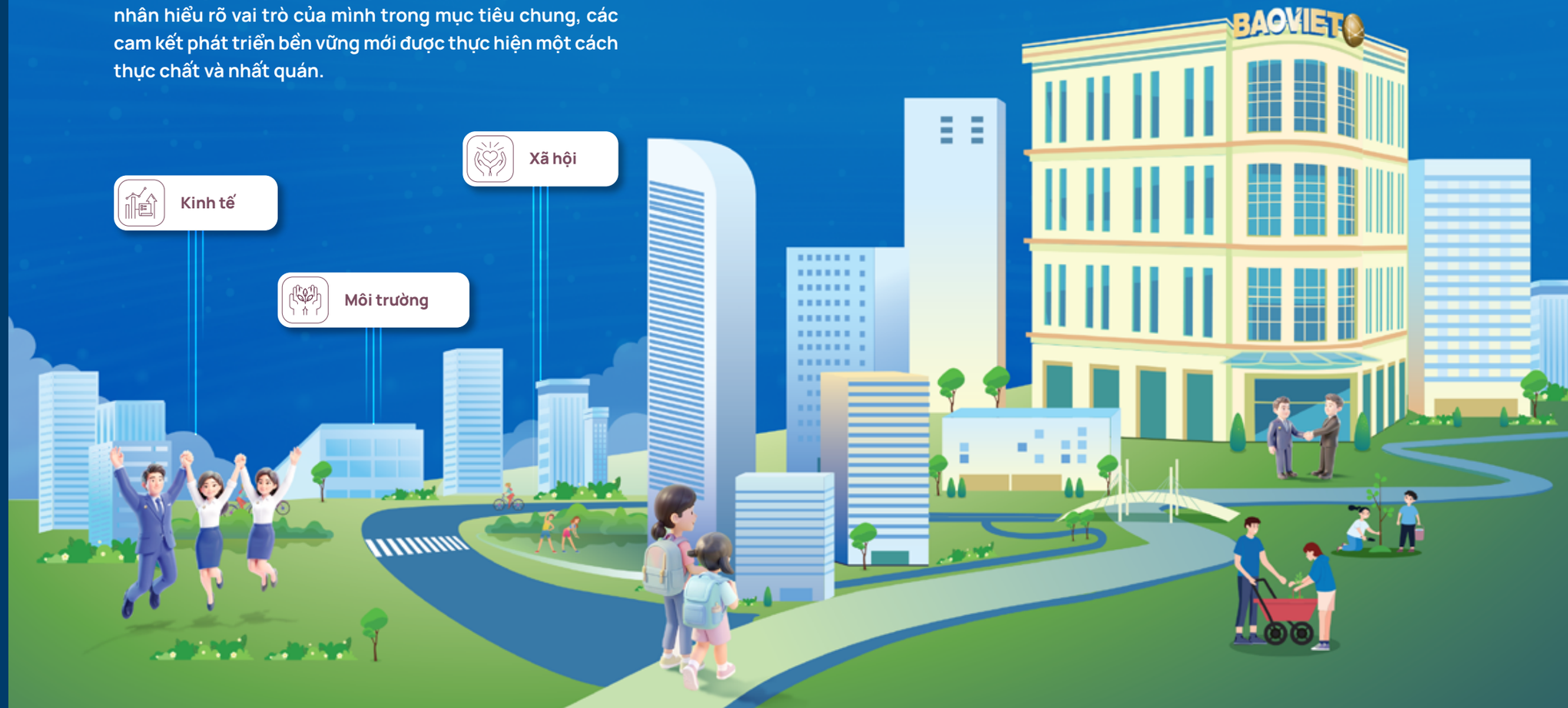
335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

BẢNG TUÂN THỦ GRI

Báo cáo phát triển bền vững của Bảo Việt được xây dựng nhằm mục đích báo cáo và đánh giá hiệu quả các hoạt động trong chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Báo cáo phát triển bền vững cũng đồng thời là một ấn phẩm truyền thông giúp nâng cao nhận thức và hành động thống nhất trong toàn hệ thống. Khi mỗi cá nhân hiểu rõ vai trò của mình trong mục tiêu chung, các cam kết phát triển bền vững mới được thực hiện một cách thực chất và nhất quán.

Bộ Tiêu chuẩn Báo cáo Toàn cầu (GRI Standards) là công cụ quan trọng giúp doanh nghiệp đo lường và công bố thông tin về hiệu quả các hoạt động Kinh tế – Môi trường – Xã hội một cách toàn diện và minh bạch. Chính vì vậy, từ năm 2017, Bảo Việt đã chủ động áp dụng Bộ tiêu chuẩn này vào quá trình lập báo cáo hằng năm, thể hiện trách nhiệm với các bên liên quan và định hướng phát triển dài hạn.

Trong báo cáo năm nay, Tập đoàn tiếp tục tuân thủ các Chuẩn mực GRI, bao gồm các tiêu chuẩn chung, tiêu chuẩn chuyên đề và các tiêu chuẩn dành cho ngành Dịch vụ Tài chính, với phạm vi áp dụng từ ngày 1/1 đến 31/12/2025. Việc tuân thủ này khẳng định cam kết minh bạch và phát triển bền vững của Bảo Việt trong mọi hoạt động.



02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

Bảng tuân thủ GRI Standards

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO		TRANG
	TỔNG QUAN VỀ BÁO CÁO			
1-1	Mục đích và hệ thống của báo cáo	☑	Tổng quan về báo cáo	
1-2	Phương pháp tiếp cận			
1-3	Tiêu chuẩn áp dụng			
1-4	Nguyên tắc báo cáo			
2-3	Kỳ báo cáo, tần suất và thông tin liên hệ			
2-4	Trình bày lại thông tin			
2-5	Đảm bảo số liệu từ Đơn vị bên ngoài			
1-5	Khuyến nghị khác			
	TỔNG QUAN VỀ BẢO VIỆT			
2-1	Thông tin chi tiết tổ chức	☑	Tổng quan về Bảo Việt	
2-2	Các đơn vị được bao gồm trong Báo cáo Phát triển bền vững			
2-6	Hoạt động, chuỗi giá trị và các mối quan hệ kinh doanh khác	☑	Gắn kết với các bên liên quan	
2-7	Nhân viên	☑	Tuyển dụng lao động	
2-8	Người lao động không phải là nhân viên Công ty	☒	Người lao động bên ngoài làm việc theo hợp đồng công việc hoặc hợp đồng dịch vụ thuộc trách nhiệm quản lý của nhà thầu, không thuộc phạm vi quản lý của Bảo Việt	
2-9	Cấu trúc và thành phần quản trị			
2-10	Đề cử và lựa chọn cơ quan quản trị cao nhất	☑	Quản trị phát triển bền vững	
2-11	Chủ tịch cơ quan quản trị cao nhất			

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI 2

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
2-12	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong việc giám sát việc quản lý tác động của Công ty		
2-13	Phân công trách nhiệm quản lý tác động	☑ Quản trị phát triển bền vững	
2-14	Vai trò của cơ quan quản trị cao nhất trong Báo cáo Phát triển bền vững		
2-15	Xung đột lợi ích	☑ Chống tham nhũng	
2-16	Truyền đạt các mối quan tâm chính	☑ Sự tham gia của các bên liên quan	
2-17	Kiến thức chung của cơ quan quản trị cao nhất	☑ Đánh giá hoạt động của HĐQT, thành viên HĐQT, Ủy ban thuộc HĐQT năm 2024	
2-18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan quản trị cao nhất		
2-19	Chính sách thù lao	☑ Tiền lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT và Ban Kiểm soát	
2-20	Quy trình xác định thù lao		
2-21	Tỷ lệ tổng thù lao hàng năm		
2-22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	☑ Chiến lược phát triển bền vững	
2-23	Cam kết chính sách		
2-24	Lồng ghép cam kết chính sách		
2-25	Quy trình khắc phục tác động tiêu cực	☑ Quản lý rủi ro hướng đến phát triển bền vững	
2-26	Cơ chế tư vấn và báo cáo các quan ngại	☑ Đạo đức và tính chính trực	
2-27	Tuân thủ pháp luật và quy định		
2-28	Hiệp hội thành viên	☑ Tổ thường trực về Phát triển bền vững tại Bảo Việt	
2-29	Phương pháp tiếp cận sự tham gia của các bên liên quan	☑ Sự tham gia của các bên liên quan	
2-30	Thỏa ước lao động tập thể	☑ Tự do lập hội / quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	LĨNH VỰC TRỌNG YẾU		
3-1	Quy trình xác định lĩnh vực trọng yếu	☑ Quy trình xác định các lĩnh vực trọng yếu	
3-2	Xác định lĩnh vực trọng yếu		
3-3	Quản lý lĩnh vực trọng yếu	☑ Xây dựng và đánh giá phương pháp quản trị các vấn đề trọng yếu	
	TIÊU CHUẨN KINH TẾ		
	HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ		
201-1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	☑ Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân phối	
201-2	Các tác động tài chính, rủi ro và cơ hội khác do biến đổi khí hậu	☑ Cơ hội, thách thức và rủi ro đến năm 2025	
201-3	Các nghĩa vụ đáp ứng chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	☑ Chế độ lương và phúc lợi gắn kết người lao động	
201-4	Hỗ trợ tài chính nhận được từ chính phủ	☒ Tập đoàn Bảo Việt không nhận bất kỳ khoản hỗ trợ tài chính từ Chính phủ dưới bất kỳ hình thức nào.	
	SỰ HIỆN DIỆN TRÊN THỊ TRƯỜNG		
202-1	Tỷ lệ của mức lương khởi điểm theo giới tính so với mức lương tối thiểu của vùng	☑ Sự hiện diện trên thị trường	
202-2	Tỷ lệ thành viên ban lãnh đạo được tuyển dụng từ cộng đồng địa phương		
	TÁC ĐỘNG KINH TẾ GIÁN TIẾP		
203-1	Đầu tư cơ sở hạ tầng và các dịch vụ được hỗ trợ	☑ Tác động kinh tế gián tiếp	
203-2	Tác động kinh tế gián tiếp trọng yếu		
	THÔNG LỆ MUA SẮM		
204-1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	☑ Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 205	**CHỐNG THAM NHŨNG**		
205-1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng		
205-2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	☑ Thực hiện các biện pháp phòng ngừa và phát hiện tham nhũng	
205-3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và hành động đã thực hiện	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không phát sinh vụ việc tham nhũng trong toàn hệ thống.	
GRI 206	**HÀNH VI CẢN TRỞ CẠNH TRANH**		
206-1	Các chế tài đối với hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền và chống độc quyền	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không phát sinh vi phạm liên quan đến hành vi cản trở cạnh tranh, thực hành độc quyền hoặc vi phạm pháp luật chống độc quyền.	
GRI 207	**THUẾ**		
207-1	Phương pháp tiếp cận thuế		
207-2	Quản lý thuế, kiểm soát và quản lý rủi ro		
207-3	Sự tham gia của các bên liên quan và quản lý các mối quan tâm liên quan đến thuế	☑ Đóng góp cho Ngân sách Nhà nước	
207-4	Báo cáo theo từng quốc gia		
	TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG		
GRI 301	**VẬT LIỆU**		
301-1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng		
301-2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	☑ Theo dõi và kiểm soát lượng vật liệu sử dụng	
301-3	Sản phẩm và bao bì sản phẩm được tái thu hồi sau khi sử dụng	☒ Tập đoàn Bảo Việt không sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm hữu hình sử dụng bao bì ra thị trường.	
GRI 302	**NĂNG LƯỢNG**		
302-1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức		
302-2	Tiêu thụ năng lượng ngoài tổ chức	☑ Theo dõi và kiểm soát năng lượng tiêu thụ	
302-3	Cường độ năng lượng		
302-4	Giảm tiêu hao năng lượng		
302-5	Giảm nhu cầu năng lượng của sản phẩm và dịch vụ	☑ Giải pháp giám sát và kiểm soát tiêu thụ năng lượng	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	NƯỚC VÀ NƯỚC THẢI		
303-1	Tương tác với nước như một nguồn tài nguyên chung	☑ Theo dõi và kiểm soát lượng nước sinh hoạt	
303-3	Nước đầu vào		
303-5	Nước tiêu thụ		
303-2	Quản lý tác động liên quan đến xả nước	☑ Theo dõi và kiểm soát lượng nước thải	
303-4	Nước thải		
	ĐA DẠNG SINH HỌC		
304-1	Các cơ sở hoạt động được sở hữu, cho thuê, quản lý trong hoặc gần kề các khu vực được bảo tồn và các khu vực đa dạng sinh học cao bên ngoài các khu được bảo tồn	☒ Các đơn vị thành viên, văn phòng giao dịch của Bảo Việt không nằm trong hoặc liền kề với các khu bảo tồn, khu vực có giá trị đa dạng sinh học cao bên ngoài khu bảo tồn.	
304-2	Tác động đáng kể của các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ đối với đa dạng sinh học	☒ Các hoạt động, sản phẩm và dịch vụ của Bảo Việt không gây ra tác động đến đa dạng sinh học.	
304-3	Các môi trường sống được bảo tồn hoặc phục hồi	☑ Gắn kết cán bộ trong các hoạt động xanh hóa hoạt động kinh doanh	
304-4	Các loài trong Sách Đỏ của IUCN và các loài trong danh sách bảo tồn quốc gia có môi trường sống trong các khu vực chịu ảnh hưởng bởi các hoạt động	☒ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có loài thuộc Danh lục đỏ IUCN và loài thuộc danh mục bảo tồn quốc gia có sinh cảnh sống tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi hoạt động của Bảo Việt	
	PHÁT THẢI		
305-1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Pham vi 1)	☑ Theo dõi và kiểm soát lượng khí thải nhà kính tại nơi làm việc	
305-2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Pham vi 2)		
305-3	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp khác (Pham vi 3)		
305-4	Cường độ phát thải khí nhà kính		
305-5	Giảm phát thải khí nhà kính		
305-6	Phát thải các chất làm suy giảm tầng ozon (ODS)	☑ Biện pháp trung hòa khí thải nhà kính và xử lý khí thải vận hành tại nơi làm việc	
305-7	Oxit nitơ (NOx), oxit lưu huỳnh (SOx) và các khí thải không khí đáng kể khác		
	CHẤT THẢI		
306-1	Phát sinh chất thải và tác động đáng kể liên quan đến chất thải	☑ Theo dõi và kiểm soát lượng vật liệu sử dụng	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 306	306-2 Quản lý các tác động đáng kể liên quan đến chất thải		
	306-3 Chất thải phát sinh	☑ Biện pháp xử lý các nguồn chất thải tại nơi làm việc	
	306-4 Chất thải được chuyển hướng khỏi việc xử lý		
	306-5 Chất thải được đưa đi xử lý		
	TUÂN THỦ VỀ MÔI TRƯỜNG		
GRI 307	307-1 Tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	☑ Tuân thủ về Môi trường	
	ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MÔI TRƯỜNG		
GRI 308	308-1 Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về môi trường	☑ Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp	
	308-2 Các tác động môi trường tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện		
	TIÊU CHUẨN XÃ HỘI		
	VIỆC LÀM		
GRI 401	401-1 Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	☑ Tuyển dụng lao động	
	401-2 Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	☑ Phúc lợi dành cho lao động toàn thời gian	
	AN TOÀN VÀ SỨC KHỎE NGHỀ NGHIỆP		
GRI 403	403-1 Dịch vụ sức khỏe nghề nghiệp	☑ Chính sách chăm sóc sức khỏe người lao động và người thân	
	403-2 Nhận dạng mối nguy, đánh giá rủi ro và điều tra sự cố		
	403-3 Hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp		
	403-4 Sự tham gia của người lao động, tham vấn và truyền thông về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	☑ Thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động theo đúng quy định của pháp luật	
	403-5 Huấn luyện nhân viên về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp		

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 403	403-6 Nâng cao sức khỏe người lao động		
	403-7 Phòng ngừa và giảm thiểu tác động đến sức khỏe và an toàn nghề nghiệp được liên kết trực tiếp bởi các mối quan hệ kinh doanh	☑ Định hướng triển khai nơi làm việc an toàn	
	403-8 Người lao động được bảo đảm bởi hệ thống quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	☑ Báo cáo tai nạn lao động	
	403-9 Thương tật liên quan đến công việc	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp thương tích, bệnh nghề nghiệp, tử vong liên quan đến công việc.	
	403-10 Sức khỏe kém liên quan đến công việc		
	403-11 Nghỉ thai sản	☑ Chế độ nghỉ thai sản dành cho người lao động	
GRI 404	**GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**		
	404-1 Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho mỗi nhân viên		
	404-2 Các chương trình nâng cao kỹ năng cho nhân viên và chương trình hỗ trợ chuyển tiếp	☑ Đào đạo nhân lực theo bản đồ học tập số	
	404-3 Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	☑ Quản lý và trả lương theo hiệu quả làm việc	
GRI 405	**SỰ ĐA DẠNG VÀ CƠ HỘI BÌNH ĐẲNG**		
	405-1 Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	☑ Lực lượng lao động tại Bảo Việt	
	405-2 Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	☑ Kết quả điều chỉnh lương năm 2024	
GRI 406	**KHÔNG PHÂN BIỆT ĐỐI XỬ**		
	406-1 Các vụ việc phân biệt đối xử và các hành động khắc phục đã thực hiện	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có vụ việc phân biệt đối xử tại nơi làm việc	
GRI 407	**TỰ DO LẬP HỘI / QUYỀN THAM GIA CÔNG ĐOÀN VÀ THƯƠNG LƯỢNG TẬP THỂ**		
	407-1 Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	☑ Chính sách, cam kết và Thỏa ước Lao động Tập thể	
	407-2 Thời hạn thông báo tối thiểu về những thay đổi trong hoạt động	☑ Thời hạn thông báo và cơ chế tham vấn khi có thay đổi lớn	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 408	**LAO ĐỘNG TRẺ EM**		
408-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có trường hợp lao động trẻ em làm việc trong tổ chức.	
GRI 409	**LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC HOẶC BẮT BUỘC**		
409-1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	☑ Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có trường hợp lao động bị ép buộc làm việc trong tổ chức.	
GRI 410	**THÔNG LỆ VỀ AN NINH**		
410-1	Nhân viên an ninh được đào tạo về các quy trình hoặc chính sách liên quan đến quyền con người	☑ Nhân viên an ninh làm việc theo hợp đồng dịch vụ thuộc trách nhiệm quản lý của nhà thầu, không thuộc phạm vi quản lý của Bảo Việt.	
GRI 411	**QUYỀN CỦA NGƯỜI BẢN ĐỊA**		
411-1	Các vụ vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa	☒ Bảo Việt ghi nhận không có trường hợp vi phạm liên quan đến quyền của người bản địa.	
GRI 413	**CỘNG ĐỒNG ĐỊA PHƯƠNG**		
413-1	Những hoạt đông có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	☑ Đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng	
413-2	Những hoạt động có thể tác động tiêu cực hoặc đã gây tác động tiêu cực đáng kể với cộng đồng địa phương	☑ Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ và không có bất kỳ vi phạm nào theo luật bảo vệ môi trường, luật doanh nghiệp của Việt Nam gây tác động tiêu cực đến cộng đồng địa phương.	
GRI 414	**ĐÁNH GIÁ NHÀ CUNG CẤP VỀ MẶT XÃ HỘI**		
414-1	Các nhà cung cấp mới đã được đánh giá sơ bộ bằng cách sử dụng các tiêu chí về mặt xã hội	☑ Lồng ghép tính bền vững trong chuỗi cung ứng và quy trình lựa chọn nhà cung cấp	
414-2	Các tác động xã hội tiêu cực trong chuỗi cung ứng và các hành động đã thực hiện		

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards

345 Các thuật ngữ viết tắt

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ		NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
GRI 415	**CHÍNH SÁCH CÔNG**			
415-1	Đóng góp chính trị	☒	Tập đoàn Bảo Việt tuân thủ nghiêm túc các quy định pháp luật và không thực hiện bất kỳ khoản tài trợ chính trị, vận động hành lang hoặc tác động trực tiếp đến chính sách công.	
GRI 416	**AN TOÀN SỨC KHỎE CỦA CỘNG ĐỒNG**			
416-1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các phân loại sản phẩm hoặc dịch vụ	☑	Tập đoàn không ghi nhận bất kỳ tác động tiêu cực nào đến sức khỏe và an toàn cộng đồng từ việc sử dụng sản phẩm, dịch vụ của mình.	
416-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	☑	Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có các trường hợp sức khỏe và an toàn cộng đồng bị ảnh hưởng khi sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp.	
GRI 417	**TIẾP THỊ VÀ NHÃN HIỆU**			
417-1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	☑	Tập đoàn Bảo Việt cam kết cung cấp đầy đủ, minh bạch và chính xác thông tin về sản phẩm, dịch vụ tài chính – bảo hiểm tới khách hàng và cộng đồng. Tất cả các sản phẩm dịch vụ đều được công bố rõ ràng về điều kiện, quyền lợi, trách nhiệm và quy trình tham gia trên website chính thức www.baoviet.com.vn, tại các điểm giao dịch, ấn phẩm thông tin, hợp đồng mẫu và tổng đài tư vấn khách hàng.	
417-2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	☒	Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có vụ việc vi phạm liên quan đến hoạt động quảng cáo sai lệch, thông tin thiếu chính xác. Các hoạt động truyền thông, quảng cáo luôn tuân thủ quy định pháp luật hiện hành và tuân theo nguyên tắc minh bạch, tôn trọng khách hàng.	
417-3	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến truyền thông tiếp thị			
GRI 418	**QUYỀN BẢO MẬT THÔNG TIN KHÁCH HÀNG**			
418-1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	☑	Tập đoàn Bảo Việt ghi nhận không có các khiếu nại về việc vi phạm quyền bảo mật thông tin khách hàng và dữ liệu khách hàng.	
GRI 419	**TUÂN THỦ VỀ KINH TẾ XÃ HỘI**			
419-1	Các vụ việc liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.	☒	Tập đoàn Bảo Việt, bao gồm các công ty thành viên, ghi nhận không có các biên bản/thông báo nào liên quan đến việc vi phạm luật pháp/quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội.	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards
345 Các thuật ngữ viết tắt

Biện pháp quản lý đối với tác động của sản phẩm và dịch vụ trong ngành dịch vụ tài chính

GRI FS

GRI	THÔNG TIN CÔNG BỐ	NỘI DUNG TRONG BÁO CÁO	TRANG
	DANH MỤC SẢN PHẨM		
FS1	Các chính sách liên quan tới môi trường và xã hội được áp dụng cho các đơn vị kinh doanh cụ thể	☑ Gắn kết mục tiêu toàn cầu về PTBV (SDGs) trong hoạt động của doanh nghiệp	
FS2	Quy trình đánh giá và rà soát rủi ro môi trường và xã hội trong các đơn vị kinh doanh cụ thể	☑ Quản trị rủi ro hướng đến phát triển bền vững	
FS3	Quy trình theo dõi việc khách hàng triển khai và tuân thủ các yêu cầu về môi trường và xã hội được đưa vào các thỏa thuận/hợp đồng giao dịch	☒ Bảo Việt không đưa các quy định liên quan đến môi trường, xã hội trong Hợp đồng bảo hiểm cho khách hàng cá nhân. Tuy nhiên, đối với khách hàng tổ chức, Bảo Việt có các ưu đãi riêng, khuyến khích doanh nghiệp tham gia các gói sản phẩm bảo hiểm dành cho cán bộ nhân viên, đảm bảo lợi ích cho người lao động.	
FS4	Quy trình cải thiện năng lực của nhân viên để triển khai chính sách và quy trình quản lý môi trường và xã hội liên quan đến phần kinh doanh của mình	☑ Tập đoàn Bảo Việt đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử và đạo đức nghề nghiệp trong đó bao gồm các trách nhiệm đối với môi trường và xã hội; Bổ sung các tiêu chí ESG trong Quy trình đầu tư góp vốn cổ phần và Quy trình quản lý dự án. Qua đó, tăng cường vai trò và trách nhiệm của cán bộ nhân viên trong việc gắn kết yếu tố ESG trong quá trình triển khai nghiệp vụ.	
FS5	Tuyên truyền đối thoại với các đối tác, khách hàng và nhà đầu tư về rủi ro và cơ hội môi trường và xã hội	☑ Hoạt động gắn kết của Bảo Việt với các bên liên quan	
FS6	Tỷ lệ phần trăm danh mục đầu tư/dịch vụ đối với từng lĩnh vực kinh doanh theo vùng địa lý, quy mô (DN vi mô, DN nhỏ và vừa, DN lớn) và theo ngành	☑ Tổng quan về Bảo Việt	
FS7	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích xã hội nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	☑ Sản phẩm dịch vụ vì lợi ích xã hội	
FS8	Giá trị (bằng tiền) của sản phẩm và dịch vụ được thiết kế phục vụ một lợi ích môi trường nhất định cho từng lĩnh vực kinh doanh phân theo mục đích	☑ An toàn sức khoẻ cộng đồng	
	KIỂM TOÁN		
FS9	Phạm vi và tần suất của kiểm toán nhằm đánh giá việc triển khai chính sách và rủi ro môi trường và xã hội	☑ Báo cáo được đảm bảo bởi Khối Kiểm toán Nội bộ Tập đoàn Bảo Việt	
	SỞ HỮU		
FS10	Tỷ lệ phần trăm và số lượng khách hàng doanh nghiệp trong danh mục đầu tư mà tổ chức báo cáo có tiếp xúc liên quan đến các vấn đề về môi trường và xã hội.	☑ Gắn kết tiêu chí môi trường, xã hội và quản trị trong các dự án đầu tư	

02 Lời mở đầu
03 Điểm nhấn của Báo cáo phát triển bền vững 2025
07 Nội dung Báo cáo phát triển bền vững 2025

GRI - THÔNG TIN CHUNG

GRI 200 - CÁC TIÊU CHUẨN KINH TẾ

GRI 300 - CÁC TIÊU CHUẨN MÔI TRƯỜNG

GRI 400 - CÁC TIÊU CHUẨN XÃ HỘI

BẢNG TUÂN THỦ GRI

335 Bảng tuân thủ GRI Standards

345 Các thuật ngữ viết tắt

Bảng thuật ngữ viết tắt

STT	Thuật ngữ	Diễn giải
1	AFYP	Doanh thu khai thác mới quy năm
2	ALCO	Uỷ ban Quản lý Tài sản nợ - Tài sản có
3	AUM	Tổng tài sản quản lý
4	BANCASURANCE	Bán chéo các sản phẩm bảo hiểm qua hệ thống ngân hàng
5	BCPTBV	Báo cáo phát triển bền vững
6	BCTC	Báo cáo tài chính
7	BCTH	Báo cáo tích hợp
8	BCTN	Báo cáo thường niên
9	BH	Bảo hiểm
10	BHBV, BVGI	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
11	BKS	Ban Kiểm soát
12	BVB, NHBV	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt
13	BVF, QLQBV	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
14	BVBF	Quỹ đầu tư trái phiếu Bảo Việt
15	BVFED	Quỹ đầu tư cổ phiếu năng động Bảo Việt
16	BVPF	Quỹ Đầu tư Cổ phiếu Triển vọng Bảo Việt
17	BVH, TĐBV	Công ty mẹ - Tập đoàn Bảo Việt
18	BVINVEST, BVI	Công ty TNHH Đầu tư Bảo Việt
19	BVNT, BVL	Tổng công ty Bảo Việt Nhân thọ
20	BVSC, CKBV, BVS	Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
21	CAGR	Tỷ lệ tăng trưởng bình quân hàng năm
22	CAR	Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu
23	CAT	Mô hình đánh giá rủi ro thiên tai
24	CMCN	Cách mạng công nghệ
25	CNTT	Công nghệ thông tin
26	CPI	Chỉ số giá tiêu dùng
27	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
28	ĐVTV/CTTV	Đơn vị thành viên/ Công ty thành viên
29	EY	Công ty kiểm toán Ernst & Young
30	EPS	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
31	ESG	Môi trường, Xã hội, Quản trị doanh nghiệp
32	FDI	Đầu tư trực tiếp nước ngoài
33	GDP	Tổng sản phẩm quốc nội
34	HĐQT/HĐTV	Hội đồng quản trị/ Hội đồng thành viên
35	HNX	Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
36	HOSE/HSX	Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
37	IFC	Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế
38	IR	Quan hệ nhà đầu tư
39	KLGD	Khối lượng giao dịch
40	KPI	Chỉ tiêu hoạt động cơ bản
41	KTM	Khai thác mới
42	KTNB	Kiểm toán nội bộ
43	LACP	Hiệp hội Truyền thông chuyên nghiệp Hoa Kỳ
44	LN	Lợi nhuận
45	LNST	Lợi nhuận sau thuế
46	LNTT	Lợi nhuận trước thuế
47	NHNN	Ngân hàng nhà nước
48	NPL	Tỷ lệ nợ xấu
49	NSNN	Ngân sách nhà nước
50	ODA	Viện trợ phát triển chính thức
51	P/E	Hệ số giá trên thu nhập của cổ phiếu
52	PVIF	Giá trị lợi nhuận trong tương lai của các hợp đồng có hiệu lực
53	QLGSBH	Cục Quản lý giám sát Bảo hiểm
54	QLRR	Quản lý rủi ro
55	RMC	Hội đồng Quản lý rủi ro
56	ROA	Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản
57	ROE	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu
58	SCIC	Tổng công ty kinh doanh vốn nhà nước
59	SDGs	Các mục tiêu phát triển bền vững của thế giới
60	SP	Sản phẩm
61	TCT	Tổng Công ty
62	TNHH/CTCP	Trách nhiệm hữu hạn/ Công ty cổ phần
63	TTCK	Thị trường chứng khoán
64	TTLK	Trung tâm lưu ký chứng khoán
65	UBKT	Uỷ ban Kiểm toán
66	UNCKNN	Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước
67	UPCOM	Thị trường giao dịch cổ phiếu chưa niêm yết
68	VAS	Báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam
69	VBMA	Hiệp hội thị trường trái phiếu Việt Nam
70	VCSH	Vốn chủ sở hữu
71	VĐL	Vốn điều lệ
72	VNSI	Cổ phiếu thuộc rổ chỉ số phát triển bền vững
73	VPĐD	Văn phòng đại diện

BAOVIET

SCAN ĐỂ XEM
PHIÊN BẢN TRỰC TUYẾN

| Số 8 Lê Thái Tổ, phường Hoàn Kiếm, Hà Nội
| (+84 24) 3928 9999 / 3928 9898
| (+84 24) 3928 9609 / 3928 9610
| www.baoviet.com.vn

Designed by Value+ 0909 974 479